

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO

SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

01 - 2021

394

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

01-2021

394

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế	7
<u>PHẦN II:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích	314
<u>PHẦN III:</u> Yêu cầu thẩm định nội dung	359
<u>PHẦN IV:</u> Sửa đổi đơn	364
<u>PHẦN V:</u> Thay đổi chủ đơn	370

CONTENTS

<u>PART I:</u> Applications for Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Applications for Utility Solution Patents	314
<u>PART III:</u> Requests on Substantive Examination	359
<u>PART IV:</u> Amendment of Applications	364
<u>PART V:</u> Change of Applicants	370

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A - QUYỂN 1 (01.2021)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A - QUYỂN 1 (01.2021)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

- (11) **75198 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2019-00574** (85) 30/01/2019
(22) 03/08/2018 (86) PCT/CN2018/098431 03/08/2018
(30) CN 2018103017642 04/04/2018 CN (87) WO2019/192110 10/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/01/2019

(51) **D04B 15/36**

(71) **ZHEJIANG RUIFENG INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**

Third Floor, No. 1 Workshop, No. 60 Zhancheng Road, Taozhu Street, Zhuji, Shaoxing City, Zhejiang, 311800 CHINA

(72) LAN, Shanbing (CN); LAN, Yongliang (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG DỆT KIM CHO MÁY DỆT KIM PHẪNG**

- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống dệt cho máy dệt kim phẳng, bao gồm một đế bên trái và một đế bên phải, trong đó hai cụm đường ray trượt đầu được bố trí đối xứng giữa đế bên trái và đế bên phải theo hướng phía trước, một cụm đầu trước được bố trí trên lắp ráp đường ray trượt phía trước, và lắp ráp đầu phía sau được bố trí trên một cụm đường ray trượt phía sau đầu; cụm đầu phía sau được kết nối với một thiết bị lái độ lập để đối ứng theo chiều ngang; cụm đầu trước được kết nối với cụm đầu sau thông qua thiết bị kết nối đầu và bao gồm cam nâng kim, cam giữa, cam khâu, cam mật độ, cam tách, cam cố định trên, cam băng đàn hồi và cam sợi điều khiển cắt cam; và cụm đầu phía sau bao gồm một cam tách, một cam nâng kim, một cam giữa, một cam mật độ, một cam cố định phía trên, một cam dải đàn hồi và một cam điều khiển cắt sợi. Hệ thống dệt đơn giản hơn trong cấu trúc thiết kế và hoạt động ổn định, tải trọng nhỏ, giảm đáng kể mức tiêu thụ năng lượng, cải thiện hiệu quả công việc, dễ dàng và thuận tiện để duy trì và điều chỉnh, và làm tăng đáng kể lợi ích kinh tế của doanh nghiệp.

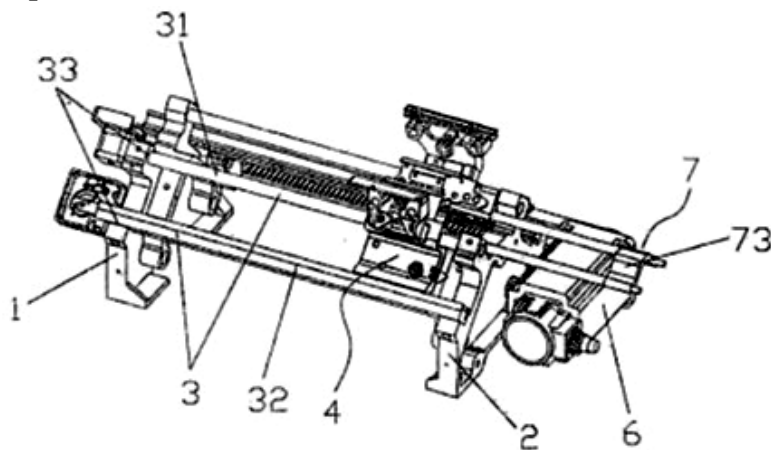


FIG.1

- | | | |
|---------------------|------------------------|-------------------------------|
| (11) 75199 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2019-00575 | (85) 30/01/2019 | |
| (22) 03/08/2018 | (86) PCT/CN2018/098430 | 03/08/2018 |
| (30) 201810235297.8 | 21/03/2018 CN | (87) WO2019/178999 26/09/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/01/2019

(51) **D04B 15/70**

(71) **ZHEJIANG RUIFENG INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**

Third Floor, No. 1 Workshop, No. 60 Zhancheng Road, Taozhu Street, Zhuji, Shaoxing City, Zhejiang, 311800 CHINA

(72) LAN, Shanbing (CN); LAN, Yongliang (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(54) **MÁY DỆT KIM PHẪNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy dệt kim phẳng bao gồm khung chính, hệ thống chọn kim, cụm thanh trượt, phần đầu, cụm con thoi, thiết bị cắt sợi và hệ thống tách, trong đó hệ thống chọn kim bao gồm cơ cấu con lăn và hai con lăn của cơ cấu con lăn được kết nối với các thiết bị lái độc lập thông qua các vít dẫn để được điều khiển; lắp ráp đường ray trượt được bố trí phía trên hệ thống lựa chọn kim; phần đầu được bố trí trên cụm đường ray trượt và bao gồm cụm đầu trước và cụm đầu sau, cụm đầu sau được kết nối với một thiết bị lái độc lập để đối ứng theo chiều ngang, và cụm đầu trước được kết nối với cụm đầu phía sau thông qua một thiết bị kết nối đầu; các bộ phận đưa đón được gắn ở đầu trên của phần đầu và được điều khiển không liên tục bởi phần đầu; thiết bị cắt sợi được kết nối với một thiết bị lăn độc lập được điều khiển; và hệ thống phân tách bao gồm một thành phần đĩa dò sợi ngang và một thành phần cắt. Máy dệt kim phẳng có cấu trúc thiết kế đơn giản, nhẹ và linh hoạt, có tải hoạt động nhỏ, giảm tiêu thụ năng lượng, cải thiện hiệu quả truyền tải và hiệu quả dệt, thuận tiện để duy trì và điều chỉnh và tăng lợi ích kinh tế của doanh nghiệp.

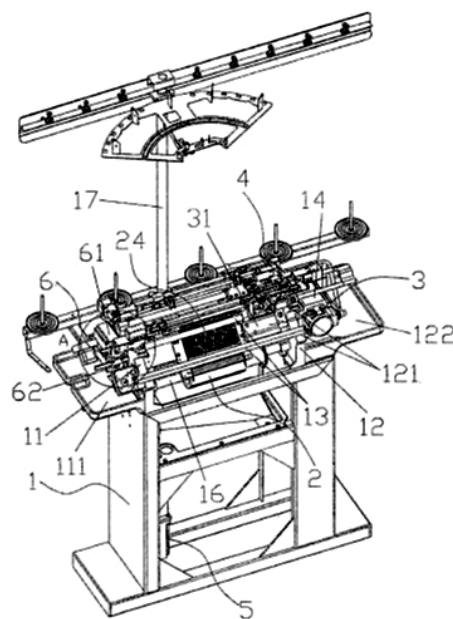


FIG.1

(11) 75200 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03352

(22) 25/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/06/2019

(51) A43C 7/00; A43C 11/00

(71) UNIVERSAL TRIM SUPPLY CO., LTD. (TW)

No. 63, Wu Kung 5th Rd., Wu Ku District, New Taipei City 24890, Taiwan

(72) YANG, Shih-Sheng (TW)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG TỰ BUỘC DÂY CHO GIÀY VÀ BƠM CHÂN KHÔNG CỦA HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tự buộc dây gồm có cơ cấu túi khí (121) và bơm chân không (122) được gắn tương ứng trên phần trên (111) và phần đế (112) của giày (11). Bơm chân không (122) gồm có vỏ thứ nhất (1221) và vỏ thứ hai (1222). Khoảng (1225) được tạo ra giữa vỏ thứ nhất (1221) và vỏ thứ hai (1222) khi vỏ thứ hai (1222) được bố trí tại vị trí thứ nhất so với vỏ thứ nhất (1221). Thể tích của khoang (1225) thay đổi trong quá trình chuyển động của vỏ thứ hai (1222) so với vỏ thứ nhất (1221). Khoảng (1225) bị nén để cưỡng bức chất lưu bên trong khoang ra phía ngoài thông qua kênh thông xả (1221B) khi vỏ thứ hai (1222) di chuyển so với vỏ thứ nhất (1221) từ vị trí thứ nhất đến vị trí thứ hai, và chất lưu bên trong cơ cấu túi khí (121) được đưa vào để trôi vào trong khoang (1225) thông qua kênh thông hút (1122B) khi vỏ thứ hai (1222) di chuyển so với vỏ thứ nhất (1221) từ vị trí thứ hai đến vị trí thứ nhất.

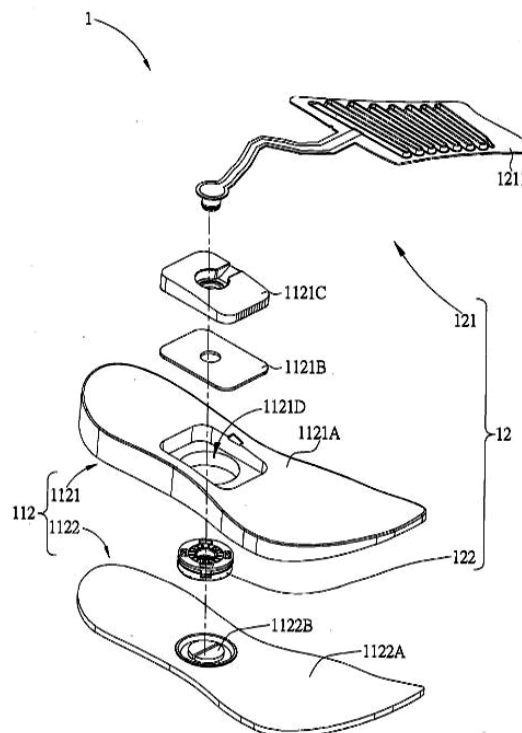


FIG. 2

(11) 75201 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03367

(22) 25/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/07/2019

(51) *D06F 39/02; D06F 39/08*

(71) CÔNG TY TNHH PANASONIC APPLIANCES VIỆT NAM (VN)

Lô B6, khu công nghiệp Thăng Long, xã Võng La, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(72) Cao Đăng Trân (VN); Đỗ Văn Hải (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **BỘ PHẬN CẤP HỢP CHẤT XỬ LÝ VẢI TRONG MÁY GIẶT VÀ MÁY GIẶT CÓ BỘ PHẬN NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận cấp hợp chất xử lý vải (100) trong máy giặt bao gồm ngăn chất tẩy rửa dạng bột (110), ngăn chất tẩy rửa dạng lỏng (130) và ngăn chất làm mềm vải (140), trong đó ngăn chất tẩy rửa dạng lỏng (130) được bố trí ở trước ngăn chất làm mềm vải (140) sao cho một nửa của bề mặt hiển thị (150) liền kề với ngăn chất tẩy rửa dạng bột (110) và nửa còn lại của bề mặt hiển thị (150) liền kề với ngăn chất tẩy rửa dạng lỏng (130) để có thể được nhìn thấy qua bề mặt hiển thị (150), đặc trưng ở chỗ bề mặt hiển thị (150) được làm bằng vật liệu trong suốt. Sáng chế còn đề xuất máy giặt (200) bao gồm bộ phận cấp hợp chất xử lý vải này (100).

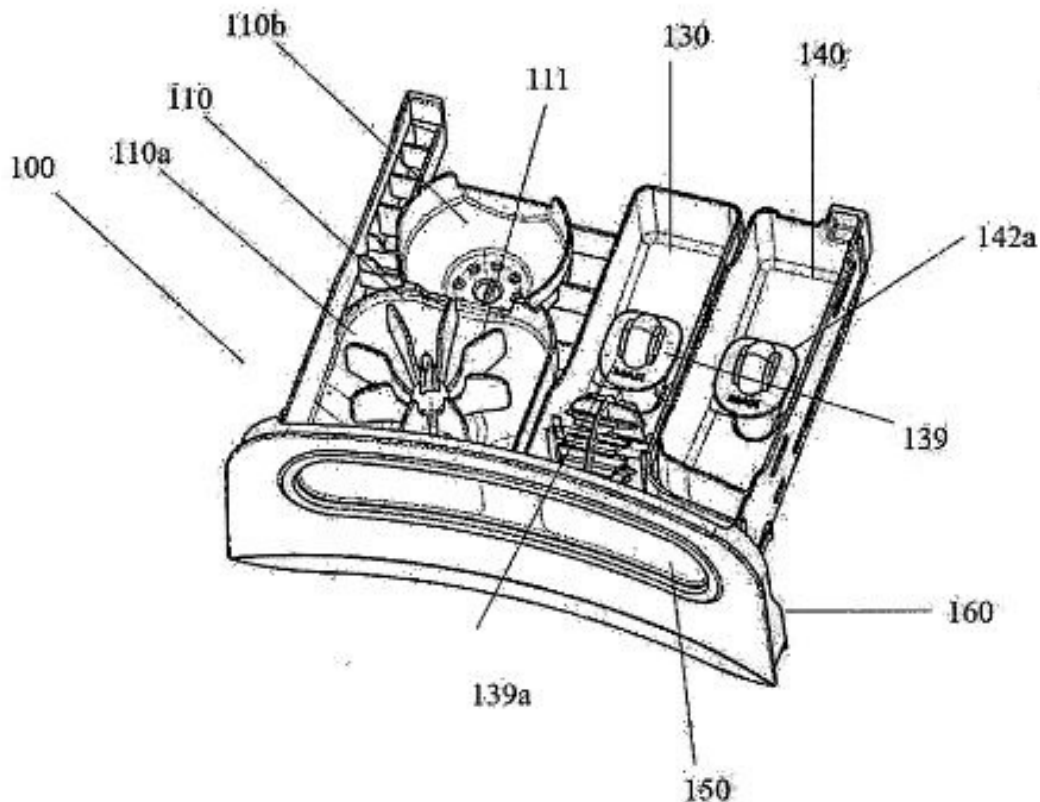


Fig.3

(11) 75202 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03384

(22) 26/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/06/2019

(51) F04D 11/00

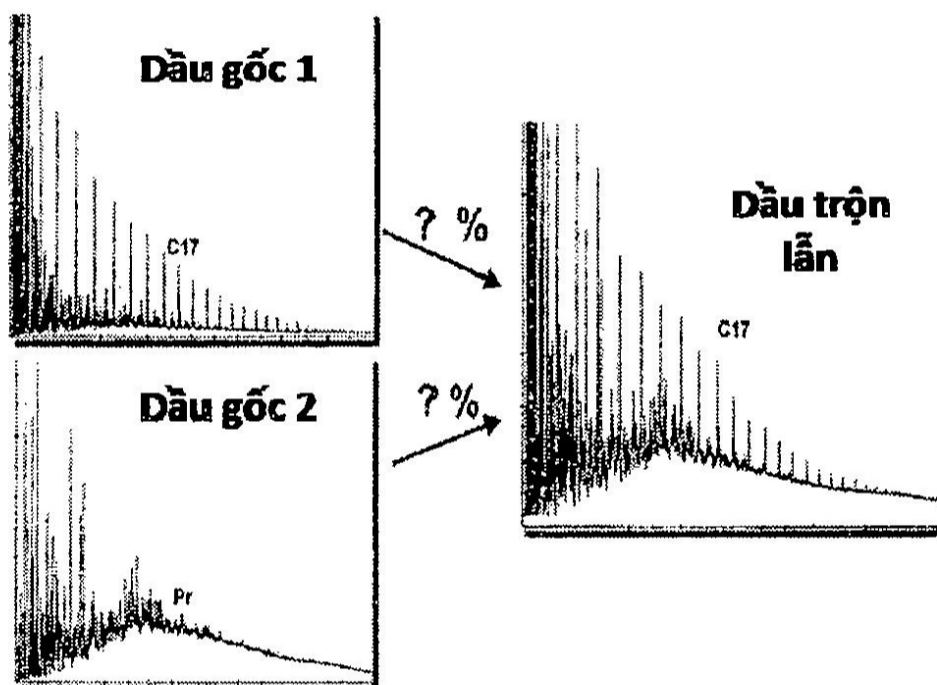
(71) VIỆN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)

Tòa nhà viện dầu khí, 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Minh Quý (VN); Hoàng Long (VN); Hà Thu Hương (VN); Kiều Anh Trung (VN); Lê Thị Thu Hương (VN); Trương Văn Dũng (VN); Đào Thị Hải Hà (VN); Hoàng Linh (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP PHÂN CHIA SẢN PHẨM DẦU CHO CÁC GIẾNG KHAI THÁC ĐA TẦNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân chia sản phẩm dầu thô cho các giếng khai thác đa tầng tại các mỏ dầu trên thềm lục địa Việt Nam. Phương pháp bao gồm các bước: (a) thu thập các mẫu dầu theo thời gian và không gian giếng khai thác; (b) phân tích sắc ký khí dầu toàn phần trên thiết bị phân tích sắc ký khí; (c) xử lý phổ sắc ký khí dầu toàn phần và xác định chiều cao các pic sắc ký bằng các công cụ xử lý phổ; (d) xác định các cấu tử đặc trưng sử dụng các công cụ thống kê đa biến; (d) định lượng tỷ phần (%) từng dầu gốc (End Member) trong mẫu dầu trộn lẫn (Commingle) bằng thuật toán ma trận bình phương tối thiểu.



Hình 1

(11) 75203 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03402

(22) 27/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/06/2019

(51) E02B 3/04

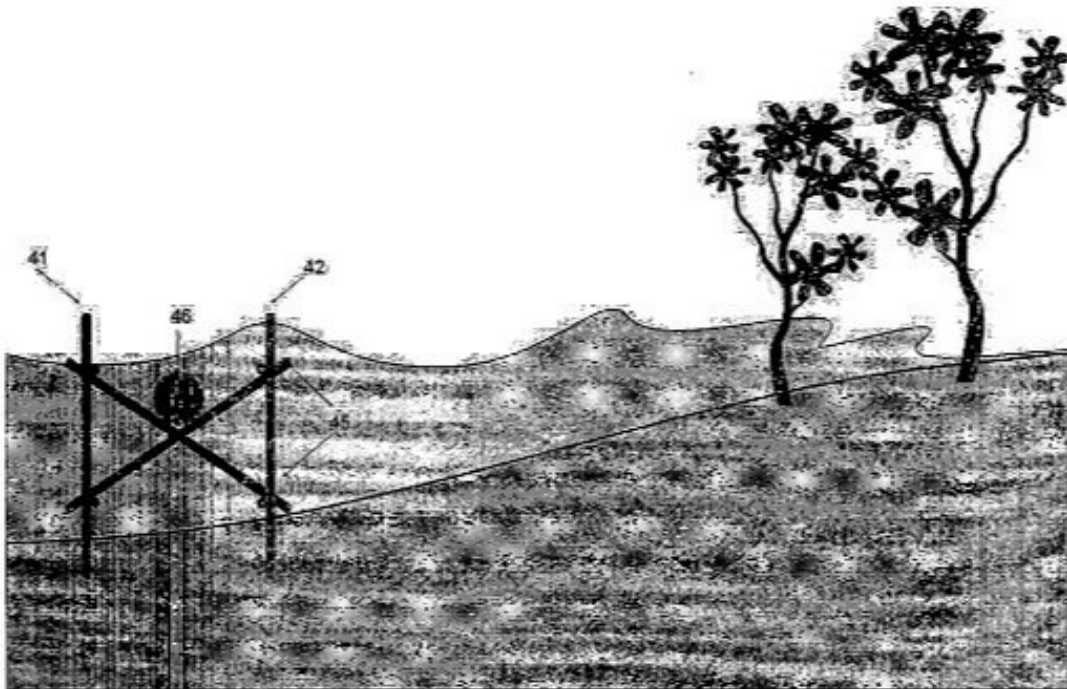
(71) VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Hồng Dương (VN); Dương Thị Giang (VN); Vũ Đình Lãm (VN); Trần Quốc Tiến (VN)

(54) **HỆ THỐNG CHẮN SÓNG MỀM**

(57) Sáng chế đề cập đến một thiết kế hệ thống chắn sóng mềm sử dụng một kết cấu hấp thụ năng lượng sóng biển khác biệt, kết hợp giữa hàng rào chắn sóng và bè chìm phá sóng, cho phép giảm năng lượng sóng trong vùng nước nông hiệu quả hơn so với giải pháp sử dụng hàng rào chắn sóng thông thường. Đặc biệt là, các giải pháp của sáng chế này cho phép tạo ra một kết cấu hệ thống bền vững hơn, đồng thời cũng có chi phí sản xuất thấp hơn so với các hệ thống thông thường có cùng tính năng.



Hình 4

(11) 75204 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03403

(22) 27/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/06/2019

(51) F21V 7/04

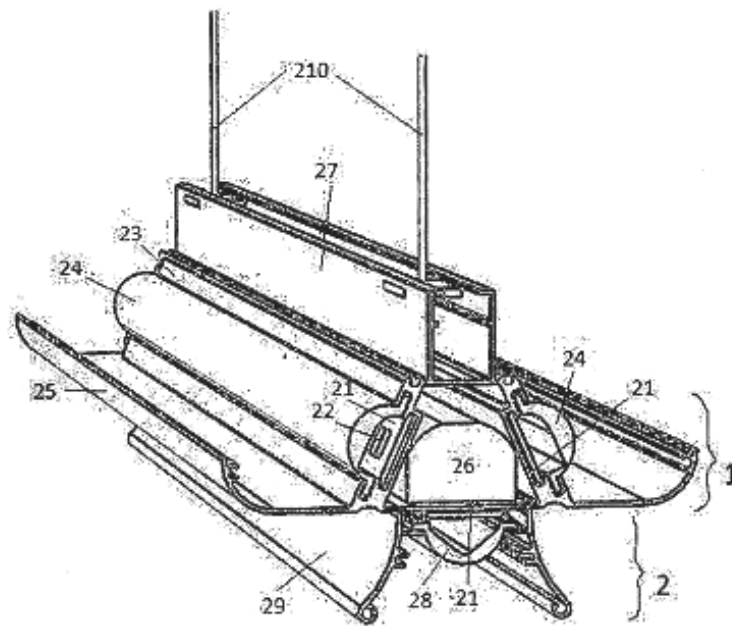
(71) VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Hồng Dương (VN); Dương Thị Giang (VN); Phạm Hoàng Minh (VN); Lê Anh Tú (VN); Trần Quốc Tiến (VN)

(54) BỘ ĐÈN LED THẢ TRẦN CHIẾU BA PHÍA

(57) Sáng chế đề cập đến một bộ đèn P3D-LED thả trần chiếu sáng lớp học đồng đều trên diện rộng, bao gồm hai thành phần chiếu sáng gián tiếp và chiếu sáng trực tiếp. Kết cấu của thành phần chiếu sáng gián tiếp (1) bao gồm hai thanh LED (21) cấu tạo bởi hai chuỗi LED (22) hàn dán lên hai thanh mạch in, gài vào các khe (23) ở hai phía của máng đèn, ánh sáng phát ra từ LED được chiếu qua hai thấu kính FO1 (24) lên trần. Máng đèn (27) kiêm chức năng tản nhiệt và có các cánh che ánh sáng trực tiếp. Các khe cài linh kiện trên máng đèn được thiết kế sao cho các thanh LED (21) và các thấu kính (24) đều nghiêng đi một góc từ 60° đến 66° so với phương nằm ngang, góc thích hợp với việc chiếu sáng trần. Thành phần chiếu sáng trực tiếp xuống sàn (2) bao gồm thanh LED (21) chiếu qua thấu kính FO2 (28) có cấu trúc đối xứng hai bên với mục đích phân phối ánh sáng đều hơn trên mặt bàn. Bộ đèn P3D-LED có nhiều tính năng vượt trội, loại bỏ hoàn toàn hiện tượng chói lóa, chiếu sáng đồng đều trên diện rộng, khác biệt hoàn toàn với các loại thiết bị và giải pháp chiếu sáng hiện có.



Hình. 2

(11) 75205 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03404

(22) 27/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/06/2019

(51) A01G 25/00

(75) 1. **BÙI TRUNG THÀNH (VN)**

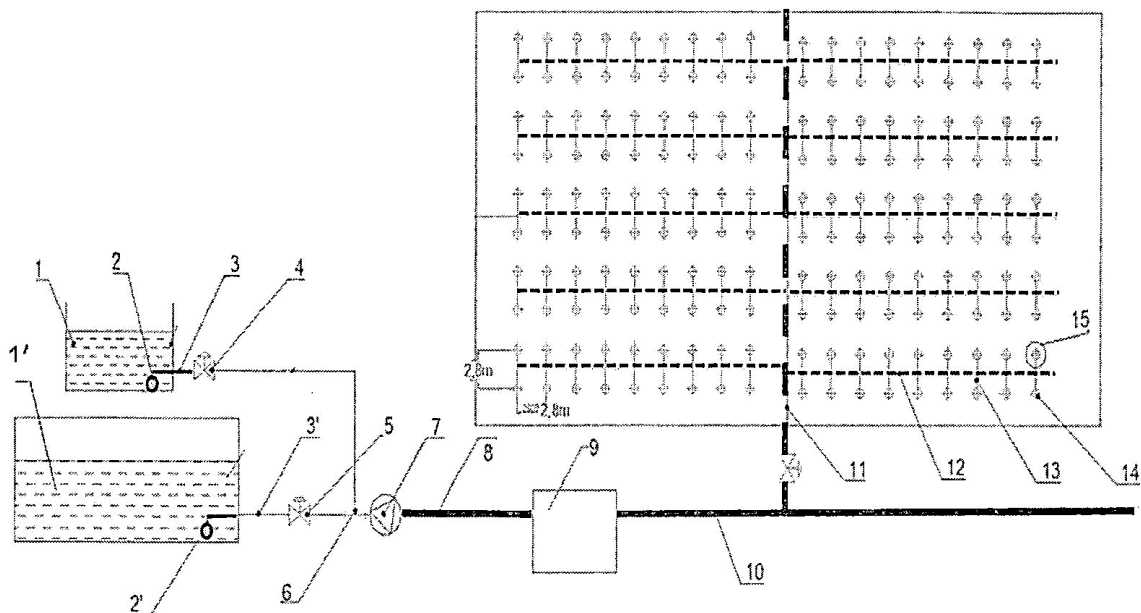
208/23 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

2. **NGUYỄN VĂN HAI (VN)**

66 đường 19 tháng 4, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(54) **HỆ THỐNG TƯỚI VỚI BÉC TƯỚI - PHUN ĐA NĂNG CHĂM SÓC CÂY ĂN QUẢ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tưới với béc tưới-phun đa năng dùng để chăm sóc cây ăn quả bao gồm; bể chứa nước phân bón, hoặc thuốc bảo vệ thực vật (1), ao hồ nước tưới (1'), van một chiều (2) và (2'), ống hút (3) và (3'), khóa nước (4) và (5). Hai ống hút (3) và (3*) được nối với bơm ly tâm (7) qua ống hút (3) có ngã sáu. Bơm (7) có thể hút nước tưới từ ao hồ nước tưới (1*) hoặc nước phân, thuốc bảo vệ thực vật bằng cách đóng hoặc mở van (4) hoặc van (5). Đầu ra của bơm (7) được nối đến ống (8), bộ lọc (9), Chật lỏng từ ống cái (10) được dẫn đến hai ống nhánh cấp I (11) thông qua hai van khóa A và van khóa B. Chật lỏng từ ống nhánh cấp I được dẫn đến ống nhánh cấp II (12), ống nhánh cấp III (13), ống nhánh cấp IV (14) hoặc (14'). Béc phun loại A hoặc loại B, hoặc loại C (15) được gắn trên các ống (14) hoặc (14') cho phép hệ thống theo sáng chế thực hiện tưới-phun nước từ ao hồ hoặc tưới phun nước phân NPK vào gốc cây hoặc phun thuốc diệt sâu bọ lên thân và ngọn cây theo lịch trình chăm sóc. Ba loại béc tưới phun (A, B, C) có thể lắp lẫn một số chi tiết, Béc loại A dùng phun thuốc diệt sâu bọ; béc loại B dùng phun tưới nước hoặc tưới nước phân NPK; béc loại C dùng phun tưới nước hoặc tưới nước phân NPK theo đường kính tán cây hoặc theo độ tuổi của cây. Có ba loại béc đều có đầu đa năng, nên chúng có thể được nối với các loại ống mềm dẫn chất lỏng hoặc ống cứng có đường kính khác nhau.



(11) **75206 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-03435**

(22) 27/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/06/2019

(51) **C12N 15/00**

(75) **1. HÀ THỊ THANH HƯƠNG (VN)**

Số 3, ngõ 176, Đê La Thành, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. LÊ QUANG HUẤN (VN)

Số 8, ngõ 87, tổ 20, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

3. NGUYỄN BÁ LINH (VN)

50, đường số 10, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

4. VĂN TẤT CHIẾN (VN)

B1-98, Mỹ Thái 1, Phú Mỹ Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

5. ĐÀO HỮU HOÀNG (VN)

601, quốc lộ 1, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **ADN TÁI TỔ HỢP LOẠI BỎ TẾ BÀO GỐC UNG THƯ, CHẾ PHẨM CHỨA
ADN TÁI TỔ HỢP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến phân tử ADN tái tổ hợp chứa ít nhất một đơn vị phân tử aptamer, một đơn vị phân tử giàu CpG và ít nhất một đơn vị phân tử là hoạt chất tự nhiên có hoạt tính chống ung thư, trong đó hoạt chất chống ung thư được chọn từ nhóm bao gồm phân tử 6-shogaol ($C_{17}H_{24}O_3$), phân tử 6-gingerol ($C_{17}H_{26}O_4$) và phân tử curcumin. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chứa ADN tái tổ hợp này để hỗ trợ điều trị ung thư và phương pháp sản xuất chế phẩm này.

(11) 75207 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03442

(22) 28/06/2019

(51) G01N 21/84

(71) INSPECTORIO, INC. (US)

901 Marquette Ave. S., Suite 603, Minneapolis, MN 55402, United States of America

(72) Binh Thanh Nguyen (VN); Cao Ky Han (VN); Nguyen Van Cuong (VN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH ĐỂ THẨM ĐỊNH VẢI**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp thẩm định vải sử dụng các hình ảnh kính hiển vi. Theo các phương án khác nhau, hình ảnh qua kính hiển vi số của mẫu vải được nhận từ camera. Nhiều đặc trưng được trích xuất từ hình ảnh. Nhiều đặc trưng được cung cấp cho bộ phân loại được huấn luyện. Điểm số về độ tương tự chỉ thị độ tương tự của mẫu vải đối với mẫu vải tham chiếu được thu được. Phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính để thẩm định vải cũng được đề xuất.

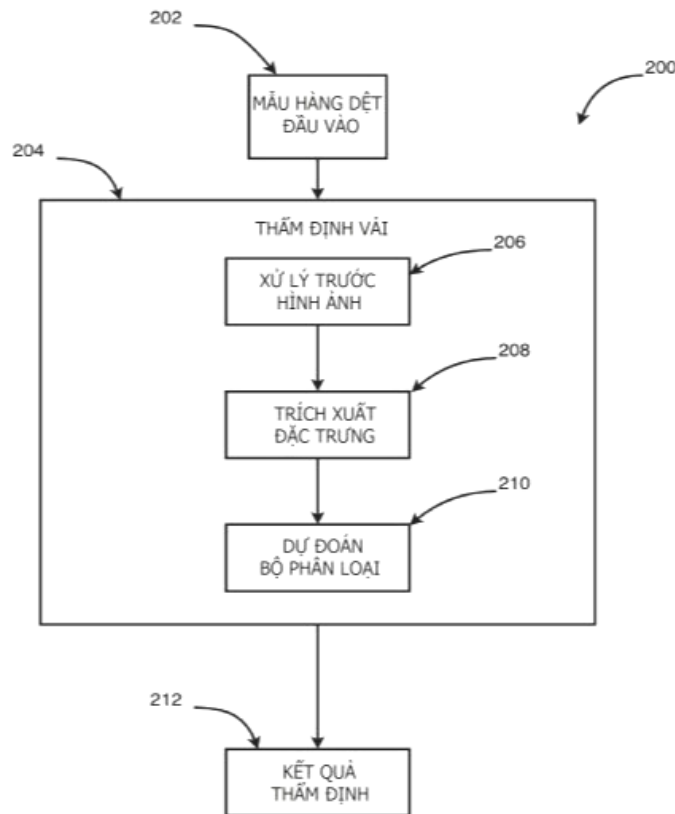


Fig. 2

(11) 75208 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03443

(22) 28/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/08/2019

(51) G01N 21/84

(71) INSPECTORIO, INC. (US)

901 Marquette Ave. S., Suite 603, Minneapolis, MN 55402, United States of America

(72) Binh Thanh Nguyen (VN); Cao Ky Han (VN); Nguyen Van Cuong (VN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ KIỂM ĐỊNH VẢI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống, phương pháp và phương tiện đọc được bằng máy tính để kiểm định vải sử dụng kính hiển vi và máy quang phổ. Trong các phương án khác nhau, hình ảnh kính hiển vi kỹ thuật số của mẫu vải được nhận từ camera được làm thích hợp để chụp ảnh kính hiển vi kỹ thuật số, và phổ hấp thụ cận hồng ngoại của mẫu vải được nhận từ máy quang phổ cận hồng ngoại. Các đặc trưng được rút trích từ hình ảnh và phổ nêu trên. Các đặc trưng được rút trích từ hình ảnh và phổ nêu trên được cung cấp cho bộ phân loại được huấn luyện. Điểm tương đồng chỉ thị độ tương đồng của mẫu vải đối với mẫu vải tham chiếu được thu từ bộ phân loại được huấn luyện.

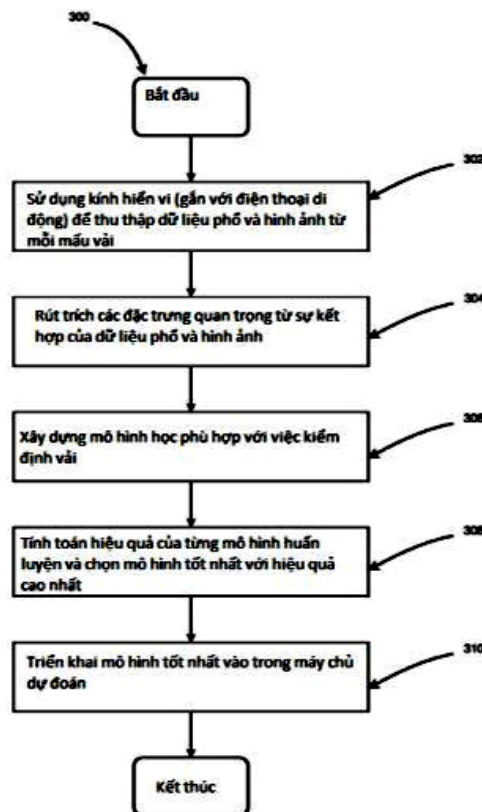


Fig.3

(11) 75209 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03527

(22) 02/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/07/2019

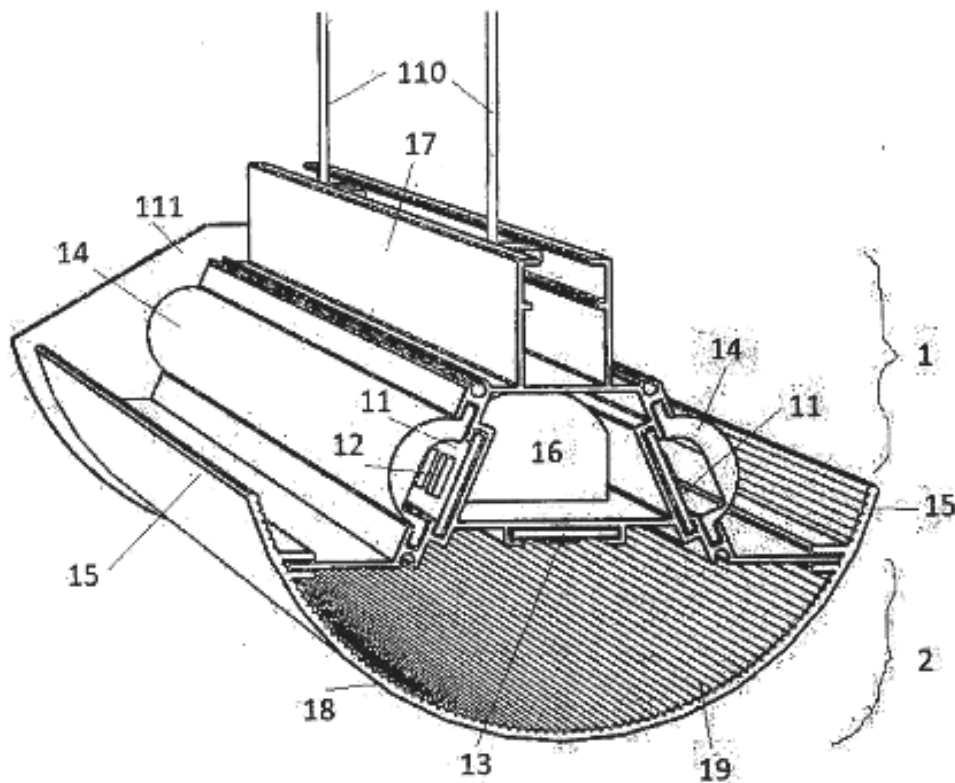
(51) F21V 7/04

(75) PHẠM HỒNG DƯƠNG (VN)

Số 1, ngõ 45 Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(54) BỘ ĐÈN LED THẢ TRẦN CHIẾU SÁNG GÓC RỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến một bộ đèn POD-LED thả trần chiếu sáng góc rộng, kết hợp giữa chiếu sáng gián tiếp với chiếu sáng trực tiếp. Kết cấu của thành phần chiếu sáng gián tiếp lên trần (1) bao gồm hai thanh LED (11), hai thấu kính bất đối xứng (14). Phần hội tụ mạnh của thấu kính sẽ chiếu sáng tới các vùng trần xa đèn, còn phần hội tụ yếu chiếu ánh sáng tới các vùng trần gần đèn. Máng đèn (17) kiêm chức năng tản nhiệt và có ngăn chứa nguồn được làm bằng nhôm, phủ sơn tĩnh điện màu trắng để tán xạ ánh sáng và cách điện tốt hơn. Thành phần chiếu sáng trực tiếp xuống sàn (2) có kết cấu bao gồm một thanh LED (13) và một chụp che mờ DC (18) hình bán trụ có diện tích lớn. Ánh sáng phát ra từ thanh LED (13) được chiếu qua chụp che mờ DC (18) làm tăng diện tích và giảm độ chói của mặt sáng, nâng cao tiện nghi và tính thẩm mỹ của môi trường chiếu sáng.



Hình 1

(11) **75210 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-03547**

(22) 03/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2019

(51) **F04F 10/00; A01K 61/00; A01K 63/00**

(71) **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ THUẬT NAM NGÂN (VN)**

Số 179, đường Nguyễn Tự Tân, tổ DP5, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

(72) Nguyễn Văn Bé (VN); Phan Quang (VN)

(54) **HỆ THỐNG XI PHÔNG TỰ ĐỘNG LÀM SẠCH HỒ NUÔI TÔM**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống xi phông tự động làm sạch hồ nuôi tôm. Hệ thống này có cấu tạo là một mô hình có hình dạng tháp quay bao gồm các cơ cấu chính: Động cơ điện (3) để tạo ra momen quay cho cánh tay quay (2) quay quanh trụ đỡ trung tâm (1), ống hút xi phông (4) được lắp đặt trên cánh tay quay (2) và di chuyển tịnh tiến theo hai chiều ra và vào có nhiệm vụ hút các tạp chất hữu cơ, nước ô nhiễm ra bên ngoài. Tất cả các cơ cấu hoạt động dựa trên nguyên lý chuyển động cơ học tạo thành một hành trình hoạt động làm việc của hệ thống. Khi hệ thống được vận hành các chất bẩn sẽ được thải ra ngoài theo cùng với dòng chảy tự nhiên của nước nhờ sự chênh lệch áp lực nước bên trong và bên ngoài hồ.

(11) **75211 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-03548**

(22) 03/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2019

(51) **A61K 8/06**

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)**

Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN)

(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO SESAMIN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hệ vi nhũ tương nano sesamin, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) Chuẩn bị dung dịch sesamin; b) Chuẩn bị hỗn hợp chất tạo nhũ PEG 1000/EG/lecithin; c) Tạo hỗn hợp vi nhũ tương: Dung dịch sesamin được cho vào hỗn hợp chất tạo nhũ theo tỷ lệ xác định; d) Đồng hóa hỗn hợp thu được hệ vi nhũ tương nano sesamin.

(11) 75212 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03566

(22) 04/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/07/2019

(51) **B23K 20/00**

(71) **TRẦN HUNG TRÀ (VN)**

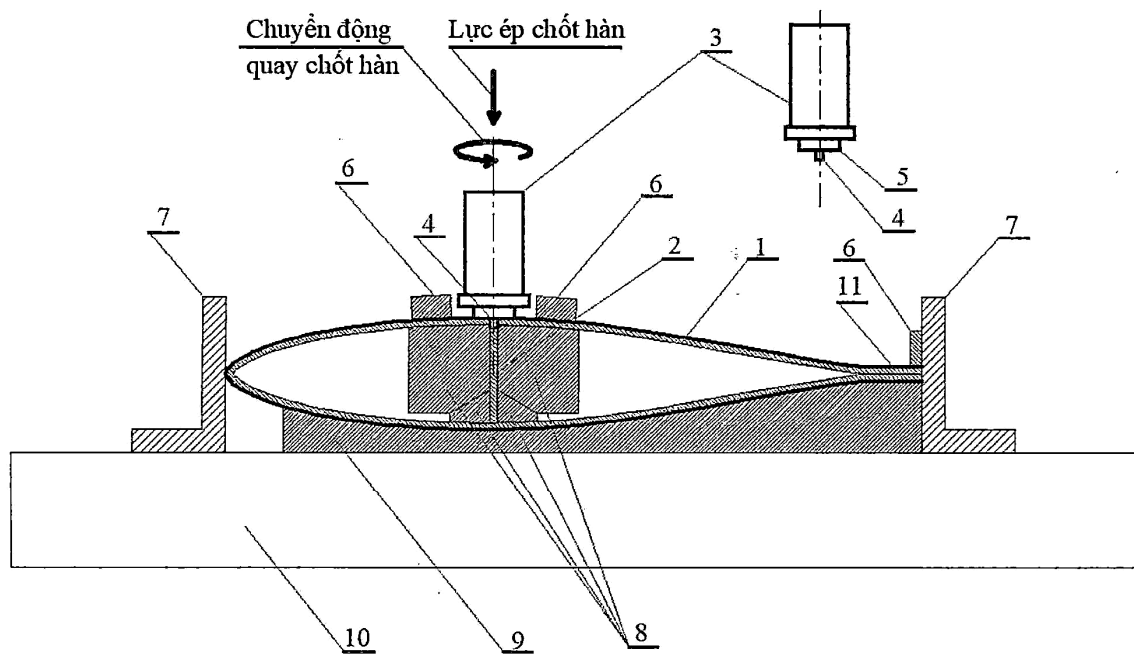
415/7, đường 2/4, Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(72) Trần Hưng Trà (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CÁNH RỒNG CÓ GÂN GIA CƯỜNG ĐƯỢC HÀN BẰNG KỸ THUẬT HÀN MA SÁT**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất cánh rồng có gân gia cường được hàn bằng kỹ thuật hàn ma sát. Trong đó quy trình gồm ba bước: Bước 1: Tấm nhôm được uốn theo biên dạng cánh. Bước 2: Tấm vỏ cánh và gân gia cường được hàn bằng kỹ thuật hàn ma sát. Bước 3: Bề mặt giáp nhau của tấm vỏ tại đuôi cánh được hàn lại với nhau bằng kỹ thuật hàn ma sát (với quy trình hàn giống với quy trình hàn giữa tấm vỏ với gân). Quy trình hàn giữa tấm vỏ với gân gia cường và giữa hai tấm giáp mặt tại đuôi cánh bằng kỹ thuật hàn ma sát trong sáng chế này bao gồm: (1) Cơ cấu đồ gá gồm tấm lót đáy có biên dạng mặt trên giống biên dạng cánh để định vị cánh trên bàn máy hàn.

Các thanh đỡ và thanh kẹp nằm bên trong tấm vỏ dùng cố định gân gia cường, đỡ tấm vỏ, và không cho vật liệu thoát ra ngoài khi hàn. Các thanh kẹp đè bên trên tấm vỏ cùng với hai bích chặn hai mép cánh để giữ cho toàn bộ cánh nằm cứng vững trên bàn máy hàn. (2) Chốt hàn hình trụ tròn làm bằng thép hợp kim, gồm thân chốt, đầu chốt hàn và vai chốt. Đầu chốt hàn có dạng hình trụ có ren. Chiều cao đầu chốt hàn bằng từ 1.1 đến 1.8 lần chiều dày tấm vỏ (skin), đường kính đầu chốt hàn bằng từ 0.8 đến 1.6 lần chiều dày tấm gân (stringer). Đường kính vai chốt hàn bằng từ 2.0 đến 5.0 lần đường kính đầu chốt hàn. (3) Quá trình hàn gồm 3 giai đoạn: Giai đoạn vào chốt hàn, giai đoạn tạo đường hàn, và giai đoạn thoát chốt hàn. Chốt hàn vừa chuyển động quay và chuyển động tịnh tiến để khuấy vật liệu giữa tấm vỏ và tấm gân để tạo nên mối liên kết. Tốc độ quay chốt hàn trên 400 vòng/phút. Trong giai đoạn vào chốt hàn, chốt hàn vừa quay vừa tịnh tiến vào tấm hàn theo phương đứng với tốc độ tịnh tiến dưới 200 mm/phút. Trong giai đoạn tiếp theo, giai đoạn tạo đường hàn, chốt hàn vừa chuyển động quay vừa chuyển động tịnh tiến theo phương ngang. Tỷ lệ giữa tốc độ quay với tốc độ tịnh tiến của chốt hàn trong giai đoạn này dưới 6.0 vòng/mm. Quá trình tạo đường hàn được thực hiện bằng cách chạy một lần (1 pass) hoặc chạy hai lần (2 pass) với chiều quay chốt hàn được đảo chiều. Góc nghiêng chốt hàn, (tilt angle) không quá 3°, là góc nghiêng giữa trục chốt hàn với phương thẳng đứng (phương vuông góc với mặt phẳng các tấm hàn).



Hình 1.

(11) 75213 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03628

(22) 05/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/07/2019

(51) H01M 8/00

(75) WEN-SHING SHYU (TW)

No. 80, Tsauguei 1st Street, Situn Dist., Taichung City, Taiwan

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ TRỘN LẠI PHÂN TỬ HYDRO CỦA PIN ĐIỆN PHÂN DẠNG ĐĨA VÀ PHƯƠNG PHÁP TRỘN LẠI PHÂN TỬ HYDRO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trộn lại phân tử hydro bao gồm chân đế (10), đĩa tạo kênh khí và nước thứ nhất (30), anốt (40), catot (60), màng ion (50), đĩa tạo kênh khí và nước thứ hai (70), nắp chụp (80), đầu nối xả nước cation (85) và đầu nối (90). Trong thực tế, nước nguồn được điện phân trong khoang anốt của anốt để tạo ra phân tử oxy, ozon và nước anion và được điện phân trong khoang catot của catot để tạo ra phân tử hydro và nước cation. Phân tử hydro được mang bởi nước cation vào trong buồng thu gom và dẫn của đĩa tạo kênh khí và nước thứ hai, sao cho phân tử hydro và nước cation tạo ra phản ứng trộn và nhiều phân tử hydro được hoà tan trong nước cation. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp trộn lại phân tử hydro.

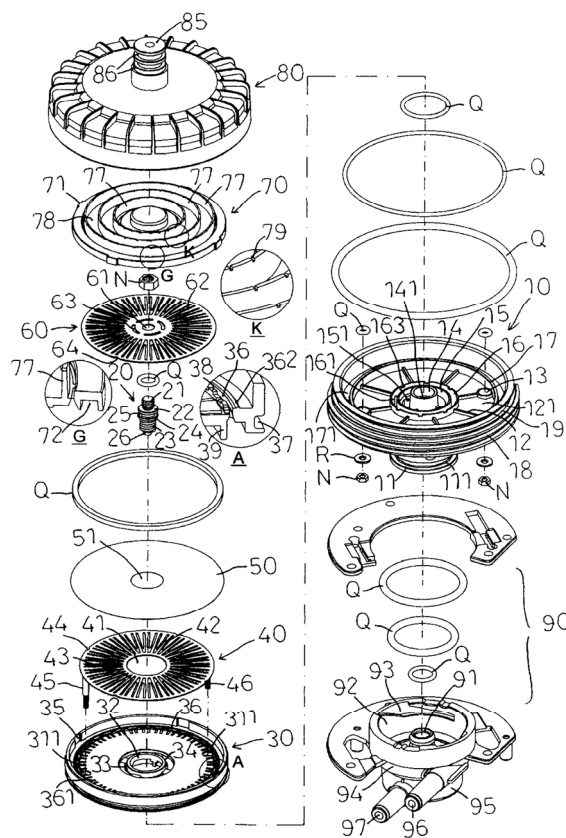


FIG. 4

(11) 75214 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03641

(22) 08/07/2019

(51) A47B 88/463

(71) SLIDE MEI YAO INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)

2F., No. 119, Shing De Rd., San Chung Dist., New Taipei City, Taiwan

(72) Tsung-Yao CHEN (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU TỰ MỞ

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu tự mở bao gồm cơ cấu dẫn hướng chuyển động (3) và cơ cấu tạo lực (4). Cơ cấu dẫn hướng chuyển động (3) bao gồm nắp trượt di chuyển được (31), chân đế (32) và then (33). Nắp trượt (31) bao gồm cụm rãnh then (5). Cụm rãnh then (5) bao gồm phần định vị (531). Then (33) có phần chốt then (333). Cơ cấu tạo lực (4) có thể tích lũy năng lượng đàn hồi để tạo ra lực phục hồi mà được định hướng theo hướng giải phóng năng lượng (92). Nắp trượt (31) được kết hợp với cơ cấu tạo lực (4). Phần chuyển động của nắp trượt (31) kéo bởi cơ cấu tạo lực (4) có thể được giảm chấn.

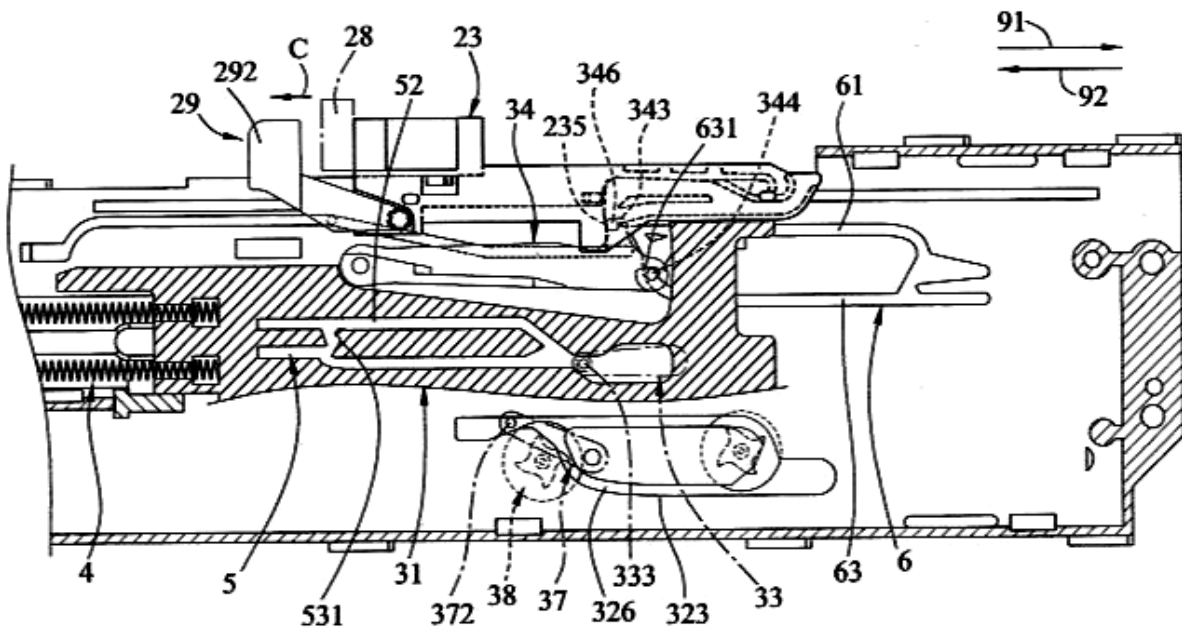


FIG.14

(11) 75215 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03650

(22) 08/07/2019

(51) A21B 5/00

(75) 1. HOANG YUH INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)

No. 15, Lane 45, Jen-Mei Rd., Dali Dist., Taichung City, Taiwan

2. KUAN-TSUNG LIN (TW)

No. 15, Lane 45, Renmei Rd., Dali Dist., Taichung City, Taiwan

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ NƯỚNG BÁNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nướng bánh bao gồm bộ phận bệ (10), bộ phận nướng bánh (20), thùng chứa (30), bộ phận phun (40) và bộ phận cuộn (50). Bộ phận nướng bánh (20) bao gồm giá nạp nguyên liệu (21). Giá nạp nguyên liệu (21) được lắp trên bộ phận bệ (10), có bề mặt giá (251) và bộ phận gia nhiệt bên dưới (252) sát gần bề mặt giá (251), và quay được so với bộ phận bệ (10) quanh trục giá (L1) giữa vị trí nạp nguyên liệu nơi mà bề mặt giá (251) quay mặt lên trên, và vị trí xả nguyên liệu nơi mà bề mặt giá (251) quay mặt sang các bên. Trong chuyển động xoay của giá nạp nguyên liệu (21) từ vị trí nạp nguyên liệu đến vị trí xả nguyên liệu, bề mặt giá (251) liên tiếp một trong số các trục cuộn (56) của bộ phận cuộn (50), và giá nạp nguyên liệu (21) dẫn động chuyển động quay của một trong số các trục cuộn (56).

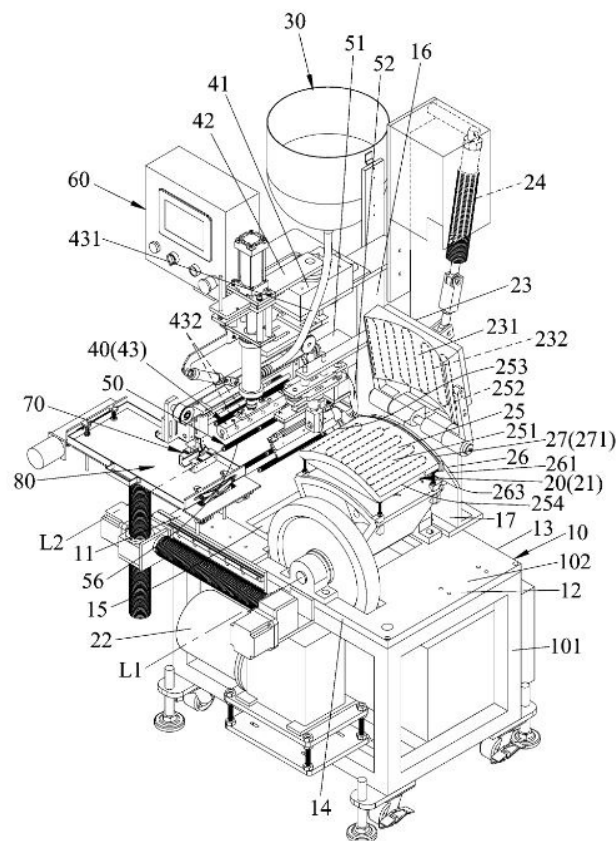


FIG.1

(11) **75216 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-03666**

(22) 09/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/07/2019

(51) **C22B 34/12**

(71) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHÀ MÁY XỈ TITAN HÙNG THỊNH**
(VN)

169 - 171 Tôn Đức Thắng, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(72) Nguyễn Đức Thành (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT MÀU TiO₂ BẰNG PHƯƠNG PHÁP KIỀM Ở ÁP SUẤT THỦY NHIỆT TỪ TINH QUẶNG ILMENIT**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất bột màu TiO₂ bằng phương pháp kiềm ở áp suất thủy nhiệt từ tinh quặng ilmenit. Quy trình này có sự kết hợp của phương pháp phân hủy tinh quặng ilmenit bằng NaOH với phương pháp thu hồi và làm sạch sản phẩm trong môi trường axit sunfuric, giúp giảm thiểu phát sinh khí thải độc hại trong quá trình phân hủy tinh quặng góp phần bảo vệ môi trường. Quy trình theo sáng chế bao gồm các bước: nghiền, phân hủy, rửa, hòa tách bằng axit sunfuric, tách Fe ra khỏi dung dịch, thủy phân, lọc và xử lý bề mặt và nung sản phẩm tạo bột TiO₂ tinh khiết.

(11) 75217 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03672

(22) 09/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/07/2019

(51) A23P 010/20

(71) FONG CHEN FROZEN FOOD CO., LTD. (TW)

No. 23-7, Zainan Rd., Ligang Township, Pingtung County, Taiwan

(72) Shih-Ting CHEN (TW); Chin-Hua CHIANG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) MÁY LÀM HẠT TRÂN CHÂU ĐÔNG LẠNH ĂN LIỀN TÁCH RỜI

(57) Sáng chế đề xuất máy làm hạt trân châu đông lạnh ăn liền tách rời (83) bao gồm bộ phận đục (2) để nấu nhiều hạt trân châu thô (81), bộ phận chuyển (3) để chuyển hạt trân châu đã nấu chín (82) từ bộ phận đục (2) đến bộ phận làm đông nhanh (4) để thổi khí lạnh vào hạt trân châu đã nấu chín (82) để tạo thành hạt trân châu nấu chín ăn liền đông lạnh tách rời (83), bộ phận khuấy (5) để khuấy hạt trân châu nấu chín ăn liền đông lạnh tách rời (83), bộ phận tách (6) để tách hạt trân châu đông lạnh ăn liền tách rời đã nấu chín (83) có kích cỡ tiêu chuẩn khỏi hạt trân châu được loại bỏ, và bộ phận giữ (7) để giữ hạt trân châu đông lạnh ăn liền tách rời (83) có kích cỡ tiêu chuẩn.

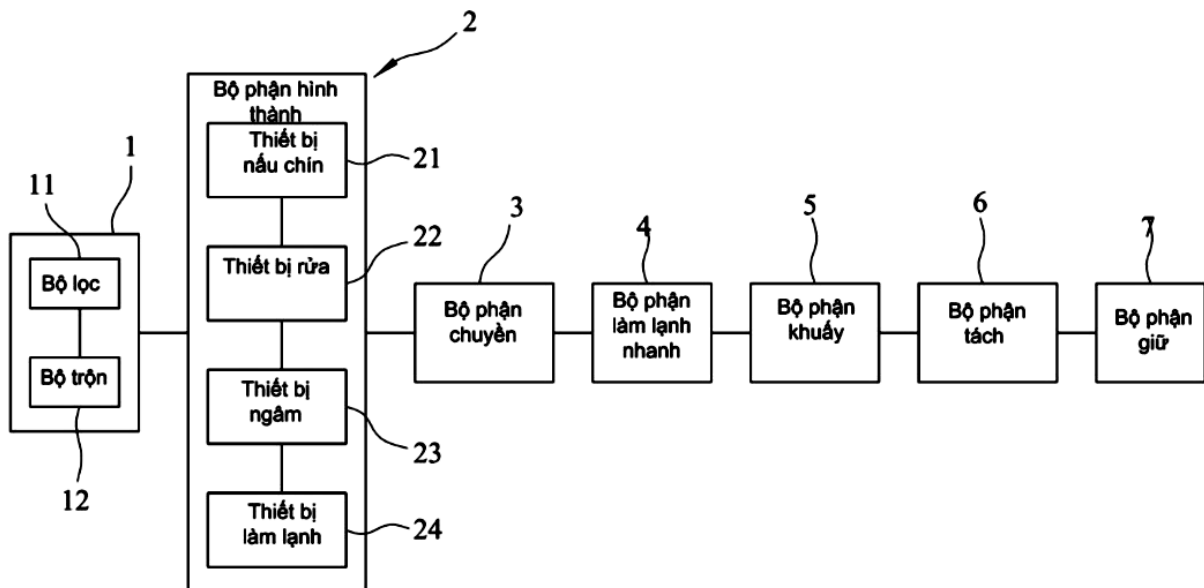


FIG.1

(11) 75218 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03681

(22) 09/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/07/2019

(51) **B09B 3/00; F23G 5/00**

(71) **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG HOÀNG DƯƠNG (VN)**

Khu 3, thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

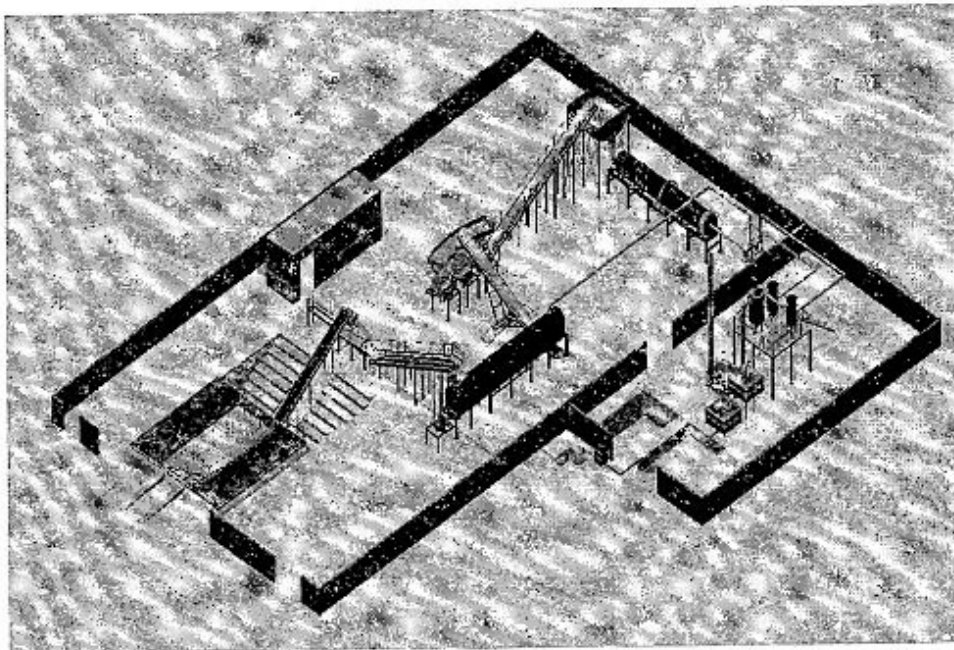
(72) Hoàng Trọng Tiến (VN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT LIÊN HOÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý rác liên hoàn bao gồm các cấu phần sau: bể chứa rác thải đầu vào (2), máy nghiền thô (3), máy ép nước (5), lò sấy hồng ngoại (7), máy nghiền tinh (9), lò đốt (12), trong đó, rác được chuyển liên hoàn qua các cấu phần này bằng các băng tải, hệ xử lý khí và bụi bao gồm bồn lọc bụi (14), bồn phun xử lý mùi (15, 16), trong đó khí sau khi được khử mùi bằng nước vôi trong, khí được đi tiếp qua hệ thống khử mùi bằng than hoạt tính (17) và thoát ra ngoài môi trường qua đường thoát khí đã xử lý (28); và trong đó nước thải, bao gồm nước thải trong bước ép thủy lực và nước thải trong bước xử lý mùi, được đưa về bể lắng khép kín (22), sau khi lắng phần nước trong sẽ được hút lên bể lọc cát (23) để lọc tiếp cho nước trong, tiếp đó nước được lọc qua cát sẽ được chuyển qua bể lọc than hoạt tính (19) để khử mùi hôi của nước, tiếp đó, nước sẽ được chuyển tiếp qua bể nước vôi (20) để khử độ PH còn lại và làm nặng động ở đó; trong đó, sau khi nặng động ở bể nước vôi, nước được chuyển qua bể chứa nước (21) và tái sử dụng cho các công đoạn xử lý khí hoặc xả ra môi trường.

Fig.2



(11) **75219 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-03711**

(22) 10/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/07/2019

(51) **C12Q 1/68**

(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**

334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Võ Thị Thương Lan (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT THANG CHUẨN ADN**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất thang chuẩn ADN bao gồm các bước:
- i) Lựa chọn plasmit có một vị trí cắt của enzym giới hạn nằm ngoài vị trí đa điểm;
 - ii) Lựa chọn đoạn ADN có chứa ít nhất 1 vị trí cắt của enzym giới hạn;
 - iii) Tổng hợp mỗi xuôi và mỗi ngược dựa vào trình tự ADN đã chọn ở bước ii), đồng thời bổ sung trình tự nhận biết của enzyme giới hạn vào đầu 5' của các môi;
 - iv) Khuếch đại đoạn ADN sử dụng ADN tách từ mẫu sinh phẩm;
 - v) Đoạn ADN thu nhận được ở bước iv) được tách dòng trong plasmit được lựa chọn ở bước i);
 - vi) Tách chiết plasmit tái tổ hợp thu được ở bước v);
 - vii) Thực hiện phản ứng cắt không hoàn toàn plasmit tái tổ hợp thu được ở bước vi) với enzyme giới hạn được lựa chọn dựa trên plasmit ở bước i) để tạo ra tập hợp các đoạn ADN có kích thước xác định tạo nên thang chuẩn ADN.

(11) 75220 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03747

(22) 11/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/07/2019

(51) **H04B 5/00; H04B 7/00; H03B 1/00; H03B 5/00**

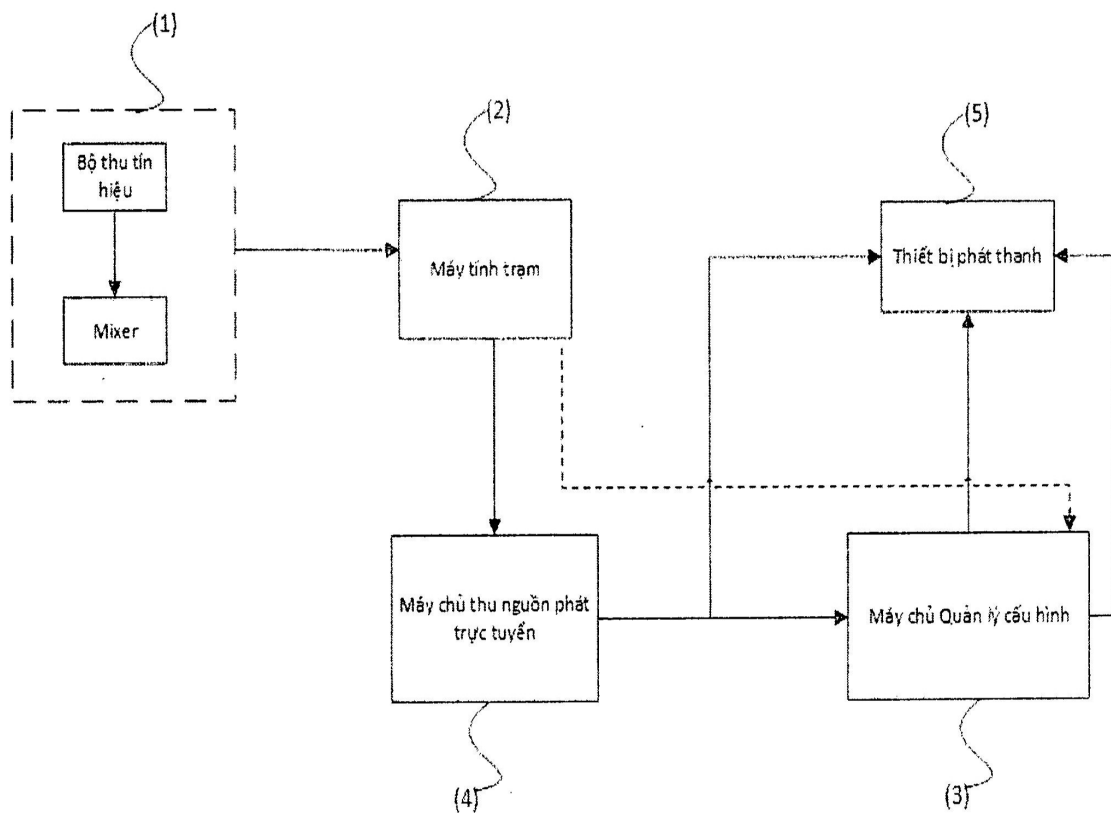
(71) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÍ NGHĨA (VN)**

Số 22, ngõ 247, Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(72) Bùi Đức Chinh (VN); Đoàn Cảnh Tiên (VN); Hồ Hữu Thành (VN)

(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN THANH KHÔNG DÂY PHỤC VỤ PHÁT THANH CHO ĐỊA PHƯƠNG**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống truyền thanh không dây phục vụ phát thanh cho địa phương và phương pháp truyền tín hiệu của hệ thống này. Theo khía cạnh thứ nhất sáng chế đề cập tới hệ thống truyền thanh không dây phục vụ phát thanh cho địa phương bao gồm các thành phần: bộ thu tín hiệu (1); máy tính trạm (2); máy chủ quản lý cấu hình (3); máy chủ thu nguồn phát trực tuyến (4); thiết bị phát thanh (5) trong đó, thiết bị phát thanh (5) bao gồm các thiết bị sau: bộ nguồn (5a); bộ khuếch đại công suất (5b); bộ tiền khuếch đại công suất (5c); bộ điều khiển trung tâm (5d); module sim (5e); hộp thiết bị (5f); phần mềm quản lý và điều khiển (6).



Hình 1

(11) 75221 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03778

(22) 12/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/07/2019

(51) G01M 3/02

(71) DMC CO., LTD. (KR)

280-46 (Gosek-dong), Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16648 Republic of Korea

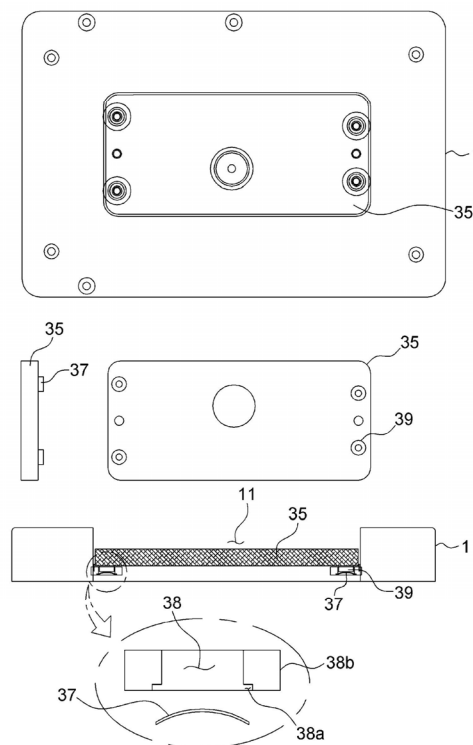
(72) KIM, Dong Un (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ KIỂM TRA ĐỘ CHỐNG THẤM NƯỚC CỦA BÁN THÀNH PHẨM

(57) Sáng chế đề cập trực tiếp đến thiết bị kiểm tra độ chống thấm nước của bán thành phẩm. Thiết bị bao gồm phần thân có phần định vị trong đó bán thành phẩm có các lỗ và các bộ phận được định vị; nắp bao bọc phần thân; và bộ phận làm kín được đặt giữa phần thân và nắp để tạo thành không gian buồng chứa trong đó độ chống thấm nước của các bộ phận được kiểm tra ở trạng thái mà trong đó các vùng có các lỗ và các bộ phận được tách rời khỏi nhau. Bộ phận làm kín bao gồm: khối nâng được đặt trong phần định vị để có thể di chuyển theo chiều dọc; lớp đệm bên trong được gắn vào mặt trên của khối nâng để làm kín bề mặt bên trong của sản phẩm; lớp đệm bên ngoài được gắn vào mặt dưới của nắp để làm kín bề mặt bên ngoài của sản phẩm; và phần thân đàn hồi được đặt bên dưới của phần định vị để đỡ khối nâng.

FIG. 2B



(11) 75222 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03837

(22) 17/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/07/2019

(51) G01R 15/18; G01R 19/00; G01R 15/20

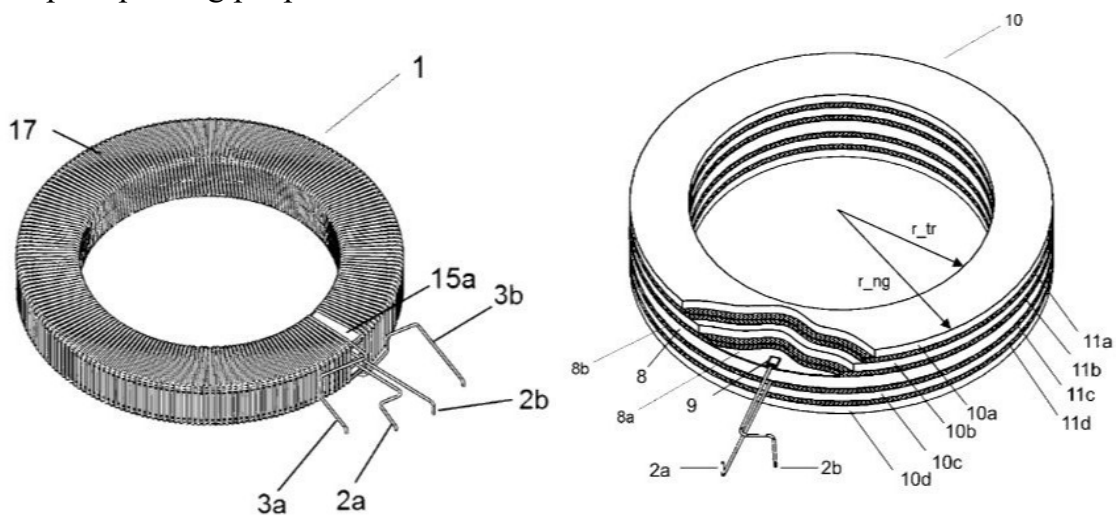
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Đỗ Thị Hương Giang (VN); Hồ Anh Tâm (VN); Nguyễn Hữu Đức (VN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) LINH KIỆN CẢM BIẾN ĐO DÒNG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO

(57) Sáng chế đề cập tới linh kiện cảm biến (1) có kết cấu bao gồm: phần lõi dạng lớp (10) hình xuyên có các bán kính trong (r_{tr}) và ngoài (r_{ng}), phần lõi (10) bao gồm: tấm nền (8), lớp điện cực (8a, 8b) được tạo ra trên tấm nền (8) và có hai điện cực (2a, 2b). Nhiều tấm vật liệu từ giảo (10a-10d) có dạng hình xuyên với các lớp keo cách điện (11a-11d) giữa chúng được đặt lên cả hai lớp điện cực (8a, 8b) của phần lõi (8). Giá đỡ phần lõi (15) gần như có dạng hình xuyên được làm thích ứng để bao bọc và chứa phần lõi (10) trong đó. Cuộn dây (17) được cuốn quanh giá đỡ phần lõi (15) sao cho các đầu (3a, 3b) của nó cùng với các đầu (2a, 2b) của hai điện cực phần lõi nhô ra nhờ đó tạo thành linh kiện cảm biến thành phẩm (1). Sáng chế cũng đề cập tới phương pháp chế tạo linh kiện cảm biến.



H.1b

H.2

(11) **75223 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-03900**

(22) 18/07/2019

(30) 201910584969.0 01/07/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/07/2019

(51) **A61K 8/99**

(75) **LIANG ZHENTAO (CN)**

Room 1501, No. 2, Jingang South Street, Huadu District, Guangzhou, China

(74) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MẶT NẠ SỢI SINH HỌC TỔNG HỢP**

(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp sản xuất mặt nạ sợi sinh học tổng hợp, bao gồm các bước sau: B1, pha chế dung dịch nuôi cấy; B2, đổ vào khay lên men; B3, tạo vi khuẩn lên men *Acetobacter xylinum*; B4, thu hoạch miếng xenluloza; B5, làm sạch tẩy trắng; B6, nghiền bột nhão; B7, trộn hỗn hợp bằng cách tiến hành trộn bột sinh học, natri carboxymetyl xenluloza, tinh bột hydroxypropyl, carrageenan, alginat, natri polyacrylit, dinatri edetat theo tỷ lệ nhất định, đun nóng đến ~ 85°C, khuấy đều, đồng nhất hóa, sau đó làm nguội xuống 60 ~ 65°C; B8, phun lớp phủ; B9, làm phẳng định hình; B10, sấy khô; B11, cắt theo hình khuôn mặt. Ưu điểm của sáng chế là giảm bớt được quy trình phân lát, tiến hành nghiền bột khối sợi sinh học trước, sử dụng vòi áp suất cao phun liên tục tổ hợp bùn sợi sinh học lên bề mặt của cuộn xoắn, sau đó thực hiện sản xuất theo mô thức cuộn xoắn tăng hiệu suất cao, thêm quy trình sấy khô giúp cho màng bọc được lưu trữ và vận chuyển dễ dàng, cũng có lợi cho các nhà máy mỹ phẩm ở hạ nguồn.

(11) 75224 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03916

(22) 19/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/07/2019

(51) H04L 67/00

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN E LINK GATE (VN)

35 Nguyễn Thông, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Xuân Hoàng (VN)

(74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU GIỮA MÁY TÍNH KHÔNG KẾT NỐI MẠNG VÀ MÁY TÍNH TỪ XA CÓ KẾT NỐI MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp truyền dữ liệu giữa máy tính không kết nối mạng và máy tính từ xa có kết nối mạng, cụ thể là đề cập đến hệ thống và phương pháp truyền dữ liệu từ một ứng dụng trên một máy tính không kết nối mạng, hoặc ứng dụng chạy trên môi trường hạn chế không cho phép sử dụng kết nối mạng, đến một ứng dụng trên máy tính có kết nối mạng, và/hoặc ngược lại, mà hệ thống và phương pháp truyền dữ liệu như vậy được thực hiện thông qua một thiết bị trung gian có các ứng dụng thích hợp, hỗ trợ kết nối mạng và phần cứng giả lập thiết bị ngoại vi, và được dựa trên nền giao thức truyền dữ liệu qua giao tiếp ngoại vi giữa các ứng dụng trên máy tính không kết nối mạng và thiết bị ngoại vi giả lập định trước được giả lập bởi thiết bị trung gian mà nó được gắn với máy tính không kết nối mạng, và việc truyền dữ liệu qua giao tiếp mạng giữa thiết bị trung gian có hỗ trợ kết nối mạng với các ứng dụng trên máy tính từ xa có kết nối mạng.

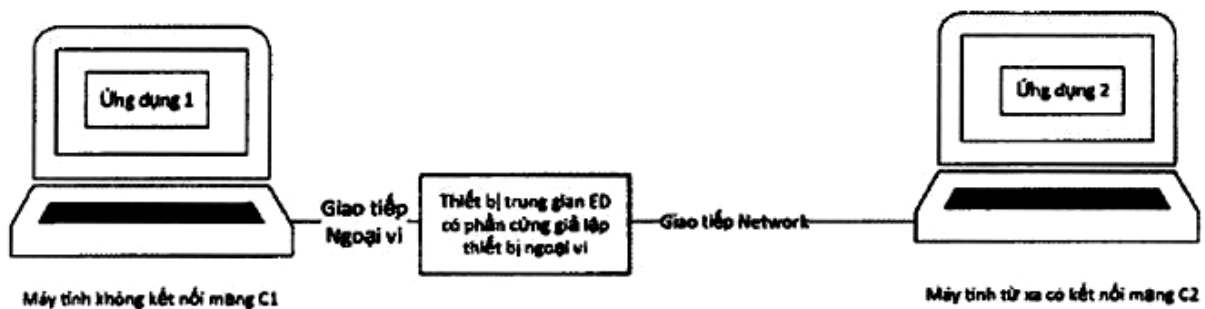


Fig. 4

(11) 75225 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03926

(22) 19/07/2019

(51) H02M 3/00

(71) ACTIVE-SEMI (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)

Sunplus Building, No.1077 Zuchongzhi Road Rm 1202, Zhangjiang High Tech Park, Shanghai, 201203, China

(72) Ba Thinh Nguyen (VN); Khắc Hue Trinh (VN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) MẠCH CHUYỂN ĐỔI DÒNG ĐIỆN MỘT CHIỀU THÀNH DÒNG ĐIỆN MỘT CHIỀU (DC-DC)

(57) Sáng chế đề cập đến mạch chuyển đổi dòng điện một chiều thành dòng điện một chiều (DC-DC). Mạch chuyển đổi DC-DC có thể sinh ra điện áp đầu ra DC nằm trong khoảng điện áp đã được xác định trên cơ sở điện áp đầu vào. Mạch chuyển đổi DC-DC có thể có mạch điều biến, mạch lọc đầu ra, và mạch bù. Trong ví dụ không giới hạn phạm vi của sáng chế, mạch lọc đầu ra có mạch có cuộn cảm-tụ điện (LC) được tạo ra bởi cuộn cảm và tụ gốm nhiều lớp (MLCC). Đặc biệt là, MLCC có thể sinh ra điện dung biến thiên trong khoảng điện áp đã được xác định do tính không ổn định định thiên DC vốn có, do đó gây rủi ro cho tính ổn định của mạch chuyển đổi DC-DC. Như vậy, mạch điều khiển được tạo cấu hình để xác định độ hỗ dẫn tạo cấu hình được trên cơ sở phản hồi của điện áp đầu ra và do vậy điều khiển mạch bù để vận hành. Như vậy, có thể có khả năng giảm hiệu ứng của sự thay đổi điện dung MLCC, do đó giúp duy trì tính ổn định của mạch chuyển đổi DC-DC.

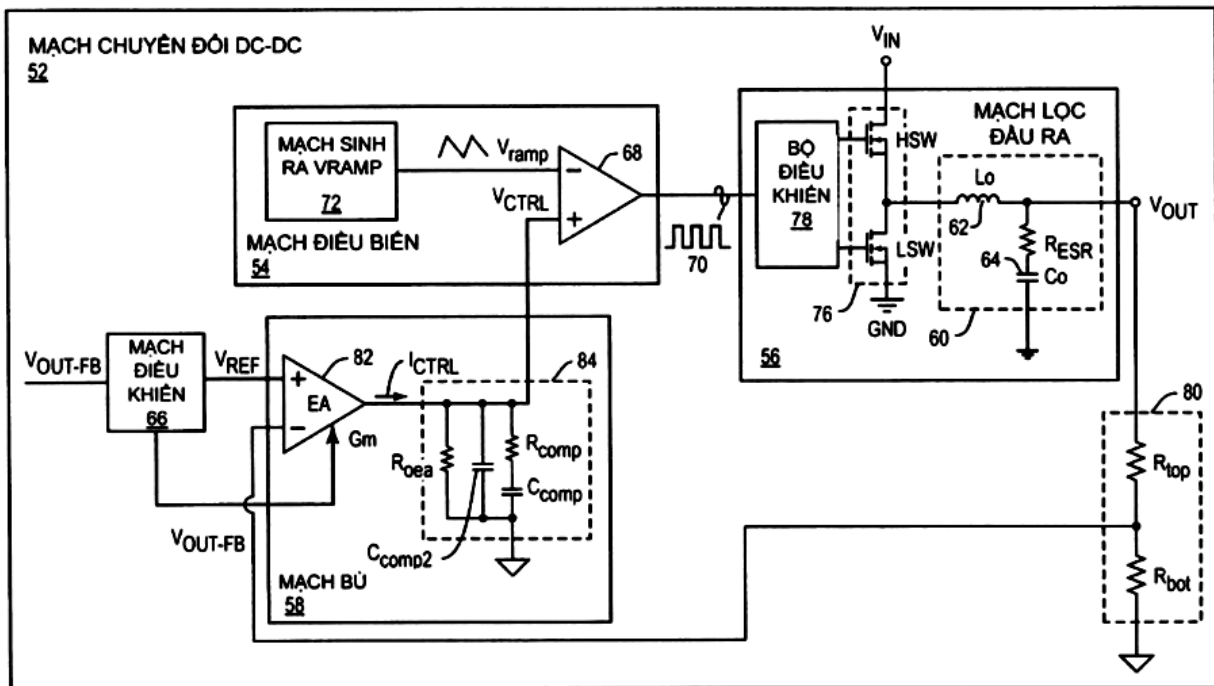


FIG. 3A

(11) 75226 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-03954

(22) 22/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/07/2019

(51) E01D -011/00

(71) VIỆN CƠ HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

264 Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Trường Giang (VN)

(54) CƠ CẤU GIẢM DAO ĐỘNG CHO DÂY CÁP CỦA CẦU DÂY VĂNG

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu giảm dao động cho dây cáp của cầu dây văng bao gồm bộ phận liên kết với cầu (1) được gắn cố định với kết cấu cố định của cầu: dây hợp kim nhớ hình (2) được bố trí cố định bên trong bộ phận liên kết với cầu (1); bộ phận liên kết với dây cáp (3) có một đầu được kẹp chặt vào dây cáp, đầu còn lại được bố trí có thể trượt được với bộ phận liên kết với cầu (1) và được kẹp chặt vào dây hợp kim nhớ hình (2). Trong đó, bộ phận liên kết với cầu (1) bao gồm tấm đỡ thứ nhất (11) và tấm đỡ thứ hai (12) được bố trí song song và cách nhau một khoảng, các thanh trượt (13) được bố trí ở giữa tấm đỡ thứ nhất (11) và tấm đỡ thứ hai (12), các thanh trượt (13) này được bố trí song song với nhau. Phần liên kết (14) được bố trí ở một đầu của tấm đỡ thứ nhất (11) để giữ cố định tấm đỡ thứ nhất (11) với kết cấu cố định của cầu. Dây hợp kim nhớ hình (2) có hai đầu lần lượt được cố định ở tấm đỡ thứ nhất (11) và tấm đỡ thứ hai (12) sao cho dây hợp kim nhớ hình (2) luôn ở trạng thái kéo căng giữa các tấm đỡ thứ nhất (11) và tấm đỡ thứ hai (12). Bộ phận liên kết với dây cáp (3) bao gồm tấm dao động (31) được bố trí sao cho có thể trượt dọc theo các thanh trượt (13) và được kẹp chặt vào dây hợp kim nhớ hình (2), thanh nối (32) có một đầu được gắn cố định vào tấm dao động (31), đầu còn lại được gắn cố định vào dây cáp thông qua chi tiết kẹp chặt (33). Nhờ đó, dao động của dây cáp sẽ được truyền trực tiếp đến tấm dao động (31) và tấm dao động (31) sẽ dao động dọc theo các thanh trượt (13), đồng thời các dao động này nhanh chóng bị dập tắt do tấm dao động (31) được kẹp chặt vào các dây hợp kim nhớ hình (2).

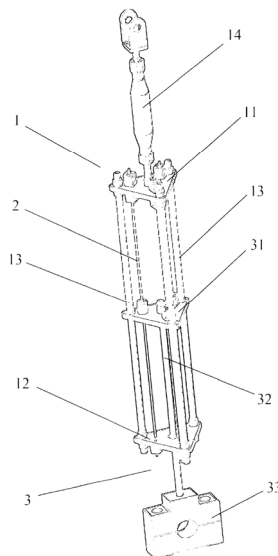


Fig.1

(11) **75227 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-03956**

(22) 22/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/07/2019

(51) **A61K 43/00; B22F 9/24**

(71) **TRẦN ĐĂNG KHOA (VN)**

37/61, phố Phạm Tuấn Tài, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Trần Đăng Khoa (VN); Trần Thị Trà My (VN); Nguyễn Khánh Minh (VN); Nguyễn Huy Hoàng (VN); Cao Ngân An (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO HẠT NANO OXIT SẮT TỪ BẢNG DỊCH CHIẾT LÁ CÂY TRÀU KHÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo hạt nano oxit sắt từ bằng dịch chiết của lá cây trầu không, trong đó phương pháp này bao gồm các bước a) chuẩn bị dịch chiết lá cây trầu không bằng cách rửa sạch lá bằng nước cất, rồi nghiền trong cối, hỗn hợp được bổ sung nước khử ion sau đó rung siêu âm 15 phút ở nhiệt độ phòng, sau đó lọc qua giấy lọc để thu dịch chiết; b) tổng hợp hạt nano oxit sắt từ bằng cách hòa dịch chiết lá cây trầu không thu được ở bước a) cùng với dung dịch $\text{FeCl}_3 \cdot 6\text{H}_2\text{O}$ 0,1M với tỷ lệ 1:1 về thể tích, khuấy trên máy khuấy từ với tốc độ 600 vòng/phút trong thời gian 60 phút để quá trình khử diễn ra; để dung dịch ở nhiệt độ phòng trong 30 phút; c) sau đó ly tâm dung dịch 20 phút ở 15.000 vòng/phút; và d) sản phẩm được rửa 3 lần bằng nước khử ion và sau đó sấy khô chân không ở 40°C , sản phẩm bảo quản ở nhiệt độ phòng.

(11) **75228 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-03976**

(22) 22/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/11/2019

(51) *A23K 20/00; C07K 16/00; A61K 39/00*

(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN 3 (VN)**

Số 2 Đặng Tất, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(72) Võ Đức Duy (VN); Phan Thường Tý (VN); Đào Xuân Phát (VN); Phan Thị Tâm (VN); Nguyễn Võ Hữu Phúc (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ IGY ĐẶC HIỆU ĐỐI VỚI VI KHUẨN V.PARAHAEMOLYTICUS GÂY BỆNH CHẾT SỚM (EMS) VÀ V.HARVEYI GÂY BỆNH PHÁT SÁNG TRÊN TÔM NUÔI**

(57) Sáng chế đề cập tới quy trình tạo kháng thể IgY đặc hiệu đối với vi khuẩn *V.parahaemolyticus* gây bệnh chết sớm (EMS), và *V.harveyi* gây bệnh phát sáng trên tôm nuôi bao gồm các bước: tạo kháng thể đặc hiệu cho *V.parahaemolyticus*, tạo kháng thể đặc hiệu cho *V.harveyi*, sấy trứng với áp suất 100 mtorr ($\sim 1,316 \times 10^{-4}$ atm), nhiệt độ - 45°C đến 20°C, thời gian 18-30 giờ, phối trộn với natri alginat tinh khiết 99% theo tỷ lệ 1% đến 10% khối lượng.

(11) **75229 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-03977**

(22) 22/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/11/2019

(51) **A23K 20/00; C07K 16/00; A61K 39/00**

(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN 3 (VN)**

Số 2 Đặng Tất, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(72) Võ Đức Duy (VN); Phan Thường Tý (VN); Đào Xuân Phát (VN); Phan Thị Tâm (VN); Nguyễn Võ Hữu Phúc (VN)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ IGY DÙNG ĐỂ PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH DO V.PARAHAEMOLYTICUS VÀ V.HARVEYI GÂY RA TRÊN TÔM NUÔI**

(57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm chứa kháng thể IgY đặc hiệu đối với vi khuẩn *V. parahaemolyticus* gây bệnh chết sớm (EMS) và *V. harveyi* gây bệnh phát sáng trên tôm nuôi bao gồm các thành phần: bột trứng có chứa kháng thể IgY đặc hiệu đối với vi khuẩn *V. parahaemolyticus* với tỷ lệ từ 5% đến 70% khối lượng; bột trứng có chứa kháng thể IgY đặc hiệu đối với vi khuẩn *V. harveyi* với tỷ lệ từ 5% đến 70% khối lượng; natri alginat theo tỷ lệ 1 % đến 10% khối lượng.

(11) 75230 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-04011

(22) 24/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/07/2019

(51) *G01F 5/00*

(71) 1. Công ty TNHH ROBERT BOSCH ENGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS VIỆT NAM (VN)

Lầu 11, tòa nhà E-town2, 364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

2. ROBERT BOSCH GMBH (DE)

Postfach 30 02 20, 70442 Stuttgart, Germany

(72) Mai Hoàng Linh (VN); Lê Tuấn Kiệt (VN); Dương Tùng (VN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ ĐO LƯU LƯỢNG NƯỚC

(57) Nói chung, sáng chế đề cập đến thiết bị đo lưu nước có khả năng tự duy trì năng lượng để hoạt động đồng thời vẫn đảm bảo độ giảm áp nước sau thiết bị đo trong giá trị đã định nhờ vào bộ phận điều áp là van điều áp.

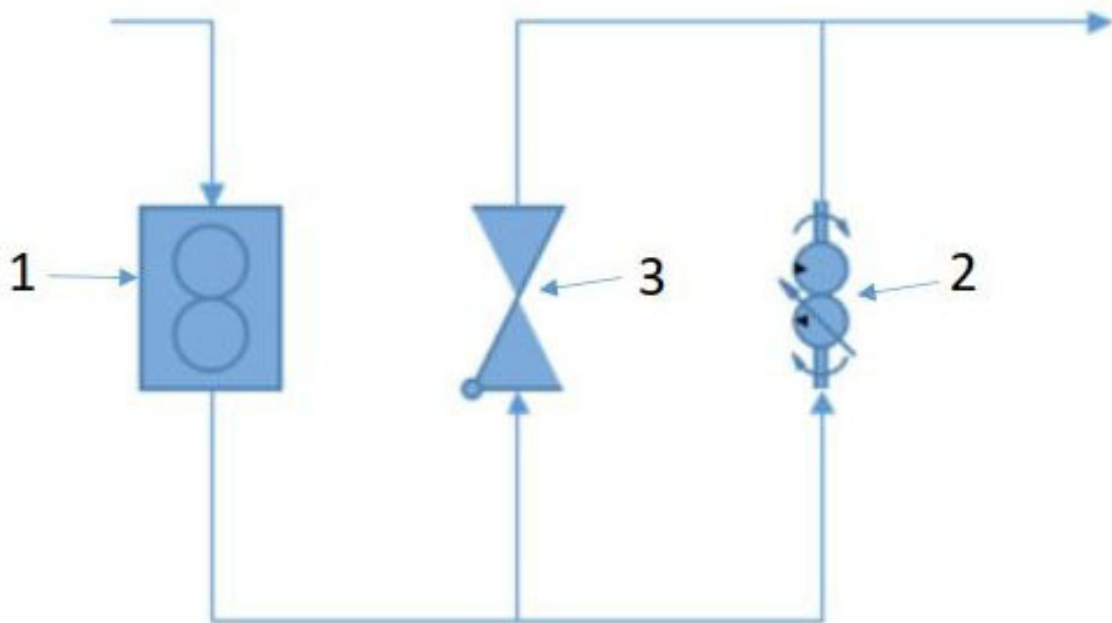


Fig.1

- (11) 75231 A (43) 25/01/2021
- (21) 1-2019-04014
- (22) 24/07/2019
- (51) *H04N 19/31; H04N 19/00*
- (71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Đinh Triều Dương (VN); Hoàng Văn Xiêm (VN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA NỘI KHUNG NHANH VỚI ĐỘ PHỨC TẠP TÍNH TOÁN THẤP ÁP DỤNG CHO HỆ THỐNG MÃ HÓA VIDEO PHÂN TÁN (DVC)**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp mã hóa nội khung nhanh với độ phức tạp tính toán thấp áp dụng cho hệ thống mã hóa video phân tán theo quy trình: lựa chọn tập lớn các dữ liệu đầu vào là các chuỗi video khác nhau; lựa chọn các định dạng chuẩn qui định của video là QCIF (Quarter Common Intermediate Format) và CIF (Common Intermediate Format); thử nghiệm, thiết lập cấu hình cho bộ mã hóa nội khung JEM với một tập lớn các đơn vị mã hóa (coding unit-CU) có kích thước khác nhau; sử dụng 35 mode dự đoán theo góc; đánh số từ 2 đến 34 cho 33 mode dự đoán theo góc, mỗi góc đại diện cho một hướng dự đoán riêng cho các mode dự đoán trong JEM, trong đó, các mode 10 và mode 26 còn được gọi là mode ngang (Horizontal) và mode dọc (Vertical), 02 mode còn lại là mode 0 (Planar) và mode 1 (DC) là 02 mode khá đặc biệt được qui định giống như trong chuẩn nén nội khung sử dụng H.265/HEVC.

- | | | |
|----------------------|-------------------------------------|------------|
| (11) 75232 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2019-04153 | (85) 29/07/2019 | |
| (22) 24/10/2018 | (86) PCT/KR2018/012634 | 24/10/2018 |
| (30) 10-2018-0032134 | 20/03/2018 KR (87) WO2019/182220 A1 | 26/09/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/07/2019

(51) **B29C 45/38; B29C 45/40; B29C 45/27**

(71) **JANG, HAE SAN (KR)**

(Songdo The Sharp Master View, Songdo-dong) 2205dong 1303ho, 35, Convensia-daero 274beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon 22009, Republic of Korea

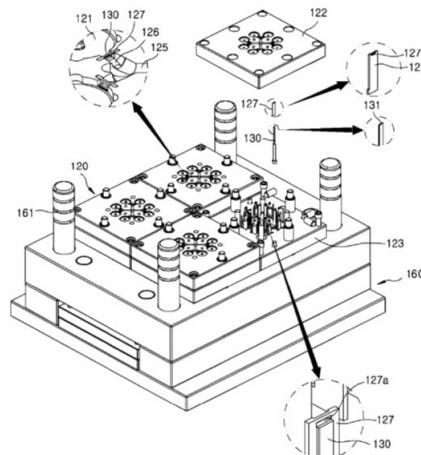
(72) JANG, Hae San (KR); SEO, Jin Seok (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **KHUÔN ĐÚC CÓ CHÓT CẮT ĐẦY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC SỬ DỤNG KHUÔN ĐÚC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến khuôn đúc có chốt cắt đầy và phương pháp đúc sử dụng khuôn đúc này, trong đó các lòng khuôn (111, 121) được tạo ra giữa các tấm khuôn thứ nhất (110) và thứ hai (120), các kênh dẫn nhánh (126) được bố trí tại đầu vào của các lòng khuôn (111, 121), mỗi chi tiết cổng phun (127, 227, 337) có lỗ thông (127a, 227a, 337a) trên các các kênh dẫn nhánh (126) của tấm khuôn thứ hai (120), các chốt cắt đầy (130, 230, 330) được lắp chuyển động qua lại theo hướng giao cắt với các lòng khuôn (111, 121) bởi bộ dẫn động đẩy các chốt cắt đầy (130, 230, 330) tại các mép của kênh dẫn nhánh (126) giữa các chi tiết cổng phun (127, 227, 337) và các lòng khuôn (111, 121), và các sản phẩm (1) được tạo ra từ các lòng khuôn (111, 121) bằng cách dịch chuyển các chốt cắt đầy (130, 230, 330) để cắt ra khỏi phế liệu kênh dẫn (2) đồng thời được đẩy ra ngoài. Quá trình cắt và đẩy sản phẩm được thực hiện cùng lúc bởi chốt cắt đầy, do đó giảm số lượng quy trình, tăng năng suất và giảm giá thành, tăng tính cạnh tranh cho doanh nghiệp, ngoại trừ đặc tính sản phẩm như đặc tính quang học của thấu kính, tỉ lệ khuyết tật được giảm mạnh, giúp tăng năng sản xuất và giảm giá thành, loại bỏ quá trình cắt sử dụng dao cắt, giảm giá thành vật tư tiêu hao như thay thế, bảo trì và cải tiến dao cắt, và, loại bỏ hạn chế về hướng của dao cắt nên dễ dàng tăng số lượng lòng khuôn.

Fig. 3



(11) 75233 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-04405

(22) 09/08/2019

(30) 10-2019-0089327 24/07/2019 KR

(51) *H01R 012/73; H01R 012/52*

(71) CÔNG TY TNHH ACE ANTENNA (ACE ANTENNA CO., LTD.) (VN)

Khu công nghiệp Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(72) KOO, JAE YONG (KR)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **BỘ NỐI ĐỒNG TRỤC RF ĐỂ KẾT NỐI TÍN HIỆU RF GIỮA CÁC BẢNG MẠCH**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ nối đồng trục RF để nối các tín hiệu RF giữa các bảng mạch sử dụng trong hệ thống RF và bao gồm đầu cắm, đầu cắm được ghép nối và được kẹp chặt vào bảng mạch thứ nhất và bao gồm một phần giao diện cho phép quay 360° và tạo ra chức năng thu lại sự bố trí lệch tâm trong khi ghép nối, và lỗ cắm, lỗ cắm được ghép nối và được kẹp chặt vào bảng mạch thứ hai và bao gồm chức năng duy trì các đặc tính RF ngay cả khi việc ghép nối quá hoặc ghép nối một phần xảy ra trong khi ghép nối thẳng đứng với phần trên của đầu cắm. Phương án thực hiện của sáng chế cho phép lắp ráp dễ dàng hơn và duy trì các đặc tính RF dễ dàng hơn ngay cả khi ghép nối quá, ghép nối một phần hoặc ghép nối lệch tâm xảy ra trong khi ghép nối các bộ nối RF của các bảng mạch.

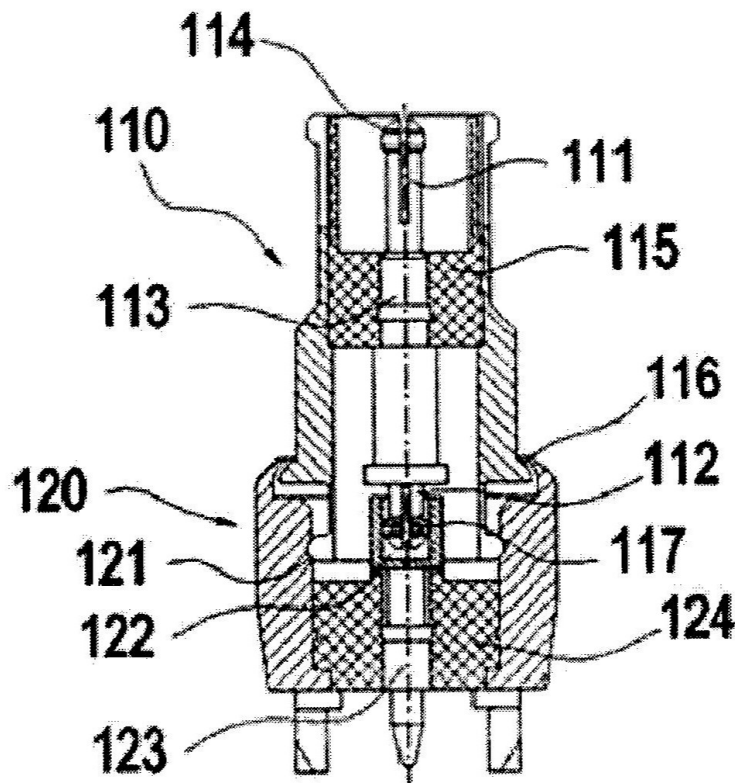


Fig.2

(11) **75234 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-04751**

(22) 28/08/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/08/2019

Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/12/2020

(51) **C12N 1/14**

(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phan Thị Hồng Thảo (VN); Nguyễn Văn Hiếu (VN); Nguyễn Thị Hồng Liên (VN); Trần Thị Hương (VN); Đặng Thị Nhung (VN); Nguyễn Vũ Mai Linh (VN)

(54) **CHŨNG NẤM MỤC TRẮNG PHANEROCHAETE SP. B68**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm mục trắng Phanerochaete sp. B68 thuần khiết về mặt sinh học có khả năng sinh tổng hợp enzym sterol esterase đạt 21,050 U/g gỗ và laccasa đạt 9,9 U/g gỗ, sinh trưởng nhanh và mạnh trên nguyên liệu gỗ dăm mảnh, sau 30 ngày tiên xử lý với nấm B68, dăm mảnh gỗ được nghiên cứu kiểm tra hàm lượng nhựa trích ly trong axeton, hàm lượng nhựa giảm trên 60% (nguyên liệu gỗ Keo) và trên 77 % (gỗ Bạch đàn), nấu theo phương pháp Sunfat kiểm tra hiệu suất thu hồi bột giấy hóa học tẩy trắng, hiệu suất thu hồi bột (%) là 50,3; hàm lượng lignin 18,3 %, chủng nấm này có trình tự vùng ITS1-5,8S-ITS4 với kích thước là 785 bp và trình tự này được đăng ký trên GenBank mã số MN263249 với tên phân loại là Phanerochaete sp. B68.

- (11) 75235 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2019-04847
 (22) 03/09/2019
 (30) 201910643748.6 17/07/2019 CN
 (51) **B61L 29/00**
 (71) 1. **CHINA FRIENDSHIP DEVELOPMENT INTERNATIONAL ENGINEERING DESIGN & CO.,LTD.** (CN)
 No.2, Jinzhanxiang Picun North Street, Chaoyang District, Beijing, China.
 2. **CHINA RAILWAY 16TH BUREAU GROUP CO., LTD.** (CN)
 No.2, Hongsongyuan Beili, Chaoyang District, Beijing, China.
 3. **ZHEJIANG YOUCHEG RAILWAY EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
 Esat Road of Fengchuanhuanzhen, Jiangnan Town, Tonglu County, Hangzhou City, Zhejiang Province, P.R China
 (72) Li Keqing (CN); Wang Haiyang (CN); Chen Hongming (CN); Yu Tao (CN); Chen Yamin (CN)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG ĐƯỜNG NGANG GIAO ĐƯỜNG SẮT**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển tự động đường ngang giao đường sắt, bao gồm rào chắn điện đường ngang thứ nhất (1), rào chắn điện đường ngang thứ hai (2), cảm biến gần (3), cảm biến khởi hành (12), biển chỉ báo chặn tàu thứ nhất (4), biển chỉ báo chặn tàu thứ hai (6), biển chỉ báo đường ngang thứ nhất (5), biển chỉ báo đường ngang thứ hai (7), radar thứ nhất (8), radar thứ hai (9) và radar thứ ba (10). Sáng chế có thể dự báo tàu sắp đến ở khoảng cách dài (cách đường ngang giao đường sắt 3 km); sau khi nhận thông tin dự báo, hệ thống tự động mở biển chỉ báo đường ngang (5,7), khởi động cơ cấu rào chắn điện và đóng đường ngang giao đường sắt; sau khi cơ cấu rào chắn điện được đóng, radar thứ nhất (8), radar thứ hai (9), radar thứ ba (10) và hai camera có độ phân giải cao (11) bắt đầu hoạt động để phát hiện các chướng ngại vật xâm nhập vào các khu vực được bảo vệ bởi cơ cấu rào chắn (trong phạm vi xây dựng đường sắt) theo thời gian; và nếu có chướng ngại vật xâm nhập (hoặc cơ cấu rào chắn điện đường ngang không thể tắt trong thời gian nhất định), cảnh báo kịp thời được thực hiện, hệ thống tự động mở biển chỉ báo chặn tàu (4, 6) để dừng tàu ở bên ngoài của đường ngang giao đường sắt để đảm bảo an toàn cho tàu và đường ngang giao đường sắt.

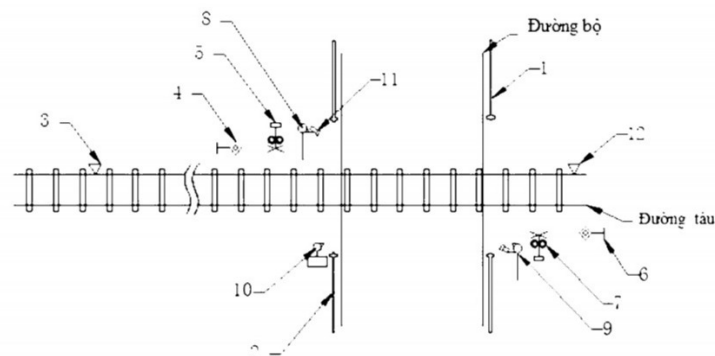


Fig.1

- | | | |
|-------------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 75236 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2019-04959 | (85) 10/09/2019 | |
| (22) 16/10/2018 | (86) PCT/JP2018/038424 | 16/10/2018 |
| (30) 2018-080699 | 19/04/2018 | JP (87) WO2019/202757 |
| | | 24/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/09/2019

(51) **F24F 1/00; F24F 13/28; F24F 7/00; F24F 13/22**

(71) **ECO FACTORY CO., LTD. (JP)**

17-7, Suizenji 2 chome, Chuo-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 8620950 Japan

(72) MURAKAMI Takanobu (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN KHÔNG KHÍ BÊN NGOÀI VÀ HỆ THỐNG THÔNG GIÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển không khí bên ngoài và hệ thống thông gió được đề xuất mà có khả năng lắp đặt dễ dàng trong khu nhà ở mới hoặc đã được xây trước đó, v.v., mà có khả năng bảo trì tốt, v.v., và mà có khả năng giảm tải hoạt động của điều hòa không khí trong phòng.

Thiết bị điều khiển không khí bên ngoài (1) bao gồm bộ trao đổi nhiệt dạng ống vây (2) và vỏ hộp (3) mà lưu trữ bộ trao đổi nhiệt này. Vỏ hộp (3) bao gồm thân đế (30) mà được xem như phía sau của thân thiết bị và phần thân vỏ bọc (35) mà được xem như phía trước của thân thiết bị, và thân đế (30) và phần thân vỏ bọc (35) có cấu trúc có khả năng phân chia và có thể tháo rời. Thân đế (30) có phần đế (31), phần phân vùng (25), phần ống nối (314), phần cấu trúc giữ bộ trao đổi nhiệt (32), và phần thu nước (33). Phần thân vỏ bọc (35) có cấu trúc mà trong đó phần tường phía trước (36) và phần tường ngoại vi bề mặt (37) được tạo tích hợp với nhau, và một phần mà trong đó phần tường ngoại vi (37) không được tạo là cửa nạp (38) cho không khí bên ngoài (A1), và mỗi phần tường có cấu trúc bao gồm tấm bề mặt ngoài (351), tấm bề mặt trong (352), và vật liệu cách nhiệt (353) được đặt ở giữa tấm bề mặt trong và tấm bề mặt ngoài.

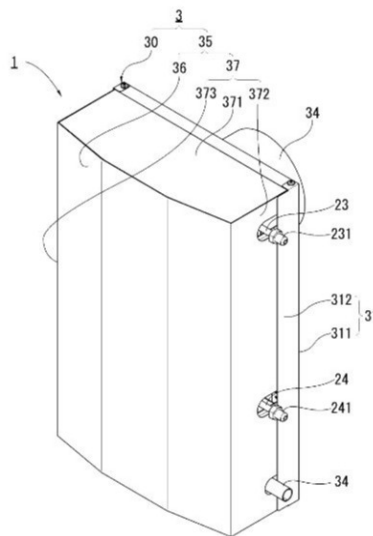


FIG. 1

- (11) 75237 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2019-05399 (85) 01/10/2019
 (22) 06/03/2018 (86) PCT/SG2018/050103 06/03/2018
 (30) 10201701791S 06/03/2017 SG (87) WO2018/164639 13/09/2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/08/2020

(51) **F24F 5/00; F24F 12/00; F24F 13/30; F28D 15/02; F24F 6/02; F24F 11/81; F24F 3/14**

(71) **SP INNOVATION PTR. LTD (SG)**
 2 Kallang Sector, Singapore 349277, Singapore

(72) FOO, Yang Kwang (SG); WONG, Kim Yin (SG)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG LÀM MÁT KHU VỰC, HỆ THỐNG LÀM MÁT HAI TẦNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM MÁT KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống làm mát khu vực bao gồm: ống cấp nước lạnh để vận chuyển năng lượng làm mát từ nhà máy làm mát nước tới các người dùng cuối; ống hồi lưu nước lạnh để vận chuyển tải nhiệt từ các người dùng cuối tới nhà máy làm mát; ứng dụng phân nhánh bao gồm ống cấp phân nhánh và ống hồi lưu phân nhánh, cả hai được nối với ống hồi lưu nước lạnh; ứng dụng phân nhánh còn bao gồm bộ trao đổi nhiệt, bộ trao đổi nhiệt này được bố trí để tiếp nhận nước từ ống cấp phân nhánh và xả nước tới ống hồi lưu phân nhánh; trong đó bộ trao đổi nhiệt được bố trí để mang lại sự làm mát cục bộ ngoài trời.

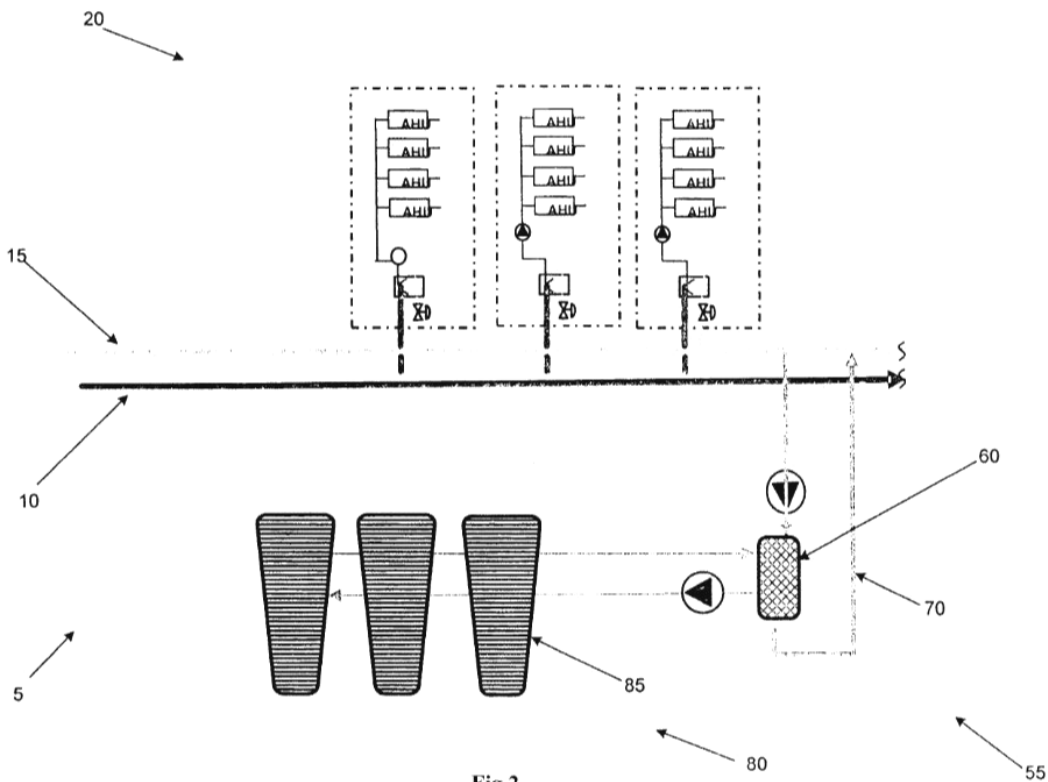


Fig.2

(11) 75238 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-05477

(22) 04/10/2019

(30) 108124313 10/07/2019 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/10/2019

(51) **D05B 43/00**

(71) **CHEE SIANG INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)**

1F., No. 32, Wu Chuan 7th Rd., Wugu Dist., New Taipei City 248, Taiwan

(72) CHEN, Hsu Hui (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LOẠI BỎ CHỈ THỪA VÀ MÁY KHÂU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị loại bỏ chỉ thừa được ứng dụng cho máy khâu và có cần di động, dụng cụ cắt và cơ cấu hút. Cần di động được kết nối với dụng cụ cắt, và có thể được dẫn động để làm cho dụng cụ cắt đi vào không gian quán của ống chỉ thông qua cần di động. Theo đó dụng cụ cắt có thể cắt bỏ sợi chỉ bên trong không gian quán, và cơ cấu hút thực hiện việc loại bỏ sợi chỉ được cắt bởi dụng cụ cắt, điều đó làm cho ống chỉ có trạng thái ban đầu mà không có chỉ quán. Bằng cách đó, sau khi móc quay được tháo khỏi máy khâu trong quá trình khâu, cần di động, dụng cụ cắt và cơ cấu hút có thể cùng kết hợp loại bỏ sợi chỉ còn sót trên ống chỉ, nhờ đó rút ngắn thời gian tháo ống chỉ để cải thiện hiệu suất làm việc của máy khâu.

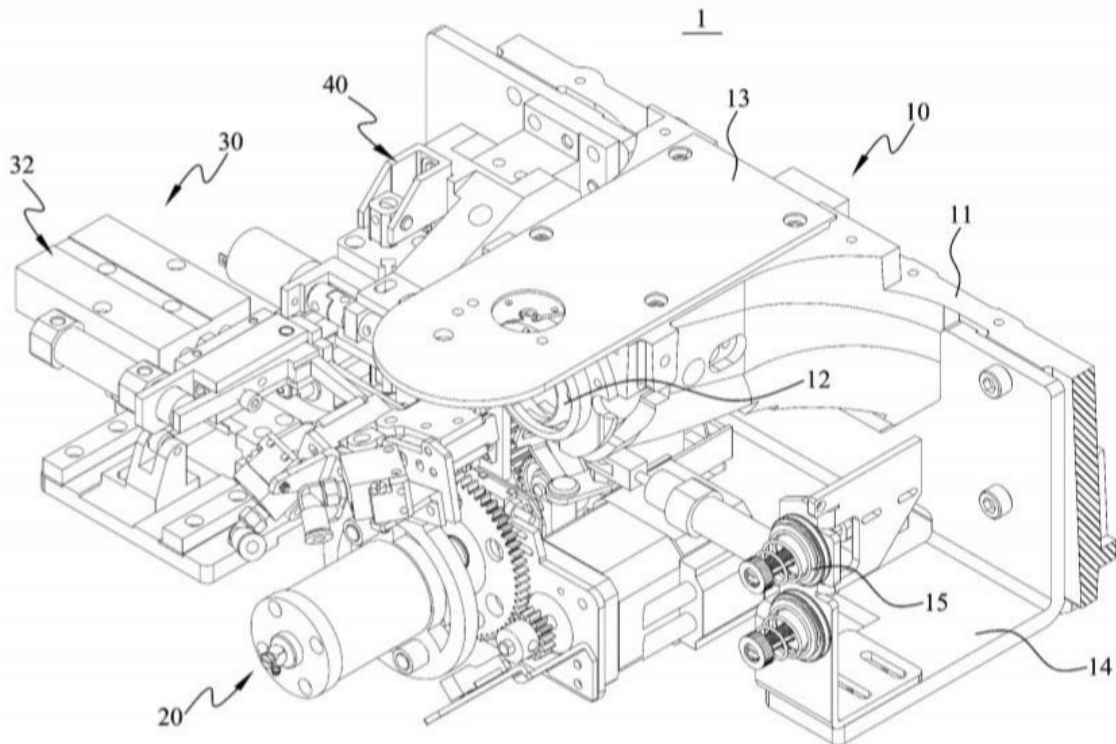


FIG. 1

(11) 75239 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-05478

(22) 04/10/2019

(30) 108124316 10/07/2019 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/10/2019

(51) **D05B 43/00**

(71) **CHEE SIANG INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)**

1F., No. 32, Wu Chuan 7th Rd., Wugu Dist., New Taipei City 248, Taiwan

(72) CHEN, Hsu Hui (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG MÔĐUN ỐNG CHỈ**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu truyền động môđun ống chỉ của sáng chế được sử dụng kết hợp với ống chỉ và hộp ống chỉ, và có ba môđun truyền động, mỗi một trong số ba môđun truyền động có chi tiết truyền động, trong đó hai chi tiết truyền động được bố trí đồng trục trên trục truyền động, và có thể dẫn động tương ứng ống chỉ và hộp ống chỉ quay dọc theo trục truyền động. Trong đó chi tiết truyền động còn lại có thể di chuyển dọc theo chiều của trục truyền động, và dẫn động hộp ống chỉ đi ra khỏi ống chỉ, do đó ống chỉ và hộp ống chỉ được tháo khỏi nhau. Bằng cách đó, sau khi hộp ống chỉ và ống chỉ được tách khỏi móc quay trong quá trình khâu, ba môđun truyền động có thể tháo tự động hộp ống chỉ khỏi ống chỉ và quấn sợi chỉ vào ống chỉ.

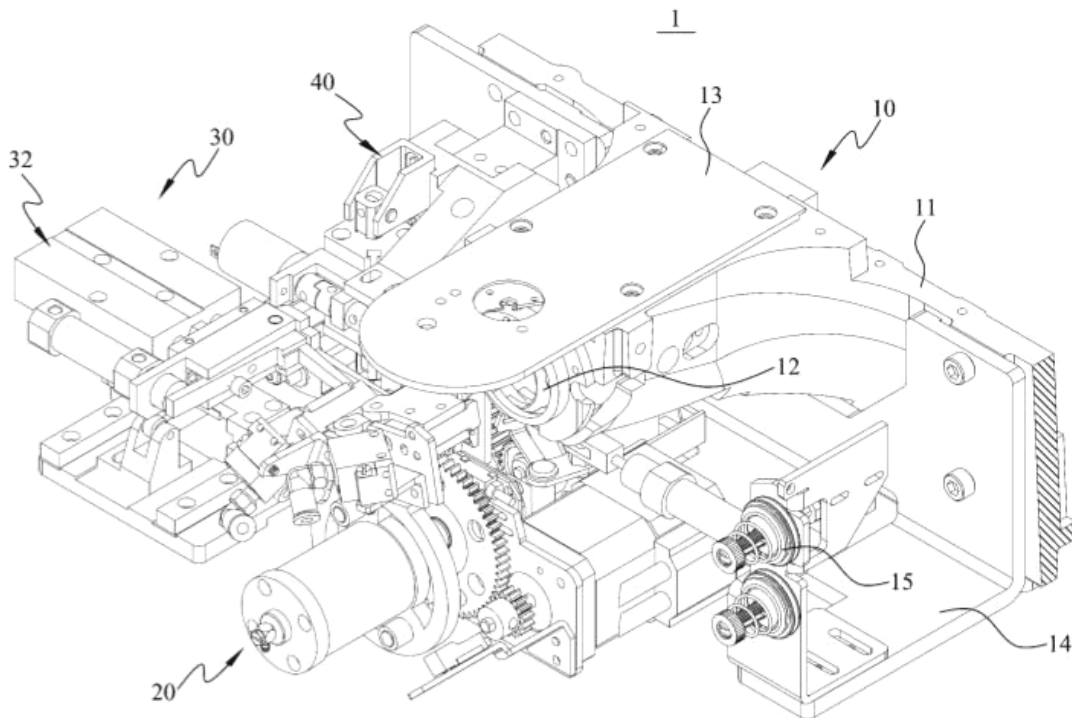


FIG. 1

(11) 75240 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-05480

(22) 04/10/2019

(30) 108124315 10/07/2019 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/10/2019

(51) **D05B 43/00**

(71) **CHEE SIANG INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)**

1F., No. 32, Wu Chuan 7th Rd., Wugu Dist., New Taipei City 248, Taiwan

(72) CHEN, Hsu Hui (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LUÒN CHỈ VÀ MÁY KHÂU CÓ THIẾT BỊ LUÒN CHỈ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị luồn chỉ được lắp trong máy khâu và bao gồm: hai môđun truyền động, môđun kẹp và hai môđun di chuyển. Một trong số các môđun truyền động được cấu tạo có tấm mỏng, và có thể dẫn động ống chỉ quấn sợi chỉ. Môđun kẹp tại vị trí kẹp có thể kẹp sợi chỉ, và có thể di chuyển tiến và lùi trên hai đường dẫn khác nhau nhờ hai môđun di chuyển, do đó môđun kẹp kẹp sợi chỉ để chạm vào tấm mỏng. Trong đó, môđun truyền động khác quay khi sợi chỉ tiếp xúc hộp ống chỉ, điều đó làm cho hộp ống chỉ dẫn sợi chỉ vào khe dẫn chỉ của hộp ống chỉ. Bằng cách đó, hai môđun truyền động, môđun kẹp và hai môđun di chuyển có thể không những cùng quấn sợi chỉ vào ống chỉ, mà còn luồn sợi chỉ.

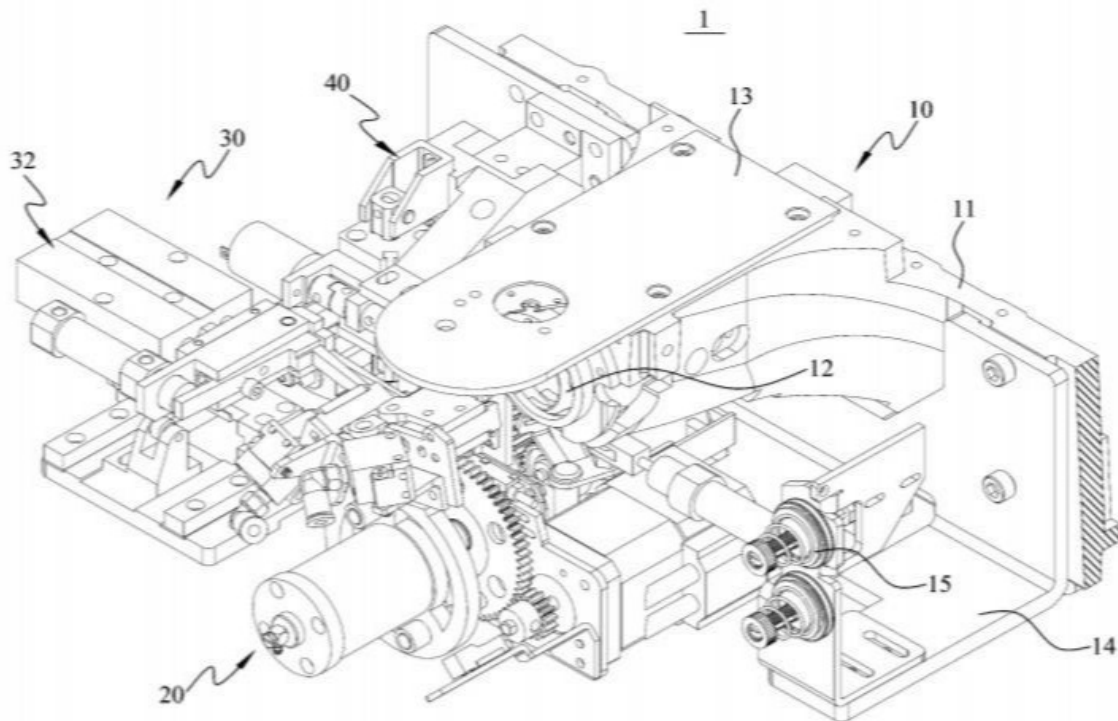


FIG. 1

(11) 75241 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-05497

(22) 07/10/2019

(30) 10-2019-0081773 08/07/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/10/2019

(51) *F02M 1/00; F02M 7/00*

(71) 1. LEE, SEOK YOUNG (KR)

1138-5, Jojeongnae-gil, Nagan-myeon, Suncheon-si, Jeollanam-do, 57916, Republic of Korea

2. LEE, HEON JU (KR)

54-6, Ganwoldong-ro 5-gil, Jeju-si, Jeju-do, 63245, Republic of Korea

(72) LEE, Seok Young (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **BỘ CHẾ HÒA KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ chế hòa khí bao gồm: buồng phao có nhiên liệu lỏng được lưu trữ trong đó; vòi phun gồm phần đường nạp nhiên liệu vào có cửa vào được nhúng chìm vào nhiên liệu lỏng được lưu trữ trong buồng phao, phần đường kính nhỏ được cấu tạo để cho phép nhiên liệu lỏng được đưa vào trong đó từ phần đường nạp nhiên liệu vào đi qua đó và có đường kính nhỏ hơn so với phần đường nạp nhiên liệu vào, và phần đường xả nhiên liệu ra được cấu tạo để cho phép nhiên liệu lỏng được đưa vào trong đó từ phần đường kính nhỏ để được phun sương tại đó và có đường kính lớn hơn so với phần đường kính nhỏ; và ống xả khí được nối vào vòi phun và được cấu tạo để cho phép nhiên liệu lỏng được phun sương thông qua vòi phun để được hòa trộn với không khí bên ngoài ở đó và sau đó được cấp đến thiết bị ống khuếch tán, trong đó hai hoặc ba lưới thứ nhất được xếp chồng bên trong phần đường xả nhiên liệu ra, bên trong phần đường xả nhiên liệu ra và ống xả khí, hoặc bên trong ống xả khí theo cách hướng lên từ phần đường kính nhỏ, và tiếp theo là một hoặc hai lưới thứ hai có số lượng mắt lưới lớn hơn so với các lưới thứ nhất được xếp chồng thêm theo hướng giống như hướng xếp chồng của các lưới thứ nhất.

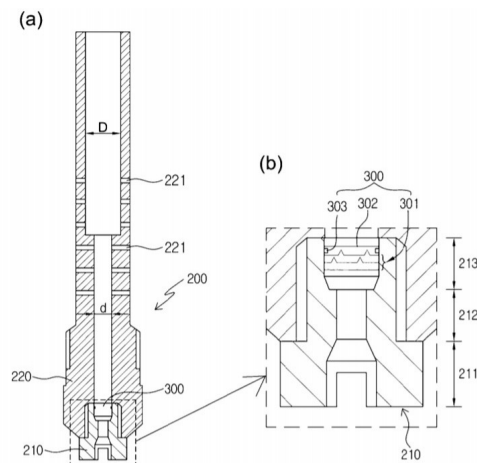


Fig. 2

(11) **75242 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-05929**

(22) 25/10/2019

(30) 201910570743.5 28/06/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/10/2019

(51) **A01K 67/00; A01K 67/02**

(71) **HAINAN CHENHAI AQUATIC CO., LTD. (CN)**

Room 601, North of the Axis, Sixth Floor, Automobile Industry Building, No.77 Jiefang Road, Hexi District, Sanya City, Hainan Province, China

(72) Huiming CAI (CN); Chunyou CAI (CN); Guoqing ZHANG (CN); Yousen CAI (CN); Chunren HUANG (CN); Zhenhui CAI (CN); Sichuan CAI (CN); Jianchun CAI (CN); Jinquan CAI (CN); Guangcan WU (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NHÂN GIỐNG QUẦN THỂ CÁ CHIM VÂY NGẮN (TRACHINOTUS OVATUS)**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhân giống quần thể cá chim vây ngắn (*Trachinotus ovatus*), bao gồm các bước chọn lọc cá bố mẹ thiết yếu, thiết lập thế hệ F1 của các họ cá nhân giống, sinh sản thế hệ F2, sinh sản thế hệ F3. Phương pháp này đã khuếch đại tổ hợp gen của cá bố mẹ bằng cách nhân giống quần thể, không có can thiệp của người và không gây ô nhiễm cho môi trường tự nhiên; đồng thời kiểm soát chặt chẽ các điều kiện nuôi trồng thủy sản và xây dựng một cách khoa học việc cung cấp thức ăn dạng môi, tận dụng tác động của các gen đến sinh trưởng của cá, sao cho các gen lai sẽ được biểu hiện đầy đủ, cũng như bằng cách kiểm soát và điều chỉnh từ từ nhiệt độ nước và độ mặn, cá chim vây ngắn được nuôi trồng sẽ có khả năng chống chịu được nhiệt độ cao và độ mặn thấp, do đó chọn lọc được các cá thể có ưu điểm sinh trưởng để thiết lập đặc tính cơ bản cho các giống cá có ưu điểm sinh trưởng nổi trội.

(11) 75243 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-06003

(22) 28/10/2019

(30) 20-2019-0003095 24/07/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2019

(51) C25D 5/00

(71) DMTEK KOREA CO., LTD. (KR)

63, Seokgyonam-gil, Mado-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Kim, Dong Min (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ MẠ DÙNG ĐỂ MẠ ĐỐI TƯỢNG MUỐN MẠ, ĐỒNG THỜI DUY TRÌ ĐỘ CĂNG CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÔNG ĐỔI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạ dùng để mạ đối tượng muốn mạ, đồng thời duy trì độ căng của đối tượng muốn mạ không đổi, đo lường đối tượng muốn mạ được cuộn quanh máy tháo cuộn ở phần tháo cuộn bằng bộ cảm biến dịch chuyển bằng tia laze, điều khiển tốc độ quay của động cơ ở máy tháo cuộn dựa vào giá trị đo, và nhờ đó duy trì tốc độ tháo cuộn và tốc độ cấp đối tượng muốn mạ không đổi, để ngăn chặn sự thay đổi về độ căng của đối tượng muốn mạ tùy thuộc vào lượng cuộn của đối tượng muốn mạ và cho phép tháo cuộn và cuộn đối tượng muốn mạ có độ căng của đối tượng đó được điều chỉnh không đổi và đồng đều, và kết nối phần đầu trước của đối tượng muốn mạ thứ hai được cuộn quanh ống cuộn thứ hai vào phần đầu sau của đối tượng muốn mạ thứ nhất mà vừa được tháo cuộn hoàn toàn từ ống cuộn thứ nhất của máy tháo cuộn và được cấp về phía bộ phận thứ nhất, bằng cách hàn.

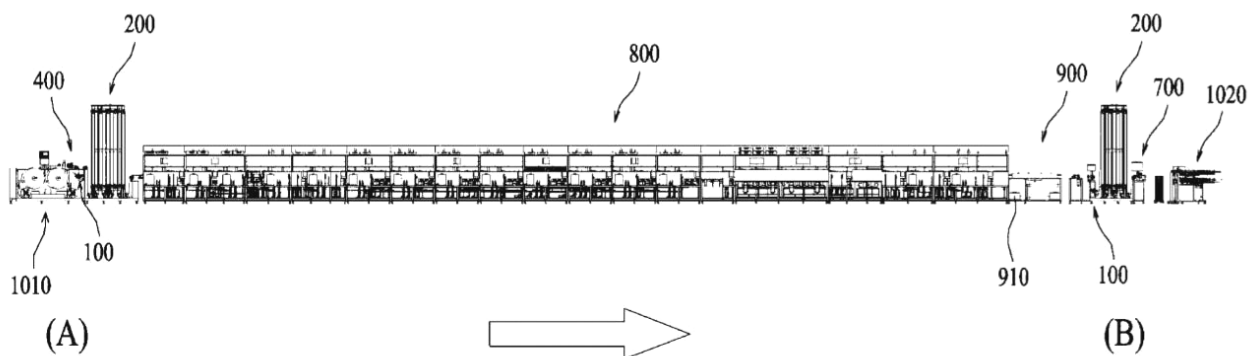


Fig. 1

(11) 75244 A (43) 25/01/2021

(21) 1-2019-06129

(22) 01/11/2019

(30) 2019106735767 24/07/2019 CN

201910673576.7 24/07/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/11/2019

(51) **B29D 35/12; B29D 35/00**

(71) **DONGGUAN CITY FUCHANG SHOES CO. LTD.** (CN)

1 F, Building 4, Fourth Industrial Zone, Xiaobian Community, Chang'an Town, Dongguan, Guangdong, China

(72) Huang Cheng Yang (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY SỬ DỤNG LỒNG HẤP VÀ KEO NÓNG CHẢY VI SÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất giày sử dụng lồng hấp và keo gia nhiệt vi sóng. Phương pháp bao gồm các bước: chế tạo mặt giày; chế tạo mũ giày; cắt lót giày; chế tạo đế giày; lồng lót cổ định trước, sau; định hình mũi giày; định hình gót giày; chụm mũ giày vào khuôn giày; lồng mặt giày vào khuôn giày; hoạt hóa keo nóng chảy; xử lý vi sóng; máy ép; dán đế. Theo đó, phương pháp sản xuất của sáng chế có thể đơn giản hóa thời gian thi công may các bộ phận của giày, giảm đáng kể nhân công may và nâng cao hiệu quả sản xuất, có thể làm kích hoạt keo nóng chảy hoạt hóa, hoạt hóa keo nóng ở chảy bên trong, đảm bảo độ bền liên kết mong muốn và nâng cao chất lượng của giày.

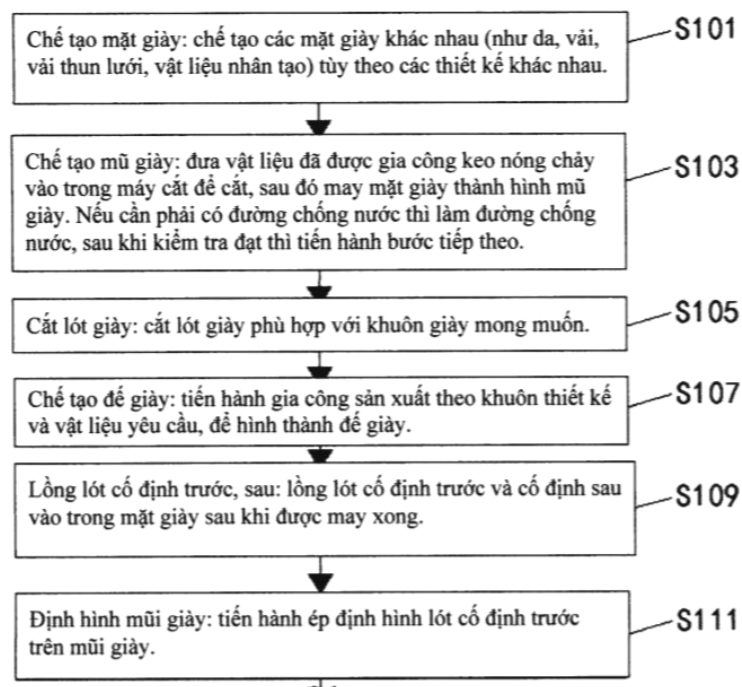


Fig.1

(11) 75245 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-06216

(22) 06/11/2019

(30) 10-2019-0081497 05/07/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2019

(51) **C09J 7/38**; C09J 11/06; G02B 1/14; C09J 7/25; C09J 11/04; C09J 183/04

(75) 1. **JOO, CHANG HWAN** (KR)

#109-405, 18, Sangsaseo-ro, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

2. **BAE, JAE HUN** (KR)

47-1, Songjeong-daero 6-gil, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

3. **LEE, HWA SEOB** (KR)

704-1902, 338-10, Dongtanwoncheon-ro, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, 18423, Republic of Korea

4. **BAEK, GI HWA** (KR)

206-103, 17, Sangsaseo-ro, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, 39341, Republic of Korea

5. **JUNG, MIN GYO** (KR)

15-1, Hyeonggok-ro 29-gil, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, 39312, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MÀNG BẢO VỆ QUANG DÙNG CHO MÁY GHI HÌNH CỦA ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG CHỨA LỚP SILICON TỰ DÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến màng bảo vệ quang dùng cho máy ghi hình của điện thoại di động, mà bao gồm lớp silicon tự dính. Theo sáng chế, có khả năng sản xuất màng bảo vệ quang dùng cho máy ghi hình của điện thoại di động, mà bao gồm lớp silicon tự dính, có độ bền cao và độ chống xước được cải thiện, thể hiện tính chiếu sáng được cải thiện do tạo ra vật lạ và sự phân tán ánh sáng ra xung quanh nhỏ, và được sản xuất có chi phí thấp do quy trình sản xuất đơn giản, và do đó có thể thay thế màng bảo vệ quang thông thường được sản xuất bằng cách sử dụng vật liệu poron.

Fig. 2



(11) 75246 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-06909

(22) 09/12/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/12/2019

Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/11/2020

(51) C02F 1/00

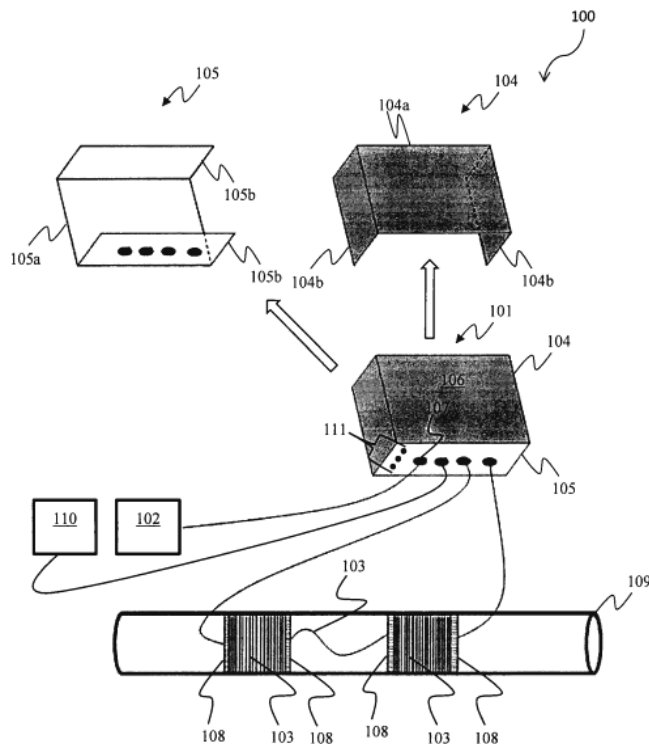
(71) CÔNG TY TNHH EWATER ENGINEERING (VN)

47/4 quốc lộ 22, ấp Thống Nhất 2, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Lê Trung Hiếu (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC, NGĂN NGỪA CÁU CẶN Ở LÒ HƠI SỬ DỤNG ĐIỆN TỬ TRƯỜNG

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị và phương pháp xử lý nước và ngăn ngừa cáu cặn ở lò hơi sử dụng cảm ứng điện tử trường bao gồm: một hoặc nhiều cuộn dây quấn vòng bên ngoài của đường ống cấp nước của lò hơi được nối điện với bộ điều khiển tự động. Bộ điều khiển tự động bao gồm bộ nguồn, bộ xử lý gồm có bộ cảm biến từ và chip vi điều khiển bất kỳ, bộ phát sóng; tất cả được kết nối điện với nhau và được đặt trong vỏ hình hộp đứng. Bộ điều khiển tự động nhận điện năng từ nguồn điện truyền đến bộ vi điều khiển STM8S điều chỉnh tần số và biên độ thông qua chuyển đổi ADC/DAC phát tín hiệu đến bộ phát sóng truyền cho cuộn dây.



HÌNH 1

(11) 75247 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-07127

(22) 17/12/2019

(30) 10-2019-0090063 25/07/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/12/2019

(51) C04B 35/03; C04B 35/64; C04B 35/636; B28B 1/00

(71) 1. CG BIO CO., LTD. (KR)

244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13211, Republic of Korea

2. BIOALPHA CORPORATION (KR)

12, Bongesunsa-ro 114-gil, Gangnam-gu, Seoul 06170, Republic of Korea

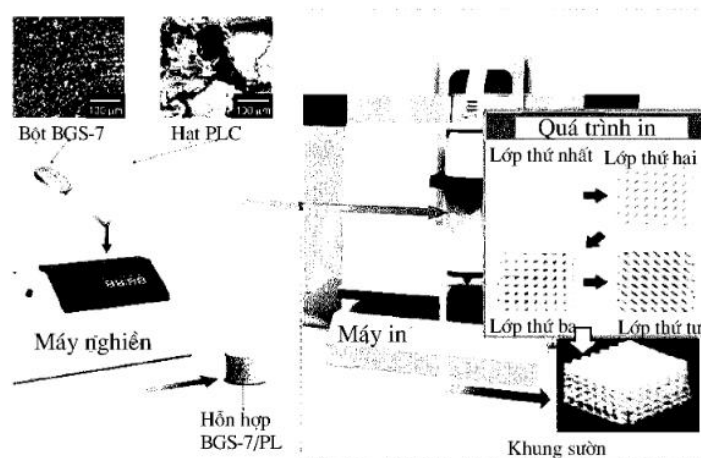
(72) LIM, Jun Young (KR); KIM, Yong Bok (KR); RYU, Hyun Seung (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **NGUYÊN LIỆU IN DÙNG CHO MÁY IN 3D THEO CÔNG NGHỆ TẠO MẪU KIỂU PHỦ NÓNG CHẢY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU IN, VÀ VẬT ĐÚC**

(57) Sáng chế đề cập đến nguyên liệu in dùng cho máy in 3D FDM chứa thủy tinh y sinh và nhựa polyme tương thích sinh học. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến vật đúc bằng máy in 3D FDM có cấu trúc bồi đắp nhiều lớp, trong đó nguyên liệu in dùng cho máy in 3D FDM được phun thành bốn lớp. Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất nguyên liệu in dùng cho máy in 3D FDM, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: (1) nung kết thủy tinh y sinh; (2) trộn thủy tinh y sinh đã nung kết này và nhựa polyme tương thích sinh học để tạo ra nguyên liệu in; (3) đưa nguyên liệu in này vào máy nghiền lạnh để nghiền nguyên liệu in này; và (4) làm nóng chảy nguyên liệu in đã được nghiền này. Sáng chế này cải thiện vấn đề giòn nội tại của các vật đúc bằng máy in 3D FDM trong lĩnh vực y tế/công nghệ sinh học để cho phép tạo ra vật đúc có độ dai và tính tương thích sinh học rất tốt.

Fig.2



- (11) **75248 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2019-07178**
(22) 18/12/2019
(30) 18 214 070.7 19/12/2018 EP
(51) **C08G 69/26; B32B 7/12; C08L 79/02; C08K 3/34; C08K 7/14; C08L 77/06; B29C 45/03; C08G 69/265**
(71) **EMS-PATENT AG (CH)**
Via Innovativa 1, 7013 Domat/Ems, Switzerland
(72) Etienne AEPLI (CH); Georg STOEPELMANN (DE); HOFFMANN, Botho (DE)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **CHẾ PHẨM ĐÚC POLYAMIT DÙNG CHO VẬT LIỆU COMPOSIT KÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đúc polyamit dẻo nhiệt bao gồm: (A) ít nhất một polyamit được chọn từ nhóm gồm: ít nhất một polyamit béo hoặc bán thơm, trong mỗi trường hợp với tỷ lệ C:N ít nhất là 8; ít nhất một polyamit béo hoặc bán thơm bao gồm ít nhất một axit dicarboxylic và ít nhất một diamin và cũng tùy ý lactam và/hoặc các axit aminocarboxylic với tỷ lệ nhỏ hơn 50% mol trên cơ sở toàn bộ các axit dicarboxylic và diamin bằng 100% mol; và các hỗn hợp của chúng với lượng nằm trong khoảng từ 30 đến 99,9% khối lượng; (B) polyetylenimin (PEI) hoặc copolyme hoặc dẫn xuất của chúng với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 5,0% khối lượng; (C) chất độn và/hoặc vật liệu gia cường với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 60% khối lượng; (D) chất phụ gia với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 5,0% khối lượng; trong đó toàn bộ (A)-(D) tạo ra 100% chế phẩm đúc polyamit dẻo nhiệt, và cả việc sử dụng chế phẩm đúc như vậy cụ thể trong trường hợp các thành phần được liên kết với kính khoáng.

(11) **75249 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2019-07328**

(22) 25/12/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/11/2020

(51) **C12N 1/00; C05F 5/00**

(71) 1. **NGUYỄN THUẬN HÙNG (VN)**

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

2. **NGUYỄN KHẢI VINH (VN)**

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

3. **NGUYỄN PHÚ (VN)**

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

4. **NGUYỄN TÚY HẰNG (VN)**

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Phú (VN)

(54) **MÔI TRƯỜNG CƠ SỞ DÙNG ĐỂ NUÔI CẤY VI SINH VẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến môi trường cơ sở để nuôi cấy hỗn hợp các vi sinh vật của chế phẩm vi sinh EM. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm vi sinh EM.

(11) 75250 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2019-07455

(22) 30/12/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/12/2019

Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/12/2020

(51) *C01B 32/30; B01J 20/20*

(71) 1. **MAI THỊ NGA** (VN)

Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Tây - xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

2. **NGUYỄN NGỌC MINH** (VN)

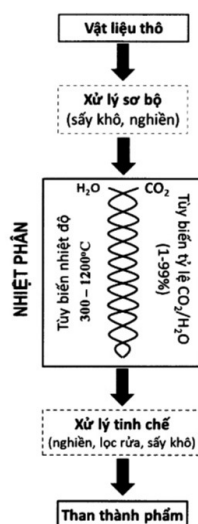
Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội - 334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Mai Thị Nga (VN); Nguyễn Ngọc Minh (VN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT THAN HOẠT TÍNH TỪ CÂY GUỘT VÀ THAN HOẠT TÍNH ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất than hoạt tính từ cây guột bằng cách hoạt hóa với hơi nước và CO₂ hoặc bằng xúc tác hóa học. Với phương thức hoạt hóa bằng hơi nước và CO₂, quy trình theo sáng chế bao gồm các bước: (i) chuẩn bị và sơ chế nguyên liệu từ sinh khối cây guột; (ii) nhiệt phân trong các điều kiện nhiệt độ từ 300°C - 1200°C và hoạt hóa với hơi nước và CO₂ theo các tỷ lệ khác nhau (1% - 99%) để tạo ra than hoạt tính; (iii) xử lý vật lý để đồng hóa kích thước vật liệu than hoạt tính thu được từ quá trình nhiệt phân, và nghiền nhỏ than sau khi hoạt hóa và rửa than nghiền nhỏ này để chuyển pH của than về pH trung tính để có vật liệu than hoạt tính tinh khiết hơn; và (iv) sấy khô vật liệu than hoạt tính này để thu được thành phẩm. Phương thức hoạt hóa bằng xúc tác hóa học có các bước thực hiện về cơ bản là tương tự phương thức nêu trên, chỉ khác là bước (ii) được thay thế bằng bước bổ sung chất xúc tác hóa học vào trước hoặc sau giai đoạn nhiệt phân. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến than hoạt tính được sản xuất bằng quy trình này.



Hình 3

- | | | | | |
|-------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 75251 A | | | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2019-07460 | | | (85) 30/12/2019 | |
| (22) 30/11/2018 | | | (86) PCT/US2018/063395 | 30/11/2018 |
| (30) 62/611,464 | 28/12/2017 | US | (87) WO2019/133182 | 04/07/2019 |
| 62/644,804 | 19/03/2018 | US | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/12/2019

(51) **G01N 21/64**

(71) **ILLUMINA, INC. (US)**

5200 Illumina Way San Diego, CA 92122, United States of America

(72) FUNG, Tracy H. (US); SABOUNCHI, Poorya (US); HIRSCHBEIN, Bernard (US); PINTO, Joseph (US); KHURANA, Tarun (US); SMITH, Randall (US); FENG, Wenyi (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN NHIỀU PHẠM VI HUỖNH QUANG GIẢM ĐỂ PHÁT HIỆN ÁNH ÁNG TÍN HIỆU PHÁT XẠ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bao gồm kết cấu xác định bề mặt bộ phát hiện được tạo kết cấu để đỡ các chất sinh học hoặc hóa học, và mảng cảm biến bao gồm các cảm biến ánh sáng và hệ mạch để truyền các tín hiệu dữ liệu bằng việc sử dụng các photon được phát hiện bởi các cảm biến ánh sáng. Thiết bị có thể gồm có một hoặc nhiều tính năng để giảm nhiễu phạm vi huỳnh quang trong dải phát hiện của mảng cảm biến.

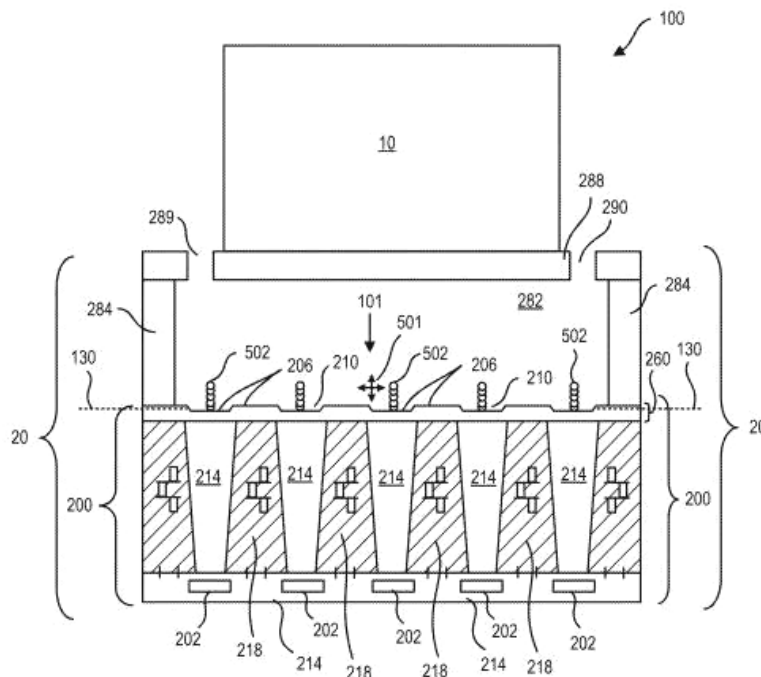


FIG. 1

(11) 75252 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-00491

(22) 22/01/2020

(30) 10-2019-0078352 28/06/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2020

(51) **G08G 1/01**

(71) **SHINHANAITAS CO., LTD. (KR)**

16F&22F, 70, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07325 Republic of Korea

(72) CHOI, Byeong Wha (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM CHỨNG BẢN GHI GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TỔNG HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cấp dịch vụ để kiểm chứng an bản ghi giao dịch cổ phiếu tổng hợp sau khi thị trường cổ phiếu đóng cửa, phương pháp bao gồm các bước tạo dữ liệu thứ nhất bao gồm thông tin phí và thuế được tính toán dựa trên bản ghi giao dịch cổ phiếu tổng hợp; thu được dữ liệu thứ hai bao gồm thông tin phí và thuế dựa trên ít nhất một trong bản ghi giao dịch được hoàn tất thông qua máy chủ thanh toán lưu ký, bản ghi giao dịch được hoàn tất ở dạng các thông điệp giao thức trao đổi thông tin tài chính (financial information exchange, FIX), và bản ghi giao dịch được hoàn tất thông qua nhập vào bằng tay; so sánh dữ liệu thứ nhất với dữ liệu thứ hai; và xác định liệu có hiển thị mã lỗi chỉ báo rằng có lỗi trong bản ghi giao dịch cổ phiếu tổng hợp dựa trên kết quả của việc so sánh và khoảng lỗi định trước.

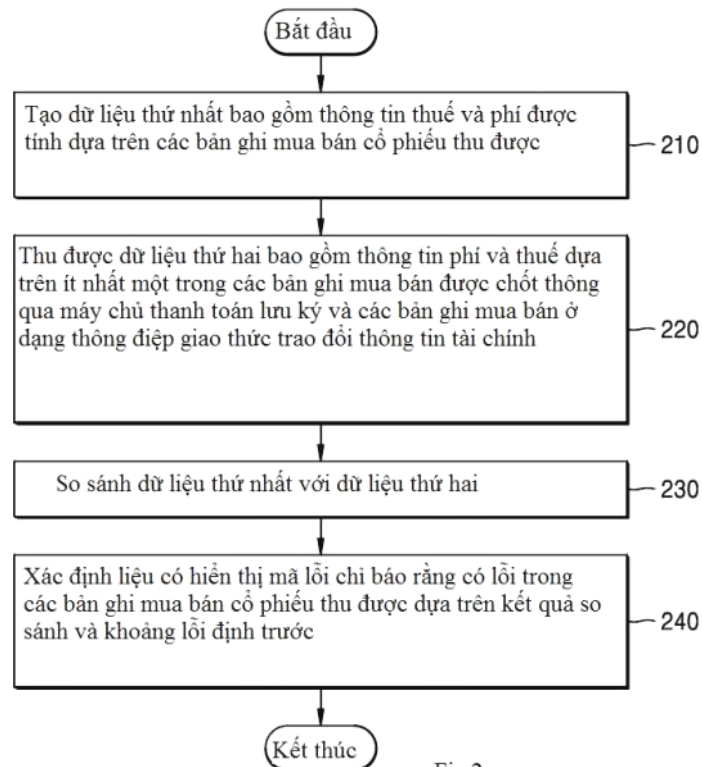


Fig.2

(11) 75253 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-00520

(22) 30/01/2020

(30) 10-2019-0078351 28/06/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/01/2020

(51) **G08G 1/01**

(71) **SHINHANAITAS CO., LTD. (KR)**

16F&22F, 70, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07325 Republic of Korea

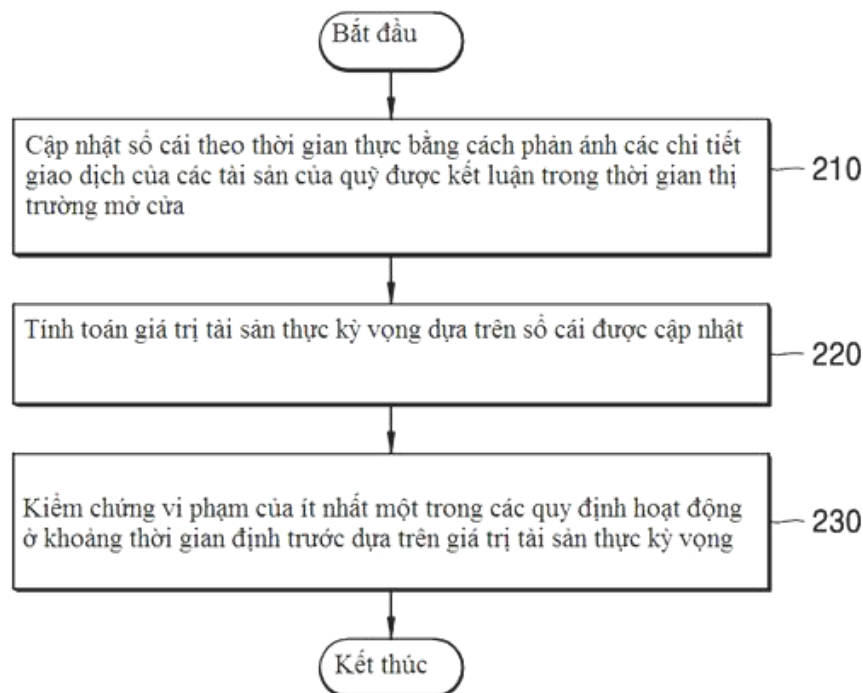
(72) CHOI, Byeong Wha (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ CẤP DỊCH VỤ ĐỂ XÁC ĐỊNH THEO THỜI GIAN THỰC LIỆU CÁC QUY ĐỊNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ CÓ BỊ VI PHẠM KHÔNG VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cung cấp dịch vụ để xác định theo thời gian thực liệu ít nhất một trong các quy định hoạt động của quỹ bị vi phạm, phương pháp bao gồm các bước cập nhật sổ cái theo thời gian thực bằng cách phản ánh các chi tiết giao dịch được kết luận trong khi thị trường mở cửa đối với mỗi tài sản của quỹ; tính toán giá trị tài sản thực kỳ vọng dựa trên sổ cái được cập nhật; và xác định, dựa trên giá trị tài sản thực kỳ vọng, liệu ít nhất một trong các quy định hoạt động bị vi phạm ở khoảng thời gian định trước.

Fig.2



(11) **75254 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2020-00521**

(22) 30/01/2020

(30) 10-2019-0078350 28/06/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/01/2020

(51) **G08G 1/01**

(71) **SHINHANAITAS CO., LTD. (KR)**

16F&22F, 70, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07325, Republic of Korea

(72) CHOI, Byeong Wha (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ HỖ TRỢ CHỨNG NHẬN CHUẨN HIỆU NĂNG ĐẦU TƯ TOÀN CẦU**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cung cấp các dịch vụ hỗ trợ chứng nhận các chuẩn hiệu năng đầu tư toàn cầu (GIPS), phương pháp bao gồm các bước xác định các quỹ được chứng nhận GIPS; tạo các tổ hợp nhóm ít nhất vài quỹ theo các tiêu chí thiết lập tổ hợp bao gồm ít nhất một trong hợp đồng đầu tư, mục tiêu đầu tư, và chiến lược đầu tư; so khớp mỗi quỹ trong các quỹ với một trong các tổ hợp; thiết lập điểm chuẩn để đánh giá các tỷ lệ lợi tức của các tổ hợp bằng các tổ hợp; tính toán tỷ lệ lợi tức của mỗi tổ hợp trong các tổ hợp và các tỷ lệ lợi tức của điểm chuẩn; và tạo dữ liệu bao gồm các tỷ lệ lợi tức được tính toán đến máy chủ chứng nhận GIPS.

(11) 75255 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-00685

(22) 10/02/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/11/2020

(51) *C11D 3/00; C11D 3/386; C11D 3/38*

(71) 1. **NGUYỄN PHÚ** (VN)

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

2. **NGUYỄN TÚY HẰNG** (VN)

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

3. **NGUYỄN THUẬN HÙNG** (VN)

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

4. **NGUYỄN KHAI VINH** (VN)

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Phú (VN)

(54) **CHẾ PHẨM HỖN HỢP THIÊN NHIÊN CHỨA LỢI KHUẨN DÙNG TẨY RỬA**

(57) Sáng chế đề cập các chế phẩm hỗn hợp thiên nhiên chứa lợi khuẩn dùng tẩy rửa đồng thời có khả năng khử mùi, phân hủy chất bám hữu cơ trên bề mặt các vật dụng, được tạo ra bằng cách khuấy trộn phân tán đều ở điều kiện bình thường hai thành phần là dịch chiết quả Bồ hòn (đậm đặc và loãng) với chế phẩm sinh học EM-1 hay EM-2. Từ chế phẩm hỗn hợp nêu trên, có thể sản xuất các sản phẩm tẩy rửa gia dụng, công nghiệp có hiệu quả sử dụng cao bằng cách khuấy trộn bổ sung lượng phù hợp các chất hỗ trợ tính năng sử dụng và bảo quản.

(11) **75256 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2020-00686**

(22) 10/02/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/06/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/11/2020

(51) **A61L 101/56**

(75) 1. **NGUYỄN PHÚ (VN)**

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

2. **NGUYỄN TÚY HẰNG (VN)**

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

3. **NGUYỄN THUẬN HƯNG (VN)**

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

4. **NGUYỄN KHAI VINH (VN)**

122 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA HỖN HỢP THIÊN NHIÊN CHỨA LỢI KHUẨN DÙNG LÀM SẠCH CƠ THỂ ĐỒNG THỜI CÓ KHẢ NĂNG KHỬ MÙI, PHÂN HỦY CHẤT BẮM HỮU CƠ TRÊN CƠ THỂ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hỗn hợp thiên nhiên chứa lợi khuẩn dùng làm sạch cho người và động vật, có khả năng khử mùi, phân hủy chất bám hữu cơ, bằng cách khuấy trộn đồng nhất các chiết xuất thực vật (dịch chiết quả bồ hòn, quả bồ kết, có/không lên men) ở điều kiện bình thường, trong môi trường hệ vi sinh vật sống của chế phẩm vi sinh thứ cấp EM-2. Từ chế phẩm chứa hỗn hợp thiên nhiên chứa lợi khuẩn có thể sản xuất các sản phẩm có hiệu quả sử dụng cao dùng chăm sóc, làm sạch cơ thể trong lĩnh vực hóa mỹ phẩm bằng cách khuấy trộn bổ sung lượng phù hợp các nguyên liệu, thảo dược thiên nhiên, một số hóa chất trong hàm lượng cho phép theo quy định, nhằm tăng thêm tính năng sử dụng và thời gian bảo quản, sử dụng.

(11) 75257 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-00830

(22) 14/02/2020

(30) 10201906799P 23/07/2019 SG

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/02/2020

(51) **G06Q 20/38; H04L 9/32; H04L 29/06; G06Q 20/08; G06Q 40/02**

(71) **ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)**

Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) Hui FANG (SG); Yuan YUAN (SG); Shengjiao CAO (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ CÁC GIAO DỊCH TRÊN MẠNG CHUỖI KHỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, hệ thống, và bộ thiết bị, bao gồm các chương trình máy tính được mã hóa trên vật ghi lưu trữ máy tính, để quản lý các giao dịch trên các mạng chuỗi khối. Một trong số các phương pháp bao gồm bước thu, bằng thiết bị lập trình trên mạng chuỗi khối, dữ liệu giao dịch bao gồm nhiều giao dịch đang chờ ban đầu để được thực thi trong mạng chuỗi khối giữa nhiều tài khoản, dữ liệu giao dịch này được lưu trữ trong mạng chuỗi khối. Thiết bị lập trình thực hiện phép phân tích hợp nhất của nhiều giao dịch đang chờ ban đầu để xác định nhiều giao dịch đang chờ sửa đổi giữa nhiều tài khoản, và số lượng các giao dịch đang chờ sửa đổi ít hơn số lượng các giao dịch đang chờ ban đầu. Thiết bị lập trình duy trì nhiều giao dịch đang chờ ban đầu với nhiều giao dịch đang chờ sửa đổi, mà không cập nhật dữ liệu giao dịch được lưu trữ trong mạng chuỗi khối với nhiều giao dịch đang chờ sửa đổi.

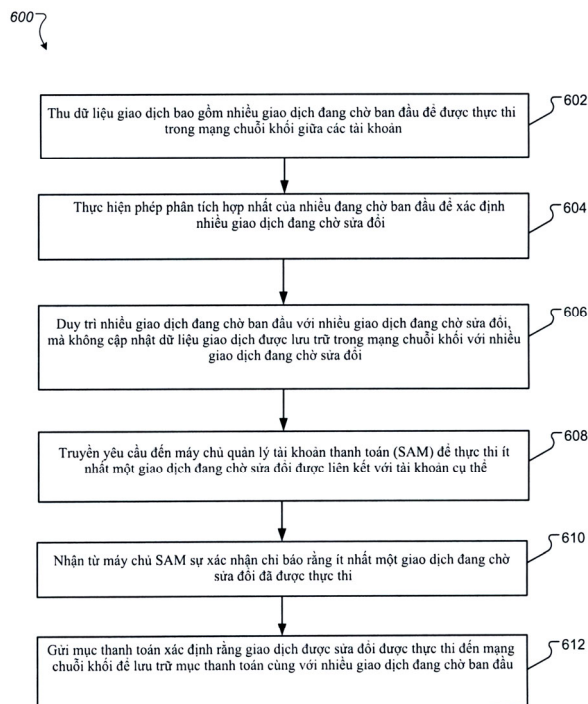


FIG. 6

- (11) **75258 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-01103** (85) 27/02/2020
(22) 27/03/2019 (86) PCT/KR2019/003565 27/03/2019
(30) 10-2018-0035156 27/03/2018 KR (87) WO2019/190192 03/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/08/2020

(51) **C12N 15/77; C12P 13/04; C12N 9/14; C07K 14/34; C12N 9/10**

(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**

330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

(72) LEE, Ji Yeon (KR); CHANG, Jin Sook (KR); KIM, Hyung Joon (KR); YOON, Byoung Hoon (KR); CHOI, Sun Hyoung (KR); CHOI, Yunjung (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **POLYNUCLEOTIT CÓ HOẠT TÍNH KHỞI ĐẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT L-AXIT AMIN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG POLYNUCLEOTIT CÓ HOẠT TÍNH KHỞI ĐẦU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến gen khởi đầu mới và phương pháp sản xuất L-axit amin bằng cách sử dụng gen khởi đầu này, và cụ thể hơn, đề cập đến polynucleotit mới có hoạt tính khởi đầu, vectơ và vi sinh vật thuộc giống *Corynebacterium* bao gồm polynucleotit này, phương pháp sản xuất L-axit amin và chế phẩm lên men bằng cách sử dụng vi sinh vật này, và chế phẩm lên men.

(11) 75259 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-01115

(22) 28/02/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/02/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 28/02/2020

(51) B01D 11/04; A61K 31/7068; A61K 36/00

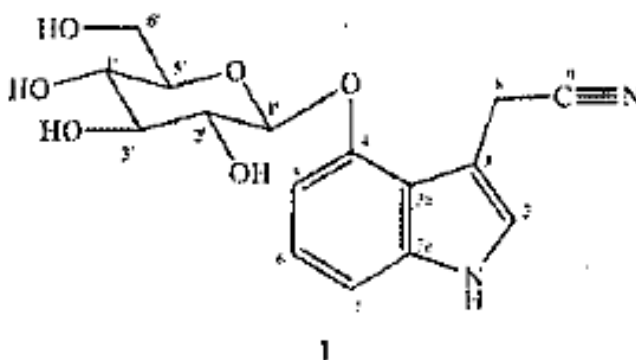
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (VN)

334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Hùng Việt (VN); Ngô Quốc Anh (VN); Nguyễn Văn Tuyền (VN); Dương Hồng Anh (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHIẾT TÁCH HỢP CHẤT CAPPARILOSIT A TỪ CÂY TRỨNG QUỐC (STIXIS SUAVEOLENS (ROXB.) PIERRE (CAPPARACEAE))

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chiết tách hợp chất capparilosit A (1H-indol-3-axetonitril-4-O- β -D-glucopyranosit) (1) từ thân cây Trứng quốc (*Stixis suaveolens* (Roxb.) Pierre (Capparaceae)).



(11) 75260 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-01218

(22) 03/03/2020

(30) TW108208526 01/07/2019 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/03/2020

(51) **A01B 1/00**

(71) **P-TWO INDUSTRIES INC. (TW)**

No.9, Shin Hwa rd., Taoyuan, Taiwan

(72) CHIN, YU CHENG (TW); CHEN, KUO SHU (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **CƠ CẤU CÁP PHẪNG LINH HOẠT**

(57) Sáng chế bộc lộ cơ cấu cáp phẳng linh hoạt bao gồm lớp dây dẫn, lớp vật liệu tổng hợp thứ nhất, lớp cao su cách điện thứ nhất, lớp cao su cách điện thứ hai, và tấm gia cố. Sau khi lớp dây dẫn, lớp vật liệu tổng hợp thứ nhất, lớp cao su cách điện thứ nhất và lớp cao su cách điện thứ hai được kết hợp, nhiều dải được chia thành nhiều dải, và mỗi dải có nhiều dây, và đầu thứ nhất và đầu thứ hai của dây lộ ra khỏi lớp cao su cách điện thứ hai.

Fig. 1



(11) 75261 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-01290

(22) 05/03/2020

(30) 108124878 15/07/2019 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/03/2020

(51) H04W 92/00; G06F 3/044; H04W 72/04

(71) AU OPTRONICS CORPORATION (TW)

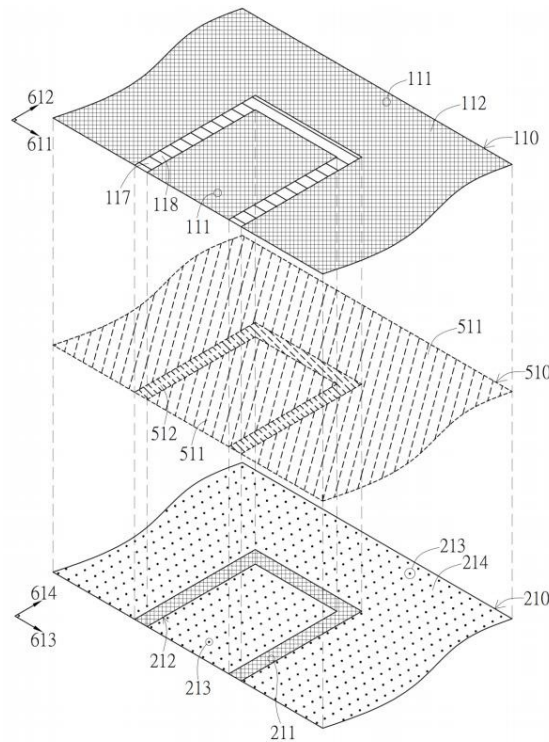
No. 1, li-hsin road 2, science-based industrial park, hsin-chu, taiwan, R.O.C.

(72) YA-TING CHEN (TW); SHENG-WEN CHENG (TW)

(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện tử bao gồm: lớp mắt lưới kim loại thứ nhất, lớp mắt lưới kim loại thứ hai và lớp cách điện. Lớp mắt lưới kim loại thứ nhất được tạo thành từ nhiều đơn vị kiểu điện cực thứ nhất. Lớp mắt lưới kim loại thứ hai được đặt ở một bên của lớp mắt lưới kim loại thứ nhất và được tạo thành từ nhiều đơn vị kiểu điện cực thứ hai và nhiều đơn vị kiểu điện cực thứ ba. Kiểu của các đơn vị kiểu điện cực thứ hai và kiểu của các đơn vị kiểu điện cực thứ nhất ít nhất có hình dạng giống nhau một phần. Lớp cách điện ít nhất cũng được đặt một phần giữa lớp mắt lưới kim loại thứ nhất và lớp mắt lưới kim loại thứ hai. Trên bề mặt chiếu ảo song song với lớp mắt lưới kim loại thứ nhất, khoảng chiếu đứng thứ nhất chiếu từ hình dạng của khu vực phân bố đơn vị kiểu điện cực thứ nhất và khoảng chiếu đứng thứ hai chiếu từ hình dạng của khu vực phân bố đơn vị kiểu điện cực thứ hai được đặt so le nhau.



Hình 4

(11) **75262 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2020-01357**

(22) 09/03/2020

(30) 201910665777.2 23/07/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/03/2020

(51) **D06P 1/22**

(71) **GUANGDONG ESQUEL TEXTILES CO., LTD.** (CN)

Cangjiang Exports Processing Zone, Gaoming District, Foshan City, Guangdong Province 528500, China

(72) Liming ZHOU (CN); Yugao ZHANG (CA); Anmin REN (CN)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **VẢI BÔNG THÔ VÀ PHƯƠNG PHÁP NHUỘM VẢI BÔNG THÔ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vải bông thô và phương pháp nhuộm vải bông thô này. Phương pháp nhuộm này bao gồm bước tiền xử lý cuộn ủ lạnh, trong đó dung dịch tiền xử lý được sử dụng trong tiền xử lý cuộn ủ lạnh bao gồm: chất biến đổi cation nhóm phản ứng kép với nồng độ 30 g/l - 120 g/l, soda ăn mòn với nồng độ 6 g/l - 40 g/l, hydro peroxit với nồng độ 0 g/l - 15 g/l, thủy tinh lỏng với nồng độ 0 g/l - 12 g/l, và chất thấm thấu với nồng độ 2 g/l - 8 g/l. Phương pháp nhuộm theo sáng chế có thể được sử dụng trong nhuộm không muối của các thuốc nhuộm hoạt tính mà không cần thêm muối, và vải bông thô thu được có độ bền màu cho cả giặt và làm khô ở mức 4,5. Phương pháp nhuộm theo sáng chế có các lợi ích như tiêu thụ năng lượng thấp và quá trình được rút ngắn.

(11) **75263 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2020-01505**

(22) 16/03/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/03/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/11/2020

(51) **C12N 15/00**

(71) **1. HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**

160 Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA Y DƯỢC HỌC MIỀN ĐÔNG SÀI GÒN (VN)

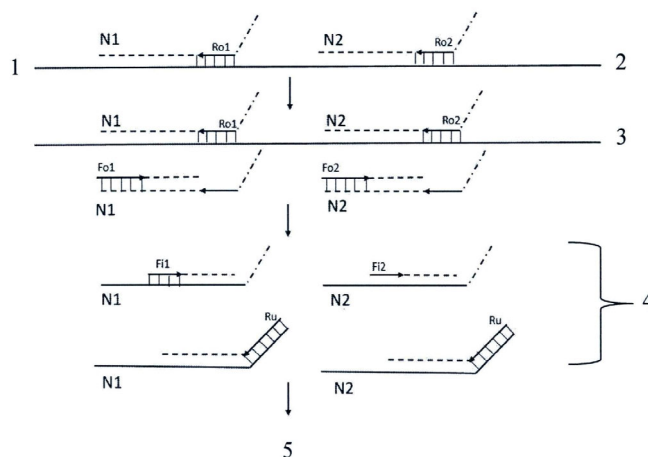
Đường Trần Phú, tổ 18, ấp Bến Cam, xã Phước Thiên, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(72) Hồ Hữu Thọ (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SÀNG LỌC QUY MÔ LỚN PHÁT HIỆN TRÌNH TỰ AXIT NUCLEIC ĐẶC HIỆU VÀ BỘ SINH PHẨM ĐỂ PHÁT HIỆN SỰ CÓ MẶT CỦA TRÌNH TỰ AXIT NUCLEIC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sàng lọc quy mô lớn phát hiện trình tự axit nucleic đặc hiệu, cụ thể là phương pháp xét nghiệm có khả năng sàng lọc nhanh hàng loạt mẫu bệnh phẩm để phát hiện sự có mặt của 1 trình tự axit nucleic quan tâm, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: (a) sử dụng một phần mẫu từ mỗi mẫu bệnh phẩm trong số nhiều mẫu bệnh phẩm, (b) thực hiện khuếch đại vùng gen chứa trình tự axit nucleic quan tâm trong từng phân mẫu riêng biệt, (c) trộn một phần sản phẩm khuếch đại của từng mẫu ở bước (b) để tạo ra một mẫu trộn của sản phẩm khuếch đại và (d) phát hiện sự có mặt của trình tự axit nucleic quan tâm trên mẫu trộn để khẳng định trình tự axit nucleic đích có mặt trong ít nhất một mẫu xét nghiệm. Phương pháp xét nghiệm cho phép sàng lọc hàng chục nghìn mẫu cùng lúc mà không ảnh hưởng đến độ nhạy của xét nghiệm sàng lọc. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ sinh phẩm sàng lọc một phần mẫu bệnh phẩm để phát hiện sự có mặt của trình tự axit nucleic quan tâm trong nhóm bao gồm nhiều phân mẫu của các mẫu bệnh phẩm khác nhau.



Hình. 1

(11) 75264 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-01667

(22) 23/03/2020

(30) 16/506,186 09/07/2019 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/03/2020

(51) **B26B 11/00**; *B26B 5/00*; *B26B 1/08*

(71) **TOUGHBUILT INDUSTRIES, INC. (US)**

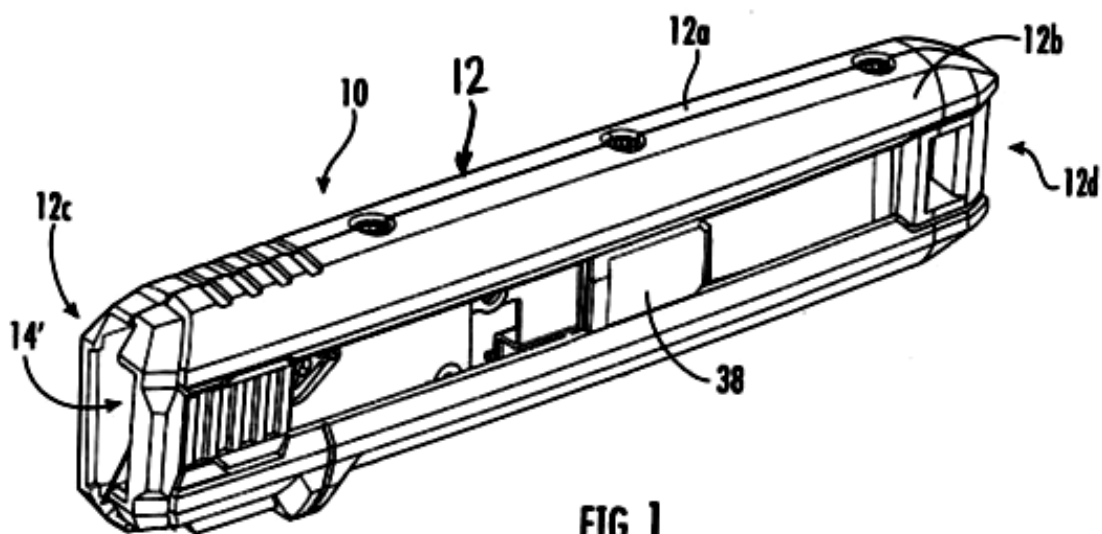
25371 Commercentre Drive, Suite 200, Lake Forest CA 92630, USA

(72) Michael H. Panosian (US); Joshua Keeler (US)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **DỤNG CỤ CHUYỂN ĐỔI ĐỘNG TÁC ĐƠN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN ĐỔI CHỨC NĂNG CỦA DỤNG CỤ NÀY**

(57) Dụng cụ chuyển đổi động tác đơn mà chuyển đổi giữa các chức năng của dao tiện ích và dụng cụ cạo bao gồm bàn trượt và cơ cấu trượt được gắn trượt ở trong vỏ. Cụm đỡ lưỡi được gắn trực quay trên bàn trượt cho các chuyển động của lưỡi giữa các định hướng cắt và cạo. Bàn trượt và cơ cấu trượt có thể được di chuyển bằng nút ngoài giữa vị trí thụt vào trong đó cụm đỡ lưỡi được thụt vào hoàn toàn ở trong vỏ, vị trí kéo ra trong đó cụm đỡ lưỡi ở vị trí hoạt động cắt hoặc cạo và vị trí chuyển đổi trong đó cụm đỡ lưỡi được di chuyển về phía trước của vị trí kéo ra để cho phép cụm đỡ lưỡi chuyển từ hướng này sang hướng khác trong khi làm sạch vỏ. Cơ cấu ổn định kép quay trực luân phiên cụm đỡ lưỡi giữa hướng thứ nhất và hướng thứ hai khi nút ngoài được tiến lên liên tiếp để di chuyển cơ cấu trượt về phía trước vượt ra ngoài vị trí kéo ra đến các vị trí được tiến lên tăng dần. Ngoài ra, sáng chế đề xuất phương pháp chuyển đổi chức năng của lưỡi giữa các chức năng của dao tiện ích và dụng cụ cạo.



- (11) 75265 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-01704 (85) 24/03/2020
 (22) 16/01/2020 (86) PCT/JP2020/001398 16/01/2020
 (30) 2019-069260 29/03/2019 JP (87) WO2020/202704 08/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/03/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/03/2020

(51) *D21F 5/00; D21C 9/08; C08L 83/08; C09K 3/00*

(71) MAINTECH CO., LTD. (JP)

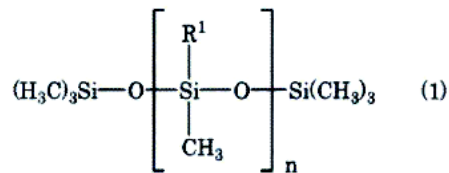
6-5, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

(72) Hiroshi SEKIYA (JP); Kazuyuki YUSA (JP)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

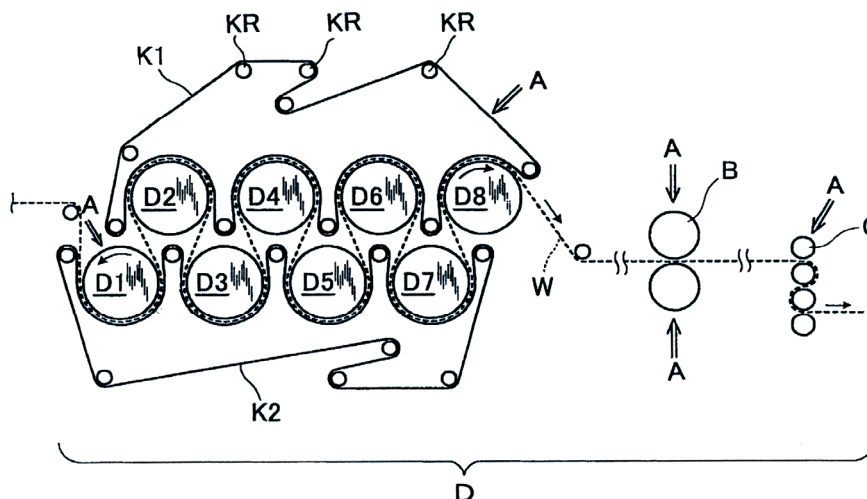
(54) **CHẾ PHẨM CHỐNG TẠP CHẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chống tạp chất mà có thể ngăn ngừa một cách hiệu quả tạp chất hắc ín trong phần khô. Cụ thể, sáng chế đề cập đến chế phẩm chống tạp chất để ngăn tạp chất hắc ín trong phần khô D của quy trình sản xuất giấy, chế phẩm này chứa hợp chất polysiloxan mạch thẳng có công thức (1) sau và hợp chất siloxan có vòng:



trong đó nhóm thế R¹ là nguyên tử hydro, nhóm alkyl, nhóm metylphenyl, nhóm polyete, nhóm este axit béo cao, nhóm biến đổi amino, nhóm biến đổi epoxy, nhóm cacboxy, nhóm phenol, nhóm mercapto, nhóm cacbinol, hoặc nhóm metacryl trong một phân tử, và số lượng n các đơn vị siloxan lặp lại là số nguyên nằm trong khoảng từ 20 đến 1430.

FIG.1



(11) 75266 A (43) 25/01/2021

(21) 1-2020-02044

(22) 09/04/2020

(30) 109105890 24/02/2020 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/04/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/12/2020

(51) *H01L 23/36; H01F 27/24; H01F 7/06*

(71) **PHIHONG TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)

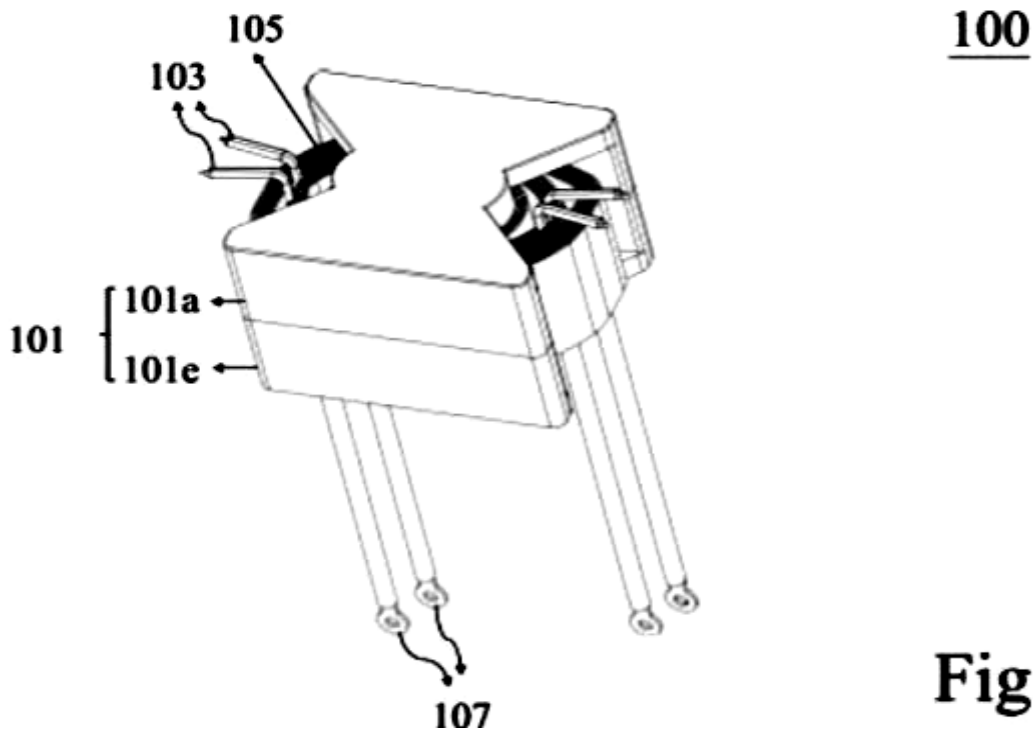
No.568, Fuxing 3rd Rd., Guishan Dist., Taoyuan City 33383, Taiwan

(72) Chen, Chun-Chen (TW); Lee, Jian-Hsieng (TW); Lin, Feng-Yi (TW); Chen, Pang-Chuan (TW)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ KẾT CẤU TẢN NHIỆT**

(57) Sáng chế đến cấp đến thiết bị điện tử có kết cấu tản nhiệt, bao gồm: vỏ kim loại, vỏ kim loại này bao gồm thêm vỏ trên (101a) và vỏ dưới (101e) để lắp các bộ phận của thiết bị điện tử và lưu trữ năng lượng của thiết bị điện tử trong quá trình vận hành; cuộn dây điện (105) được lắp trên giá đỡ cuộn dây (101g) và được trang bị một số cuộn dây sơ cấp và cuộn dây thứ cấp; ống dẫn nhiệt (103) được bố trí trong khe của cuộn dây để dẫn nhiệt được sinh ra bởi cuộn dây điện (105) ra bên ngoài thiết bị điện tử. Ngoài ra, dây dẫn (107) được ghép nối điện với cuộn dây điện (105) và truyền điện áp đầu vào và điện áp đầu ra trong quá trình vận hành thiết bị điện tử.



(11) 75267 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-02045

(22) 09/04/2020

(30) 109103401 04/02/2020 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/04/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/12/2020

(51) G01R 31/00

(71) PHIHONG TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)

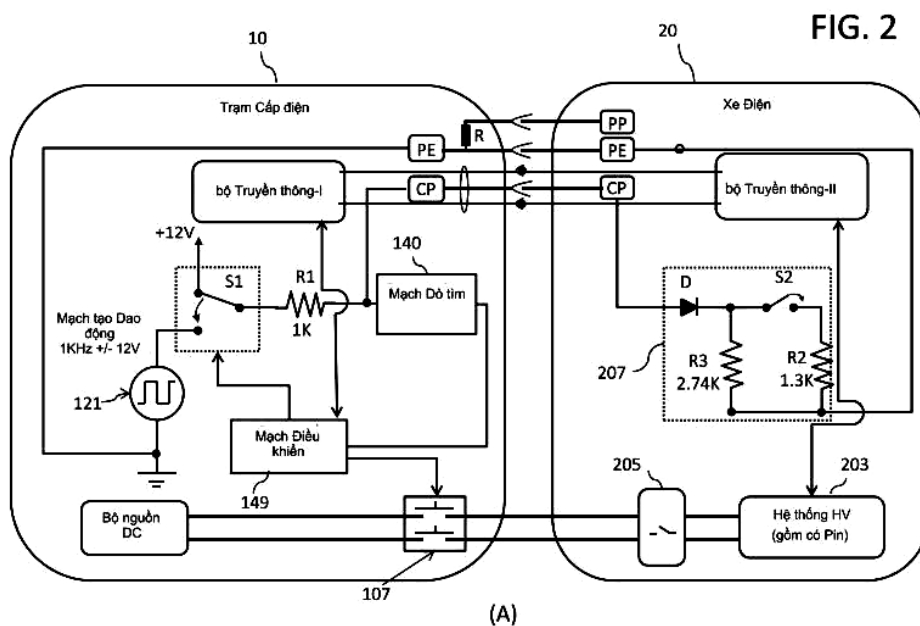
No.568, Fuxing 3rd Rd., Guishan Dist., Taoyuan City 33383, Taiwan

(72) Chen, Chun-Chen (TW); Lee, Jian-Hsieng (TW)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) MẠCH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÒ TÌM SỰ BẤT THƯỜNG Ở SÓNG CHỦ ĐIỀU KHIỂN CỦA PIN SẠC DÒNG MỘT CHIỀU

(57) Sáng chế đề cập đến mạch và phương pháp dò tìm sự bất thường ở sóng chủ điều khiển của pin sạc dòng một chiều (Direct Current – DC), trong đó phần cứng cùng với phần mềm được sử dụng để thực hiện dò tìm trạng thái sóng chủ điều khiển (Control Pilot - CP) để báo về pin sạc DC (10) khi xảy ra các lỗi, chẳng hạn như ngắn mạch hoặc hở mạch, tại điểm CP. Mạch dò tìm sự bất thường của điểm CP gồm có mạch dò tìm được ghép nối với mạch tạo tín hiệu CP của pin sạc dùng để dò tìm trạng thái bất thường khi xe điện (20) được kết nối điện với pin sạc DC (10) và phát tín hiệu CP được dò tìm cho mạch điều khiển (149). Mạch dò tìm này gồm có bộ biến đổi điện áp DC (141) biến đổi điện áp đầu vào DC thành hai mức điện áp chuẩn đầu ra DC, mạch chỉnh lưu để lọc điện thế âm của tín hiệu CP được tạo bởi mạch tạo tín hiệu CP và mạch cách điện tín hiệu CP được kết nối với mạch chỉnh lưu để cung cấp tín hiệu CP được tách cho mạch điều khiển (149).



- (11) 75268 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-02284 (85) 22/04/2020
 (22) 01/11/2018 (86) PCT/GB2018/053178 01/11/2018
 (30) 1718133.0 02/11/2017 GB (87) WO2019/086887 09/05/2019
 (51) *C12N 15/10; C12R 1/07; C12N 15/75; A61K 35/742*
 (71) **SPOREGEN LIMITED (GB)**
 The London Bioscience Innovation Centre 2 Royal College Street, London, NW1 0NH, United Kingdom
 (72) CUTTING, Simon (GB)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **BÀO TỬ VI KHUẨN ĐƯỢC CẢI BIẾN, QUY TRÌNH ĐƯA GEN KHÁC LOÀI VÀO VI KHUẨN TẠO BÀO TỬ, VÀ VECTO ĐỂ SỬ DỤNG TRONG QUY TRÌNH NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến bào tử vi khuẩn được cải biến, và cụ thể là đề cập đến, nhưng không chỉ giới hạn ở, bào tử vi khuẩn được cải biến chứa một hoặc nhiều gen khác loài, nhưng không đưa các gen kháng kháng sinh vào. Sáng chế còn đề cập đến quy trình đưa gen khác loài vào vi khuẩn tạo bào tử và các vectơ để sử dụng trong quy trình này.

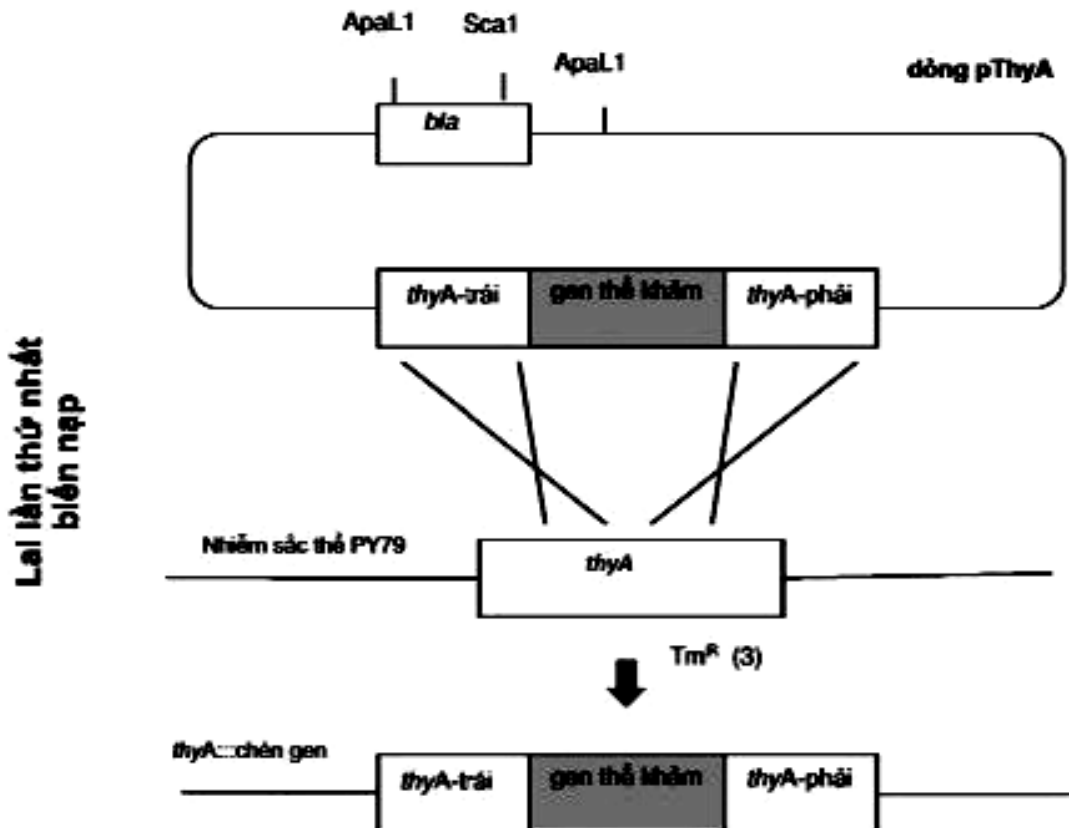


Fig. 1

- | | | | | |
|-------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 75269 A | | | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-02291 | | | (85) 22/04/2020 | |
| (22) 21/02/2019 | | | (86) PCT/JP2019/006534 | 21/02/2019 |
| (30) 2018-078238 | 16/04/2018 | JP | (87) WO2019/202844 A1 | 24/10/2019 |
| 2018-142433 | 30/07/2018 | JP | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/04/2020

(51) **D06M 13/292**; *D06M 15/53*; *D06M 13/256*

(71) **TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)**

2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611 Japan

(72) ADACHI Keita (JP); HATTORI Makoto (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **TÁC NHÂN XỬ LÝ SỢI TỔNG HỢP VÀ SỢI TỔNG HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến tác nhân xử lý dùng cho sợi tổng hợp gồm chất làm trơn, chất hoạt động bề mặt không ion, và chất hoạt động bề mặt anion. Chất hoạt động bề mặt anion gồm ít nhất một hợp chất phosphat được chọn từ các muối amin của các hợp chất phosphat A đến C được biểu diễn bằng các công thức cấu tạo cụ thể. Chất hoạt động bề mặt không ion gồm: ít nhất một hợp chất được chọn từ sản phẩm cộng alkylen oxit của dầu thầu dầu và sản phẩm cộng alkylen oxit của dầu thầu dầu hóa cứng; và hợp chất ete este mà thu được bằng cách ngưng tụ axit monocarboxylic và axit dicarboxylic mà có trọng lượng phân tử trung bình khối từ 3.000 đến 30.000.

(11) 75270 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-02328

(22) 24/04/2020

(30) 201910571263.0 28/06/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/04/2020

(51) E05C 19/10

(71) GUANGDONG KIN LONG HARDWARE PRODUCTS CO., LTD (CN)

No.3, Jianlang Rd., Daping, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China 523722

(72) Baokun BAI (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) CƠ CẤU KHÓA VÀ THIẾT BỊ KHÓA CÓ CƠ CẤU KHÓA NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu khóa và thiết bị khóa, cơ cấu khóa bao gồm thân, tấm trượt và chi tiết đàn hồi. Tấm trượt định ra rãnh tiếp nhận, và khối nêm thứ nhất có bề mặt hoạt động thứ nhất liên kết với phần hở của rãnh tiếp nhận. Trụ khóa có khả năng trượt dọc theo bề mặt hoạt động thứ nhất, và dẫn động tấm trượt để trượt tương đối so với thân, sao cho trụ khóa được tiếp nhận ở trong rãnh tiếp nhận. Khi trụ khóa được tiếp nhận ở trong rãnh tiếp nhận, chi tiết đàn hồi dẫn động tấm trượt để phục hồi, sao cho nêm thứ nhất ngăn trụ khóa khỏi tách rãnh tiếp nhận ra.

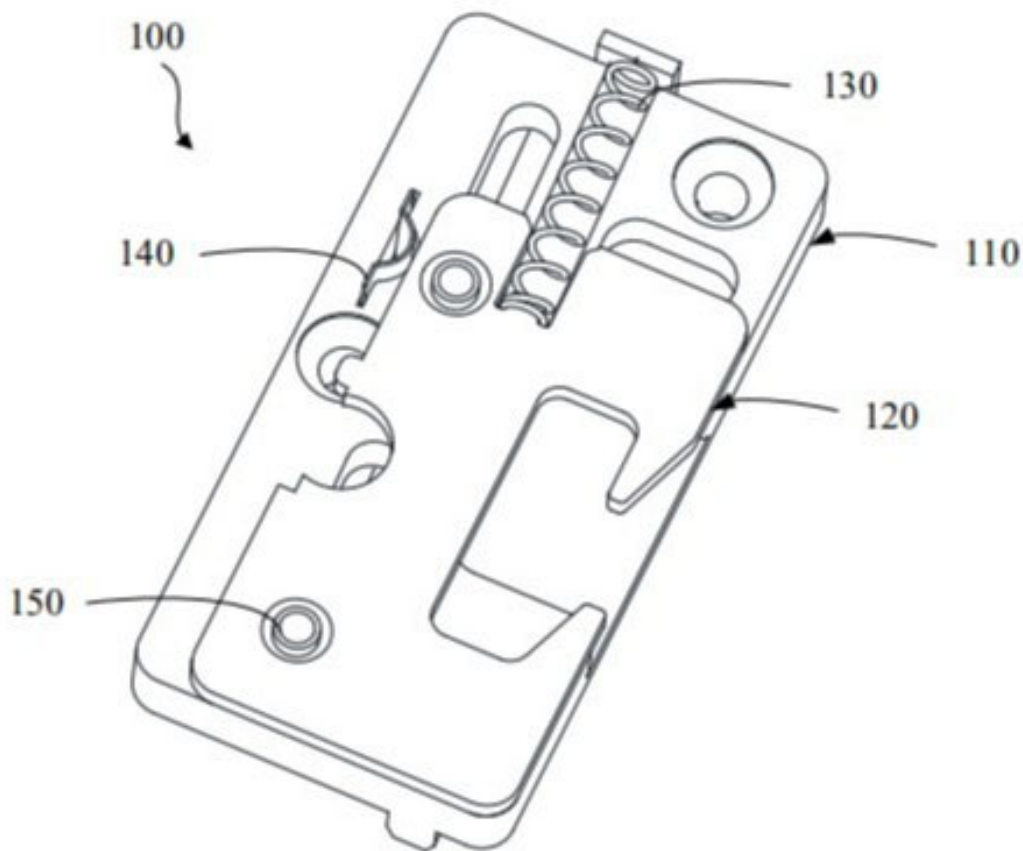


Fig.3

- | | | | | |
|-------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 75271 A | | | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-02502 | | | (85) 04/05/2020 | |
| (22) 27/11/2018 | | | (86) PCT/IN2018/050789 | 27/11/2018 |
| (30) 201721042702 | 28/11/2017 | IN | (87) WO2019/106691 | 06/06/2019 |
| 201821028360 | 27/07/2018 | IN | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/05/2020

(51) **C07D 233/86**

(71) **AARTI INDUSTRIES LIMITED (IN)**

71, Udyog Kshetra, 2nd Floor, Mulund Goregaon Link Road, Mulund (W) Mumbai, 400080, Maharashtra, India

(72) DESAI, Parimal Hasmukhlal (IN); SEETHARAMAN, Subramanian (IN); NIKAM, Vikas Hiranman (IN); KAMBLE, Kiran Mohan (IN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ ENZALUTAMIT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ TINH THỂ DẠNG I CỦA ENZALUTAMIT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ DẠNG VÔ ĐỊNH HÌNH CỦA ENZALUTAMIT VÀ ALKYL HOẶC BENZYL ESTE CỦA AXIT [4-XYANO-3-(TRIFLOMETYL)PHENYL]CARBAMOĐITHIOIC**

(57) Sáng chế đề xuất axit [4-xyano-3-(triflometyl)phenyl] carbamođithioic mới, quy trình điều chế axit này và việc sử dụng axit này trong quy trình điều chế enzalutamit tiết kiệm hơn với hiệu suất cao hơn, độ tinh khiết HPLC cao hơn với lượng các tạp chất giảm. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất quy trình điều chế tinh thể dạng 1 của enzalutamit và quy trình điều chế dạng vô định của enzalutamit.

Số đếm

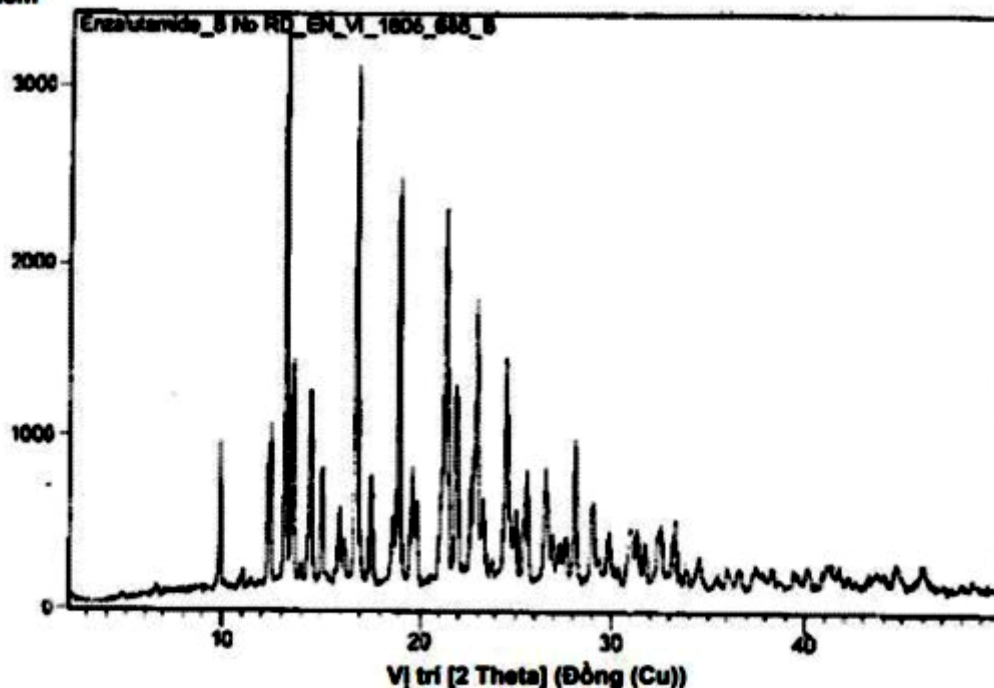


Fig. 1

- (11) 75272 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-02859
 (22) 21/05/2020
 (30) JP2019-125236 04/07/2019 JP
 (51) E04F 19/08
 (71) FUKUVI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
 33-66, Sanjyuhasshacho, Fukui-shi, FUKUI 918-8585 JAPAN
 (72) Naoya ISHIDA (JP)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) CHI TIẾT KHUNG VÀ KẾT CẤU CỬA KIỂM TRA TRẦN CÓ CHI TIẾT KHUNG NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết khung mà giữ được bề ngoài của khu vực xung quanh của cửa kiểm tra được tạo thành trong vật liệu tấm trần và cải thiện hiệu suất xây dựng. Sáng chế còn đề cập đến kết cấu cửa kiểm tra trần có chi tiết khung này. Trong chi tiết khung (5), phần đỡ nắp (53) mà đỡ chi tiết nắp (4) che phủ cửa kiểm tra (21) bao gồm: bề mặt phủ ma tít (534) mà trên đó ma tít được rải và phủ, trên phía khác của bề mặt đỡ nắp (533). Bộ phận nhô ra xác định kết thúc phủ (54) được lắp đặt trên bề mặt phủ ma tít (534). Bộ phận nhô ra xác định kết thúc phủ (54) của chi tiết khung (5) là phần mà xác định kết thúc phủ việc rải và phủ ma tít. Bộ phận nhô ra xác định kết thúc phủ (54) được lắp đặt để nhô từ bề mặt phủ ma tít (534) theo hướng xuống dưới (D1) về phía phòng (S1), tại đầu tự do (532) của phần đỡ nắp (53) ở phía trung tâm của cửa kiểm tra (21).

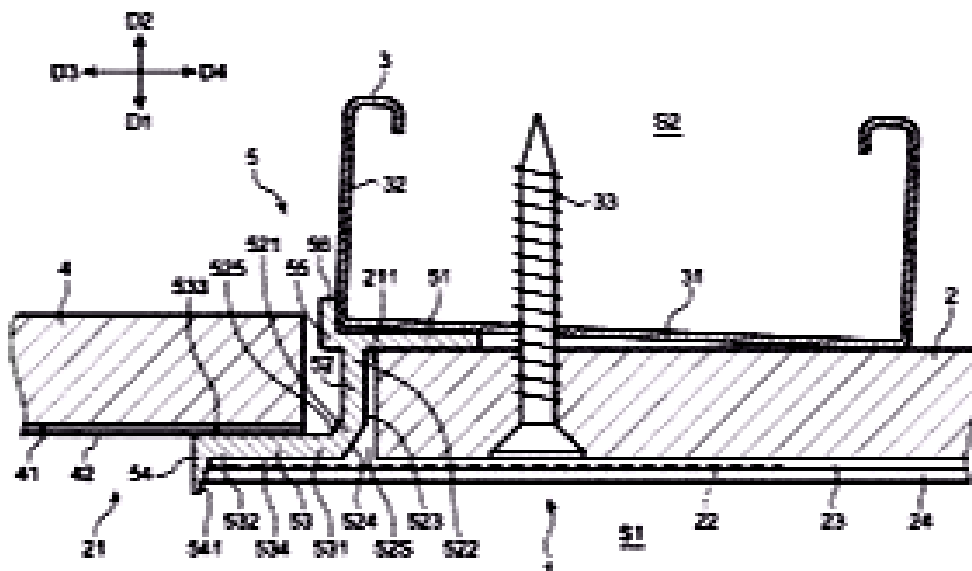


FIG. 2

- (11) **75273 A** (43) 25/01/2021
- (21) **1-2020-02895**
- (22) 22/05/2020
- (30) 62/851,156 22/05/2019 US
- (51) **C04B 14/06**
- (71) **ABBAS KHAN (DE)**
Hermannstrasse 26, 08064 Zwickau, Germany
- (72) Abbas Khan (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)
- (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HẠT CÁT GỒM NHẹ TỪ TRO THAN ƯỚT**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất cát gồm nhẹ làm vật liệu thi công xây dựng. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất các hạt cát gồm nhẹ nhân tạo được thiêu kết trực tiếp từ tro than ướt và nguyên liệu thô thứ yếu là tro bay. Cát gồm nhẹ nhân tạo thu được được sử dụng làm vật liệu xây dựng. Điểm mới của sáng chế là sản xuất cát nhẹ với công suất lớn và chi phí thấp để cạnh tranh với nguồn cát tự nhiên và đá nghiền đang cạnh kiện nhanh chóng.

(11) 75274 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03071

(22) 29/05/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/05/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) H02P 21/05; H02P 27/06; H02P 21/14

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

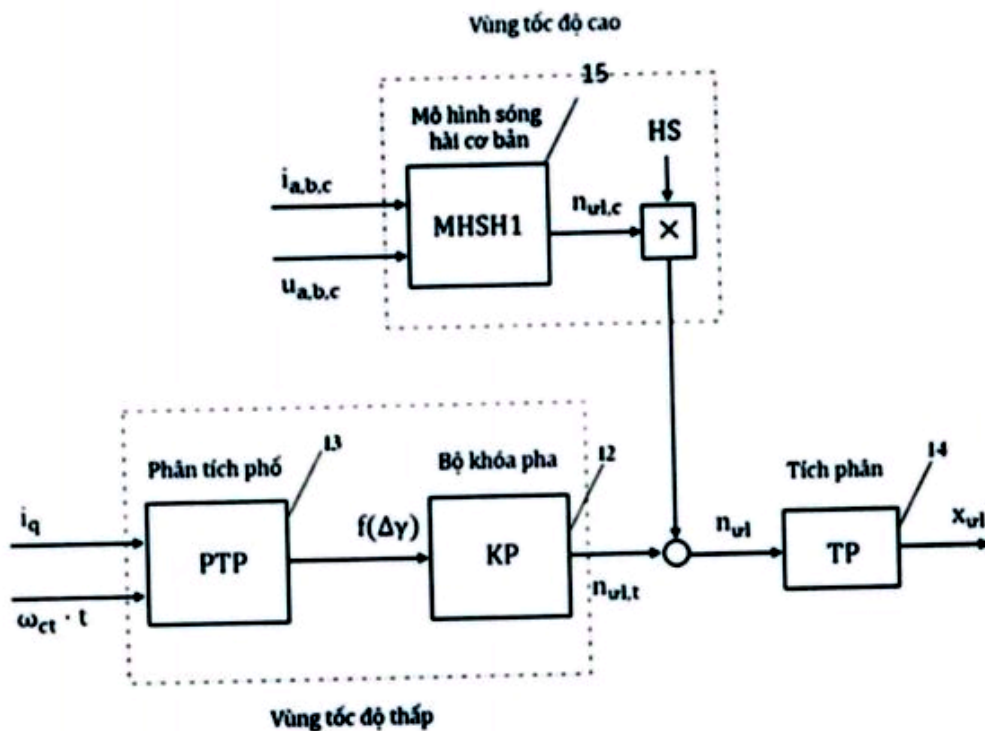
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phùng Văn Trang (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) BỘ ĐIỀU KHIỂN VÙNG TỐC ĐỘ RỘNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỒNG BỘ NAM CHÂM VĨNH CỬU KHÔNG DÙNG CẢM BIẾN ĐO GÓC

(57) Sáng chế đề cập đến bộ điều khiển vùng tốc độ rộng không dùng cảm biến đo góc cho động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu. Bộ điều khiển vùng tốc độ rộng là kết hợp của bộ điều khiển ở vùng tốc độ thấp và vùng tốc độ cao sử dụng hệ số thích nghi theo tốc độ của động cơ. Bộ điều khiển ở vùng tốc độ thấp sử dụng phương pháp truyền thống là bơm tín hiệu cao tần như một thuật toán xử lý tín hiệu đơn giản nhưng hiệu quả được đề xuất nhằm ước lượng góc và tốc độ của động cơ. Vì vậy, động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu được vận hành ở dải tốc độ rộng, từ trạng thái đứng yên tới định mức, không cần cảm biến đo góc với một bộ điều khiển đơn giản nhưng chính xác.



Hình 6

(11) 75275 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03073

(22) 29/05/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/05/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) H04L 29/00; H04L 12/00

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

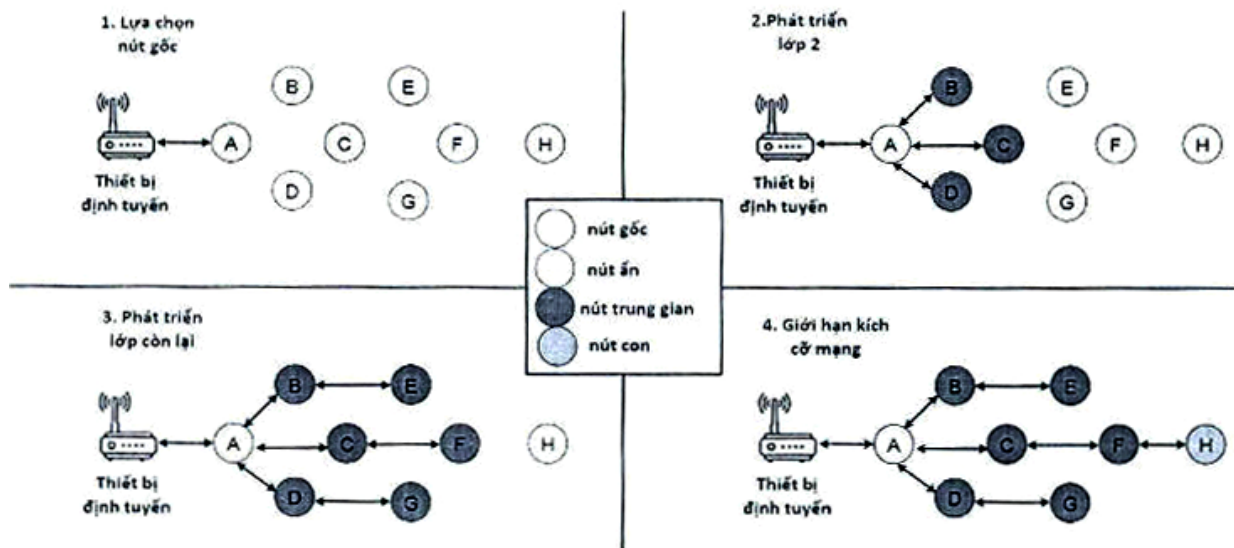
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quang Mạnh (VN); Trần Văn Hường (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG MẠNG KẾT NỐI ẢO CHO CÁC THIẾT BỊ VẠN VẬT KẾT NỐI IOT

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xây dựng mạng kết nối ảo nhằm mục đích duy trì liên tục các kết nối cho các thiết bị IoT tới các thiết bị định tuyến trong căn hộ hoặc tòa nhà thông qua việc xây dựng các thuật toán cho phép mọi nút mạng có vai trò tương đương nhau trong hệ thống.



Hình 3

(11) 75276 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03074

(22) 29/05/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/05/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) G06F 15/16

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

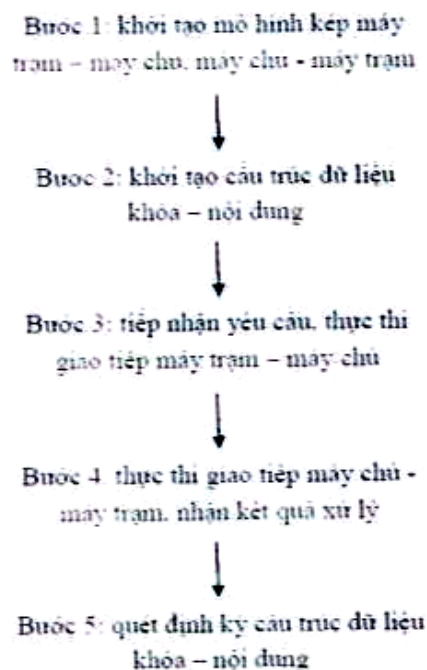
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(72) Trịnh Văn Chung (VN); Nguyễn Đức Hải (VN); Phạm Nhật Linh (VN); Nguyễn Đình Hùng (VN); Bùi Mạnh Hà (VN); Lại Ngọc Huyền (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP BẤT ĐỒNG BỘ HÓA GIAO TIẾP GIỮA HAI PHÂN HỆ SỬ DỤNG PHƯƠNG THỨC GIAO TIẾP ĐỒNG BỘ**

(57) Phương pháp bất đồng bộ hóa giao tiếp giữa hai phân hệ sử dụng phương thức giao tiếp đồng bộ theo sáng chế đề xuất chuyển hóa giao tiếp đồng bộ sang giao tiếp bất đồng bộ giúp giảm tối đa thời gian đợi, cũng chính là giảm tổng thời gian thực thi yêu cầu bao gồm các bước: bước 1: khởi tạo mô hình kép máy trạm - máy chủ, máy chủ - máy trạm; bước 2: khởi tạo cấu trúc dữ liệu khóa - nội dung; bước 3: tiếp nhận yêu cầu, thực thi giao tiếp máy trạm - máy chủ; bước 4: thực thi giao tiếp máy chủ - máy trạm, nhận kết quả xử lý; bước 5: quét định kỳ cấu trúc dữ liệu khóa - nội dung.



Hình 4

- (11) **75277 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-03088** (85) 01/06/2020
(22) 27/11/2018 (86) PCT/IB2018/059341 27/11/2018
(30) 201731042647 28/11/2017 IN (87) WO2019/106528 06/06/2019
(51) *A01N 43/80; A01P 13/00; A01N 43/54; A01N 43/707*
(71) **UPL LTD (IN)**
Agrochemical Plant, Durgachak, Midnapore Dist., West Bengal, Haldia 721 602,
India
(72) Ajit KUMAR (IN); Jaidev Rajnikant SHROFF (GB); Vikram Rajnikant SHROFF
(GB)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **TỔ HỢP DIỆT CỎ, CHẾ PHẨM CHỨA THUỐC DIỆT CỎ VÀ PHƯƠNG
PHÁP KIỂM SOÁT CỎ ĐẠI**
(57) Sáng chế đề cập đến tổ hợp diệt cỏ bao gồm saflufenacil, clomazon và thuốc diệt cỏ
thứ ba. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chứa thuốc diệt cỏ và phương pháp kiểm
soát cỏ dại bằng cách sử dụng tổ hợp và chế phẩm nêu trên.

- | | | | |
|-------------------|------------|----|------------------------|
| (11) 75278 A | | | (43) 25/01/2021 |
| (21) 1-2020-03135 | | | (85) 03/06/2020 |
| (22) 19/11/2018 | | | (86) PCT/KR2018/014179 |
| | | | 19/11/2018 |
| (30) 62/588,214 | 17/11/2017 | US | (87) WO2019/098784 |
| | | | 23/05/2019 |
| 62/590,496 | 24/11/2017 | US | |
| 62/591,696 | 28/11/2017 | US | |
| 62/593,258 | 01/12/2017 | US | |
| 62/616,520 | 12/01/2018 | US | |
| 62/630,335 | 14/02/2018 | US | |
| 62/656,926 | 12/04/2018 | US | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/06/2020

(51) *H04L 5/00; H04W 72/04*

(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)

128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Korea

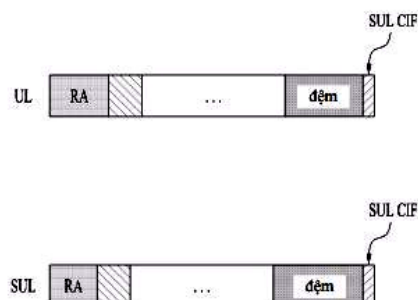
(72) KIM, Youngtae (KR); KIM, Seonwook (KR); BAE, Duckhyun (KR); SONG, Huayue (KR); AHN, Joonkui (KR); YANG, Suckchel (KR); YI, Yunjung (KR); LEE, Hyunho (KR); HWANG, Daesung (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NHẬN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG XUỐNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG XUỐNG VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để thiết bị đầu cuối, được thiết lập bởi sóng mang đường lên thứ nhất, nhận thông tin điều khiển đường xuống từ trạm gốc trong hệ thống truyền thông vô tuyến. Cụ thể, phương pháp này bao gồm các bước: nhận thông tin thiết lập của sóng mang đường lên thứ hai qua lớp trên; nhận, từ trạm gốc, thông tin điều khiển đường xuống để truyền tín hiệu đường lên qua sóng mang đường lên thứ nhất hoặc sóng mang đường lên thứ hai; và truyền, đến trạm gốc, tín hiệu đường lên trên cơ sở thông tin điều khiển đường xuống, trong đó bit cuối cùng của các bit đệm của thông tin điều khiển đường xuống là thông tin chỉ báo chỉ báo sóng mang đường lên thứ nhất hoặc sóng mang đường lên thứ hai.

FIG. 11



- | | | |
|---------------------|------------------------|-------------------------------|
| (11) 75279 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-03156 | (85) 03/06/2020 | |
| (22) 29/12/2018 | (86) PCT/CN2018/125501 | 29/12/2018 |
| (30) 201820158951.5 | 30/01/2018 CN | (87) WO2019/149013 08/08/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/06/2020

(51) **H01R 13/73; H01R 13/52; H01R 13/631**

(71) 1. **NINGBO AUX ELECTRIC CO.,LTD.** (CN)

No.1166, North Mingguang RD, Jiangshan Town, Yinzhou District Ningbo, Zhejiang 315000, China

2. **AUX AIR CONDITIONER CO.,LTD** (CN)

No.1166, North Mingguang RD, Jiangshan Town, Yinzhou District Ningbo, Zhejiang 315191, China

(72) ZHANG, Kunpeng (CN); SHANG, Bin (CN); ZHANG, Yin (CN); ZHANG, Huazhong (CN); HUO, Biao (CN); GU, Tangtang (CN); QIN, Xian (CN); ZHANG, Yuzhong (CN); ZENG, Youjian (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **BỘ ĐẦU NỐI DÂY VÀ MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Bộ đầu nối dây (1) và máy điều hòa không khí được đề xuất trong sáng chế, liên quan đến lĩnh vực điều hòa không khí. Bộ đầu nối dây (1) được sử dụng để kết nối với hộp điều khiển điện. Bộ đầu nối dây (1) bao gồm bộ phận đầu nối thứ nhất (2) và bộ phận đầu nối thứ hai (3). Bộ phận đầu nối thứ nhất (2) bao gồm đầu nối đầu nối dây thứ nhất (4) và cấu trúc trượt thứ nhất (6), trong đó đầu nối đầu nối dây thứ nhất (4) được sử dụng để kết nối với hộp điều khiển điện, và cấu trúc trượt thứ nhất (6) được kết nối với bề mặt cạnh bên của đầu nối đầu nối dây thứ nhất (4). Bộ phận đầu nối thứ hai (3) bao gồm đầu nối đầu nối dây thứ hai (5) và cấu trúc dẫn hướng thứ nhất (7), trong đó cấu trúc dẫn hướng thứ nhất (7) được kết nối với bề mặt cạnh bên của đầu nối đầu nối dây thứ hai (5). Cả đầu nối đầu nối dây thứ nhất (4) và đầu nối đầu nối dây thứ hai (5) được tạo mở với các hốc đầu nối dây (8) kéo dài theo hướng thứ nhất. Cấu trúc trượt thứ nhất (6) được kết nối với cấu trúc dẫn hướng thứ nhất (7) theo hướng thứ nhất. Máy điều hòa không khí sử dụng bộ đầu nối dây (1) được đề xuất ở trên. Bộ đầu nối dây (1) và máy điều hòa không khí của sáng chế thuận lợi cho dẫn dây của hộp điều khiển điện, và thuận lợi cho việc lắp đặt và tháo gỡ.

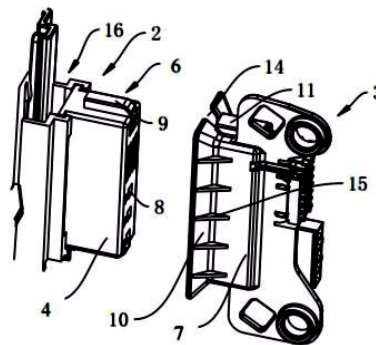


Fig.1

- | | | |
|---------------------|------------------------|--------------------|
| (11) 75280 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-03157 | (85) 03/06/2020 | |
| (22) 29/12/2018 | (86) PCT/CN2018/125503 | 29/12/2018 |
| (30) 201820277550.1 | 27/02/2018 CN | (87) WO2019/165843 |
| | | 06/09/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/06/2020

(51) **H01R 13/52; H01R 24/00**

(71) 1. **NINGBO AUX ELECTRIC CO.,LTD.** (CN)

No.1166, North Mingguang RD, Jiangshan Town, Yinzhou District Ningbo, Zhejiang 315000, China

2. **AUX AIR CONDITIONER CO.,LTD** (CN)

No.1166, North Mingguang RD, Jiangshan Town, Yinzhou District Ningbo, Zhejiang 315191, China

(72) SHANG, Bin (CN); ZHANG, Yin (CN); ZHANG, Huazhong (CN); ZHANG, Kunpeng (CN); HUO, Biao (CN); GU, Tangtang (CN); QIN, Xian (CN); ZHANG, Yuzhong (CN); ZENG, Youjian (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **BỘ PHẬN ĐẦU NỐI CHỐNG THẨM NƯỚC VÀ THIẾT BỊ GIA DỤNG**

(57) Bộ phận đầu nối chống thấm nước (1) và thiết bị gia dụng được đề xuất trong sáng chế, liên quan đến lĩnh vực thiết bị gia dụng chống thấm nước. Bộ phận đầu nối chống thấm nước (1) bao gồm đầu đực (3) và đầu cái (4). Đầu đực (3) bao gồm thân đầu đực (5) và vỏ cách điện (6), trong đó thân đầu đực (5) đi qua vỏ cách điện (6) và được kết nối cố định với vỏ cách điện (6). Đầu cái (4) bao gồm thân đầu cái (9) và tấm lau nước (10), trong đó tấm lau nước (10) được lắp trong thân đầu cái (9). Khi đầu đực (3) được chèn vào đầu cái (4), thân đầu đực (5) và vỏ cách điện (6) lần lượt đi vào tấm lau nước (10). Tấm lau nước (10) tác dụng lực ép vào thân đầu đực (5), sao cho nước trên thân đầu đực (5) bị chặn lại bên ngoài tấm lau nước (10), và sau đó chảy ra khỏi vỏ cách điện (6) để tránh cho nước được dẫn bởi dòng điện. So với giải pháp kỹ thuật của đầu nối dây hiện có, bộ phận đầu nối chống thấm nước (1) trong sáng chế, nước trên thân đầu đực (5) được ép ra khỏi vỏ cách điện (6) nhờ sử dụng vỏ cách điện (6) đặt bên ngoài của thân đầu đực (5) và tấm lau nước (10) được lắp bên trong thân đầu cái (9), để nước được ngăn chặn nguy cơ gây ra rò rỉ sau khi đi vào thân đầu cái (9), do đó có thể thuận tiện sử dụng và thiết thực và an toàn.

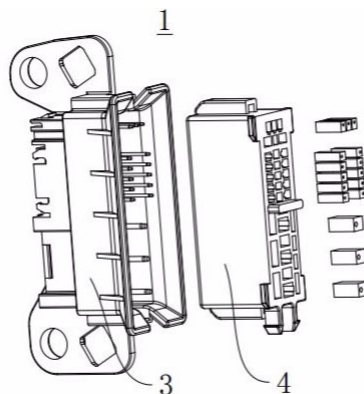
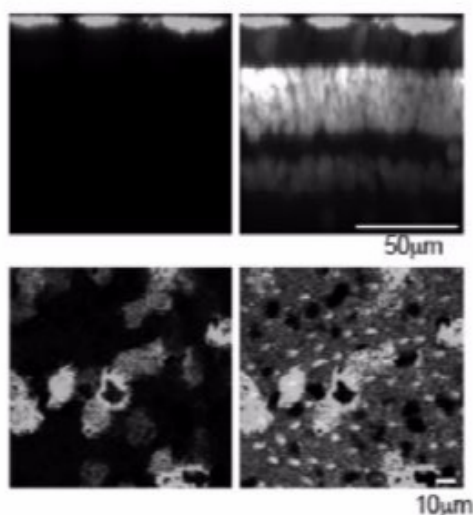


Fig.1

- (11) 75281 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-03214 (85) 05/06/2020
 (22) 15/11/2018 (86) PCT/IB2018/059015 15/11/2018
 (30) 17201828.5 15/11/2017 EP (87) WO2019/097454 23/05/2019
 (51) *A01K 67/027; C12N 15/85; A61K 48/00*
 (71) **FRIEDRICH MIESCHER INSTITUTE FOR BIOMEDICAL RESEARCH**
 (CH)
 Maulbeerstrasse 66, 4058 Basel (CH)
 (72) JUETTNER, Josephine (DE); KROL, Jacek (PL); ROSKA, Botond (HU)
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP BIỂU HIỆN GEN NGOẠI SINH Ở TẾ BÀO BIỂU MÔ SẮC
 TỔ VÕNG MẠC ĐỘNG VẬT LINH TRƯỞNG VÀ PHÂN TỬ AXIT
 NUCLEIC ĐƯỢC PHÂN LẬP**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp biểu hiện gen ngoại sinh một cách đặc hiệu ở các tế bào biểu mô sắc tố võng mạc của động vật linh trưởng, phương pháp này bao gồm bước phân phối phân tử axit nucleic được phân lập bao gồm, hoặc gồm, trình tự axit nucleic SEQ ID NO:1, hoặc gồm trình tự axit nucleic dài ít nhất 400 bp có độ tương đồng tổng thể ít nhất 80% với trình tự SEQ ID NO:1 đã nêu, đối với các tế bào biểu mô sắc tố võng mạc của động vật linh trưởng đã nêu, trong đó phân tử axit nucleic được phân lập đã nêu một cách đặc hiệu dẫn đến sự biểu hiện của gen ngoại sinh ở các tế bào biểu mô sắc tố võng mạc của động vật linh trưởng khi trình tự axit nucleic mã hóa gen ngoại sinh này được liên kết hoạt động với phân tử axit nucleic được phân lập đã nêu.

Fig.1



- (11) 75282 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-03217
(22) 05/06/2020
(30) 108208093 25/06/2019 TW
(51) F02B 77/13
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County
304, TAIWAN
(72) Chen-Ting SUN (TW); Shane-Chien PENG (TW); Wu-Te FANG (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) ĐỘNG CƠ
- (57) Sáng chế đề xuất động cơ, bao gồm đầu xi lanh, xi lanh, các-te, trục khuỷu, nắp các-te, đường dẫn cung cấp dầu và bộ phận đệm. Xi lanh được kết nối với đầu xi lanh. Các-te được kết nối với xi lanh. Trục khuỷu được bố trí trong các-te, trong đó trục khuỷu bao gồm đường dẫn dầu trục khuỷu và phần cuối trục khuỷu. Nắp các-te được kết nối với các-te và trục khuỷu, trong đó nắp gió của bộ điều áp được bố trí trên nắp các-te, và phần cuối trục khuỷu nằm trong nắp gió của bộ điều áp. Đường dẫn cung cấp dầu được nối thông với nắp gió của bộ điều áp và đường dẫn dầu trục khuỷu. Bộ phận đệm được bố trí trong nắp gió của bộ điều áp.

E

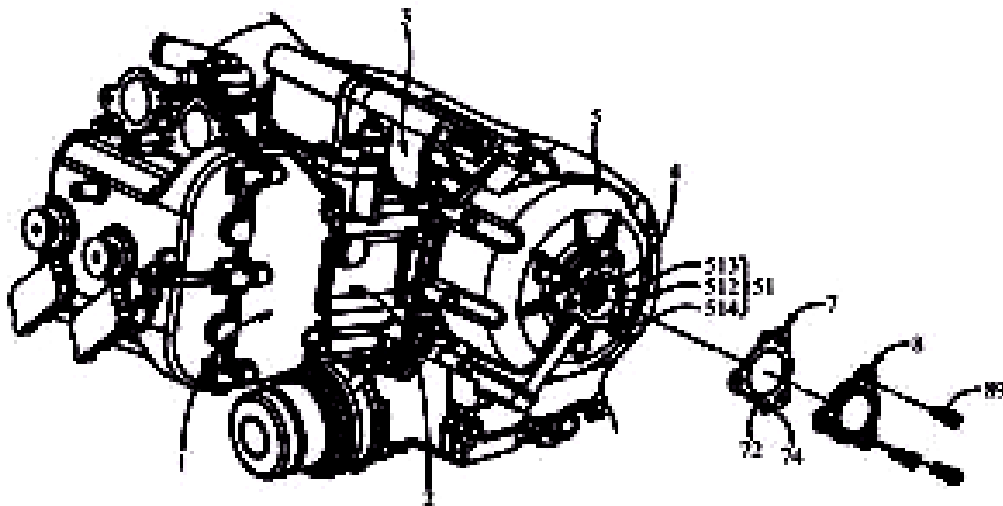


FIG. 2

(11) 75283 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03264

(22) 09/06/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/06/2020

(51) B63G 8/00

(71) 1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

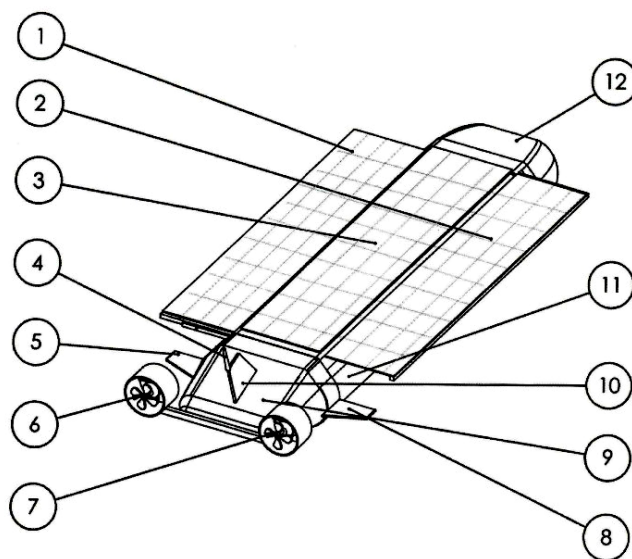
2. TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1 Đại Cồ Việt, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN); Đinh Văn Phong (VN); Nguyễn Chí Hưng (VN)

(54) THIẾT BỊ LẶN TỰ HÀNH DƯỚI NƯỚC CÓ CÁNH THU NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI LINH HOẠT

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị lặn tự hành dưới nước có cánh thu năng lượng mặt trời linh hoạt gồm: cánh năng lượng linh hoạt (1) và cánh năng lượng linh hoạt (2) được mở ra đóng vào bởi xi lanh thủy lực, cánh năng lượng cố định (3), có thể thu năng lượng mặt trời khi di chuyển. Ăng ten (4) giúp truyền thông tin, dữ liệu về trạm điều khiển trung tâm. Cánh lái mạn trái (5), cánh lái mạn phải (8) giúp ổn định độ sâu lặn. Hệ thống dây mạn trái (6), hệ thống dây mạn phải (7) được bố trí ở phần đuôi (9) là hai động cơ một chiều không chổi than có gắn chân vịt, đây là bộ phận tạo lực đẩy để thiết bị lặn tự hành di chuyển. Phần đuôi (9) để gá lắp các chi tiết, bộ phận khác. Cánh lái chính (10) được dẫn động bởi một động cơ một chiều giúp điều hướng thiết bị lặn. Thân thiết bị lặn (11) để liên kết phần đầu (12), phần đuôi (9) và chứa pin, các mạch điều khiển, các loại cảm biến, hệ thống bơm nước. Phần đầu (12) có gắn đèn hai đèn chiếu sáng và một camera quan sát. Khi thiết bị lặn tự hành di chuyển cánh năng lượng linh hoạt (1), cánh năng lượng linh hoạt (2) luôn đóng vì vậy giảm lực cản của nước và chỉ mở ra khi thiết bị lặn dừng, thu năng lượng mặt trời.



H.1

(11) 75284 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03301

(22) 10/06/2020

(30) 1-2019-06755 29/11/2019 VN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/06/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/06/2020

(51) F26B 3/28

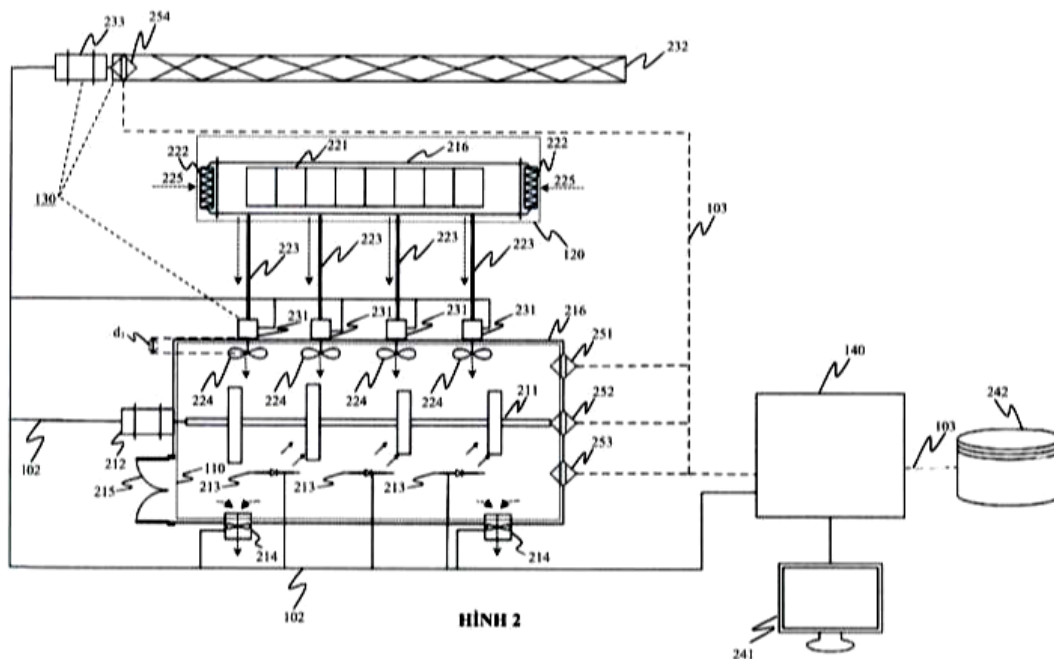
(71) PHAN VĂN HIỆP (VN)

292/42/6 Bà Hạt, phường 9, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Phan Văn Hiệp (VN)

(54) **THIẾT BỊ SẤY THỰC PHẨM/DƯỢC LIỆU TRỰC NGANG ỨNG DỤNG HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẤY THỰC PHẨM/DƯỢC LIỆU SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sấy thực phẩm/dược liệu trực ngang ứng dụng hiệu ứng nhà kính giúp tiết kiệm năng lượng. Thiết bị sấy thực phẩm/dược liệu trực ngang gồm có buồng sấy được kết nối với bộ phận thu nhiệt thông qua các ống dẫn khí và quạt thổi, bộ phận chỉnh nhiệt để điều chỉnh nhiệt độ trong buồng sấy, bộ phận điều khiển điều khiển vận hành thiết bị sấy thực phẩm/dược liệu trực ngang thông qua các cảm biến. Vây kín buồng sấy và bộ thu nhiệt là các tấm lợp sáng cùng với tấm vật liệu thu nhiệt có vật liệu sẫm màu bên trong để tạo hiệu ứng nhà kính. Bên trong buồng sấy đặt trung có một số lượng lớn các giàn sấy động trực ngang và được điều khiển tốc độ quay bằng động cơ giảm tốc nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng đồng đều sau khi sấy đồng thời rút ngắn thời gian sấy. Ngoài ra, sáng chế còn cung cấp thêm một phương pháp sấy thực phẩm/dược liệu tự động hoàn toàn nhờ sự điều khiển, giám sát của bộ phận điều khiển.



(11) 75285 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03319

(22) 10/06/2020

(30) 10-2019-0075571 25/06/2019 KR

(51) H05K 1/14; G02F 1/1345

(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

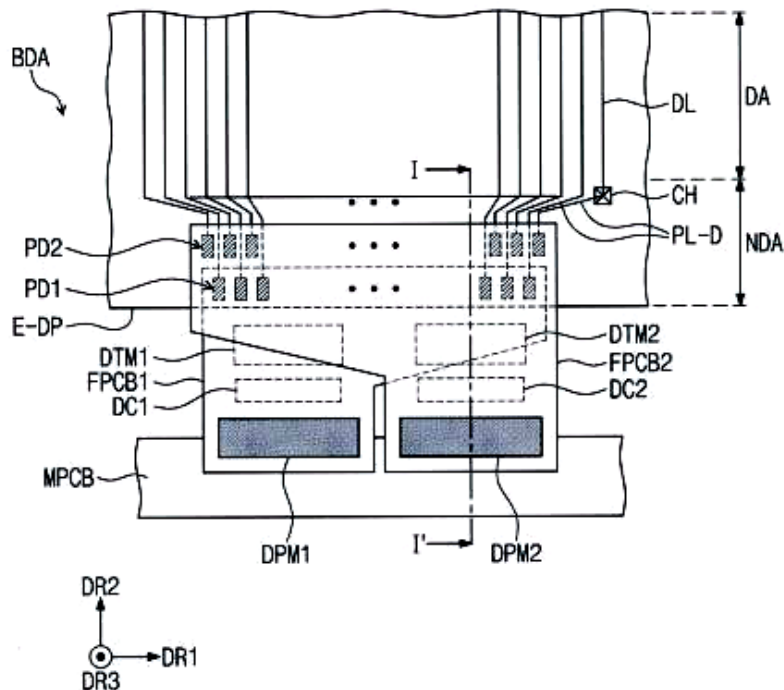
(72) Hyunseop SONG (KR); SEUNGJAE KANG (KR); Sung-Woon IM (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm panen hiển thị bao gồm các đế hàn hiển thị thứ nhất và các đế hàn hiển thị thứ hai được đặt cách xa khỏi các đế hàn hiển thị thứ nhất, bảng mạch chính, bảng mạch mềm dẻo thứ nhất mà nối bảng mạch chính với các đế hàn hiển thị thứ nhất, bảng mạch mềm dẻo thứ hai mà nối bảng mạch chính với các đế hàn hiển thị thứ hai và chồng lên ít nhất một phần của bảng mạch mềm dẻo thứ nhất, các bộ phận bức xạ nhiệt trên bảng mạch mềm dẻo thứ nhất và thứ hai, và bộ phận ngăn biến dạng được đặt cách xa khỏi các bộ phận bức xạ nhiệt và được bố trí trên ít nhất một trong số bảng mạch mềm dẻo thứ nhất và thứ hai. Bộ phận ngăn biến dạng bao gồm kim loại.

FIG. 4A



- | | | | | |
|--------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 75286 A | | | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-03337 | | | (85) 11/06/2020 | |
| (22) 15/11/2018 | | | (86) PCT/US2018/061387 | 15/11/2018 |
| (30) 62/587,043 | 16/11/2017 | US | (87) WO2019/099747 | 23/05/2019 |
| 62/641,677 | 12/03/2018 | US | | |
- (51) **C02F 1/36**
- (71) **PONTIC TECHNOLOGY, LLC (US)**
905 Blue Heron, Seal Beach, CA 90740, United States of America.
- (72) VOECKS, Gerald (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ KHỬ Ô NHIỄM CHẤT LƯU VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ Ô NHIỄM CHẤT LƯU**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị khử ô nhiễm chất lưu có phần thân vật chứa với một số lượng các chất nền có cấu trúc hõ ba chiều (3DOS) cách quãng xung quanh ở trong đó, trong đó chất lưu bị nhiễm bẩn chảy qua phần thân vật chứa sẽ tiếp xúc với chất nền 3DOS. Vòi có thể được cài xen và được siết chặt trong lỗ thông cửa vào được bố trí quanh thân vật chứa và được tạo cấu hình để bơm chất lưu bị nhiễm bẩn có/không có không khí để gây ra sự xuất hiện của sự tạo bọt khí thủy lực. Chất nền có thể là xốp và thấm qua được làm cho chất lưu bị nhiễm bẩn để dòng chảy qua đó, trong đó khe dòng chất lưu qua lỗ mở rộng thể tích chất lưu bị nhiễm bẩn tiếp xúc với điều kiện dòng gây ra nhiễu loạn và bọt khí. Hơn nữa, chất nền 3DOS có thể được phủ bởi một hoặc nhiều loại chất xúc tác sao cho khơi mào phản ứng hóa học. Do đó, sự tiếp xúc mở rộng của chất lưu bị nhiễm bẩn với điều kiện tạo bọt khí thủy lực, cùng với phản ứng hóa học diễn ra trên bề mặt xốp, cho phép số lượng loài gây độc và các hợp chất hữu cơ không mong muốn bị phá hủy và/hoặc bị thay đổi tăng lên, bằng cách đó tăng cường sự khử ô nhiễm của dòng chất lưu chảy.

(11) 75287 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03359

(22) 12/06/2020

(30) 2019-124737 03/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/06/2020

(51) F21S 8/10; B60Q 1/34

(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Takahiro YAMADA (JP); Shizuka MIURA (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐÈ HAI BÊN VÀ CƠ CẤU CHIẾU SÁNG CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐÈ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến mặt nghiêng thứ nhất (36) và mặt nghiêng thứ hai (37) được làm nghiêng so với trục quang (Ax1) của đi-ốt phát quang (27). Mặt nghiêng thứ nhất (36) dẫn hướng ánh sáng từ đi-ốt phát quang (27) được dẫn hướng trong phần truyền ánh sáng thứ nhất (31) về phía bên ngoài của thấu kính ngoài (22). Góc nghiêng (A1) của mặt nghiêng thứ hai (37) so với trục quang (Ax1) lớn hơn so với góc nghiêng (A2) của mặt nghiêng thứ nhất (36) so với trục quang (Ax1). Mặt nghiêng thứ hai (37) phản xạ ánh sáng từ đi-ốt phát quang (27) được dẫn hướng trong phần truyền ánh sáng thứ nhất (31) về phía phần truyền ánh sáng thứ hai (32) và dẫn hướng ánh sáng vào trong phần truyền ánh sáng thứ hai (32).

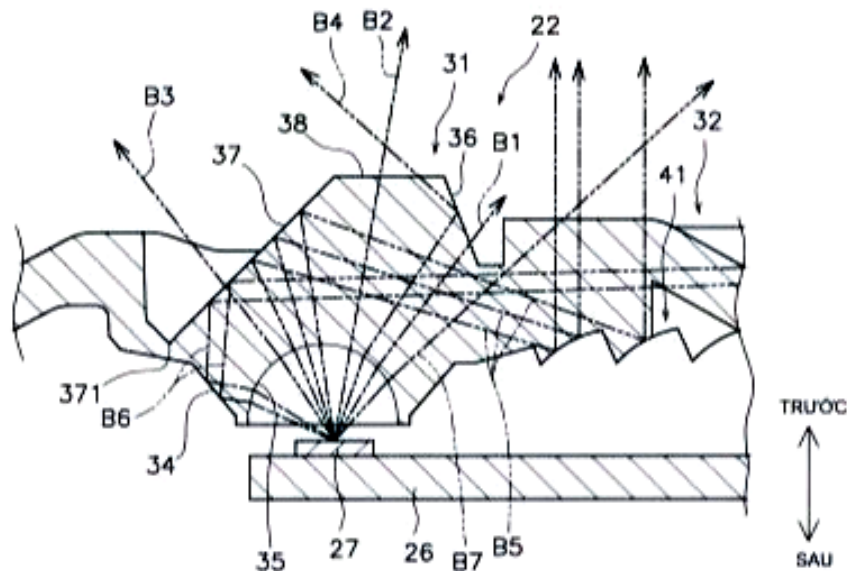


FIG. 10

(11) **75288 A** (43) 25/01/2021

(21) **1-2020-03542**

(22) 18/06/2020

(30) 201910651631.2 18/07/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/06/2020

(51) **H04L 1/00**

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) JI, Zhigang (CN); YAN, Siyu (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ MÁY DÙNG ĐỂ ĐỊNH VỊ NGUYÊN NHÂN GỐC
RỄ CỦA DỊ THƯỜNG MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, bộ máy, và hệ thống dùng để định vị nguyên nhân gốc rễ của dị thường mạng, và phương tiện lưu trữ có thể đọc được trên máy tính, và thuộc về lĩnh vực các công nghệ mạng. Khi hiện tượng khóa chết điều khiển lưu lượng ưu tiên (PFC) xảy ra ở hàng cổng ra thứ nhất ở thiết bị mạng, thiết bị mạng xác định luồng dữ liệu bất thường ở hàng cổng ra thứ nhất dựa trên danh sách kiểm soát truy cập. Cả cổng ra và cổng vào của luồng dữ liệu bất thường là các cổng đường lên của thiết bị mạng. Hàng cổng ra thứ nhất là hàng cổng ra bất kỳ ở thiết bị mạng. Thiết bị mạng gửi thông tin dị thường đến thiết bị quản lý mạng, trong đó thông tin dị thường bao gồm mã định danh của luồng dữ liệu bất thường. Thiết bị quản lý mạng truyền mã định danh của luồng dữ liệu bất thường đến thiết bị hiển thị để hiển thị bởi thiết bị hiển thị.

(11) 75289 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03560

(22) 19/06/2020

(30) 2019-123169 01/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/02/2020

(51) B62J 6/02

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

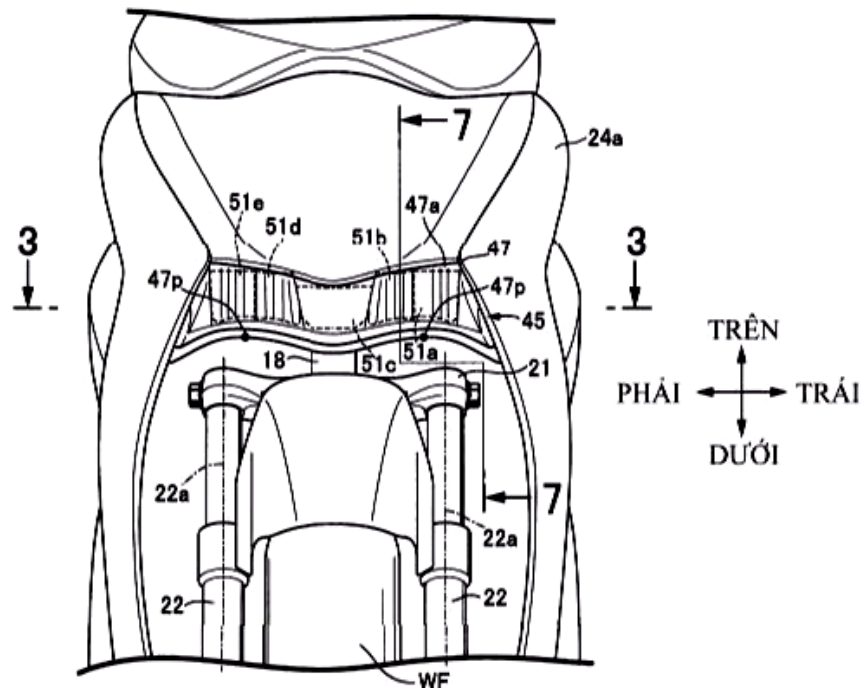
(72) Takashi SHIGIHARA (JP); Hiroyuki MIYAZAKI (JP); Takuro TANAKA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi để chân hai bên cho phép mặt truyền ánh sáng của thấu kính được bố trí càng về phía sau càng tốt để có vẻ bề ngoài nhỏ gọn. Xe kiểu ngồi để chân hai bên (11) bao gồm: ống đầu (14); ống xoay (18) được đỡ xoay được trên ống đầu (14); càng trước (22) lắp vào ống xoay (18) nhờ giá nối bắc cầu (21), càng trước (22) đỡ xoay được bánh lái (WF) ở các đầu dưới; nắp che trước (24a) che ống đầu (14); và cụm đèn đầu xe (45) được kết hợp vào trong nắp che trước (24a), cụm đèn đầu xe (45) bao gồm thấu kính (47) tạo ra mặt truyền ánh sáng (47a) và tấm phản xạ (46) được che bởi thấu kính (47), mặt truyền ánh sáng (47a) của thấu kính (47) có mép dưới kéo dài ra ngoài về các đầu bên trái và bên phải của giá nối bắc cầu (21) và dốc xuống về phía đầu trái và đầu phải của mép dưới trên hình chiếu phía trước.

FIG. 2



(11) 75290 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03583

(22) 19/06/2020

(30) 2019-122995 01/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/06/2020

(51) F16B 2/00

(71) DISCO CORPORATION (JP)

13-11, Omori-Kita 2-chome, Ota-ku, Tokyo 143-8580, Japan

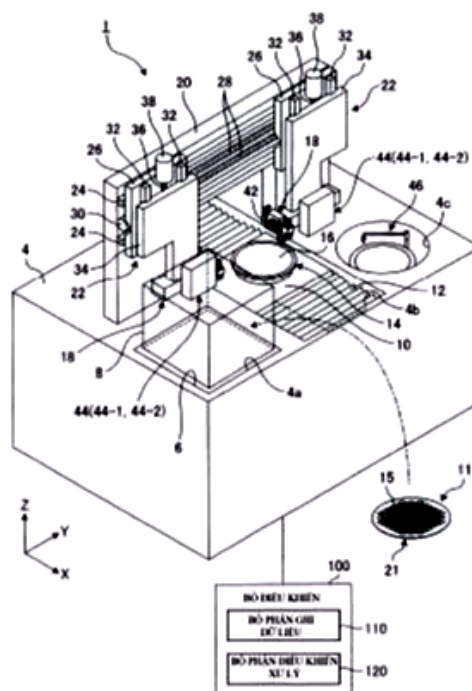
(72) Satoshi HANAJIMA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ VÀ MÂM CẬP

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý (1) bao gồm mâm cạp (14), bộ xử lý (18) được tạo cấu hình để xử lý phôi (11) được giữ trên mâm cạp (14); bộ phận đo chiều cao (44-1) được gắn với bộ xử lý (18), bộ phận đo chiều cao (44-1), như dữ liệu chiều cao, chiều cao ở nhiều tọa độ của bề mặt giữ (16) được đo trong khi di chuyển bộ phận di chuyển, bộ phận đọc có khả năng đọc phương tiện thông tin và bộ điều khiển (100). Mâm cạp (14) bao gồm phương tiện thông tin để xác định thông tin phân biệt mâm cạp (14) được ghi lại. Bộ điều khiển (100) bao gồm bộ phận ghi dữ liệu chiều cao được tạo cấu hình để ghi dữ liệu chiều cao và thông tin nhận dạng liên kết với nhau, và bộ phận điều khiển xử lý (120) được tạo cấu hình để điều khiển chiều cao của bộ xử lý (18) trong quá trình xử lý trên cơ sở dữ liệu chiều cao được liên kết với thông tin nhận dạng được đọc bởi bộ phận đọc.

FIG. 1



- (11) 75291 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-03593
(22) 19/06/2020
(30) 108208099 25/06/2019 TW
(51) F02M 35/04
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
(72) SUN, Chen-Lun (TW); WU, Pai-Lung (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) BỘ LỌC KHÔNG KHÍ CHO ĐỘNG CƠ XE MÁY

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc không khí cho động cơ xe máy bao gồm vỏ máy hút, ống nối, buồng cộng hưởng, bộ phận lõi lọc, nắp che, và ống hút. Khi nhìn từ phía trên của bộ lọc không khí, buồng cộng hưởng được đặt giữa cửa ống hút của ống hút và ống nối. Do đó, tạo ra vị trí có lợi hơn để bố trí buồng cộng hưởng, để buồng cộng hưởng này trở thành phương tiện bảo vệ cho bộ lọc không khí, làm giảm hiệu quả bụi và nước vào bộ lọc không khí, cải thiện chất lượng không khí bị hút vào khối động cơ, và giảm nguy cơ gây hư hỏng động cơ, như vậy, tuổi thọ của bộ phận lõi lọc có thể được kéo dài. Bên cạnh đó, buồng cộng hưởng được bố trí ở vị trí ít ảnh hưởng đến công suất động cơ, nên hạn chế tiếng ồn hiệu quả trong quá trình hút. Điều này mang lại cho người dùng sự thoải mái hơn và cảm giác lái tốt hơn.

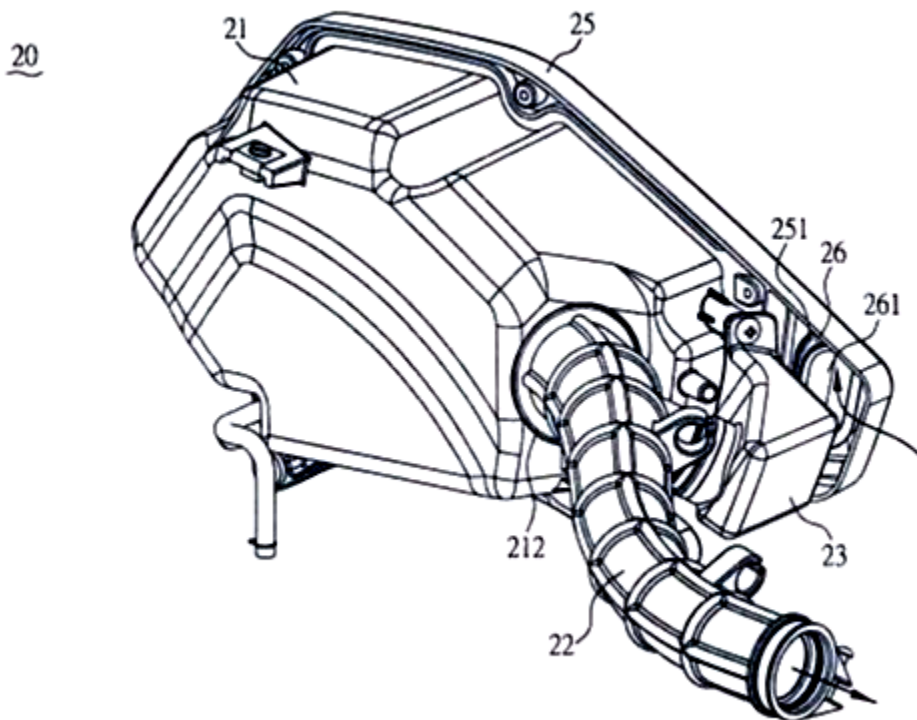


FIG. 3

(11) 75292 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03618

(22) 22/06/2020

(30) 2019-120633 28/06/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/06/2020

(51) A44C 5/00; A44C 9/00; A44C 7/00

(71) THINK CO., LTD. (JP)

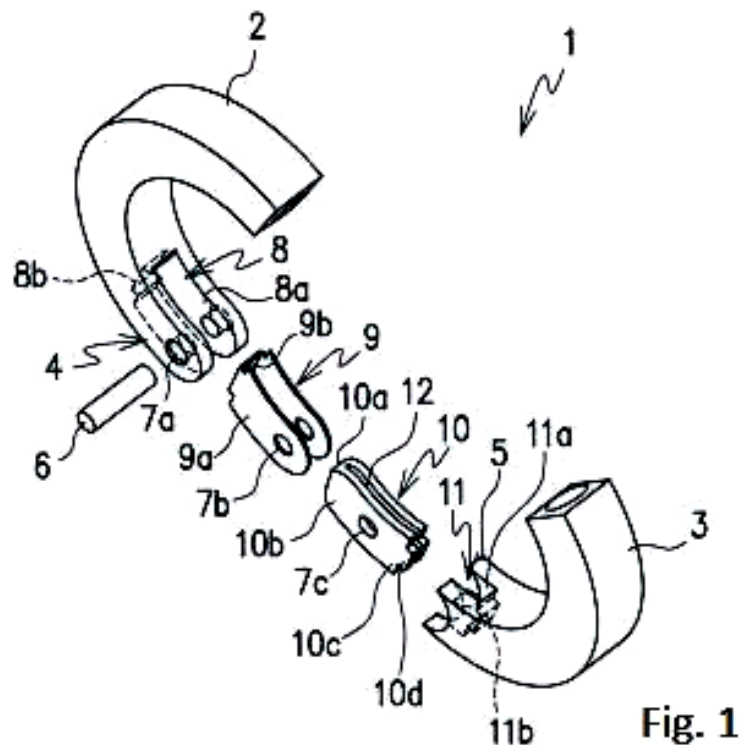
1405-1, Tamagawa, Kai-shi, Yamanashi 400-0116, Japan

(72) Tatsuya FUJIMAKI (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHỤ KIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến phụ kiện kẹp có thể duy trì lực kẹp định trước trong một thời gian dài. Khuyên tai (1) bao gồm cặp chi tiết trang trí (2) và (3), cặp chân gắn (4) được bố trí tại một đầu của một chi tiết trang trí (2), đế gắn (5) được bố trí ở một đầu của chi tiết trang trí còn lại (3) và được nối với cặp chân gắn (4), chốt nối (6) làm phần nối giữa cặp chân gắn (4) và đế gắn (5) quay được. Đối với đế gắn (5), chi tiết đàn hồi (10) được kẹp giữa các chân gắn (4). Chi tiết đàn hồi (10) bao gồm phần cong (10a) và cặp phần đàn hồi (10b) kéo dài từ phần cong (10a) trong khi đối mặt nhau. Cặp phần đàn hồi (10b) gây ra lực đàn hồi nhờ tính đàn hồi của phần cong (10a), và do đó có tính chất đàn hồi để được kẹp giữa các chân gắn (4).



(11) 75293 A (43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03633

(22) 23/06/2020

(30) 10-2019-0076761 27/06/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/06/2020

(51) G06F 3/041; G09G 3/34; H01L 27/32; G06K 9/00

(71) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)

LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) Chi-Wan Kim (KR); Yong-Su Ham (KR); Yong-Woo Lee (KR); Kyung-Yeol Ryu (KR); Yu-Seon Kho (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TẤM NỀN CẢM BIẾN VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM TẤM NỀN CẢM BIẾN NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất tấm nền cảm biến bao gồm đế; bộ phận cảm biến trên đế này và bao gồm các bộ cảm biến; và vách ngăn giữa các bộ cảm biến liền kề, trong đó mỗi bộ cảm biến đều bao gồm điện cực cảm biến thứ nhất, lớp áp điện và điện cực cảm biến thứ hai, và trong đó vách ngăn này có hằng số điện môi thấp hơn so với lớp áp điện. Thiết bị hiển thị bao gồm tấm nền cảm biến này cũng được bộc lộ.

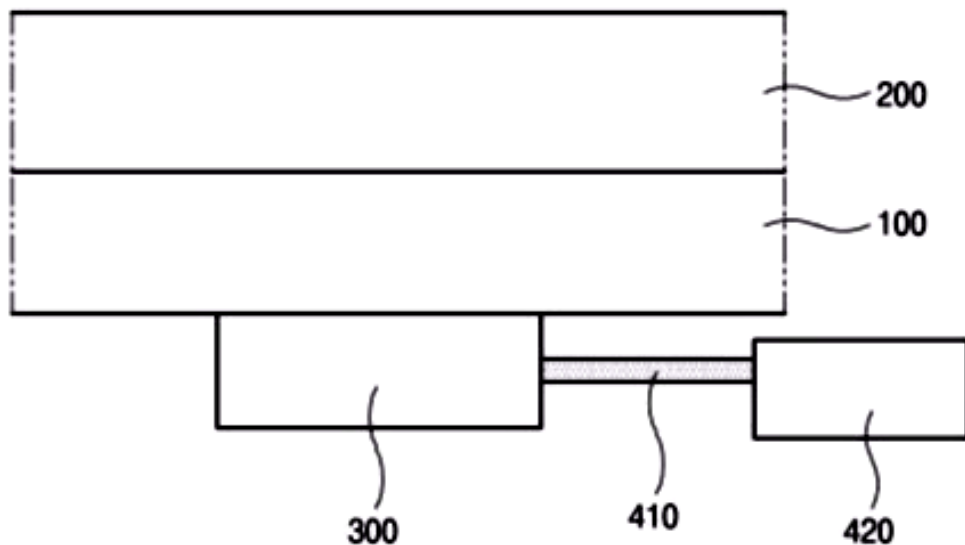


Fig. 1

- (11) 75294 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-03647 (85) 23/06/2020
(22) 19/10/2018 (86) PCT/FR2018/052608 19/10/2018
(30) PCT/FR2018/051058 26/04/2018 FR (87) WO2019/207212 31/10/2019
(51) *A61M 25/00; A61M 37/00*
(71) **PARADIS, LINE (AE)**
Business Center, Dubai World Central, P.O. box 390667 - DUBAI, UNITED ARAB EMIRATES
(72) PARADIS, Line (FR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG BẰNG MÔ TƠ ĐỂ XỬ LÝ BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THẨM MỸ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn động bằng mô tơ (1) để xử lý một bộ phận của cơ thể người, thiết bị này bao gồm ít nhất là: cụm xử lý bao gồm ít nhất một kim từ tính (14) dự định tiếp xúc với một bộ phận của cơ thể người; và thiết bị được dẫn động bằng mô tơ được nối với cụm xử lý và có khả năng áp đặt chuyển động lên ít nhất một kim từ hóa, khi chuyển động này là chuyển động tịnh tiến (T), cụm xử lý bao gồm một kim từ hóa hoặc các kim từ hóa được giữ với nhau bằng cách hàn.

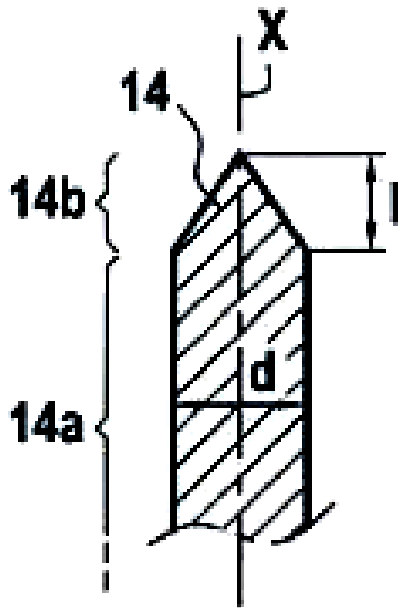


FIG.2

- (11) **75295 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-03671** (85) 24/06/2020
(22) 28/11/2018 (86) PCT/EP2018/082880 28/11/2018
(30) 17204750.8 30/11/2017 EP (87) WO2019/106035 06/06/2019
(51) **C12N 15/85**
(71) **FRIEDRICH MIESCHER INSTITUTE FOR BIOMEDICAL RESEARCH (CH)**
Maulbeerstrasse 66, 4058 Basel (CH)
(72) JUETTNER, Josephine (DE); KROL, Jacek (PL); ROSKA, Botond (HU)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC ĐƯỢC PHÂN LẬP, CAT-XET BIỂU HIỆN VÀ VECTƠ ĐỂ BIỂU HIỆN GEN Ở CÁC TẾ BÀO BIỂU MÔ SẮC TỐ VÕNG MẠC**

(57) Sáng chế đề xuất phân tử axit nucleic được phân lập bao gồm, hoặc gồm trình tự axit nucleic của SEQ ID NO:1 hoặc trình tự axit nucleic dài ít nhất 1000 bp có độ tương đồng ít nhất 80% với trình tự SEQ ID NO:1 đã nêu, trong đó phân tử axit nucleic được phân lập này dẫn đến sự biểu hiện một cách đặc hiệu ở tế bào biểu mô sắc tố võng mạc của gen khi được liên kết hoạt động với trình tự axit nucleic mã hoá gen này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cat-xet biểu hiện bao gồm axit nucleic được phân lập, vectơ bao gồm cat-xet biểu hiện, và kit để biểu hiện gen trong tế bào.

(11) 75296 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03675

(22) 24/06/2020

(30) 2019-126431 05/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/06/2020

(51) *B01D 24/00; C02F 3/06*

(71) OKAMURA CO., LTD. (JP)

1-10-1, Shichinomiya-cho, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo, JAPAN

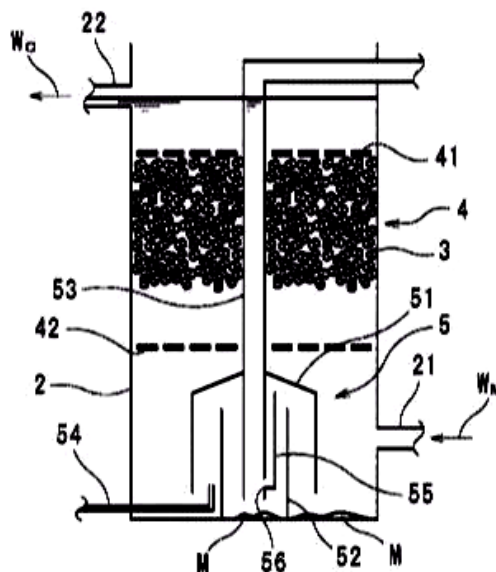
(72) HOZO, Senichi (JP); KATO, Junzou (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MÁY LÀM SẠCH TỰ ĐỘNG, THIẾT BỊ LỌC SINH HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG LÀM SẠCH THIẾT BỊ LỌC SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề xuất máy làm sạch tự động và phương pháp làm sạch tự động mà có thể làm sạch một cách hiệu quả các chất lọc và vùng đáy của bể xử lý trong khoảng thời gian ngắn, cũng như thiết bị lọc sinh học có hiệu quả vượt trội trong việc xử lý nước thải. Khía cạnh thứ nhất của sáng chế là máy làm sạch tự động dùng cho thiết bị lọc sinh học bao gồm bể xử lý mà trữ nước thải và tầng lọc bao gồm các chất lọc mà nổi trong nước thải. Máy làm sạch tự động bao gồm: bình chứa khí có dạng ống có chóp và được bố trí đứng trong vùng đáy bên trong bể xử lý; van chặn nước mà có dạng ống có đáy và được bố trí đứng trong bình chứa khí; ống xả ít nhất một phần trong đó được bố trí trong van chặn nước; ống nhả ít nhất một phần trong đó được bố trí trong van chặn nước; và bộ cấp khí mà cấp khí vào bình chứa khí và được bố trí bên ngoài bể xử lý; trong đó đầu dưới của ống xả nằm ở vùng dưới cùng của van chặn nước, ống xả kéo dài lên từ đầu dưới của ống và xuyên qua tấm trên cùng của bình chứa khí, và đầu trên của ống xả nằm bên ngoài bể xử lý; và trong đó đầu dưới của ống nhả được nối với khe hở được tạo trên mặt ngoài của ống xả gần với đầu dưới của ống xả, và đầu trên của ống nhả được mở gần với tấm trên cùng.

FIG. 1



(11) 75297 A (43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03686

(22) 25/06/2020

(30) 10 2019 0078286 28/06/2019 KR

10 2020 0024447 27/02/2020 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/06/2020

(51) C08G 73/14; C08L 79/08; C08J 5/18

(71) SKC CO., LTD. (KR)

84, Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea

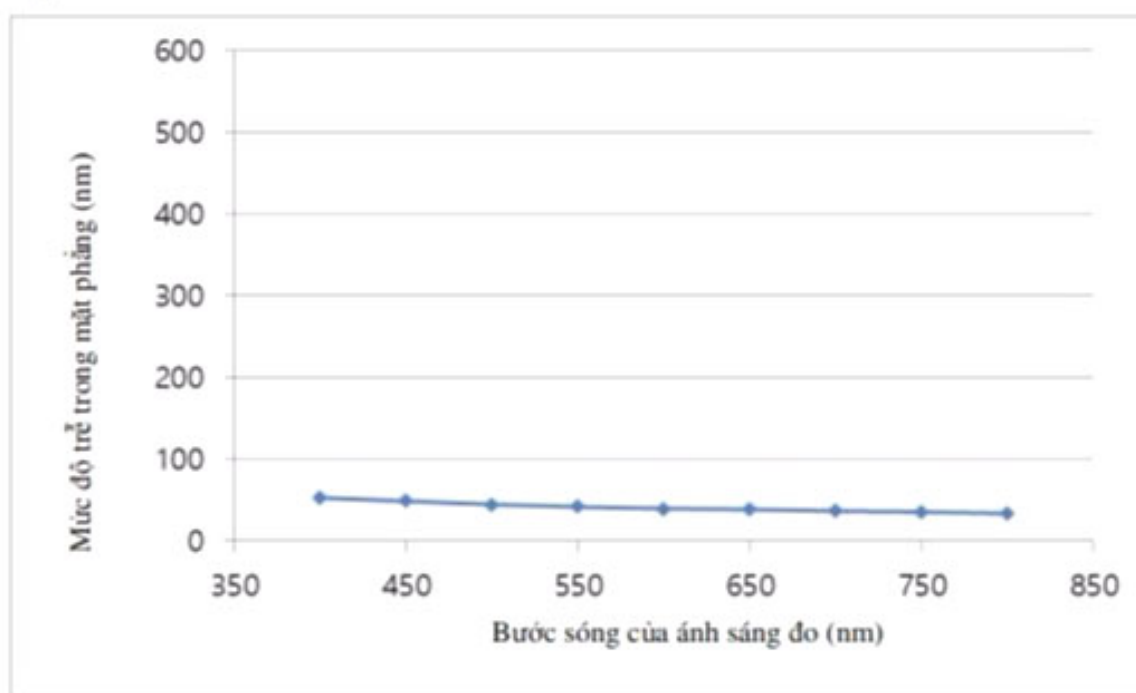
(72) Jung Hee KI (KR); Sunhwan KIM (KR); Dae Seong OH (KR); Jin Woo LEE (KR); Sang Hun CHOI (KR); Han Jun KIM (KR); Heung Sik KIM (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MÀNG POLYME VÀ QUY TRÌNH TẠO RA MÀNG POLYME NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến màng polyme chứa ít nhất một nhựa polyme được chọn từ nhóm bao gồm nhựa polyamit, nhựa polyimit, và nhựa polyamit-imit, và có độ đục là 0,6% hoặc nhỏ hơn và mức độ trễ trong mặt phẳng nằm trong một khoảng cụ thể đối với mỗi dải bước sóng trong vùng ánh sáng nhìn thấy. Màng polyme có mức độ trễ trong mặt phẳng nằm trong một khoảng cụ thể đối với mỗi dải bước sóng trong vùng ánh sáng nhìn thấy, là rất tốt về độ trong suốt và các tính chất quang học, và có thể làm giảm đáng kể hiện tượng lóa và cải thiện về bên ngoài phản chiếu. Quy trình tạo ra màng polyme này cũng được đề xuất.

Fig. 1



(11) 75298 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03689

(22) 25/06/2020

(30) 2019-122893 01/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/06/2020

(51) F01M 1/06; F01M 9/10; F01M 1/08

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

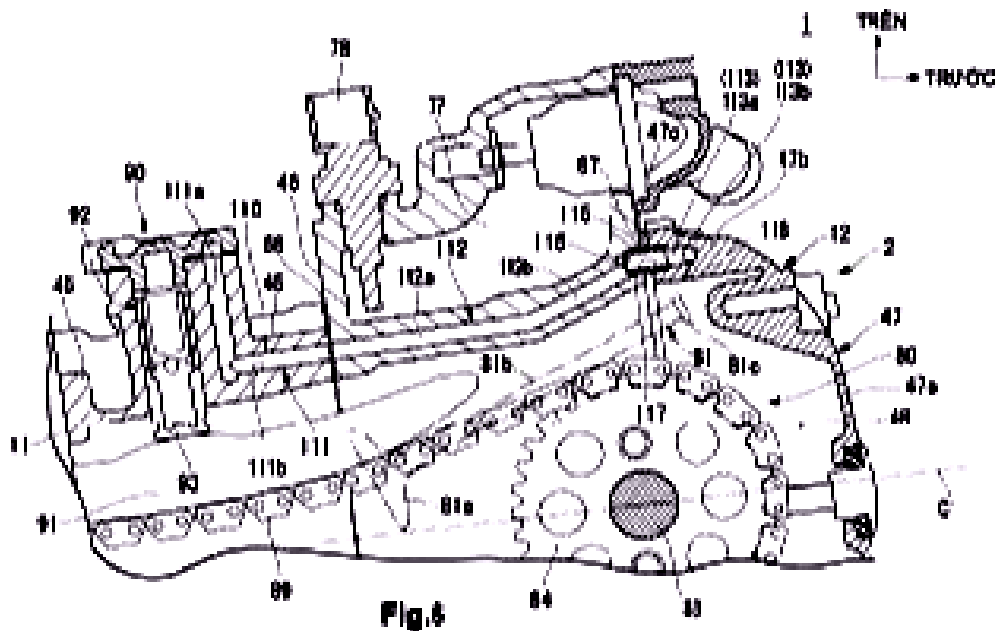
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

(72) Kimihiko OKA (JP); Jumpei KATSUTA (JP); Chikashi TAKIGUCHI (JP); Yusuke TOMIOKA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KẾT CẤU ĐỘNG CƠ ĐÓT TRONG

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu động cơ đốt trong (1) bao gồm hộp trục khuỷu (11), phần xi lanh (12) có khối xi lanh (45) mà nhô về phía trước và lên trên từ hộp trục khuỷu (11), đầu xi lanh (46), và nắp che đầu (47), cơ cấu xupap (80) được bố trí bên trong đầu xi lanh (46), xích (89) mà được tạo kết cấu để truyền lực tới cơ cấu xupap (80), bộ phận căng (90) mà được tạo kết cấu để điều chỉnh lực căng của xích (89) nhờ sử dụng áp suất thủy lực, đường cấp mà cấp dầu tới bộ phận căng (90), và đường dẫn dầu (110) qua đó một ít dầu được xả ra từ bộ phận căng (90), trong đó cơ cấu xupap (80) bao gồm xupap nạp (81), và đường dẫn dầu (110) có lỗ thứ nhất (118) mà hở bên trên xupap nạp (81).



(11) 75299 A (43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03702

(22) 25/06/2020

(30) 10-2019-0078286 28/06/2019 KR

10-2019-0146804 15/11/2019 KR

10-2019-0164668 11/12/2019 KR

10-2010-0035707 24/03/2020 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/06/2020

(51) C08G 73/14; C08L 79/08; C08J 5/18

(71) SKC CO., LTD. (KR)

84, Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea

(72) Jung Hee KI (KR); Sunhwan KIM (KR); Sang Hun CHOI (KR); Dae Seong OH (KR); Han Jun KIM (KR); Jin Woo LEE (KR); Dong Jin LIM (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MÀNG POLYME

(57) Sáng chế đề cập đến màng polyme. Màng polyme này chứa nhựa polyme được chọn từ nhóm bao gồm nhựa trên cơ sở polyamit và nhựa trên cơ sở polyimit và có độ đục (HZ_0) trước khi xử lý trong nồi hấp bằng 3% hoặc thấp hơn và ΔHZ_{24} được đại diện bằng phương trình 1a bằng 500% hoặc thấp hơn.

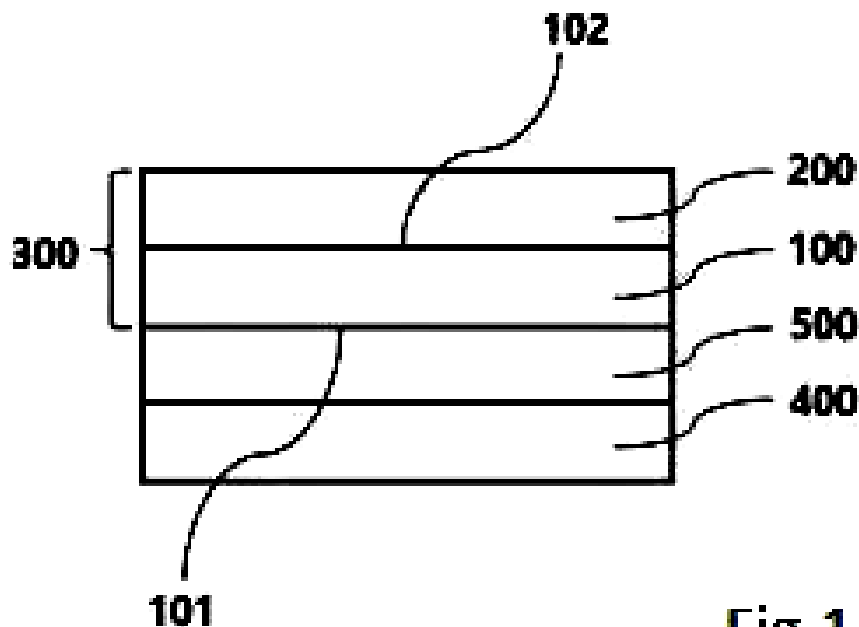


Fig. 1

- (11) 75300 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-03710
 (22) 25/06/2020
 (30) 62/877,375 23/07/2019 US
 109112603 15/04/2020 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/06/2020

(51) G06K 9/00

(71) WISTRON CORPORATION (TW)

21F., No.88, Sec. 1, Hsintai 5th Rd., Hsichih, New Taipei City 22181, Taiwan

(72) Chih-Wei CHENG (TW); Tsai-Sheng SHEN (TW); Kuang-Yu WANG (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ NHẬN DẠNG HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP NHẬN DẠNG HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC TRÊN MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP CỦA CHÚNG

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp nhận dạng hình ảnh. Phương pháp này bao gồm các bước sau: nhận nhiều hình ảnh điểm kiểm tra và phân loại các hình ảnh điểm kiểm tra thành nhiều nhóm; phân loại các hình ảnh điểm kiểm tra trong mỗi nhóm thành nhiều loại để tạo dữ liệu cấu trúc thứ nhất, trong đó dữ liệu cấu trúc thứ nhất bao gồm lớp thứ nhất và lớp thứ hai và lớp thứ nhất chỉ ra các nhóm ở các trạng thái khác nhau, lớp thứ hai được đặt với các thư mục của lớp thứ nhất và các loại trong mỗi nhóm của lớp thứ hai chỉ ra các thành phần khác nhau trong trạng thái tương ứng với mỗi nhóm; và cân bằng số lượng các hình ảnh điểm kiểm tra trong từng loại của từng nhóm trong dữ liệu cấu trúc thứ nhất để tạo dữ liệu cấu trúc thứ hai, trong đó dữ liệu cấu trúc thứ hai được sử dụng để huấn luyện mô hình AI để nhận dạng hình ảnh. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất thiết bị nhận dạng hình ảnh và phương tiện lưu trữ có thể đọc trên máy tính không chuyển tiếp.

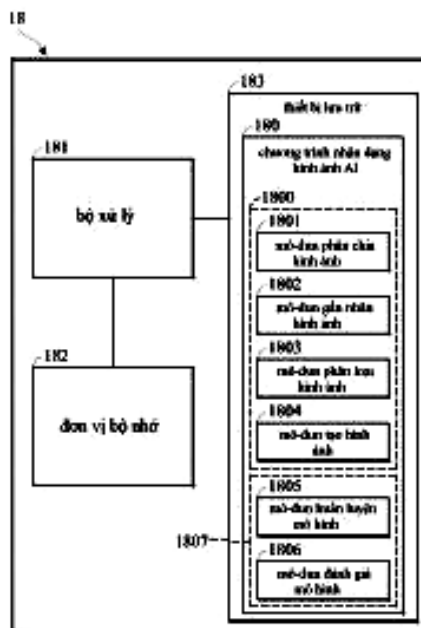


FIG. 2

(11) 75301 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03711

(22) 25/06/2020

(30) 62/877,375 23/07/2019 US

109112604 15/04/2020 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/06/2020

(51) **G06K 9/00**

(71) **WISTRON CORPORATION (TW)**

21F., No.88, Sec. 1, Hsintai 5th Rd., Hsichih, New Taipei City 22181, Taiwan

(72) Chih-Wei CHENG (TW); Tsai-Sheng SHEN (TW); Kuang-Yu WANG (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NHẬN DẠNG HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP NHẬN DẠNG HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC TRÊN MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP CỦA CHÚNG**

(57) Phương pháp nhận dạng hình ảnh được đề xuất. Phương pháp bao gồm các bước sau: nhận các ảnh có điểm kiểm tra, và phân loại các ảnh có điểm kiểm tra thành các nhóm; phân loại các ảnh có điểm kiểm tra trong mỗi nhóm thành các loại để tạo dữ liệu có cấu trúc thứ nhất; cân bằng số các ảnh có điểm kiểm tra trong mỗi loại của mỗi nhóm trong dữ liệu có cấu trúc thứ nhất để tạo dữ liệu có cấu trúc thứ hai, trong đó dữ liệu có cấu trúc thứ hai bao gồm dữ liệu thiết lập tập huấn và dữ liệu thiết lập thử nghiệm; tập huấn mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) sử dụng dữ liệu thiết lập tập huấn; và nhập dữ liệu thiết lập thử nghiệm vào mô hình AI để thu được đánh giá về mô hình của mô hình AI.

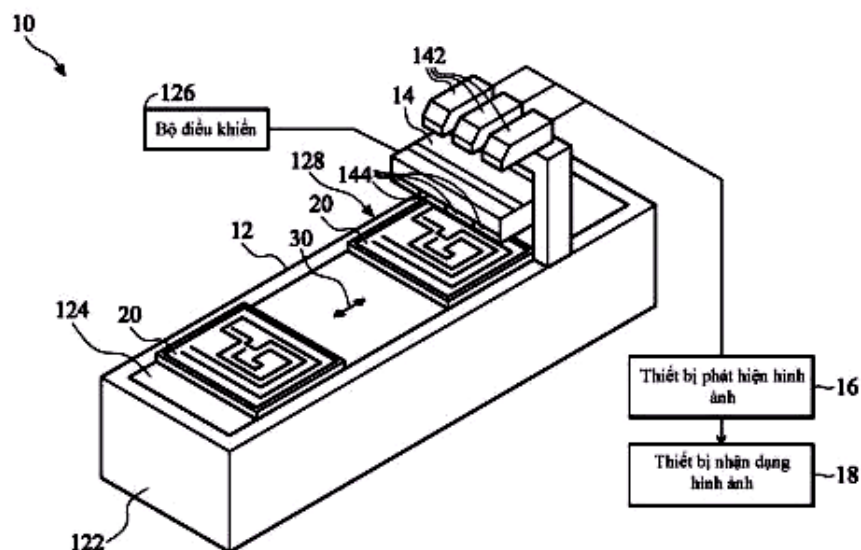


FIG. 1

(11) 75302 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03712

(22) 25/06/2020

(30) 62/877,375 23/07/2019 US

109112602 15/04/2020 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/06/2020

(51) **G06K 9/00**

(71) **WISTRON CORPORATION (TW)**

21F., No.88, Sec. 1, Hsintai 5th Rd., Hsichih, New Taipei City 22181, Taiwan

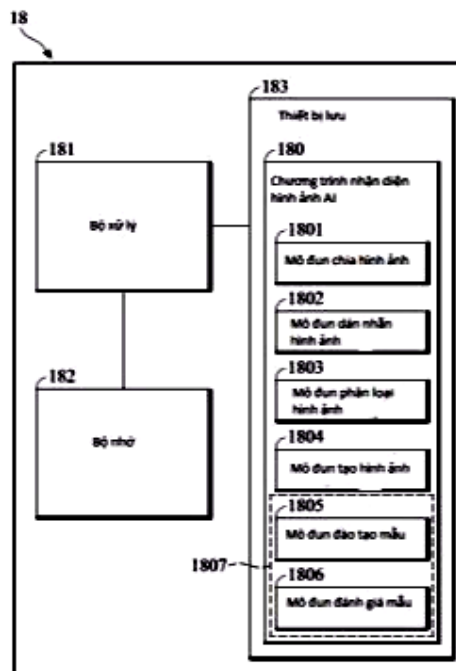
(72) Chih-Wei CHENG (TW); Tsai-Sheng SHEN (TW); Kuang-Yu WANG (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NHẬN DIỆN HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP NHẬN DIỆN HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC TRÊN MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP CỦA THIẾT BỊ NÀY**

(57) Phương pháp nhận diện hình ảnh được đề xuất. Phương pháp bao gồm bước sau đây: nhận dữ liệu cấu trúc, trong đó dữ liệu cấu trúc bao gồm dữ liệu thiết lập đào tạo và dữ liệu thiết lập kiểm tra, và dữ liệu cấu trúc bao gồm nhiều nhóm, và từng nhóm bao gồm một hoặc nhiều loại, và từng loại bao gồm nhiều hình ảnh điểm kiểm tra; đào tạo mẫu trí tuệ nhân tạo (AI) sử dụng dữ liệu thiết lập đào tạo; nhập dữ liệu thiết lập kiểm tra vào mẫu AI để thu được đánh giá mẫu của mẫu AI; và xác định một hoặc nhiều loại thứ nhất với tỷ lệ nhận diện tổng thể thấp hơn hoặc mức độ tin tưởng thấp hơn trong dữ liệu cấu trúc, và xóa hoặc hiệu chỉnh hình ảnh điểm kiểm tra trong một hoặc nhiều loại thứ nhất để cập nhật dữ liệu cấu trúc.

Fig. 2



(11) 75303 A (43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03724

(22) 26/06/2020

(30) 10-2019-0078286 28/06/2019 KR

10-2019-0164669 11/12/2019 KR

10-2020-0034584 20/03/2020 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/06/2020

(51) C08G 73/14; C08L 79/08; C08J 5/18

(71) SKC CO., LTD. (KR)

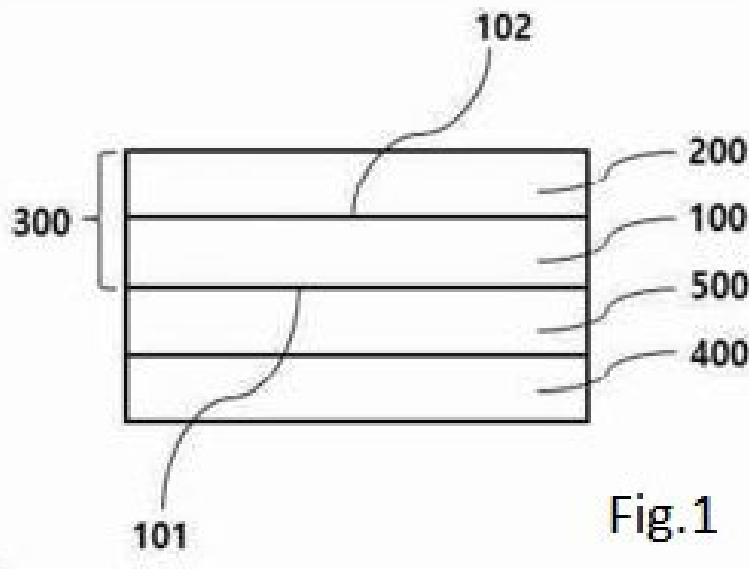
84, Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea

(72) Jung Hee KI (KR); Sunhwan KIM (KR); Han Jun KIM (KR); Dae Seong OH (KR); Jin Woo LEE (KR); Sang Hun CHOI (KR); Gun Uk KIM (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MÀNG POLYME VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NÓ

(57) Sáng chế đề cập đến màng polyme mà là tuyệt vời về đặc tính gấp và độ trong suốt và duy trì được tính chất cơ học tuyệt vời thậm chí sau khi giãn dài và co rút lặp lại trong vùng đàn hồi, quy trình tạo ra màng này, và bảng điều khiển phía trước và thiết bị hiển thị chứa màng này. Màng polyme bao gồm nhựa polyme được chọn từ nhóm bao gồm nhựa trên cơ sở polyamit và nhựa trên cơ sở polyimit và có $MOR_{0,9}$ theo Phương trình A là 2% hoặc nhỏ hơn.



(11) 75304 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03731

(22) 26/06/2020

(30) 10-2019- 0077787 28/06/2019 KR

10-2020- 0064194 28/05/2020 KR

(51) *H01L 51/00; H05K 5/00*

(71) **OHSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)

13-1, Geumganggongwon-ro, Dongnae-gu, Busan, 47711, Republic of Korea

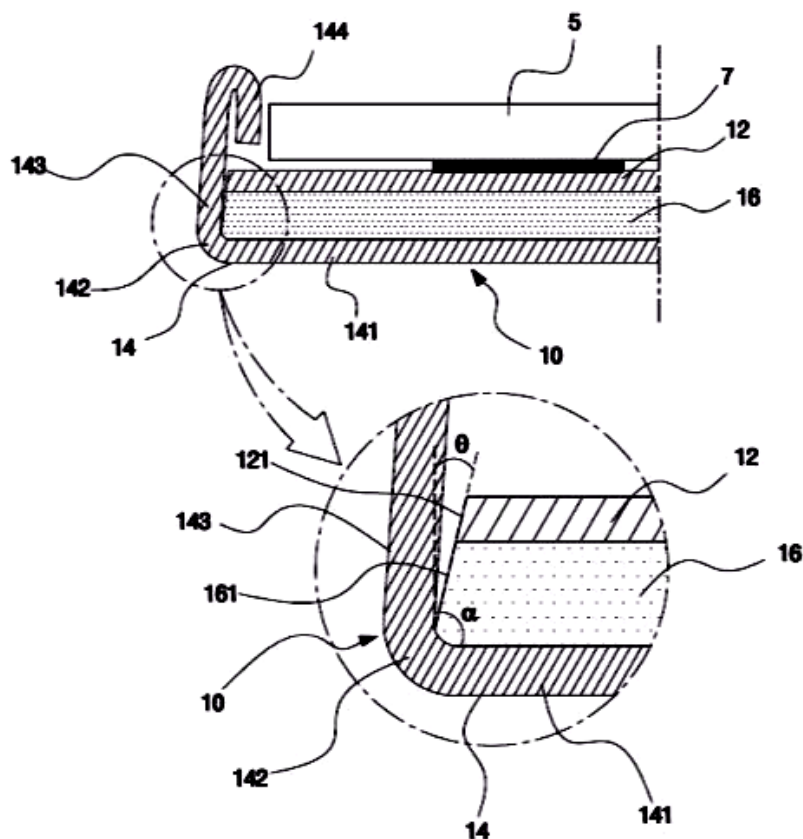
(72) CHOI, Young Dae (KR); KIM, Sun Gyu (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIÔT PHÁT SÁNG HỮU CƠ**

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị hiển thị điôt phát sáng hữu cơ (organic light emitting diode - OLED) bao gồm panen OLED, và tấm phủ lưng mà hỗ trợ bề mặt sau của panen OLED, trong đó tấm phủ lưng bao gồm ít nhất lớp bọc bên trong và lớp bọc bên ngoài, lớp bọc bên ngoài bao gồm phần chính, phần được uốn được tạo ra để kéo dài từ lớp bọc bên ngoài, vách bên kéo dài từ phần được uốn, và phần được uốn mép kéo dài từ vách bên cần phải được uốn mép, và góc giữa bề mặt đầu trước của lớp bọc bên trong và vách bên của lớp bọc bên ngoài lớn hơn 0° trên cơ sở đầu trước của phần chính của lớp bọc bên ngoài.

Fig.9



(11) 75305 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03736

(22) 26/06/2020

(30) 10-2019-0076249 26/06/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/06/2020

(51) **B32B 27/00**; *B65D 65/40*

(71) 1. **SEO, GI WON** (KR)

816dong 1303ho, Dongmun-GoodMorningHill APT., 350, Cheongseok-ro, Paju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

2. **KANG, HYUN SIG** (KR)

3dong 301ho, Samsung-Artvill, 37-6, World Cup-ro 31-gil, Mapo-gu, Republic of Korea

(72) SEO, Gi Won (KR); KANG, Hyun Sig (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM NHỰA TỔNG HỢP NHIỀU LỚP DÙNG LÀM KHAY ĐÓNG GÓI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm nhựa tổng hợp nhiều lớp phù hợp dùng làm khay đóng gói sản phẩm. Và cụ thể hơn là, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm nhựa tổng hợp nhiều lớp phù hợp dùng làm khay đóng gói sản phẩm có cấu trúc mềm như giấy và có gợn sóng hoặc vân gỗ trên bề mặt. Tấm nhựa tổng hợp bao gồm lớp trên và lớp dưới chồng lên nhau, lớp dưới được làm bằng polystyren và axit poly lactic (PLA) cùng với phụ gia, lớp trên được làm bằng polystyren, polyetylen, natri bicacbonat, PLA và phụ gia.

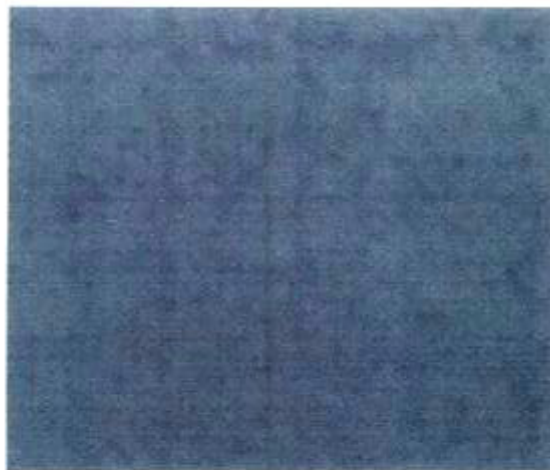


Fig.1

(11) 75306 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03737

(22) 26/06/2020

(30) 201921004090.6 28/06/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/06/2020

(51) **H01R 12/00**

(71) **SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD (AU)**

78 Waterloo Road, Macquarie Park, New South Wales NSW 2113, Australia

(72) NIE, Liang (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **KHỐI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ BỘ NỐI ĐIỆN**

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến khối thiết bị đầu cuối và bộ nối điện. Khối thiết bị đầu cuối bao gồm: vỏ (305); các chi tiết đàn hồi (302) và chi tiết dẫn điện (303), được gắn vào trong vỏ (305); mỗi chi tiết đàn hồi (302) được điều chỉnh để siết chặt trên chi tiết dẫn điện (303); và đai kẹp (301), được gắn vào trong vỏ (305) và được cấu hình để cố định các chi tiết đàn hồi (302), đai kẹp (301) bao gồm: phần chặn dây thứ nhất (3017), được bố trí giữa các chi tiết đàn hồi (302) và được điều chỉnh để tách các dây (5) mà được siết chặt bởi các chi tiết đàn hồi (302) liên kề, tương ứng. Bộ nối điện và khối thiết bị đầu cuối theo sáng chế được áp dụng cho các thông số khác nhau của dây điện lõi đơn và dây điện đa lõi và chắc chắn và bền.

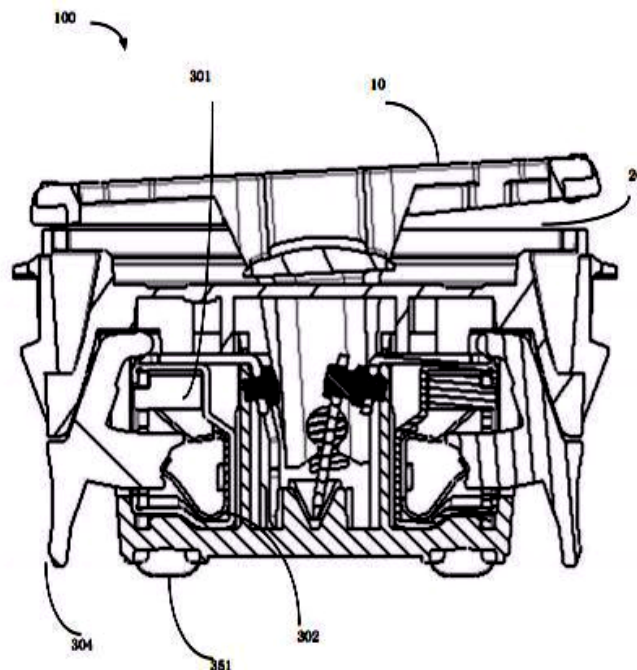
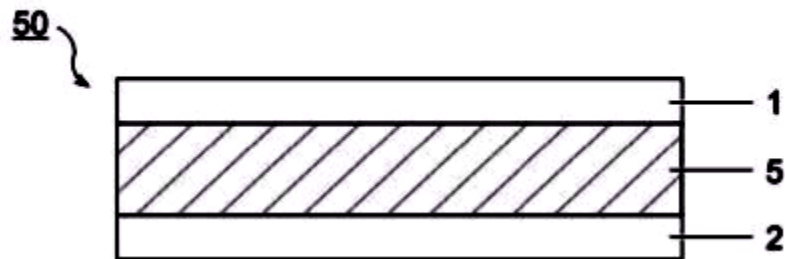


FIG. 1

- (11) 75307 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-03760
(22) 29/06/2020
(30) 2019-124743 03/07/2019 JP
(51) C09J 7/00
(71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
(72) TAKARADA, Shou (JP); ITO, Wataru (JP); NONAKA, Takahiro (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TẦM KẾT DÍNH NHẠY ÁP, MÀNG QUANG HỌC ĐƯỢC TRANG BỊ CHẤT KẾT DÍNH NHẠY ÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm kết dính nhạy áp có thể hóa rắn quang trong đó quá trình hóa rắn quang bởi ánh sáng từ đèn huỳnh quang hoặc ánh sáng tương tự trong môi trường lưu giữ được ngăn chặn. Tấm kết dính nhạy áp (5) bao gồm polyme nền có cấu trúc liên kết ngang, hợp chất đa chức có thể polyme hóa quang có hai hoặc nhiều nhóm chức có thể polyme hóa quang trong mỗi phân tử, chất khơi mào polyme hóa quang, và chất hấp thụ tia cực tím. Tấm kết dính nhạy áp này có hệ số truyền ánh sáng lớn hơn hoặc bằng 85% ở bước sóng 420nm, hệ số truyền ánh sáng lớn hơn hoặc bằng 80% ở bước sóng 405nm, và hệ số truyền ánh sáng nằm trong khoảng từ 4 đến 25% ở bước sóng 380nm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến màng quang học được trang bị chất kết dính nhạy áp và phương pháp sản xuất thiết bị hiển thị hình ảnh.

Fig.1



(11) 75308 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03812

(22) 30/06/2020

(30) 10-2019-0078893 01/07/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/06/2020

(51) C02F 1/50; C02F 103/06; C02F 1/52; C02F 1/28

(71) HANKYUL TECHNICS INC. (KR)

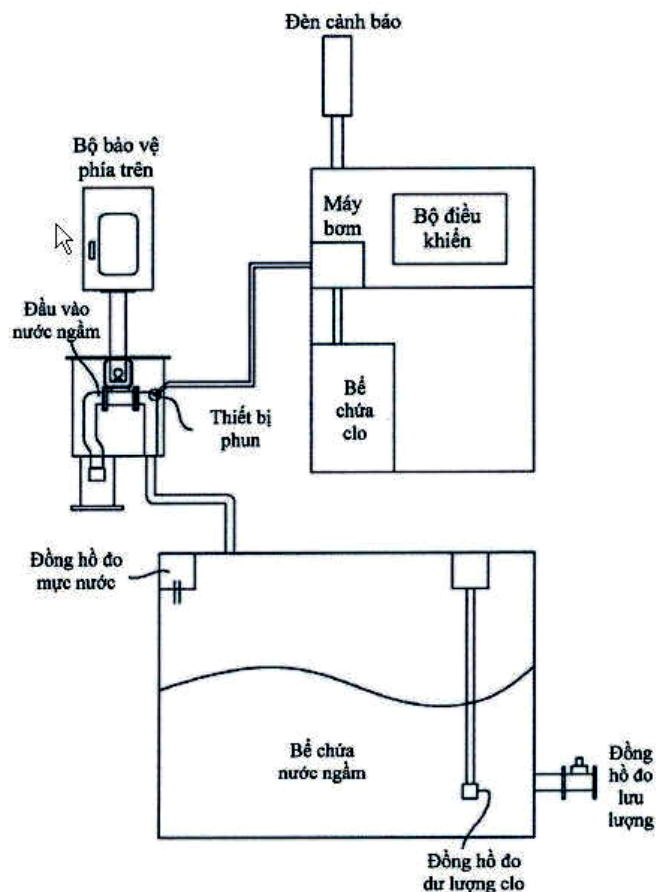
172, Yeonghwa-ro, Yeongcheon-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

(72) Jun Yeong, KIM (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC NGẦM BẰNG CÁCH KHỬ TRÙNG CLO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý nước ngầm bằng cách khử trùng clo, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: bước thứ nhất là tiếp nhận nước ngầm và đưa nước ngầm vào bể chứa nước ngầm; bước thứ hai là đo tốc độ dòng chảy của nước ngầm và tính toán lượng clo đầu vào phù hợp với tốc độ dòng chảy; bước thứ ba là đưa chất phụ gia có chứa clo cùng với chất keo tụ và chất hấp phụ, tương ứng với lượng clo đầu vào tính toán được, vào bể chứa nước ngầm; bước thứ tư là đo lượng clo còn lại trong bể chứa nước ngầm. Theo sáng chế, để khử trùng nước ngầm, chất phụ gia có chứa clo cùng với chất keo tụ và chất hấp phụ được thêm vào để khử trùng, khử mùi hôi, hấp phụ và loại bỏ chất gây ô nhiễm trong nước ngầm.



(11) 75309 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03816

(22) 30/06/2020

(30) 201941026218 01/07/2019 IN

(51) A45B 1/00

(71) LAKSHMI MACHINE WORKS LTD. (IN)

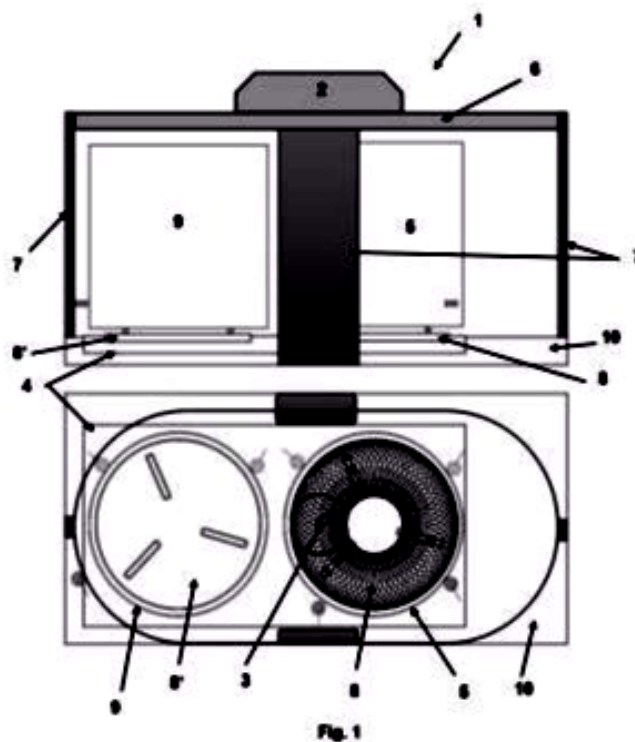
Perianaickenpalayam, Coimbatore, Tamilnadu - 641020, India

(72) SOUNDARARAJAN BARATH KUMAR (IN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **TRẠM NẠP CÚI VÀ PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG THAY THÙNG ĐÃ ĐƯỢC NẠP ĐẦY CÚI TRONG TRẠM NẠP CÚI**

(57) Sáng chế đề xuất trạm nạp cú (1) và phương pháp tự động thay thùng đã được nạp đầy trong trạm nạp cú (1) này. Đầu xếp cú (2) cấp cú qua đĩa xếp cú (3) được kết nối theo kiểu có thể quay được với đầu xếp cú (2) này. Đĩa đặt thùng quay thứ nhất (8) và đĩa đặt thùng quay thứ hai (8') được đặt cách nhau có mặt trên mặt trên của sàn (4, 11). Thùng nạp cú thứ nhất (5) được đặt trên đĩa đặt thùng quay thứ nhất (8) này và thùng nạp cú thứ hai (9) được đặt trên đĩa đặt thùng quay thứ hai (8') này. Thùng nạp cú thứ nhất (5) này hoặc thùng nạp cú thứ hai (9) này được bố trí bên dưới đĩa xếp cú (3) này theo phương thẳng đứng để nhận lượng cú được xác định trước. Khi đã nhận được lượng cú được xác định trước này, sàn (4, 11) này di chuyển đến vị trí thùng rỗng bên dưới đĩa xếp cú (3) này, để nhận cú.



(11) 75310 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03819

(22) 30/06/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/06/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) H04M 15/00

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

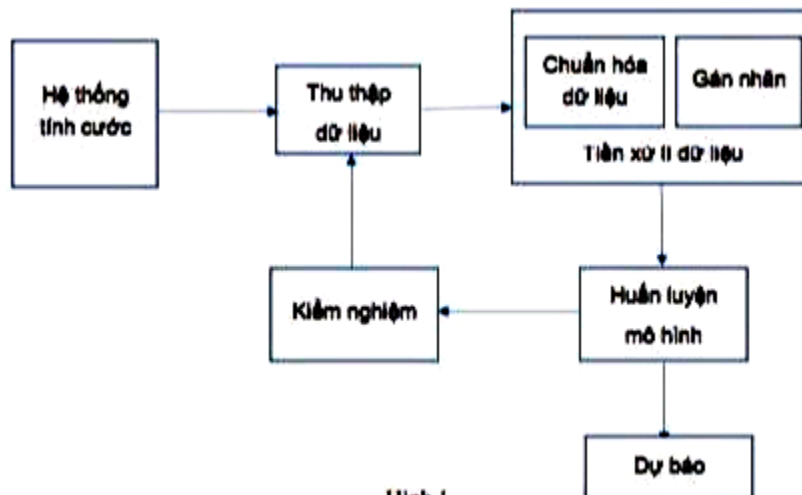
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Công Dân (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Trịnh Văn Hùng (VN); Nguyễn Đức Hải (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP DỰ ĐOÁN THUÊ BAO GIẢM TƯƠNG TÁC

(57) Phương pháp dự đoán thuê bao giảm tương tác giúp xử lý dữ liệu lớn trong viễn thông thu được từ hệ thống tính cước. Dữ liệu được làm sạch, chuẩn hóa theo ma trận với thuộc tính tổ chức theo cửa sổ thời gian và có tính hàng tuần, nhờ đó được dùng huấn luyện các mô hình học máy hiện đại giúp dự đoán chính xác cao thuê bao giảm tương tác, hỗ trợ đội kinh doanh tìm các biện pháp cải thiện tương tác dịch vụ viễn thông của khách hàng, giúp nâng cao doanh thu. Phương pháp bao gồm các bước: bước 1: thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu bản ghi chi tiết cuộc gọi (CDR - Call Detail Record); bước 2: tiền xử lý dữ liệu; bước 3: huấn luyện mô hình; bước 4: lựa chọn thời điểm T để kiểm nghiệm mô hình và tiến hành kiểm nghiệm mô hình; bước 5: dự đoán thuê bao giảm tương tác.



Hình 1

- (11) 75311 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-03831
(22) 01/07/2020
(30) PI2019004015 11/07/2019 MY
(51) **B29K 105/06**
(71) **TOP GLOVE INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)**
Lot 64593, Jalan Dahlia/KU8, Kawasan Perindustrian Meru Timur, 41050 Klang, Selangor, Malaysia
(72) WONG CHONG BAN (MY); NURIAH BINTI MOHAMAD (MY); MOHAMAD FIRDAUS BIN OMAR (MY); NURFADHILAH BINTI BAHARUDDIN (MY)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THỂ PHÂN TÁN CHẤT ĐỘN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ THỂ PHÂN TÁN CHẤT ĐỘN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thể phân tán chất độn bao gồm hỗn hợp của bột bùn lọc ép (FPS), chất hoạt động bề mặt, chất điều chỉnh độ pH, chất cải biến lưu biến, chất chống tạo bọt và nước. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế thể phân tán chất độn, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: sấy FPS để tạo ra FPS không chứa hơi ẩm (100), nghiền FPS không chứa hơi ẩm để tạo ra bột FPS (101), trộn bột FPS này với các thành phần liệt kê trong bảng 1 để tạo ra huyền phù đặc FPS (102), lọc huyền phù đặc FPS để loại bỏ phần còn lại như phần còn lại rắn có nguồn gốc từ các nguyên tố như sắt, nhôm và silic oxit và tạo ra phần lọc (103) và nghiền phần lọc để tạo ra thể phân tán chất độn (104).

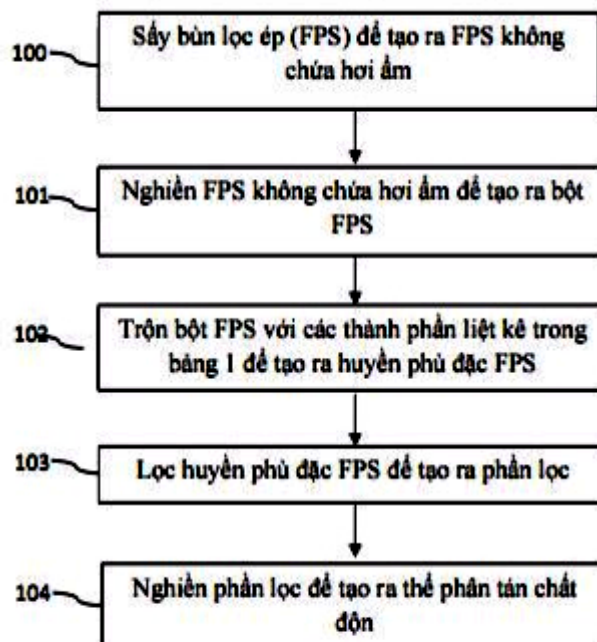


Fig. 1

- (11) 75312 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-03832
(22) 01/07/2020
(30) PI2019004013 11/07/2019 MY
(51) **B29K 105/06**
(71) **TOP GLOVE INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)**
Lot 64593, Jalan Dahlia/ku8, Kawasan Perindustrian Meru Timur, 41050 Klang, Selangor, Malaysia
(72) Wong Chong Ban (MY); Mohd Tazul Akmal Bin Mohd Talib (MY); Nordina Binti Mohd Sarawani (MY)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THỂ PHÂN TÁN CHẤT ĐỘN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ THỂ PHÂN TÁN CHẤT ĐỘN VÀ GĂNG TAY CAO SU**
- (57) Sáng chế đề cập đến thể phân tán chất độn bao gồm hỗn hợp của mảnh vụn khuôn gôm (CFS), chất phân tán, chất làm đặc, chất khử bọt, chất kháng khuẩn và nước. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến găng tay cao su và phương pháp điều chế thể phân tán chất độn, trong đó phương pháp điều chế này bao gồm các bước: nghiền mảnh vụn khuôn gôm (CFS) để tạo ra CFS có kích cỡ nhỏ, trong đó CFS có kích cỡ nhỏ này có kích cỡ đường kính nằm trong khoảng từ 1 mm đến 30 mm (100), trộn CFS có kích cỡ nhỏ này với các thành phần liệt kê trong bảng 1 và nghiền đồng thời hỗn hợp này để tạo ra huyền phù đặc CFS (101) và lọc huyền phù đặc CFS để tạo ra thể phân tán chất độn, trong đó thể phân tán chất độn có cỡ hạt nằm trong khoảng từ 0,01 µm đến 20 µm (102).

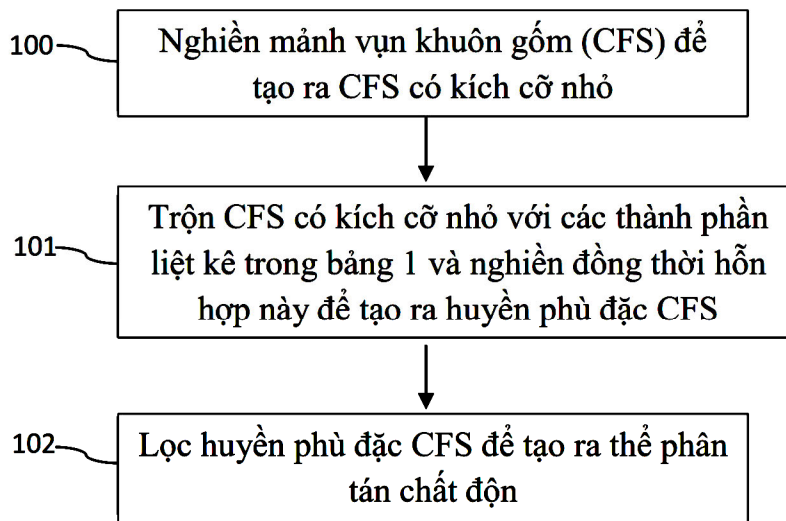


Fig.1

(11) 75313 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03842

(22) 01/07/2020

(30) 2019-126166 05/07/2019 JP

2019-172801 24/09/2019 JP

(51) B26D 7/02

(71) SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)

27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, JAPAN

(72) Mikio FUJII (JP); Masahito TAKAHASHI (JP); Toru SUZUKI (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

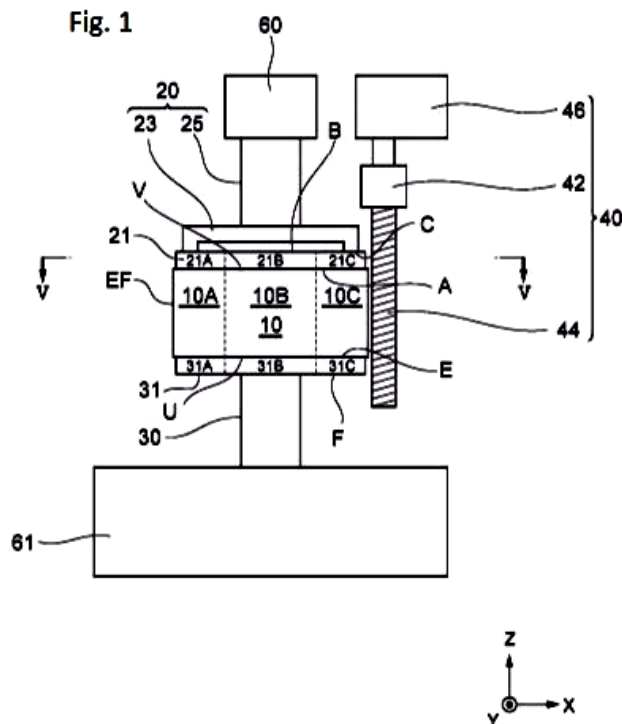
(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT ĐẦU CỦA TẤM MỎNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT ĐẦU VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ BỀ MẶT ĐẦU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý bề mặt của tấm mỏng gồm nhiều màng, phương pháp này bao gồm các bước:

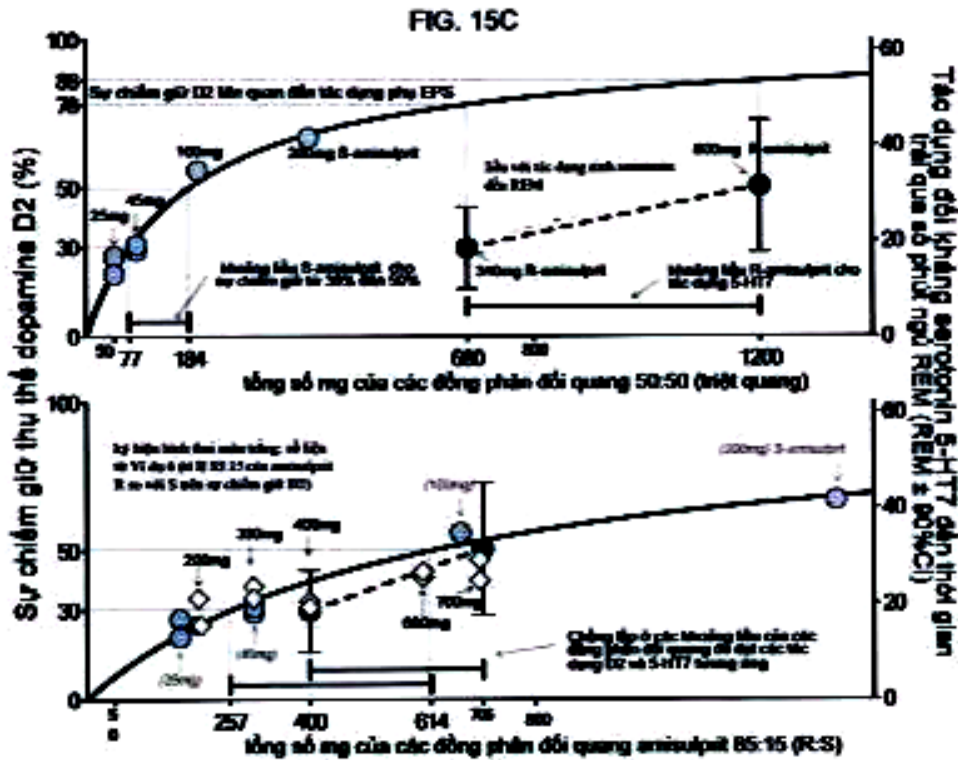
cố định tấm mỏng (10) bằng cách ép tấm mỏng bằng chi tiết tiếp xúc thứ nhất (21) và chi tiết tiếp xúc thứ hai (31) từ hai phía của tấm mỏng này theo chiều độ dày sao cho chi tiết tiếp xúc thứ nhất và chi tiết tiếp xúc thứ hai này tiếp xúc với tấm mỏng; và

xử lý bề mặt đầu của tấm mỏng được cố định,

trong đó trong bước ép, hệ thức $P_{min} \geq 0,4 P_{max}$ được thỏa mãn, trong đó P_{max} và P_{min} , một cách tương ứng, là giá trị ứng suất lớn nhất và giá trị ứng suất nhỏ nhất tại bề mặt tiếp xúc A giữa chi tiết tiếp xúc thứ nhất với tấm mỏng.



- (11) 75314 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-03846 (85) 01/07/2020
 (22) 04/12/2018 (86) PCT/US2018/063859 04/12/2018
 (30) 62/594,883 05/12/2017 US (87) WO2019/113079 13/06/2019
 62/650,613 30/03/2018 US
 62/716,804 09/08/2018 US
 (51) **A61K 31/40**; C07D 207/09; A61P 25/00
 (71) **SUNOVION PHARMACEUTICALS INC. (US)**
 84 Waterford Drive, Marlborough, Massachusetts 01752, United States of America
 (72) HOPKINS, Seth Cabot (US); KOBLAN, Kenneth Stephen (US); SNOONIAN, John R. (US); WILKINSON, Harold Scott (CA)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DƯỢC PHẨM**
- (57) Sáng chế đề xuất dược phẩm chứa các hỗn hợp không cân bằng của (R)-amisulprít và (S)-amisulprít, hoặc các muối dược dụng của chúng, trong đó lượng (R)-amisulprít lớn hơn lượng (S)-amisulprít, dược phẩm và thuốc chứa chúng được sử dụng để điều trị các bệnh và rối loạn khác nhau. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất các dược phẩm khác nhau của chúng, bao gồm, nhưng không bị giới hạn ở, dược phẩm chứa các dạng đa hình của amisulprít đối quang.



(11) 75315 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03852

(22) 01/07/2020

(30) PI2019003809 01/07/2019 MY

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/07/2020

(51) *A01G 31/00*

(71) AUASIA AGROTECH SDN. BHD. (MY)

No.9, Jalan Zarib 1, Zarib Industrial Park, Lahat 31500 Ipoh Perak Malaysia

(72) AU CHEN HSIUNG (MY)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **MÁNG THỦY CANH VÀ BỘ DỤNG CỤ BAO GỒM CÁC BỘ PHẬN DÙNG ĐỂ LẮP RÁP MÁNG THỦY CANH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến máng thủy canh (10) dùng cho mục đích nông nghiệp. Cụ thể là máng thủy canh (10) cho phép điều tiết dòng chảy dung dịch. Máng thủy canh (10) bao gồm công nạp (17) dùng để đưa dung dịch vào và công xả (18) dùng để đưa dung dịch ra máng xối (11) kéo dài liên tục giữa công nạp (17) và công xả (18), trong trạng thái sử dụng thì dung dịch chảy trong máng xối (11); và ít nhất một thiết bị điều tiết dung dịch (14, 15, 16) được gắn ngang máng xối (11); trong đó mỗi thiết bị điều tiết dung dịch (14, 15, 16) bao gồm một panen xả nước (41) được lắp để cho phép lưu lượng dòng chảy được định trước chảy qua và một panen điều khiển (42) có thể di chuyển tương ứng với panen xả nước (41) để thay đổi lưu lượng dòng chảy dung dịch chảy qua thiết bị điều tiết dung dịch (14, 15, 16).

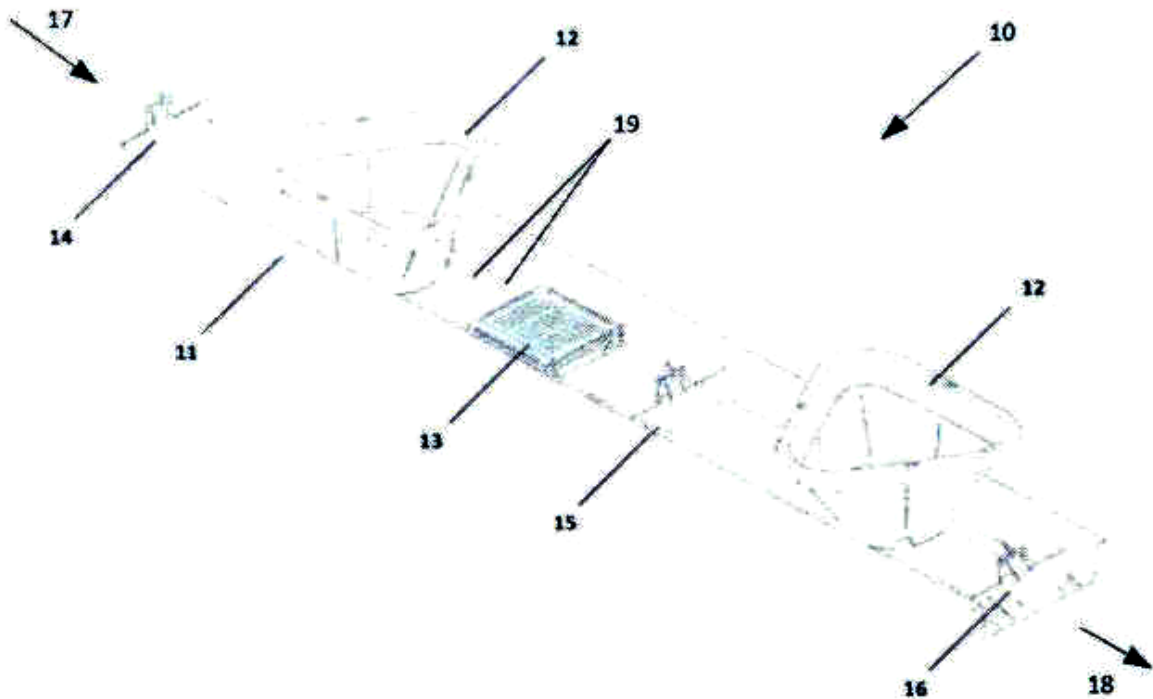


Fig.1

(11) 75316 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03868

(22) 02/07/2020

(30) 10-2019-0079891 03/07/2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/07/2020

(51) **G09F 9/30**

(71) **UTI INC. (KR)**

50-16, Eungbong-ro, Eungbong-myeon, Yesan-gun, Chungcheongnam-do 32446
Republic of Korea

(72) PARK, Deok Young (KR); HWANG, Jae Young (KR); KIM, Hak Chul (KR);
SUNWOO Kukhyun (KR); HA, Tea Joo (KR)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **TẮM CHẤN ĐẼO**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm chắn dẻo dùng cho màn hình hiển thị dẻo, tấm chắn dẻo bao gồm: tấm chắn thứ nhất làm bằng thủy tinh và được bố trí trên phần bên trên của bề mặt thứ nhất của màn hình hiển thị dẻo; tấm chắn thứ hai làm bằng thủy tinh và được bố trí trên phần bên trên của bề mặt thứ hai của màn hình hiển thị dẻo; và phần gập được bố trí ở giữa tấm chắn thứ nhất và tấm chắn thứ hai tương ứng với vùng gập của màn hình hiển thị và được nạp đầy bằng vật liệu nhựa trong suốt, trong đó lớp nhựa trong suốt được bố trí trên toàn bộ bề mặt của mỗi tấm chắn trong số tấm chắn thứ nhất và tấm chắn thứ hai bằng cách tiếp nối với phần gập được nạp đầy bằng vật liệu nhựa trong suốt, và phần vát được tạo ra trên mỗi phần trong số phần đầu của tấm chắn thứ nhất và phần đầu của tấm chắn thứ hai, mà liền kề với phần gập.

FIG. 3A

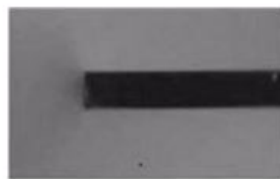
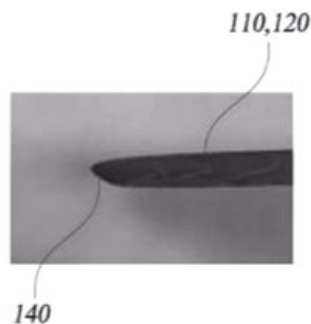


FIG. 3B



(11) 75317 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03890

(22) 03/07/2020

(30) 2019-126404 05/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2020

(51) F01P 3/18; B60K 11/04

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

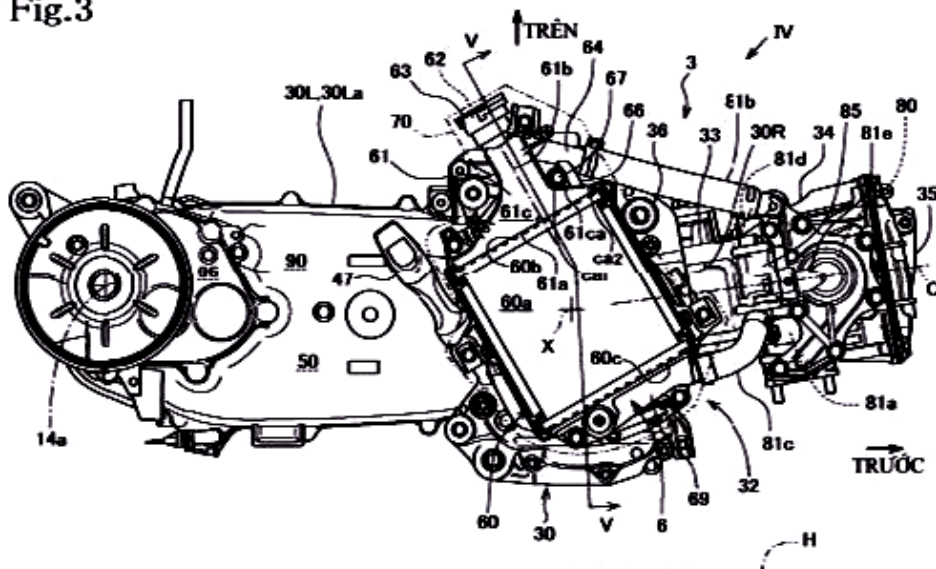
(72) IKEBE Yoshiyuki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU BỘ TẢN NHIỆT CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu bộ tản nhiệt cho xe kiểu ngồi để chân hai bên mà có khả năng loại bỏ không khí ra khỏi kết trên một cách hiệu quả và nằm cách các bộ phận khác của cụm động lực để tăng sự tự do bố trí, kết cấu bộ tản nhiệt cho xe kiểu ngồi để chân hai bên có bộ tản nhiệt (6) được bố trí trong cụm động lực (3) được lắp trên xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) và có kết trên (61) được bố trí trên mặt mép trên (60b) của thân chính bộ tản nhiệt dạng hình chữ nhật (60), kết trên này có đầu nạp nước (62). Theo kết cấu bộ tản nhiệt cho xe kiểu ngồi để chân hai bên, thân chính bộ tản nhiệt được bố trí khiến mặt mép trên (60b) mà kết trên (61) được nối với nó được nghiêng theo hướng xuống dưới về phía sau xe trong khi cụm động lực (3) được lắp trên xe. Kết trên (61) bao gồm đầu nối nước làm mát (64) để nối với động cơ đốt trong (32) của cụm động lực (3) và đường dẫn kết thứ nhất (61b) kéo dài lên trên từ mặt đáy (61a) và được nối với một nhánh của đầu nối nước làm mát (64). Đường dẫn kết thứ nhất (61b) có đầu nạp nước (62) ở đầu trên của nó, và bộ tản nhiệt (6) có đường dẫn kết thứ hai (66) mà nối liền kết trên (61) với đầu nối nước làm mát (64) và kéo dài song song với đường dẫn kết thứ nhất (61b) và lệch lên trên hoặc sang bên từ đó.

Fig.3



(11) 75318 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03928

(22) 06/07/2020

(30) 108209111 12/07/2019 TW

(51) *F01P 5/12*

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

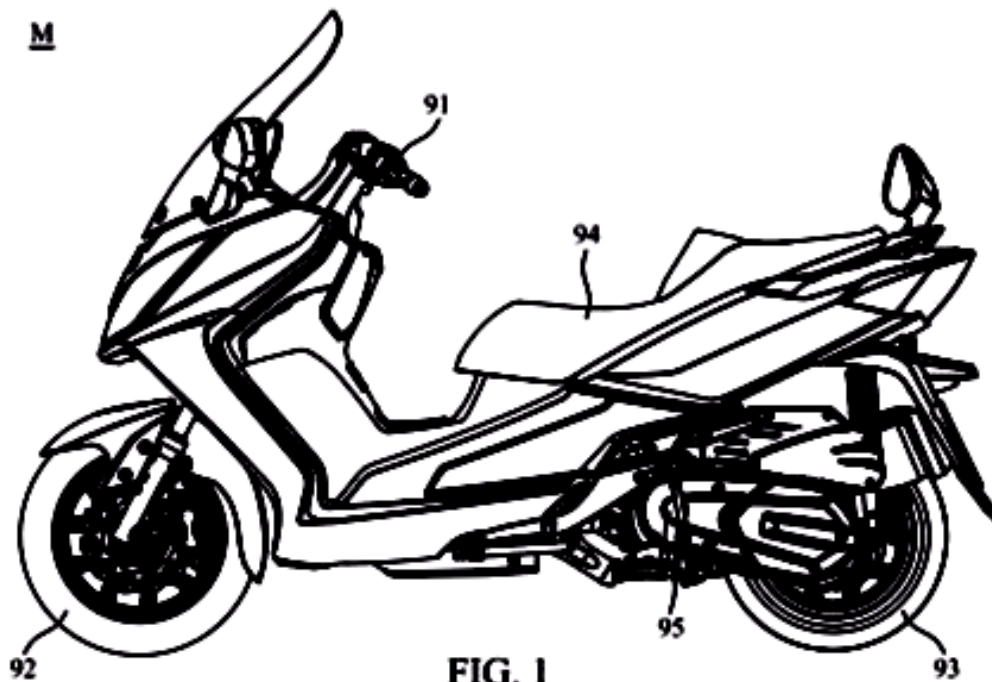
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County
304, TAIWAN

(72) Pai-Lung WU (TW); Cheng-Yi LIN (TW); Chen-Lun SUN (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **XE MÔTÔ CÓ HỆ THỐNG TẢN NHIỆT**

(57) Xe mô tô có hệ thống tản nhiệt được đề xuất. Mô tô bao gồm hộp trục khuỷu, bộ tản nhiệt, quạt, cấu trúc dẫn và bộ ống xả. Hộp trục khuỷu bao gồm khung hộp và trục khuỷu, trong đó trục khuỷu được bố trí trong khung hộp. Bộ tản nhiệt bao gồm bệ đỡ bộ tản nhiệt, trong đó bệ đỡ bộ tản nhiệt được nối với khung hộp, buồng dòng chảy được tạo bởi bệ đỡ bộ tản nhiệt và khung hộp, và buồng dòng chảy có cửa ra thứ nhất và cửa vào. Quạt được bố trí trong buồng dòng chảy và được nối với trục khuỷu, trong đó trục khuỷu quay quạt để tạo ra luồng khí. Cấu trúc dẫn được lắp trên bệ đỡ bộ tản nhiệt để tương ứng với cửa ra thứ nhất.



- | | | | |
|-------------------|------------------------|----|--------------------|
| (11) 75319 A | (43) 25/01/2021 | | |
| (21) 1-2020-03939 | (85) 07/07/2020 | | |
| (22) 08/01/2019 | (86) PCT/CN2019/070911 | | 08/01/2019 |
| (30) 62/614,933 | 08/01/2018 | US | (87) WO2019/134714 |
| | | | 11/07/2019 |
- (51) **G05D 1/00**
- (71) **GEOSAT AEROSPACE & TECHNOLOGY INC. (CN)**
12F, No. 253, Sec. 3, Dongmen Rd., East Dist., Tainan City, Taiwan 701 (CN)
- (72) SHIH, Lung-Shun (CN); YANG, Fu-Kai (CN); CHENG, Yi-Feng (CN); WANG, Di-Yang (CN); LIAO, Chien-Hsun (CN)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG HẠ CÁNH PHƯƠNG TIỆN BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI BẰNG DÙ HẦM**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống để hạ cánh phương tiện bay không người lái (UAV) bằng dù hãm. Hệ thống ví dụ để hạ cánh UAV bằng dù hãm có thể bao gồm bộ phát hiện được tạo cấu trúc để phát hiện vận tốc bay, vận tốc gió, vị trí, độ cao, hoặc điện áp của UAV. Hệ thống có thể cũng bao gồm bộ nhớ lưu trữ các chỉ lệnh. Hệ thống có thể còn bao gồm bộ xử lý được tạo cấu trúc để thực thi các chỉ lệnh để xác định cần mở dù của UAV theo chỉ tiêu hay không; đáp ứng với sự xác định để mở dù của UAV, dừng động cơ của UAV mà quay cánh quạt của UAV; và mở dù của UAV sau khi dừng động cơ của UAV trong một khoảng thời gian.

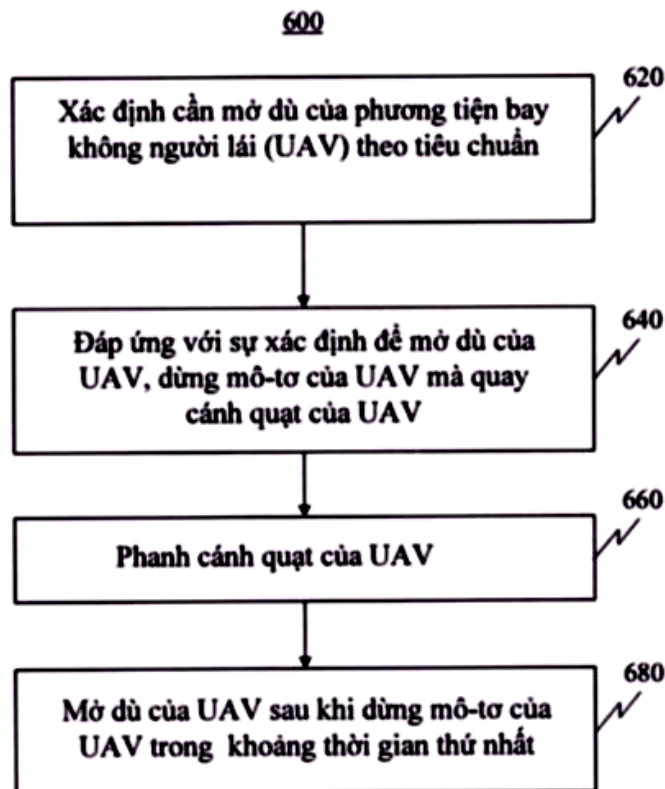


Fig. 6

(11) 75320 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03943

(22) 07/07/2020

(30) 108126056 23/07/2019 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/07/2020

(51) F21V 33/00; F21W 103/20

(71) MORR GLOBAL CO., LTD. (TW)

6F.-1, No. 16, Ln. 76, Ruiguang Rd., Neihu Dist., Taipei City 114062, Taiwan

(72) HO, HUNG-HSIN (TW)

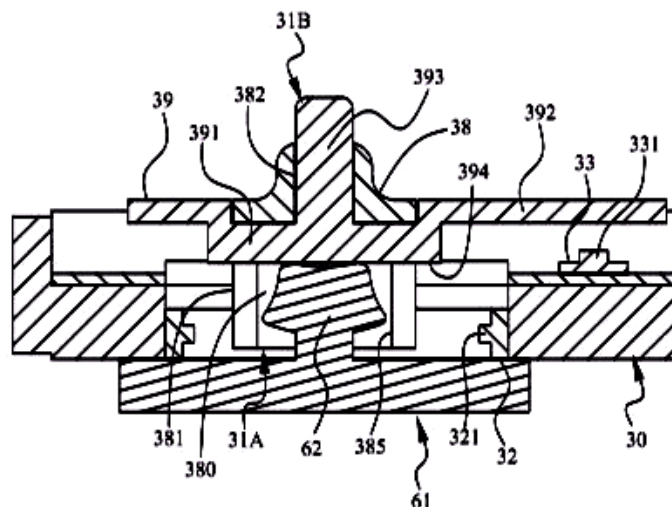
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG CHỈ DẪN ĐIỀU KHIỂN TRẠNG THÁI HIỂN THỊ CỦA ĐÈN XE**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chỉ dẫn điều khiển trạng thái hiển thị của đèn xe, hệ thống này bao gồm: thiết bị chỉ dẫn và thiết bị kích hoạt. Thiết bị kích hoạt bao gồm nắp và bộ kích hoạt có thể di chuyển tương đối với nắp. Trong đó cảm ứng thứ nhất được lắp ráp bên trong nắp để tạo ra tín hiệu thứ nhất bằng cách cảm nhận sự dịch chuyển theo chiều ngang của bộ kích hoạt, và cảm ứng thứ hai được lắp ráp bên trong nắp để tạo ra tín hiệu thứ hai bằng cách cảm nhận sự dịch chuyển theo chiều dọc của bộ kích hoạt, và sau đó bộ phận truyền truyền tín hiệu thứ nhất và tín hiệu thứ hai tới thiết bị chỉ dẫn; bộ kích hoạt được cấu tạo với phần kết hợp và phần điều khiển riêng rẽ trên hai phía đối diện. Khi phần điều khiển được dẫn động bởi người sử dụng để di chuyển theo chiều ngang hoặc theo chiều dọc, phần kết hợp có thể dẫn động bộ phận vận hành để được dịch chuyển đồng bộ. Hệ thống chỉ dẫn theo sáng chế có thể kết hợp với bộ điều khiển của đèn chỉ dẫn của xe (như là xe mô tô, xe điện, v.v.), sao cho đèn chỉ dẫn của xe được kích hoạt đồng bộ kết hợp với thiết bị chỉ dẫn của hệ thống chỉ dẫn, do đó tăng sự an toàn khi đi xe.

3

Fig. 7



(11) 75321 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03944

(22) 07/07/2020

(30) 108209108 12/07/2019 TW

(51) **B62M 6/80**

(71) **SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)**

No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County
304, TAIWAN

(72) Yen-Ting SHEN (TW); Chia-Liang WEI (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **XE MÔ TÔ**

- (57) Sáng chế đề xuất xe mô tô. Xe mô tô bao gồm ắc quy và hộp chứa ắc quy. Ắc quy bao gồm thân ắc quy và tay cầm. Tay cầm xoay quanh trục trên thân ắc quy. Tay cầm được điều chỉnh để được xoay giữa vị trí tay cầm thứ nhất và vị trí tay cầm thứ hai so với thân ắc quy. Tay cầm bao gồm chốt tay cầm. Hộp chứa ắc quy bao gồm thân hộp chứa và bộ phận giới hạn. Thân ắc quy được điều chỉnh để được nhận trong thân hộp chứa. Bộ phận giới hạn được đặt trên cạnh của thân hộp chứa. Bộ phận giới hạn có phần rãnh và phần nhô ra giới hạn. Khi tay cầm ở vị trí tay cầm thứ nhất, chốt tay cầm được điều chỉnh để đi vào rãnh. Khi tay cầm ở vị trí tay cầm thứ hai, chốt tay cầm được điều chỉnh để tỳ vào phần nhô ra giới hạn.

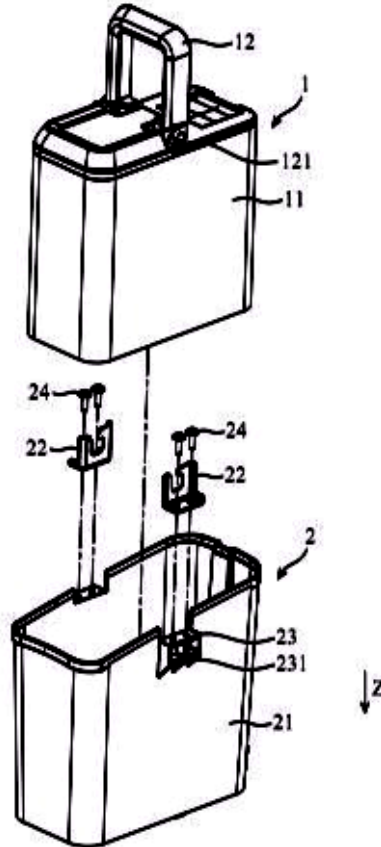


FIG. 2

(11) 75322 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03945

(22) 07/07/2020

(30) 108208918 09/07/2019 TW

(51) *B60T 8/32*

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County
304, TAIWAN

(72) Chao-Chin LIAO (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **XE MÔ TÔ CÓ CƠ CẤU CẢM BIẾN TỐC ĐỘ**

(57) Xe mô tô có cơ cấu cảm biến tốc độ được đề xuất. Xe mô tô bao gồm bánh xe, môđun móng phanh trống, vòng dầu cảm biến và cảm biến. Bánh xe gồm có vành và trống phanh hình trụ, trong đó trống phanh hình trụ được bố trí trên vành. Môđun móng phanh trống được lắp để nén trống phanh hình trụ để phanh bánh xe. Vòng dầu cảm biến được bố trí trên bánh xe. Cảm biến tương ứng với vòng dầu cảm biến, và khi vòng dầu cảm biến quay với bánh xe, cảm biến cung cấp tín hiệu cảm biến theo chuyển động quay của vòng dầu cảm biến.

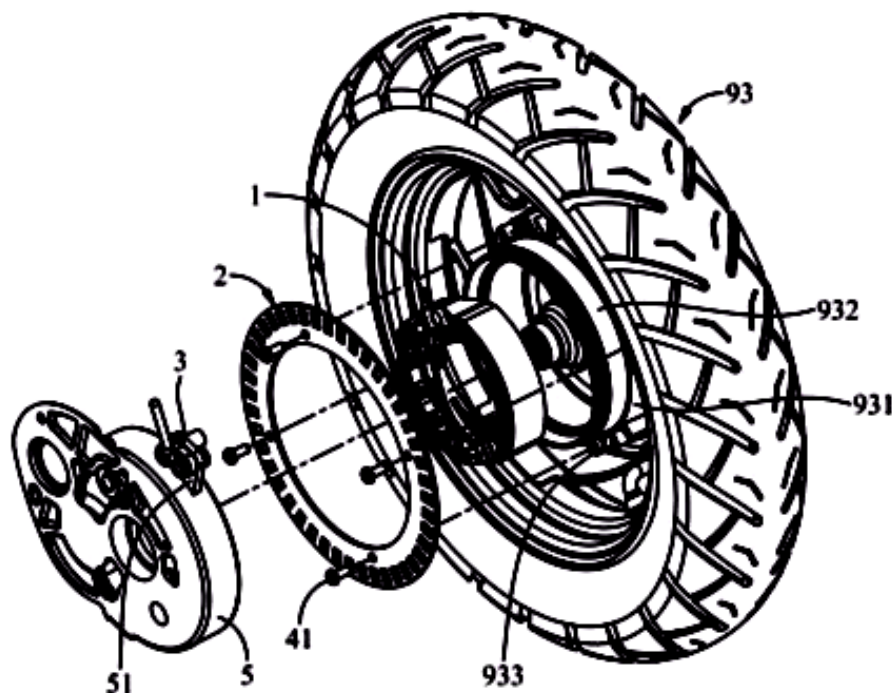


FIG. 2A

- | | | | |
|-------------------|------------|----|-----------------|
| (11) 75323 A | | | (43) 25/01/2021 |
| (21) 1-2020-03947 | | | |
| (22) 07/07/2020 | | | |
| (30) 108124178 | 09/07/2019 | TW | |
| 62/915,287 | 15/10/2019 | US | |
| 62/950,454 | 19/12/2019 | US | |
| 16/748,374 | 21/01/2020 | US | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/07/2020

(51) **F15D 1/02**

(71) **OTRAJET INC. (TW)**

NO. 33, GONGYEQU 24TH RD., NANTUN DIST., TAICHUNG CITY 408, TAIWAN

(72) CHEN, CHING-HAO (TW); YEH, LIANG-HUI (TW)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC ÁP LỰC**

(57) Hệ thống đúc áp lực bao gồm hệ thống ép đùn được tạo kết cấu để tạo ra hỗn hợp; kênh xả nổi thông được với hệ thống ép đùn và bao gồm cửa xả được tạo kết cấu để xả hỗn hợp; và các cơ cấu khuôn đúc được tạo kết cấu để tiếp nhận hỗn hợp. Mỗi cơ cấu khuôn đúc bao gồm khoang rỗng, và cửa tiếp liệu nổi thông được với khoang rỗng và ăn khớp được với cửa xả. Phương pháp đúc áp lực bao gồm bố trí hệ thống ép đùn được tạo kết cấu để tạo ra hỗn hợp, kênh xả bao gồm cửa xả, và các cơ cấu khuôn đúc thứ nhất và thứ hai; ăn khớp cửa xả với cơ cấu khuôn đúc thứ nhất; phun hỗn hợp vào trong cơ cấu khuôn đúc thứ nhất; tháo cửa xả khỏi cơ cấu khuôn đúc thứ nhất; di chuyển kênh xả ra khỏi cơ cấu khuôn đúc thứ nhất và hướng về cơ cấu khuôn đúc thứ hai; ăn khớp cửa xả với cơ cấu khuôn đúc thứ hai; phun hỗn hợp vào trong cơ cấu khuôn đúc thứ hai; và tháo cửa xả khỏi cơ cấu khuôn đúc thứ hai.

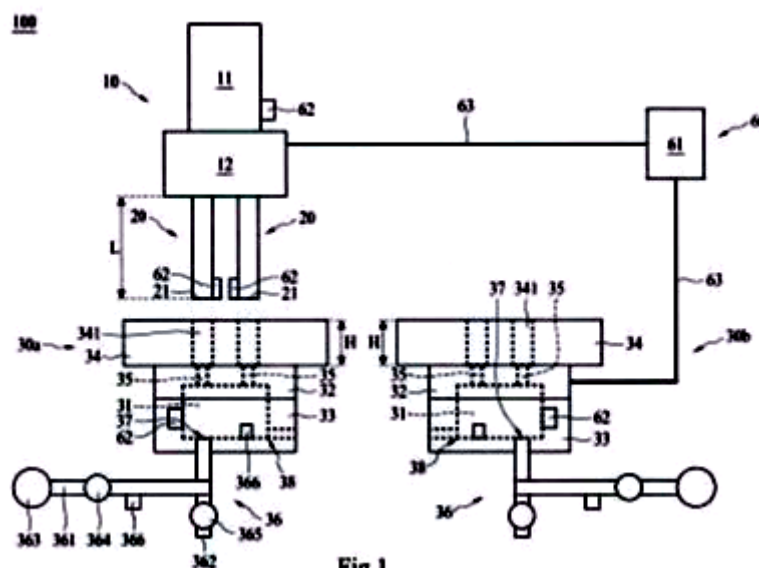


Fig.1

(11) 75324 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03970

(22) 08/07/2020

(30) 108209029 10/07/2019 TW

(51) *E05B 63/14; B62J 37/00; E05B 17/22; E05B 83/34; E05B 77/00; E05B 83/00; B62H 5/00*

(71) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)

184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) Wang, Wai-I (TW); Chang, Min-Yu (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU CHUYỂN MẠCH NÚT BẮM KÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu chuyển mạch nút bấm kép được bố trí trên xe máy bao gồm khóa yên, khóa nắp bình xăng và khóa tay lái. Cơ cấu chuyển mạch nút bấm kép bao gồm khóa chuyển mạch chính và khóa chuyển mạch phụ. Khóa chuyển mạch chính bao gồm bộ chỉ báo thao tác, đế rãnh chìa khóa, thiết bị khóa và trụ khóa. Thiết bị khóa bao gồm chi tiết bấm được bố trí trên đế rãnh chìa khóa và hai con dẫn được bố trí theo cách trượt trong bộ chỉ báo thao tác. Khóa chuyển mạch phụ bao gồm nút yên và nút nắp bình xăng được liên kết, tương ứng với khóa yên và khóa nắp bình xăng. Khóa chuyển mạch chính còn bao gồm vị trí khóa chết, vị trí bật và vị trí tắt lần lượt tạo ra các trạng thái thao tác của khóa yên, khóa nắp bình xăng và khóa tay lái. Ngoài ra, nút yên và nút nắp bình xăng được bao trong bộ chỉ báo thao tác của khóa chuyển mạch chính để cho khóa chuyển mạch chính và khóa chuyển mạch phụ được kết hợp thành một cấu trúc đơn nhất.

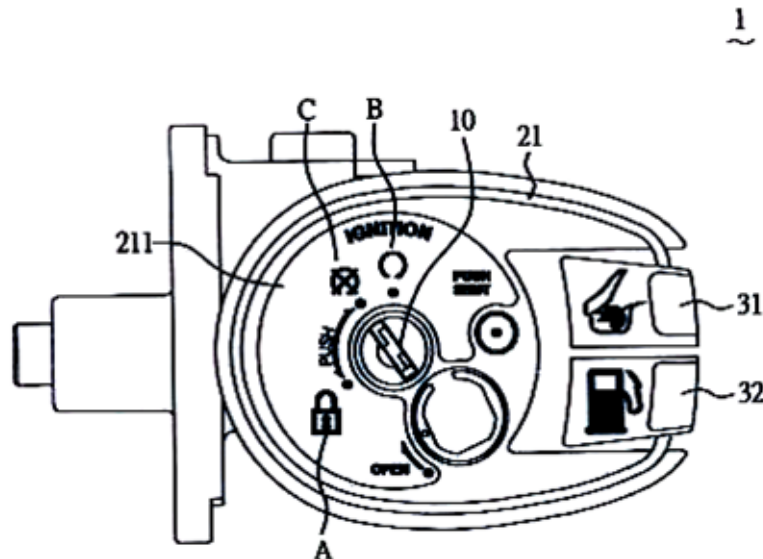


FIG. 1

(11) 75325 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-03972

(22) 08/07/2020

(30) 201910615934.9 09/07/2019 CN

(51) H05B 33/08

(71) INNOLUX CORPORATION (TW)

No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan

(72) CHEN Jia-Yuan (TW); TSAI Tsung-Han (TW); LEE Kuan-Feng (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chiếu sáng và phương pháp sản xuất có liên quan. Thiết bị chiếu sáng theo sáng chế bao gồm đế và ít nhất một đơn vị chiếu sáng được tạo trên đế. Đơn vị chiếu sáng bao gồm lỗ chứa và đi-ốt phát quang thứ nhất tách rời lỗ chứa. Lỗ chứa dành cho đi-ốt phát quang thứ hai.

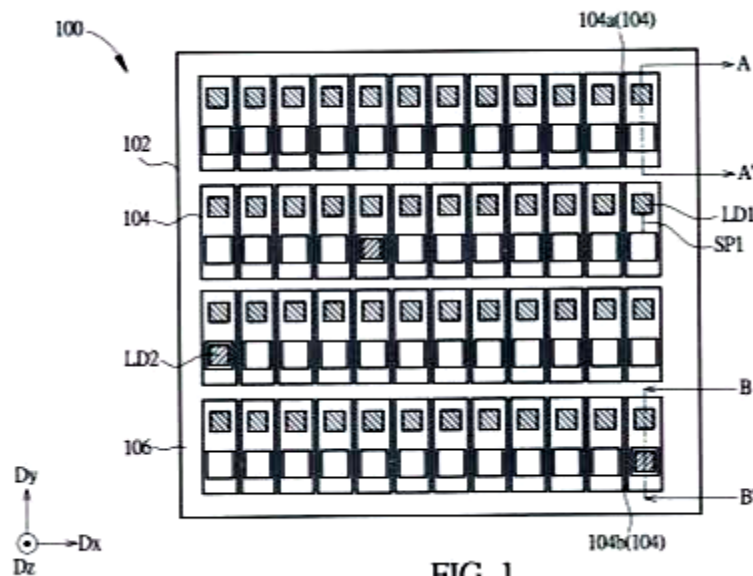


FIG. 1

(11) 75326 A (43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04006

(22) 10/07/2020

(30) 201910666224.9 23/07/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/07/2020

(51) **G06Q 10/08**

(71) 1. **KUNSHAN ABRAM SOFTWARE TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)

Rm 704, No. 666 South Yangtze River Road Kunshan City, Jiangsu, China

2. **JFE SHOJI ELECTRONICS CORPORATION** (JP)

JFE Shoji Bldg., 7-1, Otemachi 2-chome Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

(72) Yueh, Chao-Hsien (CN); Yuen, Wen-Yu (CN); Yueh, Wen-Hao (CN); Yueh, Hsiang (CN); Huang, Chung-Wen (CN); Wang, Zhe (CN); Chen, Tao (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

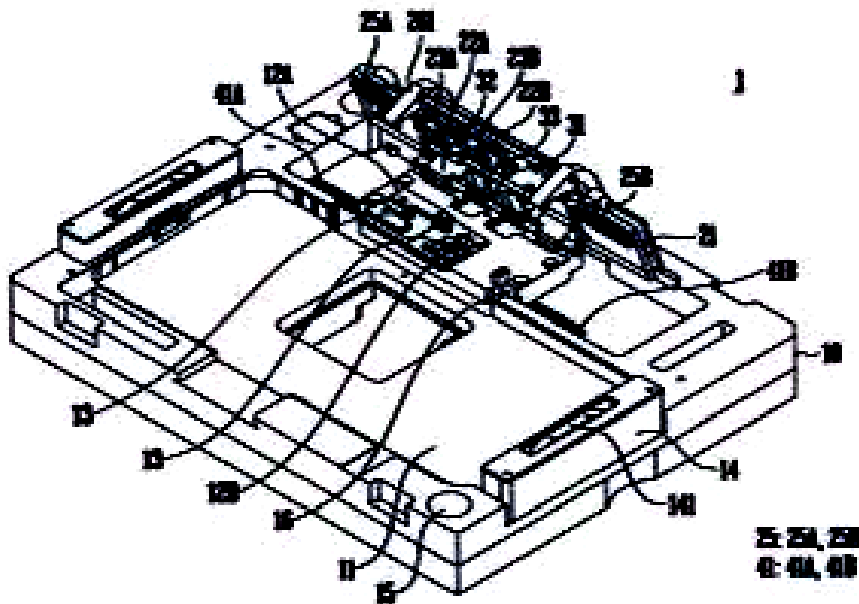
(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN CHO THIẾT BỊ CẤT GIỮ THÔNG MINH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển và phương pháp điều khiển cho thiết bị cất giữ thông minh. Thiết bị cất giữ thông minh bao gồm nhiều kệ chứa đồ vật, mỗi kệ chứa đồ vật có nhiều ngăn chứa đồ vật cho các đồ vật. Hệ thống điều khiển bao gồm máy chủ hệ thống và nhiều thiết bị điều khiển được nối với máy chủ hệ thống và được bố trí lần lượt trên nhiều kệ chứa đồ vật của thiết bị cất giữ thông minh. Bằng cách sử dụng mỗi thiết bị điều khiển trên kệ chứa đồ vật tương ứng, thiết bị điều khiển được kích hoạt khi đồ vật đã được dịch chuyển hoặc lấy ra khỏi ngăn chứa đồ vật tương ứng, và thiết bị điều khiển gửi vị trí của ngăn chứa đồ vật tương ứng đến máy chủ hệ thống cất giữ thông tin vị trí của ngăn chứa đồ vật cùng với thông tin đồ vật. Cất giữ và thu hồi đồ vật dễ dàng. Các đặc điểm kỹ thuật và các vị trí của các kệ chứa đồ vật và các ngăn chứa đồ vật có thể được thay đổi theo mong muốn.

- (11) 75327 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-04032
(22) 13/07/2020
(30) 10-2019-0084312 12/07/2019 KR
(51) G01R 1/04; G01R 31/28
(71) 1. SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
2. WITHSYSTEM CO., LTD. (KR)
142-73, Sanho-daero, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, 39377, Republic of Korea
(72) Hyeon Hwan KIM (KR); Myoung Jun KIM (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **Ổ CẮM DÙNG ĐỂ KIỂM TRA SẢN PHẨM**

- (57) Sáng chế đề cập đến ổ cắm dùng để kiểm tra sản phẩm. Ổ cắm dùng để kiểm tra sản phẩm này có thể bao gồm tấm nền bao gồm rãnh đặt trong đó sản phẩm được kiểm tra được đặt vào và ổ nối trong đó đầu nối sản phẩm của sản phẩm được đặt vào; và nắp bao gồm thân nắp được ghép bản lề với tấm nền, đầu nối kiểm tra được bố trí trên thân nắp và được nối điện với đầu nối sản phẩm của sản phẩm khi thân nắp được di chuyển đến tấm nền, và môđun kiểm tra được nối với đầu nối kiểm tra và truyền tín hiệu kiểm tra đến đầu nối kiểm tra. Ổ nối có thể được bố trí trên bề mặt của tấm nền mà ở đó bố trí rãnh đặt.

FIG. 1A



(11) 75328 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04033

(22) 13/07/2020

(30) JP 2019-140304 11/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/07/2020

(51) **D05B 1/10**; *D05B 61/00*

(71) **YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)**

4-12, Nishitenma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka-fu 530-0047, Japan

(72) Seizi Hashimoto (JP); Ryuichiro Kinoshita (JP)

(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGĂN NGỪA HIỆN TƯỢNG RỐI ĐƯỜNG KHÂU CỦA ĐƯỜNG KHÂU MẮT XÍCH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị ngăn ngừa hiện tượng rối đường khâu của đường khâu mắt xích. Hiện tượng rối của đường khâu được ngăn ngừa bằng hoạt động tự tạo vòng vòng chỉ kim với chỉ kim theo một phương thức mà hoạt động khâu ít nhất một đường khâu được thực hiện trong khi vòng chỉ kim được ngoắc bởi móc nằm ở bên đầu mút tiến lên của móc trong mỗi liên hệ với vị trí được hạ thấp của kim và chỉ móc kéo dài từ móc đến vải khâu nằm trước vị trí được hạ thấp của kim sau khi hoạt động tạo đường khâu mắt xích kép bình thường kết thúc. Ở đây, mấu treo chỉ di chuyển qua vòng chỉ kim và chuyển động đến vị trí ngoắc chỉ để ngoắc phần chỉ phía sau của vòng chỉ kim theo chuyển động đến gần của mấu treo chỉ đến vòng chỉ kim và chỉ móc trong khi móc tiến lên, phần chỉ phía sau của vòng chỉ kim được ngoắc bởi mấu treo chỉ được di chuyển sang trái cho tách khỏi đường chuyển động thẳng đứng của kim để nới rộng khoảng giãn cách giữa phần chỉ phía trước và phần chỉ phía sau của vòng chỉ kim theo hoạt động tách bắt đầu khi kim được hạ thấp đến vị trí được xác định trước, và kim được hạ thấp vào vòng chỉ kim có khoảng giãn cách rộng. Do vậy, vì có thể thực hiện hoạt động tự tạo vòng một cách chuẩn xác và đáng tin cậy bất kể loại hoặc điều kiện chỉ của chỉ kim và chỉ móc, nên có thể đem lại phương pháp và thiết bị để ngăn ngừa hiện tượng rối đường khâu của đường khâu mắt xích biểu hiện một cách đáng tin cậy chức năng ngăn ngừa hiện tượng rối đường khâu được xác định trước.

(11) **75329 A** (43) 25/01/2021

(21) **1-2020-04052**

(22) 14/07/2020

(30) 10-2019-0085253 15/07/2019 KR

10-2020-0008751 22/01/2020 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/07/2020

(51) **G01R 1/04; H05K 1/00**

(71) **LEE, SEONG RYONG (KR)**

6, Daeseong-ro 99beon-gil, Hanam-si, Gyeonggi-do 13020, Republic of Korea

(72) LEE, Seong Ryong (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **GIAO DIỆN CỦA CẤU TRÚC UỐN, CỤM GIAO DIỆN VÀ Ổ CẮM THỬ BAO GỒM GIAO DIỆN NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIAO DIỆN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến giao diện để kiểm tra nhanh chóng và đáng tin cậy đối tượng thử nghiệm, cụm giao diện và ổ cắm thử bao gồm giao diện này, và phương pháp sản xuất giao diện này. Trong giao diện, các chốt nối phía trên được kết nối trực tiếp với các chốt nối phía dưới tương ứng với chúng qua các đường nối, và do đó, giao diện có thể cho phép kiểm tra đáng tin cậy đối tượng thử nghiệm, và giao diện có thể không bị ảnh hưởng tí nào bởi các vật liệu tạp nhiễm được tích tụ do lặp lại thử nghiệm. Do đó, giao diện có thể góp phần vào việc kiểm tra đáng tin cậy đối tượng thử nghiệm tại tốc độ cao.

(11) 75330 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04059

(22) 15/07/2020

(30) 2019-134063 19/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/07/2020

(51) B62D 25/20

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

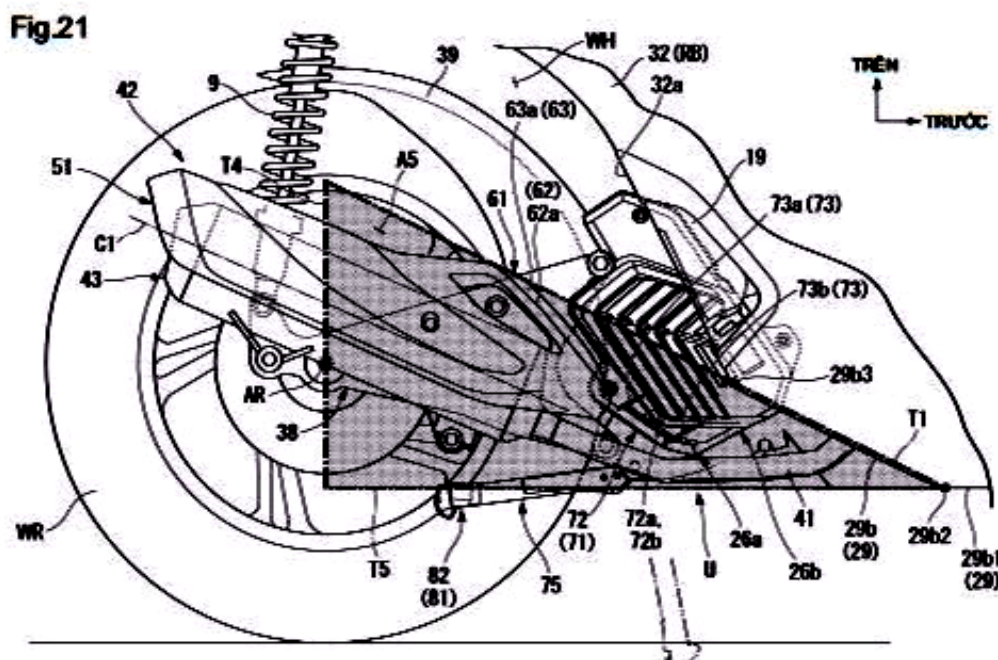
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

(72) Chikashi TAKIGUCHI (JP); Takeo NUMATA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) XE NGỒI KIỂU ĐỂ CHÂN SANG HAI BÊN

- (57) Sáng chế đề cập đến xe ngồi kiểu để chân sang hai bên bao gồm bộ phận dưới (29) quay mặt với phía dưới của xe và cụm động lực (U) nằm ở đằng sau bộ phận dưới (29) và được tạo kết cấu để tạo ra lực dẫn động cho bánh xe sau (WR), trong đó bộ phận dưới (29) bao gồm phần bề mặt dưới (29b1) kéo dài theo hướng về phía trước/về phía sau xe và quay mặt với phía dưới của xe, bộ phận cấu thành (26a) của cụm động lực (U) được bố trí giữa đầu sau (29b2) của phần bề mặt dưới (29b1) và bánh xe sau (WR), bộ phận cấu thành (26a) bao gồm phần nhô (73) nhô ra ngoài theo hướng chiều rộng xe, và phần nhô (73) được bố trí trong vùng (A5) được bao quanh bởi đường tưởng tượng thứ nhất kéo dài để nổi lên về phía sau từ đầu sau (29b2) của phần bề mặt dưới (29b1), đường tưởng tượng thứ hai (T4) đi qua trục (AR) của bánh xe sau (WR) và song song với hướng lên trên/xuống dưới của xe, và đường tưởng tượng thứ ba (T5) đi qua đầu sau (29b2) và song song với hướng về phía trước/về phía sau của xe khi được nhìn trên hình chiếu cạnh của xe.



- (11) 75331 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04074
 (22) 15/07/2020
 (30) 108209220 15/07/2019 TW
 (51) **B62M 11/04; G01B 7/30; F16H 9/04; F16H 57/02; F16H 59/06**
 (71) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
 184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
 (72) YU, Jyun-Jhe (TW); CHANG, Chih-Jung (TW); CHEN, Wei-Yu (TW)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CƠ CẤU HỘP SỐ BIẾN THIÊN VÔ CẤP CÓ THÀNH PHẦN CẢM BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu hộp số biến thiên vô cấp có thành phần cảm biến được bố trí trong vỏ động cơ. Cơ cấu hộp số biến thiên vô cấp có thành phần cảm biến này bao gồm trục láp, cụm đĩa dẫn động, trục ra, cụm đĩa được dẫn động, đai truyền động, cụm truyền động, và thành phần cảm biến. Cụm đĩa dẫn động bao gồm đĩa dẫn động và đĩa dẫn động có thể trượt. Đai truyền động bao quanh cụm đĩa dẫn động và cụm đĩa được dẫn động. Cụm truyền động bao gồm động cơ điện và hộp truyền động có các lỗ siết chặt. Cụm truyền động được nối với thành phần hộp số, và được ăn khớp với bánh răng bị dẫn mà được nối vào trục láp. Thành phần cảm biến được bố trí để đo các vị trí của đĩa dẫn động có thể trượt, và dữ liệu này của các vị trí có thể được truyền trở lại bộ điều khiển để dễ dàng điều khiển. Thành phần cảm biến được bố trí trên hộp truyền động. Như vậy, cơ cấu hộp số biến thiên vô cấp theo sáng chế được bố trí thêm thành phần cảm biến để dễ dàng cho chức năng điều khiển, và tạo ra ưu điểm của cách bố trí không gian nhỏ gọn. Điều này có các ưu điểm trong việc làm giảm số lượng thành phần, giờ làm việc của cụm chi tiết, và do đó có thể giảm chi phí.

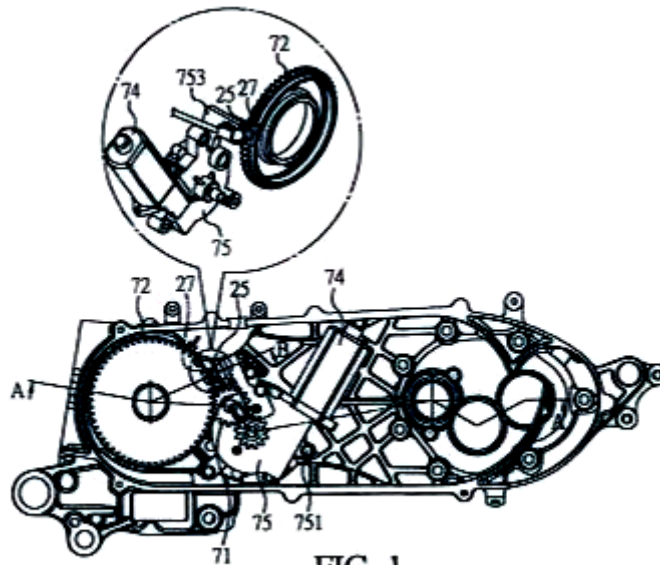


FIG. 1

- (11) 75332 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-04137 (85) 17/07/2020
(22) 17/12/2018 (86) PCT/EP2018/085254 17/12/2018
(30) 17 62345 18/12/2017 FR (87) WO2019/121539 27/06/2019
(51) *A01N 65/03; A01P 21/00*
(71) **LABORATOIRES GOËMAR (FR)**
Parc Technopolitain Atalante, CS 41908, 35435 SAINT MALO, France
(72) Céline CONAN (FR); Philippe POTIN (FR); Anne GUIBOILEAU (FR); Samantha BESSE (FR); Jean-Marie JOUBERT (FR)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **PHÂN TỬ HOẠT TÍNH SINH HỌC PHÂN LẬP TỪ LOÀI TẢO, PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN TĂNG TRƯỞNG THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT HOẠT TÍNH SINH HỌC TRONG CHIẾT XUẤT TỪ RONG BIỂN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phân lập và tinh chế các hợp chất hoạt tính sinh học trong một chiết xuất thu được từ rong biển. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: (a) tuần hoàn chiết xuất qua một màng siêu lọc có ngưỡng (cutoff) trọng lượng phân tử phù hợp; (b) thu thập dịch lọc (filtrate) từ chiết xuất để thu được phân đoạn dịch lọc đầu tiên và bã lọc (retenate); và (c) rửa bã lọc để thu được một hoặc nhiều phân đoạn dịch lọc bổ sung. Độ hoạt tính sinh học của phân đoạn dịch lọc đầu tiên và các phân đoạn dịch lọc bổ sung sau đó có thể được đánh giá để xác định tính hiệu quả của chúng đối với sự tăng trưởng của cây. Một hoặc nhiều phân tử hoạt tính sinh học được phân lập từ một loài tảo cũng được mô tả, trong đó một hoặc nhiều phân tử hoạt tính sinh học đó có trọng lượng phân tử trong khoảng 0,15 kDa đến khoảng 1,0 kDa và có khả năng tăng cường hoặc cải thiện sự tăng trưởng thực vật. Sáng chế còn đề xuất phân tử sinh học hoạt tính phân lập được từ một loài tảo và phương pháp cải thiện tăng trưởng thực vật.

- (11) **75333 A** (43) 25/01/2021
- (21) **1-2020-04154**
- (22) 17/07/2020
- (30) 62/875,629 18/07/2019 US
- (51) **C07D 207/00**
- (71) **HUNTSMAN PETROCHEMICAL LLC (US)**
10003 Woodloch Forest Drive, The Woodlands, Texas 77380 USA
- (72) DiAnne Pham (US); Matthew T. Meredith (US); Robert A. Grigsby (US)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYURETAN, GÓI CHẤT XÚC TÁC BAO GỒM CHẤT XÚC TÁC PYROLIDIN BỊ CHẶN BỞI AXIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU POLYURETAN**
- (57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm polyuretan và các gói chất xúc tác bao gồm các chất xúc tác pyrolidin bị chặn bởi axit. Chế phẩm polyuretan gồm có chất xúc tác pyrolidin bị chặn bởi axit, hợp chất chứa nhóm chức isoxyanat, hợp chất chứa hydro hoạt động và hợp chất olefin được halogen hóa. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu polyuretan và các vật liệu polyuretan được sản xuất từ phương pháp này.

(11) 75334 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04165

(22) 17/07/2020

(30) 2019-134849 22/07/2019 JP

(51) D04B 1/00

(71) SHIMA SEIKI MFG., LTD. (JP)

85, Sakata, Wakayama-shi, Wakayama 641-8511 Japan

(72) Takashi KINO (JP); Miku KOBAYASHI (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP DỆT KIM VẢI DỆT KIM DẠNG TÚI VÀ VẢI DỆT KIM DẠNG TÚI

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dệt kim vải dệt kim dạng túi có thể làm cho phần thiết lập không dễ nhìn thấy khi dệt kim vải dệt kim dạng túi từ vùng đầu kín mà trong đó đường kính ống thay đổi, và vải dệt kim dạng túi. Phương pháp dệt kim vải dệt kim dạng túi dùng để dệt kim vải dệt kim dạng túi bao gồm vùng đầu kín và phần còn lại ngoài vùng đầu kín, bao gồm: bước A để tạo ra phần thiết lập, mà trong đó sợi dệt kim lần lượt được giữ trên giường kim trước và giường kim sau; bước B để tạo ra vùng đầu kín bằng cách lặp lại, liên tiếp từ phía một đầu theo hướng chiều rộng dệt kim của phần thiết lập về phía đầu kia của nó, việc dệt kim dạng hình chữ C, mà trong đó phía một đầu dùng làm phía quay ngược trở lại; và bước C để dệt kim phần còn lại của vải dệt kim dạng túi, tiếp sau đầu cuối theo hướng hàng dọc của vùng đầu kín. Ở bước B, khi lặp lại việc dệt kim dạng hình chữ C, phần ở phía giường kim trước của phần thiết lập và phần ở phía giường kim sau của phần thiết lập được nối trực tiếp hoặc gián tiếp, và chiều rộng dệt kim của phần dệt kim dạng hình chữ C được thay đổi.

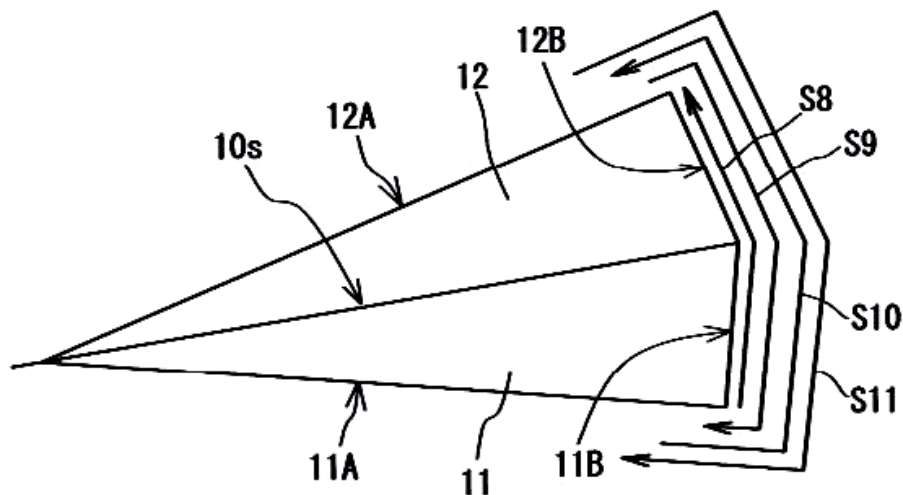


FIG. 5B

(11) 75335 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04212

(22) 21/07/2020

(30) 201921144325.1 22/07/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/07/2020

(51) *H04M 1/04; B60R 11/02*

(71) CHIEN-TING LIN (TW)

12704 Marquardt Ave., Santa Fe Springs, CA 90670, USA

(72) CHIEN-TING LIN (TW)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **GIÁ ĐỠ ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG CÓ LỖ HỖ TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập tới giá đỡ điện thoại di động bao gồm: bộ phận nối thứ nhất có phần tiếp nhận thứ nhất, phần kẹp thứ nhất và phần ép thứ nhất; bộ phận nối thứ hai có phần tiếp nhận thứ hai, phần kẹp thứ hai, phần ép thứ hai, và lỗ hở trượt; và lò xo kéo. Phần ép thứ nhất xuyên vào phần tiếp nhận thứ hai và xuyên ra ngoài qua lỗ hở trượt. Khoảng trống kẹp được tạo ra bởi phần kẹp thứ nhất và phần kẹp thứ hai. Khoảng trống ép được tạo ra bởi phần ép thứ nhất và phần ép thứ hai. Hai đầu của lò xo kéo được cố định ở phần tiếp nhận thứ nhất và phần tiếp nhận thứ hai. Phần ép thứ nhất và phần ép thứ hai được ép về phía nhau sao cho khoảng trống ép giảm và khoảng trống kẹp tăng. Phần ép thứ nhất và phần ép thứ hai được nhả, nhờ đó dưới tác dụng của lực căng, khoảng trống ép tăng và khoảng trống kẹp giảm.

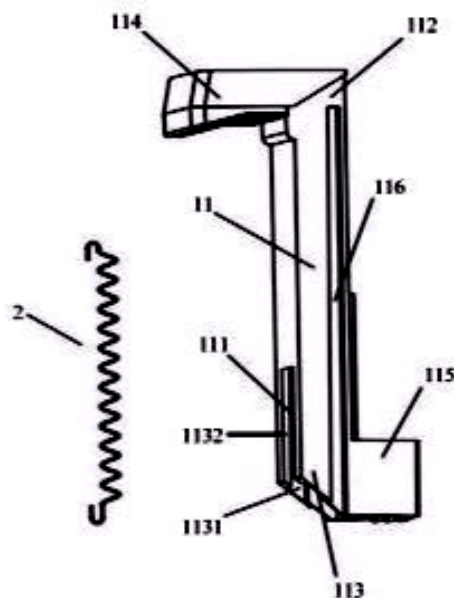


FIG. 1A

(11) 75336 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04235

(22) 21/07/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 15/12/2020

(51) *G02F 1/13; G01N 21/95; G09F 9/00; G02F 1/1335; G01B 11/30; G02B 5/30*

(71) **CÔNG TY TNHH SHIN SUNG VINA (VN)**

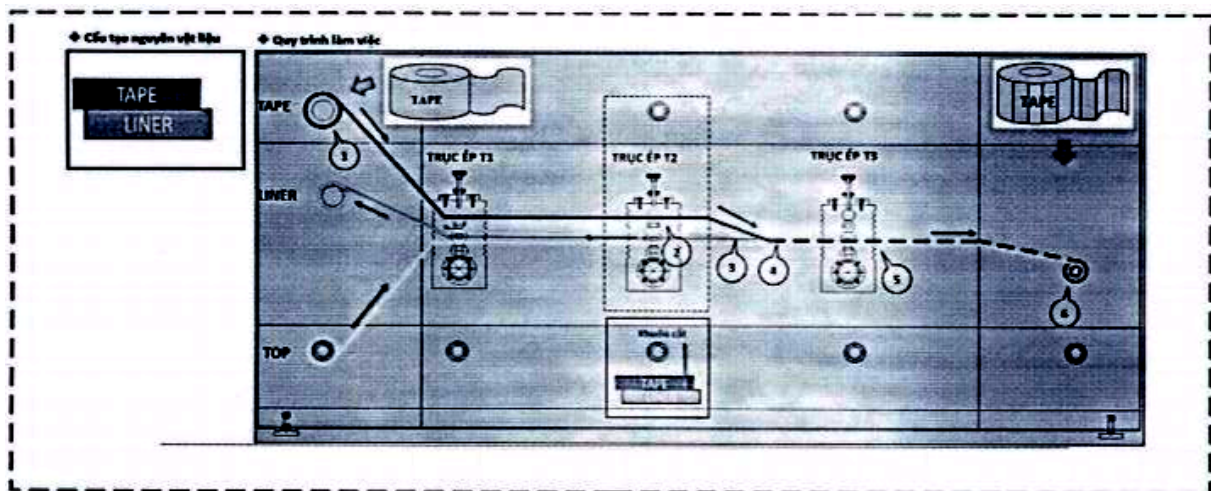
Lô B1, khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(72) KIM SANGHOON (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (SANVIC CO.,LTD.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU DẠNG LỚP DÙNG ĐỂ DÁN LINH KIỆN ĐIỆN THOẠI VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế thuộc lĩnh vực điện tử và đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu dạng lớp dùng để dán các linh kiện điện tử, với mục đích giảm giá thành sản phẩm, quy trình này có thêm bước cắt băng dính (TAPE) thành các miếng và dán các miếng này lên nền (TOP) sao cho các miếng liền kề cách nhau một khoảng nhất định. Để thực hiện phương pháp này, hệ thống sản xuất đã biết được trang bị bộ phận cắt mà được bố trí giữa bộ phận bóc lớp bảo vệ và bộ phận dán.



H.4

- (11) **75337 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-04254** (85) 22/07/2020
(22) 26/12/2018 (86) PCT/JP2018/047821 26/12/2018
(30) 2017-252735 28/12/2017 JP (87) WO2019/131752 04/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/07/2020

(51) **B29C 55/16**

(71) **UNITIKA LTD.** (JP)

50, Higashi-Hommachi 1-chome, Amagasaki-shi, Hyogo 660-0824 Japan

(72) OKUZU Takayoshi (JP); HAMAMOTO Akiko (JP); AKAMATSU Ken (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **MÀNG POLYAMIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG POLYAMIT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến màng polyamit là màng được kéo căng bao gồm chế phẩm nhựa polyamit chứa từ 1% đến 10% khối lượng là chất đàn hồi dẻo nhiệt polyeste, trong đó màng polyamit thỏa mãn tất cả các điều kiện từ (A) đến (C) sau đây: (A) các môđun đàn hồi trong MD và TD của màng là mỗi trong số từ 1,0 đến 2,3 GPa; (B) tỷ lệ giữa các môđun đàn hồi trong MD và TD của màng (MD/TD) từ 0,9 đến 1,5; và (C) độ mờ của màng là 7% hoặc nhỏ hơn.

- (11) 75338 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-04257 (85) 22/07/2020
(22) 09/04/2019 (86) PCT/JP2019/015388 09/04/2019
(30) 2018-078041 13/04/2018 JP (87) WO2019/198690 A1 17/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/07/2020

(51) **B23K 35/22; C22C 28/00; C22C 13/00; C22C 13/02; B23K 35/26; C22C 12/00**

(71) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD (JP)**

23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

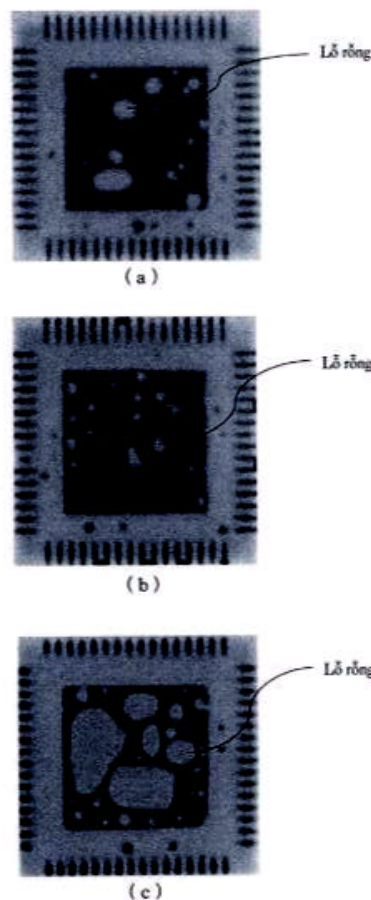
(72) Takeshi SAKAMOTO (JP); Yoshie TACHIBANA (JP); Shunsuke KOGA (JP)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **KEM HÀN**

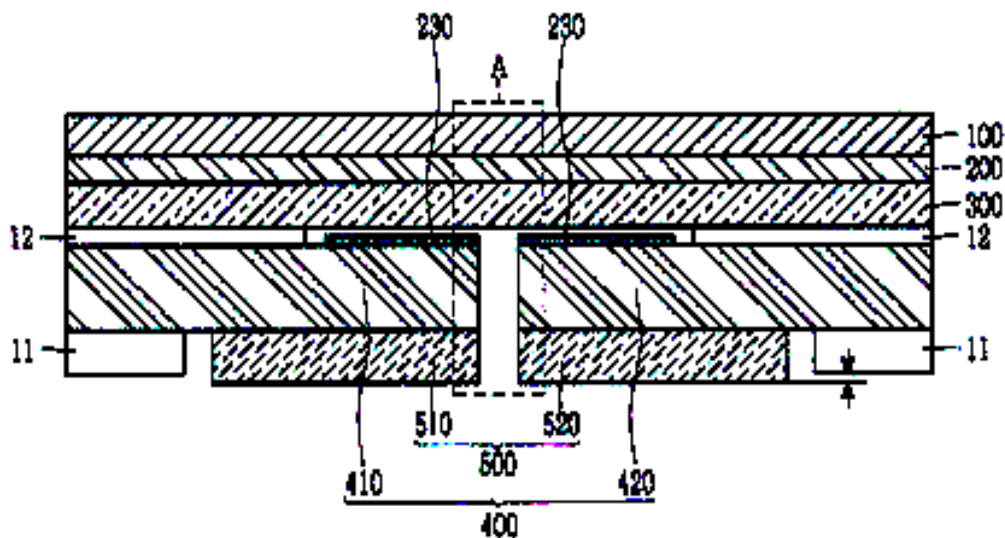
- (57) Sáng chế đề cập đến kem hàn ngăn chặn được sự hình thành các lỗ rỗng và có độ chắc chắn tuyệt vời. Kem hàn chứa bột dựa trên Sn, bột hợp kim dựa trên SnSb với Sn và 10 % khối lượng Sb hoặc lớn hơn, và chất trợ dung, trong đó nhiệt độ pha lỏng của bột hợp kim dựa trên SnSb cao hơn nhiệt độ pha lỏng của bột dựa trên Sn, và tỷ lệ hàm lượng của bột dựa trên Sn và bột hợp kim dựa trên SnSb nằm trong khoảng từ 75:25 đến 95: 5. Tốt hơn là, tỷ lệ hàm lượng của bột dựa trên Sn so với bột hợp kim dựa trên SnSb nằm trong khoảng từ 80:20 đến 90:10.

FIG.1



- (11) 75339 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04264
 (22) 22/07/2020
 (30) 10-2019-0088331 22/07/2019 KR
 (51) *H01L 51/50; H01L 21/3205; H01L 29/786; H01L 21/28; H01L 23/52*
 (71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
 (72) KIM, YunJae (KR); KIM, Dong Cheol (KR); PARK, Jae Chun (KR); HAM, Mun Sik (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**
 (57) Thiết bị hiển thị bao gồm panen hiển thị có phần gập, lớp kim loại được bố trí trên một bề mặt của panen hiển thị, và bao gồm lớp kim loại thứ nhất và lớp kim loại thứ hai được đặt cách xa nhau trong phần gập, lớp bám dính thứ nhất được bố trí ở các mép của lớp kim loại thứ nhất và lớp kim loại thứ hai, và chi tiết chịu nén thứ nhất được bố trí trên lớp kim loại thứ nhất và chi tiết chịu nén thứ hai được bố trí trên lớp kim loại thứ hai, chi tiết chịu nén thứ nhất và chi tiết chịu nén thứ hai được bố trí gần với phần gập hơn so với lớp bám dính thứ nhất, trong đó chi tiết chịu nén thứ nhất và chi tiết chịu nén thứ hai đều có chiều dày lớn hơn chiều dày của lớp bám dính thứ nhất.

FIG. 2



(11) 75340 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04286

(22) 23/07/2020

(30) 201910668584.2 23/07/2019 CN

(51) H01L 51/50

(71) INNOLUX CORPORATION (TW)

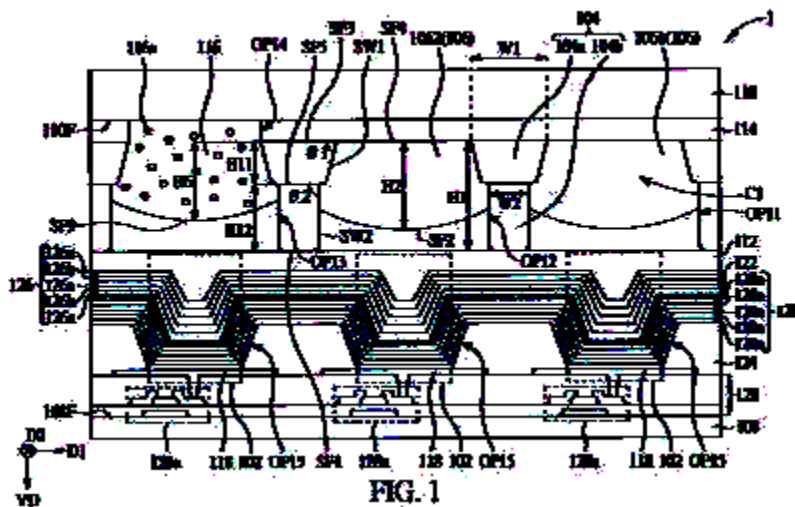
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan

(72) LIN, Hsiao-Lang (TW); TSAI, Tsung-Han (TW)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ PHÁT SÁNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất thiết bị phát sáng. Phương pháp này bao gồm bố trí lớp nền, bố trí các phần tử phát sáng trên lớp nền, bố trí lớp cách điện trên các phần tử phát sáng, bố cục lớp cách điện để tạo thành vách ngăn xác định các khoang tương ứng với các phần tử phát sáng, điền đầy mực chuyển đổi ánh sáng trong ít nhất một phần của các khoang, và sấy mực chuyển đổi ánh sáng, trong đó vách ngăn được cấu tạo để chặn mực chuyển đổi ánh sáng không chảy tràn trong bước điền đầy mực chuyển đổi ánh sáng trong ít nhất một phần của các khoang.



- (11) 75341 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04287
 (22) 23/07/2020
 (30) 108126082 24/07/2019 TW
 (51) F02D 28/00; F02N 11/08
 (71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
 184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
 (72) HSU, Ching-Chun (TW); PAN, Guan-You (TW); HUANG, Chih-Wei (TW)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN PHÁT ĐIỆN THÔNG MINH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển phát điện thông minh bao gồm pin, thiết bị phát điện thông minh, máy phát, và bộ điều khiển động cơ. Bộ điều khiển động cơ được nối điện với bộ phận cảm biến bướm ga, bộ phận phanh, bộ phận cảm biến tốc độ xe, và bộ phận cảm biến tốc độ quay động cơ. Thiết bị phát điện thông minh đề cập đến bộ phận chỉnh lưu có chức năng truyền thông, tại đó thiết bị phát điện thông minh được nối điện với pin và bộ điều khiển động cơ. Máy phát được bố trí ở một phía của trục khuỷu của động cơ, và được nối điện với thiết bị phát điện thông minh. Khi độ mở bướm ga lớn hơn độ mở bướm ga của tốc độ không đổi, thiết bị phát điện thông minh được xác định là ở chế độ tăng tốc, làm cho thiết bị phát điện thông minh thiết đặt trị số phát điện mục tiêu khi tăng tốc để giảm tải của động cơ. Ngoài ra, khi độ mở bướm ga bằng độ mở bướm ga của tốc độ không đổi với tốc độ không đổi, chế độ giữ tốc được xác định, để làm cho thiết bị phát điện thông minh thiết đặt trị số phát điện mục tiêu khi giữ tốc để đáp ứng tải của tổng thể xe.

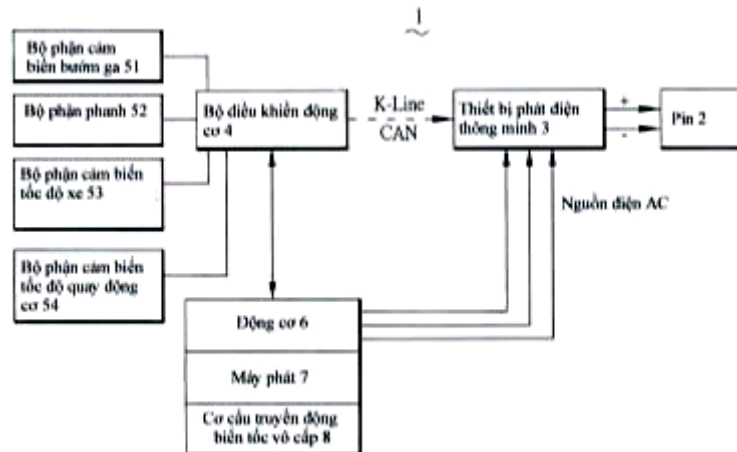


FIG. 1

(11) 75342 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04420

(22) 30/07/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) *H01Q 13/00; H01P 1/00; H01P 5/00*

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

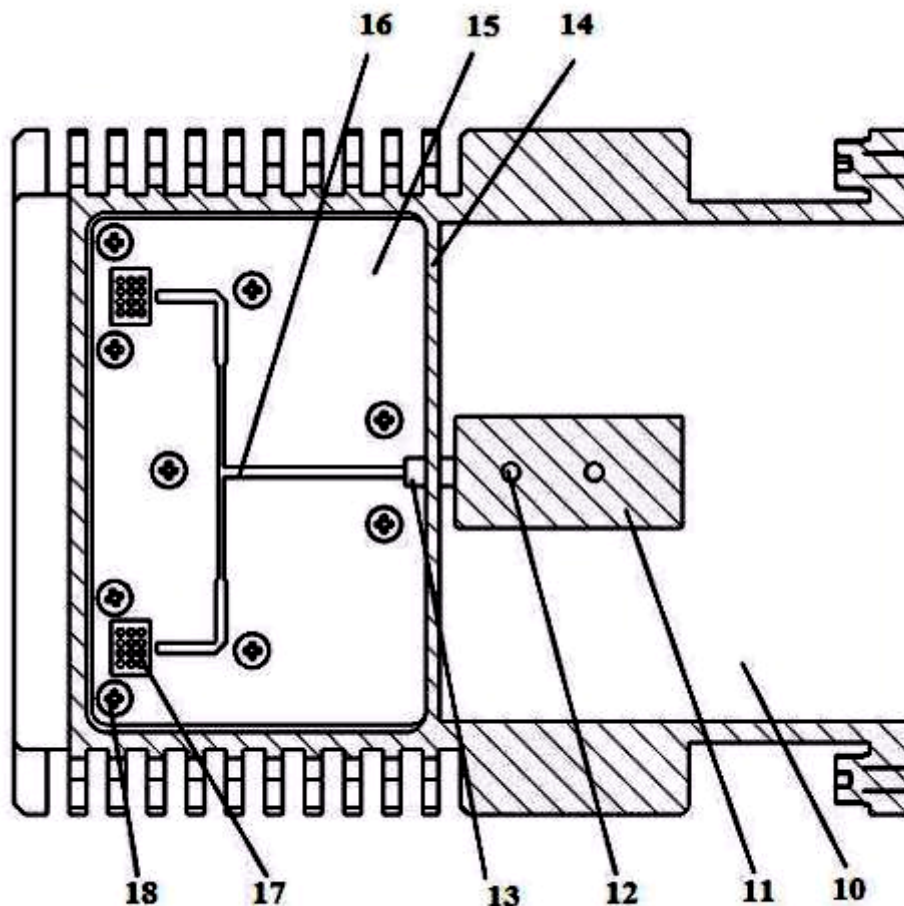
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(72) Ngô Thị Hường (VN); Nguyễn Quốc Duy (VN); Phạm Đình Hưng (VN); Trần Hoàng Việt (VN); Nguyễn Văn Nghĩa (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **TẢI CÔNG SUẤT ỚNG SÓNG**

(57) Sáng chế trình bày về thiết kế tải công suất ống sóng ứng dụng trong các hệ thống ăng-ten mảng khe sóng chạy và các hệ thống ăng-ten đường truyền khác có sử dụng cấu trúc ống dẫn sóng. Các thành phần chính bên ngoài của tải bao gồm: thân vỏ ống sóng, rãnh tản nhiệt, mặt bích chuẩn, nắp và gioăng cao su chống nước thiết kế bên trong là sự kết hợp giữa bộ phận chuyên đổi dạng bạc thang và bộ chia công suất dạng mạch in.



Hình 3

(11) 75343 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04426

(22) 30/07/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/07/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) **G06T 19/00**; **G06T 7/00**

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

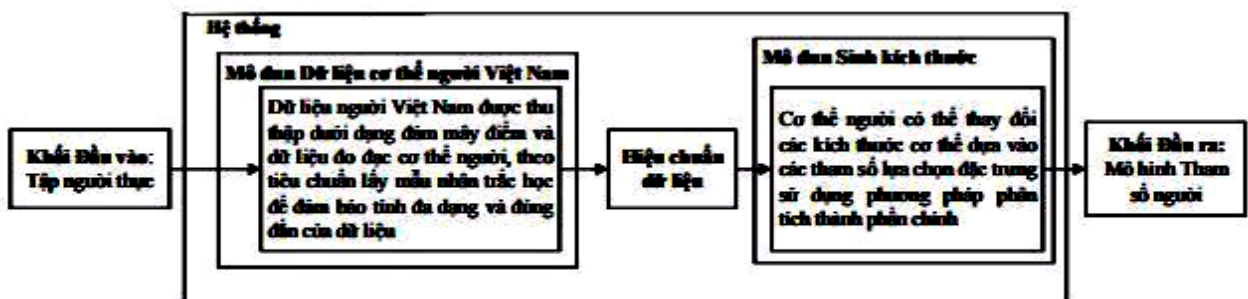
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(72) Cao Xuân Cảnh (VN); Nguyễn Tiến Đạt (VN); Trần Đức Long (VN); Pay Thị Mỹ Duyên (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG XÂY DỰNG MÔ HÌNH THAM SỐ CƠ THỂ NGƯỜI VIỆT NAM**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xây dựng mô hình tham số cơ thể người Việt Nam để sử dụng và phân tích các thành phần đặc trưng trên dữ liệu thống kê về hình dáng cơ thể người Việt Nam trên tập mẫu đại diện. Hệ thống đề xuất cho phép xây dựng mô hình tham số cơ thể người một cách đúng đắn và có thể đại diện cho toàn bộ hình thái người Việt Nam. Các dữ liệu được thu thập và được số hóa một cách chính xác bằng các máy quét, và được phân tích đặc trưng cũng như dựng mô hình với tham số điều khiển một cách tự động, khách quan, đồng nhất mà không phụ thuộc vào tay nghề chủ quan của chuyên gia đo kiểm, họa sỹ hay kỹ sư đồ họa. Hệ thống xây dựng bao gồm hai môđun chính và ba khối phụ trợ để thực hiện chức năng xây dựng mô hình tham số cho cơ thể người từ tập người thực: khối đầu vào, môđun dữ liệu cơ thể người Việt Nam, khối hiệu chuẩn dữ liệu, môđun sinh kích thước và khối đầu ra. Môđun dữ liệu cơ thể người Việt Nam bao gồm 03 khối xử lý: (1) khối phân tích đặc trưng hình thái người Việt Nam và thiết kế tập mẫu; (2) khối tiêu chuẩn và quy định thực hiện quét cơ thể người; (3) khối thực hiện số hóa cơ thể người. Môđun sinh kích thước bao gồm 03 khối xử lý: (1) khối sinh mô hình trung bình; (2) khối sinh tham số đặc trưng; (3) khối tích hợp.



Hình 2

- (11) 75344 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04433 (85) 30/07/2020
 (22) 07/03/2019 (86) PCT/KR2019/002648 07/03/2019
 (30) 10-2018-0027389 08/03/2018 KR (87) WO2019/172674 A1 12/09/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/11/2020

(51) *H01M 10/0567; H01M 2/02; H01M 10/44; H01M 10/0568; H01M 10/0569*

(71) AMOGREENTECH CO., LTD. (KR)

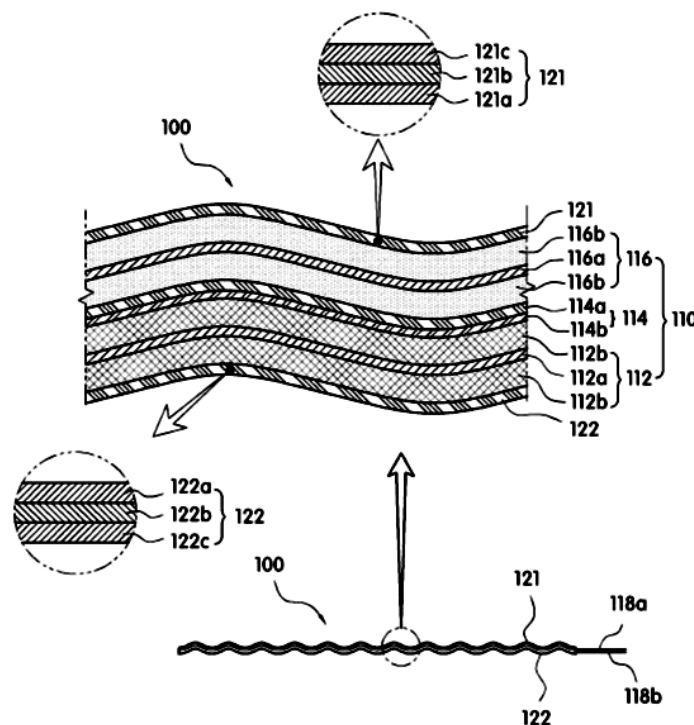
91, Gimpo-daero 1950beon-gil, Tongjin-eup, Gimpo-si Gyeonggi-do 10014, Korea

(72) JANG, Ju Hee (KR); CHO, Hyeon Woo (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)

(54) **DUNG DỊCH ĐIỆN PHÂN CHO PIN THỨ CẤP, PIN VÀ PIN DẼO BAO GỒM DUNG DỊCH ĐIỆN PHÂN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch điện phân cho pin thứ cấp. Dung dịch điện phân cho pin thứ cấp theo một phương án của sáng chế này bao gồm: dung môi hữu cơ không chứa nước bao gồm propyl propionat (PP) và etyl propionat (EP); muối liti; và chất phụ gia. Muối liti bao gồm có nồng độ từ 0,6 đến 1,6 M. Theo đó, khi dung dịch điện phân được sử dụng cho pin và pin dẻo, dung lượng xả tuyệt vời có thể được thể hiện ở nhiệt độ cực thấp và nhiệt độ cao. Ngoài ra, pin dẻo theo sáng chế có thể ngăn ngừa hoặc giảm thiểu sự suy giảm các tính chất vật lý cần thiết cho pin ngay cả khi xảy ra uốn cong được lặp đi lặp lại. Dung dịch điện phân như vậy cho pin thứ cấp theo sáng chế này có thể được sử dụng cho các lĩnh vực khác nhau đòi hỏi dung lượng xả cao ở nhiệt độ cực thấp và nhiệt độ cao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến pin và pin dẻo bao gồm dung dịch điện phân này.



- (11) 75345 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04436 (85) 30/07/2020
 (22) 07/03/2019 (86) PCT/KR2019/002646 07/03/2019
 (30) 10-2018-0027388 08/03/2018 KR (87) WO2019/172673 A1 12/09/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/11/2020

(51) **H01M 10/04**; **H01M 4/66**; **H01M 4/13**; **H01M 4/62**; **H01M 10/058**; **H01M 2/02**

(71) **AMOGREENTECH CO., LTD.** (KR)

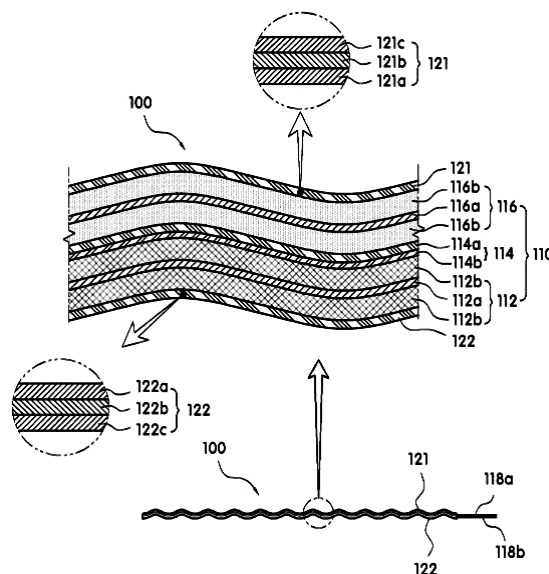
91, Gimpo-daero 1950beon-gil, Tongjin-eup, Gimpo-si Gyeonggi-do 10014, Korea

(72) JANG, Ju Hee (KR); CHO, Hyeon Woo (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)

(54) **PIN DẪO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PIN DẪO NÀY, VÀ PIN PHỤ BAO GỒM PIN DẪO NÀY**

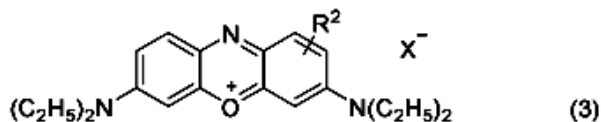
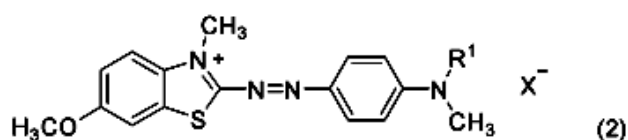
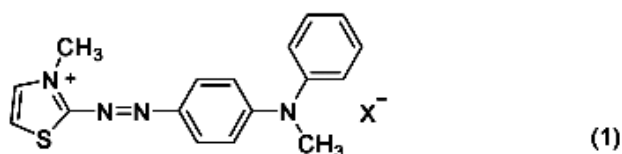
- (57) Sáng chế đề cập đến pin dẻo. Pin dẻo theo một phương án của sáng chế này bao gồm: cụm điện cực có điện cực dương có bộ thu dòng điện cực dương có vật liệu hoạt động điện cực dương được phủ trên một phần hoặc toàn bộ ít nhất một bề mặt, điện cực âm có bộ thu dòng điện cực âm loại lá có vật liệu hoạt động điện cực âm được phủ trên một phần hoặc toàn bộ ít nhất một bề mặt, và màng bộ phân tách được đặt giữa điện cực dương và điện cực âm; dung dịch điện phân; và vật liệu bên ngoài để bọc kín cụm điện cực với dung dịch điện phân. Do đó, các vết nứt không xuất hiện trên bộ thu dòng và/hoặc vật liệu hoạt động ngay cả khi mẫu hình có cường độ cao được hình thành để tăng cường các đặc tính dẻo. Các vết nứt được ngăn chặn ngay cả khi bị uốn cong xảy ra bằng mẫu hình được xác định trước và sự suy giảm các tính chất vật lý cần thiết của pin có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu ngay cả khi xảy ra bị uốn lặp đi lặp lại. Pin dẻo theo sáng chế này có thể được sử dụng cho thiết bị đeo được như đồng hồ thông minh và dây đeo đồng hồ, cũng như các thiết bị điện tử khác đòi hỏi tính dẻo như màn hình có thể cuộn lại được. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến pin phụ bao gồm pin dẻo này và phương pháp sản xuất pin dẻo này.



- (11) **75346 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-04568** (85) 07/08/2020
(22) 07/02/2019 (86) PCT/EP2019/052962 07/02/2019
(30) 18156014.5 09/02/2018 EP (87) WO2019/154890 15/08/2019
(51) **C07K 16/28; A61K 39/00; A61P 35/00**
(71) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
(72) FERTIG, Georg (DE); KLEIN, Christian (DE); LORENZ, Stefan (DE); XU, Wei (NL); BERNASCONI, Marie-Luise (DE); BUJOTZEK, Alexander (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KHÁNG THỂ LIÊN KẾT VỚI GPRC5D, VECTO VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ LIÊN KẾT VỚI GPRC5D**
- (57) Sáng chế nói chung đề cập đến kháng thể liên kết với GPRC5D, bao gồm các phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép, ví dụ để hoạt hóa các tế bào T. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến các polynucleotit mã hóa kháng thể này, và các vectơ và các tế bào chủ chứa các polynucleotit này. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp để tạo ra kháng thể này để điều trị bệnh.

- (11) 75347 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04705 (85) 14/08/2020
 (22) 12/03/2019 (86) PCT/JP2019/009950 12/03/2019
 (30) 2018-045134 13/03/2018 JP (87) WO2019/176923 19/09/2019
 (51) C09B 67/22; D06P 3/87; D06P 3/52; D06P 3/79; D06P 1/41; D06P 1/42
 (71) NIPPON KAYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
 1-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan
 (72) YABE Shigemitsu (JP); URUSHIYAMA Takeo (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CHẾ PHẨM THUỐC NHUỘM BAZƠ, PHƯƠNG PHÁP NHUỘM VÀ VẬT PHẨM ĐƯỢC NHUỘM BẰNG CHẾ PHẨM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thuốc nhuộm bazơ chứa thuốc nhuộm bazơ có công thức (1) và ít nhất một loại thuốc nhuộm bazơ có các công thức từ (2) đến (3), phương pháp nhuộm và vật phẩm được nhuộm bằng chế phẩm này. Trong công thức (2), R¹ là nhóm (C1–C3) alkyl hoặc nhóm xyano (C1–C3) alkyl. Trong công thức (3), R² là nguyên tử hydro hoặc nhóm (C1–C3) alkoxy. Trong các công thức từ (1) đến (3), X⁻ là OH⁻, CH₃SO₄⁻, hoặc ion halogenua.



- (11) **75348 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-04735** (85) 18/08/2020
(22) 23/01/2019 (86) PCT/IB2019/050560 23/01/2019
(30) 201821003542 30/01/2018 IN (87) WO2019/150231 08/08/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/08/2020

(51) **C10L 1/22**

(71) **DORF KETAL CHEMICALS FZE (AE)**

P.O. Box, 50132, Fujairah Free Zone, Phase-1, WH#110B, Fujairah, United Arab Emirates

(72) Mahesh SUBRAMANIYAM (IN)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM PHỤ GIA NÂNG CAO HIỆU SUẤT DÙNG CHO HỖN HỢP NHIÊN LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phụ gia nâng cao hiệu suất chứa hỗn hợp hoặc hỗn hợp pha trộn gồm (i) axit amit, và (ii) dẫn xuất amin được xử lý oxid; chế phẩm phụ gia nâng cao hiệu suất chứa hỗn hợp hoặc hỗn hợp pha trộn gồm (i) axit amit; và (ii) dẫn xuất amin được xử lý oxid, và còn chứa chất tẩy rửa; chế phẩm nhiên liệu chứa chế phẩm này; và phương pháp nâng cao hiệu suất của nhiên liệu và động cơ.

- (11) **75349 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-04741** (85) 18/08/2020
(22) 29/01/2019 (86) PCT/US2019/015582 29/01/2019
(30) 62/623,664 30/01/2018 US (87) WO2019/152374 08/08/2019
(51) **C07D 401/04; C07D 213/61**
(71) **INCYTE CORPORATION (US)**
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
(72) WANG, Dengjin (US); LIU, Pingli (US); WU, Yongzhong (US); ZHOU, Jiacheng (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ 1-(3-FLO-2-(TRIFLOMETYL)-ISONICOTINOYL)PIPERIDIN-4-ON**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình và chất trung gian để tạo ra {1-{1-[3-flo-2-(triflometyl)isonicotinoyl]piperidin-4-yl}-3-[4-(7H-pyrololo[2,3-d]pyrimidin-4-yl)-1Hpyrazol-1-yl]azetididin-3-yl}axetonitril, hữu dụng trong việc điều trị các bệnh liên quan đến hoạt tính của Janus kinaza (JAK) bao gồm bệnh viêm, bệnh tự miễn, bệnh ung thư, và các bệnh khác. Sáng chế đề cập cụ thể đến quy trình tạo ra chất trung gian (1-(3-flo-2-(triflometyl)isonicotinoyl]piperidin-4-on) từ (1-(3-flo-2-(triflometyl)isonicotinoyl) clorua và 4-hydroxypiperidin hoặc 4-piperidon cũng như chất trung gian (1-(3-flo-2-(triflometyl)isonicotinoyl) clorua.

- (11) 75350 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04750 (85) 19/08/2020
 (22) 30/01/2019 (86) PCT/EP2019/052212 30/01/2019
 (30) 102018000002348 02/02/2018 IT (87) WO2019/149737 08/08/2019
 (51) **A41D 13/018**
 (71) **ALPINESTARS RESEARCH SRL (IT)**
 Via A. De Gasperi, 54, 31010 Coste di Maser (Treviso), Italy
 (72) MAZZAROLO, Giovanni (IT); SIGNORELLI, Marco (IT)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **QUẦN ÁO CÓ THIẾT BỊ BẢO VỆ CÓ THỂ BƠM PHÒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH CÁC CHẾ ĐỘ HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ BẢO VỆ CÓ THỂ BƠM PHÒNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến quần áo (10) có thiết bị bảo vệ có thể bơm phòng (11). Thiết bị bảo vệ có thể bơm phòng (11) bao gồm: ít nhất một túi có thể bơm phòng (12), bộ phận bơm phòng (14) được thiết kế để bơm phòng ít nhất một túi có thể bơm phòng (12), cảm biến (17, 18) được thiết kế để theo dõi cơ thể của người dùng để phát hiện va chạm hoặc chuyển động bất ngờ và bộ phận điều khiển (19) được thiết kế để xử lý dữ liệu cung cấp bởi cảm biến (17, 18) và kích hoạt bộ phận bơm phòng (14) nếu, trên cơ sở dữ liệu tiếp nhận bởi cảm biến (17, 18), tình huống nguy hiểm được nhận biết. Bộ phận điều khiển (19) bao gồm bộ phận lưu trữ (25) chứa ít nhất hai nhóm thông số thiết lập và/hoặc phần sụn khác nhau (29) của bộ phận điều khiển (19) để điều khiển việc kích hoạt bộ phận bơm phòng (14); bộ phận điều khiển (19) còn có bộ phận lựa chọn (31) để lựa chọn một trong số ít nhất hai nhóm thông số thiết lập và/hoặc phần sụn khác nhau (29). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chỉnh các chế độ hoạt động của thiết bị bảo vệ có thể bơm phòng (11) của quần áo (10).

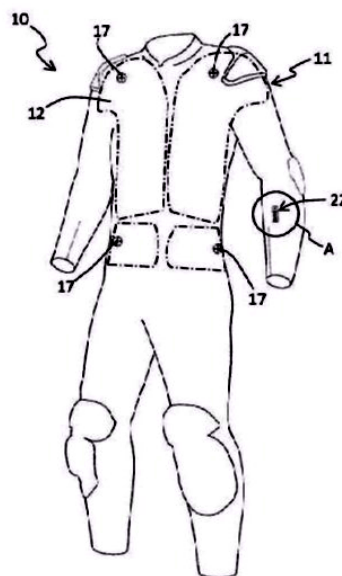


Fig. 1

- (11) 75351 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04764 (85) 19/08/2020
 (22) 19/02/2019 (86) PCT/KR2019/001989 19/02/2019
 (30) 10-2018-0020058 20/02/2018 KR (87) WO2019/164222 29/08/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/08/2020

(51) *A61K 31/5375; A61K 31/496; A61P 27/02; A61K 31/5377; A61K 9/00; A61K 31/397*

(71) **CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP.** (KR)
 8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

(72) CHOI, Young Il (KR); HA, Nina (KR); SHIN, Taek Hwan (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **DƯỢC PHẨM DÙNG ĐỂ PHÒNG HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM MÀNG BỒ ĐÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng để phòng hoặc điều trị bệnh viêm màng bồ đào, có chứa hợp chất được biểu diễn bởi công thức I, đồng phân quang học của chúng, hoặc muối dược dụng của chúng dưới dạng thành phần hữu hiệu, cũng như phương pháp điều trị sử dụng hợp chất này, và sử dụng hợp chất này trong sản xuất thuốc điều trị bệnh viêm màng bồ đào.

Dược phẩm theo sáng chế thể hiện hiệu quả tốt trong phòng hoặc điều trị bệnh viêm màng bồ đào.

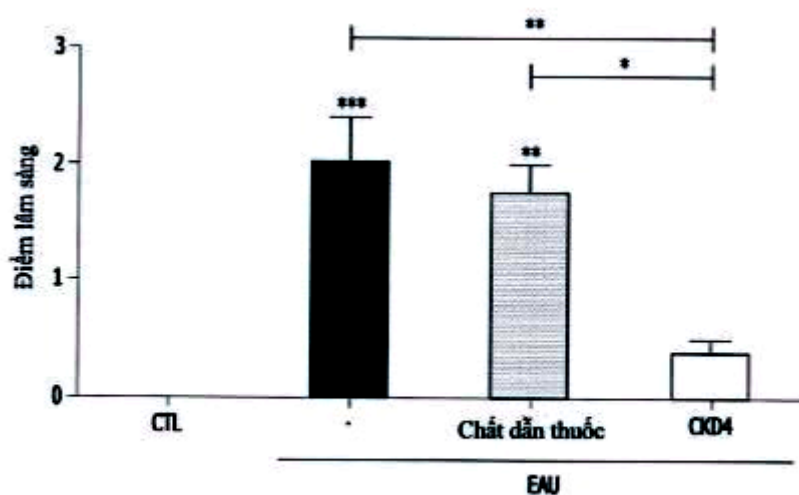


Fig.4

(11) 75352 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04769

(22) 19/08/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/08/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 19/08/2020

(51) **G06Q 10/06**

(71) **TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP (VN)**

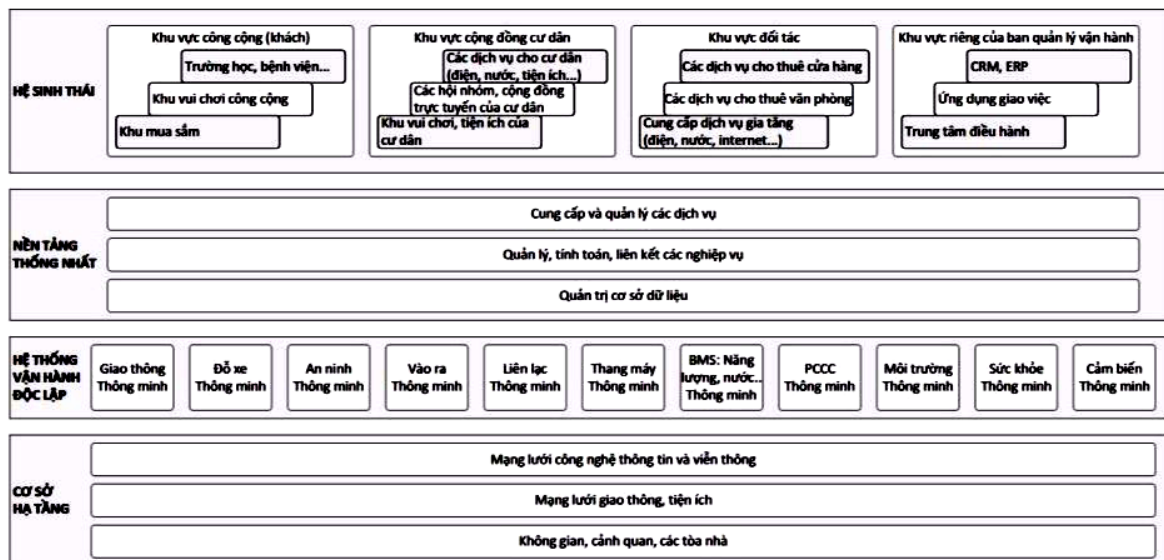
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Minh Kiên (VN); Trần Văn Mạnh (VN); Nguyễn Thị Nguyệt Anh (VN); Giang Việt Anh (VN); Nguyễn Tiến Đức (VN); Dương Xuân Quang (VN); Lê Đan Tâm (VN); Tạ Mạnh Tuấn (VN); Lâm Văn Ánh (VN); Nguyễn Thị Sinh (VN); Nguyễn Văn Hải (VN); Trần Ngọc Sơn (VN); Nguyễn Hồng Thắng (VN); Đặng Thanh Linh (VN); Bùi Mạnh Hồng (VN); Vương Khả Phú (VN); Cao Sỹ Dũng (VN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **CẤU TRÚC THÀNH PHỐ THÔNG MINH**

(57) Sáng chế đề xuất cấu trúc thành phố thông minh (Smart City Structure) bao gồm i) cơ sở hạ tầng của thành phố thông minh; ii) các hệ thống vận hành độc lập bao gồm các hệ thống phần mềm, phần cứng và máy chủ (server) được triển khai độc lập tại mỗi khu vực/tòa nhà của thành phố thông minh; iii) nền tảng thống nhất; và iv) hệ sinh thái, nhằm tích hợp, chuẩn hóa và lưu trữ dữ liệu từ tất cả các hệ thống nghiệp vụ và các mạng lưới cảm biến đang hoạt động độc lập trong khu đô thị; quản lý, giám sát và xử lý thông tin tập trung theo thời gian thực và áp dụng các quy trình tự động hóa nhằm tiết kiệm nhân lực, tăng hiệu quả và giảm tỉ lệ sai sót trong vận hành; tổng hợp và tối ưu nhờ khai phá dữ liệu lớn và áp dụng các thuật toán máy học, trí tuệ nhân tạo nhằm tiết kiệm năng lượng và chi phí vận hành toàn bộ khu đô thị hoặc thành phố.



Hình 1

- | | | |
|-----------------------|-------------------------------------|------------|
| (11) 75353 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-04784 | (85) 20/08/2020 | |
| (22) 18/04/2019 | (86) PCT/KR2019/004682 | 18/04/2019 |
| (30) 10-2018- 0045628 | 19/04/2018 KR (87) WO2019/203586 A1 | 24/10/2019 |

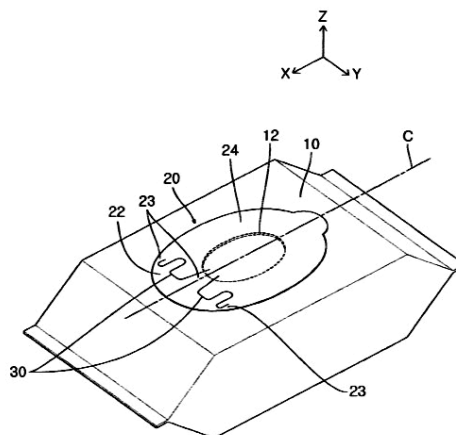
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/08/2020

(51) *A47K 10/42; B65D 83/08; B65D 75/58; A47K 10/32*

- (71) 1. **THE LAND OF LAKE SUOMI CO. LTD** (KR)
 13, World Cup buk-ro 6-gil, Mapo-gu, Seoul 03991, Republic of Korea
 2. **WOOSU CONVERTING CO., LTD** (KR)
 2179, Muwang-ro, Wanggung-myeon, Iksan-si, Jeollabuk-do 54575, Republic of Korea
 3. **LEE, DONG HOON** (KR)
 #114-2302, 241, Ilsan-ro, Ilsandong-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do 10416, Republic of Korea
- (72) LEE, Dong Hoon (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
- (54) **MÀNG MỎNG ĐÓNG-MỞ DÙNG CHO BAO GÓI KHĂN ƯỚT VÀ BAO GÓI KHĂN ƯỚT CHỨA MÀNG NÀY**

(57) Sáng chế liên quan đến màng mỏng đóng-mở dùng cho bao gói khăn ướt và bao gói khăn ướt chứa nó, và màng mỏng đóng-mở bao gồm một phần cố định gắn liền kề với lỗ hở ở mặt trên của bao gói mà đựng khăn ướt trong đó, và phần đóng-mở cắt dọc cặp đường cắt đối xứng trái-phải được đặt cách xa nhau ở một khoảng cách định trước, và được nối với phần cố định ở hai cạnh bên và vùng ở giữa, trong đó phần đóng-mở được gắn vào và tách ra từ mặt trên của bao gói để mở và đóng lỗ hở bằng cách xoay lên trên và hướng xuống dưới từ phần cố định thông qua các mối nối, và khi được xoay lên trên, phần đóng-mở dựng thẳng trên mặt trên của bao gói nhờ một cặp miếng đỡ được cắt dọc theo hình dạng của các đường cắt, trong đó miếng đỡ được cắt hình chữ “U”, và mặt cắt bên trong được cắt xiên theo hướng chéo.

[FIG. 2]

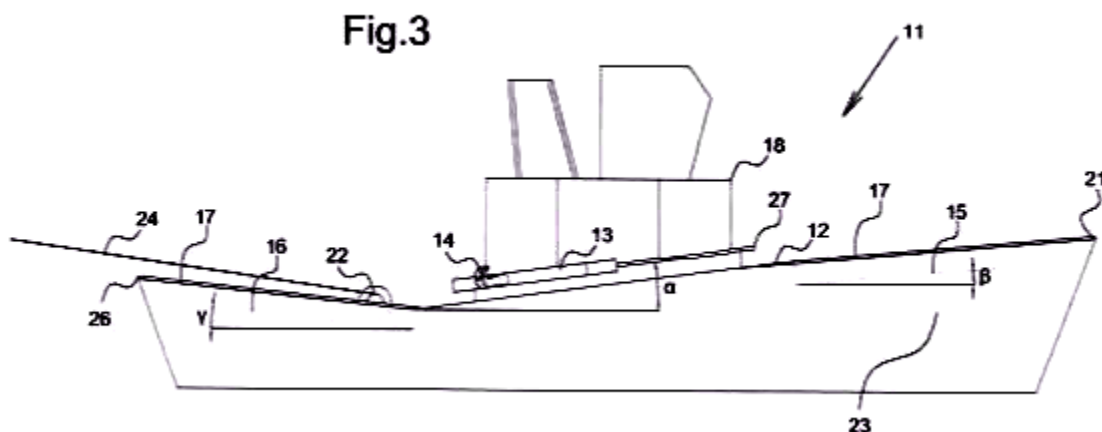


- (11) 75356 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-04828 (85) 21/08/2020
(22) 21/01/2019 (86) PCT/JP2019/001619 21/01/2019
(30) 2018-015954 31/01/2018 JP (87) WO2019/151009 08/08/2019
(51) *A23D 9/00; A23L 5/10; A23D 9/007*
(71) **J-OIL MILLS, INC.** (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku Tokyo 1040044, Japan
(72) SAWARAGI Yosuke (JP); HORI Ryuji (JP); SAKAINO Masayoshi (JP); MAKITA Naruto (JP); ARAI Hisashi (JP); TAKEUCHI Shigeo (JP)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP KHỬ MÀU, NGĂN CHẶN TĂNG TRỊ SỐ ANISIDIN VÀ GIẢM LƯỢNG TOCOPHEROL TRONG CHẾ PHẨM DẦU HOẶC CHẤT BÉO DÙNG ĐỂ CHIÊN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM DẦU HOẶC CHẤT BÉO DÙNG ĐỂ CHIÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỨC ĂN CHIÊN, CHẤT ỔN ĐỊNH DÙNG CHO CHẾ PHẨM DẦU HOẶC CHẤT BÉO DÙNG ĐỂ CHIÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cải thiện độ ổn định của chế phẩm dầu hoặc chất béo dùng để chiên bằng cách khử màu của chế phẩm dầu hoặc chất béo và ngăn chặn sự tăng trị số anisidin và sự giảm hàm lượng hợp chất tocopherol trong chế phẩm dầu hoặc chất béo khi nguyên liệu thực phẩm được chiên bằng chế phẩm dầu hoặc chất béo; sáng chế cũng đề cập đến chất ổn định dùng cho chế phẩm dầu hoặc chất béo dùng để chiên.
Phương pháp ổn định chế phẩm dầu hoặc chất béo dùng để chiên theo sáng chế, đặc trưng ở chỗ hợp chất diệt lục được bổ sung vào dầu hoặc chất béo ăn được ở nồng độ 0,05 đến 2 ppm tính theo khối lượng. Tốt hơn là, hợp chất diệt lục được bổ sung có dạng dung dịch giàu chất diệt lục có nồng độ chất diệt lục là 1 đến 1.000 ppm tính theo khối lượng. Chất ổn định dùng cho chế phẩm dầu hoặc chất béo dùng để chiên theo sáng chế chứa chất diệt lục là thành phần hoạt tính.

- (11) 75357 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04835 (85) 21/08/2020
 (22) 23/01/2019 (86) PCT/IB2019/050544 23/01/2019
 (30) PI 2018700310 24/01/2018 MY (87) WO2019/145861 01/08/2019
 (51) **B63B 35/68; B63B 21/58**
 (71) **IMC CORPORATE LICENSING B.V. (NL)**
 Aert Van Nesstraat 1L 2901 BH Capelle A/D IJssel (NL)
 (72) VAN DER LAAN, Markus (NL)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TÀU KÉO CÓ HỆ THỐNG KÉO THEO MỌI HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP CHÚNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến tàu kéo có hệ thống kéo theo mọi hướng (11) bao gồm sàn tàu có sàn tàu phía đuôi (16), sàn tàu trung tâm (12) và sàn tàu phía trước (15) và hệ thống kéo có thể quay (13) được bố trí trên sàn tàu trung tâm. Hệ thống kéo và sàn tàu trung tâm dốc hướng lên từ sàn tàu phía đuôi đến sàn tàu phía trước đối với mặt phẳng theo chiều ngang. Góc nghiêng hướng lên (α) của hệ thống kéo ít nhất là 5 độ. Thiết kế tạo ra sự kéo tự do theo mọi hướng trong mặt phẳng theo chiều ngang kết hợp với chiều cao mũi tàu và sức nổi đủ và ngoài ra dưới không gian sàn tàu cho ví dụ là khoang ở bổ sung. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp lắp ráp tàu kéo có hệ thống kéo theo mọi hướng (11) bao gồm bước xây dựng sàn tàu trung tâm (12), bước đặt tấm nặng (27) trên sàn xây dựng, bước nâng sàn tàu trung tâm và hạ sàn tàu trung tâm lật ngược trên bề mặt của tấm nặng; và bước hàn tấm nặng với sàn tàu trung tâm.



- (11) 75358 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04875 (85) 25/08/2020
 (22) 26/03/2019 (86) PCT/JP2019/012653 26/03/2019
 (30) 2018-059541 27/03/2018 JP (87) WO2019/189053 A1 03/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/08/2020

(51) *A23L 5/10; A23L 17/40*

(71) NISSHIN FOODS INC. (JP)

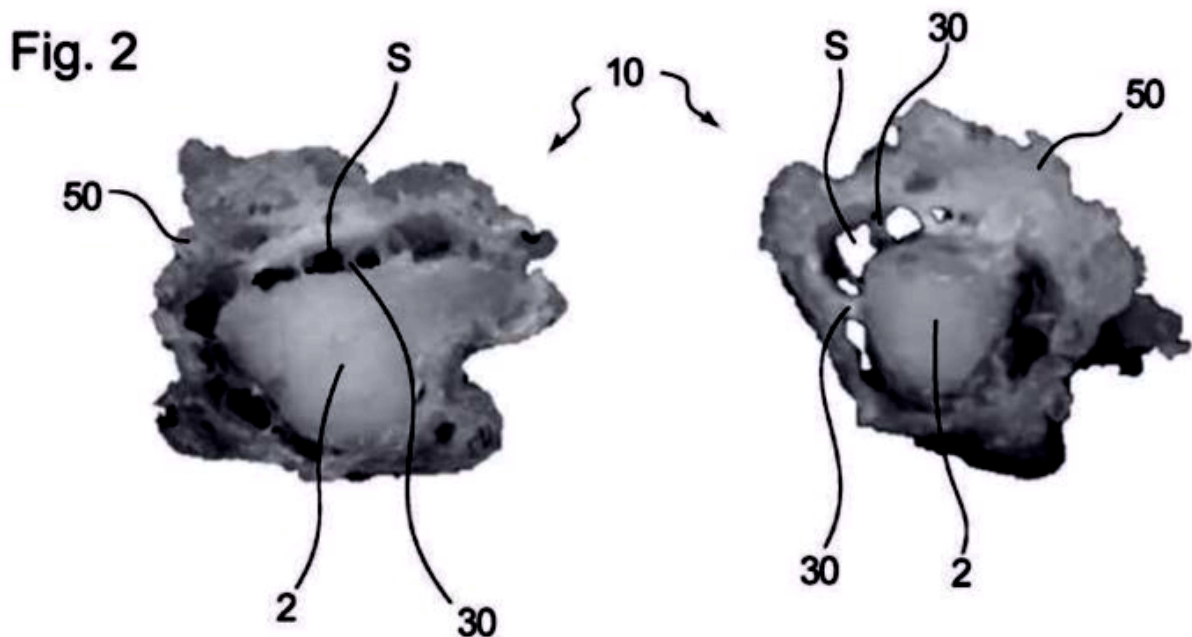
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441 Japan

(72) ITO, Takashi (JP); KOJIMA, Kazuko (JP); IRIE, Kentaro (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP); HIWATASHI, Souichiro (JP); IWATA, Kyoichi (JP); TAKASU, Ryosuke (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHIÊN ĐƯỢC BAO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU THỰC PHẨM SẴN SÀNG ĐỂ CHIÊN

- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm thực phẩm chiên được bao (10) là sản phẩm thực phẩm chiên được bao bao gồm nguyên liệu nấu ăn (2) và lớp bao (50) bám vào bề mặt của nguyên liệu nấu ăn (2). Sản phẩm thực phẩm này có khoảng không (S) giữa nguyên liệu nấu ăn (2) và lớp bao (50), và có cấu trúc hình trụ (30) chứa protein và kéo dài từ nguyên liệu nấu ăn (2) đến lớp bao (50) trong khoảng không (S). Sản phẩm thực phẩm chiên được bao (10) có thể thu được bằng cách chiên nguyên liệu thực phẩm sẵn sàng để chiên trong đó chất bao được bám vào bề mặt của nguyên liệu nấu ăn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất nguyên liệu thực phẩm sẵn sàng để chiên bao gồm: bước xử lý sơ bộ để cho chất lỏng xử lý sơ bộ chứa protein và rượu bám vào bề mặt của nguyên liệu nấu ăn, và sau đó phết chất lỏng chứa nước cho phần mà chất lỏng xử lý sơ bộ đã được bám vào; và bước cho chất bao bám vào bề mặt của nguyên liệu nấu ăn đã được thực hiện bước xử lý sơ bộ.



- (11) **75359 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-04886** (85) 25/08/2020
(22) 06/02/2019 (86) PCT/JP2019/004135 06/02/2019
(30) 2018-019472 06/02/2018 JP (87) WO2019/156098 15/08/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/08/2020

(51) **A23L 29/212; A23L 7/157; A23L 5/10; A23L 35/00; A23L 5/00**

(71) **NISSHIN FOODS INC. (JP)**

25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

(72) KUWAHARA, Asuka (JP); ETO, Kyoko (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TINH BỘT KHOAI TÂY, CHẾ PHẨM TINH BỘT KHOAI TÂY, PHƯƠNG PHÁP LÀM ĐẶC SẢN PHẨM THỰC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KARAAGE**

(57) Sáng chế đề cập đến tinh bột khoai tây mà có thể được sử dụng làm nguyên liệu làm đặc mà không cần trộn trước với nước, và thích hợp làm nguyên liệu bột tằm cho các thực phẩm được chiên ngập dầu. Tinh bột khoai tây này có góc nghỉ nằm trong khoảng từ 30 đến 45 độ. Chế phẩm tinh bột khoai tây chứa tinh bột khoai tây với lượng 50% khối lượng hoặc lớn hơn và có góc nghỉ nằm trong khoảng từ 30 đến 45 độ. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp làm đặc sản phẩm thực phẩm và phương pháp sản xuất karaage.

- (11) **75360 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-04907** (85) 25/08/2020
(22) 08/02/2019 (86) PCT/US2019/017251 08/02/2019
(30) 62/628,088 08/02/2018 US (87) WO2019/157308 15/08/2019
(51) **A61K 39/395; A61P 35/02; C07K 16/46; C07K 16/10; C07K 16/28; C07K 16/32; A61K 47/68; C07K 1/113**
(71) **Genentech, Inc. (US)**
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America
(72) ELLERMAN, Diego (AR); JUNTILA, Teemu, T. (FI); LOMBANA, Twyla, Noelle (US); SLAGA, Dionysos (US); SPIESS, Christoph (DE)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHÂN TỬ LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN ĐẶC HIỆU KÉP, THẺ LIÊN HỢP MIỄN DỊCH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN TỬ LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép có nhánh hóa trị một đặc hiệu với kháng nguyên đích thứ nhất (ví dụ như, kháng nguyên tế bào T, chẳng hạn như CD3) và nhánh hóa trị hai đặc hiệu đối với kháng nguyên đích thứ hai (ví dụ như, kháng nguyên khối u, chẳng hạn như HER2). Phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép này hữu dụng trong việc điều trị các rối loạn, chẳng hạn như bệnh ung thư (ví dụ như, bệnh ung thư dương tính với HER2). Sáng chế cũng đề cập đến thẻ liên hợp miễn dịch chứa phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép và phương pháp sản xuất phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép này.

(11) 75361 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-04919

(22) 26/08/2020

(30) 1-2020-00142 08/01/2020 VN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/08/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/08/2020

(51) *C08J 5/00; C08J 5/18; B65D 65/00*

(71) **LÊ PHƯƠNG THU** (VN)

465/24 Hòa Hảo, phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Lê Phương Thu (VN); Lê Đăng Khoa (VN); Hà Thúc Chí Nhân (VN)

(54) **MÀNG MỎNG BẰNG NHỰA PHÂN HỦY SINH HỌC ĐỂ BẢO VỆ HOẶC BẢO QUẢN NÔNG SẢN CẢ TRƯỚC VÀ SAU THU HOẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến màng mỏng được tạo ra từ nhựa phân hủy sinh học để bảo vệ hoặc bảo quản nông sản trước hoặc sau thu hoạch, trong đó nhựa phân hủy sinh học để tạo màng chứa tinh bột, polyetylen, copolyme của polyetylen và anhydrit maleic và phụ gia khác. Màng mỏng theo sáng chế ngoài khả năng bảo vệ hoặc bảo quản nông sản còn có khả năng phân hủy sinh học trong môi trường.

- (11) **75362 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-04922** (85) 26/08/2020
(22) 06/02/2019 (86) PCT/JP2019/004134 06/02/2019
(30) 2018-019471 06/02/2018 JP (87) WO2019/156097 15/08/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/08/2020

(51) **A23L 19/15; A23L 7/157; A23L 5/10; A23L 29/212; A23L 5/00**

(71) **NISSHIN FOODS INC. (JP)**

25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

(72) **KUWAHARA, Asuka (JP); YAMAZAKI, Shuhei (JP); ETO, Kyoko (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP)**

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TINH BỘT KHOAI TÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến tinh bột khoai tây có thể được sử dụng làm nguyên liệu làm đặc mà không cần trộn trước với nước, và thích hợp làm nguyên liệu bột tằm cho thực phẩm được chiên ngập dầu. Tinh bột khoai tây này có D10 là 180 µm hoặc lớn hơn và D90 là nhỏ hơn 900 µm và có D90/D10 nằm trong khoảng từ 4,0 đến 17,0.

- (11) **75363 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-04942** (85) 27/08/2020
(22) 14/02/2019 (86) PCT/IB2019/051214 14/02/2019
(30) 62/631,383 15/02/2018 US (87) WO2019/159110 22/08/2019
(51) **A61K 31/198; A61P 25/00**
(71) **INTRABIO LTD (GB)**
Summit House 170, Finchley Road, London NW3 6BP, United Kingdom
(72) FACTOR, Mallory (US); STRUPP, Michael (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **LEUXIN, AXETYL-LEUXIN HOẶC MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA CHÚNG DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ HỘI CHỨNG CHÂN KHÔNG YÊN (RLS) HOẶC MỘT HOẶC NHIỀU TRIỆU CHỨNG LIÊN QUAN ĐẾN RLS**

(57) Sáng chế đề cập đến leuxin, axetyl-leuxin hoặc muối dược dụng của chúng để điều trị hội chứng chân không yên (RLS) hoặc một hoặc nhiều triệu chứng liên quan đến RLS.

- (11) 75364 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-04990 (85) 28/08/2020
 (22) 27/02/2019 (86) PCT/KR2019/002397 27/02/2019
 (30) 62/636,552 28/02/2018 US (87) WO2019/168357 06/09/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/08/2020

(51) C07D 207/16

(71) BRIDGE BIOTHERAPEUTICS, INC. (KR)

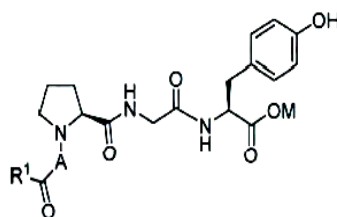
Suite 303, 58, Pangyo-ro 255beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13486, Republic of Korea

(72) KANG, Sang Uk (KR)

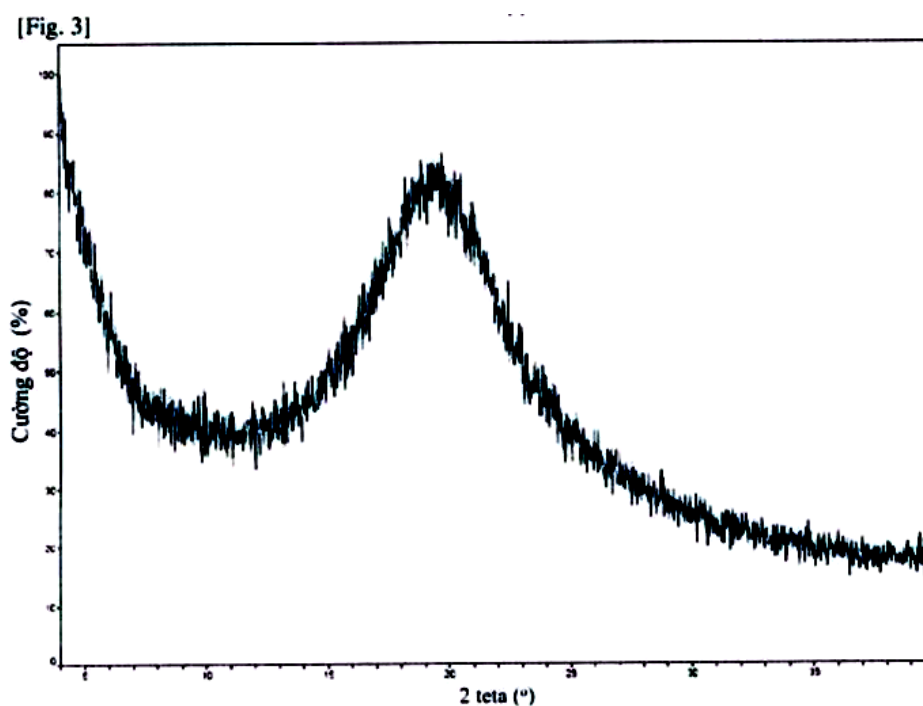
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MUỐI TAN TRONG NƯỚC CỦA PEPTIT ĐƯỢC LIPIT HÓA, DƯỢC PHẨM CHỨA MUỐI NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ MUỐI NÀY

- (57) Sáng chế đề cập đến muối tan trong nước có công thức I, trong đó R¹, A, và M được xác định trong bản mô tả này. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa muối có công thức I và phương pháp điều chế muối này.



Công thức I



(11) 75365 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05007

(22) 31/08/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/08/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) G06Q 30/00; G06Q 50/00

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

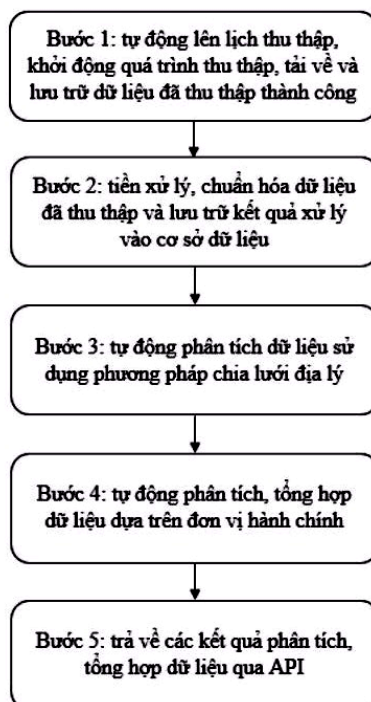
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Trường Thái (VN); Bùi Tăng Bảo Ngọc (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG THU THẬP, XỬ LÝ VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU ĐỂ ĐỊNH GIÁ BẤT ĐỘNG SẢN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tự động thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu để định giá bất động sản. Cụ thể, phương pháp này là sự kết hợp giữa nền tảng tự động thu thập, lưu trữ dữ liệu rao bán bất động sản từ các trang web bất động sản và nền tảng xử lý, phân tích dữ liệu nhằm trích xuất thông tin từ đó định giá các bất động sản. Sáng chế đề xuất thực hiện qua các bước: bước 1: tự động lên lịch thu thập, khởi động quá trình thu thập, tải về và lưu trữ dữ liệu đã thu thập thành công; bước 2: tiền xử lý, chuẩn hóa dữ liệu đã thu thập và lưu trữ kết quả xử lý vào cơ sở dữ liệu; bước 3: tự động phân tích dữ liệu sử dụng phương pháp chia lưới địa lý; bước 4: tự động phân tích, tổng hợp dữ liệu dựa trên đơn vị hành chính; bước 5: trả về các kết quả phân tích, tổng hợp dữ liệu qua API.



Hình 1

(11) 75366 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05009

(22) 31/08/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/08/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) G06F 12/08

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

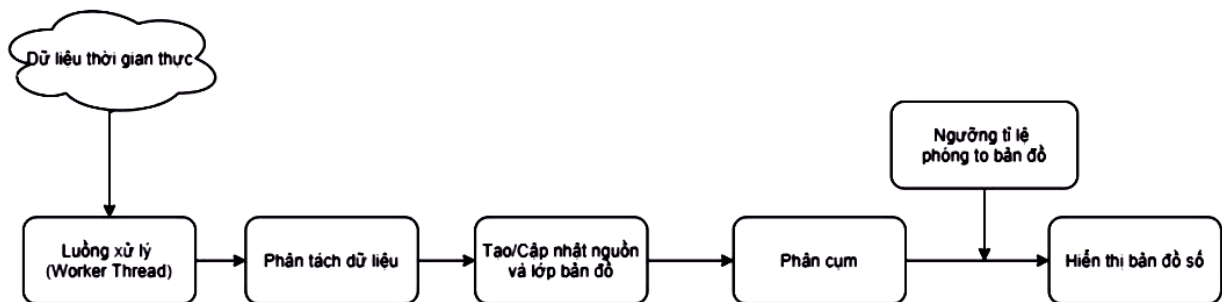
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Đức Long (VN); Nguyễn Mạnh Toàn (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ VÀ CẬP NHẬT DỮ LIỆU LỚN THEO THỜI GIAN THỰC TRÊN BẢN ĐỒ SỐ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị và cập nhật dữ liệu lớn theo thời gian thực trên bản đồ số. Cụ thể, phương pháp được đề cập trong sáng chế được ứng dụng để xây dựng các hệ thống quản lý, giám sát số lượng lớn mục tiêu sử dụng bản đồ số. Phương pháp bao gồm các bước: bước 1 xây dựng luồng xử lý nhằm phân tách nguồn dữ liệu lớn đầu vào thành nhiều nguồn dữ liệu nhỏ với mục đích “chia để trị”; bước 2 tạo động các thẻ html cho nguồn và lớp bản đồ từ các mảng dữ liệu phân tách, sử dụng nguồn và lớp bản đồ cho thư viện bản đồ hiển thị; bước 3 phân cụm hiển thị theo ngưỡng tỉ lệ phóng to bản đồ nhằm đảm bảo hiệu năng hiển thị đối với dữ liệu có số lượng mục tiêu lớn.



Hình 1

(11) 75367 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05010

(22) 31/08/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/08/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) *H04L 47/00; H04L 12/00*

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

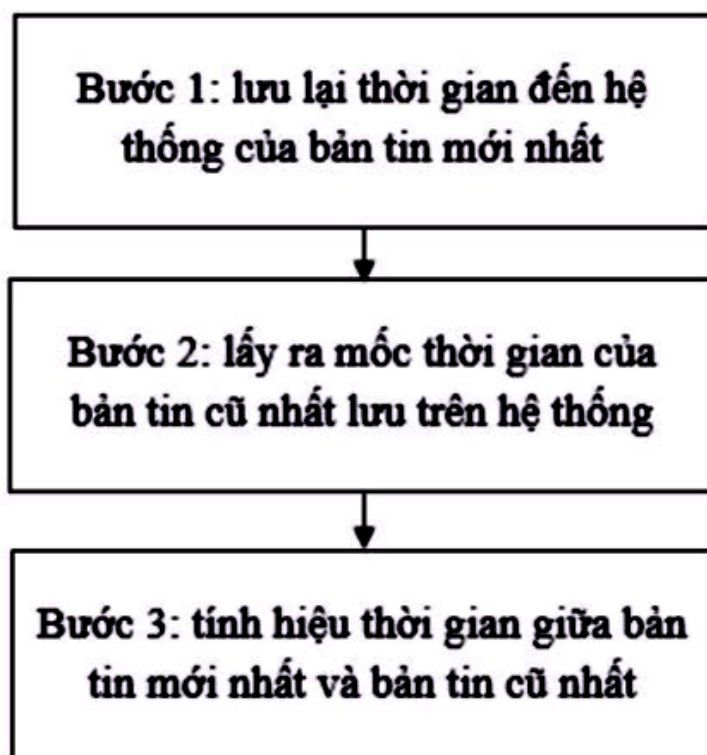
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(72) Nguyễn Thị Hoài Phương (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT TỐC ĐỘ THEO TỪNG THỜI ĐIỂM**

(57) Phương pháp kiểm soát tốc độ theo từng thời điểm bao gồm các bước: bước 1: lưu lại thời gian đến hệ thống của bản tin mới nhất; bước 2: lấy ra mốc thời gian của bản tin cũ nhất lưu trên hệ thống; bước 3: tính hiệu thời gian giữa bản tin mới nhất và bản tin cũ nhất. Đánh giá chung, trong các trường hợp, phương pháp kiểm soát tốc độ này đảm bảo được các yếu tố: đạt hiệu năng cao mà vẫn đảm bảo tính chính xác, tuy nhiên cần đảm bảo bộ nhớ cho không gian lưu trữ khi khả năng xử lý tối đa của hệ thống rất lớn.



Hình. 5

(11) 75368 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05012

(22) 31/08/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/08/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) H04W 28/00; H04L 41/00

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

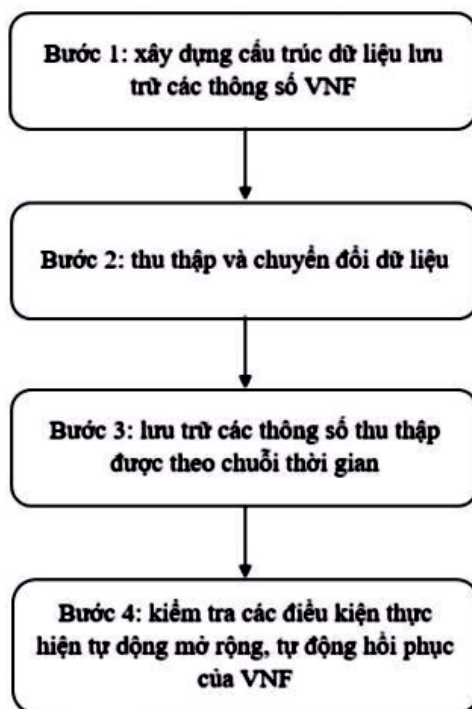
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(72) Đỗ Quang Đạt (VN); Nguyễn Hải Bình (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LƯU TRỮ THÔNG TIN HIỆU NĂNG GIÁM SÁT THEO CHU KÌ ĐỂ ĐẢM BẢO HIỆU NĂNG CÁC DỊCH VỤ TRÊN NỀN TẢNG ẢO HÓA**

(57) Phương pháp lưu trữ thông tin hiệu năng theo chu kỳ phục vụ bài toán giám sát và tự động mở rộng, tự động khắc phục lỗi của các phần mềm của hệ thống mạng lõi đã được ảo hóa trên nền tảng NFV (Network Function Virtualization - nền tảng ảo hóa chức năng mạng) giúp giảm chi phí vận hành và tiết kiệm tài nguyên. Phương pháp thực hiện thông qua các bước: bước 1: xây dựng cấu trúc dữ liệu lưu trữ các thông số VNF (Virtual Network Function - chức năng mạng ảo hóa); bước 2: thu thập và chuyển đổi dữ liệu; bước 3: lưu trữ các thông số thu thập được theo chuỗi thời gian; bước 4: kiểm tra các điều kiện thực hiện tự động mở rộng, tự động hồi phục của VNF.



Hình 6

(11) 75369 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05015

(22) 31/08/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/08/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) H01Q 1/00; H01Q 5/00

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

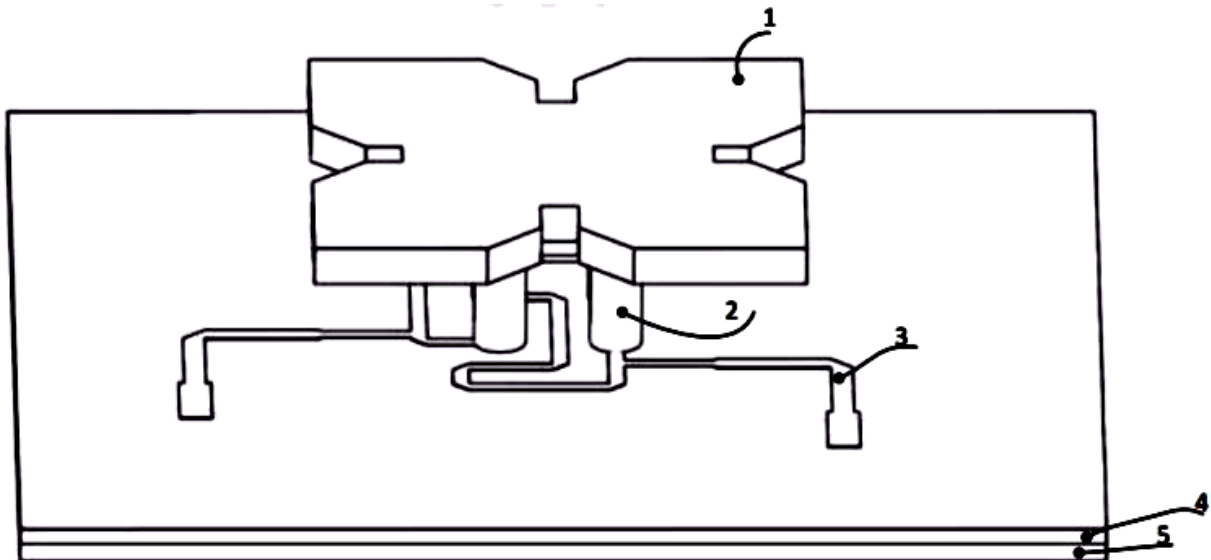
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Đỗ Trọng Toàn (VN); Hoàng Đình Hải Truyền (VN); Nguyễn Đức Nhật (VN); Lê Minh Thùy (VN); Không Văn Mạnh (VN); Nguyễn Đình Dương (VN); Nguyễn Văn Hiếu (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) ĂNGTEN CẤU TRÚC TÂM CƠ KHÍ DẠNG CẢNH HOA BỐN CÁNH PHÂN CỰC KÉP $\pm 45^\circ$

(57) Ăngten cấu trúc tâm cơ khí dạng cánh hoa bốn cánh phân cực kép $\pm 45^\circ$ tận dụng được ưu điểm và khắc phục các nhược điểm của các cấu trúc ăngten tâm vi dải truyền thống, được sử dụng trong các hệ thống trạm thu phát sóng vô tuyến 5G tối ưu cho việc sản xuất hàng loạt, chế tạo và triển khai. Ăngten là phần tử đóng vai trò bức xạ nhận tín hiệu từ sóng điện từ trong không gian hoặc bức xạ truyền tín hiệu thành sóng điện từ ra ngoài không gian.



Hình 3b

- (11) 75370 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-05071 (85) 04/09/2020
(22) 28/03/2019 (86) PCT/JP2019/013501 28/03/2019
(30) 2018-065268 29/03/2018 JP (87) WO2019/189539 A1 03/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/09/2020

(51) *A23L 5/00; A21D 15/00; A21D 17/00*

(71) **NISSHIN FOODS INC.** (JP)

25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan

(72) OKUDA, Haruko (JP); ISHIDA, Wataru (JP); MIYA, Youichirou (JP); UCHIDA, Junya (JP); MISAWA, Seiji (JP); HIROSE, Yo (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM THỰC PHẨM, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SƠ BỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO ĐỘ AN TOÀN VỀ VI KHUẨN CỦA CHẾ PHẨM THỰC PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thực phẩm có độ an toàn về vi khuẩn cao mặc dù chứa sản phẩm thực phẩm có hoạt độ nước tương đối cao, và có thể được phân phối và được bán ở nhiệt độ thông thường. Chế phẩm thực phẩm được sản xuất bằng cách sử dụng phương pháp sản xuất theo sáng chế chứa sản phẩm thực phẩm làm từ bột nhào nướng có hoạt độ nước là 0,93 hoặc lớn hơn và được phân phối và/hoặc được bán ở môi trường có nhiệt độ xung quanh là 12°C hoặc cao hơn. Phương pháp sản xuất theo sáng chế bao gồm bước nướng bột nhào chứa thành phần bột ngũ cốc để thu được sản phẩm thực phẩm làm từ bột nhào nướng, bước làm lạnh đông để làm lạnh đông chế phẩm thực phẩm chứa sản phẩm thực phẩm làm từ bột nhào nướng để thu được chế phẩm thực phẩm đông lạnh, và bước rã đông để chế phẩm thực phẩm đông lạnh ở môi trường có nhiệt độ xung quanh từ 1 đến 10°C trong thời gian 12 giờ hoặc lâu hơn.

- (11) **75371 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-05072** (85) 04/09/2020
(22) 28/03/2019 (86) PCT/JP2019/013499 28/03/2019
(30) 2018-066636 30/03/2018 JP (87) WO2019/189537 A1 03/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/09/2020

(51) **A21D 13/00; A21D 2/14; A21D 2/18; A21D 15/02**

(71) **NISSHIN FOODS INC. (JP)**

25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan

(72) EGUCHI, Yui (JP); TORII, Akira (JP); IRIE, Kentaro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH TRONG TIỆM BÁNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC PHẨM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm thực phẩm đông lạnh đã nấu chín làm từ bột chứa bột mì, chất xơ lên men, và chất béo và/hoặc dầu. Sản phẩm thực phẩm đông lạnh đã nấu chín làm từ bột tốt hơn là có phần trong đó chất xơ lên men tạo khung kết cấu mạng ba chiều có chất béo và/hoặc dầu được kết hợp trong đó. Phương pháp tạo sản phẩm thực phẩm đông lạnh đã nấu chín làm từ bột bao gồm các bước chuẩn bị bột nhào, nấu bột nhào, và cấp đông sản phẩm đã nấu chín. Bước chuẩn bị bột nhào bao gồm bước trộn chất xơ lên men và chất lỏng để chuẩn bị chất phân tán chất xơ lên men, và bước trộn chất phân tán với bột mì với chất béo và/hoặc dầu.

(11) 75372 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05108

(22) 07/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/11/2020

(51) H04B 13/00; H04B 13/02; G08C 19/30; G08C 19/32

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH (VN)

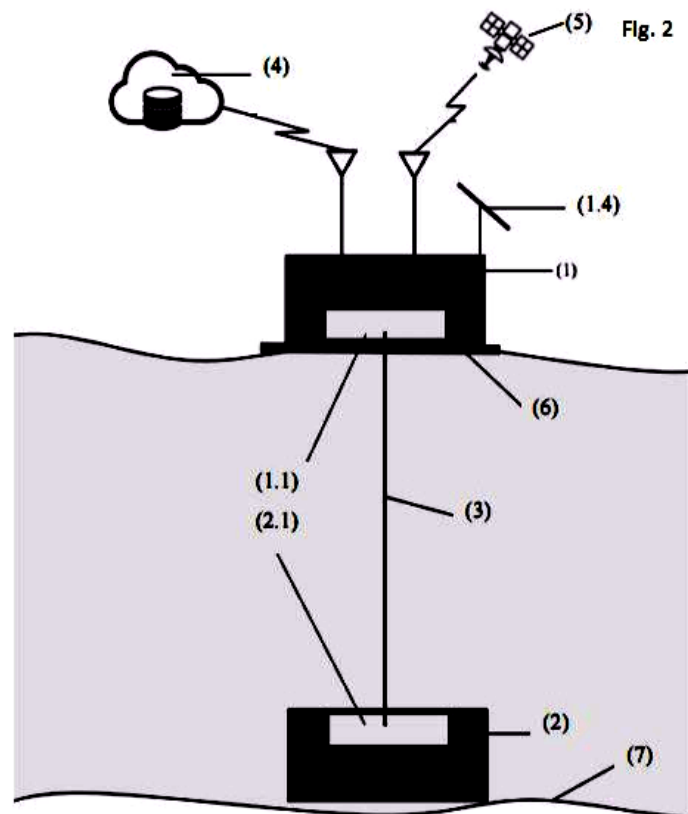
Số 126 Nguyễn Thiện Thành, khóm 4, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(72) Lương Vinh Quốc Danh (VN); Trương Phong Tuyên (VN); Nguyễn Chí Ngôn (VN); Nguyễn Minh Hòa (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN DỮ LIỆU TRONG NƯỚC PHỤC VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền dữ liệu trong nước phục vụ quan trắc môi trường bao gồm: bộ phận hiển thị và lưu trữ (1), bộ phận đo đạc dữ liệu (2), dây cáp kim loại (3) có chức năng vừa là dây cáp neo vừa là dây dẫn tín hiệu để kết nối bộ phận hiển thị và lưu trữ (1) với bộ phận đo đạc dữ liệu (2). Kết cấu của hệ thống theo sáng chế đơn giản nên giúp tiết kiệm thời gian thu thập dữ liệu, giảm chi phí nhân công và bảo trì hệ thống đo đạc trong khi vẫn đảm bảo sự chính xác của kết quả đo đạc, đồng thời mở ra khả năng tự động hóa hoàn toàn việc quan trắc môi trường.



- (11) 75373 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05132 (85) 08/09/2020
 (22) 05/03/2019 (86) PCT/US2019/020740 05/03/2019
 (30) 62/660,121 19/04/2018 US (87) WO2019/203940 24/10/2019
 62/732,675 18/09/2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/09/2020

(51) **H04N 19/96**; H04N 19/119; H04N 19/186

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

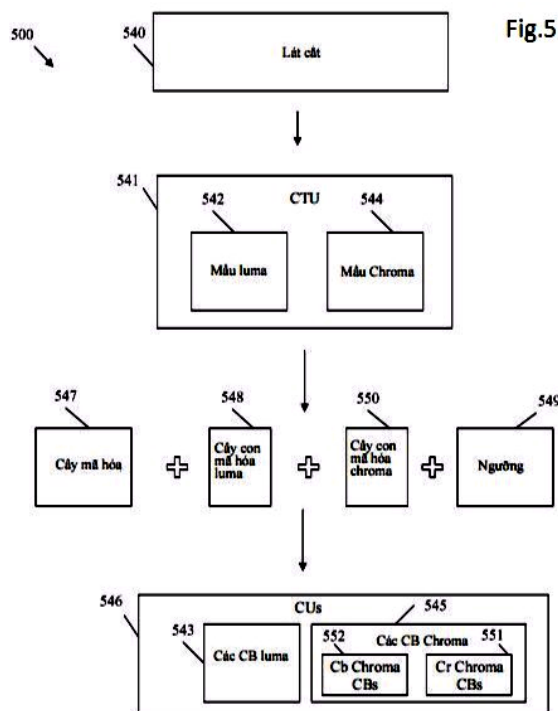
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHAO, Yin (CN); YANG, Haitao (CN); CHEN, Jianle (CN); FU, Jiali (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

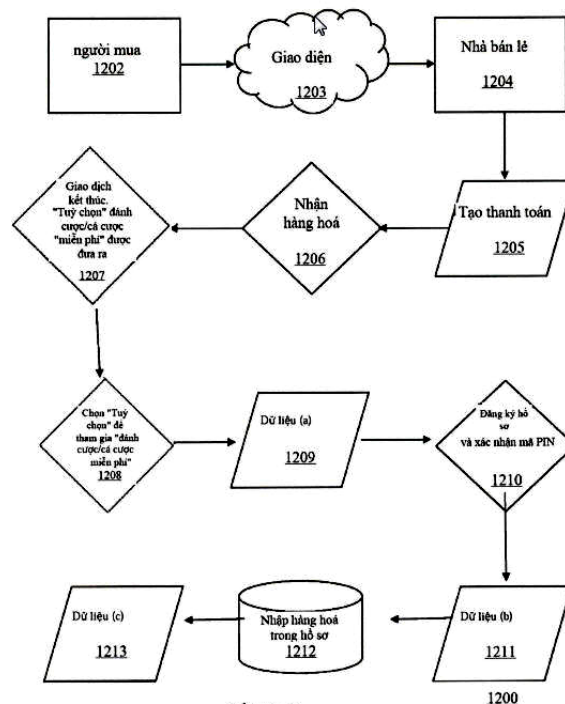
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VIDEO ĐƯỢC THỰC HIỆN TRONG THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO, BỘ MÃ HÓA VIDEO VÀ BỘ GIẢI MÃ VIDEO**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ chế mã hóa video, phương pháp lý xử video được thực hiện trong thiết bị mã hóa video, bộ mã hóa video và bộ giải mã video. Cơ chế bao gồm bước thu được cụm cây mã hóa bao gồm các mẫu luma (độ sáng) và mẫu chroma (sắc độ). Cơ chế chia các mẫu luma và mẫu chroma theo cây mã hóa chung khi kích cỡ của nút cây mã hóa thứ nhất vượt quá ngưỡng. Cơ chế cũng chia các mẫu luma với cây con mã hóa luma khi kích cỡ của nút cây mã hóa thứ hai nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng. Cơ chế cũng chia mẫu chroma với cây con mã hóa chroma khi kích cỡ của nút cây mã hóa thứ ba nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng. Cây con mã hóa luma chứa tập hợp khác nhau của các chế độ phân chia khác với cây con mã hóa chroma.



- (11) **75374 A** (43) 25/01/2021
- (21) **1-2020-05135** (85) 08/09/2020
- (22) 11/02/2019 (86) PCT/US2019/017553 11/02/2019
- (30) 62/631,547 16/02/2018 US (87) WO2019/160823 22/08/2019
- 62/673,373 18/05/2018 US
- (51) **G06Q 40/00**
- (71) **BOLORO GLOBAL LIMITED (US)**
747 3rd Avenue, 2nd Floor, New York, NY 10017, United States of America
- (72) RAMMAL, Karim Anwar (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHO XỔ SỐ, CÁ CƯỢC THỂ THAO VÀ TRÒ CHƠI TUÂN THEO LUẬT SHARIA ĐƯỢC XÁC THỰC**

(57) Hệ thống, phương pháp và vật ghi đọc được bằng máy tính cho xổ số, cá cược hoặc trò chơi, bao gồm hệ thống bán lẻ bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ cho người mua trong trao đổi tiền tệ hoặc trao đổi giá trị hiện vật giao dịch. Hệ thống bán lẻ khi kết thúc việc bán đưa ra tùy chọn tham gia chơi xổ số, cá cược hoặc trò chơi miễn phí, tạo hồ sơ được xác thực của người mua. Hệ thống bán lẻ xác định hàng hóa và/hoặc dịch vụ, mà được ghi trên hồ sơ, cho phép người mua lựa chọn mục nhập xổ số, lựa chọn cá cược hoặc trò chơi để lưu trong hồ sơ, và sau đó đưa ra các mục nhập xổ số, cá cược hoặc trò chơi miễn phí trên mỗi lần mua hoặc giao dịch. Hệ thống điều hành tiến hành quay thưởng trực tiếp hoặc công bố hoặc đối chiếu các nhà phát hành khác của các kết quả cá cược hoặc trò chơi và báo cáo tổ hợp thắng giải, và sử dụng hồ sơ của người bán và người mua, sự xác thực và lai lịch của hàng hóa và/hoặc dịch vụ và/hoặc các mục nhập xổ số, cá cược hoặc trò chơi cần được giao dịch.



HÌNH 12

- (11) **75375 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-05139** (85) 08/09/2020
(22) 01/03/2019 (86) PCT/IB2019/051655 01/03/2019
(30) 201841007814 01/03/2018 IN (87) WO2019/167008 06/09/2019
(51) **A61K 39/09; C12N 15/74; C07K 14/315; A61K 39/00**
(71) **BIOLOGICAL E LIMITED (IN)**
18/1 & 3, Azamabad, Hyderabad, 500 020, India
(72) Rajan SRIRAMAN (IN); Ramesh Venkat MATUR (US); Narender Dev MANTENA (US); Mahima DATLA (IN); Swetha KAMIREDDY (IN)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **AXIT NUCLEIC MÃ HÓA PROTEIN BỀ MẶT PHÉ CẦU KHUẨN ĐƯỢC CẮT CỤT A1 VÀ CẤU TRÚC BIỂU HIỆN CHỨA AXIT NUCLEIC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sự biểu hiện của protein bề mặt phé cầu khuẩn A (PspA). Sáng chế thể hiện sự tiến bộ trong lĩnh vực kỹ thuật gen và công nghệ vaccin. Sáng chế bộc lộ vectơ biểu hiện và tế bào chủ tái tổ hợp để biểu hiện peptit PspA được cắt cụt. Sáng chế cũng bộc lộ chế phẩm vaccin chứa các peptit được cắt cụt dưới dạng protein vận chuyển.

(11) 75376 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05171

(22) 09/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/11/2020

(51) H05K 5/02; H05K 7/02

(71) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG ALPHA (VN)

No 17, Lk 598 khu Giếng Sen, tổ dân phố 4, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Đức Anh (VN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) HỘP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ ĐIỆN TÍCH HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP HỘP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hộp điều khiển điện tích hợp được lắp đặt để điều khiển các thiết bị điện bao gồm một hoặc nhiều thiết bị như thiết bị đầu ra KNX; thiết bị đầu vào KNX; thiết bị chiết áp; thiết bị điều khiển màn rèm, cửa cuốn, cửa cổng, v.v.; thiết bị điều khiển điều hòa không khí; thiết bị điều khiển âm thanh từ 1 kênh đến 8 kênh theo tiêu chuẩn KNX có chức năng điều khiển hệ thống âm thanh; thiết bị tạo, cấp nguồn thiết bị KNX có chức năng tạo nguồn và cấp nguồn cho các thiết bị KNX; thiết bị tạo giao diện KNX có chức năng tạo giao diện điều khiển trực quan cho người sử dụng; hộp này bao gồm ba phần: phần thân, phần đế và phần đồ gá. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp lắp ráp hộp nêu trên.

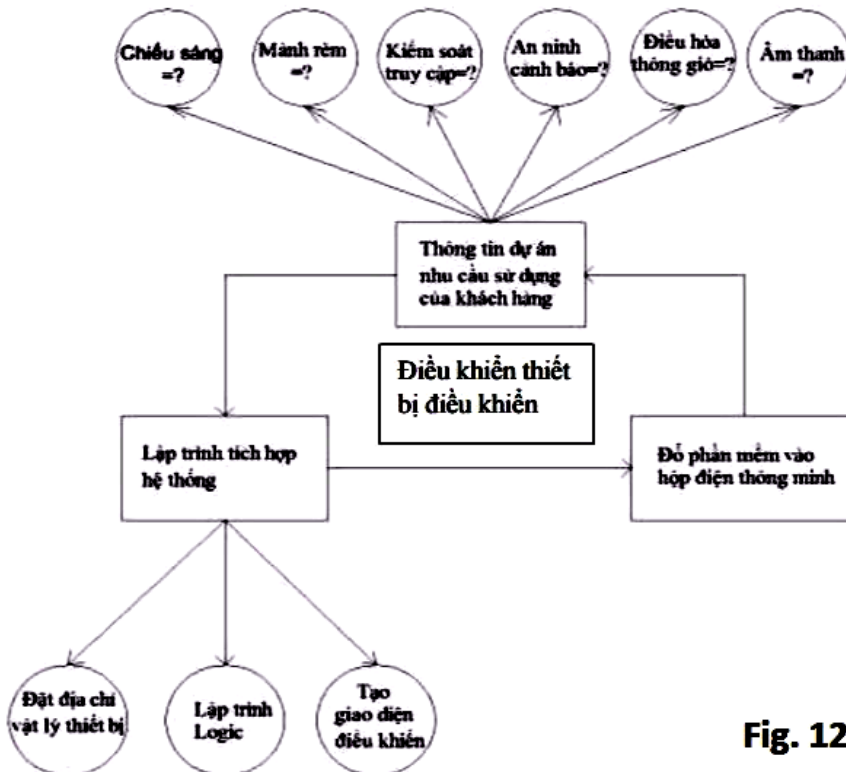


Fig. 12

- (11) 75377 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05208 (85) 10/09/2020
 (22) 12/04/2019 (86) PCT/KR2019/004407 12/04/2019
 (30) 10-2018-0045163 18/04/2018 KR (87) WO2019/203505 24/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/09/2020

(51) **B62B 7/12; B62K 9/02; B62B 7/14; B62B 7/04**

(71) **YOO, SANG JIN (KR)**

125-1504, 88, Jamsil-ro Songpa-gu Seoul 05607 Republic of Korea

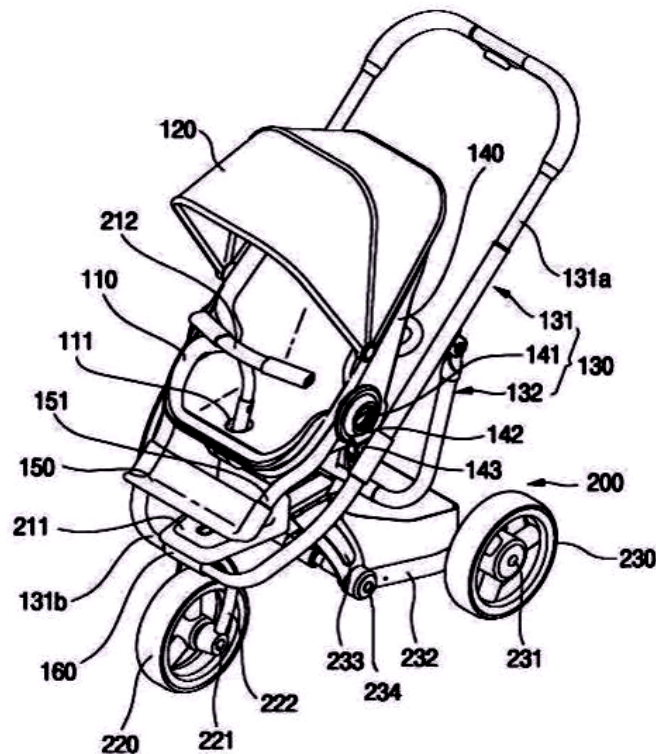
(72) YOO, Sang Jin (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **XE ĐẨY**

- (57) Sáng chế đề cập đến xe đẩy, và đề xuất xe đẩy bao gồm: phần ghế ngồi, và phần lắp ghế ngồi được cấu hình để lắp vào ghế ngồi; phần khung nối bao gồm khung nối thứ nhất được cấu hình để đỡ ghế ngồi và để bao gồm các phần dọc và các phần ngang, và khung nối thứ hai được tạo thành hình “U” bao gồm các phần dọc và phần ngang và được cấu hình sao cho các phần dọc được lắp xoay được với khung nối thứ nhất; và cơ cấu xe đạp bao gồm khung chính được cấu hình sao cho phần khung nối được lắp trên đó theo chính cách mà khung nối thứ nhất được lắp ghép với đầu phía trước của nó và khung nối thứ hai được lắp ghép với đầu phía sau của nó, bánh xe trước được lắp dưới phía trước của khung chính, và các bánh xe sau được lắp dưới phía sau của khung chính.

FIG. 1



(11) 75378 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05236

(22) 11/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/11/2020

(51) A47G 19/00

(71) NGUYỄN HỮU ĐẠI (VN)

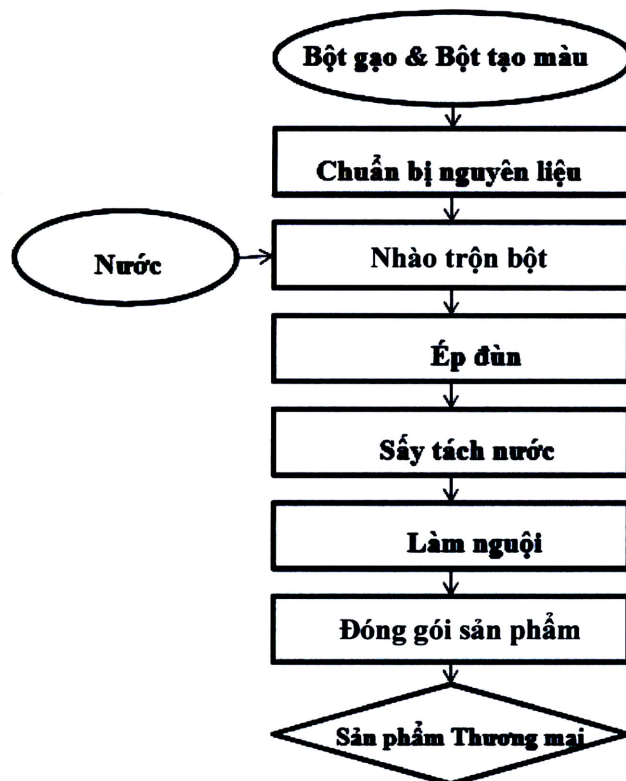
Căn hộ R4 3309, chung cư Royal City, 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Hữu Đại (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘ DỤNG CỤ ĂN DÙNG MỘT LẦN TỰ PHÂN HỦY VÀ BỘ DỤNG CỤ ĂN DÙNG MỘT LẦN TỰ PHÂN HỦY ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ QUY TRÌNH NÀY**

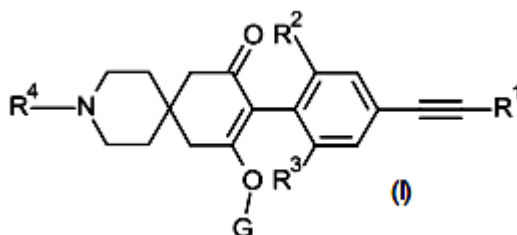
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất bộ dụng cụ ăn dùng một lần tự phân hủy, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) nhào trộn bột; c) ép đùn; d) sấy tách nước; e) làm nguội; và f) đóng gói sản phẩm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ dụng cụ ăn dùng một lần tự phân hủy được sản xuất từ quy trình nêu trên.



HÌNH 1

- (11) **75379 A** (43) 25/01/2021
 (21) **1-2020-05247** (85) 11/09/2020
 (22) 14/02/2019 (86) PCT/EP2019/053741 14/02/2019
 (30) 1802558.5 16/02/2018 GB (87) WO2019/158666 22/08/2019
 (51) **C07D 221/20; A01N 43/42**
 (71) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**
 Rosentalstrasse 67, 4058, Basel, Switzerland
 (72) HENNESSY, Alan, Joseph (IE); JONES, Elizabeth, Pearl (GB); HACHISU, Shuji (GB); WILLETTS, Nigel, James (GB); DALE, Suzanna (GB); GREGORY, Alexander, William (GB); HOULSBY, Ian, Thomas, Tinnmouth (GB); BHONOA, Yunas (MU); COMAS-BARCELO, Julia (ES)
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) **HỢP CHẤT DIỆT CỎ 3-AZASPIRO[5.5]UNDECAN-8, 10-DION, CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CỎ DẠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có Công thức (I),



trong đó R¹, R², R³, R⁴ và G là như được xác định ở đây. Sáng chế còn đề cập đến các chế phẩm mà chứa hợp chất có Công thức (I), đề xuất việc sử dụng chế phẩm này để kiểm soát cỏ dại, cụ thể là ở mùa vụ của các cây hữu dụng.

- (11) **75380 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-05250** (85) 11/09/2020
(22) 15/03/2019 (86) PCT/EP2019/056560 15/03/2019
(30) 18162244.0 16/03/2018 EP (87) WO2019/175396 19/09/2019
(51) **C07C 233/60; A61K 31/16; A61P 37/00**
(71) **IMMUNIC AG (DE)**
Lochhamer Schlag 21, 82166 Gräfelfing, Germany
(72) VITT, Daniel (DE); MÜHLER, Andreas (DE); GRÖPPEL, Manfred (DE);
KOHLHOF, Hella (DE)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)
(54) **MUỐI CANXI DẠNG ĐA HÌNH LÀM CHẤT CHỐNG VIÊM, ĐIỀU HÒA
MIỄN DỊCH VÀ CHỐNG TĂNG SINH**
(57) Sáng chế đề cập đến tinh thể trắng đa hình dạng A của muối Ca của hợp chất có công thức I hoặc solvat và/hoặc hydrat của nó với tỷ lệ mol của hợp chất có công thức I hoặc solvat và/hoặc hydrat của nó so với canxi là $2 \pm 0,3$. Cụ thể, sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I hoặc solvat và/hoặc hydrat của nó đặc trưng bởi phổ nhiễu xạ bột tia X có các đỉnh đặc trưng được biểu thị bằng góc $2\text{-}\theta$ tính bằng độ ở $\pm 0,2$ các giá trị sau: $2\theta = 5,91^\circ, 9,64^\circ, 16,78^\circ, 17,81^\circ, 19,81^\circ, 25,41^\circ$. Cụ thể sáng chế đề cập đến các dạng đa hình mới của các muối canxi của muối Ca của hợp chất có công thức I hoặc solvat và/hoặc hydrat của nó mà ức chế dihydroorotat dehydrogenaza (DHODH), quy trình điều chế các hợp chất này, dược phẩm chứa chúng. Hợp chất và dược phẩm theo sáng chế được sử dụng để điều trị và ngăn ngừa các bệnh, cụ thể là để điều trị các bệnh có thể thu lợi từ việc ức chế dihydroorotat dehydrogenaza (DHODH).

(11) **75381 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2020-05255**

(22) 25/07/2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2020

(51) **B82B 3/00**

(62) 1-2018-03276

(71) **TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN)**

18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Thị Ngọc Dung (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO PHỨC CHẤT KEO ONG VÀ NANO BẠC**

(57) Sáng chế đề cập đến phức chất keo ong nano bạc. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo phức chất keo ong và nano bạc, trong đó phương pháp này bao gồm bước chuẩn bị dung dịch nano bạc và keo ong; và tạo phức chất keo ong và nano bạc bằng cách phối trộn keo ong và nano bạc.

- (11) **75382 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-05263** (85) 14/09/2020
(22) 14/02/2019 (86) PCT/CN2019/075052 14/02/2019
(30) 62/630,489 14/02/2018 US (87) WO2019/158105 22/08/2019
(51) **A61K 31/167; A61P 1/16; A61K 47/00**
(71) **SINEW PHARMA INC. (CN)**
14F.-5, No. 3, Park St., Nangang Dist., Taipei City 11503, Taiwan, China
(72) HU, Oliver Yoa-Pu (CN); SHIH, Tung-Yuan (CN); HSIONG, Cheng-Huei (CN);
HO, Hsin-Tien (CN); CHU, Kai-Min (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM DÙNG ĐỂ PHÒNG NGỪA, LÀM GIẢM HOẶC LOẠI BỎ ĐỘC
TÍNH GÂY RA BỞI AXETAMINOPHEN (APAP)**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm và chế phẩm dùng để phòng ngừa, làm giảm hoặc
loại bỏ độc tính gây ra bởi axetaminophen (APAP). Cụ thể, độc tính này là độc tính
trên thận và/hoặc độc tính trên gan.

- | | | | |
|-------------------|------------------------|----|--------------------|
| (11) 75383 A | (43) 25/01/2021 | | |
| (21) 1-2020-05297 | (85) 15/09/2020 | | |
| (22) 06/11/2018 | (86) PCT/JP2018/041133 | | 06/11/2018 |
| (30) 2018-073057 | 05/04/2018 | JP | (87) WO2019/193783 |
| | | | 10/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/09/2020

(51) *E02B 3/04; B65D 88/22*

(71) MAEDA KOSEN CO., LTD. (JP)

38-3, Okinunome, Harue-cho, Sakai-shi, Fukui 9190422, Japan

(72) MURAKAMI Yoshinori (JP); ISAKA Shingo (JP); KAWABATA Satoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THÂN TÚI CỦA CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG DÂN DỤNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thân túi của công trình xây dựng dân dụng mà thân túi này có giá thành rẻ, độ đàn hồi và độ bền thích hợp. Thân túi này bao gồm: phần chứa (21) có kết cấu có đáy để chứa vật liệu độn (30) và phần treo (25) được tạo ra liền khối ở trên phần chứa (21) để tiếp giáp với phần chứa (21). Trọng lượng trên mỗi thể tích đơn vị và cỡ mắt lưới của vải dệt kim cấu thành phần chứa (21) là thấp hơn trọng lượng của phần treo (25), và phần chứa (21) có tác dụng kim giữ vật liệu độn (30).

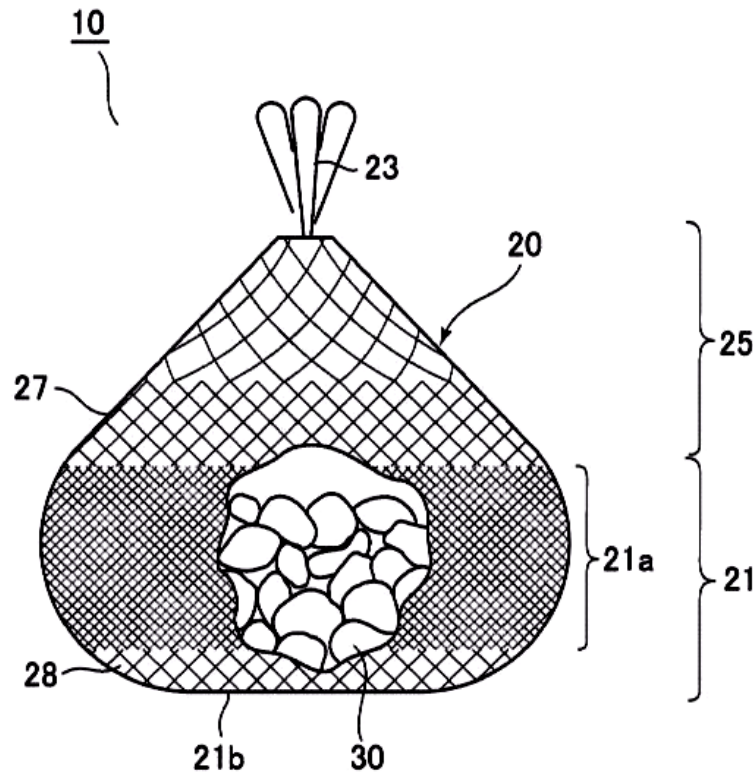


FIG. 1

- | | | |
|-------------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 75384 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-05335 | (85) 16/09/2020 | |
| (22) 24/02/2019 | (86) PCT/US2019/019329 | 24/02/2019 |
| (30) 15/906,374 | 27/02/2018 | US (87) WO2019/168769 |
| | | 06/09/2019 |

(51) **G09B 1/00**

(71) **RANKINE, ANTHONY, JOHN (US)**

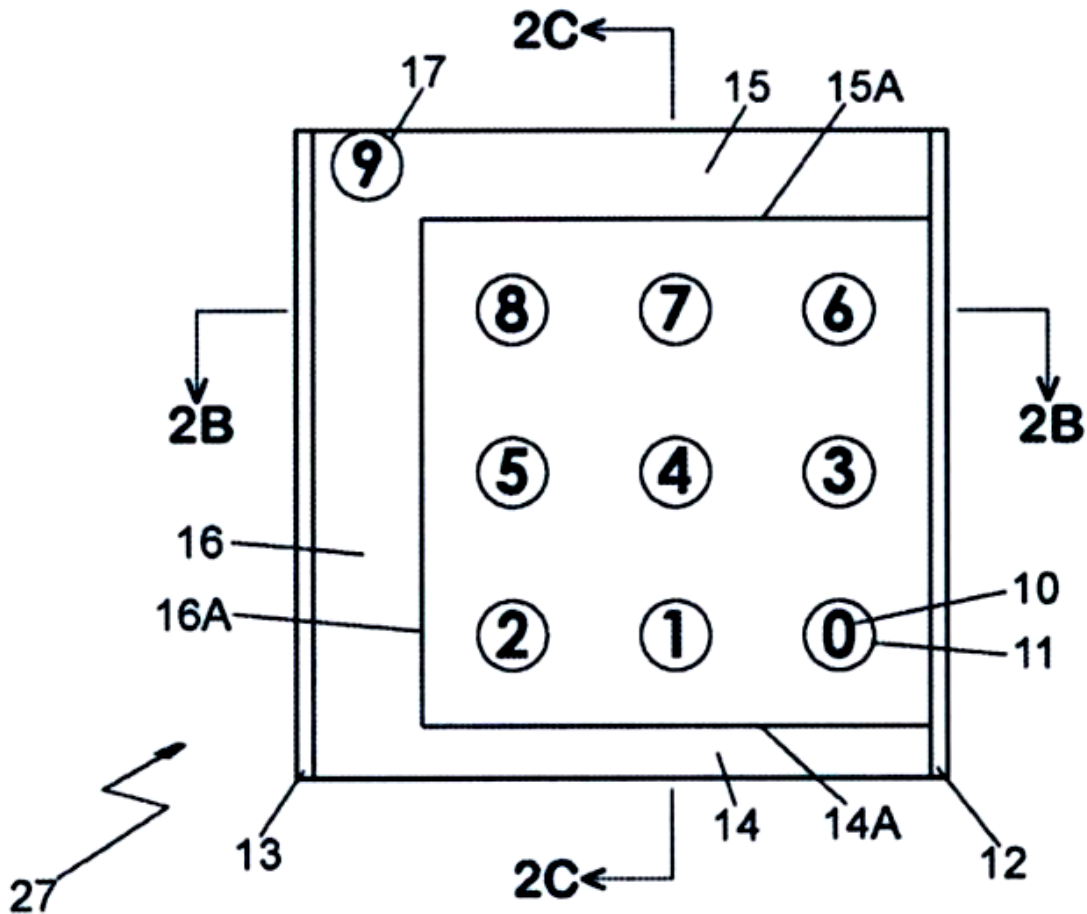
5072 16th St. Dr. NE, Hickory, NC 28601, United States of America

(72) RANKINE, Anthony, John (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯA RA CHỈ DẪN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đưa ra chỉ dẫn bao gồm tám chỉ dẫn có nhiều vị trí chỉ dẫn mà mỗi vị trí chỉ dẫn này được định vị tại vị trí riêng biệt ở trong khu vực định trước trên tám chỉ dẫn và vị trí chỉ dẫn trạng thái bão hòa mà nằm ở trên tám chỉ dẫn ở xa khu vực định trước; và các chi tiết chỉ dẫn được tạo cấu hình để được định vị trên các vị trí chỉ dẫn và vị trí chỉ dẫn trạng thái bão hòa theo thứ tự định trước. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp đưa ra chỉ dẫn trong ít nhất một khoa học trong số toán học và khoa học định lượng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp nhân theo bảng SM và phương pháp tạo ra thương số bảng SM.



HÌNH 2A

(11) **75385 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2020-05375**

(22) 18/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/12/2020

(51) **A01G 1/04; C05G 3/00**

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN VQC (VN)**

Tầng 5 tòa nhà CTM, số 299 đường Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Ngô Thị Ngọc Mai (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT NẤM ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất nấm đông trùng hạ thảo trong đó quy trình này được đặc trưng ở chỗ bước nuôi quả thể được thực hiện môi trường giá thể nuôi cấy được sử dụng bao gồm: gạo lứt; nhộng tằm; và nước môi trường chứa các thành phần với tỷ lệ các thành phần như sau: nước dừa 100ml/l, khoai tây (lấy dịch chiết) 200g/l, vitamin B1 1g/l, MgSO₄.7H₂O 0,5g/l, KH₂PO₄ 0,25g/l.

- (11) 75386 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05383 (85) 18/09/2020
 (22) 19/03/2019 (86) PCT/FR2019/050622 19/03/2019
 (30) 1852400 21/03/2018 FR (87) WO2019/180372 26/09/2019
 (51) *G01M 3/22; B65D 90/50; G01M 3/20*
 (71) **GAZTRANSPORT ET TECHNIGAZ (FR)**
 1 route de Versailles 78470 SAINT REMY LES CHEVREUSE (FR)
 (72) FRAYSSE, Vincent (FR); HASSLER, David (FR); GIMBERT, Charles (FR);
 DELETRE, Bruno (FR)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP KHUẾCH TÁN KHÍ ĐÁNH DẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP
 KIỂM TRA ĐỘ KÍN CỦA VÁCH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bơm khí đánh dầu vào trong không gian cách nhiệt của bể chứa cách nhiệt và chống rò rỉ, bể chứa cách nhiệt và chống rò rỉ thể hiện là hình đa diện được xác định bởi nhiều thành bể chứa (9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17) mà được gắn vào kết cấu giá đỡ, mỗi trong số các thành bể chứa bao gồm tấm chắn ngăn cách nhiệt bao gồm chi tiết ngăn cách mà được neo vào kết cấu giá đỡ và vách áp vào chi tiết ngăn cách của tấm chắn ngăn cách nhiệt, các tấm chắn ngăn cách nhiệt của các thành bể chứa tiếp xúc với nhau và cùng định rõ không gian cách nhiệt; nhiều thành bể chứa này bao gồm thành đáy (11), phương pháp bơm này bao gồm bơm khí đánh dầu vào trong không gian cách nhiệt nhờ ít nhất là một thiết bị dùng để bơm khí đánh dầu (19) mà đi qua vách của thành đáy (11) và trôi lên trong tấm chắn ngăn cách nhiệt của thành đáy (11).

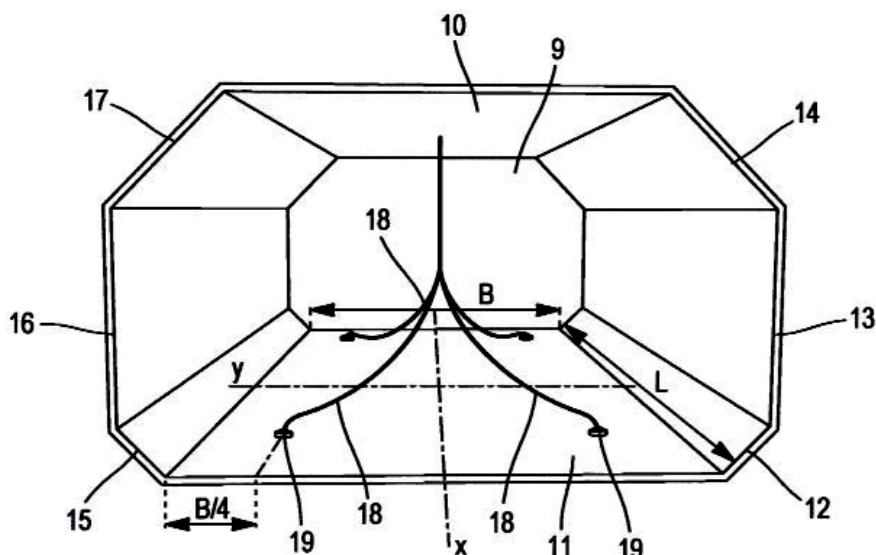


FIG. 2

(11) 75387 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05407

(22) 21/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/09/2020

(51) H01Q 1/00

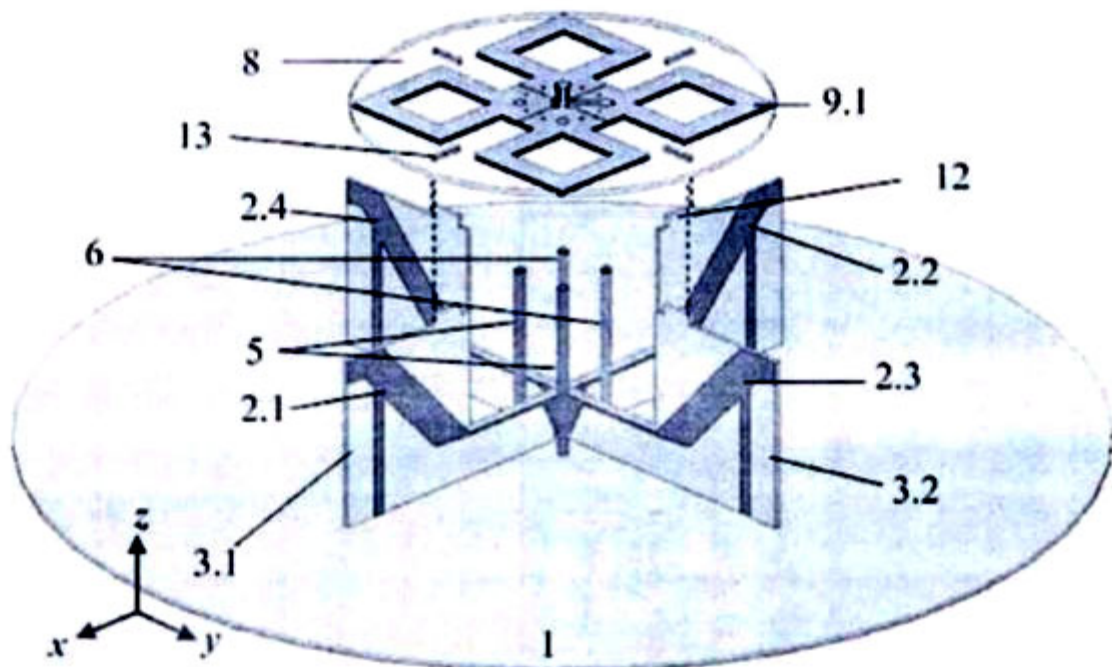
(71) VIỆN ĐIỆN TỬ - VIỆN THÔNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Tạ Sơn Xuất (VN); Nguyễn Khắc Kiểm (VN)

(54) ĂNG TEN BA PHÂN CỰC TRỰC GIAO

(57) Sáng chế đề cập đến ăng-ten ba phân cực trực giao. Ăng-ten theo sáng chế bao gồm tấm phản xạ bằng kim loại (1); kết cấu ăng-ten đơn cực (2) cho bức xạ đẳng hướng phân cực tuyến tính (LP); hai đế điện môi FR4 (3.1 và 3.2) trực giao nhau; kết cấu ăng-ten lưỡng cực chéo (4) cho bức xạ $\pm 45^\circ$ phân cực tuyến tính, kết cấu ăng-ten lưỡng cực chéo (4) này hoạt động như các phần tử kí sinh để mở rộng băng thông cho kết cấu ăng-ten đơn cực và giảm tương hỗ giữa chúng; và hai thanh kim loại (5) giữa kết cấu ăng-ten lưỡng cực chéo (4) và tấm phản xạ (1). Ăng-ten đạt được băng thông 83,9% (1,61,685 - 4120 GHz) bao phủ cả băng tần 2G/3G/4G (1,7-2,7 GHz) và băng tần 5G (3,1-3,8 GHz).



Hình 9

- (11) **75388 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-05410** (85) 21/09/2020
(22) 18/04/2019 (86) PCT/JP2019/016708 18/04/2019
(30) 2018-087606 27/04/2018 JP (87) WO2019/208399 31/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/09/2020

(51) **D06M 15/53**; *D06M 13/17*; *D06M 13/184*; *D06M 13/256*; *D06M 13/262*; *D06M 13/292*; *D06M 101/20*; *D06M 13/224*

(71) **TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)**

2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611 Japan

(72) KIMURA Yutaka (JP); MORITA Masatake (JP); KOMURO Toshihiro (JP)

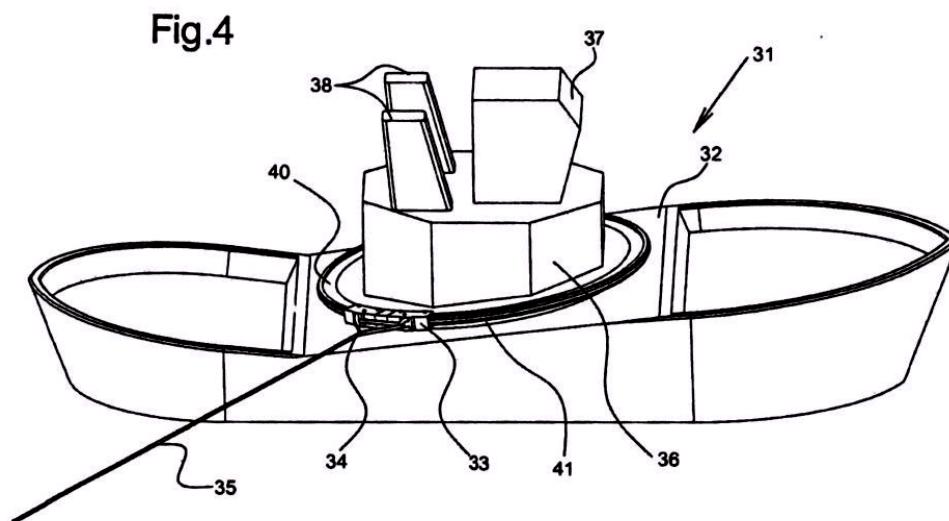
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ SỢI TỔNG HỢP GỐC POLYOLEFIN VÀ SỢI TỔNG HỢP GỐC POLYOLEFIN**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm xử lý sợi tổng hợp gốc polyolefin, đặc trưng ở chỗ, bao gồm dẫn xuất polyoxyalkylen như được đề cập dưới đây và hợp chất hydrocarbon mạch thẳng như được đề cập dưới đây. Dẫn xuất polyoxyalkylen là hợp chất trong đó ít nhất một oxit được chọn từ etylen oxit và propylen oxit được thêm vào với tỷ lệ 5 đến 100 mol so với 1 mol rượu béo hóa trị một có 24 đến 60 nguyên tử cacbon. Hợp chất hydrocarbon mạch thẳng là hợp chất hydrocarbon mạch thẳng có 10 đến 100 nguyên tử cacbon. Sợi tổng hợp gốc polyolefin theo sáng chế được đặc trưng bởi chế phẩm xử lý sợi tổng hợp gốc polyolefin được gắn vào đó.

- (11) 75389 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-05420 (85) 21/09/2020
(22) 11/02/2019 (86) PCT/IB2019/051068 11/02/2019
(30) PI 2018700682 22/02/2018 MY (87) WO2019/162793 29/08/2019
(51) **B63B 35/68; B63B 21/58**
(71) **IMC CORPORATE LICENSING B.V. (NL)**
Aert Van Nesstraat 1L, BH Capelle A/D 2901 Ijssel (NL)
(72) VAN DER LAAN, Markus (NL)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **HỆ THỐNG LẠI DẮT NHIỀU HƯỚNG CHO TÀU LẠI DẮT**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lại dất nhiều hướng (33) cho tàu lại dất (31) bao gồm tấm nặng (40) được gắn trên boong của tàu lại dất, đoạn ray trên (42) và đoạn ray dưới (44) được bố trí trên các bề mặt trên và dưới của mép bên ngoài của tấm nặng, tương ứng, bàn trượt (46) có thể di chuyển dọc theo các đoạn ray trên và dưới, bộ các bánh xe chịu lực (47, 48) được sắp xếp để dẫn hướng bàn trượt dọc theo các đoạn ray trên và dưới, được khác biệt ở chỗ tấm nặng còn bao gồm các rãnh trên và dưới tương ứng (43, 45) trên các bề mặt trên và dưới của tấm nặng, và trong đó các đoạn ray trên và dưới tương ứng được gắn trong số các rãnh trên và dưới của tấm nặng.



(11) 75390 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05449

(22) 22/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/12/2020

(51) C12N 1/00

(71) VIỆN CÔNG NGHIỆP GIẤY VÀ XENLUYLÔ, BỘ CÔNG THƯƠNG (VN)

59 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Đặng Văn Sơn (VN); Phan Thị Hồng Thảo (VN); Cao Văn Sơn (VN); Ngô Văn Hữu (VN); Trần Thị Hương (VN); Nguyễn Vũ Mai Linh (VN)

(54) VI KHUẨN CHỊU NHIỆT *BREVIBACILLUS AGRI CVSV1-1* THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG LÀM GIẢM NHỰA CÂY TRÊN DẶM MẢNH GỖ KEO

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn chịu nhiệt *Brevibacillus agri CVSV1-1* thuần khiết về mặt sinh học có khả năng làm giảm chất trích ly nhựa cây trên dăm mảnh gỗ keo. Chủng vi khuẩn được phân lập từ mẫu vỏ cây thu thập trong lòng bãi ủ vỏ cây có nhiệt độ 45 - 55°C, tại nhà máy Giấy bãi Bằng, Phù Ninh, Phú Thọ, Việt Nam, được nghiên cứu đặc điểm hình thái, sinh học, phân tích trình tự gen 16S rADN mã số trên Genbank MT534040 và nghiên cứu khả năng phân hủy nhựa cây trên dăm mảnh gỗ keo với điều kiện xử lý thích hợp (độ ẩm 50 - 60%, ở nhiệt độ (30-45°C), hàm lượng nhựa giảm trên 50 % sau 21 ngày ủ và dăm mảnh sau ủ được nấu theo phương pháp sunphat cho hiệu suất thu hồi bột giấy không bị giảm và chỉ số kappa (hàm lượng lignin) trong bột giảm nhẹ so với đối chứng.

- (11) 75391 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05464 (85) 23/09/2020
 (22) 12/11/2019 (86) PCT/US2019/060979 12/11/2019
 (30) 62/760,753 13/11/2018 US (87) WO2020/102231 22/05/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/11/2020

(51) C03C 3/093; C03C 21/00; C03C 4/20; C03C 3/097; C03C 10/00

(71) CORNING INCORPORATED (US)

1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) ANDREWS, Ryan Claude (US); FAHEY, Albert Joseph (US); NONI, Lisa Marie (US); ROUSSEV, Rostislav Vatchev (BG); SMITH, Charlene Marie (US); UKRAINCZYK, Ljerka (US); WILSON, Shelby Kerin (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VẬT PHẨM GÓM THỦY TINH ĐƯỢC TRAO ĐỔI ION, PHƯƠNG PHÁP GIA CƯỜNG VẬT PHẨM GÓM THỦY TINH VÀ SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG CHỨA VẬT PHẨM GÓM THỦY TINH ĐƯỢC TRAO ĐỔI ION**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion có ứng suất giảm khi tăng khoảng cách theo một hàm gần như tuyến tính từ độ sâu khoảng 0,07t đến độ sâu khoảng 0,26t từ bề mặt ngoài của vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion từ ứng suất nén sang ứng suất kéo. Ứng suất chuyển từ ứng suất nén sang ứng suất kéo ở độ sâu từ khoảng 0,18t đến khoảng 0,25t từ bề mặt ngoài của vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion. Giá trị tuyệt đối của ứng suất nén tối đa ở bề mặt ngoài của vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion là từ 1,8 đến 2,2 lần giá trị tuyệt đối của ứng suất kéo trung tâm (central tension-CT) tối đa của vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion, và vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion có độ bền chống nứt là 1 Mpa√m hoặc lớn hơn như được đo theo phương pháp dầm công xôn kép. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp gia cường vật phẩm gốm thủy tinh và sản phẩm điện tử tiêu dùng bao gồm vật phẩm gốm thủy tinh được trao đổi ion.

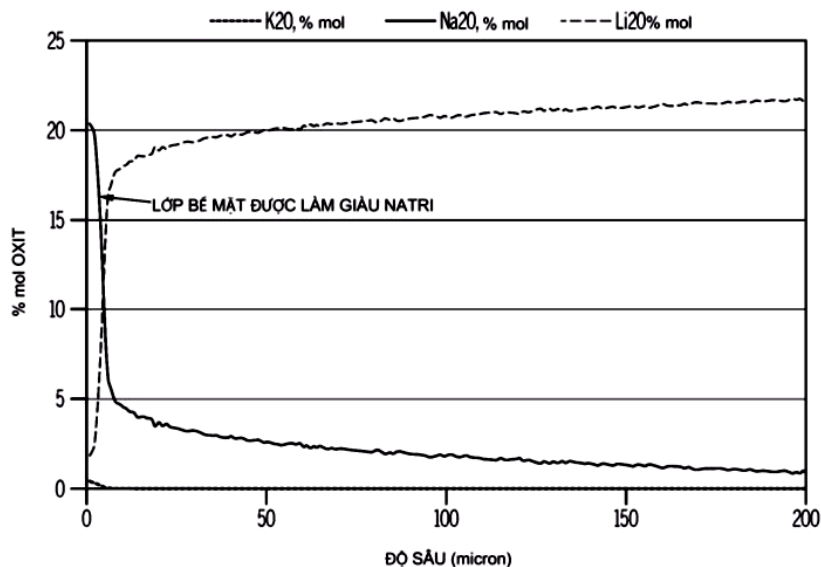


FIG. 1

- (11) **75392 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-05470** (85) 23/09/2020
(22) 25/03/2019 (86) PCT/EP2019/057429 25/03/2019
(30) 18164563.1 28/03/2018 EP (87) WO2019/185543 03/10/2019
18185436.5 25/07/2018 EP
- (51) **A61K 9/00; A61P 27/06; A61K 9/10; A61K 31/5377**
(71) **NOVALIQ GMBH (DE)**
Im Neuenheimer Feld 515, Heidelberg, 69120, Germany
(72) Frank LÖSCHER (DE); Sonja KRÖSSER (DE); Diana STREHL (DE); Bernhard
HAUPTMEIER (DE); Kirsten EICKHOFF (DE)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA TIMOLOL**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm có chứa chất phong bế thụ thể beta 1(β 1) timolol và tá dược lỏng có chứa alkan được bán flo hóa. Dược phẩm theo sáng chế có thể hữu dụng để dùng tại chỗ, ví dụ như dùng tại chỗ cho mắt và để sử dụng trong việc điều trị chứng tăng nhãn áp, áp suất trong mắt tăng, chứng tăng huyết áp mắt và/hoặc triệu chứng đi kèm với nó.

(11) 75393 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05475

(22) 23/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/11/2020

(51) G06T 7/00; G16H 50/20

(71) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

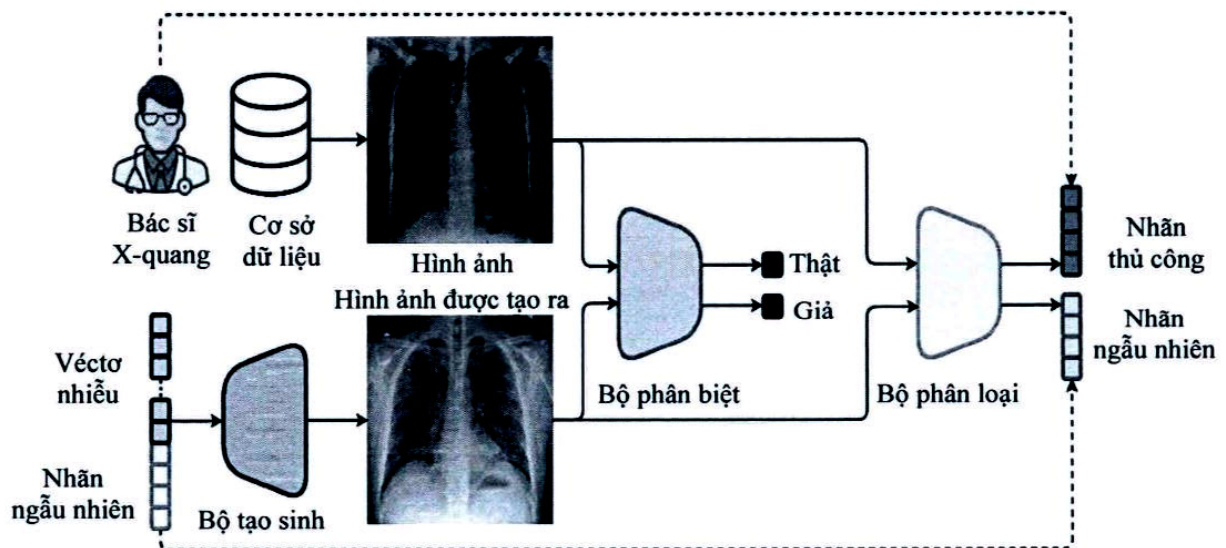
(72) Trần Minh Quân (VN); Tạ Đức Huy (VN); Huỳnh Minh Thành (VN); Nguyễn Hoàng Nam (VN); Nguyễn Thị Phương Anh (VN); Trương Quốc Hùng (VN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ PHÂN LOẠI HÌNH ẢNH Y TẾ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân loại hình ảnh y tế. Thiết bị này bao gồm cơ sở dữ liệu được tạo cấu hình để lưu trữ hình ảnh thứ nhất, bộ tạo sinh được tạo cấu hình để tạo ra hình ảnh thứ hai trên cơ sở véctơ ẩn là sự kết hợp của thông tin nhiễu có kích thước nhất định và các nhãn lớp ngẫu nhiên gồm các bệnh, bộ phân biệt được tạo cấu hình để nhận hình ảnh thứ nhất và hình ảnh thứ hai và cố gắng nhận biết hình ảnh thứ nhất và hình ảnh thứ hai là hình ảnh thật và hình ảnh giả, và bộ phân loại được tạo cấu hình để phân loại hình ảnh thứ nhất và hình ảnh thứ hai.

[Fig.2]



(11) 75394 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05485

(22) 24/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/09/2020

(51) A01B 1/00

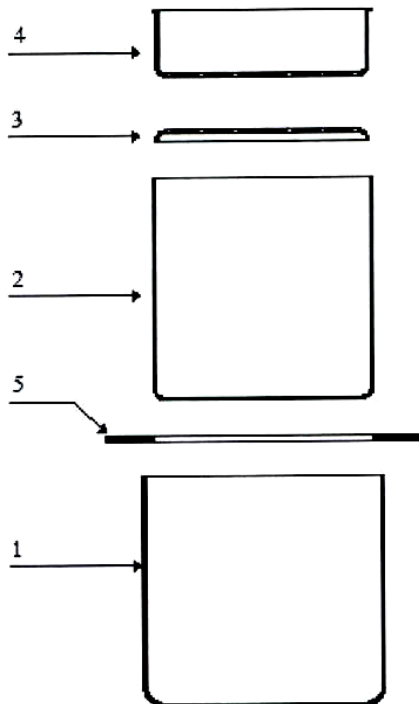
(71) LƯU KHÁNH TOÀN (VN)

145/45 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

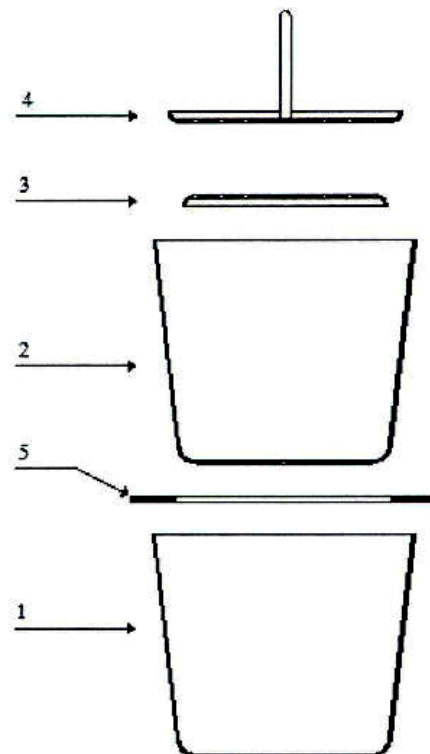
(72) Lưu Khánh Toàn (VN)

(54) BỘ DỤNG CỤ PHA CÀ PHÊ ĐA NĂNG

(57) Sáng chế đề xuất bộ dụng cụ pha cà phê đa năng (hình trụ và hình côn) bao gồm các bộ phận: ca ủ cà phê (1), ca tiết giảm dòng cà phê (2), lưới chặn bã cà phê (3), lưới tản dòng (4), vành đỡ (5). Các bộ phận sẽ tích hợp thành một cụm hoàn chỉnh để đồng thời đáp ứng các điều kiện thuận lợi cho các quá trình ủ cà phê, quá trình tự hình thành lớp lọc và quá trình lọc-tách lấy nước cà phê. Bộ dụng cụ pha cà phê trở nên đa năng có thể dùng để pha vài loại thức uống cà phê khác nhau như pha drip cà phê (Pour-over), pha lạnh cà phê (Cool brew) và phaphin cà phê truyền thống (đậm đặc).



Hình - 01



Hình - 02

- (11) 75395 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05492 (85) 24/09/2020
 (22) 05/03/2019 (86) PCT/JP2019/008568 05/03/2019
 (30) 2018-059863 27/03/2018 JP (87) WO2019/188036 03/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/09/2020

(51) *H02K 3/02; H02K 3/18; H02K 15/04*

(71) **MITSUBA CORPORATION (JP)**

2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 3768555 Japan

(72) NIIJIMA Akira (JP); SHISHIDO Mitsuru (JP); OKA Akihiro (JP); ITABASHI Gaku (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THÂN LẮP GHÉP, MÁY PHÁT ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MÁY PHÁT ĐIỆN**

- (57) Thân lắp ghép theo sáng chế có phần ghép nối (13) mà bề mặt ghép nối bên cuộn dây (14) của cuộn dây (6) và bề mặt ghép nối bên đầu nối (16) của đầu nối (8) được đưa tiếp xúc với nhau và bề mặt ghép nối bên cuộn dây (14) và bề mặt ghép nối bên đầu nối (16) được ghép nối với nhau bằng cách hàn điện trở. Bề mặt ghép nối bên cuộn dây (14) được bố trí với ít nhất một hốc lõm chứa cuộn dây (15); và bề mặt ghép nối bên đầu nối (16) được bố trí với ít nhất một đầu nối mẫu lõi (17) mà được lắp vào hốc lõm chứa cuộn dây (15).

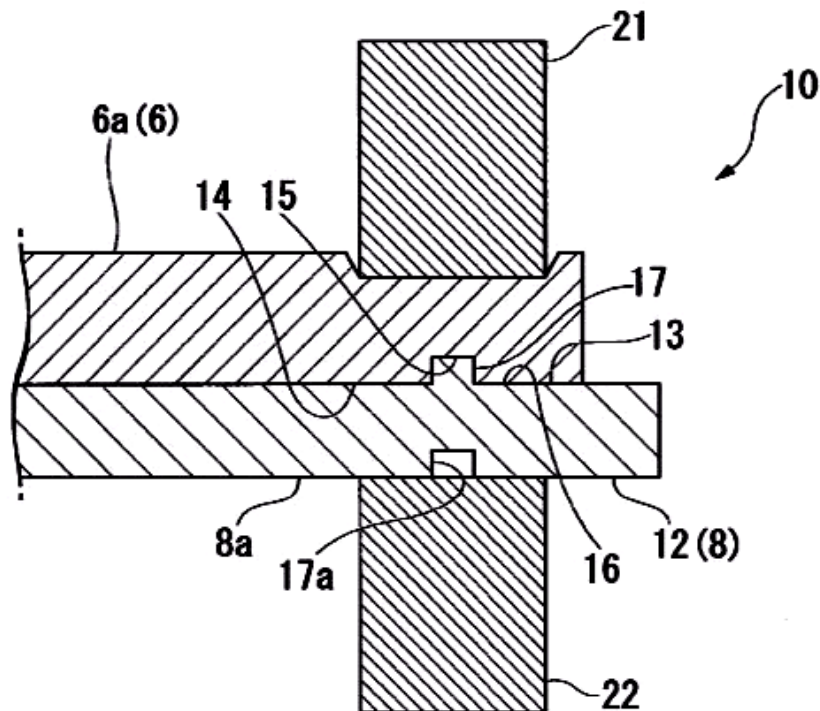
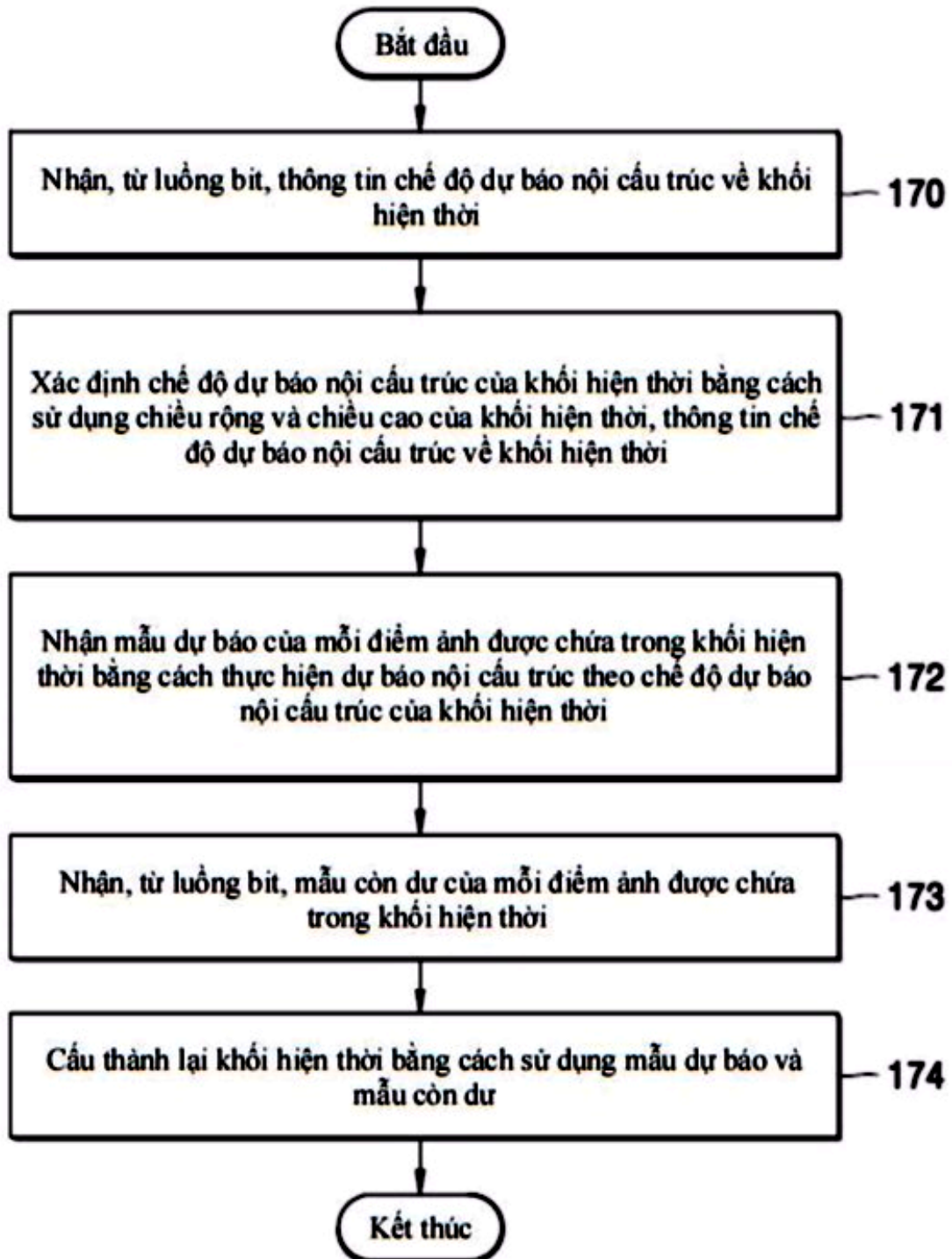


FIG. 3

- (11) 75396 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-05505 (85) 25/09/2020
(22) 24/04/2019 (86) PCT/KR2019/004966 24/04/2019
(30) 62/661,890 24/04/2018 US (87) WO2019/209028 31/10/2019
(51) *H04N 19/11; H04N 19/593; H04N 19/132; H04N 19/184; H04N 19/105; H04N 19/119*
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minsoo (KR); PARK, Minwoo (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO VÀ PHƯƠNG PHÁP LẬP MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, phương pháp giải mã video và phương pháp lập mã video để xác định chế độ dự báo nội cấu trúc của khối hiện thời, dựa trên chiều rộng và chiều cao của khối hiện thời. Trong đó phương pháp giải mã video bao gồm các bước: nhận, từ luồng bit, thông tin chế độ dự báo nội cấu trúc về khối hiện thời; xác định chế độ dự báo nội cấu trúc của khối hiện thời bằng cách sử dụng chiều rộng và chiều cao của khối hiện thời, và thông tin chế độ dự báo nội cấu trúc về khối hiện thời; nhận mẫu dự báo của mỗi điểm ảnh được chứa trong khối hiện thời bằng cách thực hiện dự báo nội cấu trúc theo chế độ dự báo nội cấu trúc được xác định của khối hiện thời; nhận, từ luồng bit, mẫu còn dư của mỗi điểm ảnh được chứa trong khối hiện thời; và cấu thành lại khối hiện thời bằng cách sử dụng mẫu dự báo và mẫu còn dư, và trong đó bước xác định chế độ dự báo nội cấu trúc của khối hiện thời bao gồm các bước: khi khối hiện thời có hình dạng vuông mà trong đó chiều rộng và chiều cao bằng nhau, thì chế độ dự báo nội cấu trúc của khối hiện thời được xác định trong số các ứng cử chế độ dự báo nội cấu trúc thứ nhất bao gồm nhiều chiều dự báo nội cấu trúc định trước, và khi khối hiện thời có hình dạng không vuông mà trong đó chiều rộng và chiều cao không bằng nhau, thì chế độ dự báo nội cấu trúc của khối hiện thời được xác định trong số các ứng cử chế độ dự báo nội cấu trúc thứ hai được tạo cấu hình dựa trên hình dạng không vuông.

Fig. 1B



(11) 75397 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05516

(22) 25/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/12/2020

(51) G06F 21/56; G06F 21/85

(71) TRẦN XUÂN KIÊN (VN)

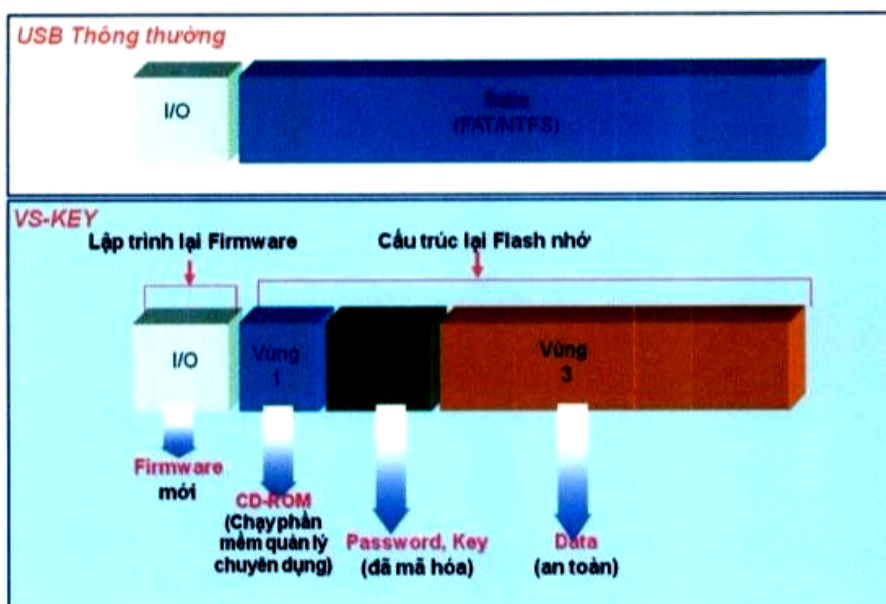
Nhà công vụ Viện khoa học và công nghệ quân sự, số 19 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Xuân Kiên (VN)

(74) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ AZURE VIỆT NAM (AZURE IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ USB AN TOÀN DÙNG ĐỂ LƯU TRỮ DỮ LIỆU AN TOÀN HẠN CHẾ LÂY LAN VI RÚT

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lưu trữ USB để lưu trữ dữ liệu an toàn bao gồm vùng nhớ flash, trong đó vùng nhớ flash được chia làm ba phân vùng: phân vùng thứ nhất được cấu trúc thành dạng CDROM ảo (read-only) chứa phần mềm quản lý chuyên dụng; phân vùng thứ hai chứa mật khẩu bảo mật; và phân vùng thứ ba có định dạng phi chuẩn để lưu trữ dữ liệu, phân vùng thứ ba này ẩn trong hệ điều hành hay nói cách khác là hệ điều hành không truy cập được dữ liệu. Khi kết nối thiết bị lưu trữ USB vào máy tính, hệ điều hành tự động nhận được phần phân vùng thứ nhất và tự động chạy chương trình quản lý chuyên dụng được lưu trên phân vùng này, tiếp theo phần mềm chuyên dụng sẽ xác thực mật khẩu người dùng, nếu đúng phần mềm sẽ truy xuất vào vùng thứ hai chứa mật khẩu bảo mật để lấy mã khóa truy nhập cho phép nhận dạng hệ thống tệp tin lưu trong phân vùng thứ ba có định dạng phi chuẩn và thực hiện các thao tác đọc/ghi.



Hình 1

- | | | |
|-------------------|------------------------|------------|
| (11) 75398 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-05520 | (85) 25/09/2020 | |
| (22) 31/03/2018 | (86) PCT/CN2018/081492 | 31/03/2018 |
| | (87) WO2019/183985 | 03/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/09/2020

(51) **H01L 27/32; G06F 3/041**

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) WEI, Shanshan (CN); LIANG, Yanfeng (CN); LONG, Haohui (CN); LI, Jianhui (CN); QU, Lin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ HIỂN THỊ, VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Theo các phương án, sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị, phương pháp sản xuất thiết bị hiển thị, và thiết bị điện tử. Thiết bị hiển thị này bao gồm: tấm nền điốt phát sáng hữu cơ chủ động (Active Organic Light Emitting Diode - AMOLED), tấm cảm ứng, chip IC (Integrated Circuit - mạch tích hợp), và bảng mạch in (Printed Circuit Board - PCB). Tấm cảm ứng được bố trí trên bề mặt trên của tấm nền AMOLED, và mỗi trong số tấm cảm ứng và tấm nền AMOLED này đều có đường đi ra. Đường đi ra của tấm cảm ứng và đường đi ra của tấm nền AMOLED được kéo dài riêng biệt để tạo thành đầu kéo dài của đường đi ra của tấm cảm ứng và đầu kéo dài của đường đi ra của tấm nền AMOLED. Đầu kéo dài của đường đi ra của tấm nền AMOLED và đầu kéo dài của đường đi ra của tấm cảm ứng được nối điện vào bảng mạch in PCB nhờ sử dụng chip IC. Chip IC này được tạo cấu hình để điều khiển thiết bị hiển thị này để hiển thị ảnh. Theo thiết bị hiển thị, phương pháp sản xuất thiết bị hiển thị, và thiết bị điện tử theo các phương án, thì đường đi ra của tấm cảm ứng và đường đi ra của tấm nền AMOLED là được kéo dài, để thay thế đường điều khiển của tấm cảm ứng và đường điều khiển của tấm nền AMOLED mà được định tuyến nhờ sử dụng FPC (Flexible Printed Circuit board - bảng mạch in dẻo) theo giải pháp kỹ thuật đã biết, để giải quyết vấn đề của giải pháp kỹ thuật đã biết là cần phải sử dụng lượng thành phần tương đối lớn để sản xuất thiết bị hiển thị, làm cho tỷ lệ năng suất thấp và chi phí cao.

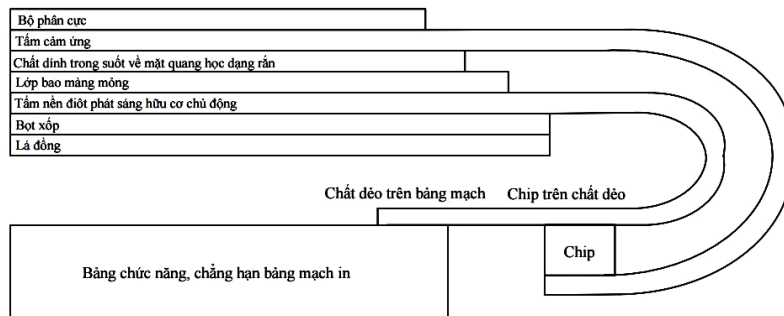


Fig.2

- | | | |
|---------------------|------------------------|----------------------------------|
| (11) 75399 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-05561 | (85) 28/09/2020 | |
| (22) 19/10/2018 | (86) PCT/CN2018/110987 | 19/10/2018 |
| (30) 201810263543.0 | 28/03/2018 CN | (87) WO2019/184311 A1 03/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/09/2020

(51) **H01M 4/72; H01M 4/73**

(71) **TIANNENG BATTERY GROUP CO., LTD. (CN)**

No. 18 Baoqiao Road, Huaxi Industrial Zone, Changxing County Huzhou, Zhejiang 313100, China

(72) LI, Guifa (CN); ZHAO, Haimin (CN); GUO, Zhigang (CN); CUI, Haitao (CN); LIU, Yu (CN); DENG, Chengzhi (CN); BAI, Lili (CN); CHEN, Qiang (CN); DING, Bofen (CN); TIAN, Qingshan (CN); LI, Dan (CN); SHI, Lu (CN); SONG, Wenlong (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(54) **LƯỚI DẠNG TẮM LƯỠNG CỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến lưới dạng tấm lưỡng cực, bao gồm đế cách điện (1) và các thanh chì (2), trong đó các thanh chì (2) xuyên qua đế cách điện (1) và được sử dụng cho các chất hoạt hoá dẫn điện ở hai mặt, các lỗ xuyên qua được tạo ra trên một cạnh của đế cách điện (1) và được sử dụng để các thanh chì (2) để xuyên qua, các màng dán nóng (3) được bố trí trên các bề mặt của hai mặt của đế cách điện (1) và được sử dụng để bịt kín các lỗ xuyên qua, các phần hở (33) được tạo ra ở các khoảng giữa các màng dán nóng (3) và cho phép các thanh chì (2) tiếp xúc trực tiếp ít nhất một phần với các chất hoạt hoá, các khung cách điện (4) được bố trí ở các mặt ngoài của các màng dán nóng (3) và che các vùng có các lỗ xuyên qua của đế cách điện (1) được giấu kín, và các khung cách điện (4) bao quanh tạo thành hốc để chứa vật liệu hoạt hoá. Trong lưới này, các yêu cầu về hiệu suất mà lưới dạng tấm lưỡng cực phải đáp ứng đã được chia nhỏ, các thanh chì (2), đế cách điện (1), và các màng dán nóng (3) phát triển chức năng tương ứng, vì thế mỗi bộ phận chỉ cần đáp ứng chức năng của nó, và lưới này đạt được hiệu quả tổng thể tốt. Vì yêu cầu về vật liệu giảm, chi phí có thể giảm, đồng thời vẫn cải thiện được khả năng làm kín và sự liên kết tốt với chất hoạt hoá.

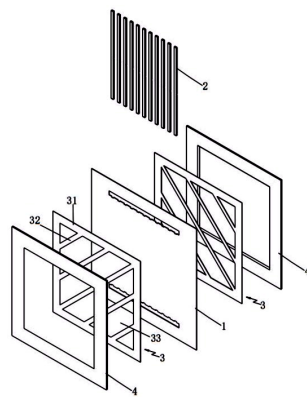


Fig.1

(11) 75400 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05569

(22) 28/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 28/09/2020

(51) *C12N 1/20; A23L 17/00*

(71) **TRẦN THỊ THU HẰNG (VN)**

Số 20, ngõ 466, đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(72) Trần Thị Thu Hằng (VN); Nguyễn Hoàng Anh (VN); Bùi Thị Thu Hiền (VN)

(54) **QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VI KHUẨN CÓ KHẢ NĂNG PHÂN GIẢI HISTAMIN TRONG QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT NƯỚC MẮM TRUYỀN THỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm vi khuẩn có khả năng phân giải histamin trong quá trình sản xuất nước mắm truyền thống bao gồm các bước: 1) hoạt hóa chủng giống; 2) nhân giống cấp 1; 3) lên men chính; 4) thu hồi sinh khối; 5) làm khô; 6) nghiền, phối trộn; 7) đóng gói và bảo quản. Trong đó, quy trình theo sáng chế đã xác định các điều kiện thích hợp để hoàn thiện các bước trong quy trình sản xuất chế phẩm dạng bột của vi khuẩn.

(11) 75401 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05580

(22) 29/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/09/2020

(51) F23G 5/00

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THÀNH ĐẠT (VN)

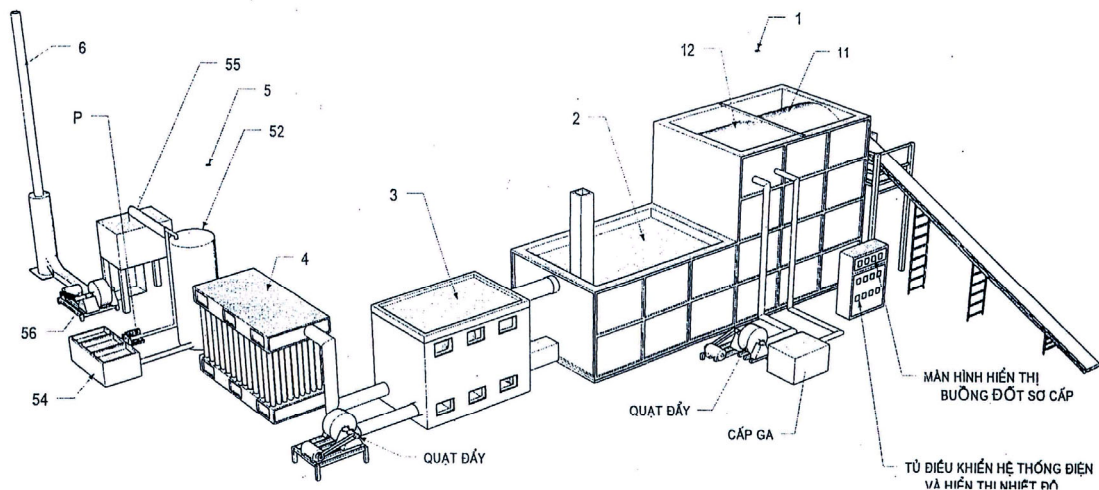
Số 02, đường Quách Đình Bảo, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(72) Đỗ Chí Lệ (VN); Phan Văn Bách (VN); Phạm Duy Linh (VN)

(54) HỆ THỐNG ĐỐT RÁC THẢI SINH HOẠT

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đốt rác thải sinh hoạt bao gồm: buồng đốt (1) gồm có buồng đốt sơ cấp (11) và buồng đốt thứ cấp (12); buồng lắng bụi (2) được bố trí liền kề với buồng đốt thứ cấp (12) và tiếp nhận khói thải từ buồng đốt thứ cấp để tách bụi khỏi khói thải bằng cách lắng; buồng trao đổi nhiệt (3) được bố trí ngay sau buồng lắng bụi (2) có tác dụng sấy nóng không khí bằng nhiệt của khói thải để đưa vào lò đốt rác (1); hệ thống làm mát (4) tiếp tục làm mát khói thải bằng không khí lưu thông tự nhiên; hệ thống xử lý khói bụi (5) được bố trí ngay sau hệ thống làm mát để xử lý khói bằng nước vôi trong và than hoạt tính; và ống khói (6) để xả khói đã được xử lý vào môi trường.

HÌNH 1



(11) **75402 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2020-05601**

(22) 29/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 29/09/2020

(51) **H04L 9/00**

(71) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**

244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

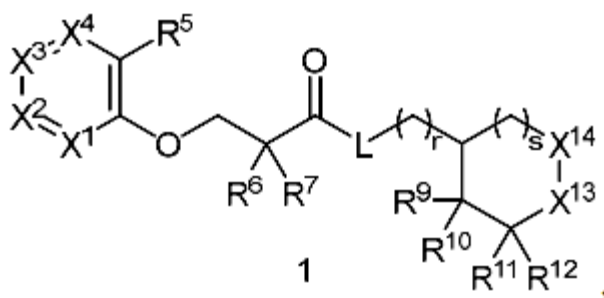
(72) Nguyễn Tuấn Khoa (VN); Ngô Võ Kế Thành (VN); Trịnh Xuân Thắng (VN); Nguyễn Hiếu Minh (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ, GIẢI MÃ TRÊN ĐƯỜNG TRUYỀN TỪ MÁY CHỦ ĐẾN THIẾT BỊ CỔNG KẾT NỐI INTERNET VẠN VẬT (IOTS - INTERNET OF THINGS)**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hoá, giải mã trên đường truyền từ máy chủ (server) đến thiết bị cổng kết nối (gateway) internet vạn vật (IOTs-internet ofthings) bao gồm các bước sau:

- i) thiết lập kết nối giữa mô đun bảo mật với thiết bị cổng kết nối và máy chủ;
- ii) xác nhận cho phép truyền nhận dữ liệu giữa máy chủ, thiết bị cổng kết nối, và thiết bị đầu cuối thông qua giao thức trao đổi khóa IKEv2 trong mô đun bảo mật;
- iii) thực hiện mã hóa dữ liệu gói tin trước khi truyền đi hoặc tiến hành giải mã dữ liệu gói tin trước khi sử dụng thông qua giao thức ESP (Encapsulaton Secutity Payload) trong mô đun bảo mật.

- (11) **75403 A** (43) 25/01/2021
 (21) **1-2020-05608** (85) 30/09/2020
 (22) 28/02/2019 (86) PCT/US2019/020086 28/02/2019
 (30) 62/637,295 01/03/2018 US (87) WO2019/169153 06/09/2019
 (51) **C07D 401/14; A61K 31/44; A61K 31/4439; A61K 31/444; A61K 31/506; A61P 25/18; C07D 491/048; A61P 25/28; C07D 207/14; C07D 211/58; C07D 401/12; A61K 31/4355; A61P 25/24**
 (71) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**
 1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan
 (72) **CHERUVALLATH, Zacharia (US); GREEN, Jason (US); JOHNSON, Ben (GB); SCHLEICHER, Kristin (US); SUN, Huikai (CN); TANG, Mingnam (US)**
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT PIPERIDINYL-3-(ARYLOXY)PROPANAMIT VÀ PIPERIDINYL-3-(ARYLOXY)PROPANOAT, DƯỢC PHẨM VÀ DẠNG KẾT HỢP CHỨA CHÚNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có Công thức 1,



các đồng phân lập thể của chúng và các muối dược dụng của chúng, trong đó L, r, s, R⁵, R⁶, R⁷, R⁹, R¹⁰, R¹¹, R¹², X¹, X², X³, X⁴, X¹³, và X¹⁴ được định nghĩa trong bản mô tả này. Sáng chế cũng đề cập đến các vật liệu và phương pháp để điều chế các hợp chất có Công thức 1, các dược phẩm chứa các hợp chất này. Các hợp chất này hữu ích để điều trị các bệnh, rối loạn và tình trạng liên quan đến SSTR4.

(11) 75404 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05614

(22) 30/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) G06T 7/00

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

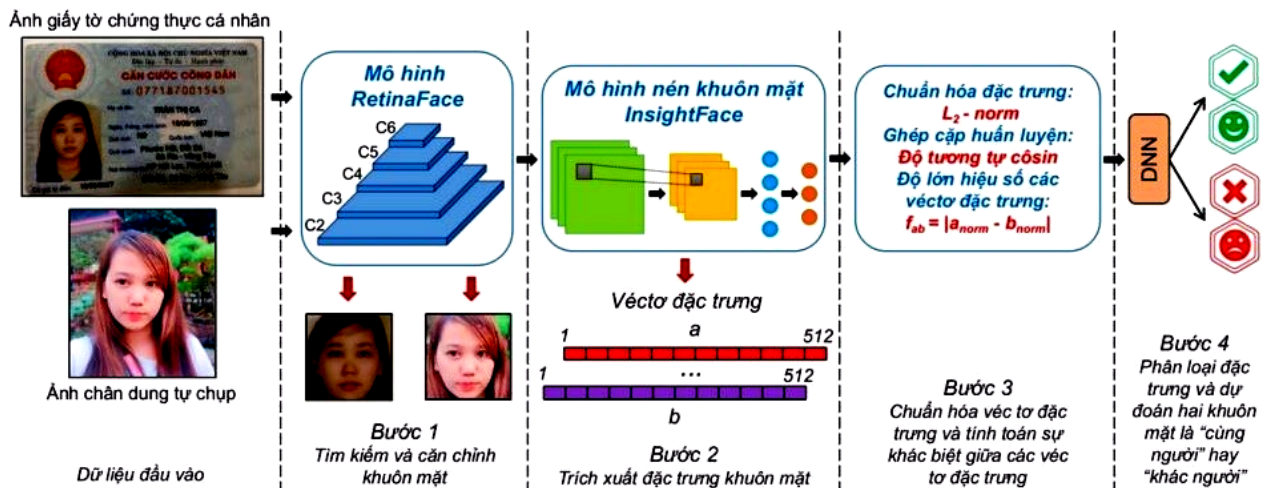
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Vũ Thị Hạnh (VN); Nguyễn Mạnh Quý (VN); Hoàng Ngọc Dương (VN); Hoàng Trung Hiếu (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỐI SÁNH ẢNH KHUÔN MẶT GIỮA ẢNH TRÊN GIẤY TỜ CHỨNG THỰC CÁ NHÂN VÀ ẢNH CHÂN DUNG TỰ CHỤP SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đối sánh ảnh khuôn mặt giữa ảnh trên giấy tờ chứng thực cá nhân và ảnh chân dung tự chụp sử dụng trí tuệ nhân tạo với độ chính xác cao và thời gian tối ưu. Phương pháp dựa trên các mô hình học sâu tiên tiến được sử dụng trong công nghệ nhận diện khuôn mặt để tìm kiếm và trích xuất đặc trưng khuôn mặt, kết hợp cùng với các thuật toán tiền xử lý ảnh đầu vào, tính toán độ tương tự cosin, và bộ phân loại đặc trưng dựa trên mạng nơron sâu DNN. Để thực hiện được phương pháp theo như sáng chế, cần trải qua các bước: bước 1: tìm kiếm và căn chỉnh khuôn mặt trong ảnh; bước 2: trích xuất đặc trưng khuôn mặt; bước 3: chuẩn hóa véc tơ đặc trưng và tính toán sự khác biệt giữa các véc tơ đặc trưng; bước 4: phân loại đặc trưng và dự đoán hai khuôn mặt là “cùng người” hay “khác người”.



Hình 1

(11) 75405 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05615

(22) 30/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) *G01S 5/14*

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

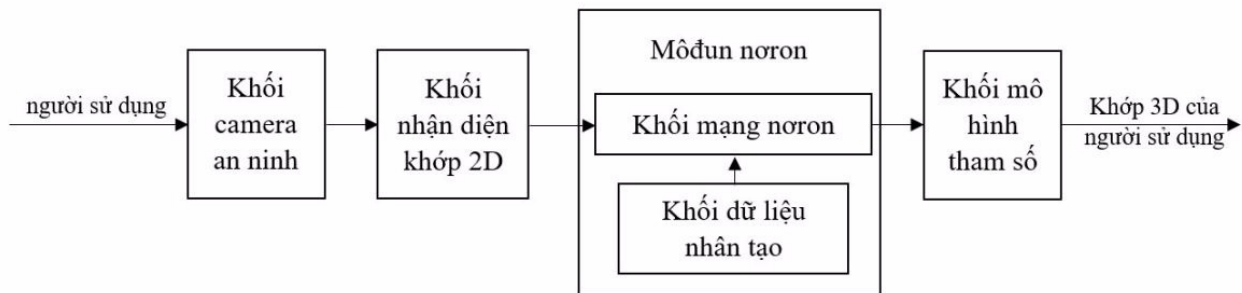
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quang Trung (VN); Nguyễn Tiên Đạt (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG MÔ PHỎNG XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CÁC KHỚP 3D CƠ THỂ NGƯỜI THEO THỜI GIAN THỰC TRONG KHÔNG GIAN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xác định vị trí khớp 3D cơ thể người theo thời gian thực trong không gian sử dụng camera an ninh, hệ thống đề xuất cho phép xác định tọa độ khớp 3D trong không gian thực một cách đúng đắn, có thể sử dụng cho các ứng dụng nhận dạng và điều khiển. Hệ thống sử dụng mạng nơron, sau khi xác định được sự xuất hiện của đối tượng, camera an ninh chụp ảnh RGB gửi về máy xử lý, ảnh RGB qua một số bước tiền xử lý được gửi qua mạng nơron xác định tọa độ điểm ảnh khớp 2D; môđun nơron đã được huấn luyện bởi dữ liệu ảo có khả năng dự đoán khớp 3D từ tọa độ khớp 2D được gửi đến. Dữ liệu ảo sử dụng cho quá trình huấn luyện mạng nơron được sinh bằng cách tạo môi trường mô phỏng tương tự như môi trường thật, trích xuất các đặc trưng giống với môi trường thật.



Hình 2

(11) 75406 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05617

(22) 30/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) G06F 17/15

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

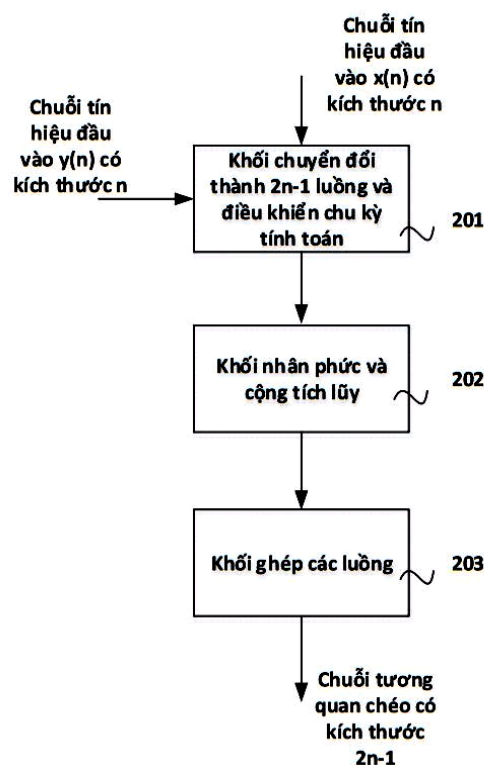
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Huynh (VN); Lê Thanh Bằng (VN); Phạm Anh Tuấn (VN); Nguyễn Hoàng Thủ Khoa (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN SONG SONG CHO HỆ THỐNG TƯƠNG QUAN CHÉO**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp tính toán song song cho hệ thống tương quan chéo cho kỹ thuật giải mã tín hiệu trong hệ thống thông tin di động thế hệ năm. Hệ thống được đề xuất bao gồm: khối chuyển đổi thành $2n-1$ luồng và điều khiển chu kỳ tính toán; khối nhân phức và cộng tích lũy; khối ghép các luồng. Phương pháp được đề xuất bao gồm: bước 1: tăng luồng đầu vào thành $2n-1$ luồng song song, các luồng liên tiếp trễ với nhau một chu kỳ xung nhịp; bước 2: nhân phức và cộng tích lũy; bước 3: ghép các luồng lại với nhau.



Hình 2

(11) 75407 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05618

(22) 30/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) H05K 7/20

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

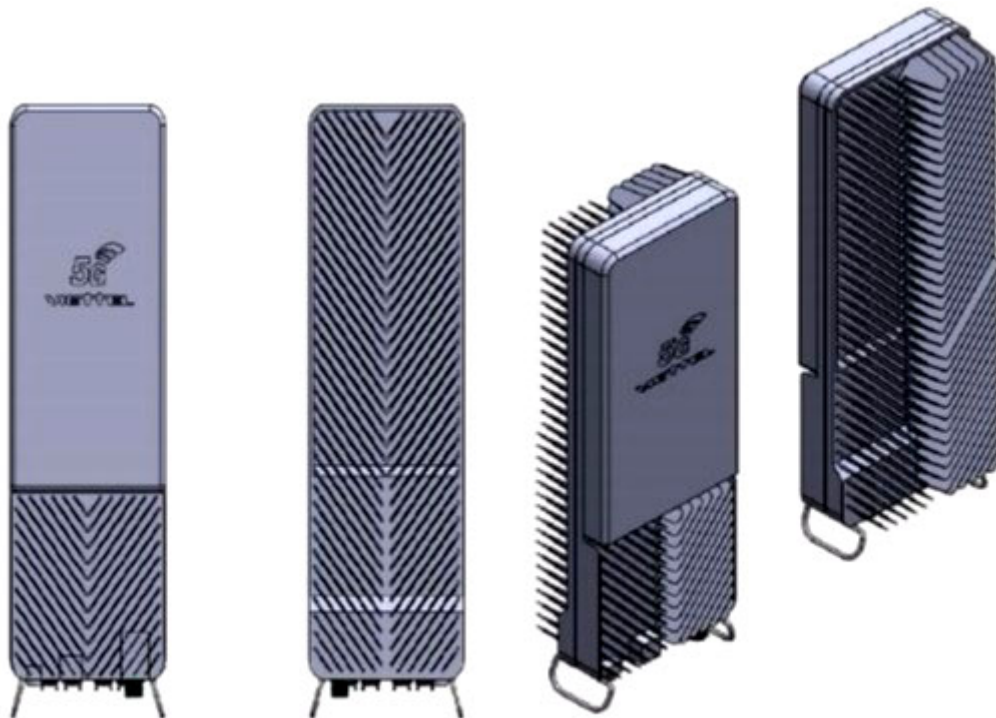
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quốc Hùng (VN); Nguyễn Chí Công (VN); Không Văn Mạnh (VN); Hoàng Đình Hải Truyền (VN); Bùi Minh Định (VN); Nguyễn Đức Thịnh (VN); Đinh Văn Hải (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ THIẾT BỊ TẢN NHIỆT

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết kế thiết bị tản nhiệt sử dụng gân chữ V thay thế cho gân thẳng, trong đó các tham số hình học của dạng chữ V được tính toán lựa chọn tối ưu dựa trên kiểu dáng, khả năng gia công, hai tham số chính là khoảng cách gân và góc nghiêng so với phương ngang được tính chọn từ kết quả mô phỏng và phương pháp nội suy Lagrange. Sáng chế đưa ra kết quả bao gồm các tham số hình học tối ưu áp dụng cho các sản phẩm viên thông AAU 32T32R và AAU 64T64R.



Hình 4

(11) 75408 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05619

(22) 30/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) H01Q 21/24

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

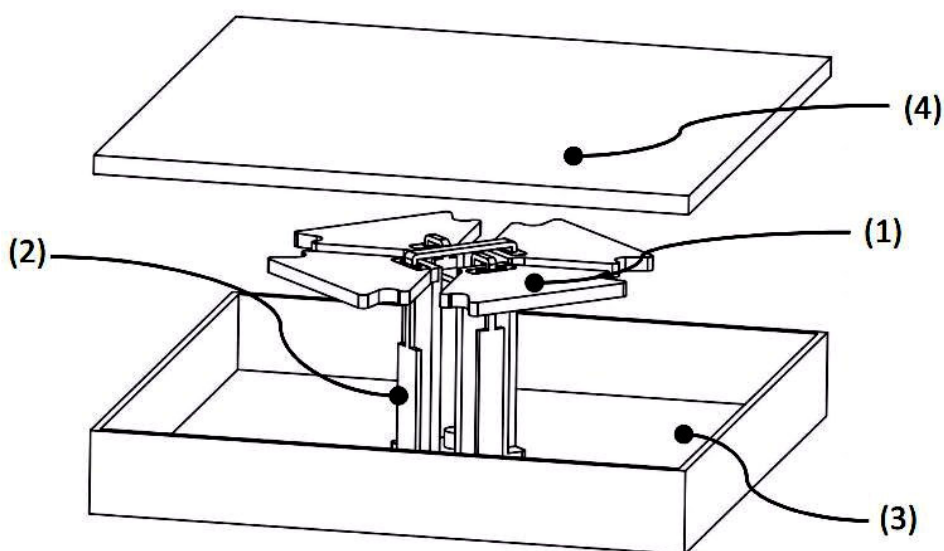
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Đức Nhật (VN); Hoàng Đình Hải Truyền (VN); Đỗ Trọng Toàn (VN); Lê Minh Thùy (VN); Khổng Văn Mạnh (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) ĂNGTEN DẠNG THẮT NƠ KÉP HAI HƯỚNG PHÂN CỰC BĂNG THÔNG RỘNG CHO TRẠM THU PHÁT SÓNG VÔ TUYẾN 3G/4G/5G

(57) Sáng chế này trình bày về cấu trúc ăngten dạng thắt nơ kép hai hướng phân cực băng thông rộng ứng dụng cho trạm thu phát sóng vô tuyến 3G/4G/5G bao gồm tất cả các băng tần cho hệ thống di động hiện có từ 1,65 đến 2,93 GHz. Phần tử ăngten được đề xuất có độ lợi ổn định $8,7 \pm 0,8$ dBi trên toàn bộ dải tần. Hiệu suất của phần tử ăng-ten này đáp ứng tất cả các yêu cầu đối với ăng-ten trạm gốc băng rộng. Phần tử ăngten dựa trên lưỡng cực điện-từ (ME) bao gồm hai lưỡng cực hình thắt nơ kép cho hai phân cực ± 450 . Các phần tiếp điện cho hai lưỡng cực có chiều rộng thay đổi theo từng bước để có được sự phù hợp trở kháng tốt hơn và chúng được thiết kế đơn giản để sản xuất hàng loạt.



Hình 1a

(11) 75409 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05620

(22) 30/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) H04L 12/00

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

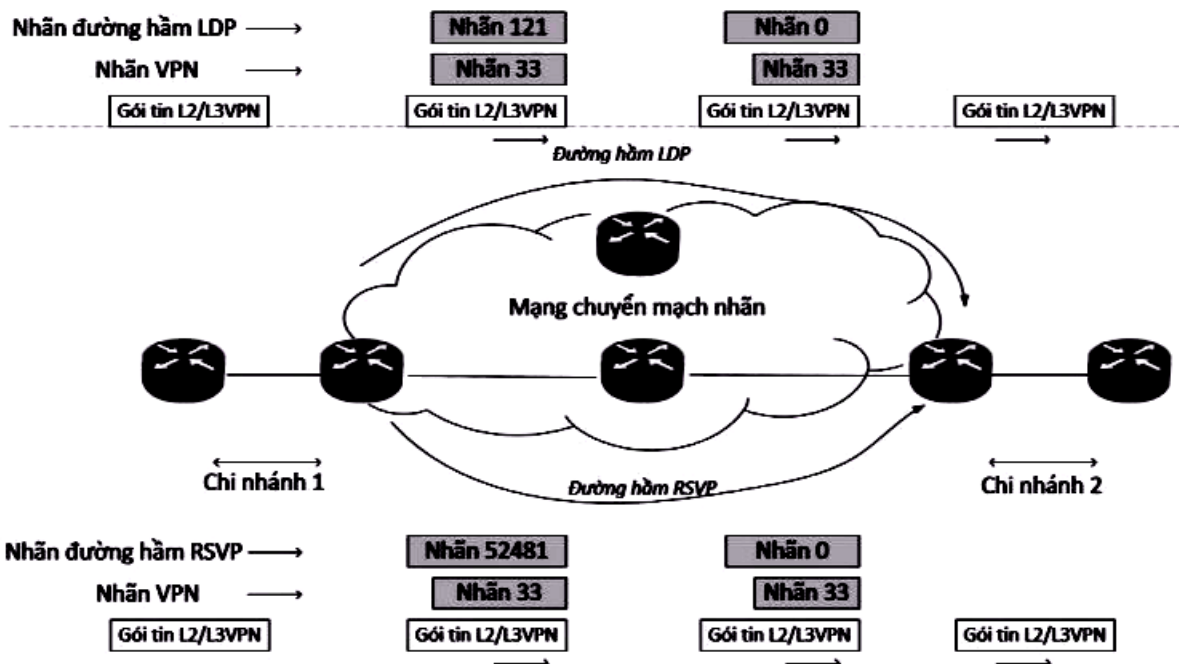
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) La Văn Thiện (VN); Nguyễn Hữu Thọ (VN); Trần Văn Hường (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHỦ ĐỘNG LỰA CHỌN NHÃN ĐƯỜNG HÀM CHO LƯU LƯỢNG TRONG MẠNG CHUYỂN MẠCH NHÃN ĐA GIAO THỨC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chủ động lựa chọn nhãn đường hàm cho lưu lượng trong mạng chuyển mạch nhãn đa giao thức được sử dụng trong mạng lõi của các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông. Sáng chế bao gồm các bước chính như sau: sử dụng mã nguồn của thiết bị định tuyến vùng biên; triển khai mã nguồn tạo giao diện dòng lệnh cho phép người quản trị mạng cấu hình lựa chọn đường hàm mong muốn (LDP/RSVP) cho các lưu lượng mạng; triển khai mã nguồn thuật toán lựa chọn đường hàm mong muốn cho lưu lượng dựa vào cấu hình hiện tại của thiết bị; triển khai mã nguồn phần L2VPN/L3VPN cho phép xóa các đường hàm cũ và cài đặt các đường hàm mới xuống phần cứng của thiết bị. Các lưu lượng sẽ sử dụng thông tin đường hàm đã được cài đặt xuống phần cứng để chuyển tiếp các gói tin.



Hình 5

(11) 75410 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05621

(22) 30/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/10/2020

(51) H04W 56/00

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

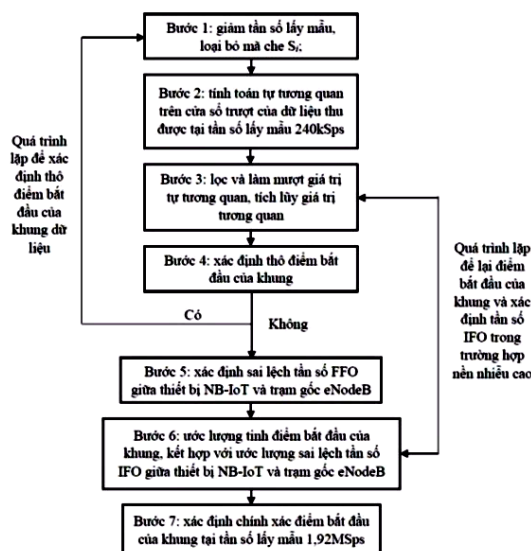
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Đồng Quang Trung (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG BỘ KHUNG VÀ ĐỒNG BỘ TẦN SỐ GIỮA MÁY PHÁT VÀ MÁY THU TRÊN THIẾT BỊ NB-IOT**

(57) Sáng chế đề xuất một hệ thống và phương pháp đồng bộ khung và đồng bộ tần số giữa máy phát và máy thu trên thiết bị NB-IoT, đồng thời cũng cho phép ước lượng và đồng bộ lại sai lệch tần số giữa bên phát và bên thu. Cụ thể là, hệ thống đồng bộ khung và tần số bao gồm các khối: khối giảm tần số lấy mẫu, loại bỏ mã che và tính toán tự tương quan; khối lọc và làm mịn giá trị tương quan; khối tích lũy tương quan; khối ước lượng thô điểm bắt đầu khung dữ liệu; khối xác định sai lệch tần số FFO và bù trừ sai lệch tần số FFO; khối ước lượng tính điểm bắt đầu khung dữ liệu và sai lệch tần số IFO. Phương pháp được đề xuất bao gồm các bước: bước 1: giảm tần số lấy mẫu, loại bỏ mã che S_i ; bước 2: tính toán tự tương quan trên cửa sổ trượt của dữ liệu thu được tại tần số lấy mẫu 240kSps; bước 3: lọc và làm mịn giá trị tự tương quan, tích lũy giá trị tương quan; bước 4: xác định thô điểm bắt đầu của khung; bước 5: xác định sai lệch tần số FFO giữa thiết bị NB-IoT và trạm gốc eNodeB; bước 6: ước lượng tính điểm bắt đầu của khung, kết hợp với ước lượng sai lệch tần số IFO giữa thiết bị NB-IoT và trạm gốc eNodeB; bước 7: xác định chính xác điểm bắt đầu của khung tại tần số lấy mẫu 1,92MSps.



Hình 2

- | | | |
|-------------------|------------------------|------------|
| (11) 75411 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-05636 | (85) 01/10/2020 | |
| (22) 24/04/2018 | (86) PCT/JP2018/016556 | 24/04/2018 |
| | (87) WO2019/207637 | 31/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/10/2020

(51) *E02D 33/00*

(71) ENVIRONMENTAL RESOURCE DEVELOPMENT CONSULTANT CORPORATION (JP)

Shimano Bldg. 902, 2-1-4, Nakazaki, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 5340013, Japan

(72) KINJO Giei (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM ĐỘ BỀN ĐỐI VỚI NEO ĐƯỢC LẮP ĐẶT DƯỚI NƯỚC VÀ BỘ PHẬN THÂN NỔI**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thử nghiệm độ bền đối với neo được lắp đặt dưới nước và bộ phận thân nổi. Cấu trúc được đơn giản hóa cho phép việc kiểm tra độ bền lắp đặt của neo được lắp đặt dưới nước. Phương pháp gồm các bước áp dụng, cho neo (11), lực nâng từ trên bộ phận thân nổi (13) nổi trên mặt nước (12) để nhấn chìm bộ phận thân nổi (13) xuống nước, và cài đặt thể tích nhấn chìm mà theo đó bộ phận thân nổi (13) bị nhấn chìm đến giá trị để tạo ra lực nâng tương ứng với độ bền lắp đặt được xác định trước và xác định liệu neo (11) có di chuyển được hay không. Thể tích nhấn chìm mà theo đó bộ phận thân nổi (13) bị nhấn chìm để tạo ra lực nâng tương ứng với độ bền lắp đặt được xác định trước sẽ được tính toán dựa trên lực đẩy nổi tác dụng lên bộ phận thân nổi (13).

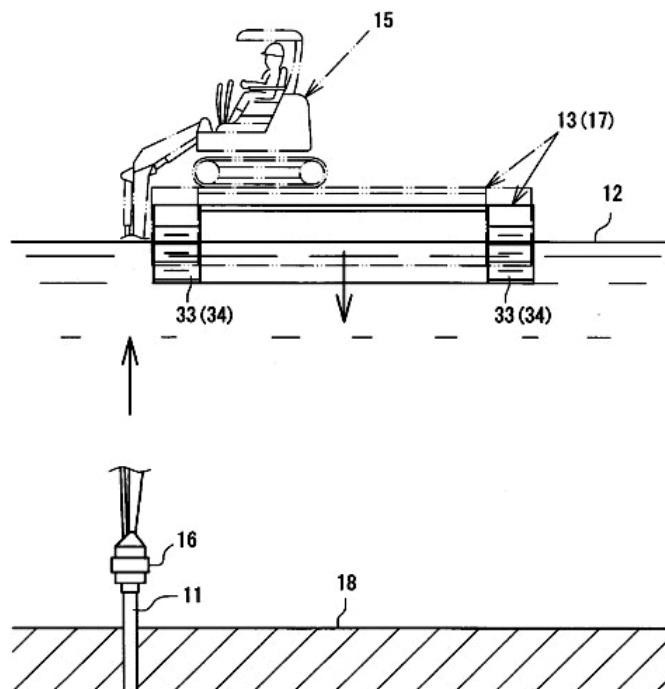


Fig.1

- (11) 75412 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-05648 (85) 01/10/2020
(22) 04/04/2019 (86) PCT/KR2019/004000 04/04/2019
(30) 10-2018-0039253 04/04/2018 KR (87) WO2019/194601 A1 10/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/10/2020

(51) E03C 1/04

(71) THE SL CO., LTD. (KR) (KR)

(Chungang University Pyeong-dong Campus, Pyeong-dong) 507-2 ho, 8, Gyeonggyojang-gil, Jongno-gu Seoul 03181, Republic of Korea

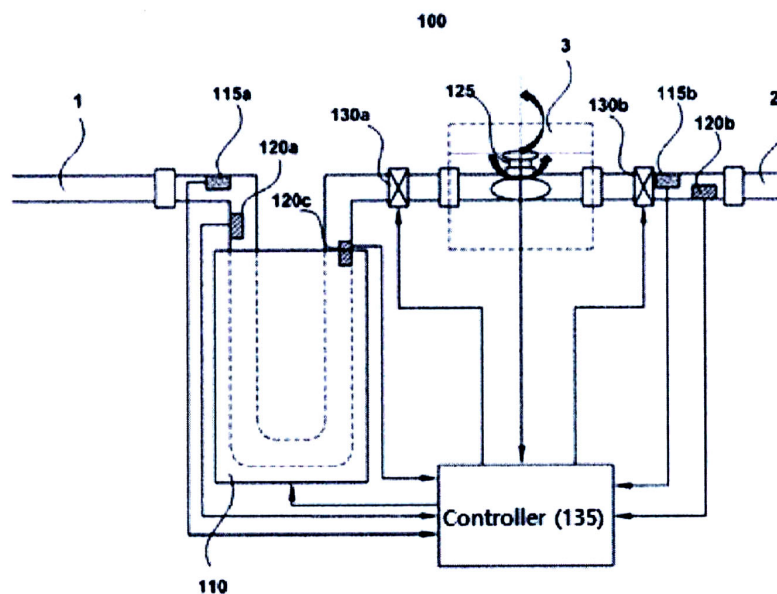
(72) SHON, Byoung Kyu (KR); TAK, Seung Hwan (KR); SONG, In-Ho (KR)

(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(54) VÒI NƯỚC VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN VÒI NƯỚC

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển vòi nước bao gồm cảm biến áp suất thứ nhất và cảm biến nhiệt độ thứ nhất được lắp đặt trong ống dẫn nước nóng, cảm biến áp suất thứ hai và cảm biến nhiệt độ thứ hai được lắp đặt trong đường ống dẫn nước lạnh, bộ phận cấp nhiệt được đặt giữa ống dẫn nước nóng và vòi nước, cảm biến xoay để đo ít nhất một góc xoay ngang và góc xoay dọc của núm vặn vòi nước, van điện tử thứ nhất và van điện tử thứ hai lần lượt được lắp trên các cửa xả nước nóng và nước lạnh, và bộ điều chỉnh xác định vị trí dừng của núm vặn vòi nước bằng cách sử dụng góc xoay ngang và góc xoay dọc và điều khiển xem có vận hành bộ phận cấp nhiệt và độ mở của van điện tử thứ nhất và van điện tử thứ hai hay không dựa trên vị trí dừng của vòi nước bằng cách sử dụng áp suất và nhiệt độ của nước nóng và nước lạnh.

FIG. 1



(11) 75413 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05650

(85) 01/10/2020

(22) 05/03/2018

(86) PCT/JP2018/008294

05/03/2018

(87) WO2019/171421

12/09/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/10/2020

(51) **B65D 75/42**

(75) **TSURUMAKI, TAKAHIKO (JP)**

1010-3, Ikarashishinden, Gosen-shi, Niigata 959-1833, Japan

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **BỘ PHẬN BAO GÓI VÀ BAO GÓI**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận bao gói gồm màng thứ nhất và màng thứ hai, và được tạo kết cấu có khả năng chứa vật được chứa giữa màng thứ nhất và màng thứ hai. Bộ phận bao gói được tạo ra có phần chỉ hướng trên ít nhất hoặc một trong màng thứ nhất và màng thứ hai, phần chỉ hướng đó chỉ ra hướng của vật được chứa tham chiếu đến bộ phận bao gói. Phần chỉ hướng bao gồm lớp lân quang chứa vật liệu lân quang.

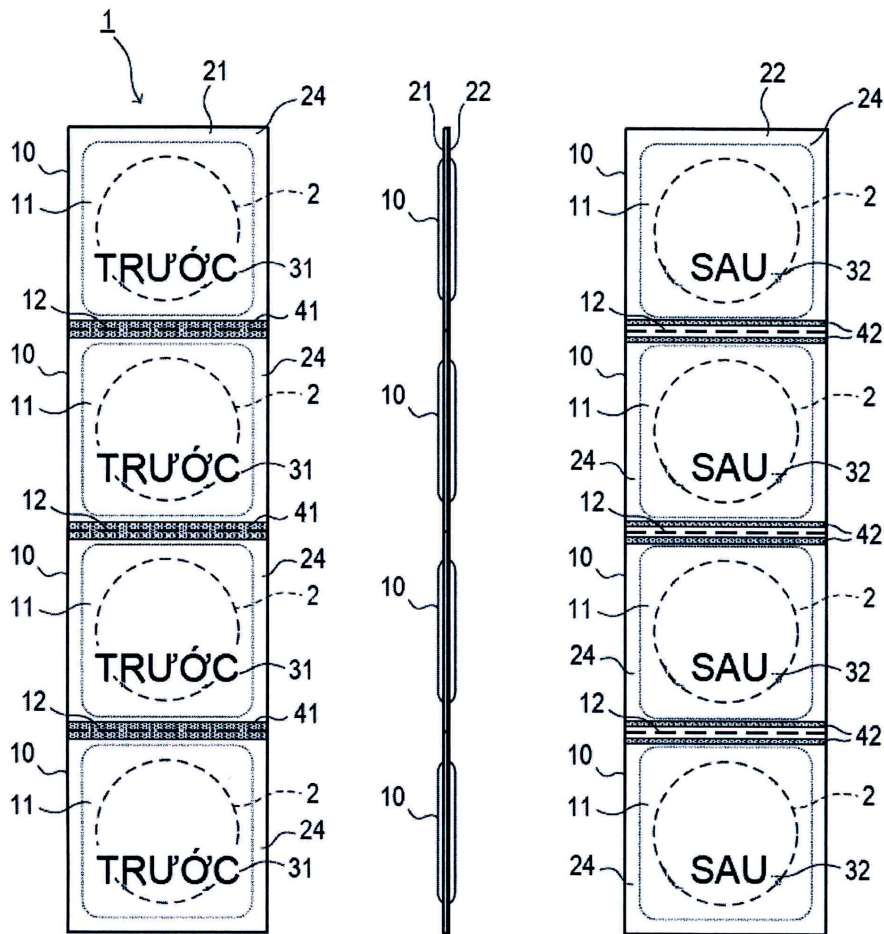


FIG.1A

FIG.1B

FIG.1C

- (11) 75414 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-05656 (85) 02/10/2020
(22) 01/03/2019 (86) PCT/US2019/020428 01/03/2019
(30) 62/638,011 02/03/2018 US (87) WO2019/169350 06/09/2019
62/638,026 02/03/2018 US
62/772,575 28/11/2018 US

(51) *A61F 9/02; G02C 9/00*

(71) **100% SPEEDLAB, LLC (US)**

9630 Aero Drive, San Diego, California 92123, United States of America

(72) YOUNG, Michael D. (US); TAN, Dennis C. (US); BOINNARD, Ludovic Francis (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ KÍNH BẢO HỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kính bảo hộ và phương pháp chế tạo thiết bị này. Thiết bị kính bảo hộ theo sáng chế có thể có mắt kính để cho phép lắp các màng cuộn lớn hơn, phần khung mũi có thể điều chỉnh để làm tăng sự thoải mái của người đeo, các cơ cấu kiểm soát mồ hôi có vòng đệm có thể thấm và khe thoát, các cơ cấu gắn mắt kính, và các khung được đúc cùng nhau bằng nhiều vật liệu khác nhau.

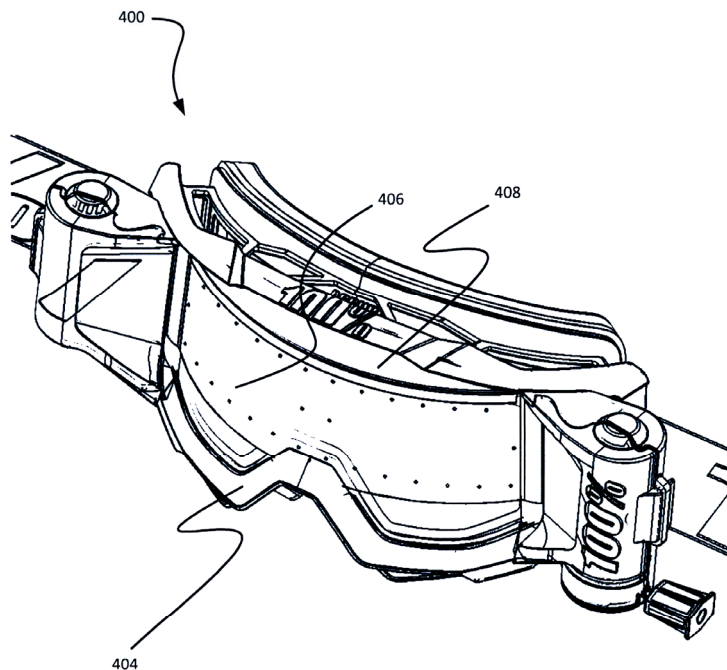


FIG. 4

- (11) 75415 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-05659 (85) 02/10/2020
(22) 26/03/2019 (86) PCT/JP2019/012894 26/03/2019
(30) 2018-065647 29/03/2018 JP (87) WO2019/189200 A1 03/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/10/2020

(51) *A23L 33/135; A23C 9/13; A23L 33/125; A61K 31/702; C12N 1/20; A61K 35/745; A61K 35/747; A61P 3/02; A61P 43/00; A23C 9/127; A61K 35/744*

(71) **MORINAGA MILK INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8384 Japan

(72) TAKAHASHI Sachiko (JP); IWABUCHI Noriyuki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỢP PHẦN DINH DƯỠNG, CHẾ PHẨM ĐỒ ĂN/ĐỒ UỐNG VÀ SỮA BỘT CẢI BIẾN CHỨA HỢP PHẦN DINH DƯỠNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần dinh dưỡng chứa các vi khuẩn thuộc *Bifidobacterium bifidum*, một hoặc nhiều loại lợi khuẩn có khả năng đồng hóa thấp các oligosacarit có trong sữa mẹ, và các oligosacarit có trong sữa mẹ. Hợp phần dinh dưỡng theo sáng chế có thể được sử dụng một cách thích hợp cho đồ ăn/đồ uống, thuốc, thuốc không cần kê đơn, thức ăn gia súc, và tương tự. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm đồ ăn/đồ uống và sữa bột cải biến chứa hợp phần dinh dưỡng này.

- (11) 75416 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05685 (85) 05/10/2020
 (22) 12/03/2019 (86) PCT/CN2019/077878 12/03/2019
 (30) 201810367958.2 23/04/2018 CN (87) WO2019/205825 31/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/10/2020

(51) *H04W 56/00*

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHU, Fangyuan (CN); LI, Yan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH NGUỒN XUNG NHỊP, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định nguồn xung nhịp, thiết bị truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: Phần tử mạng quản lý phiên nhận yêu cầu phiên từ phần tử mạng quản lý khả năng di động. Yêu cầu phiên bao gồm thông tin về ngăn mạng và tên mạng dữ liệu (DNN - Data Network Name), và yêu cầu phiên được sử dụng để yêu cầu tạo ra phiên. Phần tử mạng quản lý phiên xác định thông tin nguồn xung nhịp tương ứng với cả thông tin về ngăn mạng và DNN. Phần tử mạng quản lý phiên gửi thông tin nguồn xung nhịp đến thiết bị mạng truy nhập. Thông tin nguồn xung nhịp được sử dụng bởi thiết bị mạng truy nhập để thực hiện đồng bộ hóa xung nhịp với thiết bị đầu cuối. Theo phương pháp này, phần tử mạng quản lý phiên xác định, dựa trên thông tin nhận được về ngăn mạng và DNN đã nhận, thông tin nguồn xung nhịp tương ứng với cả thông tin về ngăn mạng và DNN, và gửi thông tin nguồn xung nhịp đến thiết bị mạng truy nhập, và thiết bị mạng truy nhập thực hiện đồng bộ hóa xung nhịp với thiết bị đầu cuối dựa trên nguồn xung nhịp, sao cho nguồn xung nhịp dùng cho đồng bộ hóa xung nhịp được chọn cho thiết bị mạng truy nhập và thiết bị đầu cuối.

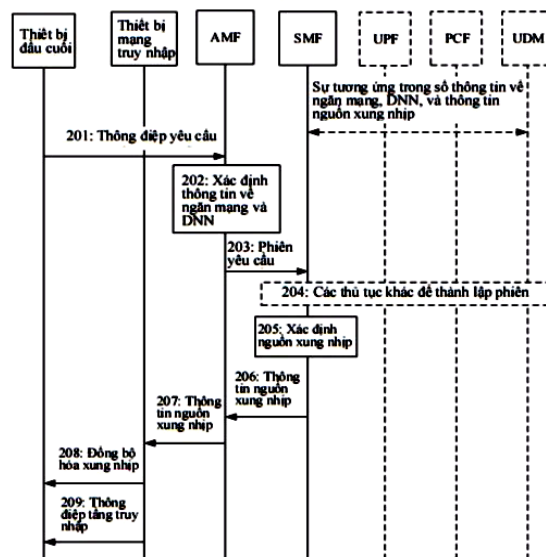


FIG. 2

- | | | |
|---------------------|------------------------|--------------------|
| (11) 75417 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-05706 | (85) 06/10/2020 | |
| (22) 23/07/2018 | (86) PCT/CN2018/096589 | 23/07/2018 |
| (30) 201810299596.8 | 04/04/2018 CN | (87) WO2019/192104 |
| | | 10/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/10/2020

(51) **H04L 5/00**

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) HAN, Feng (CN); JIN, Yinghao (CN); TAN, Wei (CN); SUN, Wenqi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ CHIP HỆ THỐNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính và chip hệ thống. Phương pháp này bao gồm các bước: thu thập, bởi nút mặt phẳng người dùng của đơn vị trung tâm (Central Unit-User Plane - CU-UP), thông tin thứ nhất, trong đó thông tin thứ nhất này được dùng để chỉ dẫn cho CU-UP ánh xạ gói dữ liệu thứ nhất đến kênh mang vô tuyến dữ liệu (Data Radio Bearer - DRB) thứ nhất và thiết đặt trường chỉ thị ánh xạ phản xạ của gói dữ liệu thứ nhất, và luồng chất lượng dịch vụ (Quality of Service - QoS) mà gói dữ liệu thứ nhất thuộc về đó là luồng QoS thứ nhất; nhận, bởi CU-UP, gói dữ liệu thứ nhất mà được gửi bởi thiết bị mạng lõi; thiết đặt, bởi CU-UP, trường chỉ thị ánh xạ phản xạ của gói dữ liệu thứ nhất; và gửi, bởi CU-UP đến thiết bị đầu cuối trên DRB thứ nhất, gói dữ liệu thứ nhất mà có trường chỉ thị ánh xạ phản xạ được thiết đặt.

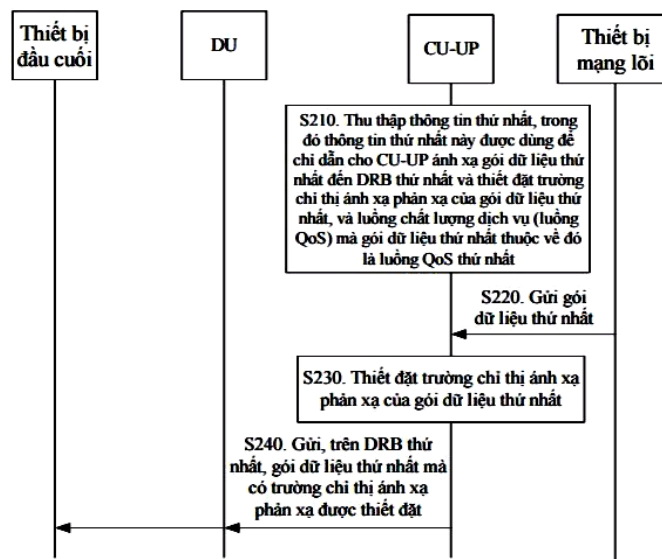


Fig.4

(11) 75418 A			(43) 25/01/2021	
(21) 1-2020-05726			(85) 07/10/2020	
(22) 14/03/2019			(86) PCT/JP2019/010446	14/03/2019
(30) 2018-048566	15/03/2018	JP	(87) WO2019/177076	19/09/2019
2018-111428	11/06/2018	JP		

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/10/2020

(51) *A61F 13/15; A61F 13/535; A61F 13/534*

(71) **KAO CORPORATION (JP)**

14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan

(72) OKUDA, Fumiko (JP); KIMURA, Mayumi (JP); TANAKA, Satoshi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm tấm trên cùng (2), tấm phía sau (3) và bộ phận thẩm hút (4) được bố trí ở giữa, và có hướng chiều dọc (X) và hướng chiều ngang (Y). Bộ phận thẩm hút (4) bao gồm, như bộ phận cấu thành, tấm thẩm hút (401 và 402) bao gồm vật liệu sợi. Bộ phận thẩm hút (4) bao gồm, ít nhất ở phần trung tâm theo hướng chiều ngang Y của bộ phận thẩm hút (4), cấu trúc xếp lớp bao gồm: tấm thẩm hút phía trên (41) được đặt ở phía bề mặt hướng về phía da; tấm thẩm hút phía sau (42) được đặt ở phía bề mặt không hướng về phía da; và phần thẩm hút trung tâm (43) được đặt ở giữa. Phần thẩm hút trung tâm (43) bao gồm, theo hướng chiều dày của chúng: vùng thứ nhất (E); và vùng thứ hai (F) có sự phân bố cao hơn của vật liệu sợi so với vùng thứ nhất (E). Chất kháng khuẩn (8) được cung cấp tới vùng thứ hai (F).

Fig. 4(a)

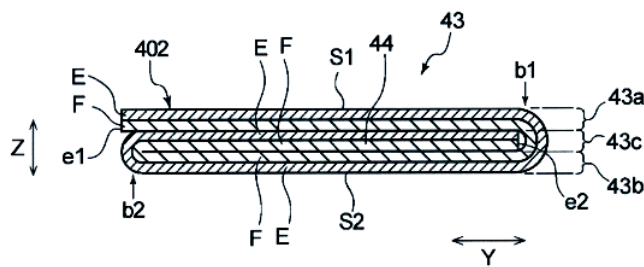
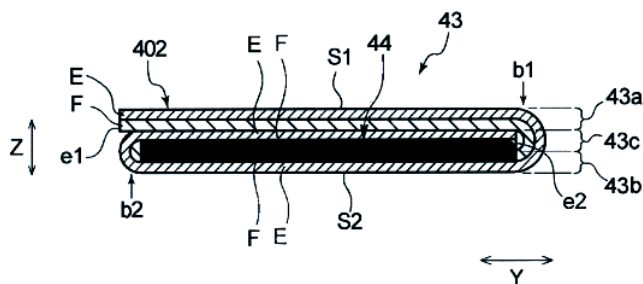


Fig. 4(b)



- (11) 75419 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05733 (85) 07/10/2020
 (22) 22/03/2018 (86) PCT/EP2018/057230 22/03/2018
 (30) PCT/EP2018/056212 13/03/2018 EP (87) WO2019/174754 19/09/2019
 (51) *C14C 11/00; C08G 101/00; C08G 18/08; C08G 18/42; D06N 3/14; C08G 18/48; C08J 9/30; B32B 27/40; C08G 18/44*
 (71) **SCHAEFER, Philipp** (DE)
 Tattersall 4, 30175 Hannover, Germany
 (72) SCHAEFER, Philipp (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **VẬT LIỆU DẠNG LỚP, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VÀ SẢN PHẨM ĐƯỢC TẠO RA TỪ VẬT LIỆU NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp chế tạo vật liệu dạng lớp, mà có lớp nền (1) và lớp (2) bằng polyuretan được liên kết với lớp nền, trong đó da, tốt hơn là da mồi màu cát, chất liệu dệt, tốt hơn là vải dệt hoặc vải dệt kim, chất liệu da liên kết hoặc vải không dệt vi sợi được sử dụng làm lớp nền (1) và được liên kết với lớp (2). Theo sáng chế, ít nhất một, tốt hơn là lớp đơn bằng bột polyuretan dạng xốp được gắn vào nền làm lớp (2).

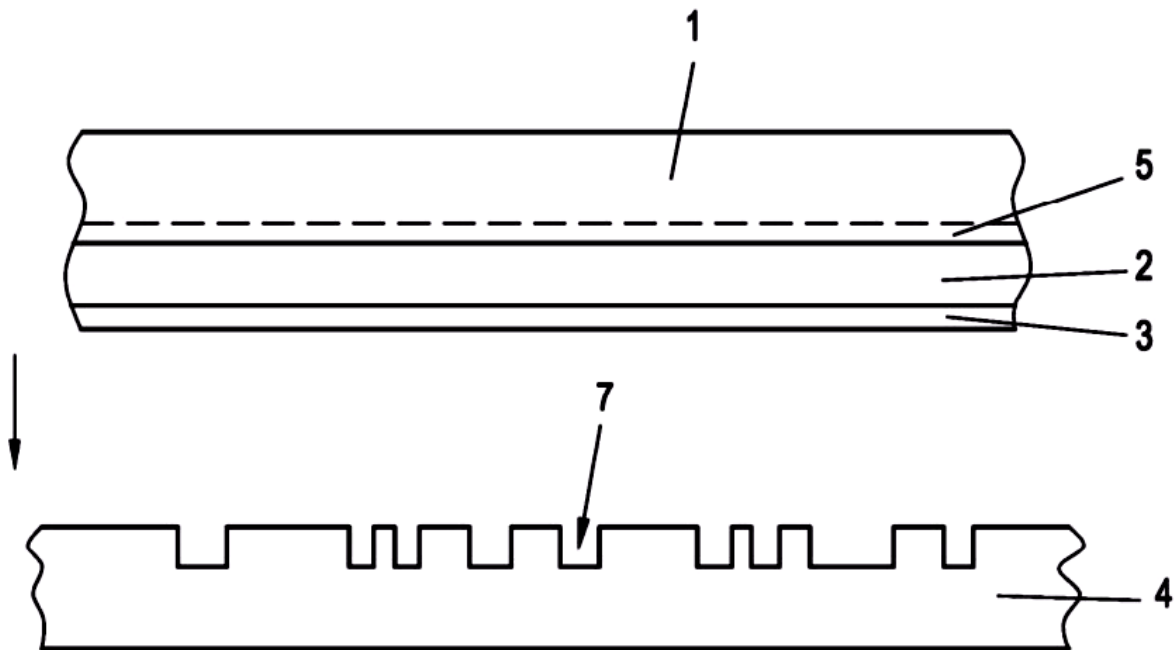


Fig.1

- | | | |
|-------------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 75420 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-05774 | (85) 08/10/2020 | |
| (22) 15/04/2019 | (86) PCT/JP2019/016219 | 15/04/2019 |
| (30) 2018-080907 | 19/04/2018 | JP (87) WO2019/203202 |
| | | 24/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/10/2020

(51) **H02G 1/12; H02G 1/02; B26B 27/00; B26D 3/00**

(71) **NAGAKI SEIKI CO., LTD.** (JP)

4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 5740045, Japan

(72) NAGAKI Takayuki (JP); IWAMA Tamotsu (JP)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ LỘT VỎ DÂY ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP LỘT VỎ DÂY ĐIỆN SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lột vỏ dây điện bao gồm bộ phận dẫn động xoay và bộ phận lột vỏ dây. Đĩa xoay của bộ phận dẫn động xoay bao gồm đĩa xoay thứ nhất có phần nhô ra, và bộ phận giữ thứ hai của bộ phận lột vỏ dây có phần dạng mũi nhọn. Bộ phận lột vỏ dây ở trạng thái nhả được gắn với đĩa xoay thứ hai và đĩa xoay thứ nhất xoay theo hướng định trước để đưa phần dạng mũi nhọn tới tiếp xúc với phần nhô ra, qua đó chuyển bộ phận lột vỏ dây sang trạng thái giữ chặt, và khi bộ phận lột vỏ dây ở trạng thái này, đĩa xoay thứ nhất xoay ngược hướng định trước để đưa phần dạng mũi nhọn tới tiếp xúc với phần nhô ra, qua đó chuyển bộ phận lột vỏ dây sang trạng thái nhả.

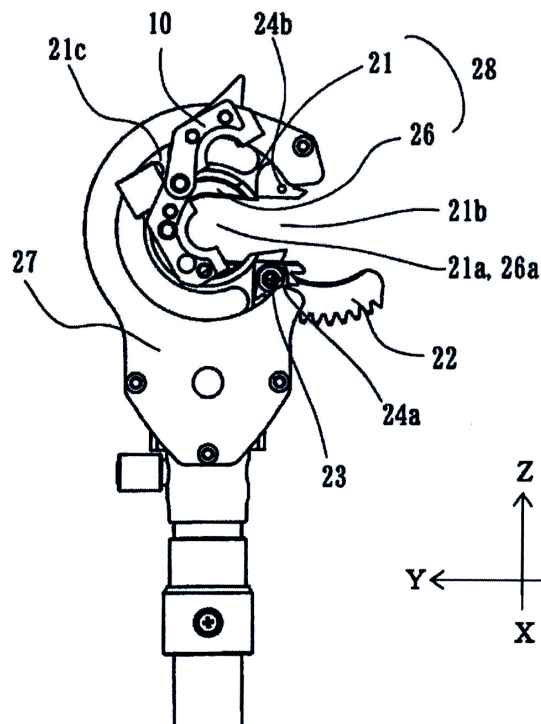


Fig.3

- (11) 75421 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-05802 (85) 09/10/2020
(22) 18/04/2019 (86) PCT/IB2019/053223 18/04/2019
(30) 102018000004787 23/04/2018 IT (87) WO2019/207432 31/10/2019
(51) **B03B 9/00; C04B 14/00; C04B 41/00; C04B 33/132; C04B 33/135; C04B 40/00; B09B 3/00; C04B 18/00**
(71) **SAXA GRESTONE S.P.A. (IT)**
Via San Vito s.n.c., 03038 Roccasecca FR, ITALY
(72) BORGOMEIO, Francesco (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CẤU KIỆN PHẪM GỐM SỨ**
- (57) Sáng chế đề cập đến cấu kiện gốm sứ (1) dùng để xây dựng đường lái xe có bề mặt đường (2) và bề mặt đế (3), có độ dày trung bình (S_m), được đo giữa bề mặt đường (2) và bề mặt đế (3), lớn hơn hoặc bằng 4,5 cm, trong đó gốm sứ chứa tỷ lệ phần trăm tro (Pc) được sản xuất bằng cách đốt rác thải đô thị thành tro.

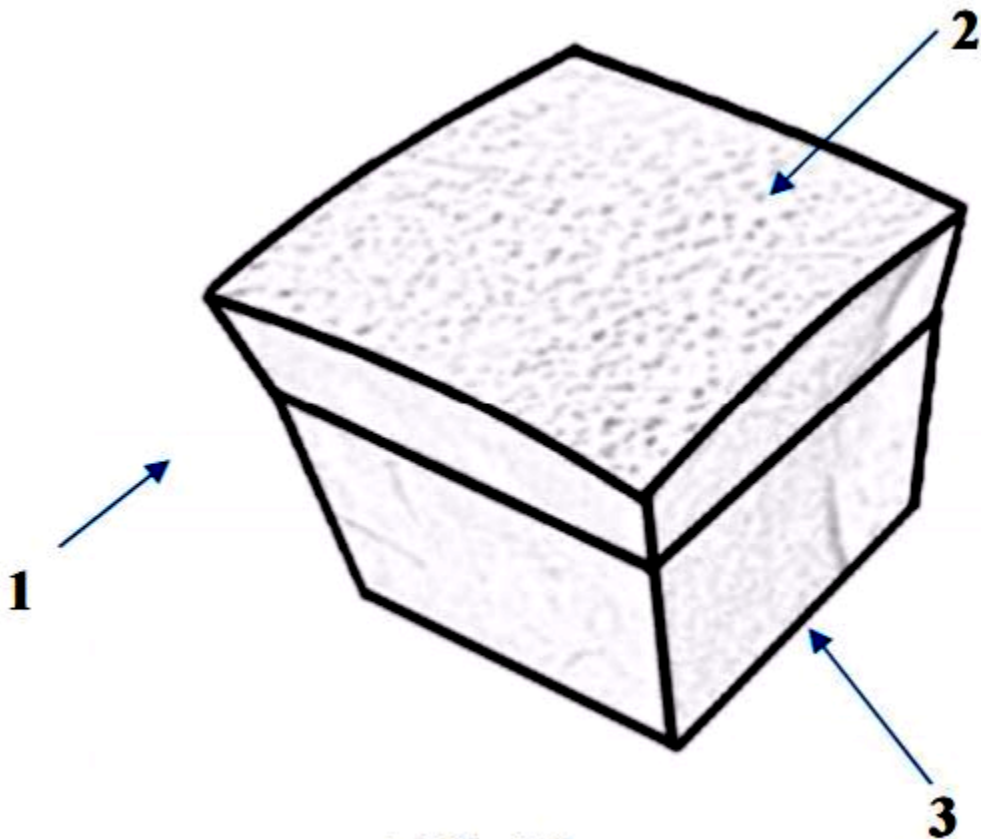
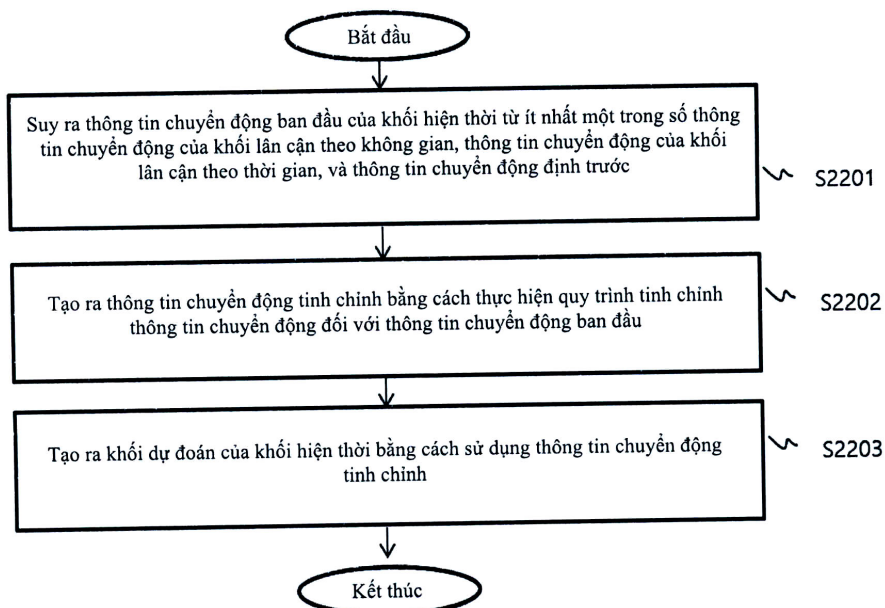


FIG. 1A

- (11) **75422 A** (43) 25/01/2021
- (21) **1-2020-05826** (85) 12/10/2020
- (22) 13/03/2019 (86) PCT/KR2019/002875 13/03/2019
- (30) 10-2018-0029860 14/03/2018 KR (87) WO2019/177354 19/09/2019
10-2018-0111636 18/09/2018 KR
- (51) **H04N 19/51; H04N 19/13; H04N 19/70; H04N 19/184; H04N 19/105; H04N 19/176**
- (71) **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)**
218, Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34129, Republic of Korea
- (72) LIM, Sung Chang (KR); LEE, Ha Hyun (KR); KANG, Jung Won (KR); LEE, Jin Ho (KR); KIM, Hui Yong (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI CÓ DÒNG BIT ĐƯỢC LƯU TRỮ TRONG ĐÓ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh này bao gồm bước suy ra thông tin chuyển động ban đầu của khối hiện thời từ ít nhất một trong số thông tin chuyển động của khối lân cận theo không gian, thông tin chuyển động của khối lân cận theo thời gian, và thông tin chuyển động định trước, bước tạo ra thông tin chuyển động tinh chỉnh bằng cách thực hiện quy trình tinh chỉnh thông tin chuyển động cho thông tin chuyển động ban đầu và bước tạo ra khối dự đoán của khối hiện thời bằng cách sử dụng thông tin chuyển động đã tinh chỉnh.

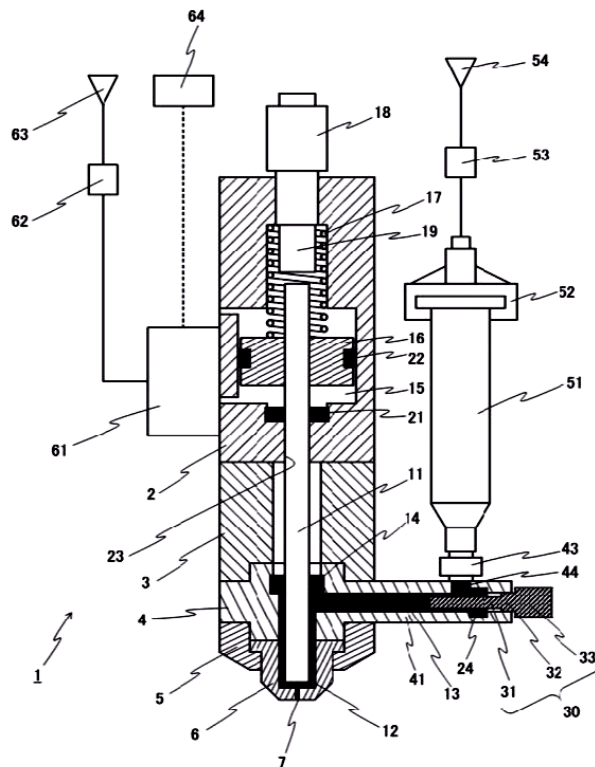
Fig. 22



- (11) 75423 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05861 (85) 14/10/2020
 (22) 15/03/2019 (86) PCT/JP2019/010989 15/03/2019
 (30) 2018-053474 20/03/2018 JP (87) WO2019/181812 26/09/2019
 (51) **B05C 5/00; B05D 1/26; B05C 11/10**
 (71) **MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)**
 1-11-6, Iguchi, Mitaka-shi, Tokyo 181-0011 Japan
 (72) Kazumasa IKUSHIMA (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ PHUN VẬT LIỆU LỎNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phun vật liệu lỏng có thể hiệu chỉnh lượng phun đã thay đổi trong hoạt động phun dễ dàng hơn so với kỹ thuật thông thường. Thiết bị phun vật liệu lỏng theo sáng chế bao gồm phần phun có phần thân có dạng thanh, khoang chứa chất lỏng rộng hơn phần phun, phần mũi của phần phun được bố trí trong khoang chứa này, lỗ phun thông với khoang chứa chất lỏng, đường cấp chất lỏng để làm cho khoang chứa chất lỏng thông với bộ phận chứa vật liệu lỏng, và cơ cấu dẫn động được tạo cấu hình để dẫn động phần phun, bao gồm chi tiết điều chỉnh lượng phun được bố trí tại đường cấp chất lỏng, và cơ cấu điều chỉnh vị trí chi tiết được tạo cấu hình di chuyển vị trí của chi tiết điều chỉnh lượng phun bên trong đường cấp chất lỏng, chi tiết điều chỉnh lượng phun được ngăn không cho làm ngắt sự thông nhau giữa khoang chứa chất lỏng và bộ phận chứa vật liệu lỏng.

Fig.1



(11) **75424 A**

(43) 25/01/2021

(21) **1-2020-05880**

(22) 14/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/10/2020

(51) **A61K 31/00; A61P 35/00; A61K 9/14**

(71) **VIỆN HÓA SINH BIỂN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Xuân Nhiệm (VN); Phan Văn Kiệt (VN); Phạm Văn Cường (VN); Châu Văn Minh (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN); Trần Đại Lâm (VN); Bùi Hữu Tài (VN); Phạm Hải Yến (VN); Đỗ Thị Thảo (VN); Nguyễn Thế Cường (VN)

(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO PHỨC HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO MALLOAPELTA B-CURCUMIN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo phức hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin bao gồm các bước: i) chuẩn bị hỗn hợp curcumin/cồn, ii) chuẩn bị hỗn hợp malloapelta B/triglyxerol/lexitin/cồn, iii) tạo hỗn hợp chất mang PEG400-nước, iv) tạo hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin, và v) thu sản phẩm bằng cách để hỗn hợp đồng nhất thu được qua đêm, sau đó ly tâm.

Phức hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin thu được theo sáng chế có tác dụng ức chế sự phát triển tế bào ung thư in vitro và khối u trên chuột nhắt trắng dòng BALB/c. Phức hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin phân tán tốt trong nước, có độ an toàn cao, không độc hại và ít tác dụng phụ khi sử dụng. Do đó, quy trình chế tạo phức hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin này theo sáng chế rất hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho các nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các sản phẩm có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh ung thư.

(11) 75425 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05894

(22) 15/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/12/2020

(51) C12N 1/20

(71) **VIỆN CÔNG NGHIỆP GIẤY VÀ XENLUYLÔ, BỘ CÔNG THƯƠNG (VN)**
59 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Đặng Văn Sơn (VN); Phan Thị Hồng Thảo (VN); Cao Văn Sơn (VN); Ngô Văn Hữu (VN); Trần Thị Hương (VN); Nguyễn Vũ Mai Linh (VN)

(54) **CHŨNG XẠ KHUẨN CHỊU NHIỆT STREPTOMYCES SP. CXD2-17 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG LÀM GIẢM NHỰA CÂY TRONG DĂM MẢNH GỖ KEO VÀ BẠCH ĐÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng xạ khuẩn chịu nhiệt *Streptomyces sp.* CXD2-17 thuần khiết về mặt sinh học có khả năng làm giảm nhựa cây trong dăm mảnh gỗ keo và bạch đàn, ứng dụng trong tiền xử lý dăm mảnh gỗ trong sản xuất bột giấy. Chủng xạ khuẩn này được phân lập từ trong lòng bãi ủ dăm mảnh gỗ có nhiệt độ 40 - 60°C, tại nhà máy Giấy Bãi Bằng, Phù Ninh, Phú Thọ, Việt Nam, được nghiên cứu đặc điểm hình thái, sinh học, phân tích trình tự gen 16S rADN và mã số đăng ký trên Genbank là MT534042; nghiên cứu khả năng phân hủy nhựa cây trên dăm mảnh gỗ keo và bạch đàn với điều kiện xử lý thích hợp (độ ẩm 50 - 60%, ở nhiệt độ 30-45°C, hàm lượng nhựa giảm trên 46-60 % sau 14-21 ngày ủ: dăm mảnh sau ủ hiệu suất thu hồi bột giấy không bị giảm và chất lượng bột giấy thu được không bị giảm so với đối chứng.

- | | | |
|---------------------|----------------------------------|------------|
| (11) 75426 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-05901 | (85) 15/10/2020 | |
| (22) 20/03/2019 | (86) PCT/CN2019/078815 | 20/03/2019 |
| (30) 201810313053.7 | 09/04/2018 CN (87) WO2019/196608 | 17/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/10/2020

(51) **H04W 40/02; H04W 72/12; H04W 4/40**

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) YANG, Yanmei (CN); GE, Cuili (CN); YING, Jiangwei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị đầu cuối, thông điệp yêu cầu thứ nhất đến SMF (Session Management Function - chức năng quản lý phiên), trong đó thông điệp yêu cầu thứ nhất này được dùng để yêu cầu thực hiện việc vượt rào quảng bá cục bộ UPF (User Plane Function - chức năng mặt phẳng người dùng) trên dữ liệu luồng đơn điểm; và nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông điệp đáp ứng dành cho thông điệp yêu cầu thứ nhất này. Thông điệp yêu cầu thứ nhất này được dùng để yêu cầu thực hiện việc vượt rào quảng bá cục bộ UPF trên dữ liệu luồng đơn điểm, để UPF mà quản lý phiên quảng bá sẽ không chuyển tiếp dữ liệu luồng đơn điểm nhận được đến AS (Application Server - máy chủ ứng dụng), mà trực tiếp thực hiện một cách cục bộ việc vượt rào quảng bá trên dữ liệu luồng đơn điểm nhận được (tức là, trên UPF mà quản lý phiên quảng bá đó). Do đó, chiều dài đường truyền dành cho dữ liệu luồng đơn điểm là được giảm xuống, và độ trễ truyền của dữ liệu luồng đơn điểm mà cần được phát quảng bá trong phạm vi nhỏ là được giảm xuống.

200

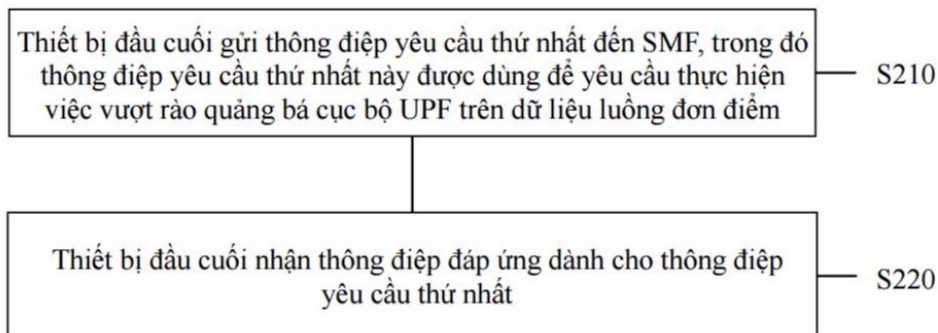


Fig.2

- (11) 75427 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05902 (85) 15/10/2020
 (22) 25/03/2019 (86) PCT/CN2019/079570 25/03/2019
 (30) 201810301448.5 04/04/2018 CN (87) WO2019/192345 10/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/10/2020

(51) *H04W 72/04*

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Ting (CN); LIU, Zhe (CN); TANG, Hao (CN); WANG, Yi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤP PHÁT TÀI NGUYÊN MIỀN THỜI GIAN, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cấp phát tài nguyên miền thời gian, thiết bị và hệ thống truyền thông, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Hiệu suất truyền của hoạt động truyền dữ liệu có thể được đảm bảo nhờ cấp phát tài nguyên ứng viên mặc định thích hợp. Phương pháp có thể bao gồm các bước: xác định N đoạn của thông tin tài nguyên miền thời gian ứng viên, trong đó N lớn hơn hoặc bằng 2; và nhận thông tin chỉ báo, trong đó thông tin chỉ báo cần được sử dụng để xác định, từ N đoạn của thông tin tài nguyên miền thời gian ứng viên, tài nguyên miền thời gian được cấp phát cho kênh dữ liệu. Đối với ít nhất một trong số M thông số cấu trúc khung, tài nguyên miền thời gian được chỉ báo bởi ít nhất một trong số N đoạn của thông tin tài nguyên miền thời gian ứng viên là khác với tài nguyên miền thời gian sử dụng bởi ít nhất một trong số các tín hiệu và/hoặc các kênh sau đây trong LTE), tín hiệu chuẩn riêng cho ô (cell-specific reference signal, CRS), kênh điều khiển đường xuống vật lý (physical downlink control channel, PDCCH), mạng tần số đơn phát rộng đa phương tiện (multimedia broadcast single frequency network, MBSFN), tín hiệu đồng bộ hóa sơ cấp (primary synchronization signal, PSS), tín hiệu đồng bộ hóa thứ cấp (secondary synchronization signal, SSS), và/hoặc kênh phát rộng vật lý (physical broadcast channel, PBCH).

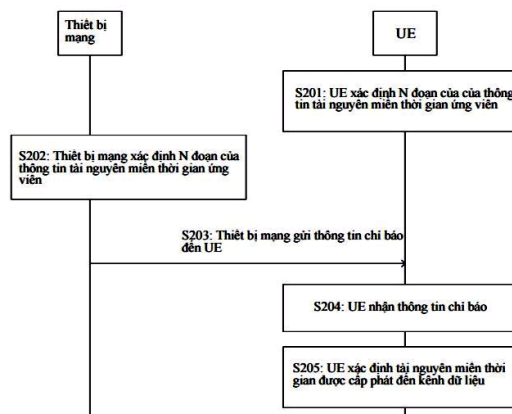


FIG. 4

- (11) 75428 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-05903 (85) 15/10/2020
 (22) 23/04/2019 (86) PCT/KR2019/004924 23/04/2019
 (30) 10-2018-0047467 24/04/2018 KR (87) WO2019/209016 31/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/10/2020

(51) *A23L 11/00; A23L 29/00; A23C 20/02*

(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**

330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

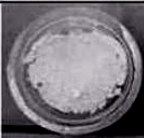



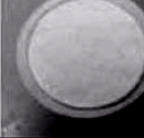


(72) KIM, Yeo Jin (KR); BAE, Su Jin (KR); KIM, Hee Jeung (KR); PARK, Hong Wook (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ĐẬU PHỤ MỀM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐẬU PHỤ MỀM**

(57) Sáng chế đề cập đến đậu phụ mềm và phương pháp sản xuất đậu phụ mềm.

FIG. 1

Nhóm thử nghiệm 1		Hiện tượng đông tụ sớm, mất lượng ẩm o
Nhóm thử nghiệm 2		Hiện tượng đông tụ sớm, mất lượng ẩm o
Nhóm thử nghiệm 5		Hiện tượng đông tụ sớm, mất lượng ẩm o
Nhóm thử nghiệm 6		Hiện tượng đông tụ sớm, mất lượng ẩm o
Nhóm thử nghiệm 46		Hiện tượng đông tụ sớm, mất lượng ẩm x
Nhóm thử nghiệm 47		Hiện tượng đông tụ sớm, mất lượng ẩm x
Nhóm thử nghiệm 49		Hiện tượng đông tụ sớm, mất lượng ẩm x

- | | | |
|-------------------|------------------------|------------|
| (11) 75429 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-05925 | (85) 16/10/2020 | |
| (22) 19/04/2018 | (86) PCT/JP2018/016140 | 19/04/2018 |
| | (87) WO2019/202701 | 24/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/10/2020

(51) **B05B 5/08; B05D 5/12; B05D 1/04**

(71) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) UMEKI, Koji (JP); YAMATO, Takahiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG PHỦ TĨNH ĐIỆN DÙNG CHO CÁC SẢN PHẨM NHỰA ĐÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ TĨNH ĐIỆN CÁC SẢN PHẨM NHỰA ĐÚC**

- (57) Hệ thống phủ tĩnh điện (1) dùng cho các sản phẩm nhựa đúc bao gồm bộ phận giá đỡ tiến (12) được nối với mặt đất (90) để giữ các sản phẩm nhựa đúc (2) tiếp xúc với nó, thiết bị làm sạch (20) để làm sạch các sản phẩm nhựa đúc (2), thiết bị phủ chất dẫn điện (30) để phủ các bề mặt của các sản phẩm nhựa đúc (2) bằng chất dẫn điện được hòa tan hoặc phân tán trong chất hoạt tính bề mặt, thiết bị phủ ngoài (23) để phủ sơn lên các bề mặt của các sản phẩm nhựa đúc (2), và cơ cấu dẫn tiến (10) dùng để dịch chuyển bộ phận giá đỡ tiến (12) và các sản phẩm nhựa đúc (2), mà ở đó thiết bị phủ chất dẫn điện (30) bao gồm các vòi phun (77) được lắp đặt ở các vị trí định trước để phun sương chất dẫn điện thành sương mù và các thành bao quanh (68) bao quanh các vòi phun (77) để tạo ra khoảng trống sương mù (M) chứa chất dẫn điện đã được phun sương, cơ cấu dẫn tiến (10) dịch chuyển bộ phận giá đỡ tiến (12) giữ các sản phẩm nhựa đúc (2) tiếp xúc với nó trong khoảng trống sương mù (M), và thiết bị phủ chất dẫn điện (30) phủ các sản phẩm nhựa đúc (2) và bộ phận giá đỡ tiến (12) bằng chất dẫn điện trong khoảng trống sương mù (M). Hệ thống phủ tĩnh điện giảm lượng sử dụng của chất dẫn điện cần để phủ lên các sản phẩm nhựa đúc và bộ phận giá đỡ tiến và cũng giảm chi phí cơ sở vật chất dùng cho hệ thống phủ tĩnh điện dùng cho các sản phẩm nhựa đúc.

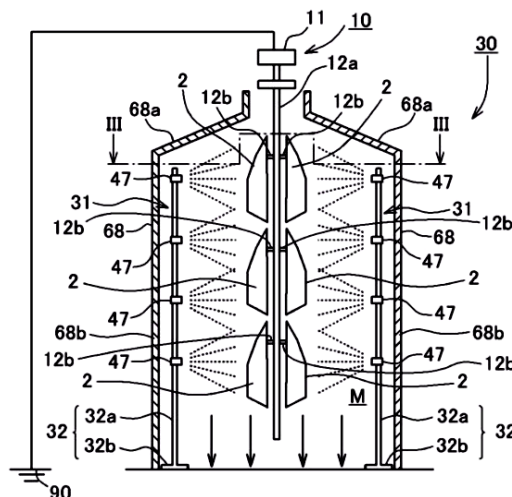


Fig. 2

- | | | |
|--------------------------------------|------------------------|------------|
| (11) 75430 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-05939 | (85) 06/10/2017 | |
| (22) 26/03/2015 | (86) PCT/CN2015/075094 | 26/03/2015 |
| (30) PCT/CN2015/073969 10/03/2015 CN | (87) WO2016/141609 | 15/09/2016 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/10/2017

(51) **H04N 19/119**

(62) 1-2017-03960

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) CHEN, Huanbang (CN); LIN, Sixin (CN); LIANG, Fan (CN); YANG, Haitao (CN)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ HÌNH ẢNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý hình ảnh. Phương pháp dự đoán hình ảnh bao gồm: xác định hai mẫu điểm ảnh trong khối hình ảnh hiện tại, và xác định bộ đơn vị thông tin chuyển động ứng cử tương ứng với từng mẫu trong số hai mẫu điểm ảnh; xác định bộ đơn vị thông tin chuyển động hợp nhất i bao gồm hai đơn vị thông tin chuyển động; và dự đoán giá trị điểm ảnh của khối hình ảnh hiện tại nhờ sử dụng mô hình chuyển động afin và bộ đơn vị thông tin chuyển động hợp nhất i . Các giải pháp kỹ thuật được đề xuất bởi các phương án thực hiện của sáng chế giúp giảm bớt độ phức tạp tính toán của phép dự đoán hình ảnh được thực hiện dựa trên mô hình chuyển động afin.

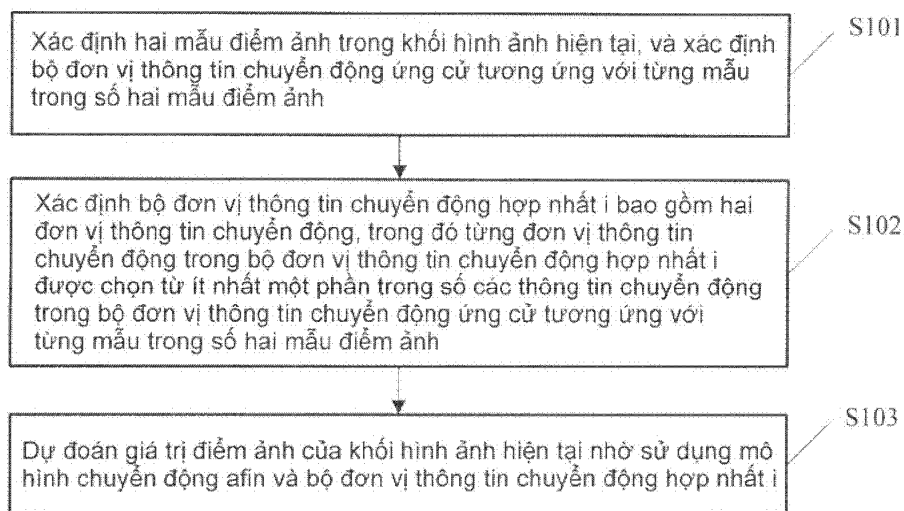


FIG. 1-c

(11) 75431 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-05975

(22) 20/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/10/2020

(51) *D06P 1/00; D06G 1/00*

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN XỬ LÝ NƯỚC THẢI WIN WIN (VN)**

156 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Đỗ Thanh Năm (VN); Nguyễn Linh Tuấn (VN)

(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ KEO TỤ ĐIỆN PHÂN ION (EC) XỬ LÝ NƯỚC THẢI THEO NGUYÊN LÝ DÒNG CHẢY TẦNG (ZAMINAR) VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐỘC HẠI TRONG NGÀNH DỆT NHUỘM, THUỘC DA, CAO SU, Y TẾ VÀ SẢN XUẤT GIẤY TÁI CHẾ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống thiết bị keo tụ điện phân ion (EC) xử lý nước thải theo nguyên lý dòng chảy tầng (Zaminar) bao gồm a) hệ thống sàng lọc nước thải đầu vào (1), hệ thống bể chứa điều hòa (2), c) hệ thống xử lý ion (3), d) hệ thống tuyển nổi khí hòa tan DAF (4), e) hệ thống lọc UF (5), và phương pháp xử lý nước thải bao gồm, nhưng không chỉ giới hạn ở nước thải ngành dệt nhuộm, xi mạ, thuộc da, cao su, y tế và nước thải quy trình sản xuất giấy tái chế, mà cho phép xử lý các loại nước thải nguy hại có hàm lượng COD (COD-nhu cầu oxy hóa học)/tạp chất cực lớn như trong các lĩnh vực như dệt nhuộm, sản xuất giấy tái chế và nước thải cao su, giảm đến mức tối đa lượng hóa chất trong xử lý, không phải sử dụng nhiều mô tơ công suất lớn và/hoặc máy thổi khí sục khí để nuôi vi sinh nhiều như công nghệ hiện tại, điều này giúp giảm đáng kể chi phí vận hành điện, hóa chất cho 1m³ xử lý nước. Hệ thống thiết bị theo sáng chế được thiết kế đảm bảo các điều kiện dòng chảy tầng (zaminar), dẫn đến độ đồng đều của thủy lực và chất lượng nước thải sẽ được đảm bảo ổn định theo tiêu chuẩn (loại A hoặc B) tùy theo nhu cầu của nhà máy nơi đặt hệ thống xử lý. Ngoài ra, với thiết kế gọn giúp làm giảm đáng kể không gian cần thiết nên có thể lắp đặt trong nhà xưởng và có thể di chuyển đến nơi cần lắp dễ dàng. Công nghệ theo sáng chế là hoàn toàn tự động điều khiển dựa trên màn hình, giúp vận hành dễ dàng và đảm bảo hoạt động liên tục, cũng như chi phí nhân công cho vận hành giảm đáng kể (từ 1/2 đến 1/3) so với công nghệ xử lý hiện hành. Hơn nữa, công nghệ giúp bóc tách và thu gom cặn bã qua máy ép khô (mức độ hiệu quả thu gom chuẩn) mà giúp cho việc xử lý một cách gọn gàng mà không cần phải thu gom, hay cần thời gian ngưng sản xuất xả thải để xử lý nạo vét như công nghệ bể chứa hiện nay.

- (11) **75432 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-05979** (85) 20/10/2020
(22) 08/03/2019 (86) PCT/JP2019/009216 08/03/2019
(30) 2018-070743 02/04/2018 JP (87) WO2019/193919 10/10/2019
(51) **A62D 1/00; A62D 1/06**
(71) **MORITA MIYATA CORPORATION (JP)**
3-5-7, Ariake, Koto-ku, Tokyo, 1350063 Japan
(72) Atsushi OHYA (JP); Satoshi FUJITA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẤT DẬP LỬA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất dập lửa, trong đó chất dập lửa này bao gồm: muối kim loại kiềm của axit carboxylic bao gồm một hoặc nhiều muối trong số kali axetat, kali xitrat, natri axetat và natri xitrat; chất hoạt động bề mặt tự nhiên bao gồm một hoặc nhiều chất trong số lexithin, saponin và casein; và nước, trong tổng cộng 100ml chất dập lửa, 30 đến 55g muối kim loại kiềm của axit carboxylic và 0,107 đến 0,200g chất hoạt động bề mặt tự nhiên được bao gồm, và tỷ lệ khối lượng của hàm lượng của muối kim loại kiềm của axit carboxylic và chất hoạt động bề mặt tự nhiên là muối kim loại kiềm của axit carboxylic:chất hoạt động bề mặt tự nhiên = 150:1 đến 275:1. Theo đó, chất dập lửa này có cả tính năng dập lửa cao và độ an toàn cao đối với cơ thể người, và lượng sử dụng của chất hoạt động bề mặt tự nhiên là nhỏ.

- (11) **75433 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-06023** (85) 21/10/2020
(22) 10/04/2019 (86) PCT/IB2019/052939 10/04/2019
(30) 102018000004398 11/04/2018 IT (87) WO2019/198002 17/10/2019
(51) *D06N 3/00; D06N 3/14*
(71) **MARIO LEVI S.P.A. (IT)**
Corso Massimo D'Azeglio 8, 10125 Torino, Italy
(72) BRAMARDI, Marco (IT)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DA NHÂN TẠO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất da nhân tạo bao gồm bước chuẩn bị nền dệt được phủ polyuretan được đông tụ, mà trên đó có các lớp phủ nền có màu hoặc không màu được phủ xen kẽ với các bước làm khô, và sau đó được dập nổi để tạo kết cấu nổi giống như da tự nhiên. Trên bán thành phẩm đã được dập nổi này, các lớp phủ hoàn thiện có màu và không màu được phủ.

- (11) **75434 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-06029** (85) 21/10/2020
(22) 21/03/2019 (86) PCT/US2019/023327 21/03/2019
(30) 62/647,041 23/03/2018 US (87) WO2019/183325 26/09/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/10/2020

(51) **A61K 9/00; A61K 31/00**

(71) **SAMI LABS LIMITED (IN)**

19/1 & 19/2, I Main, II Phase, Peenya Industrial Area, Bangalore, Karnataka 560058, India

(72) Muhammed MAJEED (US); Kalyanam NAGABHUSHANAM (US); Lakshmi MUNDKUR (IN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH GAN NHIỄM MỠ KHÔNG DO RƯỢU**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa curcuminoit và garcinol để bảo vệ gan. Cụ thể, sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa 95% curcuminoit và 20% garcinol để điều trị bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu (NAFLD) và các tình trạng liên quan như chứng nhiễm mỡ, bệnh viêm gan nhiễm mỡ không do rượu (NASH), chứng xơ hóa và bệnh xơ gan của gan.

- (11) 75435 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06037 (85) 21/10/2020
 (22) 29/03/2019 (86) PCT/KR2019/003737 29/03/2019
 (30) 10-2018-0036297 29/03/2018 KR (87) WO2019/190280 03/10/2019
 10-2018-0036296 29/03/2018 KR
 (51) H04N 19/119; H04N 19/176; H04N 19/14; H04N 19/107
 (71) INDUSTRY ACADEMY COOPERATION FOUNDATION OF SEJONG UNIVERSITY (KR)
 209, Neungdong-ro, Gwangjin-gu, Seoul 05006, Republic of Korea
 (72) MOON, Joo Hee (KR); WON, Dong Jae (KR); HA, Jae Min (KR); LIM, Sung Won (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa/giải mã hình ảnh có thể xác định vùng tham chiếu là vùng được tái dựng trước liền kề về mặt không gian với khối hiện thời trên cơ sở thông tin tham chiếu để xác định vị trí của vùng tham chiếu được sử dụng để dự đoán khối hiện thời và có thể dự đoán khối hiện thời dựa vào vùng tham chiếu này.

100

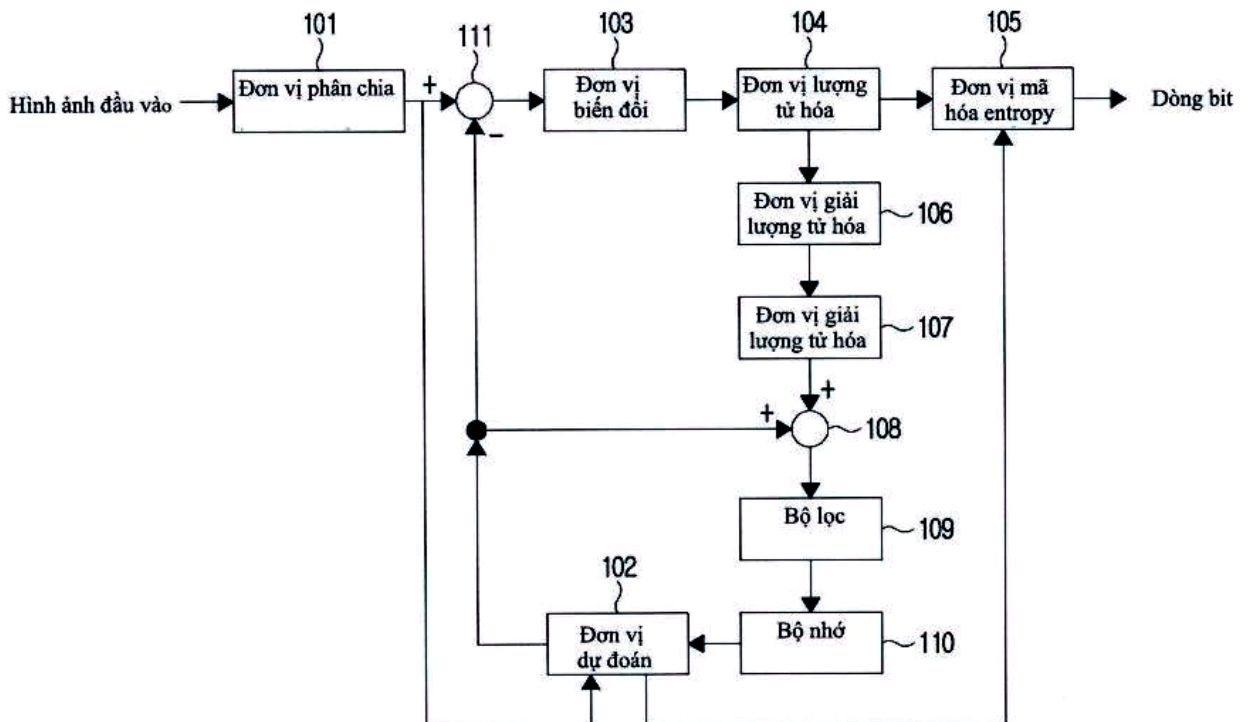


FIG. 1

(11) 75437 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06062

(22) 22/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 19/11/2020

(51) G04C 5/00

(71) ĐẶNG ĐAN ĐÌNH (VN)

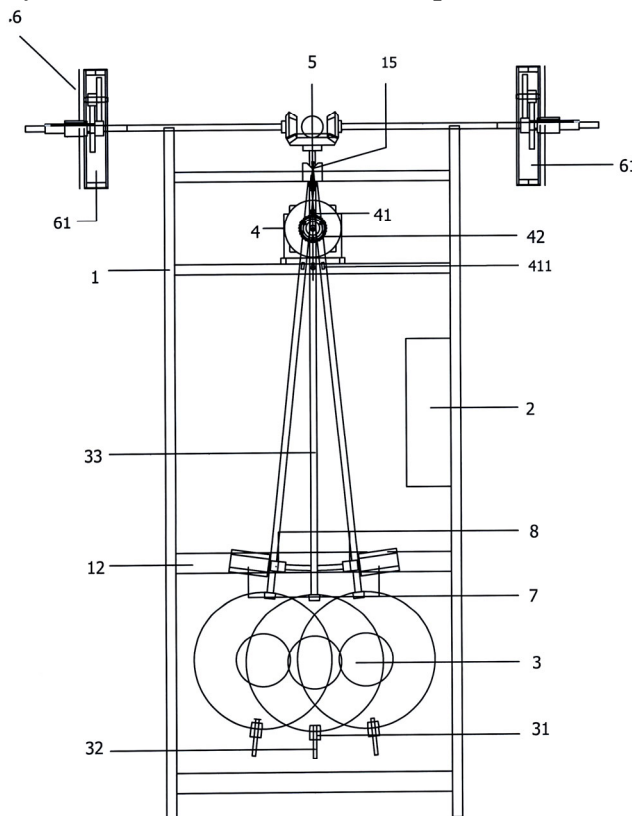
Số 919, phố Thiên Lô, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(72) Đặng Đan Đình (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) ĐỒNG HỒ KÍCH THƯỚC LỚN TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG NHỎ

(57) Sáng chế đề cập đến đồng hồ kích thước lớn tiêu thụ năng lượng nhỏ, khác biệt ở chỗ, đồng hồ có nguyên lý hoạt động mới, có thể coi như ngược chiều với nguyên lý hoạt động của đồng hồ truyền thống, đó là dùng một nguồn năng lượng nhỏ khuếch đại lên để chạy một đồng hồ có kích thước lớn; thay cho việc dùng trọng lực của một quả tạ chạy máy và dao động con lắc để điều chỉnh độ chính xác của đồng hồ. Hộp điều khiển tạo ra xung điện có độ rộng 1/20 giây, tần số chuẩn 1 Hz để duy trì dao động quả lắc, thông qua cơ cấu nam châm vĩnh cửu mạnh và nam châm điện biến thiên. Mômen do dao động quả lắc sinh ra được khuếch đại lên nhiều lần, làm quay kim mặt đồng hồ có kích thước lớn. Ngoài ra, bộ máy được thiết kế áp dụng các quy luật vật lý, toán học để đạt được hiệu quả tối ưu.



Hình 4

- (11) 75438 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06071 (85) 22/10/2020
 (22) 19/03/2019 (86) PCT/KR2019/003207 19/03/2019
 (30) 10-2018-0045787 19/04/2018 KR (87) WO2019/203458 24/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/10/2020

(51) E03D 5/04; E03D 1/34

(71) 1. **CHOI, CHANG HUN** (KR)

101-503, 75, Yeonje-ro 8beon-gil Yeonje-Gu Busan 47600, Republic of Korea

2. **CHOI, SUN YOUNG** (KR)

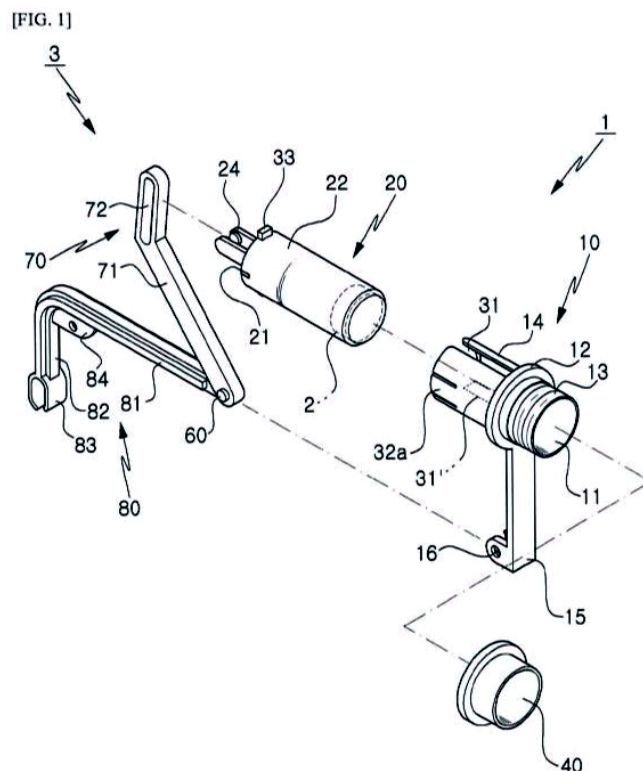
101-503, 75, Yeonje-ro 8beon-gil Yeonje-Gu Busan 47600, Republic of Korea

(72) CHOI, Chang Hun (KR); CHOI, Sun Young (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ XẢ NƯỚC BỒN CẦU SỬ DỤNG NẤP BỒN CẦU**

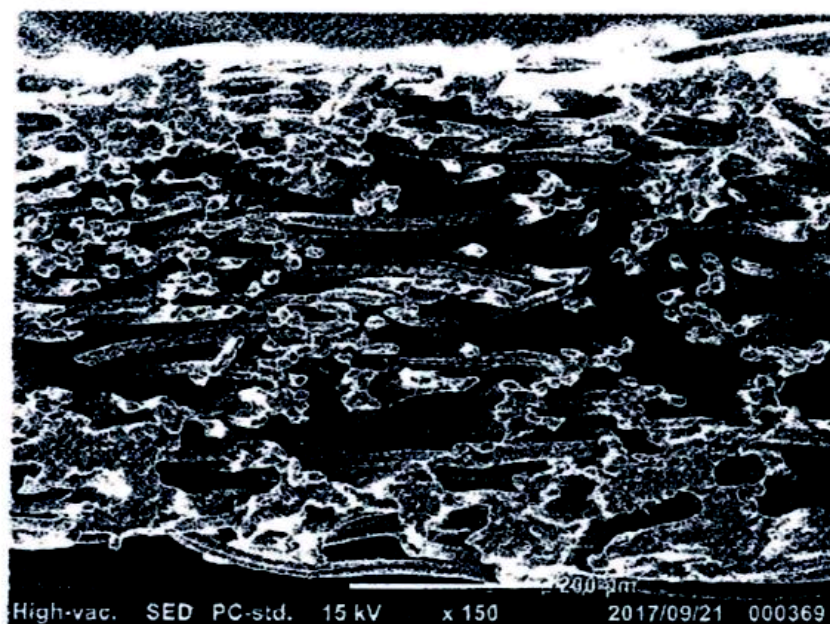
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xả nước bồn cầu sử dụng nắp bồn cầu. Cụ thể hơn là, sáng chế bao gồm: phương tiện trượt được bố trí ở phía trước của kết cấu và được tạo kết cấu để trượt tiến/lùi nhờ lực từ để cho phép van xả hoạt động ngay sau khi nắp bồn cầu được đóng; và cần gạt hoạt động được bố trí ở phía sau của phương tiện trượt để mở và đóng van xả, trong đó van xả này được hoạt động để xả nước theo kết cấu trong đó phương tiện trượt và cần gạt hoạt động cùng với hoạt động của nắp bồn cầu sau khi sử dụng bồn cầu. Do đó, sáng chế có thể tạo thói quen đầy bồn cầu bằng nắp bồn cầu sau khi sử dụng nhà vệ sinh và do đó nâng cao văn hóa vệ sinh.



- (11) 75439 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06101 (85) 23/10/2020
(22) 05/04/2019 (86) PCT/JP2019/015086 05/04/2019
(30) 2018-083226 24/04/2018 JP (87) WO2019/208160 31/10/2019
(51) *D04H 1/58; D04H 1/492; D06M 15/564; D06M 15/233; D06M 15/263; A47L 13/16*
(71) **KURARAY KURAFLEX CO., LTD.** (JP)
2-4-9, Kaigan-dori, Minami-ku, Okayama-shi, Okayama 7028045, Japan
(72) SHIGEKI, Shinichi (JP); NAKAYAMA, Kazuhisa (JP); OCHIAI, Toru (JP)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **VẢI KHÔNG DỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẢI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt có khả năng hấp thụ và độ bền giặt mỹ mãn và phương pháp tạo ra vải này. Vải không dệt bao gồm nhiều bó sợi trong mỗi phần trong số phân lớp trên, phân lớp giữa và phân lớp dưới của vải không dệt, mỗi trong số các bó sợi chứa nhiều sợi đơn được kết dính bởi chất kết dính và được hợp nhất; phân lớp trên, phân lớp giữa và phân lớp dưới được xác định dưới dạng ba phần được chia bằng nhau theo chiều dày của mặt phẳng cắt ngang được chọn ngẫu nhiên trong vùng phủ chất kết dính; vải không dệt thỏa mãn công thức: $Nu/Nc > 1,10$ và $Nb/Nc > 1,10$ trong đó Nu, Nc, và Nb là số lượng sợi trong bó sợi lần lượt trong phân lớp trên, phân lớp giữa và phân lớp dưới.

Fig.3



- (11) 75440 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06102 (85) 23/10/2020
 (22) 25/07/2018 (86) PCT/CN2018/097080 25/07/2018
 (30) 201810336714.8 16/04/2018 CN (87) WO2019/200770 24/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/10/2020

(51) **B65D 17/28**; B65D 85/72; B65D 17/34; B65D 17/00

(71) **SUZHOU SLAC PRECISION EQUIPMENT CO., LTD** (CN)

No. 621 Shixu Road, Xukou Town, Wuzhong Suzhou, Jiangsu 215156 (CN)

(72) AN, Shu (CN); WANG, Bingsheng (CN); XIONG, Kang (CN); ZHANG, Weiwei (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHẦN NẮP CHỊU ÁP LỰC, ĐẦU DỄ MỞ VÀ VỎ ĐỒ HỘP CÓ ĐẦU DỄ MỞ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phần nắp chịu áp lực, đầu dễ mở và vỏ đồ hộp có đầu dễ mở, và phần nắp chỉ có phần hàn vỏ đồ hộp, phần khoét lỗ miệng, phần vành hình cung (R7), phần kéo dài hướng lên của vành và tấm giữa từ ngoại biên đến tâm trên mặt cắt ngang; phần khoét lỗ miệng cũng chỉ có phần hình cung thứ sáu (R6) và phần thẳng thứ hai (L2), và phần hình cung thứ sáu (R6) và phần thẳng thứ hai (L2) được nối theo cách tiếp tuyến, và phần thẳng thứ hai (L2) và phần vành hình cung (R7) được nối theo cách tiếp tuyến; tâm (Y6) của phần hình cung thứ sáu (R6) nằm ở bên dưới bề mặt phía trên của tấm giữa (L4). Khả năng vỡ khi thiếu khả năng chịu áp lực của sáng chế được giảm xuống 0,05% đến 2,5%, mà cải thiện sự an toàn sử dụng đáng kể.

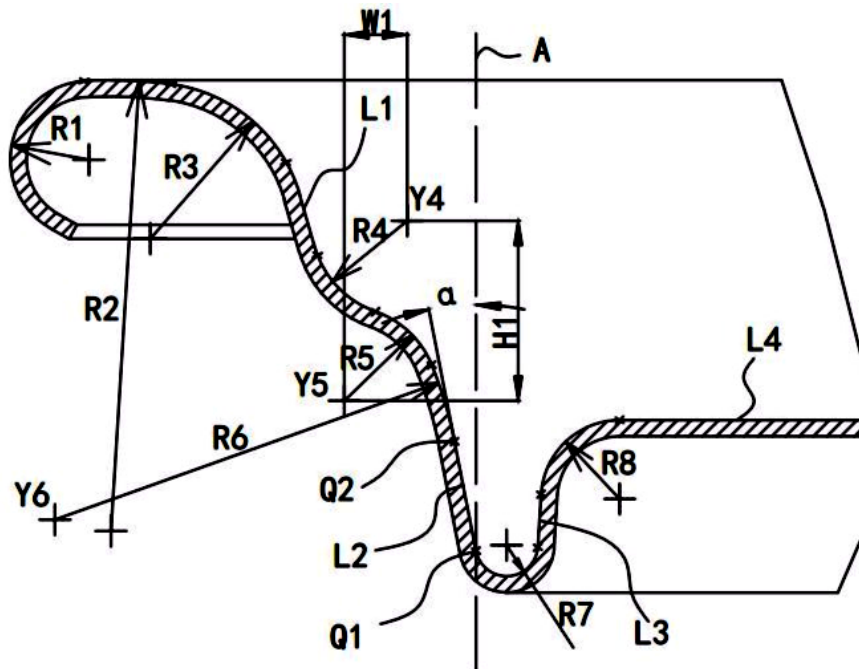


Fig.1

(11) 75441 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06116

(22) 26/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/10/2020

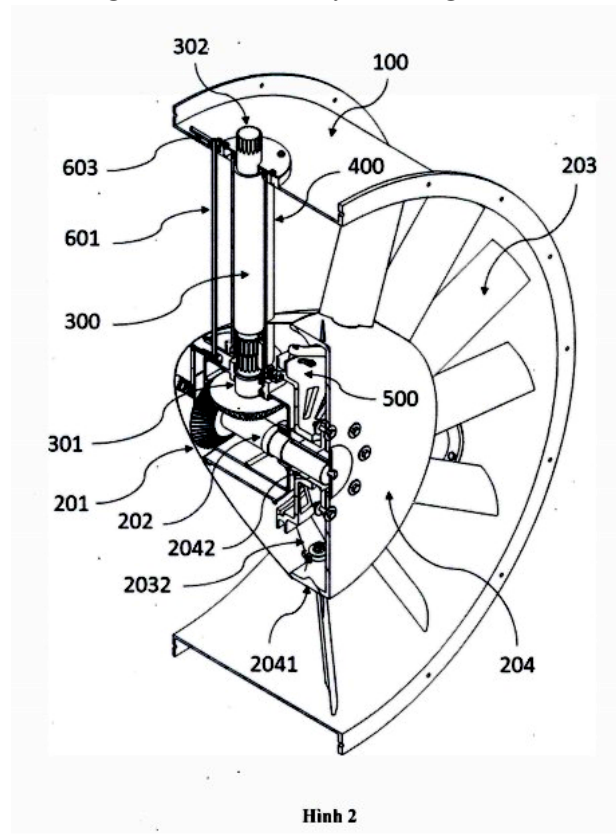
(51) F03B 13/00; F03D 80/00; F03D 15/00

(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN CHÍ (VN)
49/21 đường TL41, khu Phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Lê Thành Nguyên (VN)

(54) TUABIN

(57) Sáng chế đề cập đến tuabin bao gồm: vỏ tuabin có dạng rỗng bên trong; guồng cánh tuabin có trục guồng cánh và các cánh tuabin, được bố trí bên trong vỏ tuabin; bộ phận đỡ quay trục guồng cánh để đỡ quay trục guồng cánh; ít nhất một trụ liên kết có dạng rỗng bên trong có đầu phía ngoài của trụ liên kết được lắp chặt với thành bên trong của vỏ tuabin và đầu phía trong của trụ liên kết được lắp chặt với bộ phận đỡ quay trục guồng cánh để cố định bộ phận đỡ quay trục guồng cánh với vỏ tuabin và giữ trục guồng cánh này; trục truyền động tuabin được bố trí bên trong trụ liên kết có dạng rỗng bên trong, trục truyền động tuabin này có đầu trục truyền động phía bên ngoài xuyên qua vỏ tuabin và nhô ra bên ngoài từ thành bên ngoài của vỏ tuabin, đầu trục truyền động phía bên trong nhô vào phía bên trong của bộ phận đỡ quay trục guồng cánh; cơ cấu truyền động tuabin được bố trí bên trong bộ phận đỡ quay trục guồng cánh để truyền chuyển động quay giữa trục guồng cánh và đầu trục truyền động phía bên ngoài của trục truyền động tuabin.



(11) 75442 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06117

(22) 26/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/10/2020

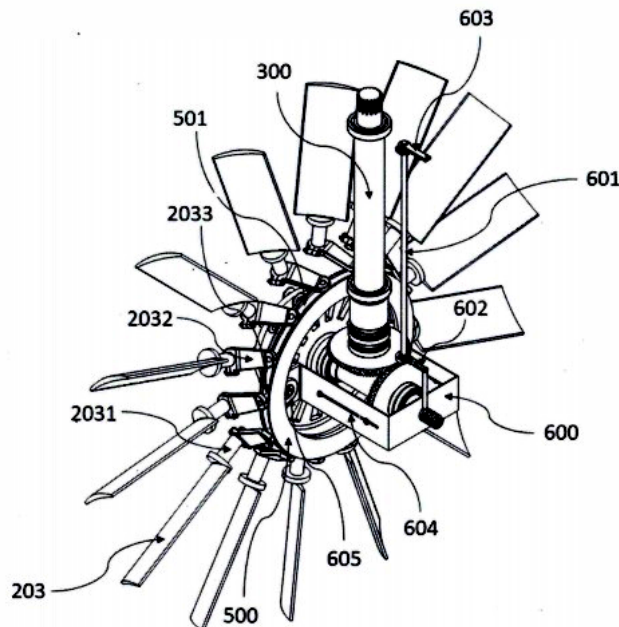
(51) F03B 13/00; F03D 80/00; F03D 15/00

(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN CHÍ (VN)
49/21 đường TL41, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Lê Thành Nguyên (VN)

(54) CƠ CẤU ĐIỀU CHỈNH GÓC CÁNH TUABIN

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu điều chỉnh góc cánh tuabin bao gồm: mâm điều chỉnh góc cánh tuabin có rãnh trượt có miệng hở của rãnh trượt hướng ra phía ngoài, mâm điều chỉnh góc cánh tuabin này được bố trí có khoảng cách với các trục cánh; các cần điều chỉnh góc cánh tuabin có một đầu gắn cố định với trục cánh và một đầu gắn con trượt cần điều chỉnh, con trượt cần điều chỉnh được chèn vào rãnh trượt sao cho có thể trượt xung quanh rãnh trượt của mâm điều chỉnh góc cánh tuabin, và cụm chi tiết gồm có các cánh tuabin, các trục cánh và các cần điều chỉnh góc cánh tuabin có thể quay xung quanh chu vi ngoài của mâm điều chỉnh góc cánh tuabin; khung điều chỉnh góc cánh tuabin dẫn động mâm điều chỉnh góc cánh tuabin di chuyển tịnh tiến theo hướng dọc trục guồng cánh và thay đổi khoảng cách từ mâm điều chỉnh góc cánh tuabin tới các trục cánh, và đồng thời thay đổi vị trí của đầu gắn con trượt cần điều chỉnh và làm quay cần điều chỉnh góc cánh tuabin, nhờ đó điều chỉnh góc cánh tuabin.



Hình 5

- (11) **75443 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-06161** (85) 27/10/2020
(22) 04/04/2019 (86) PCT/JP2019/014903 04/04/2019
(30) 2018-082740 24/04/2018 JP (87) WO2019/208141 31/10/2019
(51) **B32B 27/00; C09J 7/40; C08G 65/336**
(71) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD.** (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, Japan
(72) YAMAGUCHI Koichi; (JP); YAMANE Yuji (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **MÀNG GIẢI PHÓNG CHO CHẤT KẾT DÍNH SILICON NHẠY ÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MÀNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng giải phóng cho chất kết dính silicon nhạy áp, màng này chứa: để bất kỳ trong số các loại để khác nhau; lớp lót (lớp thứ nhất) được đặt trên ít nhất một bề mặt của đế, lớp lót có độ dày cụ thể và bao gồm thành phần chính là hợp chất cơ-silic có nhiều nhóm silanol trong phân tử; và lớp giải phóng (lớp thứ hai) được đặt trên bề mặt bên ngoài của lớp lót, lớp giải phóng có độ dày cụ thể và bao gồm thành phần chính là đối tượng được đóng rắn thu được từ hợp chất flo hóa có thể thủy phân được. Màng bao giải phóng có đặc tính giải phóng tuyệt vời có thể được truyền ổn định và dễ dàng cho các loại đế khác nhau, lớp lót và lớp giải phóng có thể được hình thành ngay cả khi ứng dụng ở nhiệt độ phòng (25°C).

(11) 75444 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06171

(22) 27/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/11/2020

(51) B65G 49/06; B41F 17/14; B65D 85/48

(71) THE RICH COMPANY CO., LTD. (KR)

48, Sudo-ro 117beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do, South Korea.

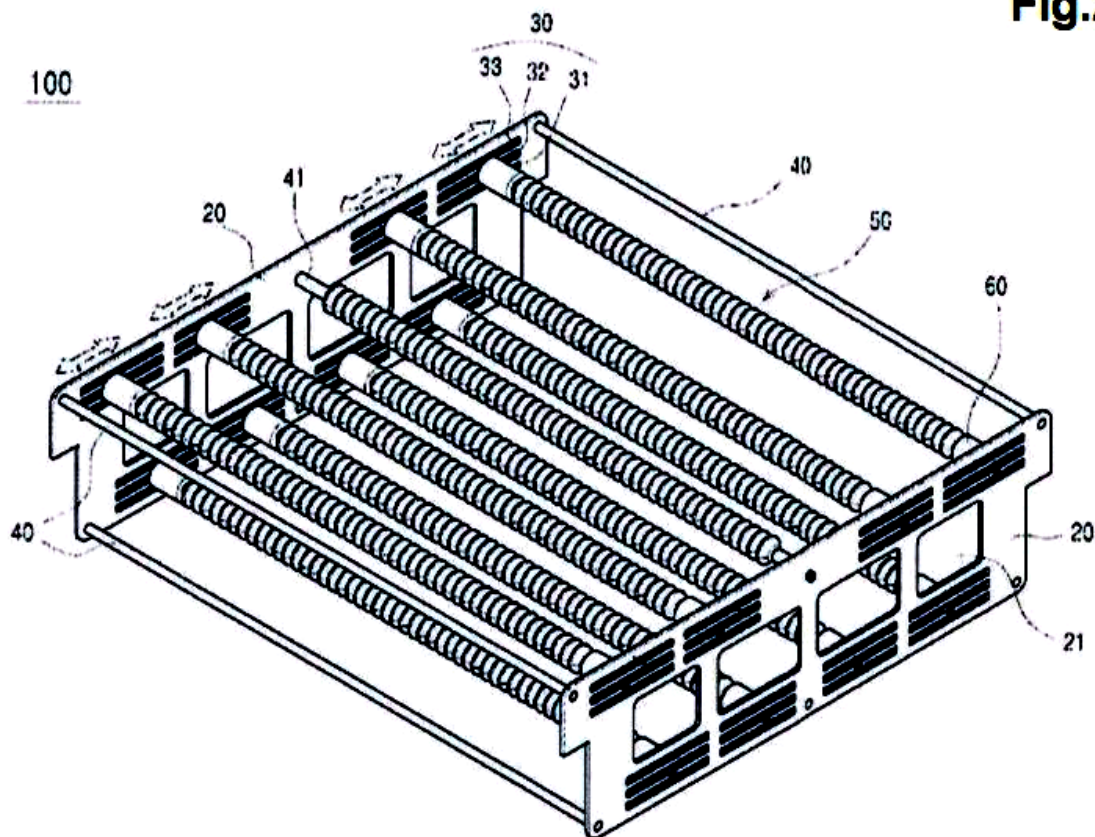
(72) Bak Su Jin (KR)

(74) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(54) BĂNG ĐỂ TẢI KÍNH LOẠI CONG

(57) Sáng chế đề cập đến băng để tải kính loại cong. Theo sáng chế, băng để tải kính loại cong bao gồm một cặp băng điện phía bên được hỗ trợ ở khoảng cách xa nhau; và được lắp ráp giữa các cặp mặt bên gồm một giá đỡ bằng băng để tải kính để hỗ trợ mặt bên hoặc phần dưới của băng để tải kính; giá đỡ kính phía trên được lắp đặt theo hình dạng xoay tròn theo vòng xoay của thân trục trên và thân trục; nhiều rãnh lõm bao gồm các phần đỡ bằng thủy tinh được hình thành bằng khoảng cách nhất định; và các rãnh lõm trên có thể xung quanh không đối xứng.

Fig.2



(11) 75445 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06172

(22) 27/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/10/2020

(51) **C09K 8/00**

(71) **TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)**

Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Công (VN); Đỗ Thành Trung (VN); Phan Công Thành (VN); Nguyễn Văn Ngọc (VN); Phạm Ngọc Sơn (VN); Ngô Thị Nguyên (VN)

(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ PHÒNG NGỪA KẾT TỦA THỨ CẤP CÁC HỢP CHẤT SẮT (III), NHÔM (III) TRONG QUÁ TRÌNH XỬ LÝ AXIT VÙNG CẬN ĐÁY GIẾNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để phòng ngừa kết tủa thứ cấp các hợp chất sắt (III), nhôm (III) trong quá trình xử lý axit vùng cận đáy giếng cho đối tượng vỉa cát kết có nhiệt độ cao, chứa nhiều khoáng sét nhạy cảm nhằm nâng cao hiệu quả khai thác dầu khí ở giai đoạn khai thác cuối, chế phẩm này chứa các thành phần sau (tính theo % khối lượng):

- axit nitrotriactic hoặc muối của nó: 20-30%;
- axit hydroxycarboxylic: 30-45%;
- axit phosphoric hữu cơ: 2-5%;
- nước: phần còn lại để đủ 100%.

- | | | |
|-----------------------------------|------------------------|------------|
| (11) 75446 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-06177 | (85) 27/10/2020 | |
| (22) 08/04/2019 | (86) PCT/CN2019/081696 | 08/04/2019 |
| (30) 201810312936.6 09/04/2018 CN | (87) WO2019/196773 | 17/10/2019 |
| 201810349848.3 18/04/2018 CN | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2020

(51) **H04W 24/00**

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHU, Fenqin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KIỂM SOÁT SỰ KIỆN, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị kiểm soát sự kiện, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, sao cho thiết bị chức năng lộ diện khả năng dịch vụ hoặc thiết bị chức năng lộ diện mạng có thể xóa bỏ cấu hình sự kiện kiểm soát cho nhóm sau khi nhận các báo cáo sự kiện cho tất cả các thành viên trong nhóm, nhờ đó tránh được sự lãng phí tài nguyên và lỗi thực thi chính sách tiếp theo sau. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thực thể chức năng lộ diện, thông điệp thứ nhất, trong đó thông điệp thứ nhất được sử dụng để tạo cấu hình sự kiện kiểm soát cho nhóm người dùng; thu được, bởi thực thể chức năng lộ diện, thông tin thành viên của nhóm người dùng; và xác định, bởi thực thể chức năng lộ diện dựa trên thông tin thành viên, rằng các báo cáo sự kiện kiểm soát cho tất cả các thành viên trong nhóm người dùng được nhận, và xóa bỏ cấu hình sự kiện kiểm soát cho nhóm người dùng.

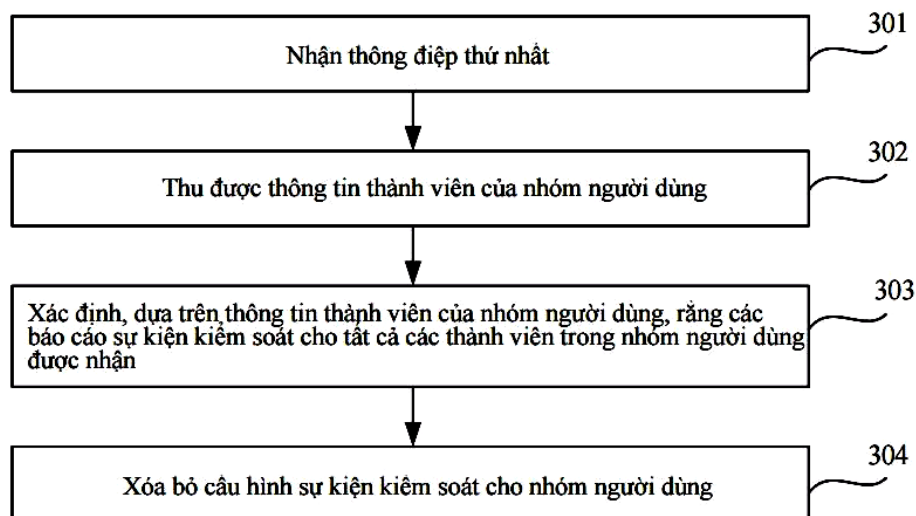


FIG. 3

- (11) 75447 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06207 (85) 27/10/2020
(22) 28/03/2019 (86) PCT/JP2019/013811 28/03/2019
(30) 2018-067325 30/03/2018 JP (87) WO2019/189668 03/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2020

(51) *F28F 19/02; F28F 21/08; C23F 11/00; F16L 58/10*

(71) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)

Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

(72) KANETAKE, Mirei (JP); TANAKA, Yuuji (JP); OKADA, Kunihiko (JP); OHYA, Hideo (JP); KATAYAMA, Hideo (JP); IMAZU, Keisuke (JP); ARAKI, Shouhei (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **ỐNG DẪN MÔI CHẤT LẠNH, BỘ CHUYỂN NHIỆT, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG DẪN MÔI CHẤT LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến ống dẫn môi chất lạnh chứa đồng có sự ăn mòn được ức chế, bộ chuyển nhiệt, và phương pháp sản xuất ống dẫn môi chất lạnh, ống dẫn môi chất lạnh bao gồm thân ống chứa đồng hoặc hợp kim đồng và màng chống ăn mòn được tạo thành trên bề mặt ngoài của thân ống. Màng chống ăn mòn thu được bằng cách phủ chất phủ lên bề mặt ngoài của thân ống. Chất phủ chứa một hoặc nhiều chất chống ăn mòn được chọn từ nhóm gồm (A) hợp chất sulfonat hữu cơ, (B) hợp chất este của axit hữu cơ và rượu đa chức, và (C) hợp chất amin béo có từ 8 đến 24 nguyên tử cacbon. Khi chất phủ bao gồm chất chống ăn mòn gồm (C) hợp chất amin béo có từ 8 đến 24 nguyên tử cacbon, (C) hợp chất amin béo có từ 8 đến 24 nguyên tử cacbon được bao gồm với lượng nằm trong khoảng từ 2,0 đến 10 % khối lượng trong chất phủ.

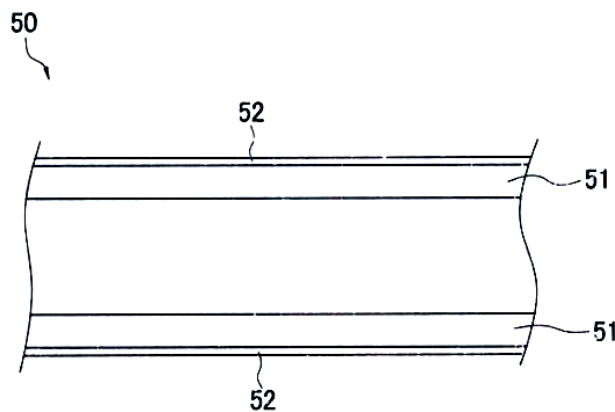
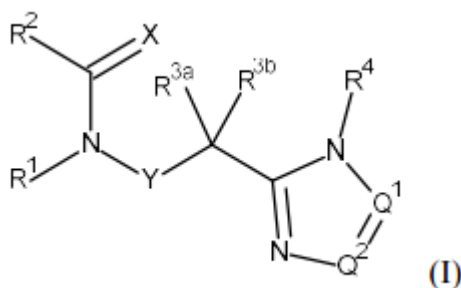


FIG. 1

- (11) 75448 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06228 (85) 28/10/2020
 (22) 15/04/2019 (86) PCT/EP2019/059624 15/04/2019
 (30) 18167825.1 17/04/2018 EP (87) WO2019/201835 24/10/2019
 18186592.4 31/07/2018 EP
 (51) **C07D 401/14; A61K 31/506; C07D 409/14; C07D 403/14; C07D 405/14; A01N 43/653; C07D 403/04**
 (71) **BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
 Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany
 (72) ARLT, Alexander (DE); HALLENBACH, Werner (DE); SCHWARZ, Hans-Georg (DE); FÜßLEIN, Martin (DE); WROBLOWSKY, Heinz-Juergen (DE); LINKA, Marc (DE); GÖRGENS, Ulrich (DE); ILG, Kerstin (DE); EBBINGHAUS-KINTSCHER, Ulrich (DE); CANCHO GRANDE, Yolanda (ES); DAMIJONAITIS, Arunas, Jonas (DE); EILMUS, Sascha (DE); TURBERG, Andreas (DE); HEISLER, Iring (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT HETEROARYL-TRIAZOL VÀ HETEROARYL-TETRAZOL, CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG, PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ HẠT HOẶC THỰC VẬT NẤY MẦM KHỎI SINH VẬT GÂY HẠI VÀ HẠT THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất heteroaryl-triazol và heteroaryl-tetrazol có công thức chung (I), trong đó các yếu tố cấu tạo Y, Q¹, Q², R¹, R², R^{3a}, R^{3b}, R⁴ và R⁵ có nghĩa đã nêu trong phần mô tả, và chế phẩm chứa các hợp chất này. Các hợp chất và chế phẩm này hữu hiệu trong phòng trừ động vật gây hại bao gồm động vật chân khớp và côn trùng trong bảo vệ thực vật và trong phòng trừ sinh vật ký sinh trên động vật. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bảo vệ hạt hoặc thực vật nảy mầm khỏi sinh vật gây hại và hạt thu được bằng phương pháp này.



- (11) 75449 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06230 (85) 28/10/2020
 (22) 12/06/2018 (86) PCT/KR2018/006671 12/06/2018
 (30) 10-2018-0044118 16/04/2018 KR (87) WO2019/203391 24/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/10/2020

(51) *F24H 1/10; F24H 9/14; F24H 9/20; F24H 9/12*

(71) **KIM, NO EUL** (KR)

56-16, Cheonjedeung-ro Nam-gu, Busan 48472, Republic of Korea

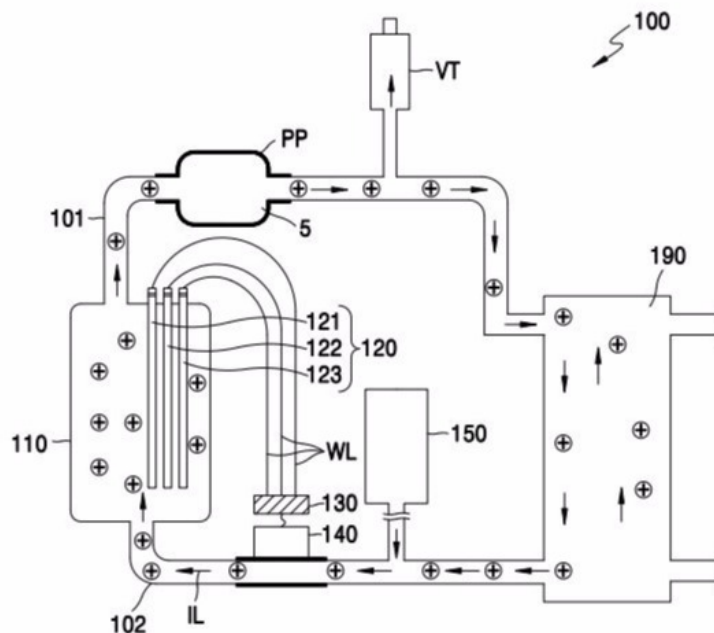
(72) KIM, No Eul (KR); KIM, Young Tae (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG NỒI HƠI ĐIỆN CỰC**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nồi hơi điện cực bao gồm phần thân được tạo thành để nhận nước điện phân trong đó, phần điện cực có các điện cực được bố trí trong phần thân, trong đó ít nhất phần của các điện cực tiếp xúc với nước điện phân trong phần thân, phần đường dẫn dòng thứ nhất mà nước điện phân trong phần thân chảy ra và di chuyển sau khi được gia nhiệt bởi dòng điện đặt vào phần điện cực, phần đường dẫn dòng thứ hai mà nước điện phân chảy vào phần thân và phần này được tạo thành để cách xa phần đường dẫn dòng thứ nhất và phần điều khiển để kiểm soát dòng điện áp vào phần điện cực.

FIG. 1



(11) 75450 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06241

(22) 28/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 28/10/2020

(51) C02F 9/00

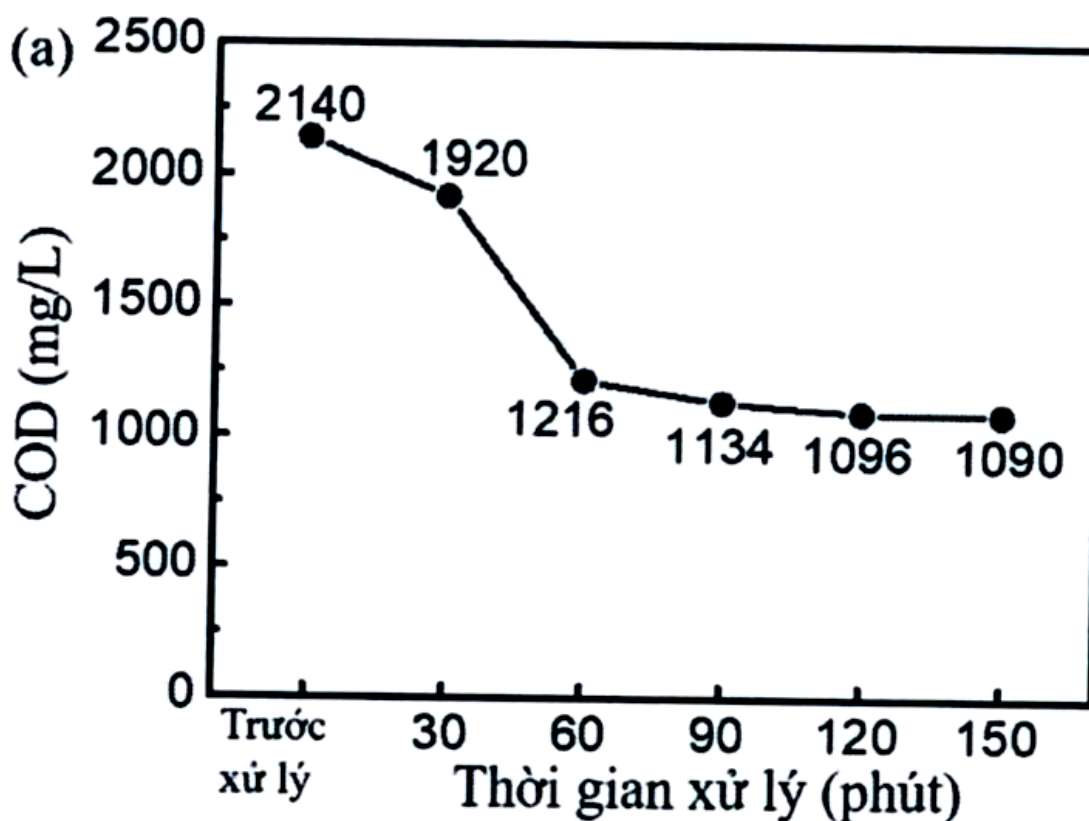
(71) VIỆN HÓA HỌC - VẬT LIỆU/VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)

17 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Vũ Duy Nhân (VN); Phạm Thu Hạnh (VN); Nguyễn Văn Tú (VN); Lê Trung Hiếu (VN)

(54) QUY TRÌNH XỬ LÝ NƯỚC THẢI RỈ RÁC BẰNG VẬT LIỆU NỘI ĐIỆN PHÂN CHỨA FE VÀ CU

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý nước thải rỉ rác đã được tiền xử lý bằng vôi bột và sục khí có nồng độ COD khoảng 2140 mg/l bằng vật liệu nội điện phân lưỡng kim chứa Fe và Cu có độ dày 0,5 cm, chiều dài 2-5 cm, điện thế từ -0,44 V đến +0,55 V và có thành phần cơ bản trên bề mặt vật liệu gồm C với lượng khoảng 7,61% khối lượng, O với lượng khoảng 2,09% khối lượng, Cu với lượng khoảng 51,73% khối lượng, Fe với lượng khoảng 38,57% khối lượng.



Hình. 1

- (11) 75451 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06251 (85) 28/10/2020
 (22) 27/03/2019 (86) PCT/JP2019/013354 27/03/2019
 (30) 2018-062038 28/03/2018 JP (87) WO2019/189457 A1 03/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/10/2020

(51) *A61M 5/28; A61M 5/178*

(71) **CMC-PHARMA CO., LTD (JP)**

8-28, Mitejima 5-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5550012, Japan

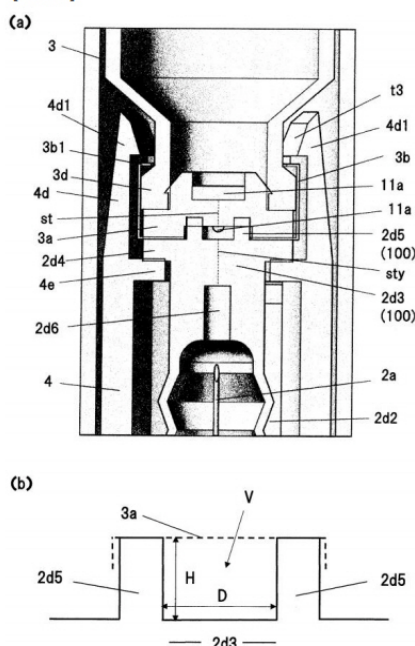
(72) MORIMOTO Shuji (JP); YAMAUTI Hiroshi (JP); KISHIMOTO Jyotaro (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(54) **BỘ DỤNG CỤ BƠM KIM TIÊM NẠP SẴN HỖN DỊCH HAI THÀNH PHẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ dụng cụ bơm kim tiêm nạp sẵn hỗn dịch hai thành phần, mà khi trộn thành phần thuốc trong ống tiêm với thành phần dung dịch trong lọ chứa với nhau để pha chế thuốc tiêm, có thể phòng ngừa hiệu quả việc rò rỉ thành phần dung dịch còn lại trong lọ chứa sau khi pha chế thuốc tiêm ra bên ngoài khi rút kim tiêm ra khỏi nút bị miệng lọ chứa. Bộ dụng cụ bơm kim tiêm nạp sẵn hỗn dịch hai thành phần được cấu tạo bởi: ống tiêm có gắn kim tiêm ở 1 đầu với pitt tông được cho vào từ đầu mở còn lại vào theo dạng tự trượt, được nạp đầy thành phần chất rắn hoặc thành phần dung dịch tạo thành thuốc tiêm; lọ chứa nạp đầy thành phần dung dịch tạo thành thuốc tiêm có miệng được bịt kín bằng nút bịt có thể đâm xuyên qua bằng kim tiêm; kẹp giữ để giữ ống tiêm có thể di chuyển theo hướng dọc trục trong trạng thái đầu của kim tiêm đối diện với miệng lọ chứa; phần tạo không gian để biến không gian tiếp xúc bề mặt của nút bịt trở thành không gian kín ngăn cách với bên ngoài (phần tạo không gian này có phần đối diện với đầu kim tiêm được làm từ vật liệu có thể đâm xuyên qua bởi kim tiêm theo hướng dọc trục của ống tiêm).

[Hình 12]



- (11) 75452 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06257 (85) 28/10/2020
 (22) 13/02/2019 (86) PCT/JP2019/005056 13/02/2019
 (30) 2018-064401 29/03/2018 JP (87) WO2019/187721 03/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/10/2020

(51) H02M 7/48; H02P 27/08; H02P 23/04

(71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

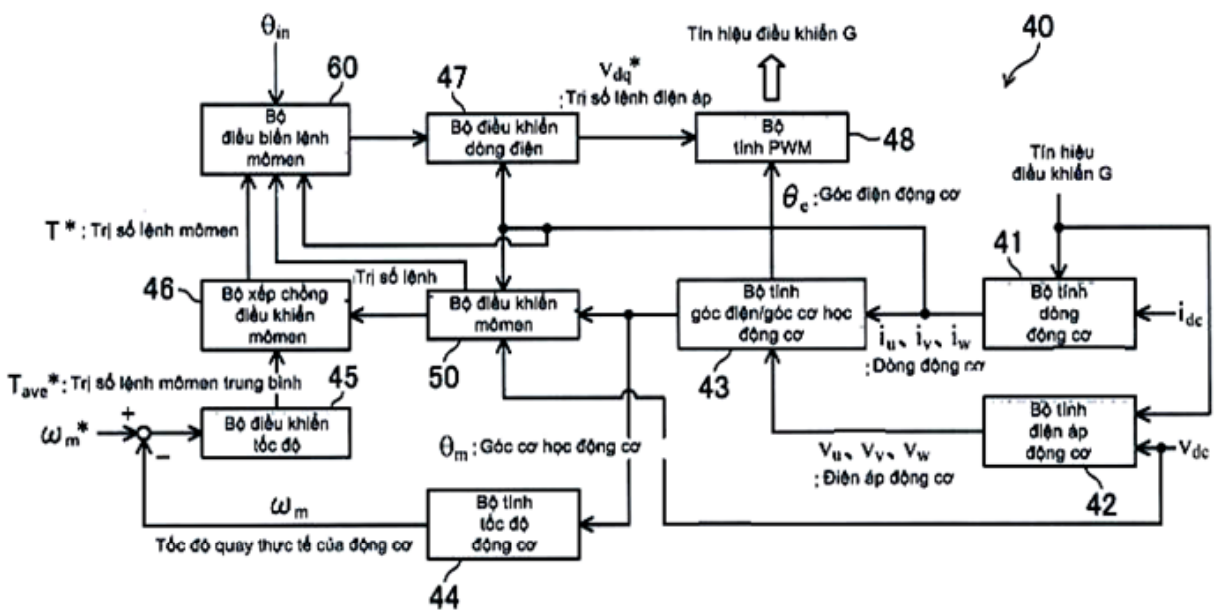
(72) HAYASHI Nobuo (JP); OGAWA Takuro (JP); UEKI Daisuke (JP); SEKIMOTO Morimitsu (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ BIẾN ĐỔI ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị biến đổi điện. Để triệt tiêu rung động của động cơ (5) mà mômen cản của nó biến đổi định kỳ thì mômen đầu ra của động cơ (5) được điều khiển để thay đổi định kỳ. Trong trường hợp này, để tăng thành phần triệt tiêu rung động bằng thiết bị biến đổi điện trực tiếp thì ít nhất một trong hai điều khiển thứ nhất và điều khiển thứ hai được thực hiện. Trong điều khiển thứ nhất, mômen đầu ra có dạng sóng bao gồm thành phần tần số cơ bản của mômen cản mà tần số cơ bản của nó là tần số tương ứng với chu kỳ biến đổi của mômen cản và ít nhất một trong hai sóng hài bậc bốn và sóng hài bậc sáu có tần số nguồn điện của nguồn điện AC (6) sẽ được tạo ra. Trong điều khiển thứ hai, mômen đầu ra có dạng sóng bao gồm ít nhất một trong hai sóng hài bậc hai và sóng hài bậc ba có tần số cơ bản của mômen cản và sóng hài bậc hai có tần số nguồn điện của nguồn điện AC (6) sẽ được tạo ra.

FIG.2



(11) 75453 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06260

(22) 28/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/11/2020

(51) E04F 21/165

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN GÓM ĐẤT VIỆT (VN)

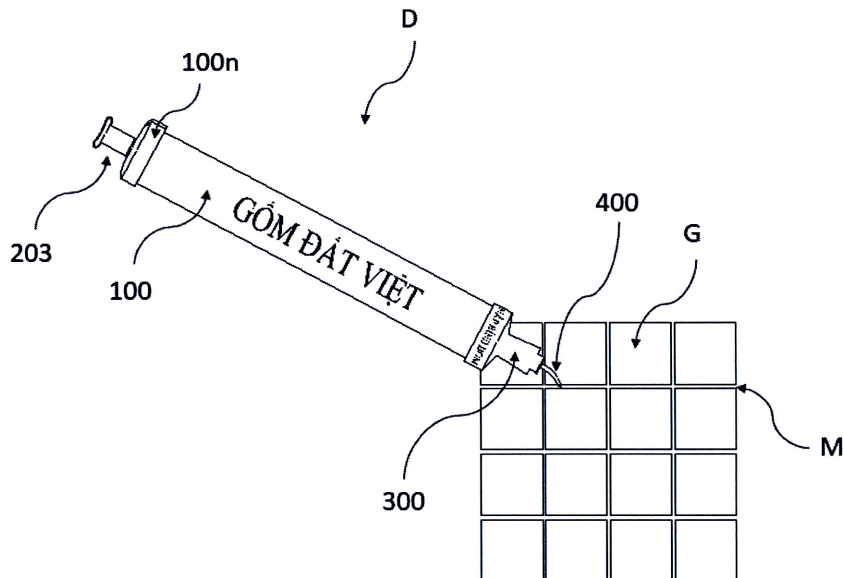
Khu Trảng Bàng 2, phường Trảng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(72) Trần Văn Tuấn (VN); Trần Văn Hòa (VN); Lưu Bá Lanh (VN); Dương Công Quỳnh (VN)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) DỤNG CỤ CHÍT MẠCH VÀ BỘ DỤNG CỤ CHÍT MẠCH

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ chít mạch dùng cho việc chít mạch khi thi công các sản phẩm được ốp lát, bao gồm: thân dụng cụ có dạng trụ rỗng đầu mở thứ nhất và đầu mở thứ hai; pittông có thể di chuyển trong thân dụng cụ có dạng trụ rỗng; đầu cấp vừa ra có thể lắp tháo ra được vào đầu mở thứ hai của thân dụng cụ có dạng trụ rỗng, đầu cấp vừa ra này có miệng hở cấp vừa ra được nối thông với không gian bên trong của thân dụng cụ có dạng trụ rỗng; ống dẫn vừa có một đầu vát và đầu còn lại được chèn vào bên trong miệng hở cấp vừa ra của đầu cấp vừa ra; khi pittông di chuyển trong thân dụng cụ có dạng trụ rỗng theo hướng từ phía đầu mở thứ nhất tới đầu mở thứ hai sẽ đẩy vừa chít mạch được chứa trong thân dụng cụ có dạng trụ rỗng ra bên ngoài thông qua miệng cấp vừa ra và ống dẫn vừa, nhờ đó cấp vừa chít mạch ra ngoài tại đầu vát của ống dẫn vừa.



Hình 1

(11) 75454 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06261

(22) 28/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/11/2020

(51) **B28C 3/00; B28B 11/00**

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN GÓM ĐẤT VIỆT (VN)**

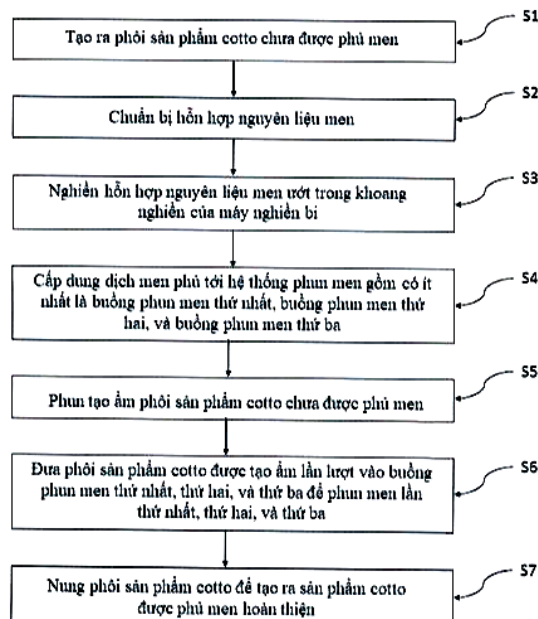
Khu Trảng Bàng 2, phường Trảng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(72) Đồng Đức Chính (VN); Trần Văn Tuấn (VN); Trần Văn Hòa (VN); Lưu Bá Lanh (VN); Dương Công Quỳnh (VN)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM COTTO ĐƯỢC PHỦ MEN VÀ SẢN PHẨM COTTO ĐƯỢC PHỦ MEN CÓ KHẢ NĂNG CHỐNG Bám BẨN VÀ CHỐNG TRƠN TRƯỢT KHI SỬ DỤNG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm cotto được phủ men dùng trong thi công ốp lát, và sản phẩm cotto được sản xuất bởi quy trình này. Quy trình theo sáng chế bao gồm các bước: nghiền hỗn hợp nguyên liệu men ướt trong khoang nghiền của máy nghiền bi để tạo ra dung dịch men phủ có độ nhớt (v), tỷ trọng (d) và độ sót sàng (r) đạt yêu cầu; cấp dung dịch men phủ tới hệ thống phun men gồm có ít nhất là buồng phun men thứ nhất, buồng phun men thứ hai, và buồng phun men thứ ba; phun tạo ẩm phôi sản phẩm cotto; đưa phôi sản phẩm cotto được tạo ẩm vào buồng phun men thứ nhất để phun men lần thứ nhất ở áp lực cao, sử dụng nhiều đầu béc phun, để tạo ra phôi sản phẩm cotto được phủ men lần thứ nhất; đưa phôi sản phẩm cotto được phủ men lần thứ nhất vào buồng phun men thứ hai và thứ ba để phun men lần thứ hai và lần thứ ba ở áp lực cao, sử dụng đầu béc phun dạng hạt để tạo ra lớp men được phân bố theo dạng hạt và tạo ra sự gồ ghề trên bề mặt sản phẩm; và nung phôi sản phẩm cotto ít nhất là sau khi được phủ men lần thứ ba để tạo ra sản phẩm cotto được phủ men hoàn thiện.



- (11) 75455 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06272 (85) 29/10/2020
(22) 04/04/2019 (86) PCT/CN2019/081541 04/04/2019
(30) 201810302333.8 04/04/2018 CN (87) WO2019/192604 10/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/10/2020

(51) *H04L 1/00; H04W 72/04; H04L 5/00; H04L 1/16; H04L 1/18*

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) SUN, Hao (CN); XUE, Lixia (CN); YANG, Fan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY GỬI THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG LÊN, PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY THU THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG LÊN, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CỦA MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và máy gửi thông tin điều khiển đường lên, phương pháp và máy thu thông tin điều khiển đường lên. Phương pháp gửi bao gồm các bước: thu thông tin thứ nhất từ thiết bị mạng, trong đó thông tin thứ nhất bao gồm trường ký hiệu chỉ báo tài nguyên báo nhận (acknowledgment resource indicator, ARI); xác định tập hợp tài nguyên kênh điều khiển đường lên PUCCH thứ nhất dựa vào kích thước trọng tải của báo nhận yêu cầu lặp lại tự động lai (hybrid automatic repeat request acknowledgment, HARQ-ACK); xác định tài nguyên PUCCH thứ nhất trong tập hợp tài nguyên PUCCH thứ nhất dựa vào trường ARI, trong đó tài nguyên PUCCH thứ nhất và tài nguyên PUCCH thứ hai chồng lắp một phần xét về thời gian; hoặc tài nguyên PUCCH thứ nhất và tài nguyên PUCCH thứ hai không chồng lắp xét về thời gian, và tài nguyên PUCCH thứ nhất và tài nguyên PUCCH thứ hai đều chồng lắp một phần ít nhất một tài nguyên PUCCH thứ ba xét về thời gian; trong đó tài nguyên PUCCH thứ hai được sử dụng để truyền thông tin trạng thái kênh (channel state information, CSI), và ít nhất một tài nguyên PUCCH thứ ba được sử dụng để truyền ít nhất một yêu cầu lập lịch (scheduling request, SR) dương; xác định tập hợp tài nguyên PUCCH thứ hai dựa vào tổng kích thước trọng tải, trong đó tổng kích thước trọng tải được xác định dựa vào kích thước trọng tải của tình trạng SR, kích thước trọng tải của CSI, và kích thước trọng tải của HARQ-ACK; xác định tài nguyên PUCCH thứ tư trong tập hợp tài nguyên PUCCH thứ hai dựa vào trường ARI; và gửi HARQ-ACK, CSI, và ít nhất một tình trạng SR tới thiết bị mạng trên tài nguyên PUCCH thứ tư, trong đó tình trạng SR là SR dương hoặc SR âm. Theo cách này, đặc tính bộ mang đơn của việc gửi đường lên của thiết bị đầu cuối có thể được giữ, và được đảm bảo rằng UCI có thể được thu một cách chính xác bởi thiết bị mạng. Sáng chế cũng đề cập đến phương tiện lưu trữ của máy tính.

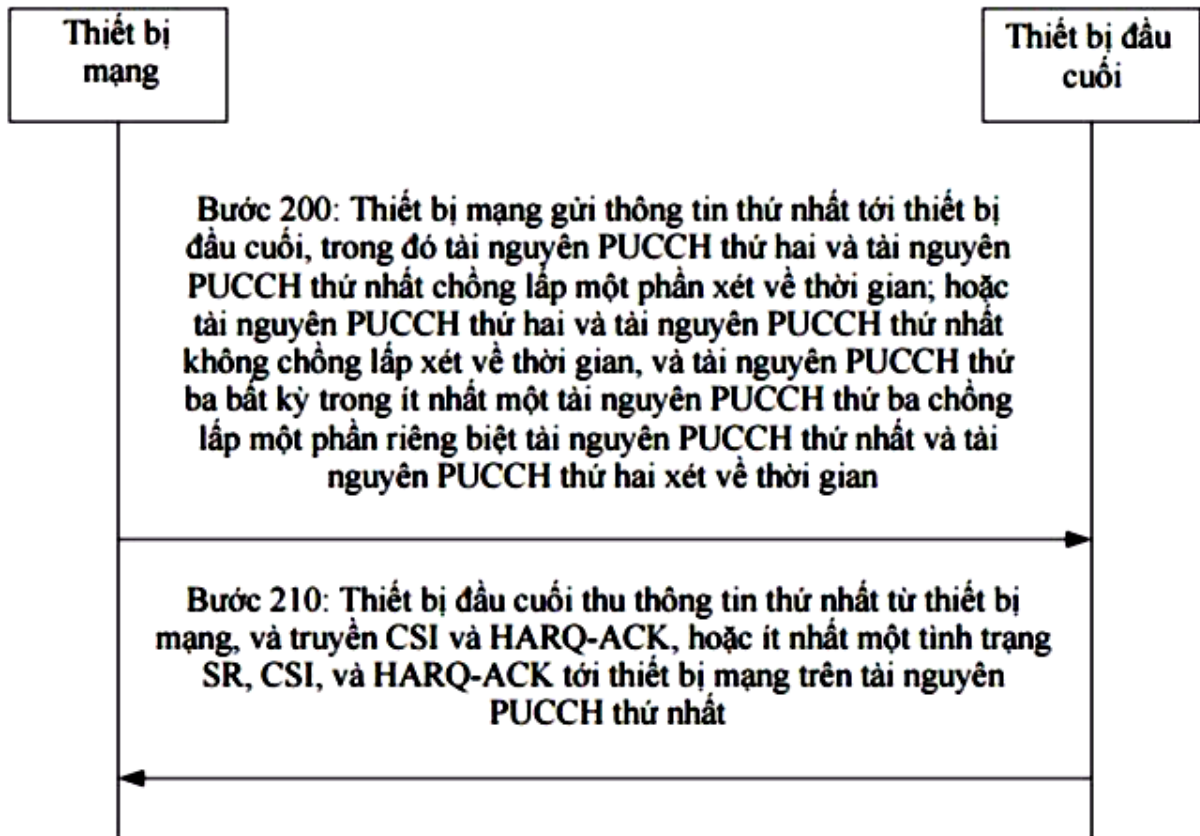


FIG. 2

- (11) 75456 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06287 (85) 29/10/2020
(22) 16/04/2019 (86) PCT/IB2019/053126 16/04/2019
(30) 00493/18 17/04/2018 CH (87) WO2019/202498 24/10/2019
(51) *E04B 1/343; E04C 3/04; E04B 1/58*
(71) **UHCS PROPERTY SA (CH)**
c/o Fondation The Ark, Rue de l'Industrie 17, 1950 Sion, Switzerland
(72) Igor USTINOV (CH)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **HỆ THỐNG XÂY DỰNG CHO MÔĐUN CỦA TÒA NHÀ**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xây dựng môđun của tòa nhà, bao gồm các bộ phận kết cấu lõi (1) được bao bọc bởi các bộ phận kết cấu xung quanh (2A, 2B). Các bộ phận kết cấu lõi (1) mỗi bộ phận bao gồm phần giao nhau hình chữ thập bao gồm hai thanh chính (6) có chiều dài bằng nhau cắt nhau ở giữa chiều dài tại góc vuông. Mỗi bộ phận kết cấu lõi (1) có mặt phẳng đối xứng về trục của các thanh. Các thanh chính (6) của phần đầu cuối của phần giao nhau hình chữ thập, ở các đầu của chúng có các phần nhô ra nằm ngang (7). Mỗi bộ phận kết cấu xung quanh (2A, 2B) bao gồm bốn bộ phận xung quanh từng phần (2A, 2B, 2A', 2B') có dạng hình tam giác thường được lắp ráp xung quanh bộ phận lõi (1). Các bộ phận kết cấu tạo thành các bộ phận nối (4A, 4B) cho phép lắp ráp các tấm (4A, 4B) để tạo thành môđun của tòa nhà ở dạng khối hình hộp chữ nhật bao gồm bốn góc.

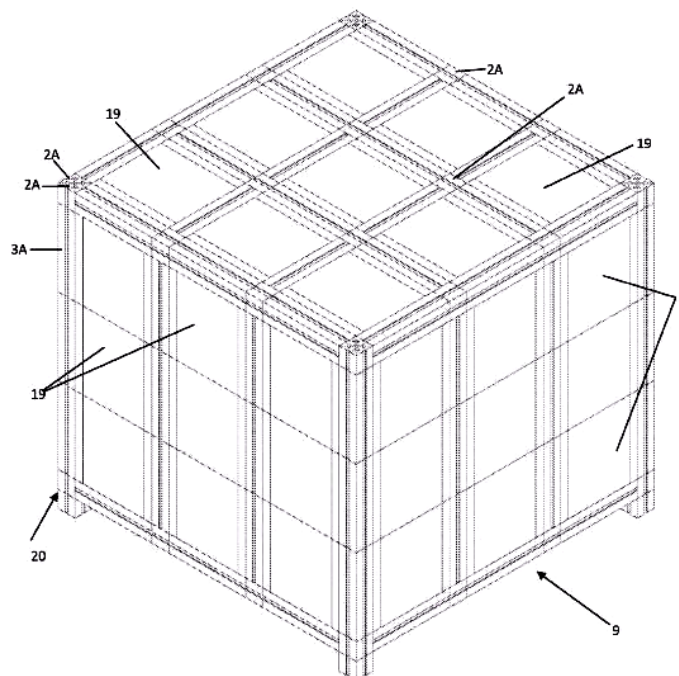


Fig.6

(11) 75457 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06305

(22) 30/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/10/2020

(51) *H05H 1/00; A23L 3/00; A61L 2/14*

(71) NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)

Số 44A, Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)

(54) **ĐẦU PHÁT PLASMA COMPOSITE CHO ỨNG DỤNG TRONG Y SINH VÀ NÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu phát plasma vật liệu composite cho các ứng dụng trong y sinh và nông nghiệp. Đầu phát có chức năng như buồng phản ứng plasma, cho phép phân tách hỗn hợp dung dịch nước và không khí tạo ra lượng lớn các hạt điện tích, electron và khí ion có hoạt tính cao như O^- , O_2^- , OH^- , NO_x^- , N_2^- , các nguyên tử và phân tử kích hoạt O^* , O_2^* , O_3^* , OH^* , HOO^* , NO_x^* , ROS, RNS với mật độ lớn và tia cực tím UV ở ngưỡng cho phép có khả năng khử khuẩn. Đầu phát có cấu trúc đơn giản, dễ chế tạo và lắp đặt, kích thước nhỏ gọn, tuổi thọ cao, hoạt động ổn định ở nhiệt độ thường và áp suất khí quyển, không gây ô nhiễm thứ cấp, an toàn cho người và môi trường.

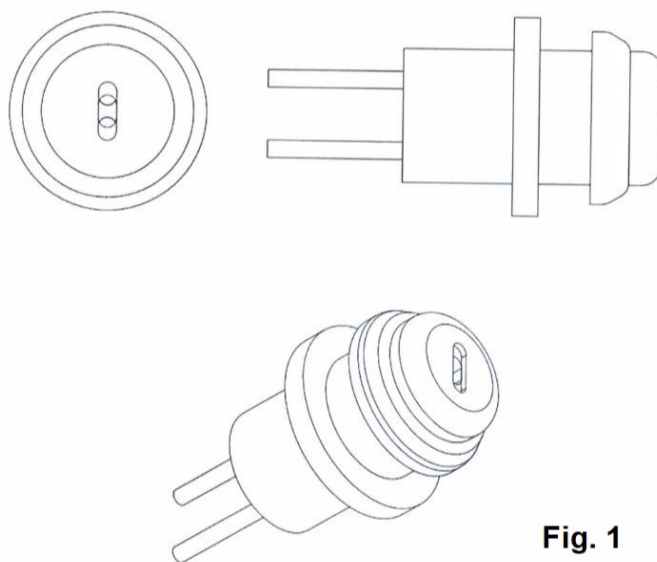


Fig. 1

(11) 75458 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06307

(22) 30/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/10/2020

(51) H05H 1/48; H05H 1/34

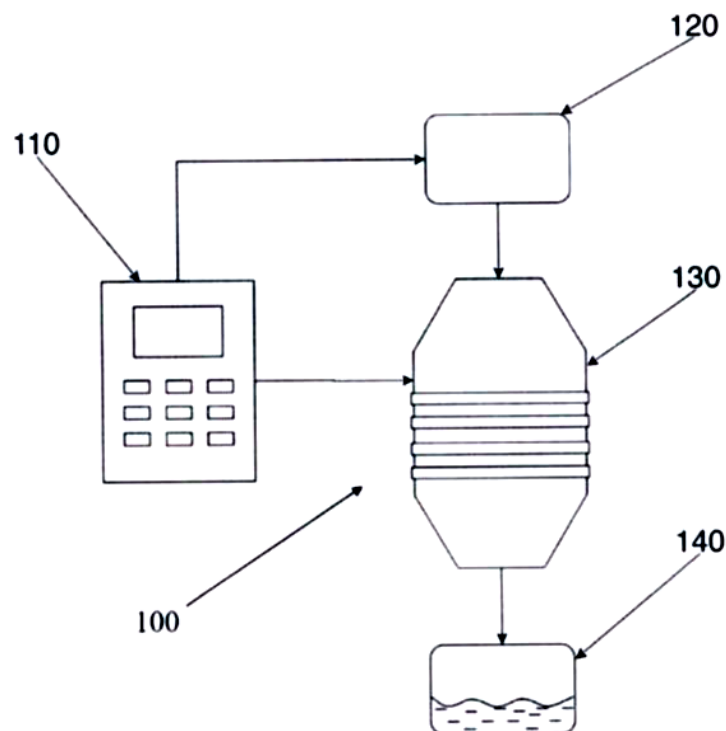
(71) NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)

Số 44A, Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

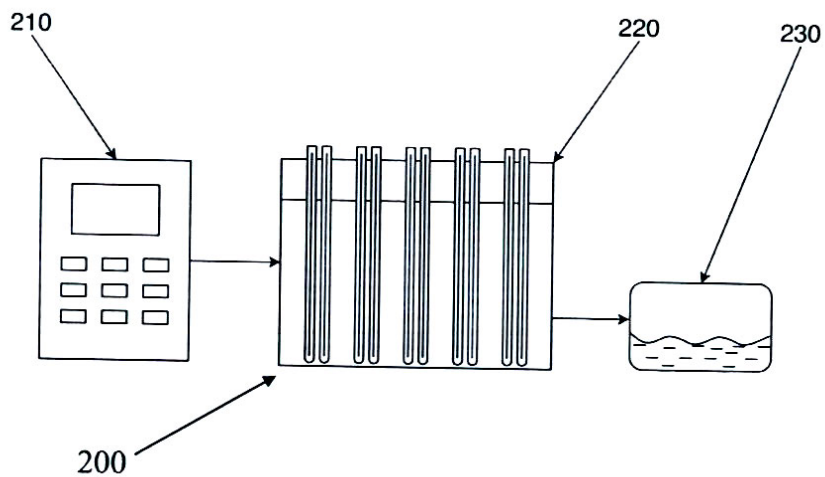
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)

(54) **HỆ THỐNG TẠO NƯỚC HOẠT HÓA PLASMA PHÓNG ĐIỆN RÀO CẢN ĐIỆN MÔI (DBD) VÀ HÀO QUANG CHO Y SINH VÀ NÔNG NGHIỆP**

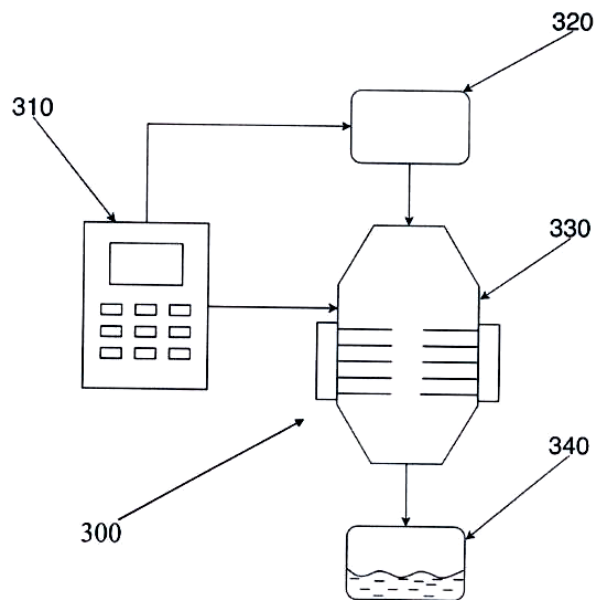
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo nước hoạt hóa plasma phóng điện rào cản điện môi (DBD) và hào quang cho y sinh và nông nghiệp. Hệ thống sử dụng các loại buồng phản ứng plasma cho phân tách hỗn hợp dung dịch nước và không khí tạo ra lượng lớn các hạt điện tích, electron và khí ion có hoạt tính cao $O^{\cdot-}$, $O_2^{\cdot-}$, OH^{\cdot} , $NO_x^{\cdot-}$, $N_2^{\cdot-}$, các nguyên tử, phân tử kích hoạt O^* , O_2^* , O_3^* , OH^* , HOO^* , NO_x^* , ROS, RNS với mật độ lớn, có tác dụng khử khuẩn cao, kích thích tăng trưởng cây trồng. Hệ thống có cấu trúc mô đun phù hợp công suất thiết kế, dễ lắp đặt, hoạt động ổn định ở áp suất khí quyển và nhiệt độ thường, không gây ô nhiễm thứ cấp, an toàn cho người, thân thiện với môi trường.



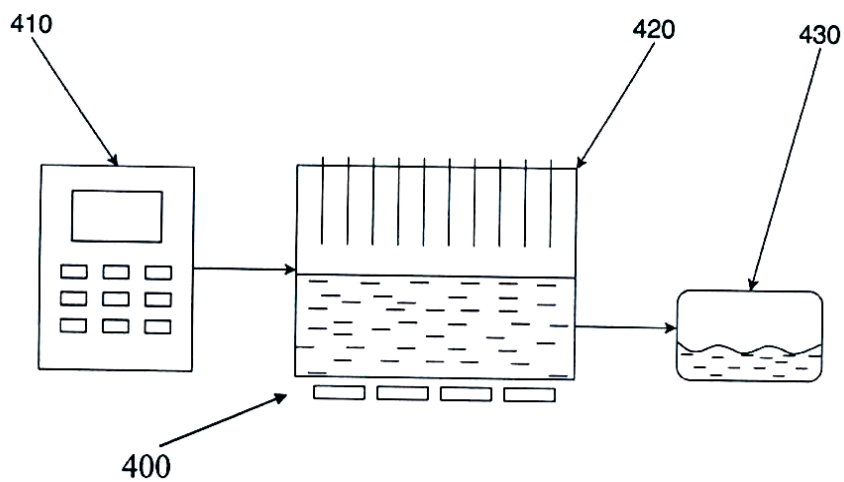
Hình. 1



Hình 3



Hình. 5



Hình 7

(11) 75459 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06308

(22) 30/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/10/2020

(51) H05H 1/00; A61C 17/00; A61N 1/06

(71) NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)

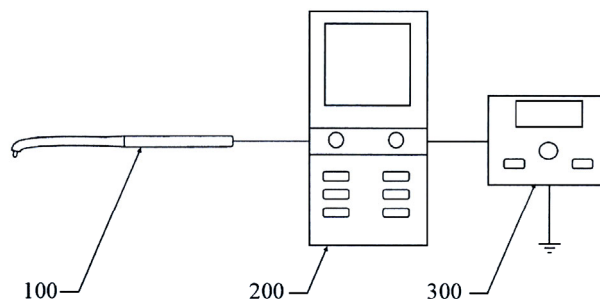
44a, Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Quốc Vinh (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)

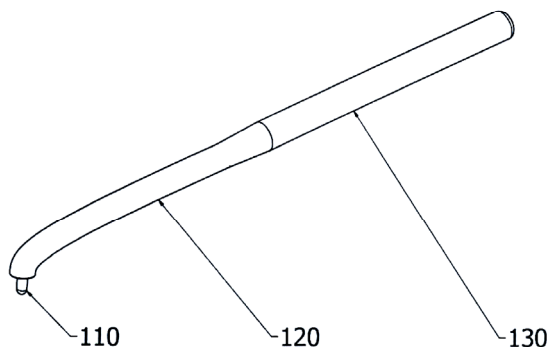
(54) **HỆ THỐNG PLASMA ỨNG DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ KHOANG MIỆNG, NHA KHOA VÀ THẨM MỸ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống plasma y tế, sử dụng nguồn cao thế, cao tần, tạo dòng plasma lạnh tại áp suất khí quyển và nhiệt độ thường, ứng dụng tốt cho khử khuẩn, khử nấm và điều trị vết thương trong khoang miệng, nha khoa và thẩm mỹ.

Hệ thống cung cấp đa dạng nguồn các hạt điện tích, electron và khí ion hoạt tính cao như O^- , Oa^- , OH^- , NO_x^- , N_2^- , các nguyên tử và phân tử kích hoạt O^* , O_2^* , O_3^* , OH^* , HOO^* , NO_x^* , với mật độ lớn và tia cực tím uv có khả năng khử khuẩn cao, tăng sinh tế bào, không có tác dụng phụ, không sử dụng hóa chất, tuyệt đối an toàn cho người. Hệ thống có cấu trúc gọn nhẹ, tích hợp camera, đèn chiếu sáng, các sợi cáp quang, hệ thống điều khiển.



Hình 1



Hình 2

(11) 75460 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06309

(22) 30/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/10/2020

(51) H05H 1/48; H05H 1/34

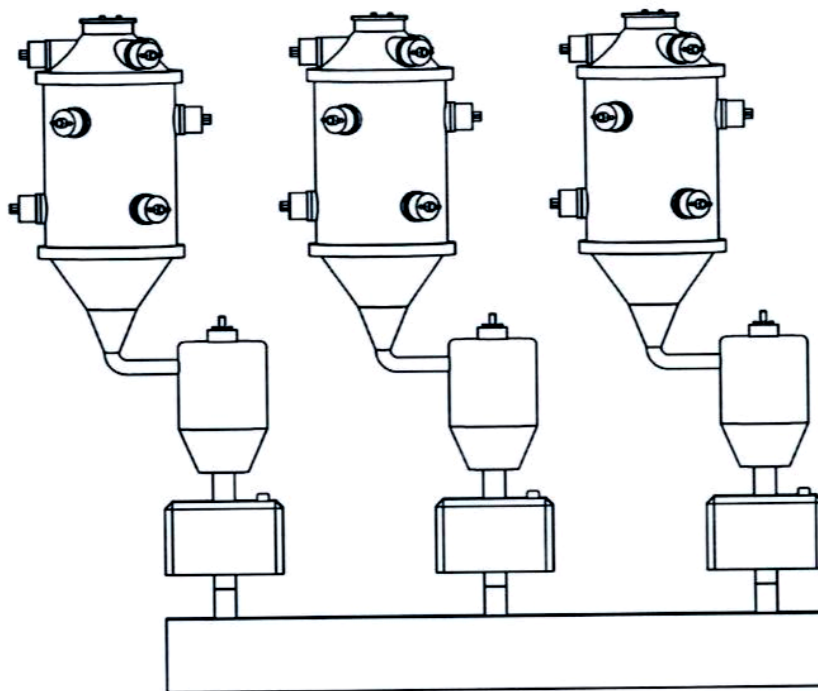
(71) NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)

Số 44A, Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

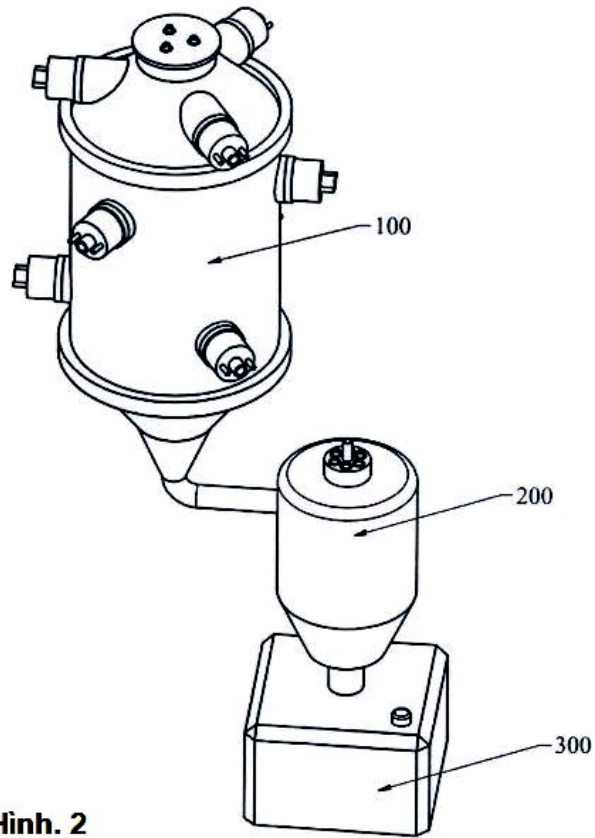
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Nghĩa (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)

(54) **HỆ THỐNG TẠO NƯỚC HOẠT HÓA PLASMA PHÓNG ĐIỆN HỒ QUANG TRƯỢT CHO Y SINH VÀ NÔNG NGHIỆP**

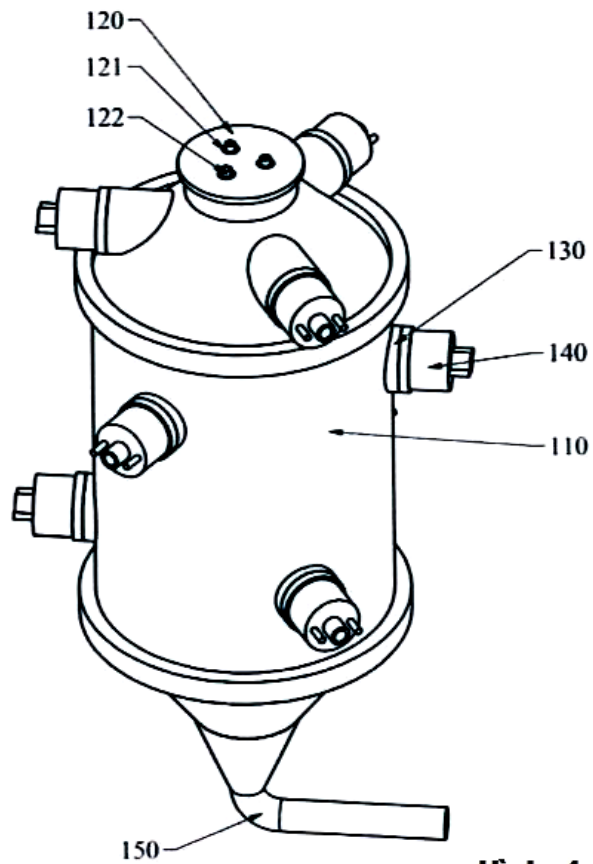
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo nước hoạt hóa plasma phóng điện hồ quang trượt có tác dụng như phân đạm tự nhiên, giúp tăng trưởng cây trồng, có khả năng khử khuẩn cao, ứng dụng tốt trong y sinh và nông nghiệp, an toàn và thân thiện với môi trường. Hệ thống được thiết kế theo dạng mô đun với bộ phận cơ bản là buồng phản ứng plasma sử dụng các đầu phát plasma lạnh hồ quang trượt cho phân tách hỗn hợp dung dịch nước và không khí tạo ra lượng lớn các hạt điện tích, electron và khí ion có hoạt tính cao như O^- , O_2^- , OH^- , NO_x^- , N_2^- , các nguyên tử và phân tử kích hoạt O^* , O_2^* , O_3^* , OH^* , HOO^* , NO_x^* , ROS, RNS với hệ thống trộn hơi nước và ngưng tụ tạo nước hoạt hóa plasma.



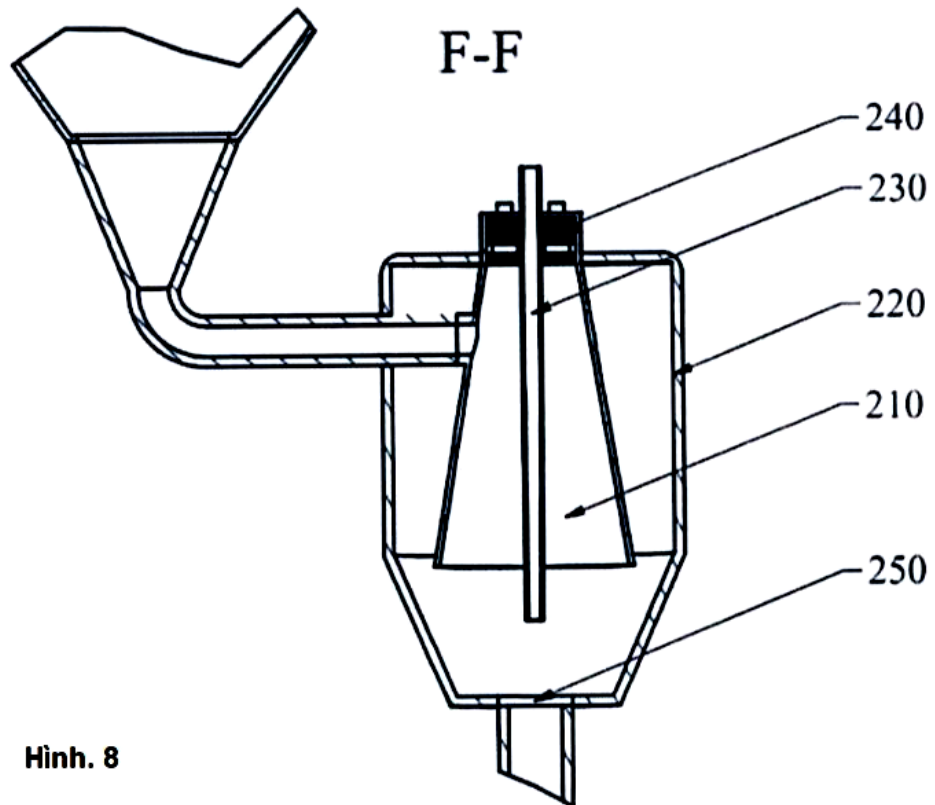
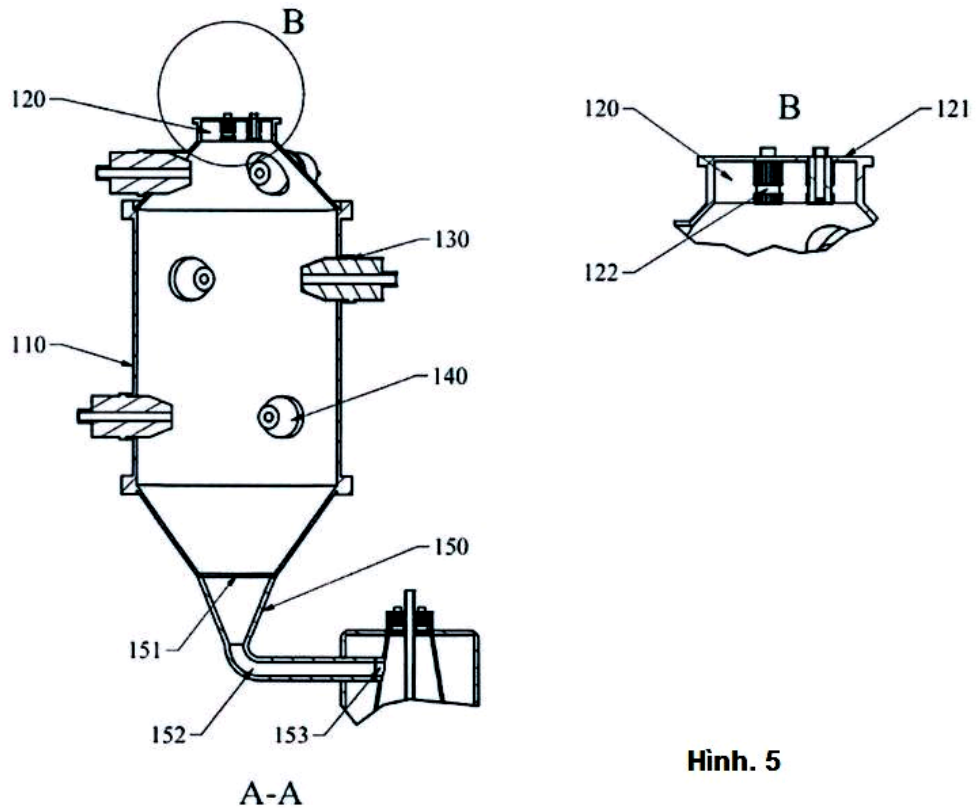
Hình 1



Hình. 2



Hình. 4



(11) 75461 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06312

(22) 30/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/10/2020

(51) H05H 1/00; A61N 1/06

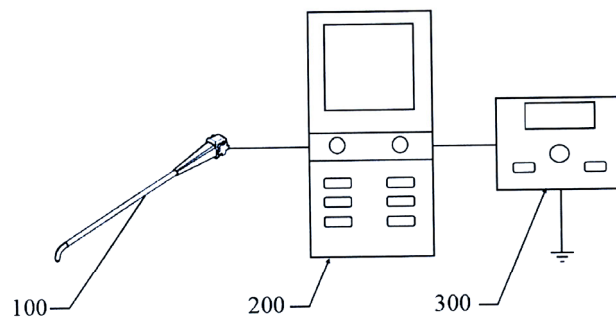
(71) NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)

44a, Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

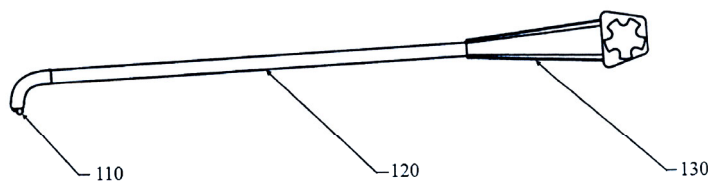
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Quốc Vinh (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)

(54) **HỆ THỐNG PLASMA ỨNG DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ TẠI MŨI HỌNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống plasma y tế, sử dụng nguồn cao thế, cao tần, tạo dòng plasma lạnh tại áp suất khí quyển và nhiệt độ thường, ứng dụng tốt cho khử khuẩn, khử nấm và điều trị vết thương trong các ứng dụng liên quan tai mũi họng. Hệ thống cung cấp đa dạng nguồn các hạt điện tích, electron và khí ion có hoạt tính cao như O^- , O_2^- , OH^- , NO_x^- , N_2^- , các nguyên tử và phân tử kích hoạt O^* , O_2^* , O_3^* , OH^* , HOO^* , NO_x^* có khả năng khử khuẩn cao, tăng sinh tế bào, không có tác dụng phụ, không sử dụng hóa chất, tuyệt đối an toàn cho người. Hệ thống có cấu trúc gọn nhẹ với đầu phát plasma đặc biệt, camera, đèn chiếu sáng, ống mềm nội soi, sợi cáp quang, hệ thống điều khiển.



Hình 1



Hình 2

(11) 75462 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06313

(22) 30/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/10/2020

(51) H05H 1/00; A61N 1/06

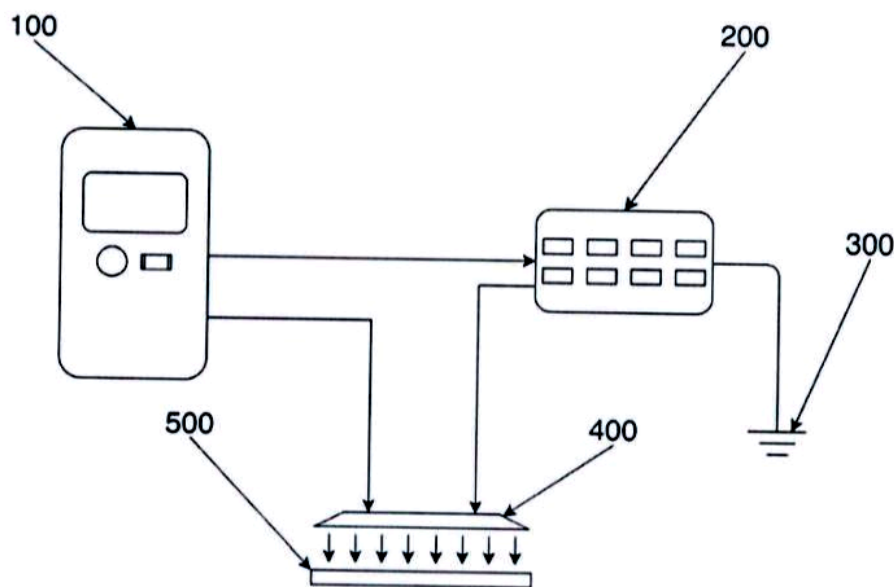
(71) NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)

Số 44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

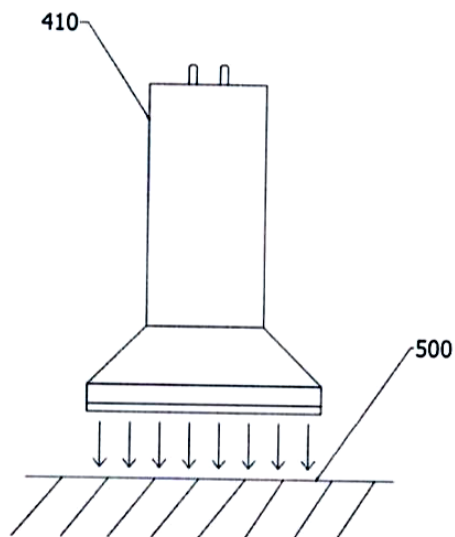
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Nghĩa (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)

(54) **HỆ THỐNG MẢNG PHÓNG ĐIỆN RÀO CẢN ĐIỆN MÔI PLASMA LẠNH CHO ĐIỀU TRỊ VẾT THƯƠNG VÀ CÁC BỆNH NGOÀI DA**

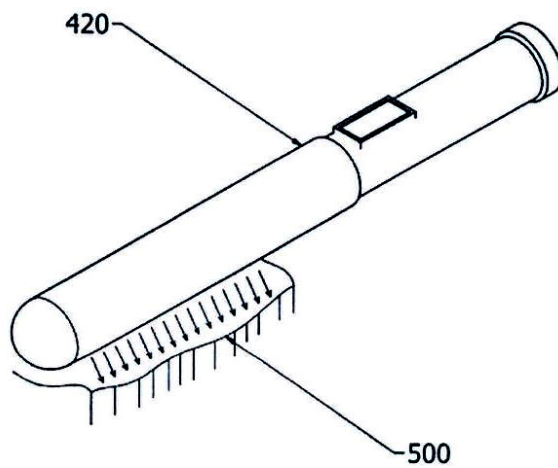
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống mảng phóng điện rào cản điện môi (DBD) sử dụng nguồn cao thế, cao tần tạo mảng plasma lạnh tại áp suất khí quyển và nhiệt độ thường cho điều trị các vết thương hở và bệnh ngoài da trong y tế và thẩm mỹ. Hệ thống cung cấp đa dạng nguồn các hạt electron và ion hoạt tính cao như O^- , O_2^- , OH^- , NO_x^- , N_2^- , các nguyên tử và phân tử kích hoạt O^* , O_2^* , O_3^* , OH^* , HOO^* , NO_x^* , ROS, RNS và tia cực tím UV ở ngưỡng cho phép có khả năng khử khuẩn, tăng sinh tế bào, không có tác dụng phụ, không sử dụng hóa chất, an toàn cho người và môi trường. Hệ thống không cần cung cấp khí, có cấu trúc đơn giản, dễ sử dụng với các bề mặt phức tạp.



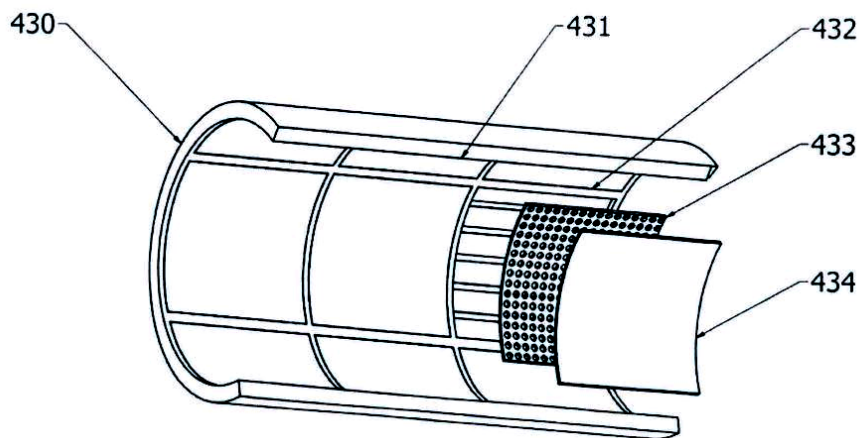
Hình 1



Hình 2



Hình 4



Hình 6

(11) 75463 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06314

(22) 30/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/10/2020

(51) H05H 1/00

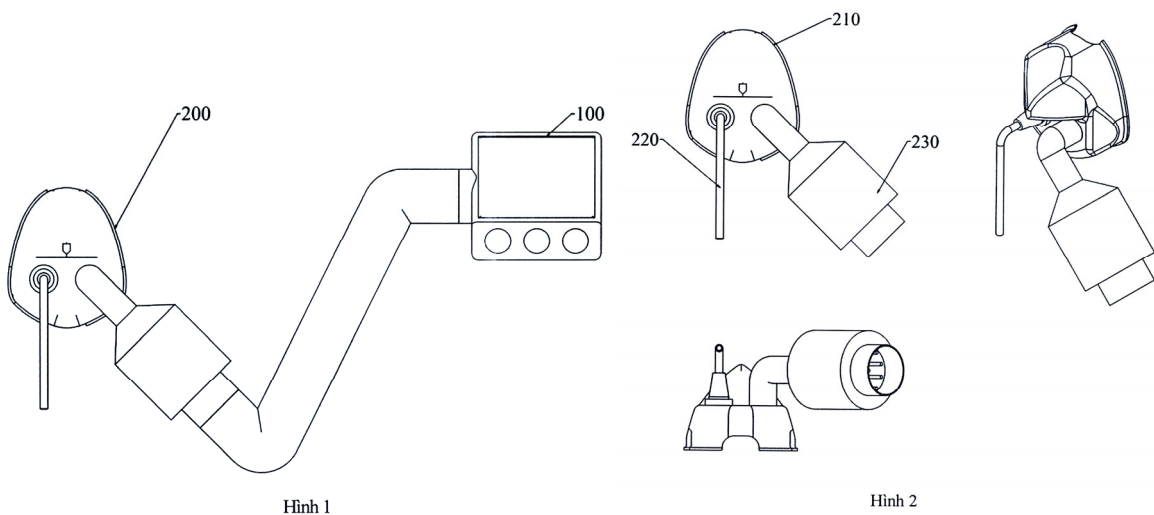
(71) NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)

Số 44A, Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)

(54) **THIẾT BỊ PLASMA CẤP KHÍ ION CHO KHỬ KHUẨN VÀ DIỆT VIRUS TRONG ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH ĐƯỜNG HÔ HẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị plasma cho phép cung cấp lượng lớn khí ion khử khuẩn và diệt virus trong điều trị các bệnh đường hô hấp, chống lây nhiễm chéo. Thiết bị sử dụng các đầu phát plasma như những buồng phản ứng plasma cho phân tách hỗn hợp dung dịch nước và không khí tạo ra lượng lớn các hạt điện tích, electron và khí ion có hoạt tính cao như O^- , O_2^- , OH^- , NO_x^- , N_2^- , các nguyên tử và phân tử kích hoạt O^* , O_2^* , O_3^* , OH^* , HOO^* , NO_x^* , ROS, RNS với mật độ lớn, có khả năng khử khuẩn và diệt virus cao. Thiết bị có cấu trúc đơn giản, nhỏ gọn, không dùng hóa chất, hiệu quả cao, hoạt động ổn định ở nhiệt độ thường và áp suất khí quyển, hoàn toàn an toàn cho con người.



- | | | |
|---------------------|------------------------|-------------------------------|
| (11) 75464 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-06324 | (85) 30/10/2020 | |
| (22) 28/04/2018 | (86) PCT/CN2018/085107 | 28/04/2018 |
| (30) 201810302048.6 | 04/04/2018 CN | (87) WO2019/192044 10/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2020

(51) **H04M 1/725**

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Juyou (CN); LI, Chenlong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN ÁNH SÁNG XUNG QUANH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật truyền thông, và đề xuất phương pháp phát hiện ánh sáng xung quanh và thiết bị đầu cuối, để giúp tiết kiệm không gian phía đỉnh của điện thoại di động, giúp làm tăng tỷ lệ màn hình so với thân của điện thoại di động, và giúp nâng cao trải nghiệm của người dùng. Phương pháp này được áp dụng vào thiết bị đầu cuối bao gồm camera và bộ hiển thị, camera bao gồm ít nhất hai vùng, và mỗi vùng bao gồm ít nhất một điểm ảnh thứ nhất. Phương pháp này bao gồm các bước: thu nhận, bởi thiết bị đầu cuối, giá trị độ chói thứ nhất của mỗi điểm ảnh thứ nhất, trong đó mỗi điểm ảnh thứ nhất tương ứng với một giá trị độ chói thứ nhất; thu nhận, bởi thiết bị đầu cuối, giá trị độ chói thứ hai của mỗi vùng dựa trên các giá trị độ chói thứ nhất của tất cả các điểm ảnh thứ nhất có trong mỗi vùng, trong đó mỗi vùng tương ứng với một giá trị độ chói thứ hai; thu nhận, bởi thiết bị đầu cuối, giá trị độ chói của ánh sáng xung quanh hiện thời dựa trên tất cả các giá trị độ chói thứ hai; và điều chỉnh, bởi thiết bị đầu cuối, độ chói của bộ hiển thị dựa trên giá trị độ chói của ánh sáng xung quanh.

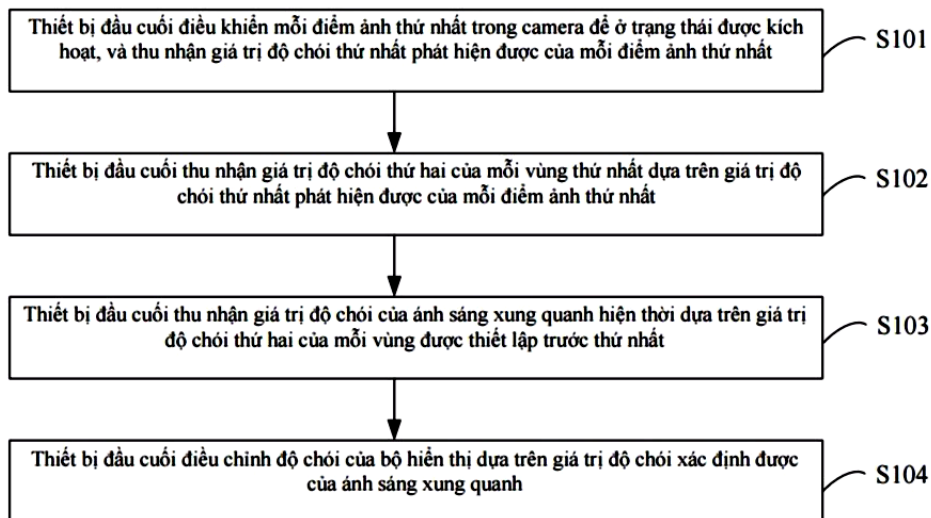


FIG. 6

- (11) 75465 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06360 (85) 02/11/2020
 (22) 23/04/2019 (86) PCT/EP2019/060380 23/04/2019
 (30) 18168846.6 23/04/2018 EP (87) WO2019/206916 A1 31/10/2019

(51) A24F 47/00

(71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)

Quai Jeanrenaud 3 CH-2000 Neuchâtel Switzerland

(72) UTHURRY, Jerome (FR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ CÓ SỰ ĐIỀU CHỈNH DỰA TRÊN NHIỆT ĐỘ, HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ CHỨA THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo sol khí (10) bao gồm: khoang (14) để thu nhận chất nền tạo sol khí (54); bộ làm nóng điện tử (18) được bố trí để làm nóng chất nền tạo sol khí (54) nhận được trong phạm vi khoang (14); bộ nguồn điện (26) và bộ điều chỉnh (28) được bố trí để điều chỉnh nguồn cấp điện từ bộ nguồn điện (26) đến bộ làm nóng điện tử (18) trong khoảng thời gian thứ nhất và khoảng thời gian thứ hai. Bộ điều chỉnh (28) cũng được bố trí để xác định tốc độ tăng nhiệt độ của bộ làm nóng điện tử (18) trong khoảng thời gian thứ nhất bằng cách xác định thời gian cần để nhiệt độ của bộ làm nóng điện tử (18) tăng từ nhiệt độ đã xác định trước thứ nhất đến nhiệt độ đã xác định trước thứ hai trong khoảng thời gian thứ nhất và để hiệu chỉnh nguồn cấp điện từ bộ nguồn điện (26) đến bộ làm nóng điện tử (18) trong khoảng thời gian thứ hai dựa trên tốc độ tăng nhiệt độ đã được xác định trong khoảng thời gian thứ nhất. Sáng chế cũng đề cập tới hệ thống tạo sol khí chứa thiết bị tạo sol khí và phương pháp điều chỉnh thiết bị tạo sol khí này.

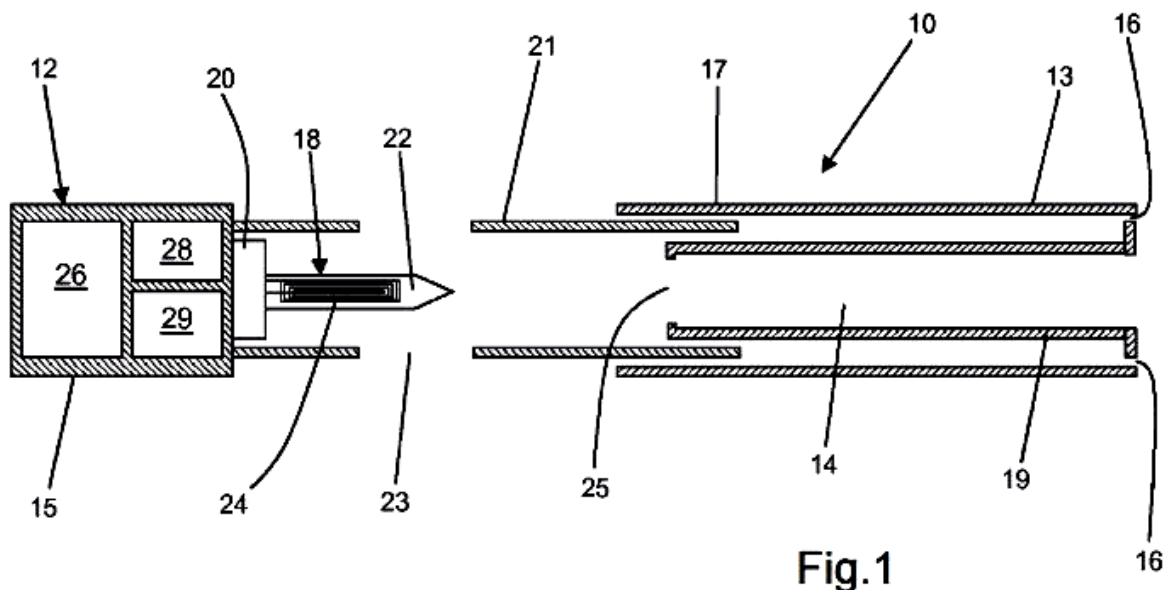


Fig.1

- (11) 75466 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06363 (85) 02/11/2020
(22) 26/04/2019 (86) PCT/CN2019/084618 26/04/2019
(30) 62/663,272 27/04/2018 US (87) WO2019/206287 31/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/10/2020

(51) *A63B 69/00*

(71) LIAO, CHIEN-YI (CN)

No. 721, Daxin Rd., Daxin Vil. Neipu Township, Pingtung County, Taiwan 912, China

(72) LIAO, Chien-Yi (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HUẤN LUYỆN NÉM BÓNG RỎ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị huấn luyện ném bóng rỏ bao gồm khung chính, kết cấu ray thẳng đứng thứ nhất có ray đứng và ray nghiêng, đế trượt thứ nhất, và chi tiết mô phỏng bóng rỏ thứ nhất. Kết cấu ray thẳng đứng thứ nhất được bố trí trên khung chính. Đế trượt thứ nhất được bố trí theo cách trượt được trên kết cấu ray thẳng đứng thứ nhất để trượt dọc theo kết cấu ray thẳng đứng thứ nhất. Chi tiết mô phỏng bóng rỏ thứ nhất được nối với đế trượt thứ nhất. Khi chi tiết mô phỏng bóng rỏ thứ nhất được đỡ và sau đó được đẩy lên phía trên bởi tay của người sử dụng, đế trượt thứ nhất trượt từ vị trí khởi đầu thứ nhất ở ray thẳng đứng đến vị trí ném ở ray nghiêng để dẫn hướng tay của người sử dụng để hoàn thành lần ném quyết định dọc theo kết cấu ray thẳng đứng thứ nhất.

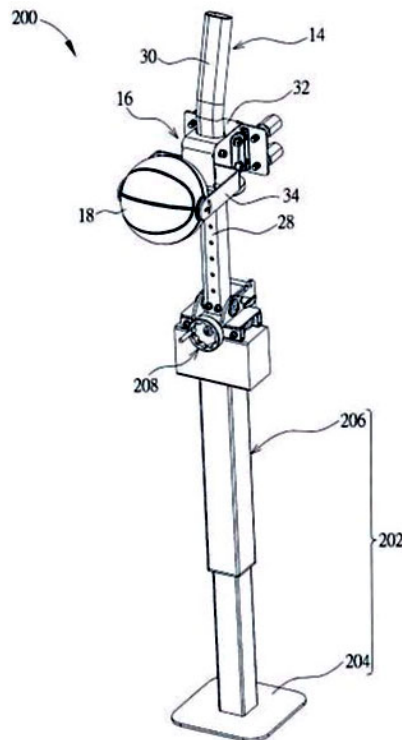


FIG. 19

- (11) 75467 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06365 (85) 02/11/2020
(22) 13/03/2019 (86) PCT/RU2019/000157 13/03/2019
(30) 2018111985 03/04/2018 RU (87) WO2019/194703 10/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/10/2020

(51) **A61K 31/7032; A61P 1/16**

(71) **LTD “VALENTA - INTELLEKT” (RU)**

ul. Ryabinovaya, d. 26, str. 10, k. 6-26, Moscow, 121471, Russian Federation

(72) NESTERUK Vladimir Viktorovich (RU); SYROV Kirill Konstantinovich (RU)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **ĐƯỢC PHẪM CHỨA LACTITOL VÀ DẠNG LIỀU UỐNG ĐỂ PHÒNG VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH GAN NHIỄM MỠ KHÔNG DO RƯỢU**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực dược, cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa lactitol với một lượng có hiệu quả điều trị, tốt hơn là với liều dùng nằm trong khoảng từ 1 g đến 20 g một ngày, để phòng và điều trị bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu ở động vật có vú. Chế phẩm theo sáng chế đem lại sự mở rộng phạm vi các phương tiện hiệu quả liên quan đến việc phòng và điều trị bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu.

- | | | | | |
|-------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 75468 A | | | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-06369 | | | (85) 03/11/2020 | |
| (22) 17/04/2019 | | | (86) PCT/IB2019/053169 | 17/04/2019 |
| (30) 10201803205P | 17/04/2018 | SG | (87) WO2019/202526 | 24/10/2019 |
| 10201807997Y | 14/09/2018 | SG | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/11/2020

(51) **B31D 5/04**

(71) **GENIIQ PTE. LTD. (SG)**

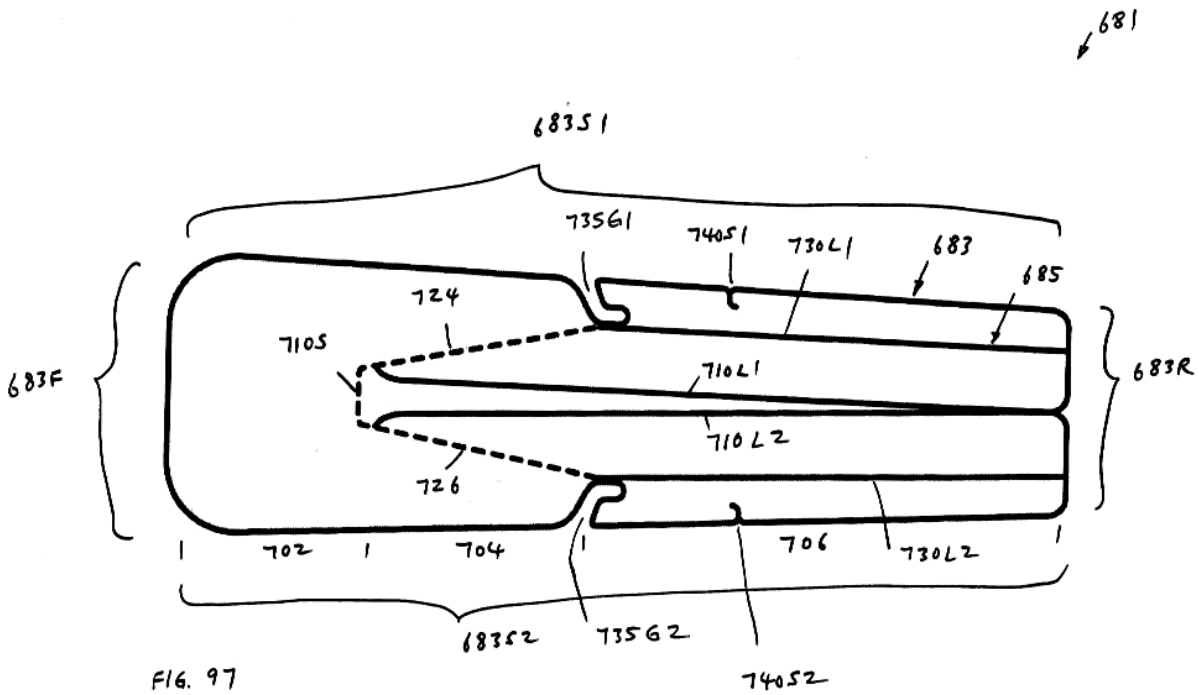
46 South Bridge Road, #04-02 Kingly Building, Singapore 058679, Singapore

(72) LEE, Kar Yin (MY)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **BÁN THÀNH PHẨM ĐỂ TẠO RA THÌA VÀ NĨA, HỘP ĐỰNG VÀ HỘP CÓ SỬ DỤNG BÁN THÀNH PHẨM NHƯ VẬY**

(57) Sáng chế đề cập tới bán thành phẩm để tạo ra thìa và nĩa, hộp đựng và hộp có sử dụng bán thành phẩm như vậy. Bán thành phẩm theo sáng chế là tấm phôi dạng kéo dài có mặt trên và mặt dưới, đầu theo chiều dọc thứ nhất và đầu theo chiều dọc thứ hai, đầu cạnh bên thứ nhất và đầu cạnh bên thứ hai, và mép theo chu vi. Mép theo chu vi có mép sau, mép trước, mép bên thứ nhất, và mép bên thứ hai. Tấm phôi dạng kéo dài còn có ít nhất một đường uốn lên trên kéo dài, và đoạn uốn lên trên thứ hai, và đoạn nối. Tấm phôi dạng kéo dài còn có đường uốn xuống dưới thứ nhất và đường uốn xuống dưới thứ hai.



- | | | |
|---------------------|------------------------|--------------------|
| (11) 75469 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-06382 | (85) 03/11/2020 | |
| (22) 04/04/2019 | (86) PCT/CN2019/081524 | 04/04/2019 |
| (30) 201810302376.6 | 04/04/2018 CN | (87) WO2019/192601 |
| | | 10/10/2019 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/11/2020

(51) *H04W 72/04; H04W 74/08*

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Jianqin (CN); GAO, Xiang (CN); ZHOU, Yongxing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông, và phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin thứ nhất, trong đó thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ báo một hoặc nhiều đơn vị thời gian thứ nhất trong khung hệ thống truy cập ngẫu nhiên; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, một hoặc nhiều đơn vị thời gian thứ nhất dựa vào thông tin thứ nhất và bảng tạo cấu hình, trong đó một hoặc nhiều đơn vị thời gian trong bảng tạo cấu hình được xác định dựa vào chu kỳ tạo cấu hình đường lên-đường xuống và đơn vị thời gian thứ hai, một hoặc nhiều đơn vị thời gian thứ nhất là tài nguyên miền thời gian tùy chọn của chuỗi truy cập ngẫu nhiên, và đơn vị thời gian thứ hai là tài nguyên miền thời gian tùy chọn của khối kênh đồng bộ hóa. Theo phương pháp và thiết bị trong sáng chế, tài nguyên miền thời gian tùy chọn của chuỗi truy cập ngẫu nhiên có thể được xác định.

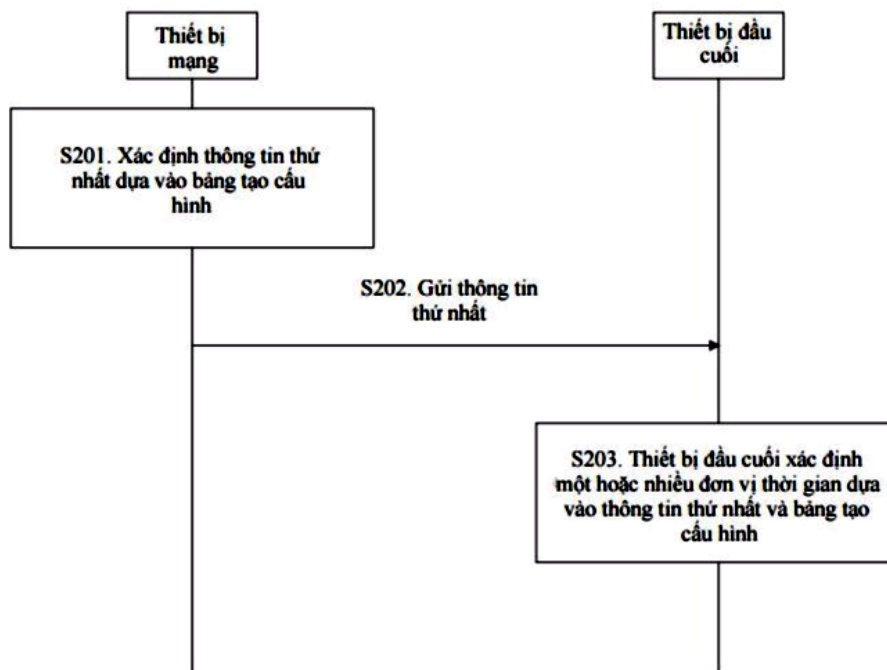


FIG. 2

- (11) 75470 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06384 (85) 03/11/2020
 (22) 20/02/2019 (86) PCT/CN2019/075599 20/02/2019
 (30) 201810351166.6 18/04/2018 CN (87) WO2019/201011 24/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/11/2020

(51) **G06F 12/02**

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZANG, Leizhen (CN); TONG, Chaozhu (CN); XUE, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KHỞI ĐỘNG HỆ THỐNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị khởi động hệ thống. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết lập mối quan hệ ánh xạ giữa không gian địa chỉ của thiết bị lưu trữ thứ nhất và không gian địa chỉ của thiết bị lưu trữ thứ hai nếu phát hiện thấy rằng dữ liệu không thể được ghi một cách bình thường vào thiết bị lưu trữ thứ nhất, hoặc nhận được chỉ dẫn được thiết đặt trước của người dùng; nhận yêu cầu đọc/ghi được gửi đến thiết bị lưu trữ thứ nhất, trong đó yêu cầu đọc/ghi này được dùng để thu thập hoặc lưu giữ dữ liệu được yêu cầu trong quá trình khởi động hệ thống; nếu yêu cầu đọc/ghi này là yêu cầu ghi dành cho thiết bị lưu trữ thứ nhất, thì ghi dữ liệu vào địa chỉ thứ hai trong thiết bị lưu trữ thứ hai dựa trên địa chỉ thứ nhất trong thiết bị lưu trữ thứ nhất trong yêu cầu ghi và mối quan hệ ánh xạ này; hoặc nếu yêu cầu đọc/ghi này là yêu cầu đọc dành cho thiết bị lưu trữ thứ nhất, thì xác định xem dữ liệu đã được ghi vào địa chỉ thứ tư tương ứng với địa chỉ thứ ba trong yêu cầu đọc này hay chưa; và đọc dữ liệu từ địa chỉ thứ tư nếu dữ liệu đã được ghi vào địa chỉ thứ tư; hoặc đọc dữ liệu từ địa chỉ thứ ba nếu không có dữ liệu nào được ghi vào địa chỉ thứ tư. Sáng chế có thể bảo đảm sự khởi động bình thường của hệ thống.

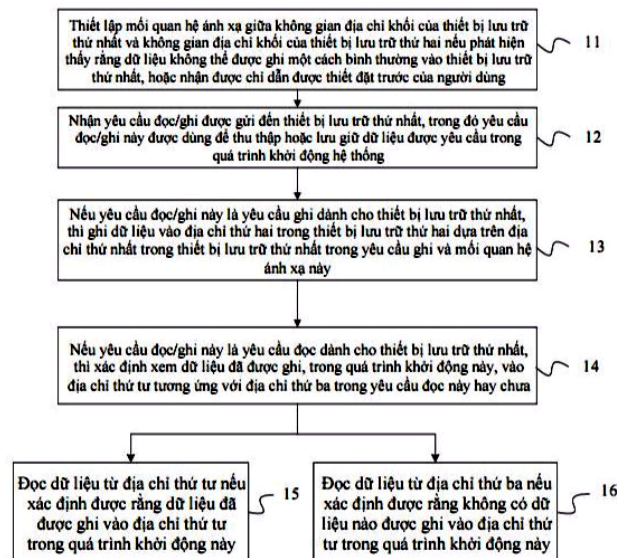


Fig.2

(11) 75471 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06392

(22) 03/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/11/2020

(51) B31B 50/00

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN GÓM ĐẤT VIỆT (VN)

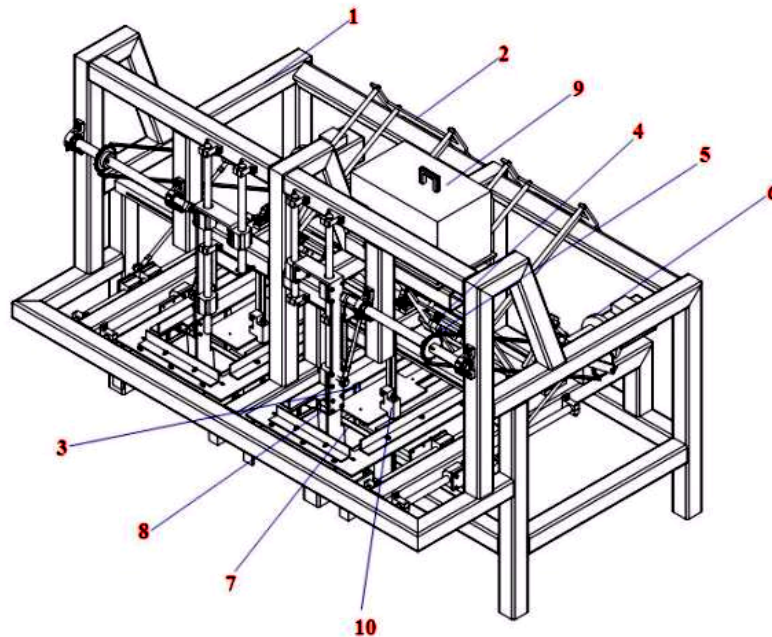
Khu Trảng Bàng 2, phường Trảng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(72) Phạm Văn Hưng (VN); Nguyễn Văn Vũ (VN); Đồng Văn Xuân (VN)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) MÁY DÁN VỎ HỘP TỰ ĐỘNG

- (57) Sáng chế đề cập đến máy dán vỏ hộp tự động bao gồm: giá đỡ chứa phôi vỏ hộp; cơ cấu đẩy phôi vỏ hộp để đẩy phôi vỏ hộp này tới vị trí dập; cơ cấu khuôn dập; bộ phận cấp keo dán; trong đó: phôi vỏ hộp có dạng tám phẳng; và cơ cấu gấp bao gồm chi tiết gấp tai phụ, chi tiết gấp thành bên có tai phụ, và chi tiết gấp thành bên tiếp nhận keo dán, được tạo ra nhô lên từ phần thân khuôn ngoài, trong đó chi tiết gấp tai phụ được tạo ra nhô lên cao hơn chi tiết gấp thành bên có tai phụ, và chi tiết gấp thành bên có tai phụ được tạo ra nhô lên cao hơn chi tiết gấp thành bên tiếp nhận keo dán, nhờ đó khi khuôn trong di chuyển từ trên xuống dưới sẽ đẩy phôi vỏ hộp lần lượt tiếp xúc với chi tiết gấp tai phụ, chi tiết gấp thành bên có tai phụ, và chi tiết gấp thành bên tiếp nhận keo dán, và thực hiện việc gấp lần lượt theo thứ tự các tai phụ, các thành bên có tai phụ, và các thành bên tiếp nhận keo dán, để tạo thành vỏ hộp có các thành bên tiếp nhận keo dán được gắn chặt với các tai phụ bằng keo dán.



Hình 1

(11) 75472 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06413

(22) 04/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 04/11/2020

(51) A46D 1/00

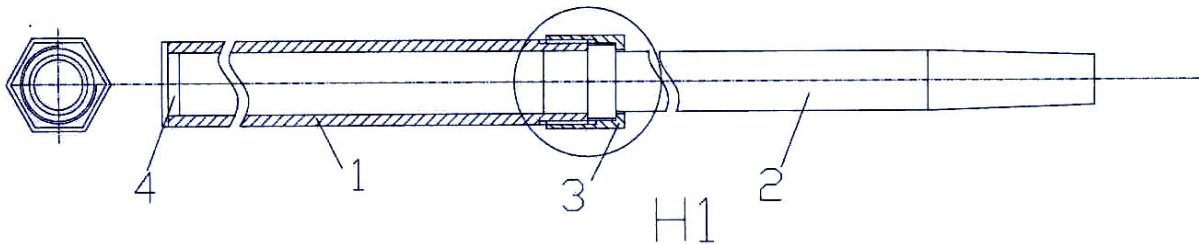
(71) PHẠM NGỌC LỰC (VN)

26 Lô 28b đường Lê Hồng Phong (KĐTMM-ngã 5 SBCB) quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(72) PHẠM NGỌC LỰC (VN)

(54) DỤNG CỤ ĐA NĂNG

- (57) Sáng chế đề cập đến đồ dùng gia đình, cụ thể hơn là dụng cụ đa năng dạng kết hợp và được hình thành theo phương pháp đầu đũa được kết nối và kết hợp với thân đũa. Các dạng kết nối bao gồm dạng trụ lồng hoặc dạng ren. Thân đũa là thân kim loại còn đầu đũa là đầu tre, gỗ hoặc dạng vật liệu tự nhiên bất kỳ. Đũa tiết kiệm nguyên liệu theo sáng chế không chỉ phù hợp với điều kiện sử dụng một lần có thể giữ vệ sinh mà còn có thể giảm việc sử dụng vật liệu bằng gỗ và thiệt hại của rừng.



(11) 75473 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06436

(22) 05/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/11/2020

(51) C07C 209/00; C07C 211/38; C07C 209/08

(71) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC, HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**

160, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Phan Đình Châu (VN); Vũ Bình Dương (VN); Nguyễn Việt Lượng (VN); Nguyễn Trường Giang (VN); Nguyễn Duy Bắc (VN); Phạm Đức Thịnh (VN); Phạm Văn Hiến (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP N,N-DIETYL-3-TOLUAMIT TỪ AXIT 3-TOLUIC VÀ DIETYLAMIN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp N,N- dietyl-3-toluamit (1) có quy trình thao tác đơn giản, giảm được số bước tối đa của quá trình tổng hợp, tiết kiệm được nguyên liệu, rút ngắn thời gian thao tác, quy trình có hiệu suất cao, chất lượng đạt tiêu chuẩn dược dụng. Theo sáng chế, quy trình tổng hợp N,N-dietyl-3-toluamit (1) gồm hai phản ứng, được thực hiện trong một bước, trên cùng một thiết bị phản ứng (one-pot): thứ nhất là cho axit 3-toluic (2) tác dụng với diimidazol-xeton trong diclometan ở 35-40°C để tạo ra hợp chất có nhóm axyl được hoạt hóa là 1-N-(3-metyl- benzoyl)imidazol (A, 3-metyl-phenyl, imidazol xeton), sau đó cho hỗn hợp này tác dụng với dietylamin ở 35-40°C để tạo thành N,N-dietyl-3-toluamit (1).

- (11) 75474 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06457 (85) 08/09/2020
(22) 04/02/2019 (86) PCT/US2019/016459 04/02/2019
(30) 62/640,698 09/03/2018 US (87) WO2019/173017 12/09/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/12/2020

(51) **B65D 43/16**; B65D 50/04; B65D 50/00; B65D 43/08

(67) 2-2020-00441

(71) **M & M INDUSTRIES, INC. (US)**

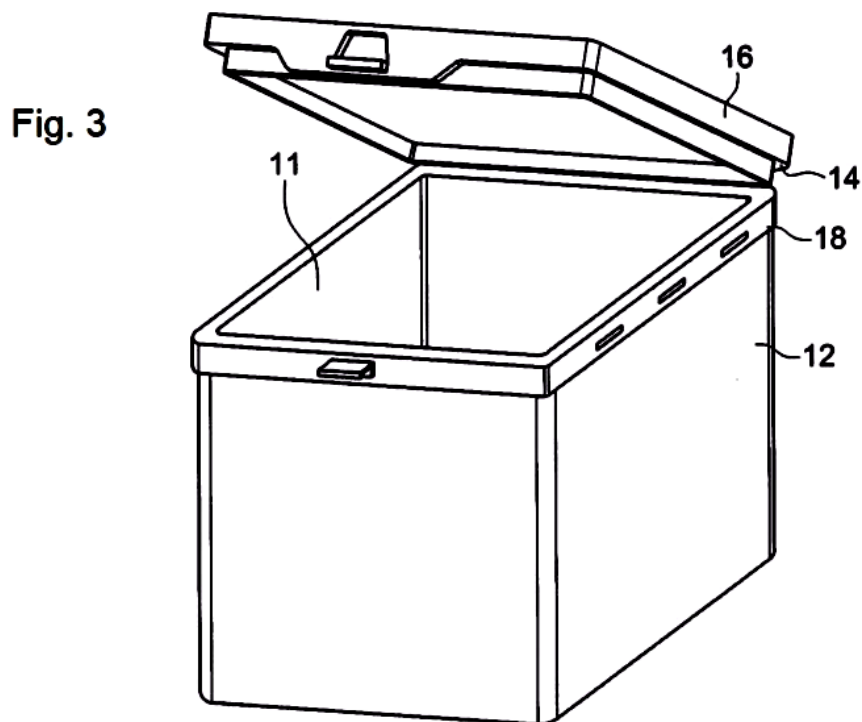
316 Corporate Place, Chattanooga, Tennessee 37419, USA

(72) MORRIS, Glenn, H., Jr. (US); DAVIS, Darrell (US)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

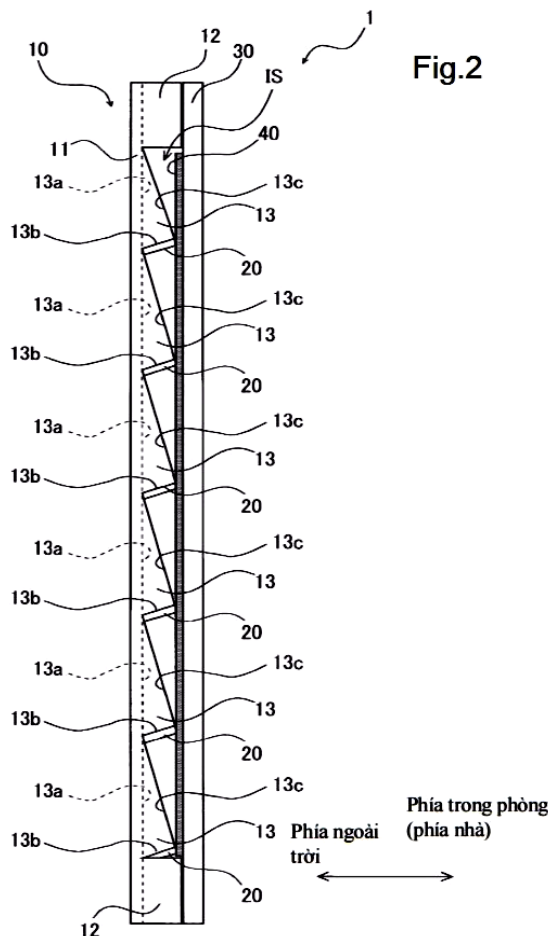
(54) **THÙNG CHỨA CÓ NẮP**

- (57) Sáng chế đề cập đến thùng chứa có các thành bên kéo dài lên phía trên tới miệng thùng ở phía trên; nắp nổi kiểu bản lề vào thùng chứa ở phía đầu trên của thùng chứa; cơ cấu khóa có phần khóa thứ nhất và phần khóa thứ hai, phần khóa thứ nhất nối với nắp có tai cài kéo dài ra ngoài, và phần khóa thứ hai nối với thùng chứa. Trong đó, khi ở trạng thái khóa, phần khóa thứ nhất và phần khóa thứ hai kết hợp với nhau để ban đầu ngăn nắp không xoay lên khỏi thùng chứa, và phần khóa thứ nhất có một gờ chặn kết hợp với mặt sau của hốc đỡ trong phần khóa thứ hai để ngăn sự di chuyển ra bên ngoài của phần khóa thứ nhất với phần khóa thứ hai trừ khi phần khóa thứ nhất trước tiên được dịch chuyển xuống phía dưới so với phần khóa thứ hai.



- (11) 75475 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06473 (85) 06/11/2020
 (22) 10/04/2019 (86) PCT/JP2019/015712 10/04/2019
 (30) 2018-090332 09/05/2018 JP (87) WO2019/216104 14/11/2019
 (51) *E04F 13/15; E04B 1/76; G02B 5/124; G02B 5/00; B32B 3/30; E04F 13/08*
 (71) **YAZAKI ENERGY SYSTEM CORPORATION (JP)**
 4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333 (JP)
 (72) NAKAMURA Takuju (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **VẬT LIỆU DÙNG LÀM TƯỜNG BÊN NGOÀI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU DÙNG LÀM TƯỜNG BÊN NGOÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu dùng làm tường bên ngoài (1) gồm chi tiết trong suốt thứ nhất (10) gồm vật liệu tấm trong suốt (11) liền khối hoặc tách riêng và phần lăng kính (13); và chi tiết phản xạ (20) được bố trí trên mặt thứ hai (13b) của phần lăng kính (13) của chi tiết trong suốt thứ nhất (10). Phần lăng kính (13) khiến chi tiết phản xạ (20) thu ánh sáng mà góc của nó so với pháp tuyến của vật liệu tấm (11) là bằng hoặc lớn hơn góc xác định trước và để phản xạ ngược lại ánh sáng được thu, và truyền ánh sáng mà góc của nó so với pháp tuyến của vật liệu tấm (11) là nhỏ hơn góc xác định trước.



- (11) 75476 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06481 (85) 06/11/2020
 (22) 09/04/2019 (86) PCT/US2019/026656 09/04/2019
 (30) 62/655,135 09/04/2018 US (87) WO2019/199883 17/10/2019
 62/657,373 13/04/2018 US
 62/788,024 03/01/2019 US
 62/810,802 26/02/2019 US

(51) **A61K 31/436; C12Q 1/68; A61K 31/4412**

(71) **G1 THERAPEUTICS, INC. (US)**

700 Park Offices Drive, Suite 200 Research Triangle Park, NC 27709, United States of America

(72) STRUM, Jay, Copeland (US); FREED, Daniel, M. (US); SORRENTINO, Jessica, A. (US); BISI, John, E. (US); BEELEN, Andrew (US); ROBERTS, Patrick, Joseph (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **SẢN PHẨM ỨC CHẾ CDK 4/6 CHỌN LỌC DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ CÓ ĐỘT BIẾN KÍCH THÍCH GÂY UNG THƯ**

(57) Sáng chế đề xuất sản phẩm để điều trị bệnh ung thư có sự đột biến kích thích gây ung thư bằng cách sử dụng chất ức chế CDK4/6 kết hợp với chất ức chế kinaza bổ sung, trong đó sự kết hợp đặc hiệu tạo ra hoạt tính ức chế có loại hoặc hiệp lực, làm chậm tính kháng với chất ức chế kinaza bổ sung, và/hoặc kéo dài hiệu quả của chất ức chế kinaza.

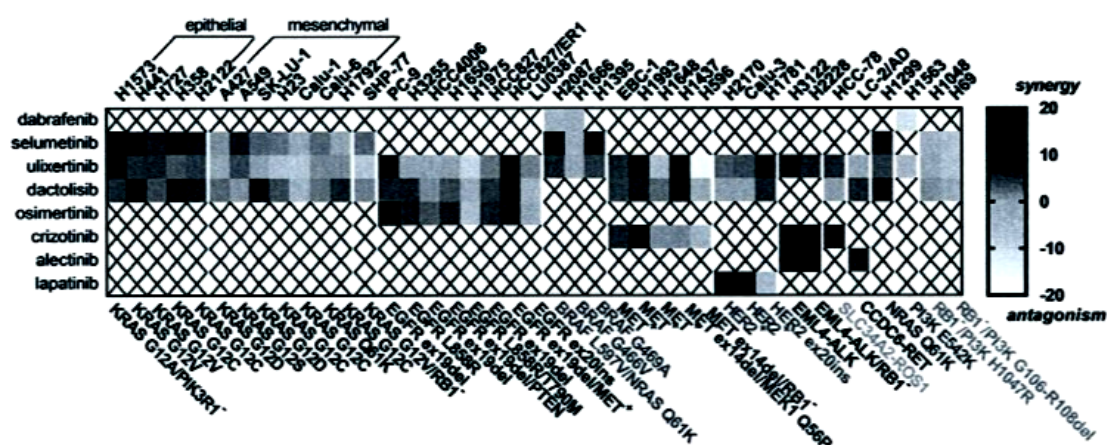


FIG. 3

(11) 75477 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06497

(22) 09/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/11/2020

(51) C05F 11/00

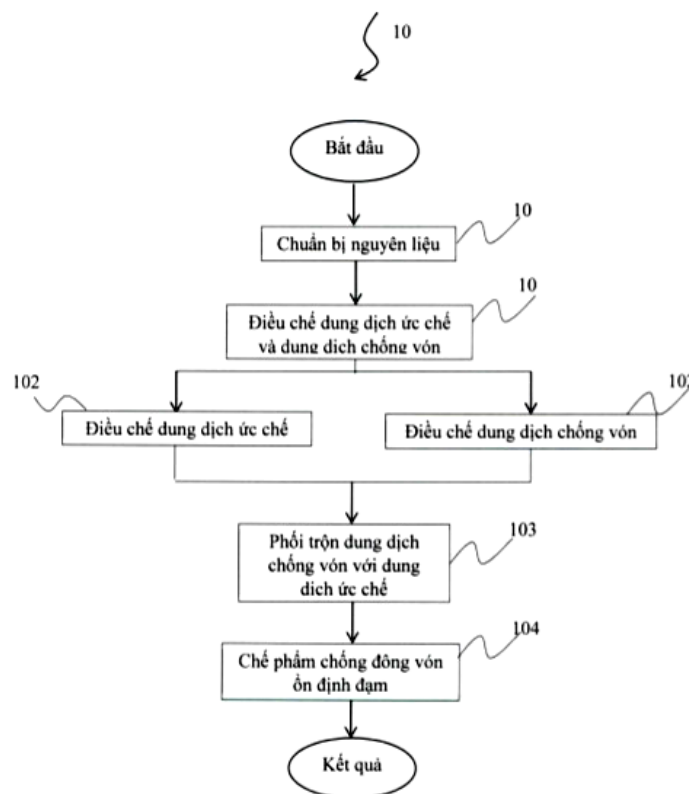
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)

Lô D, khu công nghiệp Phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(72) Văn Tiến Thanh (VN); Lê Công Nhất Phương (VN); Nguyễn Văn Khán (VN); Trần Đức Thắng (VN); Lâm Văn Thông (VN)

(54) CHẾ PHẨM CHỐNG ĐÔNG VÓN VÀ ỔN ĐỊNH ĐẠM, VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chống đông vón và ổn định đạm bao gồm thành phần DMF, thành phần DMSO, thành phần DCD, thành phần NBPT, thành phần ankyl polyetylen glycol ete và thành phần ankan ($C_{17} - C_{24}$). Chế phẩm chống đông vón và ổn định đạm ứng dụng trong việc ổn định nitơ, ức chế quá trình nitrat hóa làm chậm quá trình chuyển hóa từ dạng amoni sang nitrat và ức chế hoạt động của enzym ureaza làm chậm quá trình thủy phân urê thành amoni có trong đất, hỗ trợ quá trình hấp thu chất dinh dưỡng của cây trồng nâng cao hiệu quả sử dụng đạm, giảm chi phí sử dụng phân bón cho cây trồng và thân thiện với môi trường. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm này.



(11) 75478 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06508 (85) 10/11/2020
 (22) 29/03/2019 (86) PCT/EP2019/058003 29/03/2019
 (30) 10 2018 108 755.1 12/04/2018 DE (87) WO2019/197178 17/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/11/2020

(51) **B65D 41/34**

(71) **PROTECHNA S.A. (CH)**

Avenue de la Gare 14, 1701 Fribourg, SWITZERLAND

(72) KLATT, Bernd (DE); WERNER, Christian (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CƠ CẤU GẮN CHẶT ĐỂ ĐẶT PHẦN ỨNG VỎI**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu gắn chặt để đặt phần ứng vôi (10) trên cổ vôi (11), mà được tạo ra liền khối trên thành bình chứa (13) của bình chứa bằng chất dẻo (12), phần ứng vôi (10) có vỏ phần ứng (20) bao gồm vành gờ có ren (18), mà có ren trong (17) để được vặn vào ren ngoài (16), mà được tạo ra trên phần kéo dài có ren (15) của cổ vôi (11), vòng gắn chặt (28) được bố trí giữa thành bình chứa (13) và vành gờ có ren (18), vòng gắn chặt (28) có các phần nhô khóa (37) để tạo ra phương tiện khóa (36), mà được bố trí trên chu vi trong và hướng theo hướng kính vào trong và các đầu khóa của chúng để khóa vào phương tiện chặn (48), mà được tạo ra trên bình chứa (12) được bố trí trên chu vi khóa (53), mà đường kính (D) của nó lớn hơn đường kính (d) của ren ngoài (16) của cổ vôi (11) hoặc bằng đường kính (d).

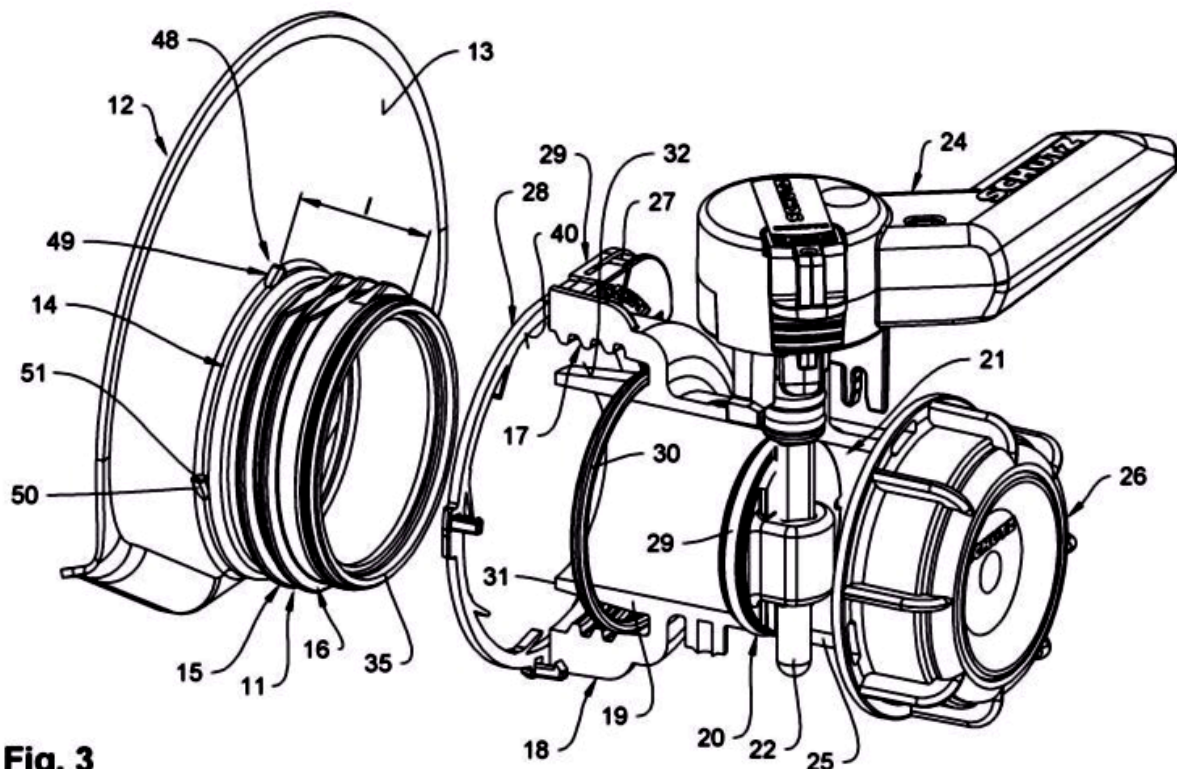


Fig. 3

- (11) 75479 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06538 (85) 11/11/2020
(22) 26/03/2020 (86) PCT/CN2020/081411 26/03/2020
(30) 201910263062.4 02/04/2019 CN (87) WO2020/200037 08/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/11/2020

(51) *H04W 76/11; H04W 4/50; H04W 4/60*

(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) XIN, Yang (CN); WU, Yizhuang (CN); LI, Yongcui (CN); CHONG, Weiwei (CN); WU, Xiaobo (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU, CHIP, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Theo các phương án, sáng chế đề xuất phương pháp xử lý dữ liệu, chip, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, thiết bị truyền thông, hệ thống truyền thông, và liên quan đến các công nghệ truyền thông, để liên kết dữ liệu của thiết bị đầu cuối mà được phân bố trên các phần tử mạng khác nhau. Phương pháp này bao gồm các bước: thu thập, bởi phần tử mạng phân tích dữ liệu, dữ liệu của thiết bị đầu cuối trên phần tử mạng thứ nhất, trong đó dữ liệu của thiết bị đầu cuối trên phần tử mạng thứ nhất này bao gồm bộ nhận dạng thứ nhất, và phần tử mạng thứ nhất này là phần tử mạng truy cập; thu thập, bởi phần tử mạng phân tích dữ liệu, dữ liệu trên phần tử mạng thứ hai, trong đó dữ liệu trên phần tử mạng thứ hai này bao gồm dữ liệu của thiết bị đầu cuối trên phần tử mạng thứ hai, dữ liệu của thiết bị đầu cuối trên phần tử mạng thứ hai này bao gồm bộ nhận dạng thứ nhất, và bộ nhận dạng thứ nhất này bao gồm một hoặc nhiều thông tin bất kỳ trong số các thông tin sau đây: bộ nhận dạng của thiết bị đầu cuối, bộ nhận dạng được phần tử mạng thứ nhất ấn định cho thiết bị đầu cuối, hoặc bộ nhận dạng được phần tử mạng thứ hai ấn định cho thiết bị đầu cuối; và liên kết, bởi phần tử mạng phân tích dữ liệu, dữ liệu của thiết bị đầu cuối trên phần tử mạng thứ nhất với dữ liệu của thiết bị đầu cuối trên phần tử mạng thứ hai dựa trên bộ nhận dạng thứ nhất.

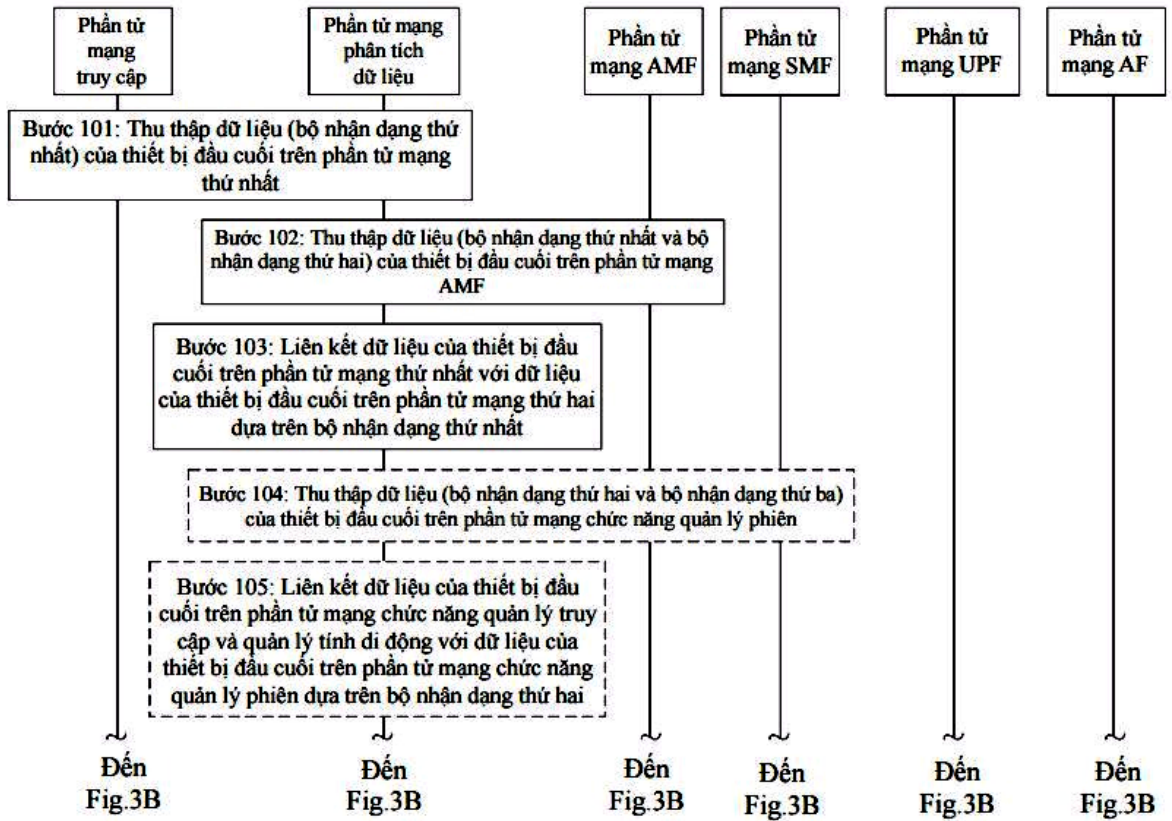


Fig. 3A

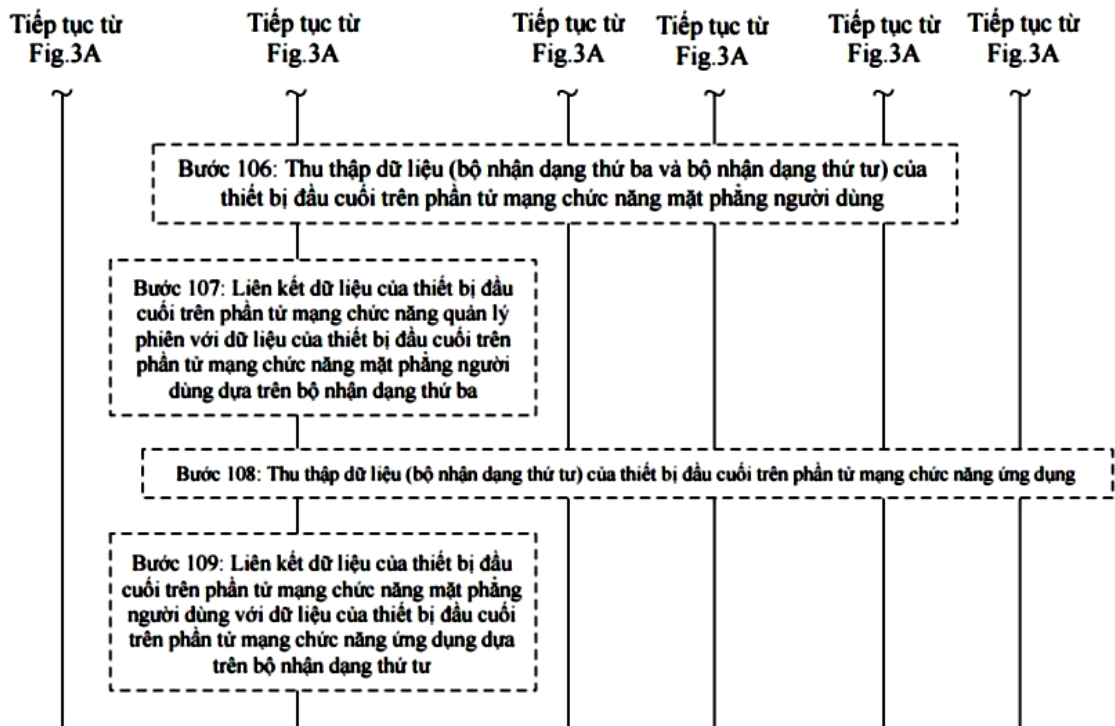


Fig.3B

(11) 75480 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06557

(22) 12/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/11/2020

(51) E04F 13/00

(71) 1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

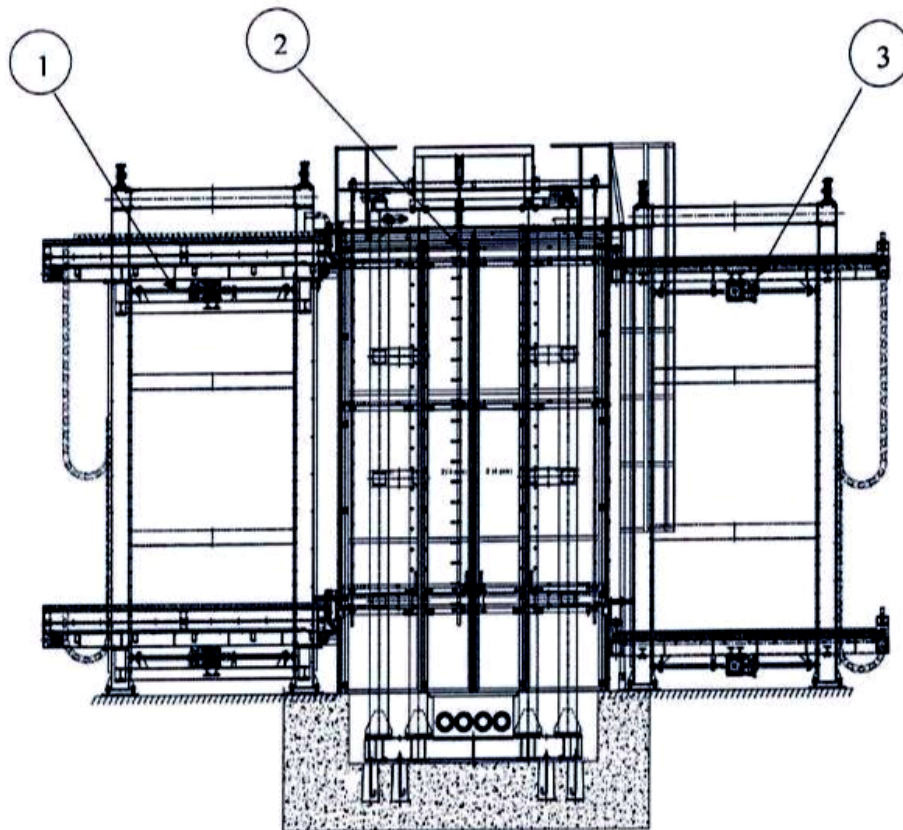
2. VIỆN NGHIÊN CỨU & CÔNG NGHỆ PHENIKAA (VN)

Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Hồ Xuân Năng (VN); Nguyễn Hữu Chương (VN)

(54) **HỆ THỐNG DƯỠNG HỘ TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống dưỡng hộ tự động, trong đó các tầng gia nhiệt được cố định, hệ thống bao gồm kết cấu nâng hạ ở đầu ra và đầu vào để có thể đưa và lấy sản phẩm tự động. Ngoài ra, để đảm bảo thời gian một chu trình hoạt động, cụm xe để chất tải và đỡ tải cũng được tích hợp để có thể làm cả hai chức năng đưa sản phẩm vào lò và lấy sản phẩm ra cùng lúc. Hệ thống dưỡng hộ bao gồm kết cấu nâng hạ đưa khuôn đá vào, lò dưỡng hộ bao gồm hệ thống các tầng gia nhiệt, kết cấu nâng hạ đưa khuôn đá ra.



Hình 1

- | | | | | |
|-------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 75481 A | | | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-06562 | | | (85) 12/11/2020 | |
| (22) 22/04/2019 | | | (86) PCT/IB2019/053314 | 22/04/2019 |
| (30) 62/663,096 | 26/04/2018 | US | (87) WO2019/207463 | 31/10/2019 |
| 62/750,454 | 25/10/2018 | US | | |
| 62/826,609 | 29/03/2019 | US | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2020

(51) **C07D 401/14**; C07D 498/04; C07D 487/04; A61P 35/00; C07D 405/14

(71) **PFIZER INC.** (US)

235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

(72) CHEN, Ping (US); CHO-SCHULTZ, Sujin (US); DEAL, Judith Gail (US); GALLEGO, Gary Michael (US); JALAIE, Mehran (US); KANIA, Robert Steven (US); NAIR, Sajiv Krishnan (US); NINKOVIC, Sacha (CA); ORR, Suvu Tuula Marjukka (US); PALMER, Cynthia Louise (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT 2-AMINO-PYRIDIN HOẶC 2-AMINO-PYRIMIDIN LÀM CHẤT ỨC CHẾ KINAZA PHỤ THUỘC XYCLIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 2-amino-pyridin hoặc 2-amino-pyrimidin hoặc muối dược dụng của nó, và dược phẩm chứa muối hoặc hợp chất này. Các hợp chất, muối và dược phẩm này có thể sử dụng để điều trị sự phát triển tế bào bất thường ở đối tượng cần điều trị, bao gồm bệnh ung thư.

(11) 75482 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06563

(22) 12/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 08/12/2020

(51) B07B 13/11

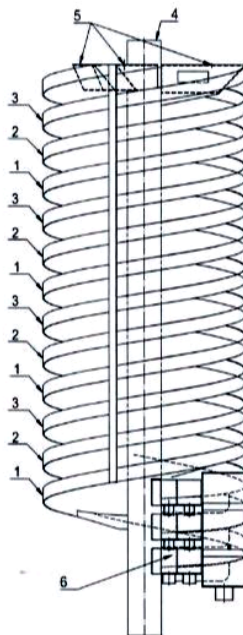
(71) VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM (VN)

Số 79 phố An Trạch, Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Bùi Xuân Bình (VN); Nguyễn Thị Hồng Gấm (VN)

(54) VÍT TUYẾN BẰNG NHỰA PVC CHUYÊN DỤNG CHO TUYẾN QUẶNG MỊN SA KHOÁNG TITAN

- (57) Sáng chế đề cập vít tuyến bằng nhựa PVC chuyên dụng cho tuyến quặng mịn sa khoáng titan bao gồm ba máng vít (1, 2 và 3) có đường kính Φ 1200mm được gắn xen kẽ nhau theo phương thẳng đứng vào cột đỡ vít (4), cột đỡ vít (4) này được bố trí thẳng đứng, hộp cấp liệu (5) được gắn vào phần trên của cột đỡ vít (4) để nhận liệu từ ngoài vào cấp cho các máng vít (1, 2 và 3), hộp hứng liệu (6) được gắn vào phần dưới của cột đỡ vít (4) để nhận liệu sau khi đi qua máng vít, trong đó: profil máng vít là mặt cắt đứng của máng vít (1, 2 hoặc 3) qua tâm cột đỡ vít (4) là đường thang nghiêng với cột đỡ vít (4) một góc 7° , phần cuối của profil này có dạng đường cong tròn để tạo quỹ đạo cho dòng luân lưu; bước vít là chiều cao của một vòng vít của máng vít (1, 2 hoặc 3) bằng 640mm. Vít tuyến theo sáng chế là kiểu vít tuyến mới hoàn toàn về hình dáng hình học cùng các thông số kỹ thuật so với các loại hiện đang được sử dụng cho các vùng mỏ quặng titan cấp hạt mịn. Việc thay đổi bước vít và chọn góc nghiêng profil máng vít hợp lí nhằm làm tăng tốc độ trong dòng chảy của các hạt quặng mịn là yếu tố quyết định.



Hình 1

(11) 75483 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06575

(22) 12/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/11/2020

(51) C12N 1/14

(71) VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Lê Thị Minh Thành (VN); Trịnh Thị Thu Hà (VN); Ngô Đình Bính (VN); Chu Hoàng Hà (VN); Phạm Bích Ngọc (VN); Lê Thu Ngọc (VN)

(54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS THURINGIENSIS SEROVAR CANADENSIS SP14.2 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC MANG GEN MÃ HÓA PROTEIN ĐỘC TỐ CRY2AB39 DIỆT SÂU ĐỤC QUẢ ĐẬU TƯƠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn *Bacillus thuringiensis* serovar *aiwazai* SP14.2 thuần khiết về mặt sinh học phân lập tại Việt Nam, có khả năng tạo bào tử và sinh tổng hợp protein tinh thể độc tố Cry2Ab39 diệt côn trùng bộ cánh vẩy (Lepidoptera), cụ thể là sâu đục quả đậu tương (*Etiella zinkenella*). Chủng *Bacillus thuringiensis* serovar *aiwazai* SP14.2 thuần khiết về mặt sinh học theo sáng chế mang cấu trúc đoạn gen cry2Ab39 có kích thước 1899 bp, mã hóa 633 axit amin sản sinh protein độc tố Cry2Ab39 có trọng lượng 70.79 kDa và diệt sâu đục quả đậu tương *Etiella zinkenella*, gen cry2Ab39 đã được đăng ký trên ngân hàng gen Quốc tế với mã số: MN725073, protein độc tố Cry2Ab39 với mã số QIQ19560 trong cơ sở dữ liệu của Trung tâm Tài nguyên protein vi khuẩn kháng sâu (The Bacterial Pesticidal Protein Resource Center - BPPRC).

- (11) 75484 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06591 (85) 13/11/2020
(22) 16/04/2019 (86) PCT/IB2019/053137 16/04/2019
(30) 102018000004540 16/04/2018 IT (87) WO2019/202508 24/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/11/2020

(51) *A61K 31/05; A61K 33/08; A61P 15/08; A61K 33/06*

(71) **S&R FARMACEUTICI S.P.A.** (IT)
via dei Pioppi 2, 06083 Bastia Umbra, Italy

(72) FIORETTI, Bernard (IT); LEONARDI, Lucio (IT)

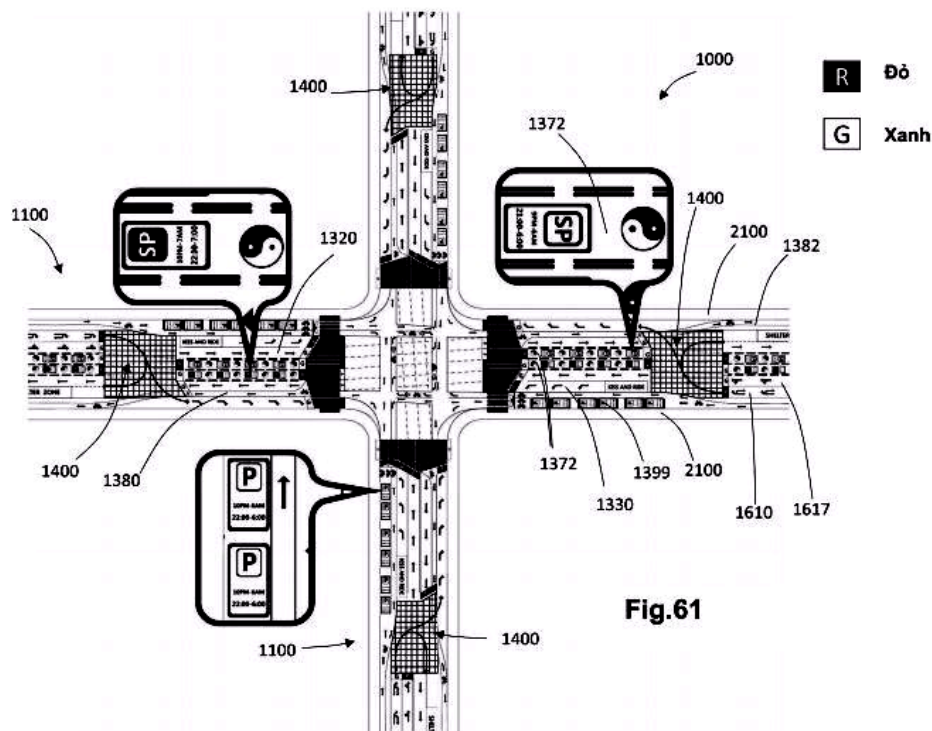
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT RESVERATROL ĐƯỢC MANG TRÊN HYDROXIT KIM LOẠI VÀ HỢP CHẤT RESVERATROL TINH KHIẾT KHÔNG ĐƯỢC MANG TRÊN CHẤT NÈN ĐỂ ĐIỀU TRỊ CHỨNG VÔ SINH Ở PHỤ NỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm ở dạng thực phẩm chức năng dùng để cải thiện khả năng sinh sản của phụ nữ dựa trên việc sử dụng phép tính hệ số tỷ lệ xác định của resveratrol với profin được động học khác nhau. Hỗn hợp nêu trên được sử dụng một mình hoặc kết hợp với các chất dinh dưỡng có đặc tính chống oxy hóa và không được sử dụng ở phụ nữ có khả năng sinh sản kém như N-axetyl-xystein; các vitamin A, C, D, E, B2, B3, B6, B12 của melatonin, axit folic, inositol, kẽm, selen, coenzym Q10, axit a-lipoic, arginin và chất chiết từ quả cây rau khởi *Lycium barbarum*.

- (11) 75485 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06613 (85) 16/11/2020
 (22) 21/12/2018 (86) PCT/AU2018/051398 21/12/2018
 (30) 2018901278 17/04/2018 AU (87) WO2019/200423A1 24/10/2019
 (51) *E01C 1/02; G08G 1/081*
 (71) LEUNG, VALIANT YUK YUEN (AU)
 No. 1 Nanowie Street, Narwee, New South Wales 2209, Australia
 (72) LEUNG, Valiant Yuk Yuen (AU)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)
 (54) **NÚT GIAO THÔNG CÓ THỂ THIẾT LẬP LẠI**

- (57) Sáng chế đề cập tới nút giao thông và hệ thống hướng dẫn giao thông, trong đó nút giao thông này có khu vực nút giao trong đó hai tuyến đường giao nhau, và vùng chuyển đường xa để cho phép các xe mà đang rẽ phải thì chuyển vào phía tay phải của tuyến đường ở vị trí có khoảng cách với nút giao. Theo cách này, giai đoạn rẽ phải riêng biệt là không cần thiết đối với các đèn giao thông ở nút giao, và các xe đang rẽ phải có thể rẽ trong khi xe di chuyển thẳng vượt qua nút giao hoặc rẽ trái. Làn đường rẽ phải đang lại gần vùng chuyển đường xa từ phía xa của vùng chuyển đường xa được bố trí ở ngoài cùng bên trái, nhờ đó cho phép các xe đi thẳng có thể tiếp tục di chuyển theo đường thẳng. Các làn đường để dẫn hướng các xe đang di chuyển thẳng có thể thiết lập lại để dẫn hướng các xe di chuyển theo các hướng ngược nhau ở thời điểm khác nhau, phụ thuộc vào lưu lượng giao thông, và còn có thể thiết lập lại làm các chỗ đỗ xe.



(11) 75486 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06632

(22) 16/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 16/11/2020

(51) H04W 4/00; G06N 3/00; H04W 28/00; G06F 15/00; H04L 12/00

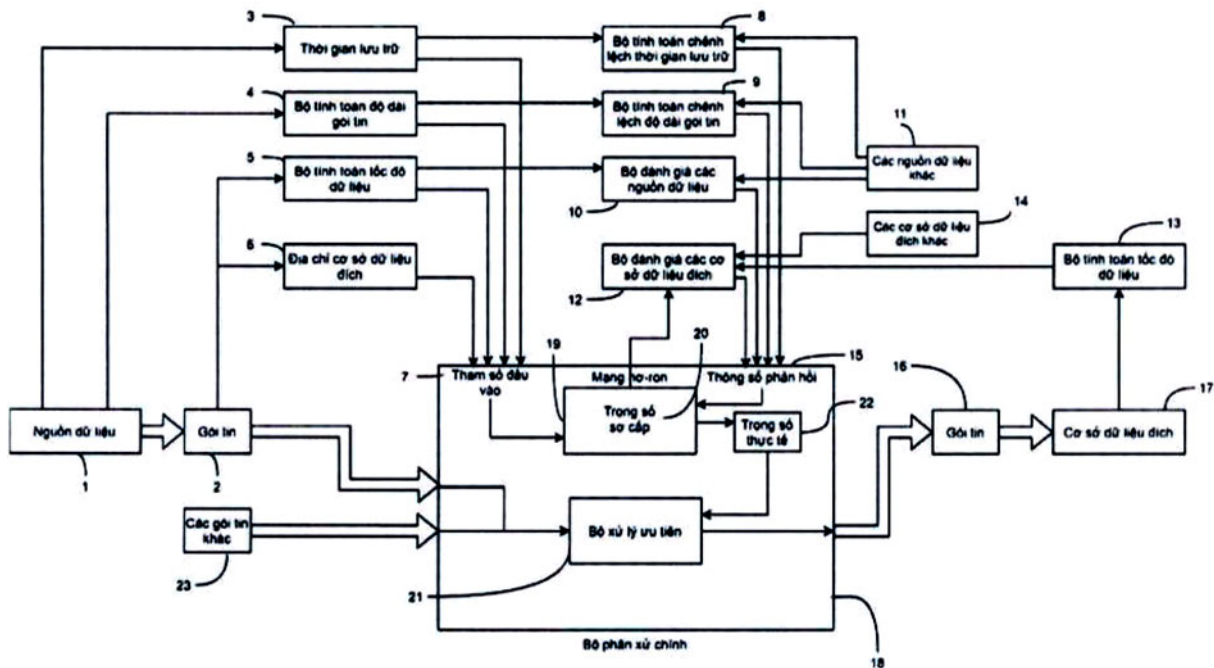
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**

268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Hoàng Trang (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ VÀ TĂNG TỐC ĐỘ TRUYỀN DỮ LIỆU QUA CỔNG GIAO TIẾP PCIE SỬ DỤNG MẠNG NƠ-RON ĐỂ ĐIỀU KHIỂN TRỌNG SỐ CỦA BỘ PHÂN XỬ DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp quản lý và tăng tốc độ truyền dữ liệu qua cổng giao tiếp PCIe sử dụng mạng nơ-ron để điều khiển trọng số của bộ phân xử dữ liệu. Trong phương pháp theo sáng chế, khi phân xử việc truyền dữ liệu, một hệ thống các trọng số ưu tiên thứ tự truyền có thể thay đổi được, với hình thức học máy là nền tảng chính để quyết định mức độ ưu tiên của các loại dữ liệu khác nhau, trọng số càng lớn, đồng nghĩa với mức độ ưu tiên càng cao. Các trọng số này được gán riêng biệt cho từng gói tin, sẽ được quyết định dựa trên các tiêu chí: đặc điểm nguồn dữ liệu, đặc điểm cơ sở dữ liệu đích, chiều dài gói tin và thời gian lưu trữ của gói tin trong bộ nhớ. Giải pháp theo sáng chế giúp quản lý và tăng tốc độ truyền dữ liệu qua cổng giao tiếp PCIe một cách hiệu quả.



Hình 1

- (11) 75487 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06661 (85) 18/11/2020
(22) 29/03/2019 (86) PCT/MY2019/000010 29/03/2019
(30) PI 2018701522 18/04/2018 MY (87) WO2019/203633 24/10/2019
(51) *C12N 15/82; C12N 9/10*
(71) **KIMAGRI CORPORATION SDN BHD (MY)**
24, Persiaran Sg. Pari Timur 16, Taman Mas, Perak, Ipoh, 30200 (MY)
(72) LEE, Kim Chai (MY); NG, Boon Tatt (MY); FOONG, Chuen Yi (MY)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **GEN TÁI TỔ HỢP**
- (57) Sáng chế đề cập đến gen tái tổ hợp để cải thiện tính kháng thuốc diệt cỏ, vi khuẩn và nấm cũng như tạo ra tính trạng nông học nâng cao, gen tái tổ hợp được đặc trưng bởi axit nucleic bao gồm gen EPSPS thứ nhất với trình tự axit amin theo SEQ ID no. 1 và gen EPSPS thứ hai với trình tự axit amin theo SEQ ID no. 2, trong đó gen tái tổ hợp được dung hợp với gen mã hóa yếu tố phiên mã với trình tự axit amin theo SEQ ID no. 3. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến vectơ bao gồm gen tái tổ hợp, tế bào chủ chứa vectơ và cây chuyển gen chứa tế bào chủ.



Fig. 5

- (11) **75488 A** (43) 25/01/2021
- (21) **1-2020-06715** (85) 20/11/2020
- (22) 18/04/2019 (86) PCT/US2019/028184 18/04/2019
- (30) 62/660,943 21/04/2018 US (87) WO2019/204649 24/10/2019
- 62/669,502 10/05/2018 US
- 62/669,483 15/10/2018 US
- 62/756,062 05/11/2018 US
- 62/772,715 29/11/2018 US
- 62/772,744 29/11/2018 US
- 62/806,480 15/02/2019 US
- (51) **C08G 63/81; B32B 25/10; B32B 7/02; C08J 9/28; C08G 59/42; B32B 25/04; C07C 69/30**
- (71) **NATURAL FIBER WELDING, INC. (US)**
6533 N Galena Rd, Peoria, IL 61614, United States of America
- (72) AMSTUTZ, Aaron Kenneth (US); HAVERHALS, Luke Michael (US); PIERZ, Albert C. (US); PIERZ, Ian T. (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT ĐÓNG RẮN, VẬT LIỆU CHỨA CHẤT ĐÓNG RẮN NÀY, VÀ VẬT PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ VẬT LIỆU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất đóng rắn cho dầu thực vật epoxy hóa và cao su thiên nhiên epoxy hóa được tạo ra từ phản ứng giữa axit đa chức nguồn gốc tự nhiên và dầu gốc thực vật epoxy hóa, phương pháp sản xuất chất đóng rắn này, vật liệu có chứa chất đóng rắn này, và vật phẩm được sản xuất từ vật liệu này. Chất đóng rắn có thể được sử dụng để sản xuất nhựa đúc không có độ xốp và lưu hóa các công thức cao su dựa trên cao su thiên nhiên epoxy hóa. Vật liệu làm từ các vật liệu theo sáng chế có thể được sử dụng một cách thuận lợi làm chất thay thế da.

- (11) 75489 A (43) 25/01/2021
 (21) 1-2020-06748 (85) 23/11/2020
 (22) 27/12/2018 (86) PCT/KR2018/016721 27/12/2018
 (30) 10-2018-0049585 30/04/2018 KR (87) WO2019/212117 07/11/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/11/2020

(51) **B65G 43/08**; B65G 37/00; B65G 47/88; B65G 47/28; B65G 47/52; B08B 9/08

(71) **STI CO., LTD.** (KR)

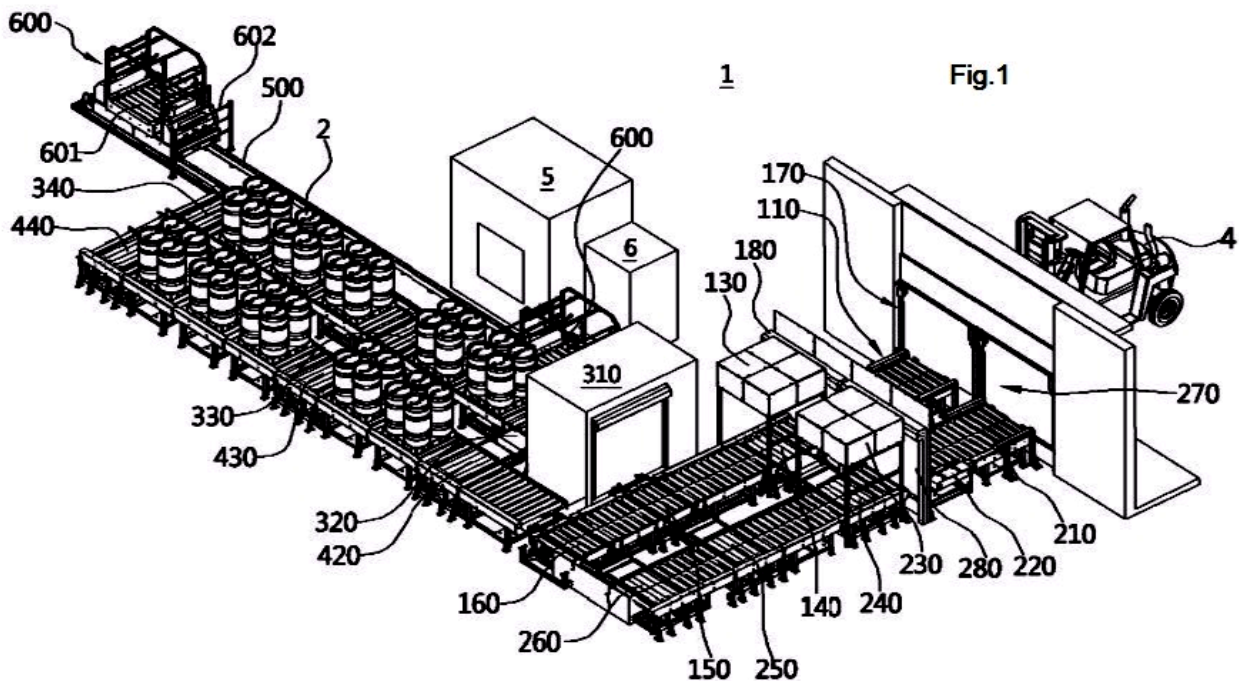
1, Bonggi-gil, Gongdo-eup, Anseong-si, Gyeonggi-do 17558, Republic of Korea

(72) SONG, Yong Ik (KR); YOON, Byung Chun (KR); CHO, Je Dong (KR); KO, Byung Do (KR); IM, Jong U (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN TỰ ĐỘNG THÙNG CHỨA HÓA CHẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp vận chuyển tự động thùng chứa hóa chất, trong đó thùng chứa hóa chất có thông tin hóa học được yêu cầu bởi thiết bị cung cấp hóa chất được kiểm tra có thể tự động đưa đến thiết bị cung cấp hóa chất. Hệ thống vận chuyển tự động thùng chứa hóa chất theo sáng chế bao gồm: ít nhất một băng tải vận chuyển để chuyển đến thiết bị cung cấp hóa chất (5), thùng chứa hóa chất (2) đi vào phần đầu vào (110); và phần điều khiển để nhận thông tin hóa học của thùng chứa hóa chất (2) vận chuyển qua băng tải vận chuyển và thực hiện điều khiển đưa thùng chứa hóa chất (2) đến thiết bị cung cấp hóa chất (5) khi thông tin hóa học nhận được trùng khớp với thông tin được yêu cầu bởi thiết bị cung cấp hóa chất (5).



(11) 75490 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06759

(22) 24/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/11/2020

(51) C07K 14/79; C12R 1/84; C12N 1/16

(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**

Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trương Quốc Phong (VN); Khuất Hữu Thanh (VN); Nguyễn Tiến Thành (VN);
Phạm Tuấn Anh (VN); Nguyễn Trường Giang (VN); Nguyễn Chính Nghĩa (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỨA LACTOFERRIN TỪ CHỦNG
NẤM MEN PICHIA PASTORIS KM71-3 TÁI TỔ HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất Lactoferrin từ chủng *Pichia pastoris* tái tổ hợp. Quy trình này bao gồm các bước:

- i) Lên men chủng *Pichia pastoris* tái tổ hợp sinh tổng hợp Lactoferrin
- ii) Thu hồi sinh khối nấm men *Pichia pastoris* và sấy khô
- iii) Tách và tinh sạch protein Lactoferrin
- iv) Đông khô và tạo chế phẩm Lactoferrin.

(11) 75491 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06760

(22) 24/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/11/2020

(51) **D02G 3/44**

(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**

Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

(72) Vũ Thị Hồng Khanh (VN); Nguyễn Thị Hương (VN)

(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ HẠN CHẾ CHÁY BỀN CHO VẢI BÔNG DỆT THOI SỬ DỤNG PLASMA PHÓNG ĐIỆN RÀO CHẮN ĐIỆN MÔI**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý hạn chế cháy bền cho vải bông dệt thoi với mục đích làm cho vải có khả năng chậm cháy tối thiểu sau 5 chu trình giặt. Quy trình sử dụng tổ hợp hóa chất: Pyrovatex CP New 375÷405 g/l, Knittex FFRC 95÷100 g/l, Invadine PBN 5 g/l. Hóa chất được đưa lên vải và tạo liên kết hóa trị bền vững với vải bằng phương pháp ngấm ép-sấy-gia nhiệt. Điểm mới của quy trình là được bổ sung 2 công đoạn xử lý vải trong môi trường plasma phóng điện rào chắn điện môi với công suất 1W/cm² ở áp suất khí quyển, trong môi trường không khí: lần 1 trước khi vải được ngấm ép hóa chất trong thời gian 30 giây đến 35 giây, lần 2 sau khi vải được ngấm ép hóa chất trong thời gian 75 giây đến 85 giây, điều kiện gia nhiệt: 160 °C - 165 °C trong 90 giây - 100 giây, và hàm lượng hóa chất sử dụng.

- (11) 75492 A (43) 25/01/2021
(21) 1-2020-06772 (85) 24/11/2020
(22) 26/04/2019 (86) PCT/KR2019/005092 26/04/2019
(30) 10-2018-0049218 27/04/2018 KR (87) WO2019/209077 31/10/2019
(51) **B65D 85/30; B65D 5/50**
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) JUNG, Jihyun (KR); KIM, Kwangyoun (KR); KIM, Juyeoung (KR); JEONG, Eunsu (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **HỘP ĐÓNG GÓI DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

- (57) Sáng chế đề cập đến hộp đóng gói để đóng gói thiết bị điện tử, và theo một phương án thực hiện sáng chế, hộp đóng gói này bao gồm: phần thân của hộp đóng gói; phần ngăn chứa ở trong phần thân của hộp đóng gói và chứa thiết bị điện tử; và cấu trúc đỡ được đặt vào trong hoặc tháo ra ngoài phần ngăn chứa, ít nhất một phần của cấu trúc đỡ này có thể được gấp vào ở tư thế nghiêng hoặc mở ra, trong đó cấu trúc đỡ khi ở trạng thái gấp vào được đặt, cùng với thiết bị điện tử, vào trong phần ngăn chứa để đỡ thiết bị điện tử sao cho có thể khuếch đại âm thanh phát ra từ loa ở trong thiết bị điện tử và, khi ở trạng thái được tháo ra ngoài phần ngăn chứa hoặc ở trạng thái được đặt vào trong phần ngăn chứa, cấu trúc đỡ đỡ thiết bị điện tử, và sáng chế có thể có nhiều phương án khác nữa.

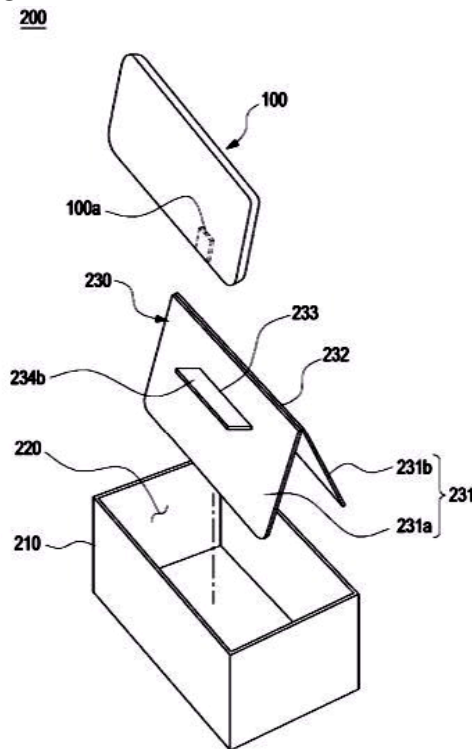


FIG.7

- | | | |
|-------------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 75493 A | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-06822 | (85) 22/09/2016 | |
| (22) 10/04/2015 | (86) PCT/JP2015/002020 | 10/04/2015 |
| (30) 2014-081454 | 10/04/2014 | JP (87) WO2015/155998 |
| | | 15/10/2015 |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/09/2017

(51) **A61K 47/48**

(62) 1-2016-03556

(71) 1. **DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)**

3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 1038426, Japan

2. **DAIICHI SANKYO EUROPE GMBH (DE)**

Zielstattstrasse 48, 81379 Munich, Germany

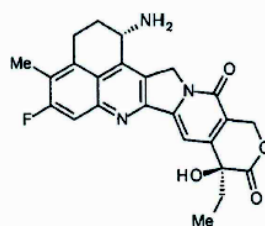
(72) HETTMANN, Thore (DE); ABRAHAM, Reimar (DE); BLUM, Sabine (DE); UENO, Suguru (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỂ LIÊN HỢP KHÁNG THỂ KHÁNG HER3-DƯỢC CHẤT**

- (57) Sáng chế đề xuất thuốc kháng khối u có tác dụng trị liệu hiệu quả cả về cả tác dụng kháng khối u và tính an toàn. Sáng chế đề xuất thể liên hợp kháng thể-dược chất trong đó hợp chất kháng khối u có công thức dưới đây được liên hợp với kháng thể kháng HER3 qua thành phần liên kết có cấu trúc biểu thị bằng công thức: $-L^1-L^2-L^P-NH-(CH_2)_{n_1}-L^a-(CH_2)_{n^2}-C(=O)-$ hoặc $-L^1-L^2-L^P-$ (kháng thể kháng HER3 được nối với đầu tận cùng của L^1 , hợp chất kháng khối u được nối với nhóm cacbonyl của gốc $-(CH_2)_{n^2}-C(=O)-$ hoặc đầu tận cùng C của L^P , với nguyên tử nitơ của nhóm amin ở vị trí 1 là vị trí nối).

[Công thức 1]



- (11) **75494 A** (43) 25/01/2021
(21) **1-2020-06856** (85) 18/12/2017
(22) 17/06/2016 (86) PCT/EP2016/064065 17/06/2016
(30) 15172767.4 18/06/2015 EP (87) WO2016/203006 22/12/2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/11/2017

(51) **A61K 9/00; A61K 9/20; A61K 31/565**

(62) 1-2017-05124

(71) **MITHRA PHARMACEUTICALS S.A. (BE)**

Rue Saint-Georges 5/7, BE-4000 Liège, Belgium

(72) JASPART, Séverine Francine Isabelle (BE); PLATTEEUW, Johannes Jan (NL);
VAN DEN HEUVEL, Denny Johan Marijn (NL)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM DẠNG LIỀU ĐƠN VỊ PHÂN TÁN ĐƯỢC TRONG MIỆNG
CHỨA THÀNH PHẦN ESTETROL VÀ QUY TRÌNH BẢO CHẾ CHẾ PHẨM
NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dược dạng liều đơn vị rắn phân tán được trong miệng có trọng lượng nằm trong khoảng từ 30 và 1000 mg, chế phẩm dạng liều đơn vị này chứa:

- từ 0,1 đến 25% trọng lượng là các hạt estetrol chứa ít nhất 80% trọng lượng là thành phần estetrol được chọn từ nhóm bao gồm estetrol, estetrol este và tổ hợp của chúng; và

- từ 75 đến 99,9% trọng lượng là một hoặc nhiều thành phần dược dụng; chế phẩm dạng liều đơn vị rắn này chứa ít nhất 100 µg thành phần estetrol; và trong đó chế phẩm dạng liều đơn vị rắn này có thể thu được bằng quy trình bao gồm bước tạo viên cốt urot của các hạt estetrol có kích thước hạt trung bình có trọng số theo thể tích nằm trong khoảng từ 2 µm đến 50 µm.

Chế phẩm dạng liều đơn vị rắn này dễ sản xuất và hoàn toàn thích hợp để dùng dưới lưỡi, trong má hoặc dưới môi.

- | | | | | |
|-------------------|-------------|----|------------------------|------------|
| (11) 75495 A | | | (43) 25/01/2021 | |
| (21) 1-2020-06860 | | | (85) 30/05/2016 | |
| (22) 28/01/2015 | | | (86) PCT/JP2015/000355 | 28/01/2015 |
| (30) 2014-017777 | 31/01/2014 | JP | (87) WO2015/115091 | 06/08/2015 |
| | 2014-168944 | JP | | |
| | 2014-227886 | JP | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/07/2017

(51) *C07K 16/28; A61K 39/395; C07D 491/052; A61K 31/4745; A61P 35/00*

(62) 1-2016-01967

(71) **DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)**

3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 1038426, Japan

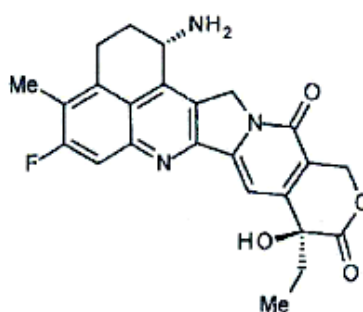
(72) NAITO, Hiroyuki (JP); OGITANI, Yusuke (JP); MASUDA, Takeshi (JP); NAKADA, Takashi (JP); YOSHIDA, Masao (JP); ASHIDA, Shinji (JP); MORITA, Koji (JP); MIYAZAKI, Hideki (JP); KASUYA, Yuji (JP); HAYAKAWA, Ichiro (JP); ABE, Yuki (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỂ LIÊN HỢP KHÁNG THỂ KHÁNG HER2-DƯỢC CHẤT**

(57) Sáng chế đề xuất thể liên hợp kháng thể-dược chất làm thuốc kháng u có tác dụng kháng u và độ an toàn vượt trội và có tác dụng điều trị bệnh hữu hiệu, trong đó hợp chất kháng u được thể hiện bằng công thức dưới đây được liên hợp với kháng thể kháng HER2 qua liên kết có cấu trúc được thể hiện bằng công thức sau: $-L^1-L^2-L^P-NH-(CH_2)n^1-La-(CH_2)n^2-C(=O)-$ trong đó kháng thể kháng HER2 được gắn với đầu tận cùng L^1 , và hợp chất kháng u được gắn với nhóm cacbonyl của gốc $-(CH_2)n^2-C(=O)-$ với nguyên tử nitơ của nhóm amin ở vị trí 1 làm vị trí gắn.

[Công thức 1]



(11) 75496 A

(43) 25/01/2021

(21) 1-2020-06942

(22) 01/12/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/12/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/12/2020

(51) A01G 1/00

(71) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU BẢO VỆ RỪNG (VN)**

46, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

(72) Nguyễn Minh Chí (VN); Trần Thanh Trắng (VN); Đào Ngọc Quang (VN)

(54) **QUY TRÌNH CHỌN GIỐNG KEO LAI VÀ KEO LÁ TRÀM CHỐNG CHỊU BỆNH CHẾT HÉO DO NẤM CERATOCYSTIS MANGINECANS**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình chọn giống keo lai và keo lá tràm chống chịu bệnh chết héo do nấm *Ceratocystis manginecans* bao gồm: bước 1) chuẩn bị mẫu hạt bằng cách thu quả và xử lý quả, hạt từ các cây mẹ thuộc các dòng keo lai và keo lá tràm đã được chọn lọc, không bị sâu, bệnh hại, đặc biệt là không bị bệnh chết héo, có sinh trưởng tốt, thân thẳng, tán lá cân đối, cành nhỏ; bước 2) chuẩn bị cây giống bằng cách gieo các lô hạt thu từ các cây mẹ đã được chọn lọc, tiến hành gieo ươm riêng rẽ và mã hóa cho từng lô hạt; bước 3) sàng lọc sớm cây trội dự tuyển về tính chống chịu bệnh chết héo bằng cách gây bệnh nhân tạo cho toàn bộ các cây giống; lựa chọn những cây trội dự tuyển có khả năng chống chịu rất mạnh với nấm gây bệnh chết héo; phun thuốc hóa học có hoạt chất metalaxyl pha với trisiloxan ethoxylat lên toàn bộ tán lá, thân cây, gốc cây và bầu đất của các cây trội dự tuyển lựa chọn ở trên; phun nhắc lại 3 lần, mỗi lần cách nhau 5 ngày; bước 4) khảo nghiệm các cây trội dự tuyển và chọn cây ưu việt bằng cách trồng khảo nghiệm các cây trội dự tuyển đã được chọn lọc ngoài hiện trường, sau 24 tháng chỉ tuyển chọn những cây ưu việt với các đặc điểm vượt trội về sinh trưởng và hoàn toàn không có biểu hiện bị bệnh chết héo; bước 5) nhân giống các cây ưu việt bằng cách cắt tạo chồi cho các cây ưu việt đã được chọn và nhân hom; bước 6) sàng lọc dòng vô tính, tuyển chọn giống chống chịu bệnh chết héo có năng suất cao bằng cách trồng khảo nghiệm dòng vô tính, trong đó chỉ sử dụng cây hom đã được nhân giống từ các cây ưu việt và đã được kiểm tra lại tính chống chịu bệnh chết héo; sau 36 tháng chỉ tuyển chọn những dòng keo lai và keo lá tràm hoàn toàn không có biểu hiện bị bệnh chết héo và có các đặc điểm vượt trội về sinh trưởng.

Quy trình chọn giống keo lai và keo lá tràm chống chịu bệnh chết héo cho phép sàng lọc sớm các cá thể có tính chống chịu bệnh từ giai đoạn vườn ươm giúp rút ngắn thời gian thực hiện, giảm chi phí. Quy trình giúp đảm bảo chọn lọc chính xác các nguồn giống có khả năng chống chịu bệnh chết héo và có năng suất cao.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) **4745 A** (43) 25/01/2021
(21) **2-2019-00021** (85) 14/01/2019
(22) 30/04/2018 (86) PCT/KR2018/004994 30/04/2018
(30) 20-2018-0000485 31/01/2018 KR (87) WO2019/151578 A1 08/08/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/01/2019

(51) *A61M 5/34; A61M 5/31; A61M 5/32*

(71) **CHOI, DAE-HAN (KR)**

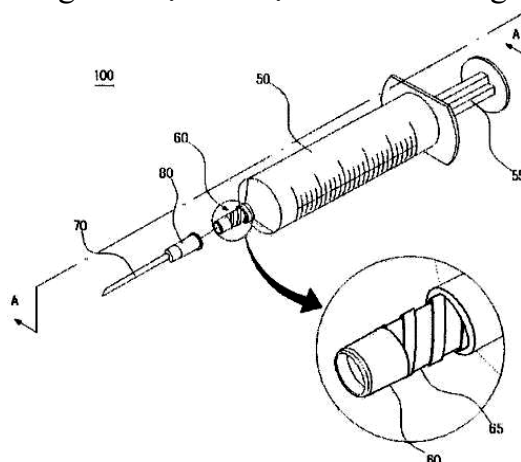
(61468) 401ho, 6-2 Baekseo-ro 176beon-gil, Dong-gu, Gwangju, Republic of Korea

(72) **CHOI, Dae-han (KR)**

(74) Công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **BỘ KIM TIÊM DÙNG MỘT LẦN CÓ TÍNH NĂNG CẢI THIỆN ĐỘ TƯƠNG THÍCH**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ kim tiêm dùng một lần có tính năng cải thiện độ tương thích, bao gồm ống tiêm (50) trong đó đầu nạp dung dịch được phẩm có chiều dài xác định trước (60) được chế tạo để nhô ra ở một phía và pittông (55) được lắp và nối với lỗ mở ở phía còn lại; phần nối kiểu ren thứ nhất (65) được chế tạo trên chu vi ngoài của đầu nạp dung dịch được phẩm (60); ốc kim tiêm (80) được trang bị kim tiêm (70) và được tạo cấu hình để được lắp và nối với chu vi ngoài của đầu nạp dung dịch được phẩm (60); và phần nối kiểu ren thứ hai (85) được chế tạo trên chu vi trong của ốc kim tiêm (80) và được tạo cấu hình để được nối với phần nối kiểu ren thứ nhất (65), trong đó phần nối kiểu ren thứ nhất (65) được chế tạo dưới dạng phần nối kiểu ren trong có đường kính (d) nhỏ hơn đường kính chuẩn (D) của đầu nạp dung dịch được phẩm (60), phần nối kiểu ren thứ hai (85) được bố trí trên chu vi trong của kim tiêm (80) được chế tạo dưới dạng phần nối kiểu ren ngoài được tạo cấu hình để được nối với phần nối kiểu ren trong, và phần bậc giữ (87) có hình dạng vành được chế tạo để nhô ra ở chiều cao xác định trước từ phía bên trong của phần nối kiểu ren ngoài được chế tạo ở chu vi trong của ốc kim tiêm (80).



Hình 5

(11) **4746 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2019-00245**

(22) 25/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/06/2019

(51) **B29C 70/00; B29C 43/34; B29C 45/46**

(71) **NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)**

P.316-H9, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Trung Thành (VN)

(74) Công ty Cổ phần 2NG và Công sự (2NG PARTNERS JSC.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BI NGHIỀN BẰNG VẬT LIỆU COMPOZIT**

(57) Giải hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bi nghiền bằng vật liệu compozit trên cơ sở nhựa polyamit , bột đá, phụ gia chống tĩnh điện, phụ gia chống oxy hóa. Cụ thể, giải hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bi nghiền bằng vật liệu compozit trên cơ sở nhựa polyamit 6, bột đá, chống tĩnh điện Irgastat P18, chất chống oxy hóa Irganox 1010 trên thiết bị đùn, cắt tạo hạt.

(11) 4747 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00251

(22) 28/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/06/2019

(51) **B21D 17/00**

(75) **KUO-CHUNG CHENG (TW)**

137F., Fuxing Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221, Taiwan

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THIẾT BỊ CẮT VÀ UỐN TẤM**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị cắt và uốn tấm để cắt tấm dạng sóng và tạo thành các rãnh hình thang cần thiết để lắp đặt bao gồm tấm chân đế (1), hai bộ dao cắt (2) ở đầu của tấm chân đế (1), và cơ cấu tác dụng lực (3) để dẫn động hai bộ dao cắt (2). Dao cắt của bộ dao cắt (2) không có tay cầm mà chỉ có cạnh tiếp nhận lực (222) cong ở cạnh sau. Cơ cấu tác dụng lực (3) có hai tay lắc (33) được dẫn động bởi cần lắc (32) và trụ tác dụng lực (34) liên kết giữa hai tay lắc (33) để tỳ lên cạnh tiếp nhận lực (222) của dao cắt để tạo ra lực cắt và đẩy dao cắt hiệu quả để cắt hai vết rạch (202) ở cạnh của tấm. Ngoài ra, cơ cấu uốn (4) được liên kết với cơ cấu tác dụng lực (3) và được cung cấp lực để lật phần tấm giữa hai vết rạch (202) vào bên trong để tạo thành các rãnh hình thang (201) cần thiết để lắp đặt ở cạnh của tấm.

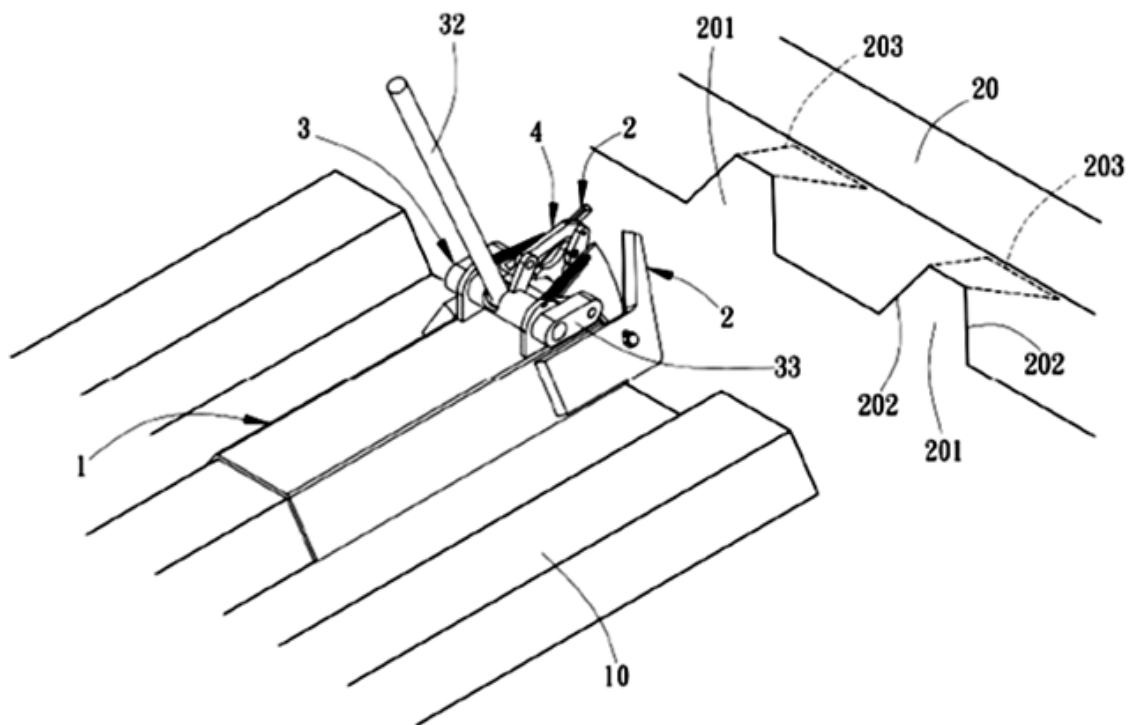


Fig.1

(11) **4748 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2019-00252**

(22) 28/06/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/06/2019

(51) **E03F 5/06**

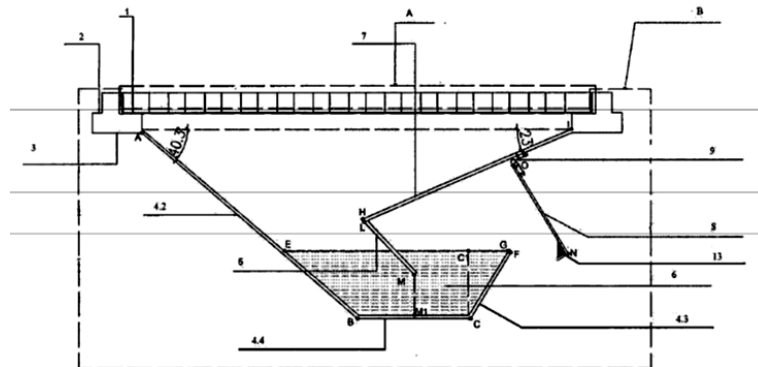
(75) **PHẠM HOÀNG TRUNG (VN)**

48/304 Lê Đình Dương, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(54) **BỘ CHẮN RÁC, NGĂN MÙI, CHẶN CÔN TRÙNG BẰNG COMPOSIT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ chắn rác ngăn mùi, chặn côn trùng bằng composit bao gồm tấm lưới chắn rác (A) để đặt lên trên miệng hở ở đầu trên của hộp composit ngăn mùi, chặn côn trùng (B); hộp (B) có vành kê hộp trên miệng hố thu (3), bên trên vành kê hộp trên miệng hố thu (3) có vành đỡ tấm lưới chắn rác (2) có kích thước ngoài nhỏ hơn vành kê hộp trên miệng hố thu (3) nhằm mục đích tạo khoảng trống để đỡ vừa giúp giữ chặt hộp. Thành bao quanh hộp (B) bao gồm thành trước (4.2) kéo dài theo một góc có độ nghiêng khoảng $40,3^\circ$ so với mặt trên của hộp vào phía trong từ cạnh trước của vành kê hộp trên miệng hố thu (3) đến đáy (4.4), thành sau (4.3) kéo dài từ đáy (4.4) về phía cạnh sau của vành kê hộp trên miệng hố thu (3) tới vị trí có chiều cao tính từ đáy (4.4) bằng khoảng $1/3$ chiều cao từ đáy (4.4) đến mặt đáy của vành kê hộp trên miệng hố thu (3) để tạo thành phần giữ nước, ngăn mùi bằng nước (6). Tấm composit tạo dốc ngăn mùi (7) kéo dài theo một góc có độ nghiêng khoảng 23° so với mặt trên của hộp từ cạnh trước của vành kê hộp trên miệng hố thu (3) về phía đáy (4.4) tới vị trí có chiều cao tính từ đáy (4.4) bằng khoảng $1/2$ chiều cao từ đáy (4.4) đến mặt đáy của vành kê hộp trên miệng hố thu (3). Tấm chắn giữ nước, ngăn mùi (5) được gắn chặt với đầu dưới của tấm composit tạo dốc ngăn mùi (7) và kéo dài gần như song song với thành trước (4.2) xuống phía dưới tới vị trí có chiều cao tính từ đáy (4.4) bằng khoảng $2/3$ chiều cao từ đáy (4.4) đến đầu trên của thành sau (4.3). Tấm composit ngăn mùi, chặn côn trùng (8) được lắp vào tấm composit tạo dốc ngăn mùi (7) theo kiểu bản lề để mở được ra phía ngoài.



HÌNH 7

(11) **4749 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2019-00253**

(22) 01/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/07/2019

(51) **G01W 1/00; G06F 19/00**

(71) **TRUNG TÂM ĐỘNG LỰC HỌC THỦY KHÍ MÔI TRƯỜNG (VN)**

332-334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Minh Huân (VN); Trần Ngọc Anh (VN); Trần Quang Đức (VN); Đặng Đình Đức (VN); Trần Thanh Huyền (VN); Nguyễn Kim Cương (VN); Phạm Quang Nam (VN); Vũ Hải Đăng (VN)

(54) **QUY TRÌNH DỰ BÁO THỜI TIẾT BIỂN ĐỘ PHÂN GIẢI CAO SỬ DỤNG KỸ THUẬT ĐỒNG HOÁ SỐ LIỆU RADAR THỜI GIAN THỰC**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình dự báo thời tiết biển độ phân giải cao sử dụng kỹ thuật đồng hóa số liệu radar thời gian thực nhằm cung cấp thông tin dự báo thời tiết biển cho từng địa phương, từng điểm theo toạ độ, với khả năng nâng cao độ chính xác thông tin dự báo bằng kỹ thuật đồng hoá số liệu radar cập nhật số liệu đo đạc liên tục từ thực địa, thông tin thời tiết được cung cấp dưới dạng bản tin, bản đồ, file số liệu, theo yêu cầu chuyên biệt và có tương tác với người sử dụng. Hệ thống thực thi của giải pháp bao gồm hệ thống máy tính và các công cụ xử lý số liệu (1), hệ thống các mô hình số trị dự báo thời tiết biển (2), hệ thống xây dựng bản tin dự báo thời tiết biển (3), hệ thống quan trắc thực địa radar WERA cung cấp số liệu thời gian thực và kỹ thuật đồng hóa số liệu (4). Quy trình dự báo được xây dựng trên cơ sở sử dụng các mô hình số trị dự báo thời tiết khí tượng, các mô hình dự báo thủy động lực liên hợp tương tác thời gian thực. Kết quả tính toán dự báo của quy trình được nâng cao độ chính xác nhờ kỹ thuật đồng hoá số liệu đo thời gian thực của hệ thống radar biển WERA, quy trình này cũng có thể áp dụng được tại các vùng biển khác nhau, nếu có đủ các cơ sở dữ liệu khí tượng, hải dương học và số liệu đo đạc thực địa bằng radar tương ứng.

(11) 4750 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00256

(22) 03/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2019

(51) H04L 27/00

(71) SEAK, S.R.O. (SK)

Slanská 11934/92, SK-08006 Presov, Slovak republic

(72) Jozef Sedlák (SK); Vladimír Goldmann (SK); Pavol Seman (SK)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG HAI CHIỀU QUA ĐƯỜNG DÂY ĐIỆN THÔNG QUA ĐIỀU BIẾN VÀ GIẢI ĐIỀU BIẾN NỬA CHU KỲ CỦA ĐIỆN ÁP VÀ DÒNG ĐIỆN XOAY CHIỀU**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp truyền thông hai chiều qua đường dây điện thông qua điều biến và giải điều biến nửa chu kỳ của điện áp và dòng điện xoay chiều; cho phép truyền tín hiệu điều khiển một cách đáng tin cậy và sau đó giải mã chúng. Các tín hiệu được điều biến theo phương pháp này có khả năng chống lại các tác động gây nhiễu thường thấy trên đường dây điện.

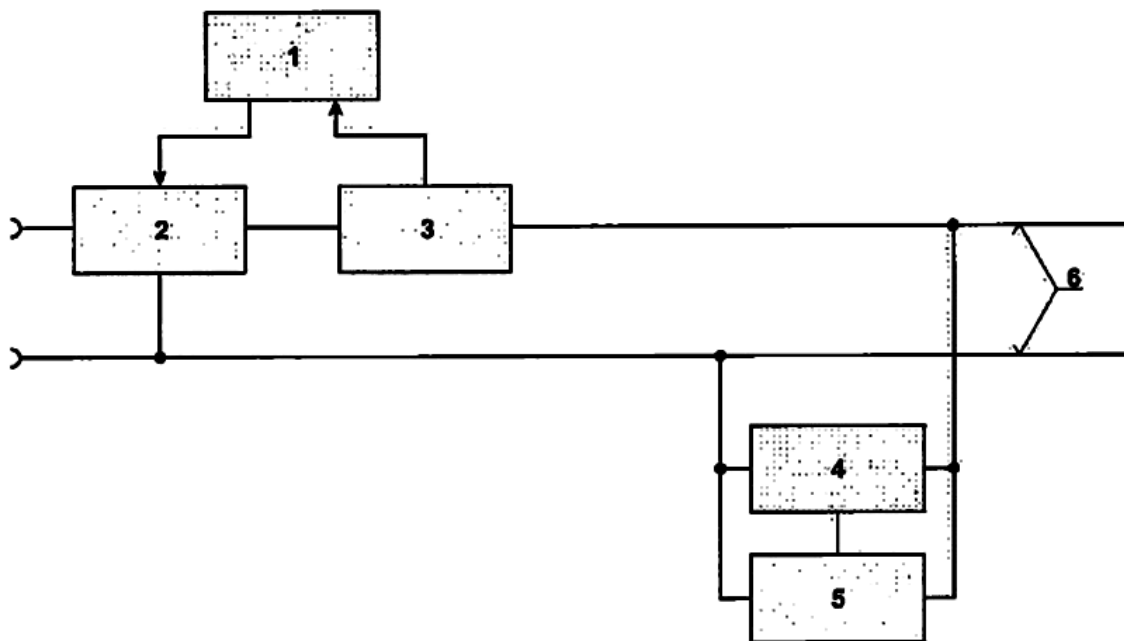


Fig.16

(11) 4751 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00268

(22) 10/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/09/2019

(51) A61B 6/00

(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**

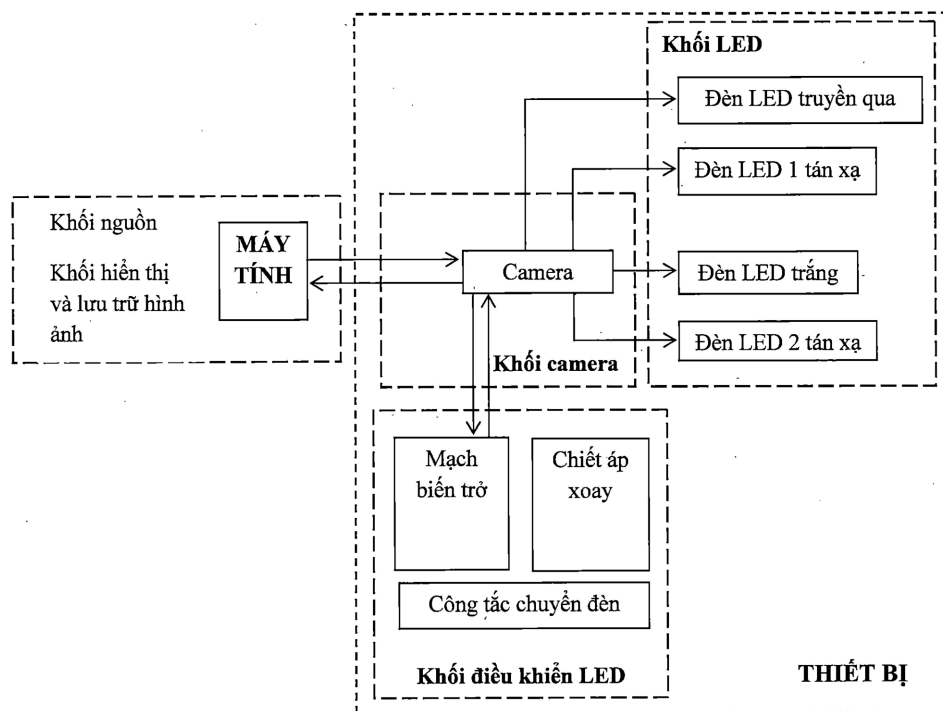
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Phạm Thị Hải Miền (VN)

(54) **MÔ HÌNH THIẾT BỊ CHỤP ẢNH CẤU TRÚC RĂNG BẰNG ÁNH SÁNG HỒNG NGOẠI**

(57) Giải pháp hữu ích này đề cập đến thiết bị chụp ảnh cấu trúc răng bằng ánh sáng hồng ngoại sử dụng LED 850 nm với các khối LED được thiết kế riêng biệt theo hai phương pháp chụp tán xạ và chụp truyền qua giúp khảo sát toàn diện các loại tổn thương ở mặt nhai và mặt bên của răng. Camera nha khoa của thiết bị có kích thước nhỏ gọn có thể dễ dàng đưa vào trong khoang miệng, đồng thời được kết nối trực tiếp với máy tính giúp quan sát hình ảnh chẩn đoán theo thời gian thực. Với ưu điểm là an toàn, cơ động, thời gian chẩn đoán nhanh và giá thành hợp lý, thiết bị chụp ảnh răng bằng ánh sáng hồng ngoại có thể ứng dụng rộng rãi trên khắp các cơ sở y tế và bệnh viện ở Việt Nam.

PHỤ LỤC



Hình 1

(11) 4752 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00274

(22) 11/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/07/2019

(51) B65D 55/16; B65D 41/34

(71) TAIWAN HON CHUAN ENTERPRISE CO., LTD. (CN)

No. 6, 2nd Rd., Taichung Industrial Park, Taiwan, Republic of China

(72) Keith H Dai (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) NẮP CHAI CÓ CÁC TẤM KHÔNG ĐỨT GỖY

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới nắp chai bao gồm thân và vành bảo vệ. Thân có nhiều phần nổi có thể đứt gãy nằm dọc theo chu vi của thân và được nối với vành bảo vệ. Hai tấm không thể đứt gãy được nối giữa thân và vành bảo vệ. Mỗi một trong số các tấm không thể đứt gãy bao gồm nhiều vị trí xoay và nhiều góc. Khi nhiều phần nổi có thể đứt gãy bị đứt gãy, các tấm không thể đứt gãy vẫn được nối với vành bảo vệ. Các tấm không thể đứt gãy được kéo dài sao cho thân có thể được kéo cách xa vành bảo vệ.

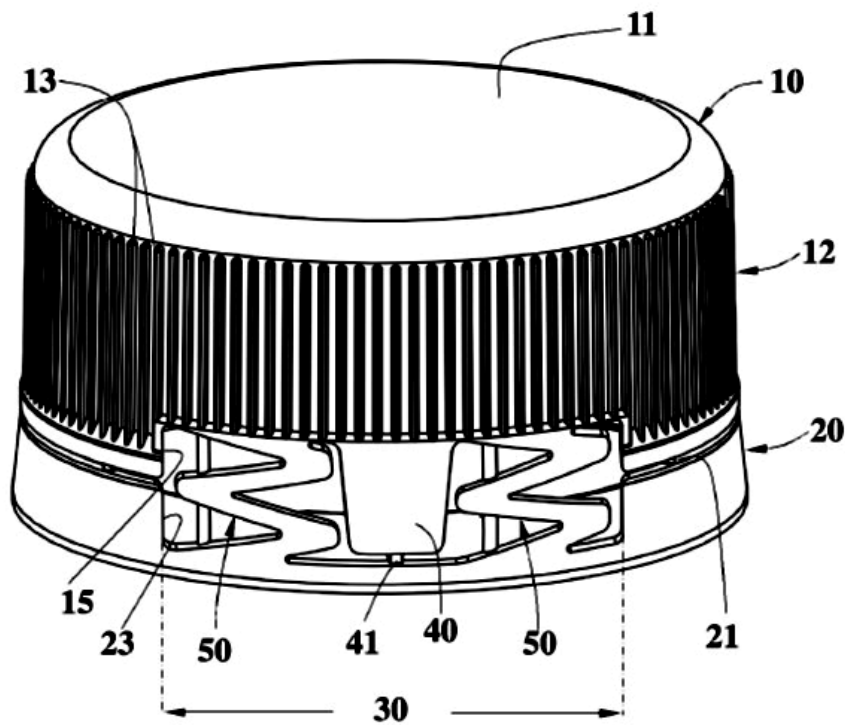


FIG. 1

(11) 4753 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00275

(22) 11/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/07/2019

(51) *C12P 1/00; C05F 11/00*

(71) 1. **TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

2. **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Nhà A10, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Hà Việt Sơn (VN); Chu Hoàng Hà (VN); Phạm Bích Ngọc (VN); Nguyễn Thị Hồng Hà (VN); Đỗ Thị Gấm (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VI SINH VẬT NỘI SINH CHỨC NĂNG DỪNG CHO CÂY CÀ PHÊ VÀ CHẾ PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích thuộc lĩnh vực nông nghiệp, cụ thể là đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm vi sinh vật nội sinh chức năng dùng cho cây cà phê (tên thương phẩm là CAFE - NS 01) để sử dụng trong canh tác cây cà phê theo hướng phát triển bền vững. Phương pháp theo giải pháp hữu ích bao gồm các công đoạn: (i) Phân lập và tuyển chọn các chủng vi sinh vật nội sinh chức năng; (ii) Nhân giống các chủng vi sinh vật trên môi trường dịch thể; (iii) Chuẩn bị môi trường nuôi cấy xốp vô trùng;

(iv) Phối trộn các dịch nuôi vào môi trường nuôi cấy xốp vô trùng; (v) Nuôi ủ ở nhiệt độ 25 - 30°C trong thời gian 10 ngày; và (vi) Kiểm tra chất lượng và bảo quản sản phẩm.

Chế phẩm vi sinh vật nội sinh CAFE - NS01 được sản xuất theo phương pháp của giải pháp hữu ích bao gồm các chủng vi sinh vật nội sinh được phân lập và tuyển chọn từ các bộ phận của cây cà phê gồm: Chủng *Bacillus megaterium* 18R1 được phân lập và tuyển chọn từ rễ cây cà phê; Chủng *Bacillus licheniformis* 3R1 được phân lập và tuyển chọn từ rễ cây cà phê và chủng *Streptomyces* sp8T7 được phân lập và tuyển chọn từ thân cây cà phê. Các chủng vi sinh vật này được nuôi cấy trong môi trường nuôi cấy xốp vô trùng để có mật độ vi sinh vật $\geq 10^7$ CUF/g.

(11) 4754 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00276

(22) 11/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/07/2019

(51) *C12P 1/00; C05F 11/00*

(71) **TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Tòa nhà ươm tạo công nghệ, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Đình Mẫn (VN); Đỗ Thị Gấm (VN); Hà Việt Sơn (VN); Phạm Thanh Hà (VN); Nguyễn Thị Thu (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VI SINH VẬT CHỨC NĂNG DÙNG CHO CÂY HỒ TIÊU VÀ CHẾ PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích thuộc lĩnh vực nông nghiệp, cụ thể là đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm vi sinh vật chức năng dùng cho cây Hồ tiêu và chế phẩm được sản xuất theo phương pháp này. Phương pháp theo giải pháp hữu ích bao gồm các công đoạn: (i) Chuẩn bị các chủng vi sinh gồm 5 chủng được phân lập từ đất trồng Hồ tiêu: *Azotobacter vinelandii* Ab-HT14.2; *Acetobacter diazotrophicus* AC-HT4.2; *Azospirillum brasilense* As-HT14.1; *Pseudomonas putida* VL-HT14.5; và *Aspergillus niger* ML-HT4, (ii) Chuẩn bị môi trường nuôi cấy xốp vô trùng, (iii) Phối trộn các chủng vi sinh đã vào môi trường nuôi cấy xốp vô trùng theo tỷ lệ khối lượng 1% mỗi loại chủng vi sinh và 95% môi trường nuôi cấy xốp vô trùng, (iv) Nuôi ủ hỗn hợp đã phối trộn ở nhiệt độ 25 + 30°C trong 7-10 ngày, và (v) Kiểm tra chất lượng và bảo quản sản phẩm.

Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến chế phẩm vi sinh vật chức năng dùng cho cây Hồ tiêu (tên gọi là HOTIEU - HTD 03) bao gồm 5 chủng vi sinh được phân lập từ đất trồng Hồ tiêu gồm các chủng: *Azotobacter vinelandii* Ab-HT14.2; *Acetobacter diazotrophicus* AC-HT4.2; *Azospirillum brasilense* AS-HT14.1; *Pseudomonas putida* VL-HT14.5; và *Aspergillus niger* ML-HT4, được phối trộn và nuôi ủ trong môi trường nuôi cấy xốp vô trùng theo tỷ lệ khối lượng 1% dịch nuôi cấy mỗi chủng vi sinh có mật độ vi sinh vật $\geq 10^7$ CUF/g và 95% môi trường nuôi cấy xốp vô trùng.

(11) **4755 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2019-00282**

(22) 18/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/07/2019

(51) ***C11B 1/00; A23D 9/00; A61K 36/00***

(71) **VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM (VN)**

301 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Bùi Quang Thuật (VN); Bùi Thị Bích Ngọc (VN); Vũ Đức Chiến (VN); Lê Bình Hoàng (VN)

(54) **QUY TRÌNH CHIẾT AXIT BÉO OMEGA 3 TỪ HẠT TÍA TÔ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chiết axit béo omega 3 từ hạt tía tô để dùng trong sản xuất thực phẩm chức năng và dược phẩm.

(11) 4756 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00285

(22) 19/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/07/2019

(51) E04C 5/16; F16B 7/02

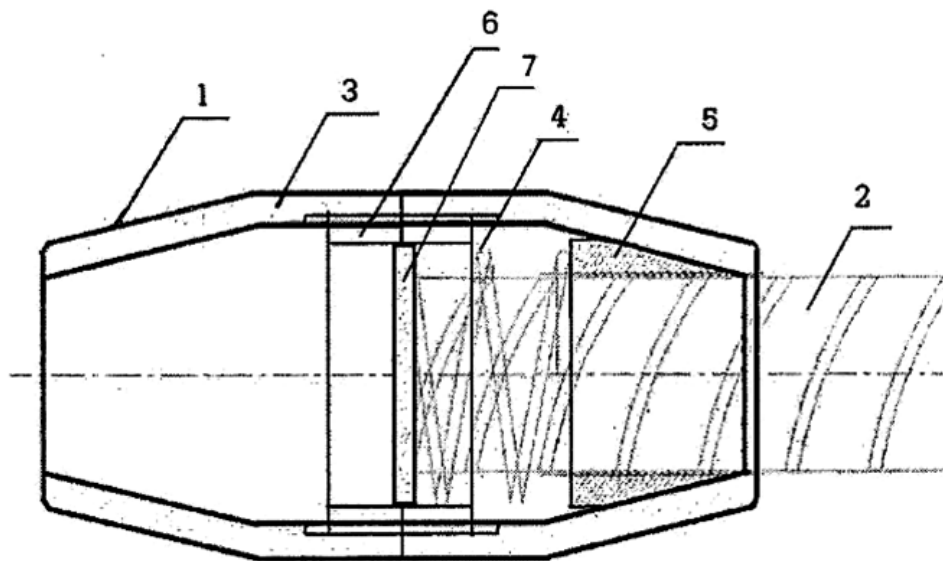
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ KINH DOANH XUẤT NHẬP
KHẨU TOGI (VN)

P1601, tòa nhà Momota, số 151 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Ân (VN)

(54) **ỐNG NỐI THÉP THANH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến ống nối thép thanh được sử dụng để nối thép thanh, ống nối thép bao gồm: thân ống nối, lò xo nén, bạc nệm, cầu nối và miếng chặn. Trong đó, thân ống nối có hai nửa giống nhau, mỗi nửa là một ống tròn có một đầu côn và một đầu có ren trong được nối với nhau bằng cầu nối, cầu nối là một ống tròn có ren ngoài để nối hai nửa của thân ống nối lại, bạc nệm bao gồm hai hoặc ba mảnh, mỗi mảnh được cắt ra từ một đoạn ống có phía ngoài côn theo góc của thân ống nối, phía trong có các răng; lò xo là lò xo nén có kích thước phù hợp với ống nối; miếng chặn là miếng thép mỏng đặt giữa cầu nối ống.



Hình 1

(11) 4757 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00291

(22) 22/07/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/07/2019

(51) B60P 3/079; B62H 3/00

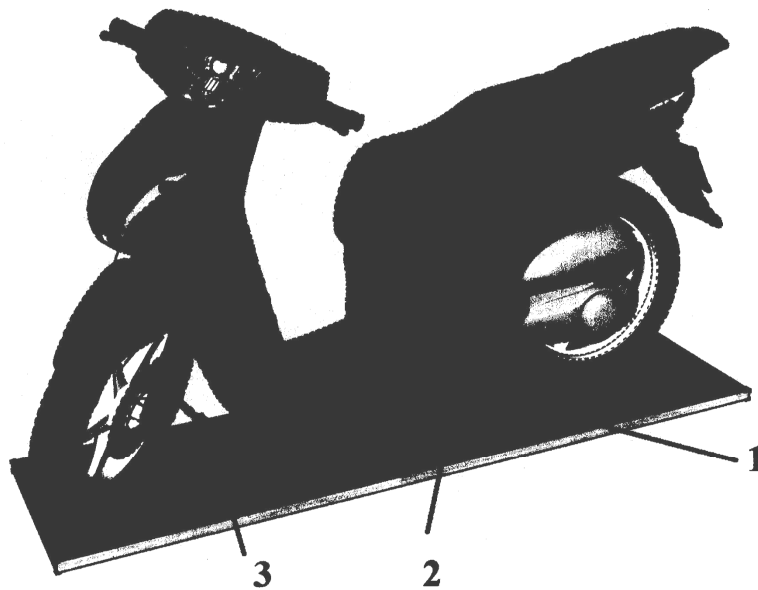
(71) CÔNG TY TNHH SỐ 1 (VN)

Số 10 Lê Xoay, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(72) Nguyễn Hữu Dũng (VN)

(54) **GIÁ ĐỠ DÙNG ĐỂ VẬN CHUYỂN XE MÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CỐ ĐỊNH XE MÁY TRÊN GIÁ ĐỠ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến giá đỡ dùng để vận chuyển xe máy bao gồm sàn đỡ xe được chế tạo có các chi tiết định vị với sàn của thùng xe; ngàm là đồ gá để giữ chặt chân chống xe máy với sàn đỡ xe, được cố định với sàn đỡ xe bằng các chi tiết định vị kiểu bu lông - đai ốc (hoặc hàn cố định hay sử dụng các phương pháp khác) và cách mặt sàn đỡ xe một khoảng nhờ các các tấm đệm giữa ngàm và sàn đỡ xe, mặt ngang của ngàm được cắt thành hai lỗ khuyết và dùng để móc chặt vào hai đế chân chống đứng của xe máy; tang dây là đồ gá để cố định càng và bánh xe trước của xe máy với sàn đỡ xe, có một đầu được nối với sàn đỡ xe, một đầu buộc chặt vào càng bánh trước của xe máy (tang dây có thể được sử dụng bằng chất liệu mềm như vải hoặc là cứng). Nhờ tang dây được căng sẽ tạo thành một lực kéo đầu xe máy về phía sau, chân chống giữa của xe máy tỳ chặt vào ngàm, do đó xe máy được định vị cố định trên sàn xe tại ba điểm tiếp xúc: bánh trước của xe và hai đế của chân chống giữa của xe, giúp xe không bị xô dịch hoặc nghiêng đổ trong quá trình phương tiện vận tải vận chuyển trên đường.



Hình 1

(11) 4758 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00315

(22) 06/08/2019

(30) 201921153671.6 22/07/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/08/2019

(51) *A01G 9/033; E04D 11/00*

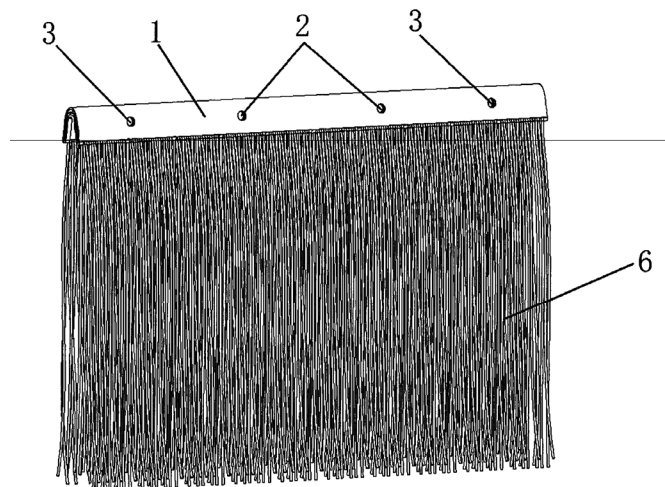
(75) XUEMEI LI (CN)

Room 1204, Block E, Phase I, Liuhe Commercial Plaza, No. 168, Shenshan Road (Pingshan Section), Pingshan District, Shenzhen City, Guangdong Province 518118, China

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **MÁI CỎ TRANH NHÂN TẠO VÀ TỔ HỢP THANH ÉP KÈM THEO**

(57) Giải pháp hữu ích này đề cập đến lĩnh vực công nghệ mái cỏ tranh, đặc biệt là loại cỏ tranh nhân tạo và tổ hợp thanh ép kèm theo, bao gồm cả thanh ép ngoài (1) sợi cỏ nhân tạo. Mặt ngoài của thanh ép ngoài bố trí một số lỗ thông có ren (2) và lỗ lắp đặt (3), điểm cố định liên kết chỗ mép bên dưới của thanh ép bố trí một số răng bám cố định bằng sợi thép bền chắc và được phân bố đồng đều (4), mặt trong có đặt thanh ép (1) bằng sợi thép bền chắc để cố định sợi cỏ (5), sợi cỏ tranh (6) được kẹp chặt giữa thanh cố định sợi cỏ (5) và mặt trong của thanh ép ngoài (1). Thông qua việc uốn cong các răng bám cố định (4) để cố định thanh ép cố định sợi cỏ (5) và tạo nên kết cấu kẹp chắc chắn. Giải pháp hữu ích này thông qua việc sử dụng thanh ép cố định sợi cỏ bằng sợi thép bền chắc, răng bám cố định cũng bằng sợi thép bền chắc, sợi cỏ tranh (6) làm từ vật liệu xốp tổng hợp EPS và được xử lý chống ô xi hóa, chống môi một cũng như chống cháy đã khiến cho trọng lượng của vật liệu tương đối nhẹ, ngoài ra còn có tính năng cách nhiệt giữ ấm, chống cháy, chống thấm và chịu ăn mòn, an toàn ổn định, tuổi thọ sử dụng tương đối dài, tính bền chắc tương đối cao, rất thích hợp để phổ biến rộng rãi.



Hình 1

(11) 4759 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00354

(22) 28/08/2019

(30) 1903001661 26/06/2019 TH

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/08/2019

(51) A61G 7/057

(71) BOONTHAM NITHI-UTHAI (TH)

4/12 Mou 3, Tumbol Ruesamilae, Amphur Maung, Pattani 94000 THAILAND

(72) Sunida Arttanuchit (TH)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) ĐỆM CHỐNG CHỨNG THỐI LOÉT

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến đệm chống chứng thối loét bao gồm đệm được làm bằng bọt cao su tự nhiên có tỷ trọng của bọt cao su tự nhiên không gây áp lực lên cơ thể bệnh nhân ở bất kỳ tư thế nào với mức áp lực là hơn 60 mmHg. Đệm chống chứng thối loét này chia các phần chịu lực thành ba phần bao gồm phần đỡ xương cụt có tỷ trọng của bọt cao su tự nhiên thấp hơn hoặc bằng với phần trên và phần dưới. Tổng tỷ trọng của bọt cao su nằm trong khoảng từ 65 đến 90 kg/m³.

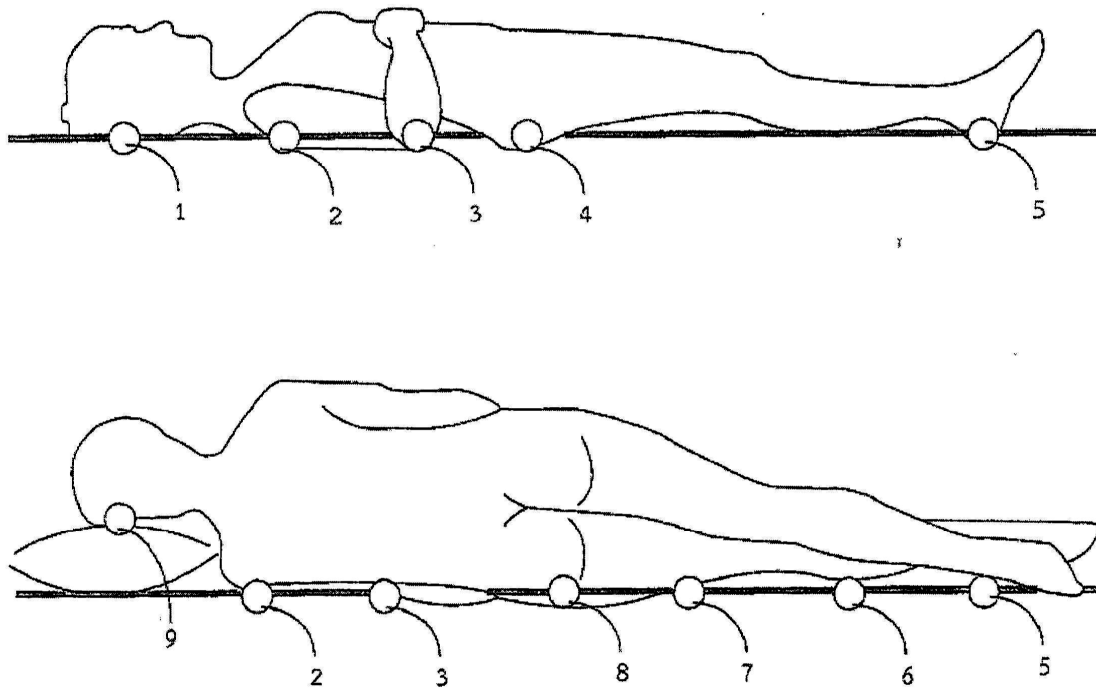


Fig. 1

(11) 4760 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00369

(22) 30/08/2019

(30) 2019-123769 02/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/08/2019

(51) *H01M 2/28*

(71) **GS YUASA INTERNATIONAL LTD.** (JP)

1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520, Japan

(72) Masaji ADACHI (JP); Masashi MORIMITSU (JP); Harumi SUMI (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ẮC QUY CHÌ AXIT ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH BẰNG VAN**

(57) Sáng chế đề cập tới ắc quy chì axit được điều chỉnh bằng van chứa: vỏ có không gian chứa và thành mà nhờ đó không gian chứa được phân chia thành nhiều ngăn, thành có lỗ xuyên; các ắc quy đơn được giữ trong các ngăn, một cách tương ứng, mỗi ắc quy trong các ắc quy đơn chứa nhiều tấm điện cực dương, nhiều tấm điện cực âm, và bộ phận chia tách; các phần gom dòng được giữ trong mỗi ngăn trong các ngăn, mỗi phần trong các phần gom dòng được kết nối điện tới nhiều tấm điện cực dương hoặc tới nhiều tấm điện cực âm; và thành phần kết nối kết nối điện các phần gom dòng, được giữ trong các ngăn được bố trí theo cách liền kề với nhau, qua lỗ xuyên được tạo thành trong thành. Thành phần kết nối được tạo thành từ hợp kim mà chứa Pb và Ca, và thành phần của Ca (% khối lượng) là cao thứ hai sau thành phần của Pb.

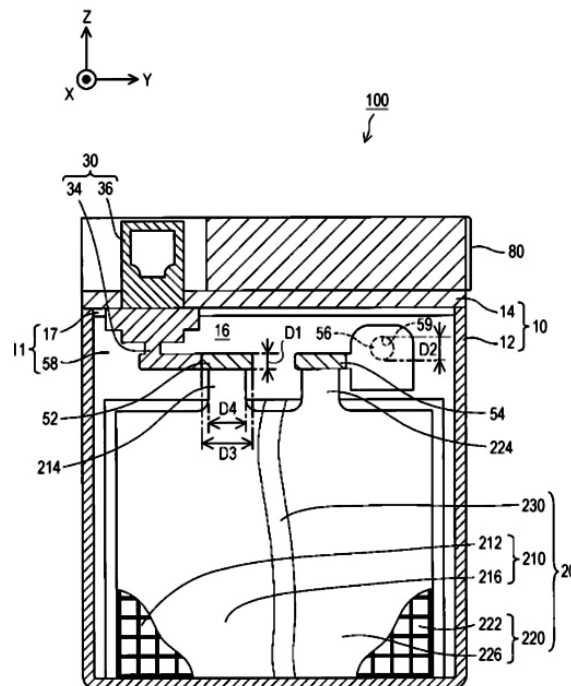


FIG. 5

(11) 4761 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00370

(22) 30/08/2019

(30) 2019-123766 02/07/2019 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/08/2019

(51) H01M 10/34

(71) GS YUASA INTERNATIONAL LTD. (JP)

1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520, Japan

(72) Masashi MORIMITSU (JP); Masaji ADACHI (JP); Harumi SUMI (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) ẮC QUY CHÌ AXIT ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH BẰNG VAN

(57) Sáng chế đề cập tới ắc quy chì axit được điều chỉnh bằng van chứa: vỏ mà không gian chứa được tạo thành ở trong đó; ắc quy đơn được giữ trong không gian chứa, và chứa tấm điện cực dương, tấm điện cực âm, và bộ phận chia tách; và van thông khí. Van thông khí chứa: ổ tựa van có dạng hình trụ mà lỗ liên thông liên kết với không gian chứa được tạo thành ở trong đó và được tạo thành để nhô về phía bên ngoài không gian chứa; và chi tiết van có phần thành ngoài vi bao quanh bên ngoài của ổ tựa van và phần đóng quay mặt đối diện với phần mở của ổ tựa van và được định cấu hình để đóng một phần cuối của phần thành ngoài vi. Tỷ lệ thay đổi áp suất của không gian chứa dưới điều kiện định trước là bằng hoặc nhỏ hơn 119%.

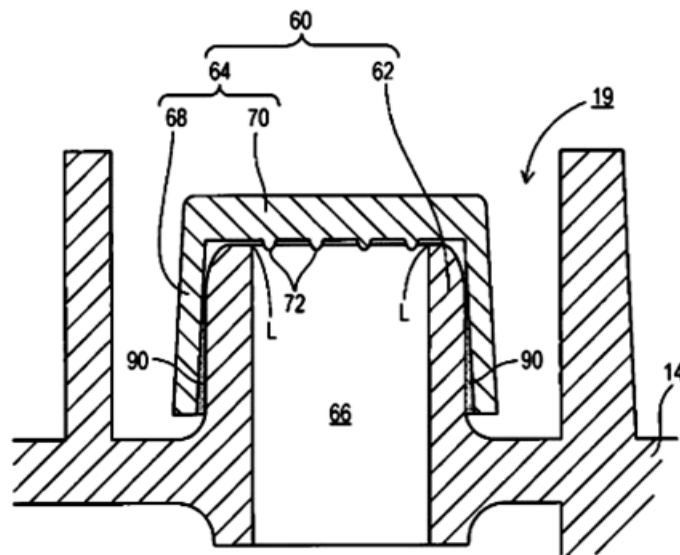
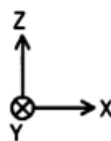


FIG. 9



(11) **4762 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2019-00396**

(22) 11/07/2019

(30) 1-2019-03748 11/07/2019 VN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/12/2019

(51) **A61F 2/64; A61F 2/60; A61F 2/00; A61F 2/50**

(67) 1-2019-03748

(75) **VÕ THẾ SƠN (VN)**

40 A Trần Cao Vân, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **NỆP KHỚP GỐI CÓ KHÓA TỰ RƠI CHO NGƯỜI BẠI LIỆT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến nẹp khớp gối có khóa tự rơi dùng cho người bại liệt, khác biệt ở chỗ có cấu tạo đầu thanh nẹp trên, dưới được bo tròn tiện lợi và có mặt tựa, rãnh chữ U để khóa tự rơi vào rãnh U giữ nẹp thẳng cứng chống rung lắc trong quá trình sử dụng.

(11) **4763 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2019-00431**

(22) 07/10/2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/10/2019

Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/10/2020

(51) **G01P 5/26; G06T 7/00; H04N 7/18; G08B 21/18; G08B 25/00; G06K 9/00; G08B 17/10**

(75) **NGUYỄN HỮU PHÁT (VN)**

Ô 8A lô 4, khu đô thị Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(54) **THIẾT BỊ GIÁM SÁT VÀ CẢNH BÁO CHÁY NHÀ CAO TẦNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị giám sát và cảnh báo cháy nhà cao tầng bao gồm các bộ phận sau đây: mô-đun nguồn (1); bộ phận vi xử lý trung tâm (2); mô-đun wifi (3); mô-đun Ethernet (4); mô-đun camera (5); bộ phận vi điều khiển (6); bộ chuyển đổi (7); rơ-le công tắc từ (8); đèn led tín hiệu (9); nút bấm báo động (10); chuông báo động (11); đèn báo động (12); mô-đun xử lý tín hiệu cảm biến (13); bộ định tuyến trong mạng LAN và WLAN (14); trung tâm điều khiển (15); ống kính góc rộng (16); vỏ thiết bị (17); cảm biến chất lượng không khí (18); các lỗ thông khí cho cảm biến khói (19); cảm biến hình ảnh (Camera) (20); kính bảo vệ camera (21); cảm biến nhiệt độ, độ ẩm (22); dây kết nối (23); mạch điều khiển (24); cảm biến khói (25); bộ phận giám sát và cảnh báo cháy (26).

(11) 4764 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2019-00505

(22) 13/11/2019

(30) 108209655 24/07/2019 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/11/2019

(51) **B32B 27/06**; *B65D 65/02*; *B32B 33/00*

(75) **HSING-LIEH CHUANG** (TW)

9F., No. 115, Quyun Rd., Banqiao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÀNG TRANG TRÍ, VẬT LIỆU ĐÓNG GÓI VÀ NHÃN DÁN SỬ DỤNG MÀNG TRANG TRÍ NÀY**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến màng trang trí có: lớp hiển thị mẫu được tạo thành bởi lớp chịu nhiệt trong suốt (40) và lớp in (30) trên bề mặt của lớp chịu nhiệt trong suốt (40) để tạo ra mẫu thứ nhất, và lớp hiển thị mẫu có mặt thứ nhất và mặt thứ hai đối diện với mặt thứ nhất; lớp vi cấu trúc dập nổi (20) được tạo thành trên bề mặt của mặt thứ hai của lớp hiển thị mẫu và có vi cấu trúc (21) để tạo ra mẫu thứ hai; và lớp phản chiếu (10) phủ lên vi cấu trúc (21); khi màng trang trí trong quá trình sử dụng, người quan sát có thể quan sát thấy mẫu hiển thị bao gồm mẫu thứ nhất và mẫu thứ hai trên mặt thứ nhất của lớp hiển thị mẫu. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến vật liệu đóng gói sử dụng màng trang trí và nhãn dán dùng màng trang trí này.

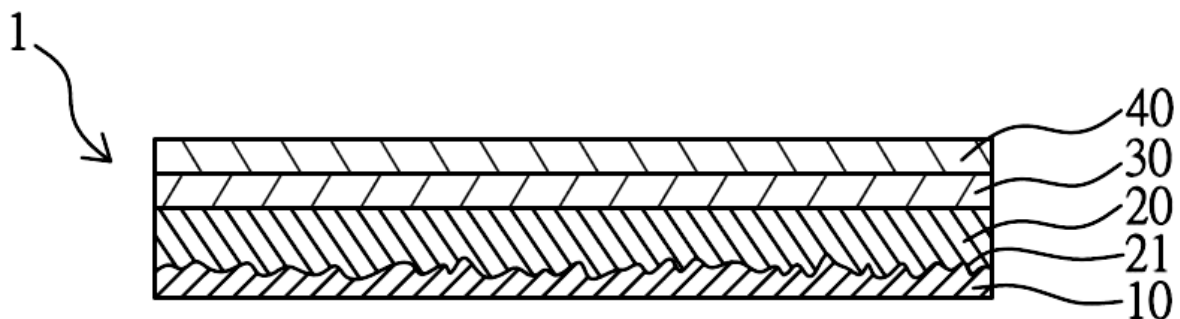


FIG. 4

(11) 4765 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00007

(22) 06/01/2020

(30) 108208861 08/07/2019 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/01/2020

(51) **B65D 41/04**; **B65D 41/26**

(71) **SEN LIN CHUAN BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (TW)**

No. 156, Sec. 1, Shipai Rd., Changhua City, Changhua County 500, Taiwan

(72) WU YU LIN (TW)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **KẾT CẤU NẮP CHAI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu nắp chai được lắp ở miệng chai, bao gồm ống lồng (10), và bộ phận phá màng (20) chặn lỗ hở của ống lồng (10), trong đó ống lồng (10) có ngăn (11) có khả năng chứa các chất phụ gia chức năng (300), chi tiết bọc ngoài (16) được vặn vào miệng chai, và phần đáy được trang bị màng bịt kín (14), bộ phận phá màng (20) có chi tiết đàn hồi được nối với ống rỗng (24) tương ứng với ngăn (11), và phần đáy của ống rỗng (24) được trang bị chi tiết phá màng (27). Như thế, sau khi người sử dụng ép chi tiết đàn hồi (22) xuống, chi tiết đàn hồi (22) được kéo dài xuống dưới hướng vào màng bịt kín (14) để làm cho chi tiết đàn hồi (22) truyền động chi tiết phá màng (27) của ống rỗng (24) dịch chuyển về phía màng bịt kín (14), sao cho chi tiết phá màng (27) mở màng bịt kín (14), nhờ đó làm cho các chất phụ gia chức năng (300) có thể rơi vào trong đồ đựng (200) ở bên dưới và hòa với nước trong đồ đựng (200) để pha.

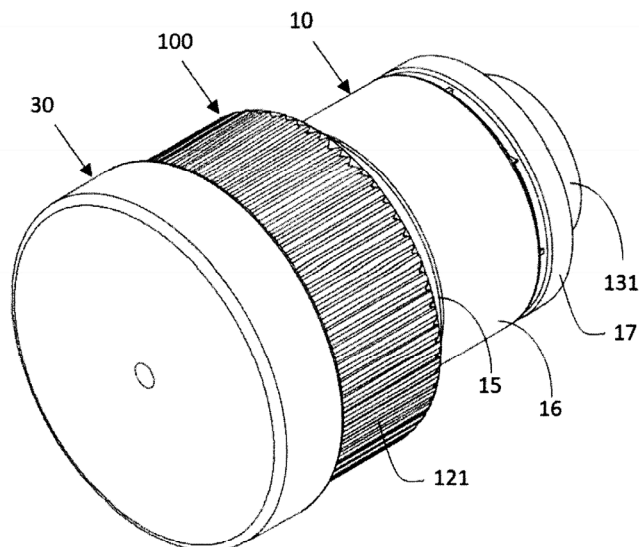


FIG.1

(11) 4766 A (43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00143

(22) 15/04/2020

(30) 201910647314.3 17/07/2019 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/04/2020

(51) H02P 23/24; H02P 25/18

(71) ZHONGSHAN SANFAN ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)

Fair Xianan Industrial Zone, Xianan Village, Gangkou Town, Zhongshan City, Guangdong Province 528447, China

(72) Guo Qingkun (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MẠCH ĐIỆN CHO ĐỘNG CƠ QUẠT TRẦN AC CÓ BÁNH RĂNG TỐC ĐỘ CAO

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất mạch điện có hiệu suất năng lượng cao cho động cơ quạt trần AC có bánh răng tốc độ cao, mạch điện này bao gồm bộ điều chỉnh tốc độ và động cơ quạt trần mà mômen xoắn đầu ra tại điện áp định mức vượt quá mômen cần thiết tại tải định mức, trong đó hai đầu cuộn dây của động cơ quạt trần lần lượt được đấu với tụ xoay điều chỉnh điện áp và đường trung hòa, tụ xoay điều chỉnh điện áp bao gồm tụ xoay thứ nhất để cho phép động cơ quạt trần hoạt động ở tốc độ thấp bằng cách giảm áp bởi tụ điện C3, tụ xoay thứ hai để cho phép động cơ quạt trần hoạt động ở tốc độ trung bình bằng cách giảm áp bởi tụ điện C2 và tụ điện C3 được mắc song song, và tụ xoay thứ ba để cho phép động cơ quạt trần hoạt động ở tốc độ cao bằng cách giảm áp bởi tụ điện C1, tụ điện C2 và tụ điện C3 được mắc song song để cải thiện hiệu suất năng lượng để cho phép động cơ quạt trần hoạt động một cách hiệu quả, bộ điều chỉnh tốc độ bao gồm công tắc sang số mà đầu vào được đấu với dây có điện, bộ điều chỉnh tốc độ điều chỉnh điện áp của động cơ quạt trần bằng cách chuyển sang tụ xoay thứ nhất, tụ xoay thứ hai hoặc tụ xoay thứ ba thông qua công tắc sang số. Sáng chế làm cải thiện hiệu suất và hiệu năng làm việc của động cơ quạt trần, làm giảm mức tiêu thụ năng lượng cần cho hoạt động của động cơ quạt trần, theo xu hướng bảo toàn năng lượng và giảm phát thải, và phù hợp để xúc tiến thương mại và ứng dụng.

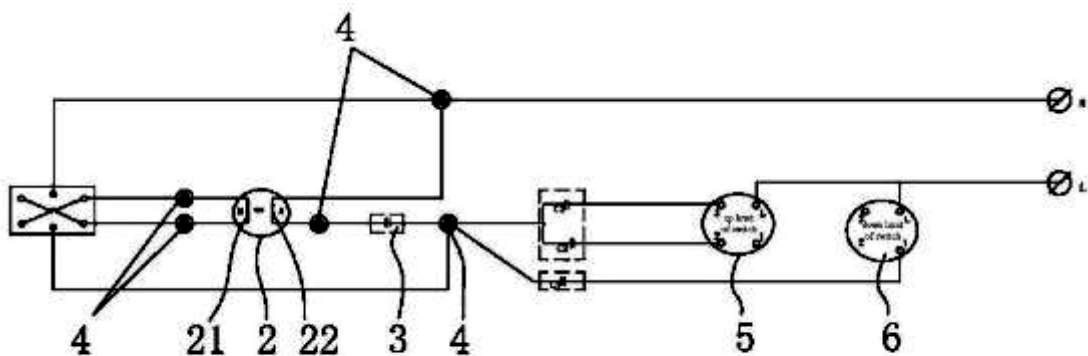


Fig.4

(11) 4767 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00272

(22) 17/06/2020

(30) 108209240 15/07/2019 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/06/2020

(51) **H01R 12/00**

(71) **SUN JUN ELECTRONICS INC. (TW)**

No. 66, Meilong Rd., Longtan Dist., Taoyuan City 325, Taiwan

(72) Chang, Kan-Lin (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **BỘ KẾT NỐI ĐIỆN TỬ**

- (57) Bộ kết nối điện tử bao gồm thân, cơ cấu đầu cuối uốn linh hoạt và mặt che kim loại. Thân có rãnh, và cơ cấu đầu cuối uốn linh hoạt được lắp đặt trong rãnh. Cơ cấu đầu cuối uốn linh hoạt có tấm đệm được tạo ở mép ở đáy của cơ cấu đầu cuối uốn linh hoạt, và tấm đệm có khả năng trượt trong rãnh. Mặt che kim loại che hoặc được lồng bên ngoài thân. Bộ kết nối điện tử đặc trưng ở: mặt che kim loại có ít nhất ba bộ chốt cố định trên đáy của mặt che kim loại, chiều cao của chốt cố định giống hệt nhau, và mỗi chốt cố định có lỗ hàn trên đó. Theo đó, khi hàn mặt che kim loại, bề mặt nền để hàn thu được thông qua chốt cố định, diện tích hàn của chốt cố định và lỗ hàn trên chốt cố định có thể tăng tại cùng một thời điểm, và nhiều điện tử có thể được dẫn ra ngoài, do đó tạo hiệu quả khớp nối trợ tru giữa mặt che kim loại và bảng mạch in.

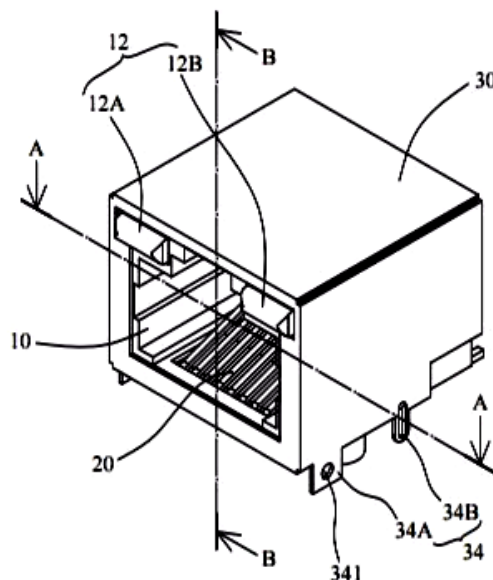
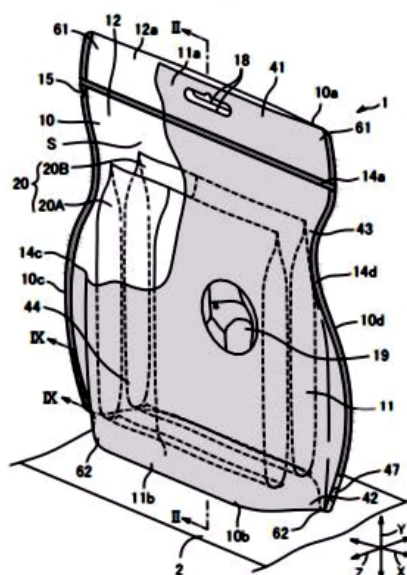


FIG. 2

- (11) 4768 A (43) 25/01/2021
 (21) 2-2020-00297
 (22) 02/07/2020
 (30) 2019-002433 03/07/2019 JP
 (51) B65D 75/38; A61F 13/15
 (71) UNICHARM CORPORATION (JP)
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
 (72) YOSHIMURA, Kayoko (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) BỘ BAO GÓI CHỨA CÁC VẬT DỤNG CÓ CÁC VẬT DỤNG THÂM HÚT

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ bao gói trong đó vật dụng được chứa có vật dụng thấm hút có thể được lấy ra dễ dàng và không bị bật ra bất ngờ. Túi đứng (10) của bộ bao gói (1) được tạo ra từ màng nhiệt dẻo và bao gồm bề mặt phía trước (11), bề mặt phía sau (12), bề mặt đáy (13), phần được làm kín ngoại biên phía ngoài (14) trong đó bề mặt phía trước (11) và bề mặt phía sau (12) được nối với nhau, khoảng trống chứa (S) được bao quanh bởi phần được làm kín ngoại biên phía ngoài (14) và bề mặt đáy (13), phần đầu phía trên (41) mà kéo dài theo hướng chiều rộng (X), phần co hẹp (43) được bố trí ở dưới phần đầu phía trên (41), trong đó phương tiện mở (15) được bố trí, và phần chứa (44) được đặt ở dưới phần co hẹp (43), trong đó các vật dụng (20A, 20B) được chứa. Trong số kích cỡ ngoại biên phía trong (L1) của phần đầu phía trên (41), kích cỡ ngoại biên phía trong (L2) của phần co hẹp (43) và kích cỡ ngoại biên phía trong (L3) của phần chứa (44), kích cỡ ngoại biên phía trong (L2) của phần co hẹp (43) là nhỏ nhất, và trong số kích cỡ ngoại biên phía trong (L3) của phần chứa (44), kích cỡ ngoại biên phía trong (L1) của phần đầu phía trên (41) và kích cỡ ngoại biên phía ngoài (L4) của vật dụng thấm hút (30A, 30B), kích cỡ ngoại biên phía ngoài (L4) của vật dụng thấm hút (30A, 30B) là nhỏ nhất.

FIG.1



(11) 4769 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00317

(22) 09/07/2020

(30) 2019-130132 12/07/2019 JP

(51) A61F 13/58; A61F 13/551

(71) UNICHARM CORPORATION (JP)

182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 799-0111 Japan

(72) UEDA, Takahiro (JP); HASHINO, Akira (JP); TANIO, Toshiyuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) VẬT DỤNG THẨM HÚT

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút mà giảm khả năng trong đó thành phần dễ bay hơi của chất làm mát hoặc chất làm ẩm thoát ra ngoài. Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm: tấm bề mặt phía trên (3); tấm bề mặt phía dưới (5); lõi thẩm hút (10) được bố trí giữa tấm bề mặt phía trên cùng (3) và tấm bề mặt phía dưới (5); cặp vách chống rò rỉ (7) mở rộng theo hướng trước sau trên hai phía theo chiều rộng của lõi thẩm hút (10) khi được quan sát theo hướng chiều dày; và một trong hai chất làm mát và chất làm ẩm. Mỗi vách chống rò rỉ (7) bao gồm chi tiết đàn hồi (6) mà có thể kéo ra và co lại theo hướng trước sau, và có khả năng nâng lên theo chiều thẳng so với hướng chiều dày về phía tiếp xúc với da. Chi tiết đàn hồi (6) bao gồm phần kéo ra-co lại (6a) mà thể hiện khả năng chịu kéo theo hướng trước sau. Lõi thẩm hút (10) bao gồm phần có trọng lượng cơ sở thấp (50) trong đó trọng lượng cơ sở của lõi thẩm hút (10) thấp hơn trọng lượng cơ sở của lõi thẩm hút (10) ở vùng lân cận của phần có trọng lượng cơ sở thấp (50). Phần có trọng lượng cơ sở thấp (50) mở rộng ít nhất theo hướng chiều rộng, và được bố trí tại vị trí hướng trước sau chùng lên phần kéo ra-co lại (6a) của chi tiết đàn hồi (6). Một trong hai chất làm mát và chất làm ẩm được phủ lên để chùng lên ít nhất phần có trọng lượng cơ sở thấp khi được quan sát theo hướng chiều dày.

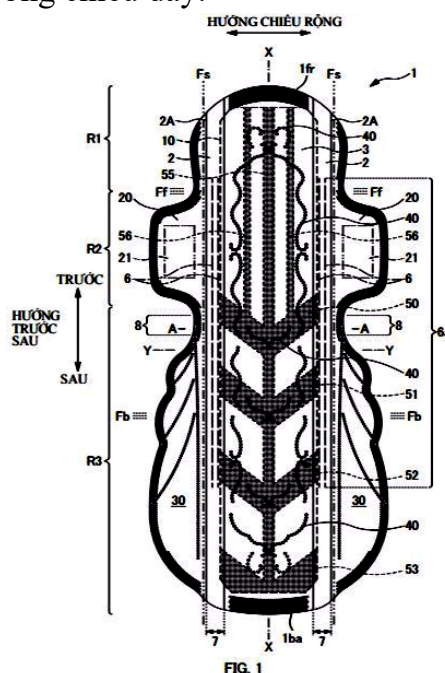


FIG. 1

- (11) **4770 A** (43) 25/01/2021
- (21) **2-2020-00332**
- (22) 17/07/2020
- (30) 2019-002680 19/07/2019 JP
- (51) **A61F 13/47**
- (71) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
- (72) Takahiro UEDA (JP); Toshiyuki TANIO (JP); Natsumi OMURA (JP); Aya YOKOICHI (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ BAO GÓI VẬT DỤNG THẨM HÚT**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút 1 có chất tạo cảm giác mát 100. Vật dụng thẩm hút 1 gồm: chi tiết phía tiếp xúc với da 10 được cấu tạo bởi chi tiết gồm tấm tiếp xúc với da 11 và được bố trí trên phía bề mặt tiếp xúc với da T1 từ tấm che phủ 50; và chi tiết trung gian 40 được cấu tạo bởi chi tiết gồm lõi thẩm hút 30 và được bố trí giữa tấm che phủ 50 và tấm đáy 20 theo hướng chiều dày T. Trên hình chiếu bằng của vật dụng thẩm hút 1, vùng rỗng NR là vùng được bao phủ bởi chi tiết phía tiếp xúc với da 10 và không có tấm che phủ 50. Vùng rỗng NR được kẹp giữa các tấm che phủ 50 theo hướng chiều rộng W. Trong vùng rỗng NR, ít nhất một phần của chi tiết phía tiếp xúc với da 10 được gắn với chi tiết trung gian 40 và được làm lõm về phía bề mặt không tiếp xúc với da T2.

(11) 4771 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00354

(22) 30/07/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/07/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/07/2020

(51) *A45B 1/00*

(71) **ĐOÀN CÔNG THIỆN (VN)**

Số 1A đường Chi Lăng, khu phố 3, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(72) Đoàn Công Thiện (VN)

(54) **HỆ THỐNG VẬN TẢI TRÊN TẦNG CAO BẰNG XE CƠ GIỚI LẮP ĐẶT BÁNH KÈM BÁN DI ĐỘNG CHẠY TRÊN ĐƯỜNG DÀM BÊ TÔNG SONG ĐÔI HÌNH CHỮ U**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống vận tải trên tầng cao bằng xe cơ giới (9) lắp đặt bánh kèm bán di động (10) chạy trên đường dầm bê tông song đôi hình chữ U (1), thuộc lĩnh vực giao thông. Bản chất kỹ thuật là cấu trúc mô hình hạ tầng (đường vận chuyên) khác biệt với đường bộ bởi đặc điểm: đường vận chuyên được thiết lập bằng hai thanh dầm bê tông cốt thép hình chữ U lắp úp (1) cố định trên bệ đỡ trực ngang (3) liền khối với các trụ cột (4), tạo ra hai đường song đôi liên tục, nối thông với các trạm dừng (6) hình thành tuyến giao thông liên hoàn trên tầng cao. Để tương thích với đường vận chuyên, các loại xe tương ứng với xe chở khách từ 16 chỗ ngồi trở lên, lắp bánh kèm bán di động điều khiển bằng pít tông nén khí (10); bánh kèm mở xuống khi di chuyển trên đường dầm và khép lại khi lưu thông trên đường bộ (lưỡng dụng).

(11) 4772 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00443

(22) 08/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/11/2020

(51) F26B 21/02; F26B 21/00

(71) **BÙI HÀO HIỆP** (VN)

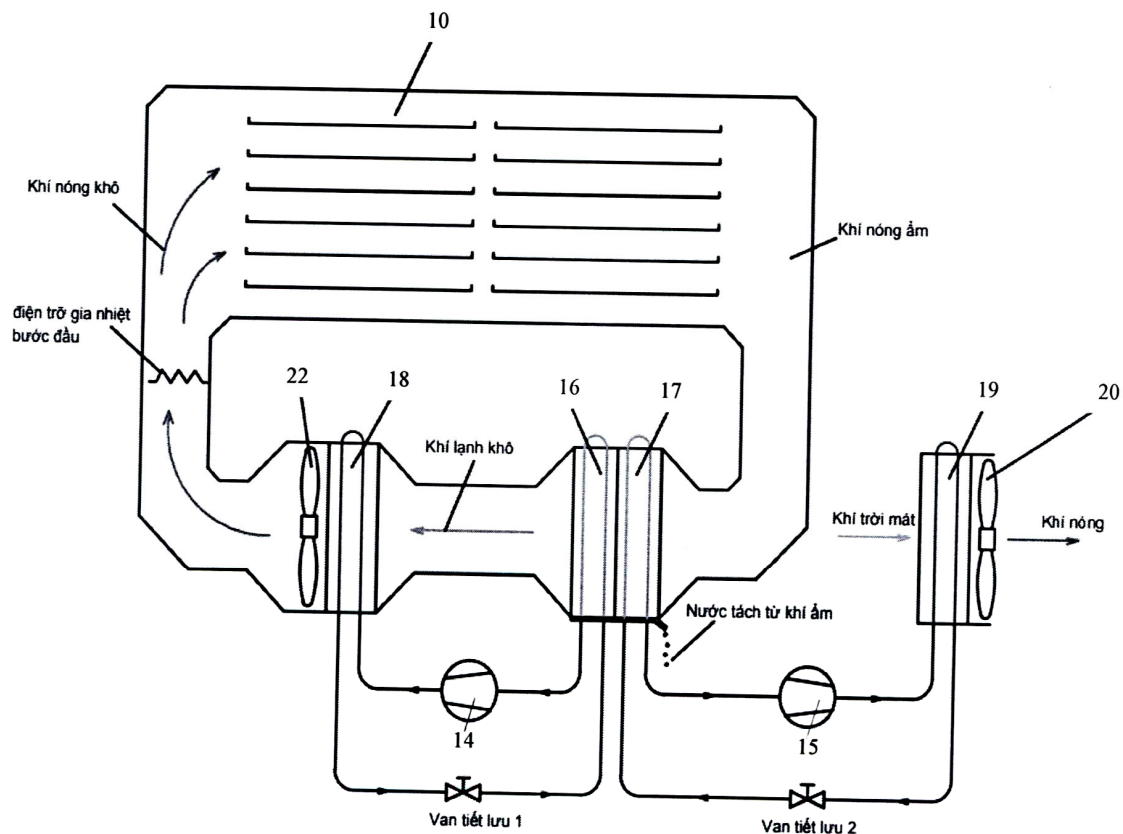
743A Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Bùi Hào Hiệp (VN)

(74) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(54) **MÁY SẤY BƠM NHIỆT CÓ LUỒNG KHÍ SẤY TUẦN HOÀN KHÉP KÍN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất máy sấy bơm nhiệt có luồng khí sấy tuần hoàn khép kín dùng để sấy thực phẩm và nông sản bao gồm: hai bơm nhiệt thứ nhất (14) và thứ hai (15); hai giàn tản lạnh thứ nhất (17) và thứ hai (20); hai giàn tản nóng thứ nhất (16) và thứ hai (18); hai van tiết lưu thứ nhất (25) và thứ hai (26); giàn tản nóng thứ hai (18) được bố trí phía ngoài cùng với quạt giải nhiệt (19) để làm giảm nhiệt bằng khí trời, không sử dụng quạt thải khí quá nhiệt và lỗ thông khí để pha trộn khí trời. Luồng khí sấy suốt mẻ sấy lưu chuyển theo quy trình: luồng khí sấy được quạt khí sấy lưu chuyển tuần hoàn qua hai giàn tản lạnh, sau đó qua giàn tản nóng thứ nhất, vào buồng sấy rồi tiếp tục lưu chuyển trở lại hai giàn tản lạnh.



(11) 4773 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00450

(22) 11/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/09/2020

(51) B08B 3/00; B07B 1/00

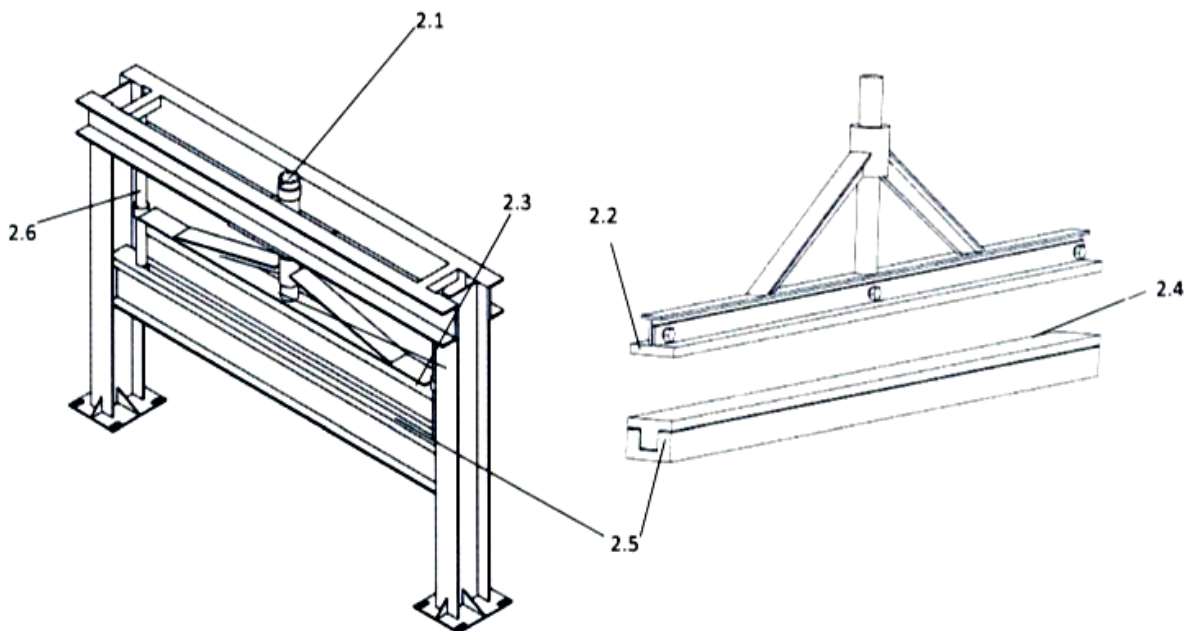
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P. VIỆT NAM (VN)

KCN Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(72) Mr.Trương Bảo Nguyên (VN)

(54) MÁY ÉP KHUNG LƯỚI MÁY SÀNG

(57) Sáng chế đề cập đến máy ép khung lưới máy sàng bằng xi lanh thủy lực có cấu tạo bao gồm cơ cấu xi lanh thủy lực (2.1) có gắn cụm khuôn ép bên dưới. Cụm khuôn ép này bao gồm dao ép và tấm định hình có thể di chuyển lên xuống nhờ xi lanh thủy lực (2.1) và thanh dẫn hướng (2.6). Dao ép có thể thay thế qua lại hai loại dao ép bằng (2.2) và dao ép cong (2.3) bằng cách gắn dao ép bằng (2.2) lên dao ép cong (2.3) bằng bu lông và tháo dao ép bằng ra được. Tương ứng tấm định hình có thể thay đổi giữa tấm định hình bằng (2.4) và khe định hình cong (2.5) bằng cách lắp tấm định hình bằng (2.4) lên khe định hình cong (2.5) hoặc tháo tấm định hình bằng (2.4) được để phù hợp với từng giai đoạn ép khung lưới. Để tạo ra tấm lưới có khung hai bên thể gắn chặt lên thanh đỡ của máy sàng.



Hình 2

- (11) **4774 A** (43) 25/01/2021
(21) **2-2020-00452**
(22) 14/09/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/09/2020
Ngày yêu cầu công bố sớm: 23/09/2020
(51) **C12Q 1/68; C12Q 1/6876; C12Q 1/686**
(71) **TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)**
Số 7 Đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thanh Liêm (VN); Lê Thị Thanh Hương (VN); Nguyễn Hồng Thanh (VN); Vũ Minh Đức (VN); Đào Thị Mai Lan (VN); Nguyễn Văn Soái (VN); Nguyễn Tuấn Nghĩa (VN); Nguyễn Thị Hồng Ngân (VN)
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
(54) **HỖN HỢP MÔI VÀ ĐẦU DÒ DÙNG TRONG PHẢN ỨNG TỔNG HỢP CHUỖI ĐA MÔI THỜI GIAN THỰC (MULTIPLEX REALTIME RT-PCR) PHÁT HIỆN ĐỒNG THỜI 02 VÙNG GEN ĐÍCH CỦA CHỦNG SARS-COV-2 GÂY ĐẠI DỊCH COVID-19 VÀ BỘ KIT CHỨA HỖN HỢP NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp môi và đầu dò dùng trong phản ứng đa môi tổng hợp chuỗi thời gian thực (multiplex real-time RT-PCR) phát hiện đồng thời 02 vùng gen đích của chủng SARS-CoV-2 gây đại dịch COVID-19 và bộ kit chứa hỗn hợp này. Trong đó, hỗn hợp chứa ba cặp môi là N1, N2, RP-P30 và ba đầu dò là RP-P30-CY5; 2019-nCoV-N1-FAM và 2019-nCoV-N2-HEX; nồng độ cuối cùng trong hỗn hợp của mỗi môi xuôi và môi ngược trong từng cặp môi nằm trong khoảng từ 1,3 μM đến 6,7 μM ; nồng độ cuối cùng trong hỗn hợp của mỗi đầu dò nằm trong khoảng từ 0,3 μM đến 1,7 μM .

(11) 4775 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00467

(22) 23/09/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/09/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 23/09/2020

(51) B07C 5/02

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P VIỆT NAM (VN)

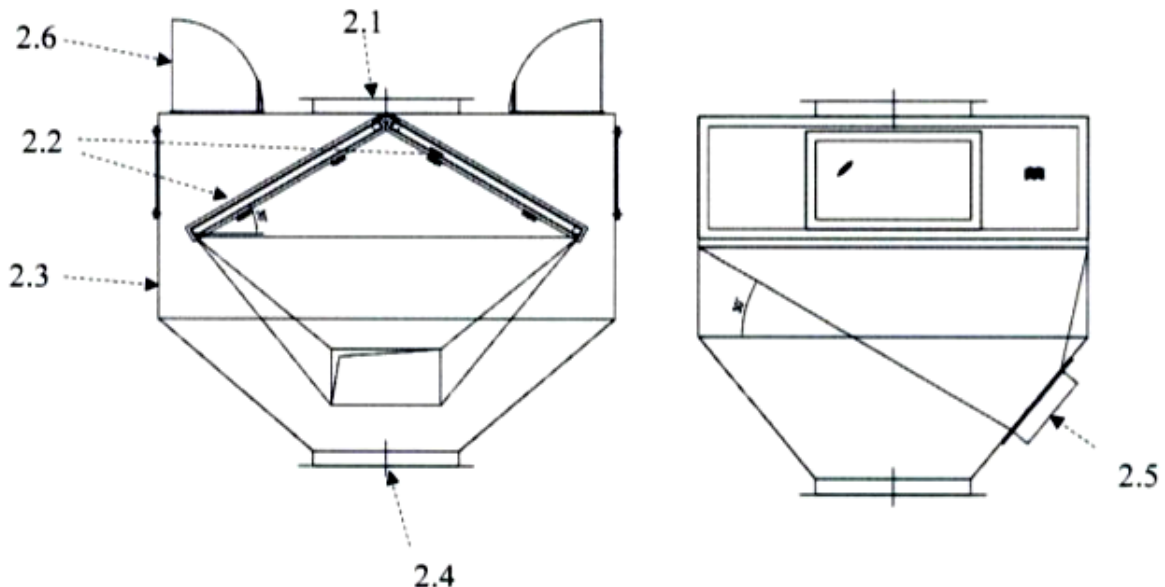
KCN Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

(72) Mr. Suraphon Wongkhieo (VN)

(54) THIẾT BỊ TÁCH HẠT VỠ

(57) Sáng chế được đề cập đến thiết bị tách hạt vỡ cụ thể là dùng để tách hạt ngô vỡ và ngô nguyên hạt gồm các bộ phận chính: ống nguyên liệu vào (2.1), lưới sàng (2.2), vỏ thiết bị (2.3), ống ra bắp nguyên hạt (2.4), ống ra bắp bẻ (2.5), cửa đóng mở (2.6).

Sáng chế hoạt động bằng cách nguyên liệu bắp đi vào thiết bị tách ngô vỡ qua ống nguyên liệu vào (2.1), kích thước hạt ngô vỡ nhỏ sẽ lọt qua lỗ tròn của lưới sàng (2.2) rơi xuống bên dưới, lưới sàng có kích thước lỗ tròn phi 8 mm, hạt ngô vỡ đi theo đường ống ra hạt ngô vỡ (2.5) vào bồn chứa hạt ngô vỡ. Còn ngô nguyên hạt có kích thước lớn hơn lỗ lưới sàng sẽ nằm trên lưới đi theo đường ống ra ngô nguyên hạt (2.4) vào bồn chứa lưu trữ bắp nguyên liệu sử dụng cho sản xuất. Lưới sàng (2.1) được thiết kế góc nghiêng 30 độ, gồm hai tấm lưới lắp đối xứng, lưới này có thể tháo lắp để vệ sinh định kỳ. Cửa (2.6) của thiết bị tách hạt ngô vỡ dùng để đóng mở quan sát bên trong thiết bị.



Hình 2

(11) 4776 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00512

(22) 15/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 15/10/2020

(51) A01K 31/02

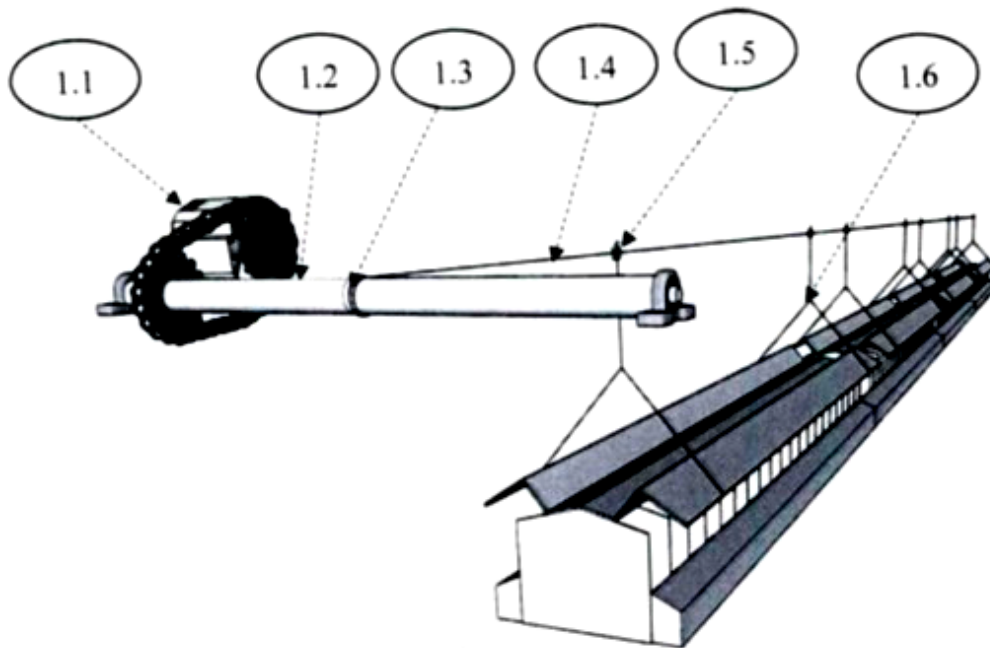
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P. VIỆT NAM (VN)**

KCN Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(72) Ngô Lê Vũ Hoàng (VN)

(54) **THIẾT BỊ ĐÓNG MỞ NẮP Ổ GÀ ĐẼ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đóng mở nắp ổ đẻ được dùng để đóng nắp ổ gà đẻ vào ban đêm và mở nắp ổ gà đẻ vào ban ngày theo thời gian đã cài đặt sẵn. Sáng chế có thể hoạt động được nhờ thiết bị gồm motor hộp số (1.1) truyền động qua cơ cấu không xích đến trục (1.2), trên trục này có gắn puli (1.3) để quấn thu và nhả dây cáp, dây cáp (1.4) được luồn qua ròng rọc (1.5) để kéo căng hoặc thả lỏng được nhờ motor hộp số quay hai chiều. Trên dây cáp có các sợi dây dù (1.6) để kết nối dây cáp đến các nắp ổ đẻ, một đầu cột chặt vào dây cáp bằng ốc siết cáp còn đầu kia của dây dù cột cố định vào nắp ổ đẻ, dây dù này chuyển động kéo nhả theo chuyển động căng hay chùng của dây cáp có nhiệm vụ kéo để mở nắp ổ đẻ và thả để đóng nắp ổ đẻ theo thời gian đã cài đặt sẵn điều khiển bằng motor hộp số.



Hình. 1

(11) **4777 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2020-00516**

(22) 15/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 15/10/2020

(51) **A61K 9/14**

(71) **TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Lê Đăng Quang (VN); Trần Đại Lâm (VN); Nguyễn Văn Thao (VN); Vũ Đình Hoàng (VN); Lê Thế Tâm (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NANO TINH DẦU NGHỆ KHÁNG NẤM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm kháng nấm trên cơ sở nano hóa các hoạt chất chính từ dầu nghệ để phòng trừ bệnh thán thư do nấm *Colletotrichum* spp. gây ra trên một số đối tượng cây trồng ở Việt Nam (trong giải pháp này là bệnh thán thư trên cây vải), trong đó quy trình này bao gồm các công đoạn: a) thu cao chiết từ bột nghệ; b) thu dầu nghệ từ cao chiết; và c) nano hóa các hoạt chất tạo dung dịch nano dầu nghệ để thu chế phẩm kháng nấm.

(11) 4778 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00532

(22) 23/10/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/10/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 23/10/2020

(51) A61K 36/00

(71) BÙI THANH TÙNG (VN)

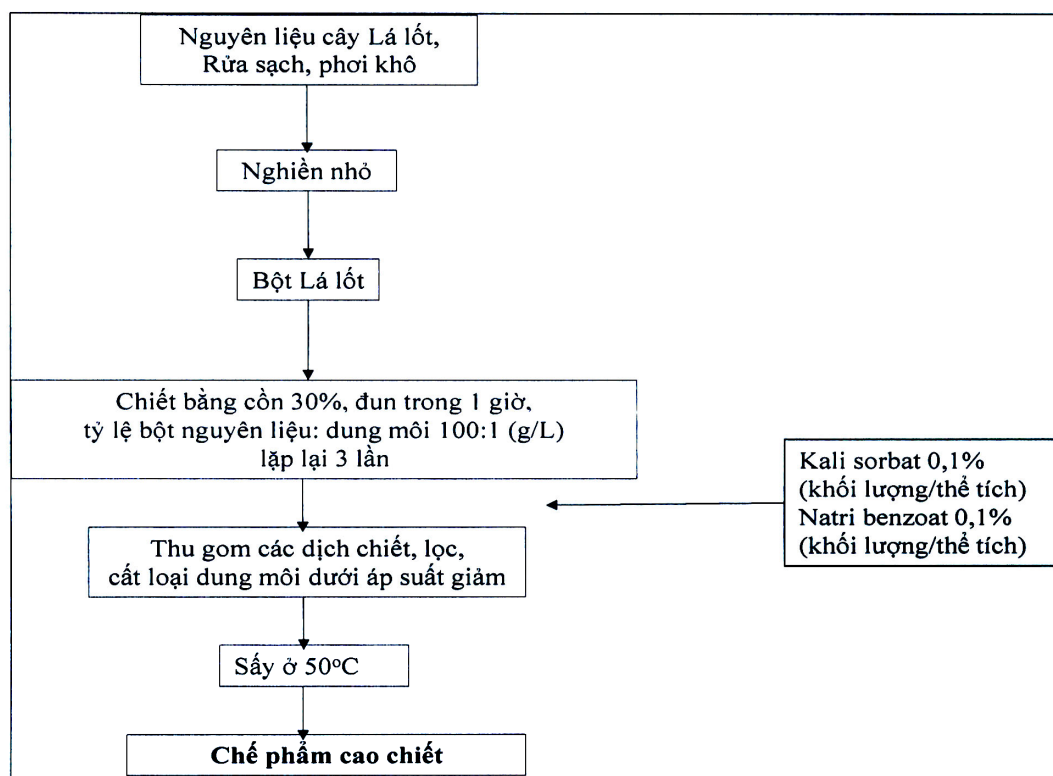
P908 B, chung cư CBCSCA quận Hoàng Mai, 79 Thanh Đàm, Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(72) Bùi Thanh Tùng (VN); Nguyễn Tuấn Minh (VN); Hoàng Thu Hà (VN); Bùi Thị Thu Nga (VN)

(54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CAO CHIẾT TỪ CÂY LÁ LỐT DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH GÚT

(57) Sáng chế đề cập đến cao chiết và quy trình sản xuất cao chiết của cây lá lốt (*Piper sarmentosum*) có tác dụng điều trị bệnh gút, bao gồm các bước: bước 1: chuẩn bị nguyên liệu; bước 2: chiết nguyên liệu thu được; và bước 3: cô quay thu cất cao chiết.

Hình 1



- (11) **4779 A** (43) 25/01/2021
- (21) **2-2020-00534**
- (22) 26/10/2020
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/10/2020
- Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/10/2020
- (51) ***C12Q 1/68; G01N 33/574***
- (71) **VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) TS. Nguyễn Thị Xuân (VN); TS. Quách Đức Tín (VN); PGS. TS. Nguyễn Huy Hoàng (VN)
- (54) **KIT ELISA DÙNG ĐỂ ĐỊNH LƯỢNG KHÁNG NGUYÊN UNG THƯ (CA125) CHẨN ĐOÁN BỆNH UNG THƯ BUỒNG TRỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ kit ELISA dùng để định lượng kháng nguyên ung thư (Cancer antigen- CA125) chẩn đoán bệnh ung thư buồng trứng.

(11) 4780 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00556

(22) 05/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/11/2020

(51) B66B 5/28

(71) NGUYỄN KIÊM TUẤN (VN)

Số 30B, ngõ 92, phố Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Kiêm Tuấn (VN); Nguyễn Văn Khanh (VN); Nguyễn Bảo Long (VN); Đặng Võ Quang Huy (VN)

(54) **HỆ THỐNG HÃM THANG MÁY RƠI TỰ DO**

(57) Hệ thống hãm thang máy rơi tự do bao gồm động cơ được bố trí để kéo ca bin (10) trong giếng thang máy (20) thông qua dây cáp (30), trong đó giếng thang máy (20) bao gồm ít nhất một khung kim loại (40) được bố trí bên trong giếng thang máy (20) sao cho ca bin (10) có thể di chuyển xuyên qua khung kim loại (40) này trong quá trình hoạt động. Trong đó, ca bin (10) bao gồm nam châm điện (11) được bố trí ở phần đáy và/hoặc trên nóc của ca bin (10). nam châm điện (11) này được kích hoạt bằng cách cấp điện từ bộ tích trữ điện (12) thông qua bộ điều khiển (13): bộ điều khiển (13) nhận tín hiệu từ cảm biến (14) để xác định tốc độ chuyển động của ca bin, nếu tốc độ vượt quá ngưỡng định trước thì bộ điều khiển (13) xác định rằng ca bin (10) đang ở trạng thái rơi tự do trong giếng thang máy (20), bộ điều khiển (13) sẽ cấp điện từ bộ tích trữ điện (12) đến nam châm điện (11) để tạo ra từ thông quanh nam châm điện (11) lúc này ca bin (10) và khung kim loại (40) sẽ kết hợp với nhau tạo thành cụm giảm tốc dòng điện Fu-cô tạo ra lực cản làm chậm tốc độ rơi của ca bin.

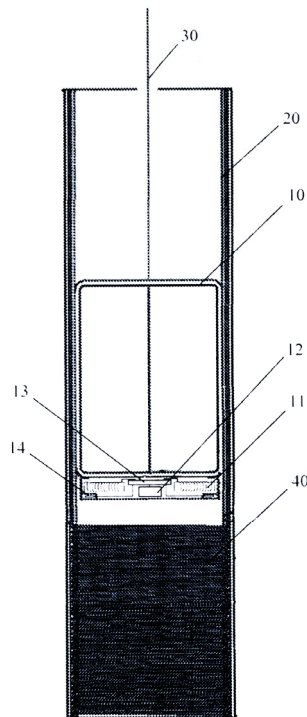


Fig.1

(11) 4781 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00557

(22) 05/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/11/2020

(51) A23L 27/00

(71) **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN (VN)**

Quốc Lộ 80, cụm CN Vàm Cống, ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(72) Bùi Thị Thu Hiền (VN); Đào Văn Hào (VN); Trương Vĩnh Thành (VN); Phạm Thị Diễm (VN); Lê Anh Tùng (VN); Nguyễn Thanh Bình (VN); Bùi Thị Minh Nguyệt (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT NÊM TỪ PHỤ PHẨM CÁ TRA PANGASIUS HYPOPTHALMUS SAUVAGE, 1878**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bột nêm từ phụ phẩm cá tra *Pangasius hypophthalmus* Sauvage, 1878 bao gồm các bước: a) xử lý nguyên liệu, b) thủy phân tạo dịch đậm, c) xử lý mùi của dịch đậm, d) sấy khô tạo bột đậm, e) tạo sản phẩm bột nêm, và f) bao gói và bảo quản. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích sử dụng sử dụng kỹ thuật chế biến trong xử lý nguyên liệu phụ phẩm kết hợp với hỗn hợp enzym proteaza và chủng vi khuẩn lactic *Lactobacillus farciminis* H4.2 trong quá trình thủy phân tạo dịch đậm, kỹ thuật sấy phun tạo bột đậm đây là nguyên liệu chính trong sản xuất bột nêm. Sản phẩm bột nêm từ phụ phẩm cá tra được tạo ra chứa các thành phần có nguồn gốc hoàn toàn từ tự nhiên, không sử dụng các phụ gia, chất màu tổng hợp và là một dòng sản phẩm gia vị giàu dinh dưỡng, có hàm lượng protein từ bột đậm cá trên 20%.

(11) **4782 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2020-00558**

(22) 05/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/11/2020

(51) **A23L 27/00**

(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)**

224 Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(72) Bùi Thị Thu Hiền (VN); Bùi Trọng Tâm (VN); Phạm Thị Điềm (VN); Phạm Thị Mát (VN); Nguyễn Thanh Bình (VN); Nguyễn Văn Nguyên (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT NÊM DINH DƯỠNG TỪ CÁ NỤC DECAPTERUS SP.**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bột nêm dinh dưỡng từ cá nục *Decapterus* sp. bao gồm các bước: a) xử lý nguyên liệu, b) thủy phân tạo bột đậm, c) tạo sản phẩm bột nêm, và d) bao gói và bảo quản. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích sử dụng hỗn hợp enzym proteaza bao gồm protamex và flavourzym và vi khuẩn *L. Plantarum* H6.2 để thủy phân thịt cá nục tạo bột đậm, là nguyên liệu chính để sản xuất bột nêm.

(11) **4783 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2020-00559**

(22) 05/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/11/2020

(51) **A23L 27/00**

(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)**

224 Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(72) Bùi Trọng Tâm (VN); Vũ Thị Quyên (VN); Bùi Thị Minh Nguyệt (VN); Đặng Văn An (VN); Phạm Thị Điềm (VN); Bùi Thị Thu Hiền (VN); Nguyễn Hữu Hoàng (VN); Nguyễn Văn Nguyên (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT NÊM TỪ MOI ACETES SP.**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bột nêm dinh dưỡng từ con moi *Acetes* sp. bao gồm các bước: a. Xử lý nguyên liệu, b. Thủy phân tạo bột đậm, c. Tạo sản phẩm bột nêm, và d. Bao gói và bảo quản. Sản phẩm bột nêm được tạo ra từ các thành phần có nguồn gốc hoàn toàn từ tự nhiên, không sử dụng các phụ gia, chất màu tổng hợp. Sản phẩm bột nêm từ moi là một dòng sản phẩm gia vị giàu dinh dưỡng, tỷ lệ nitơ axit amin chiếm trên 60% so với nitơ tổng số. Chất lượng và giá thành của sản phẩm hoàn toàn có khả năng cạnh tranh tốt với các sản phẩm bột gia vị nhập khẩu.

(11) 4784 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00565

(22) 09/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/11/2020

(51) B82Y 30/00

(71) 1. VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Viện Công nghệ Môi trường, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO ITD VIỆT NAM (VN)

Số 5 ngõ 52 phố Quan Nhân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Trần Điện (VN); Đào Trọng Hiền (VN); Bùi Thị Kim Anh (VN); Lê Thanh Sơn (VN); Phạm Văn Dương (VN)

(54) CHẾ PHẨM NANO TẢO SPIRULINA PLATENSIS VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm nano tảo *Spirulina platensis* bao gồm các bước:

(i) chuẩn bị dung dịch sinh khối tảo *Spirulina platensis* trong nước với nồng độ sinh khối tảo nằm trong khoảng từ 1 đến 10 g/L;

(ii) đồng hóa dung dịch sinh khối tảo bằng máy đồng hóa ở tốc độ 15000 đến 50000 vòng/phút, trong thời gian từ 10 đến 60 phút để tạo ra huyền phù sinh khối tảo có kích thước tảo nhỏ hơn hoặc bằng 150nm;

(iii) bổ sung cacboxymetyl xenluloza (CMC) hoặc liposome phosphatidylcholin vào huyền phù sinh khối tảo đến nồng độ 0,025 đến 0,1% khối lượng; và

(iv) tiếp tục đồng hóa bằng máy đồng hóa ở tốc độ 15000 đến 50000 vòng/phút, trong thời gian từ 10 đến 20 phút để tạo ra dung dịch nano tảo *Spirulina platensis* được bọc màng CMC hoặc liposome phosphatidylcholin.

Nano tảo *Spirulina platensis* có thể sử dụng làm thực phẩm chức năng giàu dinh dưỡng thay thế sinh khối tảo *Spirulina platensis*, giúp tăng cường khả năng hấp thu dinh dưỡng cho người già, trẻ nhỏ, phụ nữ.

- (11) 4785 A (43) 25/01/2021
(21) 2-2020-00572
(22) 12/11/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2020
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/11/2020
(51) C12N 1/14
(71) VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Thị Minh Thành (VN); Trịnh Thị Thu Hà (VN); Ngô Đình Bính (VN); Đông Văn Quyền (VN)
(54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS THURINGIENSIS SEROVAR AIZAWAI TRC5.4 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC MANG GEN MÃ HÓA PROTEIN ĐỘC TỐ CRY1BE DIỆT SÂU ĐỤC QUẢ ĐẬU TƯƠNG**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng vi khuẩn *Bacillus thuringiensis* serovar *aizawai* TrC5.4 thuần khiết về mặt sinh học phân lập tại Việt Nam, có khả năng sinh tổng hợp tinh thể độc tố Cry1Be diệt côn trùng bộ cánh vẩy - Lepidoptera (*Etiella zinkenella*). Chủng *Bacillus thuringiensis* serovar *aizawai* TrC5.4 theo giải pháp hữu ích mang cấu trúc đoạn gen *cry1Be* có kích thước 2106bp mã hóa protein tinh thể độc tố Cry1Be diệt sâu đục quả đậu tương *Etiella zinkenella*. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến trình tự ADN mã hóa protein tinh thể độc tố Cry1Be từ chủng *Bacillus thuringiensis* serovar *aizawai* TrC5.4 có kích thước 2106bp, mã hóa 702 axit amin sản sinh một protein tinh thể độc tố 79kDa đã được đăng ký trên Ngân hàng gen quốc tế với mã số MN725075.

(11) 4786 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00573

(22) 12/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/11/2020

(51) C12N 1/14

(71) VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Lê Thị Minh Thành (VN); Trịnh Thị Thu Hà (VN); Ngô Đình Bính (VN); Đông Văn Quyền (VN)

(54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS THURINGIENSIS SEROVAR AIZAWAI Đ6.1 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC MANG GEN MÃ HÓA PROTEIN ĐỘC TỐ CRY2AH1 DIỆT SÂU ĐỤC QUẢ ĐẬU TƯƠNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng vi khuẩn *Bacillus thuringiensis* serovar *aiwazai* Đ6.1 thuần khiết về mặt sinh học phân lập tại Việt Nam, có khả năng tạo bào tử và sinh tổng hợp protein tinh thể độc tố Cry2Ah1 diệt côn trùng bộ cánh vẩy (Lepidoptera), cụ thể là sâu đục quả đậu tương (*Etiella zinckenella*). Chủng *Bacillus thuringiensis* serovar *aiwazai* Đ6.1 thuần khiết về mặt sinh học theo giải pháp hữu ích mang cấu trúc đoạn gen *cry2Ah1* có kích thước 1899bp, mã hóa 633 axit amin sản sinh protein độc tố Cry2Ah1, protein Cry2Ah1 có trọng lượng 71kDa và diệt sâu đục quả đậu tương *Etiella zinckenella*. Cấu trúc đoạn gen *cry2Ah1* đã được đăng ký trên Ngân hàng gen quốc tế với mã số: MN725074.

(11) 4787 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00574

(22) 12/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/11/2020

(51) C12N 1/14

(71) VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Lê Thị Minh Thành (VN); Trịnh Thị Thu Hà (VN); Ngô Đình Bính (VN); Chu Hoàng Hà (VN)

(54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS THURINGIENSIS SEROVAR KURSTAKI BD8.2 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC MANG GEN MÃ HÓA PROTEIN ĐỘC TỔ CRY1NA DIỆT SÂU ĐỤC QUẢ ĐẬU TƯƠNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng *Bacillus thuringiensis* serovar *kurstaki* BD8.2 thuần khiết về mặt sinh học phân lập tại Việt Nam, có khả năng sinh tổng hợp protein tinh thể độc tố Cry1Na diệt côn trùng bộ cánh vảy - Lepidoptera (*Etiella zinkenella*). Chủng *Bacillus thuringiensis* serovar *kurstaki* BD8.2 theo giải pháp hữu ích mang cấu trúc đoạn gen *cry1Na* có kích thước 1920bp mã hóa protein tinh thể độc tố Cry1Na diệt sâu đục quả đậu tương *Etiella zinkenella*. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến trình tự ADN mã hóa protein tinh thể độc tố Cry1Na từ chủng *Bacillus thuringiensis* serovar *kurstaki* BD8.2 có kích thước 1920bp, mã hóa 640 axit amin sản sinh một protein tinh thể độc tố 71kDa đã được đăng ký trên Ngân hàng gen quốc tế với mã số MN725076.

(11) **4788 A**

(43) 25/01/2021

(21) **2-2020-00575**

(22) 12/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/11/2020

(51) **C12N 1/14**

(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)**

Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trịnh Thị Thu Hà (VN); Lê Thị Minh Thành (VN); Ngô Đình Bính (VN); Chu Hoàng Hà (VN)

(54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS THURINGIENSIS KT10 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC MANG GEN MÃ HÓA PROTEIN ĐỘC TỔ CRY1CA9 DIỆT SÂU ĐỤC QUẢ ĐẬU TƯƠNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng *Bacillus thuringiensis* KT10 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ đất tại tỉnh Kon Tum -Việt Nam, có khả năng sinh tổng hợp tinh thể độc tố Cry1Ca9 diệt côn trùng bộ cánh vảy - Lepidoptera (*Etiella zinkenella*). Chủng *Bacillus thuringiensis* KT10 theo giải pháp hữu ích mang cấu trúc đoạn gen cry1Ca9 có kích thước 2025 bp mã hóa 675 axit amin sản sinh một protein tinh thể độc tố 76 kDa diệt sâu đục quả đậu tương *Etiella zinkenella*. Trình tự ADN của đoạn gen cry1Ca9 đã được đăng ký trên ngân hàng gen Quốc tế với mã số MN725077.

(11) 4789 A

(43) 25/01/2021

(21) 2-2020-00580

(22) 16/11/2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/11/2020

Ngày yêu cầu công bố sớm: 16/11/2020

(51) A01G 31/00

(71) NGUYỄN PHƯƠNG GHI (VN)

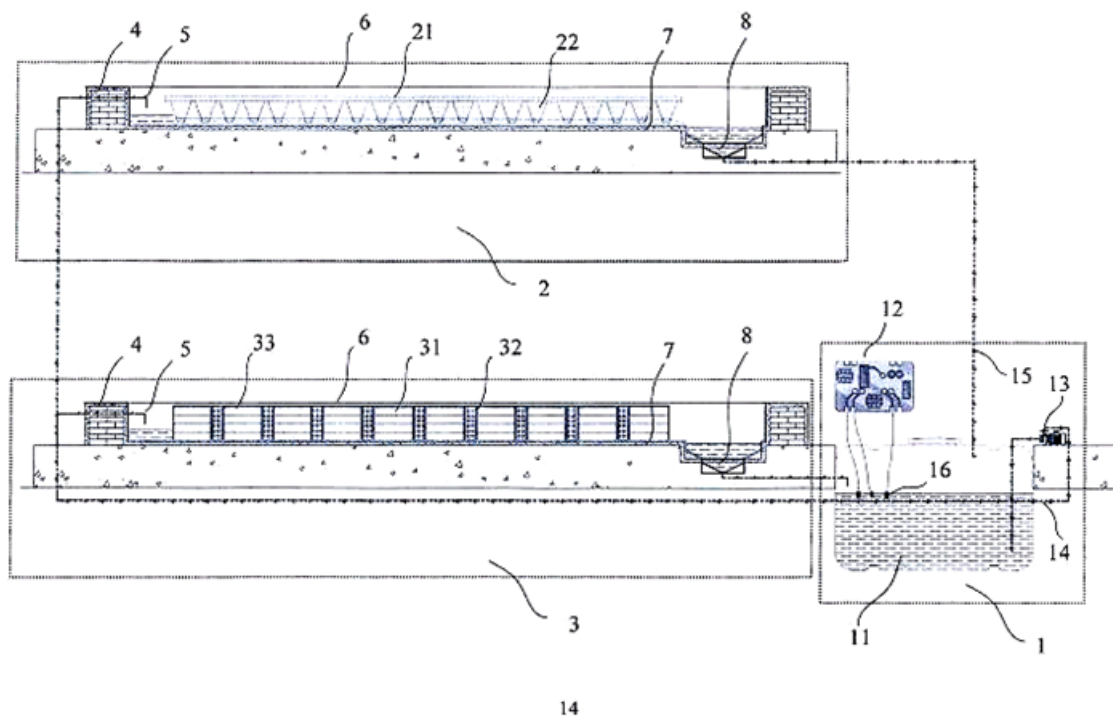
188/1 Giao Thạnh, Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

(72) Nguyễn Phương Ghi (VN)

(54) **HỆ THỐNG THỦY CANH HỒI LƯU TỰ ĐỘNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống thủy canh hồi lưu tự động, trong đó hệ thống cho phép trồng được các loại rau thân bò và thân đứng trong điều kiện nắng nóng. Bằng cách bố trí các khay trồng sát với bề mặt máng trồng và luôn tiếp xúc một phần với dung dịch chất dinh dưỡng, giải pháp cho phép tránh được hiện tượng lá rau bị héo của các hệ thống thủy canh truyền thống. Ngoài ra, giải pháp còn cho phép vận hành và kiểm soát chất dinh dưỡng trong hệ thống một cách tự động chỉ bằng cách điều chỉnh nồng độ chất dinh dưỡng trong bình chứa duy nhất.

HÌNH 1



**PHẦN III
YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG**

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG
DO NGƯỜI NỘP ĐƠN YÊU CẦU**

STT	(21) Số đơn	(11) Số công bố đơn	(43) Ngày công bố đơn	Ngày yêu cầu	(51) Chỉ số phân loại quốc tế
1	1-2017-02300	55485	25/01/2018	09/12/2020	B23Q 3/00
2	1-2017-04840	61065	25/01/2019	11/12/2020	E06B 9/42
3	1-2018-00301	60605	25/12/2018	25/11/2020	H01L 51/52
4	1-2018-00811	61074	25/01/2019	24/12/2020	G02B 1/14
5	1-2018-01937	60638	25/12/2018	04/12/2020	B62L 003/00
6	1-2018-01969	61090	25/01/2019	24/12/2020	H01L 51/56
7	1-2018-02160	60647	25/12/2018	14/12/2020	B32B 3/02
8	1-2018-02337	60666	25/12/2018	01/12/2020	F27B 9/36
9	1-2018-02453	60675	25/12/2018	27/11/2020	B24D 5/12
10	1-2018-02473	60679	25/12/2018	07/12/2020	H04B 3/00
11	1-2018-02548	62018	25/03/2019	14/12/2020	H02J 17/00
12	1-2018-02570	60687	25/12/2018	10/12/2020	H02P 21/00
13	1-2018-02605	60693	25/12/2018	25/11/2020	H01L 27/32
14	1-2018-02626	60694	25/12/2018	16/12/2020	H01L 51/52
15	1-2018-02656	60696	25/12/2018	10/12/2020	G06F -003/041
16	1-2018-02863	61117	25/01/2019	24/12/2020	H01L 51/56
17	1-2018-03088	61555	25/02/2019	09/12/2020	G06Q 50/00
18	1-2018-03510	61590	25/02/2019	17/12/2020	F16H 3/42
19	1-2018-03653	61599	25/02/2019	24/12/2020	G06F 003/041
20	1-2019-00747	63359	27/05/2019	24/12/2020	G06F 3/16
21	1-2019-00774	63367	27/05/2019	24/12/2020	G06F 3/16
22	1-2019-00973	73357	26/10/2020	02/12/2020	A41D 19/04
23	1-2019-02435	66270	25/10/2019	14/12/2020	A01N 63/04
24	1-2019-02462	72269	25/08/2020	04/12/2020	B60P 7/06
25	1-2019-03539	70424	25/06/2020	02/12/2020	B29C 33/46
26	1-2019-05660	69563	27/04/2020	11/12/2020	E04H 15/44
27	1-2019-05735	69498	25/03/2020	09/12/2020	G11B 5/73
28	1-2019-06054	70484	25/06/2020	24/12/2020	B41J 35/28
29	1-2019-06142	70490	25/06/2020	25/11/2020	C07K 16/18
30	1-2019-06163	71858	25/08/2020	17/12/2020	E04B 1/68
31	1-2019-06363	68781	25/02/2020	27/11/2020	C07D 207/277
32	1-2019-06473	70516	25/06/2020	07/12/2020	A61K 39/08
33	1-2019-06527	70521	25/06/2020	21/12/2020	C07K 16/28
34	1-2019-06569	70310	25/05/2020	08/12/2020	G01N 31/22
35	1-2019-06716	72759	25/09/2020	30/11/2020	C07D 417/12
36	1-2019-06738	69963	25/05/2020	30/11/2020	C04B 7/00
37	1-2019-06819	71893	25/08/2020	04/12/2020	B64D 11/06

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A - QUYỂN 1 (01.2021)

38	1-2019-06880	68964	25/02/2020	02/12/2020	H04N 19/176
39	1-2019-06891	69243	25/03/2020	16/12/2020	G01M 3/40
40	1-2019-06897	69849	27/04/2020	30/11/2020	A61K 9/00
41	1-2019-06970	70579	25/06/2020	04/12/2020	C07K 16/00
42	1-2019-06991	68989	25/02/2020	09/12/2020	C07D 471/08
43	1-2019-07000	71277	27/07/2020	03/12/2020	A61K 48/00
44	1-2019-07013	69393	25/03/2020	08/12/2020	H04L 5/00
45	1-2019-07038	69176	25/03/2020	03/12/2020	B32B 27/30
46	1-2019-07045	73421	26/10/2020	26/11/2020	A61K 38/00
47	1-2019-07063	69219	25/03/2020	18/12/2020	H02K 29/08
48	1-2019-07110	69025	25/02/2020	25/11/2020	C07K 16/18
49	1-2019-07116	69197	25/03/2020	09/12/2020	B60G 17/015
50	1-2019-07139	69371	25/03/2020	16/12/2020	D04B 35/02
51	1-2019-07171	71293	27/07/2020	14/12/2020	C10L 5/44
52	1-2019-07217	71898	25/08/2020	03/12/2020	A61K 31/715
53	1-2019-07305	69844	27/04/2020	10/12/2020	H01M 4/14
54	1-2019-07327	69978	25/05/2020	18/12/2020	H05K 13/04
55	1-2019-07331	69988	25/05/2020	26/11/2020	B09B 3/00
56	1-2019-07376	72776	25/09/2020	01/12/2020	B65D 35/14
57	1-2019-07378	69778	27/04/2020	24/12/2020	C07D 405/12
58	1-2019-07379	70626	25/06/2020	26/11/2020	C07D 241/18
59	1-2019-07393	71312	27/07/2020	24/12/2020	H04W 16/28
60	1-2019-07414	69850	27/04/2020	09/12/2020	C08F 2/44
61	1-2019-07421	69820	27/04/2020	24/12/2020	C07K 16/38
62	1-2019-07432	71318	27/07/2020	14/12/2020	C07K 16/08
63	1-2019-07442	70634	25/06/2020	25/11/2020	A23G 1/40
64	1-2019-07506	71326	27/07/2020	25/11/2020	A61N 1/32
65	1-2019-07509	70642	25/06/2020	04/12/2020	B65D 85/808
66	1-2019-07513	75197	25/12/2020	15/12/2020	A23L 33/17
67	1-2020-00012	69818	27/04/2020	25/11/2020	C12P 19/14
68	1-2020-00013	70644	25/06/2020	07/12/2020	A61K 31/519
69	1-2020-00016	71328	27/07/2020	07/12/2020	H04W 74/08
70	1-2020-00021	71329	27/07/2020	11/12/2020	A61K 39/395
71	1-2020-00045	71333	27/07/2020	03/12/2020	C07D 403/04
72	1-2020-00066	72790	25/09/2020	24/12/2020	G06Q 20/32
73	1-2020-00097	69387	25/03/2020	14/12/2020	H04W 72/04
74	1-2020-00098	69798	27/04/2020	02/12/2020	B65D 85/07
75	1-2020-00102	70152	25/05/2020	03/12/2020	B60P 1/44
76	1-2020-00115	69210	25/03/2020	07/12/2020	C07D 498/04
77	1-2020-00121	69212	25/03/2020	14/12/2020	H04W 74/08
78	1-2020-00127	69947	25/05/2020	02/12/2020	F03D 7/02
79	1-2020-00155	70652	25/06/2020	08/12/2020	A61K 31/498
80	1-2020-00162	69921	25/05/2020	14/12/2020	C03B 37/04
81	1-2020-00163	69363	25/03/2020	27/11/2020	H02M 7/02
82	1-2020-00170	71350	27/07/2020	14/12/2020	H04L 5/00
83	1-2020-00175	73434	26/10/2020	03/12/2020	A61K 45/06

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A - QUYỂN 1 (01.2021)

84	1-2020-00178	69800	27/04/2020	14/12/2020	H01L 31/048
85	1-2020-00183	71931	25/08/2020	30/11/2020	G06F 3/045
86	1-2020-00184	71353	27/07/2020	23/12/2020	A61K 31/50
87	1-2020-00191	69237	25/03/2020	27/11/2020	H02M 7/483
88	1-2020-00193	69260	25/03/2020	07/12/2020	D06M 23/10
89	1-2020-00220	71921	25/08/2020	11/12/2020	A61P 25/06
90	1-2020-00234	69437	25/03/2020	24/12/2020	D07B 1/06
91	1-2020-00235	72796	25/09/2020	16/12/2020	C05G 3/00
92	1-2020-00236	69996	25/05/2020	04/12/2020	D05B 59/00
93	1-2020-00245	70658	25/06/2020	10/12/2020	D06M 23/00
94	1-2020-00254	74086	25/11/2020	09/12/2020	G06T 7/00
95	1-2020-00319	72311	25/08/2020	22/12/2020	C07D 403/12
96	1-2020-00322	69754	27/04/2020	24/12/2020	G06F 9/50
97	1-2020-00328	70666	25/06/2020	17/12/2020	C09J 7/24
98	1-2020-00356	69956	25/05/2020	26/11/2020	A23L 17/30
99	1-2020-00358	72801	25/09/2020	11/12/2020	A61K 39/12
100	1-2020-00363	71366	27/07/2020	03/12/2020	A61K 38/20
101	1-2020-00379	69925	25/05/2020	14/12/2020	A23L 33/15
102	1-2020-00389	69927	25/05/2020	26/11/2020	A23L 23/00
103	1-2020-00399	70673	25/06/2020	08/12/2020	F16H 37/12
104	1-2020-00402	71372	27/07/2020	10/12/2020	G02B 3/14
105	1-2020-00404	70016	25/05/2020	04/12/2020	B66B 7/06
106	1-2020-00414	70023	25/05/2020	21/12/2020	B62K 5/06
107	1-2020-00419	70035	25/05/2020	01/12/2020	E04F 13/08
108	1-2020-00423	71373	27/07/2020	17/12/2020	B32B 27/08
109	1-2020-00435	70677	25/06/2020	10/12/2020	C02F 5/12
110	1-2020-00443	70042	25/05/2020	22/12/2020	C07D 223/16
111	1-2020-00450	73443	26/10/2020	18/12/2020	D01D 4/02
112	1-2020-00479	70684	25/06/2020	09/12/2020	A01N 47/14
113	1-2020-00481	70686	25/06/2020	02/12/2020	H01F 41/02
114	1-2020-00501	71379	27/07/2020	11/12/2020	A61K 31/519
115	1-2020-00514	74087	25/11/2020	02/12/2020	A61K 47/64
116	1-2020-00516	72328	25/08/2020	08/12/2020	G01R 21/00
117	1-2020-00519	72332	25/08/2020	09/12/2020	H04N 19/105
118	1-2020-00527	74512	25/12/2020	15/12/2020	B01J 20/28
119	1-2020-00528	73446	26/10/2020	21/12/2020	G10K 11/162
120	1-2020-00542	72808	25/09/2020	22/12/2020	C11D 1/72
121	1-2020-00569	70210	25/05/2020	09/12/2020	H01Q 1/24
122	1-2020-00574	70347	25/05/2020	16/12/2020	B29C 45/14
123	1-2020-00590	72343	25/08/2020	14/12/2020	B01J 2/28
124	1-2020-00596	72344	25/08/2020	18/12/2020	A61K 8/41
125	1-2020-00618	70700	25/06/2020	07/12/2020	B05D 7/00
126	1-2020-00665	72353	25/08/2020	16/12/2020	A61J 1/20
127	1-2020-00666	70710	25/06/2020	04/12/2020	C07D 487/04
128	1-2020-00673	70285	25/05/2020	15/12/2020	A47J 41/00
129	1-2020-00678	70714	25/06/2020	11/12/2020	C07C 11/06

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A - QUYỂN 1 (01.2021)

130	1-2020-00698	70720	25/06/2020	27/11/2020	C09J 201/00
131	1-2020-00721	71945	25/08/2020	22/12/2020	A23L 33/115
132	1-2020-00740	70050	25/05/2020	24/12/2020	H04L 27/26
133	1-2020-00742	70731	25/06/2020	10/12/2020	A61K 9/48
134	1-2020-00744	70052	25/05/2020	24/12/2020	H04N 19/119
135	1-2020-00746	70733	25/06/2020	17/12/2020	C03C 3/087
136	1-2020-00812	71956	25/08/2020	21/12/2020	C07D 471/04
137	1-2020-00818	70072	25/05/2020	07/12/2020	A61C 1/06
138	1-2020-00837	70358	25/05/2020	03/12/2020	D03D 1/02
139	1-2020-00863	72396	25/08/2020	21/12/2020	C07D 471/04
140	1-2020-00874	70261	25/05/2020	14/12/2020	C01B 3/38
141	1-2020-00890	70761	25/06/2020	03/12/2020	C07D 487/04
142	1-2020-00892	70763	25/06/2020	03/12/2020	A61K 9/19
143	1-2020-00901	70264	25/05/2020	25/11/2020	A61K 39/12
144	1-2020-00923	70775	25/06/2020	24/12/2020	H04L 1/08
145	1-2020-00930	70251	25/05/2020	15/12/2020	B01J 35/04
146	1-2020-00971	72416	25/08/2020	17/12/2020	A01C 1/00
147	1-2020-00981	70789	25/06/2020	11/12/2020	F28F 13/18
148	1-2020-00984	70790	25/06/2020	30/11/2020	A61N 1/36
149	1-2020-01075	71434	27/07/2020	08/12/2020	C07K 14/235
150	1-2020-01077	71435	27/07/2020	08/12/2020	A23D 9/00
151	1-2020-01084	70819	25/06/2020	08/12/2020	C07D 413/14
152	1-2020-01085	70820	25/06/2020	07/12/2020	C07D 403/04
153	1-2020-01166	71447	27/07/2020	03/12/2020	C11D 1/14
154	1-2020-01167	71448	27/07/2020	03/12/2020	C11D 1/37
155	1-2020-01232	70246	25/05/2020	26/11/2020	C09B 7/12
156	1-2020-01235	70247	25/05/2020	11/12/2020	C09B 7/12
157	1-2020-01256	70874	25/06/2020	16/12/2020	A46B 5/00
158	1-2020-01259	72860	25/09/2020	22/12/2020	C25D 3/38
159	1-2020-01272	70878	25/06/2020	16/12/2020	A23L 7/109
160	1-2020-01273	71457	27/07/2020	16/12/2020	A23L 7/109
161	1-2020-01412	73479	26/10/2020	30/11/2020	A47C 3/02
162	1-2020-01422	71485	27/07/2020	03/12/2020	C04B 24/00
163	1-2020-01477	73482	26/10/2020	30/11/2020	A47C 3/02
164	1-2020-01528	70969	25/06/2020	16/12/2020	A23L 7/157
165	1-2020-01553	71516	27/07/2020	22/12/2020	G02B 26/08
166	1-2020-01567	70980	25/06/2020	21/12/2020	B01D 63/10
167	1-2020-01676	73498	26/10/2020	15/12/2020	H05B 37/00
168	1-2020-01748	72381	25/08/2020	11/12/2020	A61K 31/7008
169	1-2020-01783	72383	25/08/2020	17/12/2020	B65B 61/18
170	1-2020-01786	71563	27/07/2020	04/12/2020	C09J 7/22
171	1-2020-01843	72019	25/08/2020	23/12/2020	B32B 33/00
172	1-2020-01964	71614	27/07/2020	11/12/2020	G01N 27/00
173	1-2020-02022	71103	25/06/2020	24/12/2020	A61H 13/00
174	1-2020-02096	72427	25/08/2020	16/12/2020	C08F 220/10
175	1-2020-02142	71663	27/07/2020	16/12/2020	B32B 9/00

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A - QUYỂN 1 (01.2021)

176	1-2020-02145	73545	26/10/2020	24/12/2020	B60B 27/00
177	1-2020-02146	72931	25/09/2020	09/12/2020	B32B 5/26
178	1-2020-02163	71669	27/07/2020	26/11/2020	B62J 9/00
179	1-2020-02186	72439	25/08/2020	26/11/2020	B29D 35/06
180	1-2020-02315	71723	27/07/2020	10/12/2020	G06Q 10/00
181	1-2020-02719	72474	25/08/2020	27/11/2020	B01D 69/12
182	1-2020-02986	72561	25/08/2020	22/12/2020	C08J 5/18
183	1-2020-02987	72562	25/08/2020	22/12/2020	C08J 5/18
184	1-2020-03426	73128	25/09/2020	24/12/2020	G02B 6/38
185	1-2020-03568	74207	25/11/2020	08/12/2020	E04B 1/68
186	1-2020-03572	72660	25/08/2020	14/12/2020	A23K 10/30
187	1-2020-03657	72673	25/08/2020	24/12/2020	H04N 21/436
188	1-2020-03960	73751	26/10/2020	17/12/2020	A23K 50/80
189	1-2020-05101	74877	25/12/2020	04/12/2020	B01D 3/10
190	1-2020-05140	74885	25/12/2020	27/11/2020	G06Q 40/02
191	1-2020-05798	75065	25/12/2020	25/11/2020	B23K 11/30
192	2-2018-00542	4167	25/06/2019	01/12/2020	B01J 20/18
193	2-2018-00553	4197	25/07/2019	02/12/2020	A61F 13/15

PHẦN IV

SỬA ĐỔI ĐƠN

a - Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền Sáng chế

Thông báo số: 23470w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01110 Ngày nộp: 03/08/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2015-00532	12/02/2015

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Thông báo số: 23471w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-00590 Ngày nộp: 12/05/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2017-02314	25/07/2014

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Công ty Luật TNHH WINCO(WINCO LAW FIRM)
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Thông báo số: 23473w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-00877 Ngày nộp: 10/07/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2018-00074	08/01/2018

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A – QUYỂN 1 (01.2021)

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: PTTGC INNOVATION AMERICA CORPORATION (US)
42 Cummings Park, Woburn, MA 01801, United States of America

Thông báo số: 23479w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01412 Ngày nộp: 11/09/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-01242	04/03/2020

Mục sửa đổi: Tên của tác giả
Nội dung mới: Tên của tác giả **HONG, Sung Joon (KR)** được sửa thành:
HONG, Sungjun (KR)

Thông báo số: 23485w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01062 Ngày nộp: 24/07/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-06357	13/11/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu(SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
Tầng 7, tòa nhà VIT, số 519, đường Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Thông báo số: 23486w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01061 Ngày nộp: 24/07/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-06378	14/11/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A – QUYỀN 1 (01.2021)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu(SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
Tầng 7, tòa nhà VIT, số 519, đường Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Thông báo số: 23492w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01035 Ngày nộp: 22/07/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2018-02492	08/06/2018

Mục sửa đổi: Bổ sung tác giả sáng
Nội dung mới: Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào Danh sách các tác giả khác:
Tên đầy đủ: Nghiêm Thị Thương
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23493w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01594 Ngày nộp: 09/10/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2016-00698	25/02/2016

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam)(ZC VN.)
Phòng 8.01, lầu 8, số 57-59 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Thông báo số: 23494w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01240 Ngày nộp: 18/08/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A – QUYỀN 1 (01.2021)

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2017-00882	10/03/2017
1-2017-00883	10/03/2017
1-2017-04570	16/11/2017
1-2018-01173	21/03/2018
1-2018-01174	21/03/2018
1-2018-01813	27/04/2018
1-2019-05354	30/09/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng(GINTASSET CO., LTD.)
Số 20 ngách 1/48 ngõ 1 phố Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Thông báo số: 23496w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01707 Ngày nộp: 26/10/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-03051	29/05/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: BYNFOR, INC. (US)
13030 31st Avenue, Suite 801 Flushing, New York 11354, United
States of America

Thông báo số: 23500w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01842 Ngày nộp: 12/11/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-01599	29/03/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A – QUYỀN 1 (01.2021)

Mục sửa đổi: Bổ sung tác giả sáng
Nội dung mới: Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào Danh sách các tác giả khác:
Tên đầy đủ: **Nguyễn Thị Phương Thảo**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Địa chỉ: **Phòng 805, tòa 24T2, Hapulico, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, thành phố Hà Nội**

Thông báo số: 23502w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-01270 Ngày nộp: 20/08/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2018-01813	27/04/2018

Mục sửa đổi: Số đơn PCT
Nội dung mới: Số đơn PCT của đơn đăng ký sáng chế 1-2018-01813 được sửa thành:
PCT/CN2017/073653 nộp ngày 15/02/2017

Thông báo số: 23515w/TB-SHTT, ngày 30/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2020-00185 Ngày nộp: 19/02/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-07114	16/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2211 H.H. Dow Way, Midland, MI 48674, United States of America

b - Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 23499w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ2-2020-01809 Ngày nộp: 09/11/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
2-2019-00118	17/04/2019
2-2019-00179	23/05/2019
2-2019-00222	14/06/2019

Mục sửa đổi: Loại bỏ tác giả sáng

Nội dung mới: Loại bỏ tác giả sáng chế sau đây ra khỏi Danh sách các tác giả:

Tên đầy đủ: Ông Bùi Đức An

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: 268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 23483w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ2-2020-00218 Ngày nộp: 24/02/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
2-2019-00303	31/07/2019

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ tác giả

Nội dung mới: Tên và địa chỉ tác giả **Fredrick BRYAN (US)** được sửa thành:

Frederick W. BRYAN (US)

211 Burning Bush Road, Greenville, South Carolina 29607, United States of America

PHẦN V

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

a - Ghi nhận thay đổi chủ đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền Sáng chế

Thông báo số: 23480w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD1-2020-00270 Ngày nộp: 12/05/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2017-02314	25/07/2014

Bên chuyển nhượng: KTHEPOWER INC. (KR)
2nd Floor, Rodem2 Bldg, 12 Seolleung-ro 131Gil,
Gangnam-gu, Seoul 06059, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 23482w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD1-2020-00067 Ngày nộp: 10/02/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2018-00853	28/02/2018

Bên chuyển nhượng: SUZHOU ALPHAMAB CO., LTD. (CN)
Building C23 BioBay, Xinghu Street, No.218 Suzhou,
Jiangsu, China

Bên được chuyển nhượng: JIANGSU ALPHAMAB BIOPHARMACEUTICALS CO.,
LTD. (CN)
Room 310, Building G, No.388 Ruoshui Road, SIP,
Suzhou, Jiangsu 215125,China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A – QUYỂN 1 (01.2021)

Thông báo số: 23489w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD1-2020-00772 Ngày nộp: 26/10/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-02495	15/05/2019

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)
Bộ môn Vật liệu xây dựng, trường Đại học Thủy lợi - 175
Sơn Tây, Đống Đa, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ
CHÍ MINH (VN)
Số 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 23490w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD1-2020-00771 Ngày nộp: 26/10/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-02496	15/05/2019

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VIỆT ĐỨC (VN)
Bộ môn Vật liệu xây dựng, trường Đại học Thủy lợi- 175
Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ
CHÍ MINH (VN)
12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 23497w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD1-2020-00066 Ngày nộp: 07/02/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2013-00053	07/01/2013

1-2013-01317	26/04/2013
1-2013-01318	26/04/2013
1-2013-01319	26/04/2013
1-2015-04186	30/10/2015
1-2017-02719	17/07/2017
1-2017-04114	17/10/2017
1-2017-04247	25/10/2017
1-2017-04342	31/10/2017

Bên chuyển nhượng: THE SHERWIN-WILLIAMS HEADQUARTERS
COMPANY (US)
101 West Prospect Avenue, Cleveland, Ohio 44115, United
States of America

Bên được chuyển nhượng: SWIMC LLC (US)
101 West Prospect Avenue, Cleveland, Ohio 44115, United
States of America

Thông báo số: 23503w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD1-2020-00682 Ngày nộp: 25/09/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-07509	31/12/2019

Bên chuyển nhượng: Lee, Bum Ho (KR)
215-204, 75, Suji-ro, Suji-gu Yongin-si Gyeonggi-do
17084, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: Park, Jun Yul (KR)
306-1501, 60, Mallijae-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of
Korea
Lee, Bum Ho (KR) là đồng chủ đơn với Park, Jun Yul
(KR).

Thông báo số: 23505w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD1-2020-00730 Ngày nộp: 12/10/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 394 TẬP A – QUYỀN 1 (01.2021)

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2017-05037	13/12/2017

Bên chuyển nhượng: ADVANCED CELL TECHNOLOGY AND
ENGINEERING LTD. (JP)
4th Floor, 1-24-3, Ginza, Chuo-ku Tokyo 1040061, Japan

Bên được chuyển nhượng: GENE TECHNO SCIENCE CO., LTD. (JP)
Kanayama Building 3rd floor, 1-2-12 Shinkawa, Chuo-ku,
Tokyo, Japan

Thông báo số: 23508w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD1-2020-00710 Ngày nộp: 06/10/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2017-04765	28/11/2017

Bên chuyển nhượng: BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO.,
LTD. (CN)
No.14 Floor, No.27 Zhongguancun Street, Haidian District,
Beijing 100080, China

Bên được chuyển nhượng: BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)
No.49 Building, Institute for Application of Atomic Energy,
Chinese Academy of Agricultural Sciences, No.2
Yuanmingyuan West Road, Haidian District, Beijing
100193, China

Thông báo số: 23514w/TB-SHTT, ngày 30/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD1-2020-00742 Ngày nộp: 16/10/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2017-04735	27/11/2017

Bên chuyển nhượng: BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No.14 Floor, No.27 Zhongguancun Street, Haidian District, Beijing 100080, P.R. China

Bên được chuyển nhượng: BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.49 Building, Institute for Application of Atomic Energy, Chinese Academy of Agricultural Sciences, No.2 Yuanmingyuan West Road, Haidian District, Beijing 100193, P.R. China

b - Ghi nhận thay đổi chủ đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích

Thông báo số: 23498w/TB-SHTT, ngày 27/11/2020 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD2-2020-00799 Ngày nộp: 06/11/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
2-2020-00477	28/09/2020

Bên chuyển nhượng:

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI ĐẠI NAM (VN)

Số 57 Ngô Đức Kế, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu

Bên được chuyển nhượng:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI NAM ONG BIỂN (VN)

57 Ngô Đức Kế, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449